

Xếp thứ 6 trong top 10 tiểu thuyết
trình thám hay nhất 2014,
theo bảng xếp hạng của Shukan Bunshun

H
A
M
A
N
A
K
A
K
I

GAY CẤN cho đến bốn dòng cuối
cùng của tác phẩm



TÊN THET

Trần Yên Châu dịch



vh NXB VĂN HỌC

Tiểu thuyết trình thám

TIẾNG THÉT



Tác giả: Hamanaka Aki
Người dịch: Trần Yên Châu
Đình Tị phát hành
NXB Văn Học - 01/2018

ebook©vctvegroup

18-11-2018

Trong căn phòng là cả một biển chết lênh láng. Chính giữa biển là thi thể của một người phụ nữ, xung quanh là núi xương của những con mèo mà cô ta nuôi.

Theo chân nữ thanh tra Okunuki Ayano, cuộc đời đầy sóng gió của một người phụ nữ tên Suzuki Yoko dần dần được hé mở...

Suzuki Yoko, một cô gái “tâm thường”, nhút nhát, chưa bao giờ nhận được tình yêu thương và sự khích lệ từ người mẹ.

Suzuki Yoko, người phụ nữ có may mắn kết hôn với mối tình đầu của mình nhưng đã ly hôn chỉ sau ba năm, vì không thể sinh con.

Suzuki Yoko, người phụ nữ chấp nhận làm gái gọi để có thể tồn tại, hết lần này đến lần khác bị đàn ông lợi dụng, biến thành công cụ kiếm tiền và thỏa mãn dục vọng cho họ.

Dẫu vậy, trong suốt bốn mươi năm của cuộc đời, người phụ nữ tên Suzuki Yoko đó luôn khát khao được là chính mình và tìm thấy “một nơi chốn mà mình thuộc về”. Rồi khi bị chà đạp dưới đáy xã hội, cô đã quyết định phản kháng. Nếu không thể tìm thấy một nơi chốn mà mình thuộc về, cô sẽ tự tay “tạo ra” nơi chốn ấy...

Giám đốc một doanh nghiệp NPO^[1] ở Edogawa bị sát hại, người phụ nữ sống cùng mất tích.

Việc điều tra, thu thập thông tin về những đối tượng liên quan đang được tiến hành trong vụ án ông Kojiro Takeshi (54 tuổi), giữ chức vụ Giám đốc một NPO có tên “Kind Net”, bị sát hại tại nhà riêng ở Shishibone quận Edogawa, người phụ nữ sống cùng hiện mất không rõ tung tích.

Sáng sớm ngày Hai mươi hai, trên đường dây 110 là giọng của một người phụ nữ thông báo rằng “có xác chết trong nhà”, nhân viên điều tra nhanh chóng có mặt tại hiện trường và phát hiện thi thể ông Kojiro nằm trong vũng máu ở phòng khách. Người báo tin không có mặt tại hiện trường, còn ông Kojiro thì toàn thân có trên hai mươi vết chém ở cổ, ngực và bụng, đã tử vong tại thời điểm phát hiện.

Trong ngôi nhà này, ông Kojiro sống chung với một vài người quen là đồng nghiệp, sau vụ án, người phụ nữ ở cùng ông đã biến mất. Giọng của người báo tin chắc chắn là phụ nữ nên Tổng cục Điều tra phụ trách vụ án cho rằng cô ta là đầu mối thông tin quan trọng để phá giải vụ án và quyết định lần theo dấu vết.

Tờ Maiasa, ngày 26 tháng 10 năm 2013, từ Tsuke Chokan.

PHẦN MỞ ĐẦU

Trong căn phòng đó là cả một biển chết lênh láng.

Chỉ mất khoảng mười phút đi bộ từ cổng phía nam nhà ga Kokubunji, chung cư Will Palace Kokubunji là một toà nhà năm tầng, tọa lạc ở một góc khu dân cư, chủ yếu dành cho đối tượng độc thân sinh sống. Với thiết kế hiện đại bắt kịp xu hướng những năm gần đây, bên ngoài toà nhà được tô điểm bởi những thanh gỗ màu nâu đậm trên nền tường trắng.

Okunuki Ayano dẫn đầu một nhóm bốn người đàn ông tiến vào cửa chính, tức thì cánh cửa tự động mở ra từ bên trong.

Trên một đoạn hành lang hẹp, nhìn lướt qua có thể thấy một cặp vợ chồng tầm trung niên, theo sau một nữ cảnh sát trẻ tuổi mặc đồng phục.

Ayano đại diện chào hỏi ba người:

“Tôi là Okunuki thuộc Ban Điều tra Hình sự Kokubunji.”

Nhóm người đàn ông cúi gập người chào.

Nữ cảnh sát chào đáp lại:

“Tôi là Koike thuộc Ban Tuần tra Khu vực.”

Khuôn mặt cô vẫn còn đọng lại vẻ ngây thơ trong sáng, tựa như một đứa trẻ mười tuổi. Hình như cô làm việc ở đồn cảnh sát gần đây nhất.

“Hai vị đây là chủ căn hộ này, vợ chồng nhà Yaegashi.”

Hai người cúi đầu chào sau khi được Koike giới thiệu, khuôn mặt trắng bệch.

Ayano nỗ lực bắt chuyện:

“Xin thứ lỗi vì đã làm phiền. Đầu tiên, cho phép tôi được kiểm tra hiện trường rồi sẽ đặt vài câu hỏi để thu thập thông tin chi tiết về thời gian phát hiện nạn nhân. Mong rằng sẽ nhận được sự hợp tác của hai người.”

“Vâng, chúng tôi sẵn sàng.” Người chồng đáp lại với giọng khó nhọc.

Tuy vừa phải chịu đựng một cú sốc khá lớn nhưng ông ấy vẫn có thể trò chuyện được.

“Phòng 505 à?” Ayano xác nhận với Koike.

“Vâng, sau khi đi thang máy lên tầng năm, đó là căn phòng nằm tí phía trong. Cảnh sát Sato đã bắt đầu tiến hành phong tỏa hiện trường.”

“Đã rõ. Vậy xin nhờ cô tiếp tục dẫn đường cho ông bà Yaegashi đây và cả chúng tôi nữa.”

“Vâng”

Ayano cùng với nhóm những người đàn ông bước vào thang máy nằm ở cuối hành lang.

Nhật Bản, ngày 4 tháng 3 năm 2014, khoảng hai giờ chiều, có cuộc gọi đến tổng đài 110 thông báo về việc phát hiện xác chết tại một căn hộ thuộc nội đô. Theo Trung tâm Điều phối Thông tin, cuộc gọi đến từ một người đàn ông có tên Yaegashi, tự

xưng là chủ sở hữu khu căn hộ. Hẳn đó là ông Yaegashi ở cửa ra vào lúc này.

Dự định vào căn phòng để kiểm tra vì đã mất liên lạc với chủ phòng khá lâu, ông ấy tình cờ phát hiện một xác chết. Trước đó, cửa phòng bị khóa chặt và ông ấy phải dùng đến chìa khóa chủ để vào trong. Với nội dung thông báo đó thì vẫn còn nhiều chỗ chưa rõ ràng, chẳng hạn như tình trạng cụ thể của thi thể hay nguyên nhân dẫn đến tử vong. Chỉ có một điều chắc chắn là nạn nhân không được phát hiện ngay sau khi chết.

Vừa bước ra khỏi thang máy là một hành lang vắng tanh dài hun hút, nhân viên cảnh sát dán chặt những dải băng màu xanh quanh cánh cửa ra vào của căn phòng. Nhóm Ayano chỉ vừa mới tiến lại gần hành lang thì một viên cảnh sát bước đến và hỏi thăm:

“Vất vả cho cô rồi.”

“Anh cũng vậy. Tôi là Okunuki thuộc Ban Điều tra Hình sự.”

“Tôi là Sato của Ban Tuần tra Khu vực.”

Sato lớn tuổi hơn Ayano một chút, khoảng chừng ngoài bốn mươi, cùng là cấp dưới giống như Koike, chắc cũng làm việc tại đồn cảnh sát gần đây.

Trong trường hợp phát hiện thi thể chết không rõ nguyên nhân tại những khu nhà ở như căn hộ, đa phần những người đầu tiên có mặt tại hiện trường chính là nhân viên Ban Tuần tra Khu vực làm việc tại các đồn cảnh sát. Họ ưu tiên thực hiện nhiệm vụ bảo vệ hiện trường và đảm bảo an toàn cho người phát hiện, tiếp theo là xác nhận vụ án có liên quan đến hình sự

hay không sau khi nhân viên Đồn Cảnh sát Sở hạt như nhóm Ayano đến.

Lần này, nhân vật được phái đến từ đồn chính là nhóm năm người họ.

Sĩ quan cảnh sát Ayano thuộc bộ phận Thi hành và Điều tra Hình sự, thành viên nhỏ tuổi nhất Machida cũng nằm trong lực lượng thi hành thuộc Ban Hình sự thành phố Kokubunji, tiếp đến là viên cảnh sát kỳ cựu Noma thuộc Bộ phận Giám định và hai nhân viên cấp dưới.

Noma, người xếp vị trí cao nhất cả về tuổi tác lẫn chức vụ giao trách nhiệm giải quyết hiện trường cho Ayano, người có kinh nghiệm chỉ sau ông.

Năm nhân vật này mỗi người đảm nhận một vai trò, nếu phát sinh những tình huống mang tính hình sự (nói cách khác là những vụ án có khả năng thủ phạm đã giết người) sẽ trực tiếp liên hệ với trụ sở, thành lập Sở Tổng chỉ huy và tổ chức điều tra trên quy mô lớn. Tuy nhiên, trường hợp giống như thông báo lần này lại hoàn toàn khác.

Nạn nhân sống một mình và có cái chết đầy bí ẩn. Chết vì bệnh, hay tai nạn, hay tự sát, bất kể hình thức nào thì khả năng hình sự cũng khá thấp... Những năm gần đây, ở khu vực Tama nằm ngoài hai mươi ba quận thuộc Tokyo, “cái chết cô độc” kiểu như vậy tăng lên đáng kể, thành phố Kokubunji cũng không phải là ngoại lệ.

Khu căn hộ dành cho người độc thân, cửa bị khóa chặt, mất liên lạc trong một thời gian, chủ nhà phát hiện xác chết, tất cả đều là những tình tiết quá quen thuộc. Khi nhận được tin báo,

Trưởng Bộ phận Điều tra và là cấp trên của Ayano liền thở dài, miệng lẩm bẩm “Lại nữa à”.

Tỷ lệ ly hôn tăng, tỷ lệ sống độc thân tăng, và cả vấn đề già hóa dân số cũng tăng. Không biết từ lúc nào sự thay đổi trong cấu trúc xã hội đã biến những khu vực Commuter Town^[2] ở ngoại ô thủ đô thành “thị trấn của những cái chết cô độc”. Có lẽ đây cũng là kết quả tất yếu, và cũng là vấn đề khiến lực lượng cảnh sát hao tâm tổn trí.

Cái chết cô độc suy cho cùng không thể quy vào phạm vi hình sự nên kết quả là không có tội phạm nào bị bắt giữ. Nhưng bù lại phải mất rất nhiều thời gian và công sức cho công tác điều tra và xác minh. Nói đúng ra là mọi công sức đổ xuống sông xuống bể. Ngay từ đầu, bản thân các tổ chức cảnh sát cũng không dám tưởng tượng một xã hội đầy rẫy những cái chết cô độc như thế.

Không chỉ có vậy, giám định thi thể nạn nhân luôn là một công việc ngán ngẩm. Lý do không liên quan đến lòng thương cảm dành cho những nạn nhân có cái chết cô độc cũng như việc dư luận bàng quan trước những cái chết đó. Chỉ là hầu hết những xác chết cô độc luôn ở trong tình trạng thối rữa trầm trọng.

Trước đây lúc Ayano khoảng hơn hai mươi tuổi, cô đã từng làm việc trong đội điều tra liên quan đến phụ nữ thuộc Đội 1 Trụ sở Cảnh sát Tokyo. Đây là bộ phận chủ yếu tập trung điều tra tội phạm tình dục và những vụ án có nạn nhân là nữ giới. Trong trường hợp nạn nhân hay những thành phần có liên quan là phụ nữ, nếu điều tra viên có cùng giới tính thì đa số công việc sẽ được tiến hành suôn sẻ hơn. Do đó đội điều tra

gồm các nữ cảnh sát đã được thành lập. Vậy nên không biết bao nhiêu lần Ayano phải đảm nhận những vụ án nạn nhân bị cưỡng hiếp rồi giết hại bởi những gã đàn ông tồi tệ, và cũng không biết bao nhiêu lần cô phải cúi đầu cầu nguyện cho thi thể của những cô gái bị hại. Đến tận bây giờ cô vẫn còn nghiến răng, cay đắng trước cái chết của những nạn nhân là phụ nữ bị giết hại sau khi bị cưỡng hiếp như thế, và nó đã trở thành một nỗi ám ảnh. Với những thi thể chết trong cô độc, cô không có cảm giác đau thương giống như những thi thể cô từng thấy lúc trước. Nhưng nói về mức độ kỳ lạ thì cảnh tượng mà cô đang chứng kiến lại hơn hẳn một bậc.

Dù nạn nhân bị hành hạ đã man đến mức nào đi nữa, nếu được phát hiện sớm sau khi chết, chắc chắn thi thể vẫn còn nguyên vẹn hình dạng. Nhưng với những thi thể có cái chết bí ẩn trong phòng kín thì không. Dưới tác động của các loài côn trùng và vi sinh vật, cơ thể sẽ bị phân hủy và mục rữa.

Có lẽ về mặt tâm lý, con người, theo bản năng, sẽ trốn tránh những thi thể như vậy. Ngay cả khi đã quá quen mắt với những vụ án hình sự có thi thể trong tình trạng khá tồi tệ, vẫn không ít người nói rằng nếu được lựa chọn thì sẽ không muốn tham dự vào những vụ án có xác chết cô độc.

Có lẽ cũng khá lạ lẫm với hiện trường lần này, Sato cau mày nói:

“Bên trong không khác gì một mớ hỗn độn. Nạn nhân đã chết cùng với những con mèo mình nuôi.”

“Hiểu rồi. Tôi sẽ lưu ý.”

Nhóm nhân viên giám định đặt va li dụng cụ xuống lối đi, bắt đầu trang bị nào là mũ, khẩu trang, găng tay và giày bằng nilon chuyên dụng cho công tác khám nghiệm hiện trường.

Sau khi đã nhanh chóng trang bị cho mình những vật dụng cần thiết, Ayano vừa nói vừa đưa tay mở cửa phòng: “Nào, tiến hành thôi.”

Ngay lập tức, một mùi hôi nồng nặc từ bên trong xâm chiếm không khí. Đó là thứ mùi kết hợp giữa mùi máu thịt, rác rưởi đang trong quá trình phân hủy. Mùi tử thi. Ngoài ra còn xen lẫn mùi hôi của động vật. Với thứ mùi hôi kinh khủng như thế mà có thể cách ly, không để rò rỉ ra bên ngoài chứng tỏ căn phòng này cực kỳ kín gió.

“Eo ôi...” Machida bên cạnh không kìm nổi mình thốt lên.

Machida là một anh chàng gan dạ với khuôn mặt có vẻ gì đó khinh khỉnh, chỉ vừa mới được phân vào Ban Điều tra năm ngoái nên vẫn chưa quen với những xác chết kiểu này.

“Nghiêm túc nào.” Ayano đập vào lưng Machida đánh bộp để chấn chỉnh lại thái độ.

“Vâng.” Machida gật đầu.

Bước vào tiền sảnh là một hành lang ngắn có nhà vệ sinh và phòng tắm, trước đó là căn bếp nhỏ gọn kết hợp với phòng ăn. Trong cùng là một căn phòng kiểu Tây rộng khoảng tám chiếc tatami^[3].

Nếu được dọn dẹp sạch sẽ, nhìn qua có thể đoán biết được căn phòng này thuộc về một người phụ nữ sống độc thân. Nhưng trong căn phòng ấy bây giờ là cả một biển chết lênh láng.

Thịt động vật khô lại sau khi bị phân hủy, xác của những con giòi và ruồi không thể sống sót qua mùa đông tuy có sẵn thịt làm nguồn thức ăn nuôi dưỡng, và một lượng lớn lông động vật, tất cả nằm rải rác, lộn xộn và nhầy nhụa khắp nơi trên sàn nhà.

Trên mặt biển chết có một hòn đảo, được tạo thành từ những khúc xương chụm vào nhau, hình như là xương mè, nhiều hơn hẳn một bậc so với xác của tất cả những con côn trùng kia cộng lại.

Chỉ bằng mắt thường cũng có thể nhìn thấy ở giữa phòng, nằm bao quanh xác mè là những phần còn sót lại từ xác chết của con người. Phần đầu xác chết đã thành xương sọ không có chút thịt, chỉ còn trơ lại một phần da đầu và tóc, cả tay và chân đều biến thành xương trắng. Phần thân thì một vài chỗ ít nhiều vẫn còn thịt sót lại nhưng đã khô cứng, được bao bọc bởi chiếc áo dài thắt ngang lưng của phụ nữ. Xác chết mang dáng vẻ ngã phủ phục trên chiếc bàn thấp bằng thủy tinh.

Có lẽ người phụ nữ này đã đón nhận cái chết một cách bình thản, trong cô độc và được vây quanh bởi lũ mè mà cô ta nuôi. Dưới góc nhìn của Ayano, cảnh tượng mà cô nhìn thấy trước mắt lại giống như tác phẩm nghệ thuật của một nghệ sĩ kỳ quái nào đó.

“Đây đúng là trường hợp bị ăn thịt thường thấy nhỉ.” Nhân viên giám định kỳ cựu Noma vừa nhìn bao quát căn phòng vừa nói.

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Ayano ra vẻ đồng ý.

“Hơ, bị ăn là ý gì?” Machida thắc mắc từ phía sau. Cậu ta vẫn chưa có kinh nghiệm với kiểu hiện trường thế này nên chắc thấy khó hiểu.

“Bị mèo ăn ấy.” Ayano trả lời. “Bọn mèo là thú ăn thịt. Bị nhốt trong phòng kín, nếu đói bụng chúng sẽ ăn cả đồng loại và chủ của mình. Đó là lý do tại sao những phần được quần áo bao phủ chưa hóa thành xương.”

“Ra vậy...” Machida gật đầu với khuôn mặt nhăn nhó.

“Tình tiết quen thuộc” giống như Noma nhận xét, nạn nhân chết trong cô độc thường bị thú cưng của mình ăn và sau đó được phát hiện trong trạng thái cơ thể chỉ còn bộ xương trắng, trường hợp kiểu này gần đây không phải là hiếm.

Lý do người sống độc thân thường hay nuôi thêm thú cưng là để ít nhiều giúp khóa lấp đi nỗi cô đơn. Một số người không chỉ đơn thuần xem thú cưng là một loài động vật mình nuôi trong nhà mà còn xem chúng như thành viên trong gia đình, đây là xu hướng khá phổ biến gần đây. Có thể nói rằng đó là những phút giây cuối đời đáng buồn vì bị chính những sinh vật mình nuôi nấng ăn thịt sau khi chết.

“Có lẽ cũng mới gần đây thôi nhỉ?” Ayano hỏi Noma về thời điểm tử vong của nạn nhân.

Quảng thời gian để một xác chết phân hủy đến mức chỉ còn lại xương sẽ chịu ảnh hưởng lớn từ môi trường. Ở địa điểm sinh sống kín gió như căn hộ thì bình thường phải mất một năm để xác phân hủy thành xương, nhưng với trường hợp bị vật nuôi ăn thịt thì sẽ nhanh hơn nhiều.

“Chẳng phải cái xác đã khô cứng rồi đấy sao, tôi nghĩ phải cách đây bốn đến năm tháng.”

“Máy sưởi không hoạt động nhỉ?”

“Hừm, à, đúng rồi.” Noma lập tức gạt đầu sau khi nắm bắt được tình trạng của nó.

Có rất nhiều trường hợp nạn nhân chết cô độc vào mùa hè và mùa đông, được tìm thấy trong khi máy điều hòa vẫn đang mở. Với trường hợp điều hòa không mở, có khi nạn nhân đã chết được mấy mùa rồi. Từ trạng thái quần áo trên thi thể này cũng có thể kết luận thời điểm tử vong là vào khoảng mùa thu năm ngoái.

“Nguyên nhân tử vong thì sao?”

“Hừm, có chút gì đó vô lý.”

“Đúng thật...”

Phần lớn cơ thể đã bị mèo ăn, tiêu hóa rồi đào thải thành phân và nước tiểu, vung vãi khắp nơi trong căn phòng. Đây chắc chắn không thể là nguyên nhân tử vong đầu tiên. Để biết vụ án có mang tính hình sự hay không thì chỉ còn cách suy đoán từ kết quả giám định di vật và căn phòng.

Trên chiếc tủ nhỏ và thấp nằm gần cửa ra vào của căn phòng, nơi người ta thường để những đồ trang trí nhỏ xinh thì ở đó lại thay thế bằng một bể cá trống không, bên trong là một mớ giấy tờ hình như là hóa đơn chi phí công cộng và sổ ngân hàng, có thể nhồi nhét vào trong dễ dàng.

Ayano lấy cuốn sổ và mở ra xem. Lần cuối cùng vào sổ là tháng Mười năm ngoái. Quả nhiên nạn nhân tử vong trong khoảng thời gian đó.

Không hề có những khoản tiền lớn được giao dịch mà chỉ có những khoản lặt vặt được ghi chép đều đặn. Mỗi tháng thu vào trên dưới hai trăm nghìn yên, đây là tiền lương ư? Nhưng nếu là nhân viên bình thường thì chẳng phải người của công ty sẽ đến kiểm tra và phát hiện xác chết sớm hơn sao? Vậy có thể là lương từ việc làm thêm? Nhưng nếu chuyển tiền mặt mà không có tên công ty thì sẽ không thể phân biệt được nơi làm việc bằng sổ ngân hàng. Hình như hóa đơn chi phí công cộng và tiền nhà đều được thanh toán tự động. Tại thời điểm tháng Mười năm ngoái, trong tài khoản có số dư gần một triệu yên, tiền phí nhiên liệu và tiền thuê nhà đều được tiếp tục trả đúng hạn sau khi nạn nhân chết. Đây là một trong những lý do dẫn đến sự chậm trễ trong việc phát hiện ra xác nạn nhân.

Tên của chủ tài khoản ngân hàng là... Suzuki Yoko.

Sau khi xem qua những loại hóa đơn bị nhét sâu trong bể cả, Ô cọt thông tin người nhận có thể thấy họ tên đầy đủ của nạn nhân cùng với địa chỉ của căn phòng này.

Nè, cô là Suzuki Yoko à? Ayano nhìn người phụ nữ bị mèo ăn chỉ còn trơ lại bộ xương, thử hỏi thăm trong lòng, tất nhiên, chắc chắn cô không nhận được câu trả lời.

PHẦN 1

CHƯƠNG 1

Có một giọng nói. Giọng nói đang gọi tên của cô.

Yoko...

Cô được sinh ra vào ngày 21 tháng 10 năm 1973.

Lúc đó là thời kỳ Chiêu Hòa^[4], thời đại mà điện thoại di động vẫn chưa xuất hiện. Thời kỳ mà do ảnh hưởng của chiến tranh diễn ra phía bên kia bờ biển, ai ai cũng bồn loạn với tin đồn như thật về vấn đề không có giấy vệ sinh. Lúc đó trời đang giữa thu.

Quê hương của cô, thành phố Mitsumi tỉnh Q, phía tây và phía bắc nhìn ra biển, phía đông và phía nam được bao quanh bởi những dãy núi, dưới tác động của gió biển nên không khí lúc nào cũng ẩm ướt, dễ ngưng tụ với nhau tạo thành mây. Là thành phố luôn có mưa rơi kéo dài trong nửa năm, những ngày không mưa thì bầu trời cũng bị vây kín bởi những tầng mây mang gam màu xám xịt.

Duy chỉ vào ngày hôm đó, trời trong xanh không một gợn mây.

Tất nhiên việc cô chào đời vào một ngày đẹp trời như thế không có gì khác ngoài sự ngẫu nhiên. Nhưng nếu cô tước đi sự ngẫu nhiên và không còn bất cứ thứ gì khác trên thế giới này thì có lẽ sự ngẫu nhiên đó chính là vận mệnh và duyên số trong cuộc đời của mỗi con người.

Đây là điều cô được nghe kể từ mẹ:

“Ngày mà ra đời trời có nắng rất đẹp. Vậy nên bố đã quyết định đặt cho mà cái tên ‘Yoko’^[5]. Đơn giản quá nhỉ? Lúc đó tao không thể nín cười. Ừ thì, bố mà trông rất ra dáng một người bố, nhưng chỉ ra dáng thôi.”

Năm đó có khoảng hai triệu không trăm chín mươi nghìn đứa trẻ được sinh ra, chính là năm đạt kỷ lục cao thứ hai về bùng nổ tỷ lệ sinh, và sự thật là cái tên được đặt nhiều nhất cho các bé gái lúc ấy chính là “Yoko”. Cái tên khiến mẹ phì cười của cô cũng là cái tên phổ biến nhất thời bấy giờ.

Ngoài ra mỗi khi mẹ kể về chuyện này, bà thường không quên chêm vào một vài nhận xét giữa câu chuyện:

“Hồi đó, thật ra tao muốn có con trai cơ.”

Lúc nào mẹ cũng thản nhiên ném vào mặt cô câu nói đó như thể trách móc rằng tại sao một đứa con gái như cô lại được sinh ra... Tóm lại, cô là đứa không có giá trị gì cả.

Mẹ của cô là một người như thế đấy.

Mẹ sinh ra cô khi bà hai mươi tư tuổi. Bố thì hai mươi sáu, hơn bà hai tuổi. Cả bố lẫn mẹ đều ra đời vào thời điểm chiến tranh kết thúc, khi mà tỷ lệ sinh đạt đỉnh cao nhất, nói cách khác là thời kỳ bùng nổ trẻ sơ sinh. Cả hai đều xuất thân từ

tỉnh Nagano và bắt đầu chuyển đến sống ở tỉnh Q sau khi kết hôn.

Mẹ từ lúc còn nhỏ đã học rất giỏi, khi chỉ mới học năm ba trung học, mẹ đã được thầy cô khuyến khích đăng ký nhập học vào trường dự bị đại học do tỉnh lập, rằng “tương lai chắc chắn trò có đủ khả năng đi học đại học lần trường dự bị đại học”. Nhưng mẹ đã đăng ký học tại một trường nữ sinh chuyên về nữ công gia chánh, tập trung vào nấu ăn và may vá nhiều hơn là những môn về khoa học. Sau khi tốt nghiệp cao trung, bà tìm việc và trở thành nhân viên văn phòng tại chi nhánh của một công ty mẹ chuyên về vật liệu xây dựng tại Nagano.

Đây là điều cô được nghe kể từ mẹ:

“Bố của tao, tức là ông ngoại của mày ấy, đã chết trước khi tao sinh ra mày, và là một người cực kỳ nghiêm khắc. Ông từng làm đội trưởng đội lính cứu hỏa, lúc nào cũng nói chuyện bằng nắm đấm. Dù có là đàn bà đi nữa ông vẫn thản nhiên cho ăn đấm. Ông hay nói với tao rằng: “Đi học đại học làm gì chứ, con gái mà trở nên thông minh thì biết làm thế nào? Toàn là những môn học độc hại.” Bây giờ thì nghe có vẻ lạc hậu nhưng thời ấy thì chuyện này hết sức bình thường.”

Sau khi tốt nghiệp trung học, bố cũng chuyển đến làm cùng công ty với mẹ nhưng sớm hơn hai năm, rồi hai người gặp nhau. Thế hệ thuộc thời kỳ bùng nổ trẻ sơ sinh tham gia mạnh mẽ các hoạt động xã hội nhưng tỷ lệ đi học đại học và dự bị đại học lúc đó lại khá thấp, nam giới chiếm khoảng 20% và nữ giới chỉ chiếm khoảng 5%. Đại bộ phận những người trẻ thậm chí không có thời gian mơ tưởng tới những công ty lý tưởng, mà chỉ xác định làm việc tại các công ty bình thường.

Sau khi bố mẹ bắt đầu hẹn hò được một năm, bố đã được thăng chức thành quản lý và chuyển công tác đến trụ sở chính tại thành phố Q, tỉnh Q. Đến đây thì hai người quyết định tiến tới hôn nhân, bắt đầu một cuộc sống mới chỉ hai vợ chồng với nhau. Mẹ nghỉ làm và tập trung vào công việc nội trợ.

Đây là điều cô được nghe kể từ mẹ:

“Tao và bố mày chuyển đến thành phố Q này cũng vào thời gian chúng tao kết hôn. Hồi đó thành phố Q cũng bắt đầu phát triển trên quy mô lớn, công ty đã ký kết hợp đồng lao động xong xuôi cho vị trí đó nhưng bỗng nhiên bị thiếu hụt nhân lực. Vậy nên bố mày dù chỉ mới hai mươi mấy tuổi đầu và vừa tốt nghiệp trung học phổ thông nhưng đã được bổ nhiệm chức vụ quản lý. Sau khi kết hôn với bố mày thì tao bỏ việc và ở nhà làm nội trợ. Chẳng phải tốt nhất vẫn nên để đàn ông ra ngoài làm việc còn phụ nữ ở nhà chăm lo gia đình sao?”

Cô ra đời vào mùa thu, sau khi bố mẹ lấy nhau được ba năm.

Cô lớn lên hoàn toàn khỏe mạnh, khi còn là trẻ sơ sinh, hầu như không bị sốt, nhưng lúc được một tuổi rưỡi, bác sĩ tại một phòng khám trẻ sơ sinh chẩn đoán cô bị mắc bệnh trật khớp hông bẩm sinh. Loại bệnh này rất phổ biến ở trẻ em gái, tuy nói là “bẩm sinh” nhưng trên thực tế đa phần đều do ngoại lực tác động dẫn đến khớp hông của bé gái bị lệch đi so với vị trí ban đầu vì chưa đủ cứng cáp.

Trường hợp của cô, nguyên nhân là do tã lót. Vào thời điểm mà tã lót giấy dùng một lần có hiệu quả chi phí thấp và tã lót vải đang thịnh hành, tạp chí phụ nữ đã giới thiệu một loại tã lót có tên “tã lót ba góc”, đáp ứng nguyện vọng của khách hàng

về hình thức thời trang và hòa theo xu hướng thịnh hành ở nước ngoài. Đây là loại tã lót gấp theo ba góc chất lượng cao, ôm sát cơ thể và cố định khá tốt. Chắc chắn nó đảm bảo về mặt thẩm mỹ, ngoài ra còn có ưu điểm là khó bị rò rỉ ở những phần góc. Nhưng ngược lại, nó hạn chế cử động tự nhiên ở các khớp thuộc phần đùi, dễ dẫn đến trật khớp.

Đây là điều cô được nghe kể từ mẹ:

“Mày đã làm tao phải cực nhọc biết bao nhiêu. Mày là một đứa hư đốn, mỗi lần khóc là mãi không chịu im mồm. Chỉ cần mày khỏe mạnh là tốt cho tao lắm rồi, vậy mà còn đi mắc cái thứ bệnh kỳ quái đó nữa. Ông bác sĩ nói là do tã lót kém, nhưng những đứa trẻ mặc tã ba góc đầy rẫy ra đấy mà có sao đâu. Quả nhiên mày mới là đứa có vấn đề.”

Hơn hai năm sau khi cô được sinh ra, tháng Hai năm 1976,

Jyun chào đời. Năm sinh thì cách nhau ba năm nhưng vì sinh sớm nên hai đứa chỉ cách nhau hai năm học.

Tên của đứa em trai là do mẹ đặt chứ không phải bố. Muốn nuôi dạy con thành người thật thà nên bà chọn cái tên “Jyun”^[6].

Mẹ mang về nhà một đồng sách tướng số, lập ra một danh sách gồm hơn hai mươi cái tên như Akira, Shinji, Takuma, Ryuichi, Tomohito, Yuzuru... rồi tra cứu kỹ lưỡng từng cái, sau đó mới chọn được cái tên “Jyun”.

Đây là điều cô được nghe kể từ mẹ:

“Đó là một đứa trẻ chất chứa niềm hy vọng. Tao đã vui sướng biết bao. A ha, tao luôn nghĩ rằng mục đích sống của mình chính là sinh ra đứa trẻ này.”

Jyun sinh ra với một thể trạng khá yếu, chưa gì đã phải chịu đựng những cơn sốt, không thì nôn thốc tháo những thứ đã ăn vào. Mỗi lần chuyển mùa cậu lại bị cảm, thường xuyên lên cơn sốt cao những ba mươi chín độ. Đến ba tuổi thì có triệu chứng của bệnh viêm da dị ứng, từ đó về sau trên người thường xuất hiện những vết phát ban.

Đây là điều cô được nghe kể từ mẹ:

“Bé Jyun từ khi còn nhỏ đã rất nhạy bén, khác hẳn với mày. Về khoản học nói thì nhanh và khéo léo hơn mày nhiều, mới học mẫu giáo đã nhớ được tới số chín mươi chín, lúc nào cũng được cô giáo khen “Bé Jyun lanh lợi quá.”

Những năm 1970 khi thành phố đạt đến sự phát triển vượt bậc nhờ một cú hích, công ty của bố cô tiến hành mở rộng hoạt động kinh doanh. Sau hai lần diễn ra cuộc khủng hoảng dầu mỏ, giá dầu thô liên tục tăng vọt dẫn đến lạm phát, tiền lương của bố dường như cũng tăng lên với tốc độ còn nhanh hơn. Khi bố xây ngôi nhà này ở khu dân cư thuộc thành phố Mitsumi vào năm tiếp theo thì Jyun ra đời.

Đây là điều cô được nghe kể từ mẹ:

“Tao có nói rằng sau khi sinh Jyun, gia đình bây giờ đã có bốn thành viên rồi nên trước mắt phải xây nhà càng sớm càng tốt. Bố mày nói rằng “Cứ chờ đến lúc giá đất giảm thêm chút nữa”, nhưng biết chờ đến lúc nào nó mới giảm? Thêm nữa nếu còn trẻ thì những khoản nợ nần cũng dễ xoay sở hơn. Do vậy tao đã ra sức thuyết phục bố mày. Đúng như dự đoán, về sau giá đất lẫn vật giá đều liên tục tăng. Nếu không xây nhà lúc đó

thì bây giờ cả nhà hẳn phải sống trong căn nhà chật chội hơn thế này nhiều.”

Cô hoàn toàn không có ký ức gì về tuổi thơ của mình cho đến lúc được bốn tuổi. Khi cô ý thức được thế giới xung quanh thì mọi người đang sống trong một căn nhà có vườn, do bố xây ở khu chung cư thành phố Mitsumi, là một gia đình hạt nhân điển hình và khuôn mẫu thời bấy giờ, gồm bố là nhân viên làm công, mẹ ở nhà nội trợ, một đứa con gái trưởng là cô và một đứa em trai.

Ký ức đầu tiên mà cô tự mình lưu giữ chứ không xuất phát từ những câu chuyện mẹ kể là vào mùa hè cô năm tuổi, lúc ấy cả nhà đến tham dự lễ hội được tổ chức tại đền thờ.

Trên bầu trời xanh vẫn còn le lói vài tia nắng, những chiếc lồng đèn đỏ nối đuôi nhau treo lơ lửng. Trên trời là nhiều loại pháo hoa được bắn lên cùng với âm thanh “vú, bùm”, những bông hoa to lớn đầy sắc màu đang nở rộ.

Bên trong đền là những bóng đèn cao áp mang ánh sáng vàng cam được treo tuần tự trên những quây hàng, đâu đó vang lên tiếng mọi người gọi nhau, trong không khí thoang thoảng mùi thơm của những món nướng làm từ đường và bột mì.

Cô níu chân bố mẹ đòi giúp đỡ khi chơi trò bắt cá vàng, nhưng kết quả lại òa khóc vì mãi vẫn không bắt được con nào. Lập tức ông chủ quán với dáng người thấp lùn và mập mạp như daruma bắt lấy một chú cá vàng, cho vào bao nilon. “Đây này cô bé, cháu mang chú cá này về đi. Là phần thưởng an ủi đấy. Đừng khóc nữa nha.” Ông ấy nói và trao chú cá cho cô.

“Cháu cảm ơn!”

Khi nhận túi nilon đựng chú cá vàng từ tay ông chủ quán, “Ơ?” Cô thắc mắc.

Một, hai, ba, bốn, năm, sáu... dù cô có đếm bao nhiêu lần thì vẫn ra sáu ngón tay. Bàn tay ngăm đen của ông ấy có tới sáu ngón.

Ông chủ nhận ra cô đang nhìn chăm chăm vào tay của mình nên toét miệng cười.

“Ha ha ha, thấy sướng không? Ta được ông trời tặng dư một ngón đấy. Giống như Hideyoshi^[7] vậy.”

Cô mang chú cá vàng ông chủ có sáu ngón tay tặng về nhà, chuyển nó qua bể cá và bắt đầu nhiệm vụ chăm sóc nó.

Chú cá dưới ánh sáng ấm áp như phép màu của lễ hội có màu đỏ tươi đẹp tuyệt, nhìn cực kỳ đáng yêu lại có thể mang đến cảm giác phảng phất sự u ám và thiếu sinh khí khi nhìn ngăm dưới ánh sáng của bóng đèn huỳnh quang. Không có tí sức lực, nó hớp hớp miệng như đang thở khó nhọc dưới đáy bể trong khi liêu xiêu cử động cơ thể nhỏ bé của mình.

Mẹ nhìn chú cá và nói:

“Con cá này giống mày quá nhỉ?”

Cô không hiểu mẹ nói vậy là có ý gì. Nhưng khi còn là một đứa trẻ, cô cứ thế đón nhận mọi điều mẹ nói.

Ồ, mình chính là chú cá này. Tuy chú cá nhìn có vẻ ốm yếu nhưng nó khiến cô cảm thấy kỳ diệu và thân thuộc lạ thường.

Mỗi buổi sáng sau khi thức dậy, việc đầu tiên cô làm là đến bên bể cá, nói lời “chào buổi sáng” với một bản thể khác của

mình, và cả lời “chúc ngủ ngon” trước khi đi ngủ vào buổi tối.

Tuy nhiên, vốn dĩ đã rất yếu, chú cá vàng sống vồn vện được năm ngày thì chết. Sáng hôm sau, cô phát hiện nó nằm trên mặt nước, ngửa phần bụng màu trắng lên trên.

“Cá vàng chết rồi.” Cô chạy vào thông báo với mẹ lúc ấy đang rửa bát trong bếp.

Từ nhỏ cô đã được giải thích rằng, những sinh vật mang sự sống nếu “chết” sẽ không động đậy nữa, là một điều gì đó đáng buồn, và xác chết sẽ được chôn cất tạo thành ngôi mộ. Vì vậy, cô kỳ vọng mẹ sẽ làm một ngôi mộ ngoài vườn cho chú cá vàng.

“Chết rồi à? Tởm quá đi.” Mẹ nói mà không hề tỏ ra chút đau buồn nào, dùng khăn lau bếp bốc xác chú cá vàng từ bể lên như thể đang nắm trong tay thứ gì đó cực kỳ ghê tởm và ném nó vào thùng rác.

Chú cá mà bà cho rằng nó giống cô.

Cô bị cảm giác đau khổ và buồn tủi xâm chiếm, rồi bật khóc hu hu.

Mẹ nhìn cô, mỉm cười với vẻ mặt méo mó, nói lời an ủi không đúng nơi đúng chỗ: “Thôi nào con bé này. Lễ hội năm sau họ sẽ cho mày con khác thôi.”

Cô vẫn một mực muốn làm cho chú cá một ngôi mộ, liền nhặt nó từ thùng rác, tay cầm cái xẻng đồ chơi bằng nhựa rồi chạy ra vườn.

Đang tính đào hố và đặt chú cá xuống mặt đất thì ngay lập tức...

Cô chưa kịp ý thức thì một cái bóng vụt qua và chú cá đột nhiên biến mất theo.

Cô nhận ra con thú bốn chân đen ngòm... Một con mèo.

Con mèo đen miệng ngậm chú cá vàng chạy như bay, mất hút nơi nào không hay.

Thời cô và đứa em trai còn nhỏ, việc chăm sóc dạy dỗ đều là trách nhiệm của mẹ, với tư cách là một bà nội trợ thuần túy. Người bố đảm trách công trình xây dựng trạm dừng chân cuối cùng, được tái cơ cấu tại thành phố thuộc tỉnh Q, thêm vào đó là trách nhiệm khai phá vùng đất mới quanh thành phố, dường như lúc nào ông cũng bận rộn với công việc, mỗi ngày đều đi làm trước khi cô thức giấc và chỉ về đến nhà khi cô đã chìm sâu vào giấc ngủ. Đi làm vào ngày nghỉ hay ở lại qua đêm là chuyện bình thường, có khi cả tuần cô và bố chỉ chạm mặt nhau được một lần.

Dù về mặt nhận thức cô biết công việc mà bố đang làm, nhưng đối với cô, đứa trẻ không hiểu rõ ý nghĩa và giá trị của công việc đó thì “bố mẹ” mặc định là một mình mẹ thôi.

Từ hồi trẻ mẹ đã được gọi là mỹ nhân, với khuôn mặt có những đường nét hoàn hảo, không biết bao nhiêu lần những người xung quanh nói với cô rằng: “Cháu thật may mắn khi có người mẹ xinh đẹp như vậy.”

Mẹ rất đảm đang, nhà cửa luôn sạch sẽ và sáng bóng, những món ăn mẹ nấu món nào cũng ngon. Trên hết mẹ có cả kho tàng kiến thức rộng lớn, chỉ cần cô có chút thắc mắc nào là mẹ giải đáp ngay, việc học hành của cô cũng được mẹ giám sát.

Với một đứa trẻ như cô lúc ấy, có một người mẹ vừa xinh đẹp vừa giỏi giang và tháo vát như thế chắc chắn là một điều vĩ đại, giống như thế giới này tồn tại bầu trời hay mặt trời vậy. Đó là điều mà rất nhiều đứa trẻ ao ước. Cô cảm thấy an tâm nhất những khi có mẹ bên cạnh, vậy nên cô yêu mẹ vô cùng.

Khi cô vào tiểu học, “Bắt đầu từ bây giờ con gái cũng phải học hành cho nghiêm túc”, mẹ nói và mua về nhà một đồng sách thuộc lĩnh vực rèn luyện kỹ năng bán hàng, bắt cô đọc ngày này qua ngày khác.

Jyun vào tiểu học trễ hơn cô hai năm. “Bé Jyun là con trai nên phải học gấp mấy lần chị đó nha. Những người giỏi giang trong công ty bố ai cũng học ở các trường đại học tốt cả”, mẹ nói và tương tự, cũng bắt Jyun rèn luyện rất nhiều.

Ở thành phố hai chị em cô sống, cứ năm giờ chiều, tiếng chuông bài hát Yuyake Koyake lại ngân vang. Nó như là một dạng tín hiệu. Đến giờ này mỗi ngày, chị em cô đều bị buộc phải ngồi vào bàn. Với một bà mẹ vĩ đại tầm cỡ thế giới thì đó hẳn là điều hiển nhiên. Nhưng dần dần cô bắt đầu cảm thấy khổ sở với khung giờ luyện tập này.

Mỗi lần lên lớp, cô bắt đầu nhận ra mình không giỏi chuyện học hành. Nhưng không phải do cô học dở. Cô chỉ hiểu sơ sơ những gì mình học ở trường. Nói cách khác, cô thuộc nhóm học sinh chiếm đa số với học lực ở mức “trung bình”.

Ngược lại, Jyun, em trai cô có trình độ ở mức cao hơn “trung bình” nhiều. Với bậc tiểu học thì chỉ cần một lần đọc qua sách giáo khoa, cậu có thể tiếp thu toàn bộ cuốn sách chứ không chỉ hiểu đại khái.

Khi cô lên lớp cao hơn, sự cách biệt về khả năng giữa cô với Jyun được biểu hiện ra ngoài thực tế ngày một rõ rệt. Jyun không sai bất kỳ câu hỏi nào và luôn đạt điểm tuyệt đối trong các bài kiểm tra ở trường lẫn bài tập mẹ giao ở nhà. Mẹ luôn khen ngợi cậu với nụ cười trên môi: “Không hổ danh là bé Jyun. Mẹ cũng chẳng làm được đến thế. Con chắc chắn là thiên tài rồi.”

Ngược lại, điểm bài kiểm tra ở trường lẫn ở nhà của cô đều ở mức tàng tàng. Cô làm bài được nhưng không bao giờ đạt điểm tuyệt đối. Điều đó khiến mẹ không hài lòng. Đối với cô, mẹ lúc nào cũng thở dài, miệng hơi nhếch lên tạo thành một bộ mặt chán chường: “Không được”, “Tại sao?”, “Nếu là bé Jyun chắc chắn sẽ làm tốt”...

Khi phun ra những lời lẽ tàn độc đó, bà không hề để lộ bất cứ sự tức giận nào mà thay vào đó chỉ mỉm cười. Vẻ mặt tươi cười đó khác hoàn toàn so với vẻ mặt bà dành cho Jyun khi khen ngợi cậu.

Trong cô hầu như không tồn tại bất cứ ký ức nào về việc được mẹ khen nức nở hay bị mẹ la mắng tới tấp. Nếu có thì chỉ toàn là ký ức về những cái thở dài, cùng với nụ cười lạnh lùng mang vẻ chán chường đó. Dưới góc nhìn của một đứa trẻ, cô vẫn hiểu. Thái độ của mẹ lúc ấy cho thấy cô đã không thể đáp lại kỳ vọng của bà. Kỳ vọng của bà mẹ cô hết lòng thương yêu, hay cũng là kỳ vọng của cả thế giới. Việc không đáp lại được kỳ vọng đó gây nên những nỗi khổ và niềm đau, tựa như trái tim đang bị bóp nghẹt.

Dần dà đôi tai cô buồn bã lắng nghe giai điệu Yuyake Koyake như lời mời gọi nổi đau hơn là tiếng báo hiệu giờ học đã đến.

Tại sao mình và Jyun lại khác nhau đến vậy? Thỉnh thoảng cô lại gồng mình suy nghĩ về điều đó. Cô và Jyun cùng sinh ra trong một mái nhà, có một nếp sinh hoạt gần như giống nhau. Lượng thời gian học tập cũng không hề có chút cách biệt nào. Vậy mà sao Jyun có thể giỏi như vậy, còn cô thì không? Mặt khác, Jyun lại dễ bị cảm, sốt và hay nghỉ học, còn cô thì hầu như không?

Ông trời ơi, có phải ngài tạo ra Jyun với trí óc thông minh nhưng lại mang thân thể ốm yếu? Nhưng ở đây hoàn toàn không liên quan gì đến chuyện bù trừ cả. Bởi vì dù có chuyện gì xảy ra đi nữa, cậu vẫn luôn nhận được tình cảm của mẹ. Jyun thông minh và ốm yếu được mẹ đặc biệt yêu thương. Điều đó cũng tương tự như việc được cả thế giới yêu mến vậy.

Jyun dễ bị sụt cân nhanh chóng nên được mẹ hết mực chiều chuộng và chăm sóc. “Vì bé Jyun gầy yếu quá nên mẹ sẽ trông coi thật kỹ. Không sao đâu, mẹ sẽ bảo vệ con.” Mỗi sáng bà đều đo nhiệt độ cơ thể, nếu vượt quá ba mươi chín độ một tí sẽ cho Jyun nghỉ học và công cậu chạy đến chỗ bác sĩ.

Không biết từ lúc nào mẹ chỉ toàn suy nghĩ về Jyun, toàn khen ngợi và toàn lo lắng cho cậu. Còn với đứa đầu óc bình thường, cơ thể khỏe mạnh như cô, bà lại trở nên thờ ơ. Những lúc hiếm hoi cô bị cảm thì bà cũng chỉ chăm sóc qua loa cho có, khác hẳn với Jyun. “Thật là bó tay.” Bà cần nhằn với vẻ khó chịu thật sự, và cùng lắm cũng chỉ mua về vài viên thuốc cảm. Nói trắng ra là không hề có chút tình thương gì ở đây.

Tất nhiên, không thể giải thích với một đứa trẻ như cô lúc ấy khái niệm trừu tượng về “tình thương”. Nhưng giống như không khí, không cần phải giải thích, tự thân con người cũng hiểu được nếu không có nó thì sẽ khổ sở ra sao. Vậy mà, sự ấm áp luôn tràn đầy mỗi khi mẹ mỉm cười với Jyun nhưng nó lại biến mất và thay vào đó là vẻ chế nhạo khi bà cười với cô.

Mỗi lần bị mẹ cười, cô nhớ lại cảm giác ngạt thở như bị nhấn sâu vào dòng nước. Lúc đó cô thấy mình như được nếm trải cảm giác của chú cá vàng nhỏ bé ấy, ngoe nguẩy vô vọng dưới đáy bể.

Cuối cùng cô nhận ra rằng, mẹ luôn giữ một thái độ trước sau như một với tất cả mọi thứ trên thế giới này chứ không chỉ riêng mình cô. Chỉ có Jyun là trường hợp ngoại lệ. Mẹ chỉ mỉm cười từ tận đáy lòng với mình Jyun. Mẹ chỉ khen ngợi một mình Jyun. Ngoài Jyun ra thì bất cứ thứ gì, dù tốt hay xấu, mẹ luôn thờ dãi và đi kèm sau đó là một nụ cười mang vẻ chán chường.

Cô hiểu rằng nụ cười và cái thờ dãi mẹ dành cho cô không có gì là vui sướng hay hạnh phúc cả. Lãnh tiếu, thất tiếu, trào tiếu^[8]... trước khi biết những từ Hán tự kết hợp đó, cô đã học được từ thái độ của mẹ về những khái niệm gọi là “điệu cười khó chịu”.

“Hạnh phúc” là từ đầu môi chót lưỡi của mẹ.

“Được kết hôn với một người siêng năng như bố, được trời ban tặng đứa con quý báu, còn được sống trong một ngôi nhà đẹp nữa, mẹ thấy rất hạnh phúc.”

Những lúc ăn cơm hay xem ti vi, mẹ thường hay nói vậy, bất chấp hoàn cảnh có liên quan hay không. Đó không phải là lời nói dối.

Bố thật sự là một nhân viên chăm chỉ khi mỗi ngày đều ở lại làm ngoài giờ. Cô và em trai chính là hai đứa con quý báu được trời ban cho. Ngoài ra, còn thêm nhà riêng cao hai tầng và có cả vườn.

Tất cả đều đúng. Nhưng mỗi lần mẹ nói ra từ “hạnh phúc”, cô lại có cảm giác sốt ruột không yên.

Cô bây giờ vẫn chưa tự nhận thức được nhưng chắc chắn trong tiềm thức của một đứa trẻ, cô đang lo lắng.

Nếu là hạnh phúc thật sự thì không nhất thiết phải xác nhận từng lời một như vậy. Nếu là hạnh phúc thật sự sẽ không xuất hiện cái thở dài đi kèm điệu cười khó chịu đó. Dường như mẹ đang che giấu đâu đó phía sau tấm màn mang tên “hạnh phúc”, một nỗi lo lắng bản khoả... Thi thoảng mẹ cũng kéo tuột những đứa con của mình vào bên trong tấm màn “hạnh phúc” ấy.

“Bé Jyun, Yoko, các con thật may mắn khi được sinh ra ở một đất nước giàu có và trong một thời đại trù phú thế này. Những đứa trẻ bằng tuổi hai đứa sống ở những nước nghèo của châu Phi phải chết vì đói và bệnh tật đấy. Hạnh phúc chính là mỗi ngày đều có cơm ăn.”

Trên hành lang trường tiểu học có dán tấm poster của UNICEF, cô biết đâu đó trên thế giới vẫn tồn tại sự nghèo khó đến mức không thể tưởng tượng nổi. Mỗi lần nhìn thấy hình ảnh cậu thanh niên da đen ở trần cùng với dòng chữ “Cứ ba

giây lại có một đứa trẻ bị cướp đi sinh mạng” được in trên tờ poster, trái tim cô lại đau nhói.

Mẹ nói đúng. So với đứa trẻ đó thì mình chắc chắn còn may mắn chán.

“Đất nước Nhật Bản này, hồi mẹ còn nhỏ, đã từng rất nghèo. Không hề có trang phục phương Tây, mẹ đã đến trường trong chiếc quần Monpe^[9] đấy. Phần ăn trưa ở trường lúc nào cũng là thịt cá voi và sữa tách béo, nhưng mà bọn trẻ bây giờ chắc sẽ không thể hiểu được mức độ dở tệ của những món ăn đó. Chỉ cần không phải ăn những thứ đó đã hạnh phúc lắm rồi.”

Cô cũng biết rằng trước đây đất nước này từng lâm vào tình trạng đói nghèo thậm tệ. Những giáo viên lớn tuổi vẫn thường kể lại những câu chuyện của giai đoạn vất vả thời xa xưa ấy.

Quả thật, mẹ nói đúng. Nếu so với bọn trẻ thời xưa, tôi bây giờ đang rất hạnh phúc. Nhưng đó cũng chỉ là lời nói thôi.

Tạo ra “hạnh phúc” rồi đem đi so sánh với sự bất hạnh của những đất nước hay thời đại xa xôi ấy thì quả thật nó cũng giống như một từ ngữ lạ lẫm chỉ tồn tại trong trí óc thôi.

Vậy mà mẹ cứ không ngừng lặp đi lặp lại:

“Mẹ và mấy đứa thật sự đang rất hạnh phúc.”

Không quên kèm theo cái thở dài và điệu cười khó chịu ấy.

Không biết từ lúc nào nhỉ?

Thay vào đó cô toàn có suy nghĩ ngược với suy nghĩ của mẹ. Tất nhiên, lý do một phần cũng xuất phát từ thời kỳ dậy thì với tư tưởng nổi loạn. Ngực bắt đầu phồng lên, kinh nguyệt xuất hiện, cơ thể đang dần biến đổi thành người lớn, tâm trí cô trở nên khác biệt, và cô có ý thức mạnh mẽ với cái tôi của mình.

Cô bắt đầu học hỏi được nhiều thứ từ trường học và bạn bè, những gì thuộc thế giới bên ngoài hơn là trong nhà. Đồng thời, lần đầu tiên cô thấy sự vĩ đại bằng cả thế giới của mẹ thu bé lại một cách tương ứng. Dần dần, cô ôm ấp những bất bình và nghi ngờ đối với mẹ. Chẳng hạn như việc mẹ lúc nào cũng trù mền dành hết yêu thương cho Jyun trong khi chỉ trao cho cô điệu cười khó chịu ấy, cô không hề có cảm giác buồn bã hay đau khổ nữa, thay vào đó là những suy nghĩ về sự bất công và tính thiên vị của mẹ.

Thêm vào đó, cô nhận ra rằng mẹ không phải là một người đảm việc nhà và điều khiến cô thấy sốc nhất chính là mẹ không thông thái như cô từng biết.

Mẹ cho rằng chỉ cần những nơi người khác hay chú ý như tiền sảnh hay phòng khách sáng bóng và sạch sẽ là đủ, phòng ngủ hay phòng ở tầng hai mẹ chỉ dọn dẹp một tháng một lần nên lúc nào cũng bừa bãi. Đồ ăn xếp sẵn trên bàn cũng chỉ là món ăn gia đình mua ngoài hay mua ở các siêu thị. Thêm vào đó, mẹ thường nghiêm mặt nói về những thứ không đúng sự thật như “Thủ đô của Mỹ chắc chắn là New York” hay “Ông Geckyoku sở hữu cực kỳ nhiều bãi đỗ xe”.

Bản thân những điều đó không có gì là xấu. Chỉ là lúc nào mẹ cũng đóng vai một con người khoa trương đến bất thường. Bản thân không làm được gì to tát mà lúc nào cũng ra vẻ chiến thắng như “Năm ngoái tôi có ghé thăm nhà chị Omura, thật là bần thủ hết chỗ nói. Quả nhiên phụ nữ không nên đi làm chút nào”, hay tự nhận mình nấu những món đã được làm sẵn trên đĩa rằng “Từ đầu đến cuối do một tay mẹ làm đấy.” Thêm vào đó mẹ tuyệt đối không thừa nhận dù cho bị người khác chỉ ra

cái sai, ngược lại từ đầu đến bà cuối chỉ nổi đóa lên rằng “Điều đó ai mà chẳng biết”.

Con người này bị sao vậy?

Cùng với sự phát triển cả tâm hồn lẫn thể xác, bên trong cô, sự tồn tại của mẹ cũng dần dần biến đổi theo.

Lần đầu tiên trong đời cô ý thức được mình đang yêu là vào thời điểm cô mới lên cấp hai.

Vì trường quy định toàn bộ học sinh phải tham gia sinh hoạt câu lạc bộ nên cô đã chọn gia nhập câu lạc bộ Mỹ thuật. Không hẳn vì cô có đam mê đặc biệt dành cho mỹ thuật. Khi nhắc đến mỹ thuật, nhiều lắm cô cũng chỉ biết Picasso và ông chú hét lên “Nghệ thuật phải bùng nổ!” trên quảng cáo hội trước, thậm chí cô còn không có năng khiếu vẽ vờ từ thời tiểu học.

Nếu buộc phải nói ra lý do thì đó là vì thành viên câu lạc bộ đa phần là nữ, dễ gia nhập và cô đã nhìn thấy bức tranh vẽ biển trên tờ poster có ghi “Câu lạc bộ Mỹ thuật chiêu mộ thành viên mới” dán ở hành lang trường.

Hoạt động của câu lạc bộ Mỹ thuật khá nhàn nhã, sau giờ học tại phòng mỹ thuật, trưởng câu lạc bộ cho phép mọi người vẽ và sáng tác bất cứ thứ gì mình thích. Sau đó, tác phẩm mà bản thân thấy tâm đắc sẽ được triển lãm tại lễ hội văn hóa vào mùa thu.

Tuy được phép tự do vẽ những gì mình thích nhưng học sinh năm nhất^[10] thường chưa có nhiều kinh nghiệm và không biết phải bắt đầu từ đâu. Vì vậy trong suốt một học kỳ, mọi

người sẽ được cổ vũ hoặc tiền bồi kèm cặp, và được dạy cách phác thảo những nét cơ bản.

Lúc ấy, người hướng dẫn cô là Yamasaki, đàn anh học trên cô một lớp.

Trong câu lạc bộ Mỹ thuật, danh sách thành viên cho thấy số lượng nam và nữ tương đối bằng nhau, nhưng hầu hết nam sinh đều là những thành viên trên danh nghĩa, tham gia chủ yếu để đối phó, rất hiếm khi xuất hiện ở câu lạc bộ. Trong số đó, Yamasaki là thành viên nam ít ỏi duy nhất tích cực hoạt động.

Người thấp và gầy gò, mang đôi kính viền đen dày cộm trên khuôn mặt trắng xanh, ấn tượng đầu tiên của cô về Yamasaki là “một con người nhàm chán”. Không chỉ có vậy, cô còn cầu trời người hướng dẫn mình là con gái chứ không phải con trai.

Nhưng khi tiếp xúc, cô mới nhận ra Yamasaki là người dễ gần và hướng dẫn vẽ tranh cực kỳ tận tình.

“Xem nào, trước tiên, đừng vội nghĩ đến chuyện mình phải vẽ thật đẹp. Không có khiếu hội họa cũng không sao cả, em cứ vẽ nguệch ngoạc với một tinh thần thoải mái là được. Tuy nhiên phải quan sát vật mẫu thật kỹ. Không cần vẽ tốt nhưng phải quan sát thật tốt.”

Khi được Yamasaki hướng dẫn, cô nhận ra ngay một điều: con người này thật sự rất thích vẽ. Bản thân Yamasaki nói những câu như “Vẽ không đẹp cũng không sao” hay “Cứ vẽ thật thoải mái” lại là người vẽ tranh giỏi nhất nhì câu lạc bộ và là một thành viên nghiêm túc. Hầu như mọi ngày, anh là người

đến câu lạc bộ sớm nhất, và là người cuối cùng rời tay khỏi cuốn sổ phác thảo hay khung vải.

Được một Yamasaki như vậy hướng dẫn vẽ tranh khiến cô không có gì để phàn nàn, mà thay vào đó còn cảm thấy hết sức thoải mái.

Yamasaki và cô có chung đường về nhà nên vào những ngày sinh hoạt ở câu lạc bộ, hai người tình cờ lại đi cùng nhau một đoạn. Mới đầu chỉ biết im lặng đi cạnh nhau nhưng qua một thời gian, cả hai đều dần dần mở lòng và bắt đầu trò chuyện nhiều hơn. Không biết từ lúc nào nó đã trở thành khoảng thời gian vui nhất trong ngày.

Vào một ngày nọ cô bỗng dừng hỏi Yamasaki:

“Tiền bối, anh học vẽ tranh từ lúc còn nhỏ à?”

“Đâu có, anh chỉ mới học vẽ nghiêm túc từ khi vào câu lạc bộ Mỹ thuật ở trường trung học thôi.”

“Thật ư?”

Cô thấy ngạc nhiên. Tuy chỉ thua anh có một năm nhưng cô không thể nào tưởng tượng đến việc bản thân có thể vẽ giỏi cỡ như Yamasaki bây giờ.

“À, nhưng anh có tập tành vẽ minh họa và vẽ truyện tranh hồi còn học mẫu giáo. Đa phần là tự học, anh thường đọc những cuốn sách hướng dẫn kiểu như “cách vẽ truyện tranh” này kia rồi tự mình rèn luyện thôi.”

“Truyện tranh à?”

Nhắc mới nhớ, bạn bè trong lớp tiểu học của cô cũng có vài đứa hay vẽ manga vào vở. Yamasaki chắc cũng giống vậy.

“Ừ. Tương lai anh muốn trở thành họa sĩ truyện tranh.” Yamasaki nói, có vẻ hơi ngượng ngùng.

Được nghe những lời chia sẻ của Yamasaki, không hiểu sao cô thấy rất hạnh phúc.

“Ồ.”

“Một ngày nào đó anh sẽ dùng loại mực thật xịn, vẽ trên giấy Kent, và gửi tham dự cuộc thi của các nhà xuất bản.”

“Học sinh trung học có thể tham gia cuộc thi đó không?”

“Tất nhiên là được. Bất kỳ ai đều có thể tham gia. Nhưng thành công không phải tự nhiên tìm tới. Dù không có giải nhưng nếu có triển vọng thì người đó sẽ được biên tập viên đang phụ trách chọn lựa và cho ra mắt độc giả.

“Anh giỏi quá đi.”

“Không dám. Anh vẫn chưa vẽ được tác phẩm nào có thể tham dự cuộc thi đó cả.”

“Nhưng em vẫn thấy anh tuyệt vời quá chừng.”

Cô thật sự nghĩ như vậy. Chỉ cách biệt một năm mà anh đã có cho mình một ước mơ cụ thể trong tương lai như thế, thật đáng ngưỡng mộ. Thêm vào đó, cô có cảm giác người như Yamasaki có thể trở thành họa sĩ truyện tranh với những bức vẽ đẹp tuyệt

“Còn Suzuki? Tại sao em lại vào câu lạc bộ Mỹ thuật?” Lần này đến lượt Yamasaki hỏi cô.

“Hừm, à... Thật ra cũng không có lý do gì đặc biệt... Chỉ là, em nhìn thấy tám poster chiêu mộ thành viên của câu lạc bộ và nghĩ nó thật đẹp.”

“Hả, thật không? Tấm poster đó là do anh vẽ.”

“Là anh vẽ ư?”

Lâu nay cô vẫn định ninh tấm poster đó chắc phải do cố vấn của câu lạc bộ Mỹ thuật vẽ. Nhưng có vẻ Yamasaki cũng có tài năng ngang ngửa.

Khuôn mặt Yamasaki ánh lên nụ cười.

“Anh vui quá! Tranh của anh có thể khiến người khác cảm động cơ đấy. Thật may vì anh là người vẽ ra bức tranh đó.”

Lúc này, cô đã ý thức được tình cảm của bản thân khi thấy mặt mình bỗng dưng nóng bừng lên.

Mình lỡ thích người này mất rồi.

Đó là thời kỳ các công ty Nhật Bản, sau một quãng thời gian, đã chạm đến trạng thái bùng nổ chưa từng có gọi là “bong bóng”. Giá đất và chứng khoán trong phạm vi quận lớn nhất ở Tokyo bắt đầu tăng vượt lên trên giá trị thực của chúng, với tình trạng đất nước đang phải đối mặt, đồng tiền giống như một quả bong bóng căng tròn tới mức muốn vỡ tung.

Công ty của bố cô lại như điều gặp gió, không ngừng đạt được những thành tựu to lớn bằng cách lợi dụng tình hình thực tại, cũng không sai khi nói rằng cô gián tiếp được lợi từ nền kinh tế bong bóng đó. Nhưng với một học sinh trung học thì khó có thể trực tiếp cảm nhận được điều đó.

Đối với người đang đắm chìm trong mối tình đầu như cô thì vấn đề được quan tâm hàng đầu là một kiểu tóc phù hợp chứ

không phải là giá chứng khoán bình quân theo ngày hay sự giảm sút của lãi suất ngân hàng.

Buổi sáng, khi cô đứng trước gương những hai mươi hay thậm chí ba mươi phút để đổi tóc kiểu này kiểu kia, mẹ thường hay cười nhạo và xem cô như một con ngốc.

“Mày vốn không có gì nổi bật nên có để kiểu tóc gì đi nữa cũng không thay đổi được thực tế ấy đâu.”

Tại sao con người này có thể nói những lời như vậy?

“Ồn ào quá, mẹ im đi!”

Tuy cô đập chát lời mẹ nói như thế nhưng bà chỉ bình thản mỉm cười, nói “Rồi, rồi”, và sáng hôm sau lại nói những lời y hệt.

Nhưng lời mẹ nói cũng có phần đúng. Người con gái trong gương không nổi bật hơn so với ai cả. Không hẳn là xấu xí nhưng dẫu có bỏ công chăm chút thì cũng không thể trở nên xinh đẹp. Có lẽ “tầm thường” là tính từ phù hợp nhất để mô tả cô. Thứ gọi là vẻ bề ngoài ẩn chứa toàn những điều kỳ lạ, chỉ cần lệch đi một tí so với mức cân bằng thì có thể tạo nên sự khác biệt mang tính quyết định.

Khuôn mặt của cô được nhào nặn giống mẹ, người mà bất kỳ ai cũng công nhận là mỹ nhân. Tuy nhiên, nếu mũi hếch lên một tí, mắt hơi cách xa nhau, khuôn mặt tròn tròn, thì tất cả kết hợp với nhau lại là một tổng thể hết sức vô duyên, tạo ấn tượng rất đối tầm thường.

Mình là một con người tầm thường không có gì nổi bật. Tại sao mình lại sinh ra với khuôn mặt này chứ? Tại sao mẹ là một

người phụ nữ đẹp như vậy mà không thể sinh mình ra là một cô gái xinh đẹp cơ chứ?

Bản thân không có chút tự tin nên cô không có đủ dũng khí để bày tỏ suy nghĩ của mình, tình yêu luôn là thứ ngoài tầm với.

Tuy nhiên mỗi tình đầu ấy đã nhanh chóng khép màn chỉ trong vòng một năm.

Năm 1987 khi tuyến đường sắt xuyên quốc gia gây ra tình trạng phân chia tư nhân hóa, cô học năm hai^[11] trung học, còn Yamasaki trở thành học sinh năm ba^[12].

Trong một năm qua, cô tham gia hoạt động câu lạc bộ Mỹ thuật hầu như không nghỉ ngày nào, nhờ vậy mà khả năng vẽ tranh của cô ngày một tiến bộ.

Nhưng sau cùng nếu so sánh tranh của Yamasaki một năm trước với tranh của cô bây giờ thì quả nhiên, cô không thể nào độ lại được. Không những thế, trong đám thành viên đồng cấp mới toanh giống như cô, hầu như khả năng vẽ của ai cũng nhỉnh hơn cô cả.

Khi còn nhỏ, tuy Jyun học giống như cô nhưng thành tích đạt được lại tốt hơn, cùng bỏ ra công sức và mức độ rèn luyện như nhau nhưng kết quả lại không hề bằng nhau chút nào.

Chỉ là đối với cô, những thứ như vậy không khiến cô để tâm. Nói rõ ra thì mục đích cô tham gia câu lạc bộ Mỹ thuật không phải để vẽ tranh, mà là để chia sẻ cùng không gian và thời gian với Yamasaki.

Cô đã thầm thương trộm nhớ Yamasaki từ lâu, quan hệ tiền bối hậu bối cũng đang tốt đẹp nên có cảm giác hai người hiểu

nhau khá rõ.

Mỗi khi cô phiền muộn ngồi trước khuôn viên trường, anh lại đột ngột xuất hiện và cho cô lời khuyên “Vấn đề đó giải quyết thế này được không?”, hay anh thường cố tình đi về phía gần làn xe chạy khi hai người đi bộ dọc những con phố, cô cũng không ít lần ôm hy vọng rằng anh không hề ghét bỏ mà ngược lại luôn nghĩ cho cô.

Tất nhiên, có khả năng anh đối tốt với cô đơn thuần chỉ vì mối quan hệ đàn anh đàn em nhưng dù vậy cũng đủ khiến cô mãn nguyện lắm rồi. Có lẽ cô sẽ không bao giờ quên được quãng thời gian hạnh phúc này, thế nên cô không vội vã nghĩ đến chuyện tỏ tình.

Nhưng mùa xuân tới, Yamasaki sẽ tốt nghiệp...

Sau khi tốt nghiệp thì sẽ khó có cơ hội gặp lại. Có lẽ đó là thời điểm cô nên thu hết can đảm và bày tỏ tình cảm của mình. Có lẽ cô nên nói với anh rằng “Em thích anh”.

Rõ ràng có những khoảnh khắc cả hai đều chung một suy nghĩ.

Nhưng ngày mà cô không thể gặp Yamasaki đã đến, sớm hơn cô dự đoán.

Như cơn mưa rào vào một đêm mùa hạ, đến và đi vội vã.

Tháng Bảy, ngay trước lễ tổng kết học kỳ một. Kỳ nghỉ hè sắp đến và đó là ngày cuối cùng ở câu lạc bộ. Cũng như thường lệ, hai người vẽ tranh đến tận chiều tối và cùng nhau dạo bộ về nhà.

Tuy gần đến bảy giờ tối rồi nhưng bầu trời đầy mây vẫn còn hừng lên ánh sáng màu xanh. Những con ve sầu đua nhau kêu

râm ran.

Mùa hè năm nay hình như là thời điểm nhiệt độ đạt đỉnh trong nhiều năm. Nhà ở và văn phòng đều buộc phải sử dụng máy lạnh, dẫn đến mối lo ngại tình trạng thiếu hụt nguồn điện sẽ diễn ra. Lúc này còn chưa đi bộ được bao lâu thì mồ hôi đã toát ra nóng rực cả người.

“Anh nói này.” Yamasaki mở lời khi ngã tư nơi hai người thường chào tạm biệt đã xuất hiện trong tầm mắt. “Hôm nay là ngày cuối cùng anh ở đây.”

“Ờ?” Trong một thoáng cô không hiểu anh đang nói gì. Cô cứ nghĩ ngày cuối cùng ý là ngày hoạt động của câu lạc bộ trong học kỳ một, chứ không phải của Yamasaki.

Anh tiếp tục:

“Anh sẽ chuyển nhà vào mùa hè này. Bắt đầu từ học kỳ hai anh sẽ học ở trường khác.”

Vì công việc của bố mẹ nên Yamasaki phải chuyển đến sống ở Kanazawa.

“V... vậy à...”

Cô lặng thinh không biết nói gì. Kanazawa. Cô đã từng nghe qua rồi nhưng chưa bao giờ đặt chân đến nơi ấy. Cô biết anh chuẩn bị đi đến phương trời xa xôi ở một tỉnh khác mà học sinh trung học như cô khó có thể dễ dàng lui tới.

“Vậy nên hôm nay là ngày cuối cùng anh cùng em về nhà.”

Hai người tiến gần đến ngã tư. Đi thẳng sẽ đến nhà cô, còn rẽ trái một đoạn là đến nhà Yamasaki.

“Vâng...”

Bỗng nhiên đầu óc cô trống rỗng. Hôm nay là ngày cuối cùng. Như vậy con đường mà hai người thường đi chung sẽ biến mất. Cả quãng thời gian hai người cùng trò chuyện vui vẻ cũng vậy.

“Suzuki...”

Yamasaki dừng lại và gọi tên cô. Cô dừng lại. Hai người chạm mắt nhau. Cả hai có cùng chiều cao nên ánh mắt giao nhau tạo thành một đường thẳng tắp.

Một vài giây cả hai đều chìm trong im lặng. Miệng của Yamasaki mở hé, ngập ngừng rồi đóng lại.

Cô biết anh đang cố giữ trong lòng điều gì đó. Và cô muốn anh nói ra.

“... Anh đã rất vui. Em bảo trọng nhé.”

Những lời Yamasaki vừa nói không phải là điều cô mong đợi.

“À, vâng. Anh cũng vậy.”

Cô cũng không thể thốt ra những lời mình thật sự muốn nói.

“Vậy chào em nhé.”

Với một biểu hiện có vẻ thất vọng, pha chút thần thờ và khó xử, Yamasaki rẽ trái ở ngã tư. Như mọi ngày.

Còn cô, chắc chắn cô cũng đang mang một vẻ mặt khó xử giống như vậy, chỉ biết dõi theo đến khi bóng hình ấy khuất dạng.

Mọi chuyện xảy đến đều có mục đích của nó.

Cô đã phải chia xa tình yêu chưa kịp thổ lộ của mình thời trung học, và kinh khủng hơn, cô đã lỡ chứng kiến cảnh nam nữ quan hệ với nhau. Mà trên hết, đó lại chính là bố và mẹ.

Đó là một đêm nóng hừng hực giữa hạ. Nửa đêm, cô đột nhiên tỉnh giấc vì mơ thấy ác mộng. Khi tỉnh dậy, chi tiết về cảnh tượng cô thấy trong mơ biến mất khỏi trí óc, riêng cảm giác sợ hãi và u tối là còn sót lại. Tóc cô bết vào mặt vì toát nhiều mồ hôi, còn bộ pyjama thì ướt nhẹp.

Thấy cổ họng mình khô rát, cô ra khỏi phòng để đi kiếm nước uống. Cô đã có phòng riêng sau khi lên trung học, đó là căn phòng rộng bốn tám rưỡi chiếu tatami. Bên cạnh là phòng bố mẹ nhưng thường vắng bóng người.

Khi ra khỏi phòng và đi dọc theo hành lang, ánh đèn từ cầu thang hắt lên, cô nghe thấy giọng nói của bố và mẹ. Có vẻ hai người vẫn còn thức và đang ở phòng khách.

Tiếng thét của mẹ vang đến:

“Tội tệ! Anh đúng là đồ tội tệ!”

Cô cũng nghe cả giọng của bố, có vẻ ngán ngấm.

“Sao cô cứ chuyện bé xé ra to vậy?”

“Tôi không có! Lâu nay anh đã phản bội tôi suốt.”

“Đừng phóng đại như vậy. Ở chỗ tôi, mỗi ngày đều phải ở lại làm thêm giờ nên cần được giải trí, tôi không phản bội gì hết.”

“Giải trí cơ đấy. Ngoại tình thì đúng hơn!” Giọng mẹ trở nên đay nghiến và dữ dằn.

Cô bỗng nhiên cảm thấy sợ hãi theo bản năng, tuy cơ thể đang cứng đờ nhưng cô vẫn bị điều gì đó thu hút kéo về phía có

giọng nói. Cô từ tốn, cẩn thận sao cho không phát ra tiếng bước chân.

Bước xuống hai bậc cầu thang, ở phía bức tường đối diện, cô có thể nhìn thấy phòng khách. Bố nằm ngập trong chiếc ghế salon với chiếc áo sơ mi trắng đã mở hết cúc, mẹ đứng phía trước trong tư thế khó nhọc. Nhìn từ xa cũng đoán được mẹ đang khóc bù lu bù loa. Cả hai vẫn chưa nhận ra sự hiện diện của cô phía trên cầu thang. Chắc chắn cô đang xem những gì không nên xem, tuy có mặc cảm tội lỗi nhưng cô không thể rời mắt được.

“Chắc chắn anh đã ngoại tình. Soap là một kiểu kinh doanh phục vụ tình dục còn gì. Anh đã chuyển từ đi uống sang chỗ đó hả?”

“Hoàn toàn không! Chẳng phải giống như thuê một ả gái điểm sao? Nếu là ngoại tình thì tôi sẽ tự ý thức được và phải tìm cách che giấu chứ!”.

Ngay cả cô cũng hiểu được “Soap” mà bố đang nói đến không phải là xà phòng tắm. Cách đây không lâu nó được xem là nhà chứa mang tên “Nhà tắm Toruko”. Vấp phải sự phản đối từ các du học sinh ở Toruko, cửa tiệm đã thông báo đổi tên thành “Soap Land”. Cô không rõ nội dung dịch vụ kinh doanh cụ thể là gì nhưng đó là cửa tiệm mà những người phụ nữ làm đủ thứ trò bẩn thỉu với các vị khách là đàn ông.

Hình như việc bố đến Soap Land bị mẹ phát hiện và sau đó bị trách móc nặng nề.

Cung và cầu. Vì có khách nên cửa tiệm mới tồn tại. Nhưng khi biết bố mình đi đến chỗ đó, quả nhiên cô thấy rất sốc.

Ở đây không còn là vấn đề luật pháp nữa, cô không thể nghĩ đơn thuần đó chỉ là “đổi từ đi nhậu sang chỗ đó”. Đúng như mẹ nói, bố đã ngoại tình.

“Anh thật tồi tệ! Quá sức tồi tệ!”

Nãy giờ luôn trả lời bằng chất giọng trầm khàn trong khi mẹ đang tiếp tục hét lớn, bố bỗng đứng đập bàn và nổi cáu.

“Ồn ào quá! Thôi đi!”

Đây là lần đầu tiên cô nghe thấy giọng bố trong cơn giận dữ. Ông hét vào mặt mẹ và đập tay lên bàn. Chừng đó đủ khiến cô có cảm giác như nội tạng của mình đang bị xối tung lên vậy.

Theo những gì cô biết lâu nay, bố là người hiếm khi ở nhà, và luôn trả lời mẹ một cách điềm đạm rằng “Anh biết rồi, anh biết rồi”.

Bây giờ dưới con mắt của cô, đó là một “con người đáng sợ” hoàn toàn khác xa bố.

Con người đáng sợ đó nói những thứ bố sẽ tuyệt đối không bao giờ nói, và làm những điều bố sẽ không bao giờ làm. “Lúc nào cũng sướt mướt, ủy mị, thôi lèm bèm những lời chán ngấy đó đi!”

Con người đáng sợ đó đứng dậy, tát vào mặt mẹ một cái.

“Ồi.” Mẹ lấy tay ôm mặt và ngã gục tại chỗ.

Con người đó kéo tóc buộc mẹ phải đứng dậy.

“Dừng lại! Làm ơn, dừng lại đi!”

“Cô nghĩ nhờ ai mà cô có cơm ăn chứ! Trong khi cô nhàn nhã ở nhà, mỗi ngày tôi đây phải làm việc đến gần chết! Tổ thái độ tôn trọng chút đi!”

Con người đó một tay vẫn nắm tóc mẹ, tay kia nắm lấy cằm mẹ một cách thô bạo.

“Em biết lỗi rồi, em biết lỗi rồi, làm ơn dừng lại đi, tha cho em.”

Sự đe dọa cách đây mới vài phút hết như chưa từng tồn tại, mẹ giờ đây đang cầu xin tha thứ với một giọng điệu hết sức đáng thương.

Con người đáng sợ đó ném mẹ xuống nền nhà.

“Vậy thì dập đầu xin lỗi tôi đi. Xin lỗi vì đã nói những lời phiền phức, nói đi!”

Vẫn còn đang khóc, mẹ quỳ xuống tại chỗ và cúi đầu.

Lạnh quá, cô nghĩ.

Cô nhìn bà mẹ lúc nào cũng cười nhạo cô và không bao giờ nhận mình sai giờ đây lại dễ dàng chịu đầu hàng trước bạo lực, cô không thốt lên được tiếng nào mà chỉ cảm thấy buốt lạnh.

“Tôi xin lỗi... Vì đã nói những lời phiền phức, tôi xin lỗi.”

Cô nhìn thấy một “con người yếu đuối” hoàn toàn khác xa mẹ.

Con người đáng sợ hạ giọng hỏi con người yếu đuối đang cúi lạy dập trán trên nền nhà:

“Đã biết lỗi chưa?”

“Vâng. Em biết lỗi rồi.”

“Cởi quần áo ra.” Con người đáng sợ ra lệnh cho con người yếu đuối. Trong giọng nói có lẫn chút tự mãn.

Có thể thấy rằng con người yếu đuối đó đang nín thở.

“A... anh đang đùa phải không? Giờ này mà còn...”

“Giờ này thì sao? Tôi chưa thỏa mãn sau khi tới Soap. Tôi muốn vui vẻ thêm với cô.”

“Chuyện đó...”

“Nhiều lời, cởi đi! Rồi dạng chân ra! Có muốn bị ăn đánh nữa không?”

Con người yếu đuối ấy khóc nức lên từng tiếng, đưa tay cởi từng nút áo.

Lạnh quá. Lạnh quá. Lạnh quá.

Trời đang giữa hè mà.

Cô nổi da gà.

Như thể cô đang chìm ngấm dưới dòng nước, toàn thân đông cứng lại.

Con người yếu đuối ấy tiếp tục cởi quần áo. Con người đáng sợ cũng ném bay cái áo sơ mi đang mặc, lách cách mở thắt lưng, kéo quần xuống.

Lạnh quá. Lạnh quá. Lạnh quá.

Dưới ánh đèn neon lạnh lẽo, làn da trắng nõn của con người yếu đuối sáng lên. Cô bất chợt có cảm giác nó rất giống với thứ gì đó cách đây khá lâu.

Cái gì nhỉ? Trắng và lạnh tanh như gôm... A, là bụng của con cá vàng.

Bị chôn chặt ở nơi sâu kín nhất của ký ức, đó là chú cá vàng cô đã được ông chủ có sáu ngón tay tặng cho. Màu trắng ấy chính là màu bụng của con cá mà cô nhìn thấy lúc nó nổi lên bềnh trong bể.

Con người yếu đuối ngồi trên tấm thảm, hướng mặt về phía con người đáng sợ.

“Anh làm đi...”

Con người đáng sợ với phần dưới lỏa lồ, phần trên vẫn mặc nguyên chiếc áo lót thể thao, chồm lên con người yếu đuối.

Cô biết hai con người đó đang làm gì. Trong nhóm bạn của cô cũng có hai đứa đã có những trải nghiệm đầu tiên về chuyện ấy.

Tuy nhiên, khung cảnh cô chứng kiến không có chút gì âu yếm và dịu dàng như cô vẫn tưởng tượng, mà chỉ là một cảnh tượng giao hợp đầy bạo lực và thô tục.

Chỉ có những tiếng rên vang lên. Đây là tiếng của con người yếu đuối, đây là tiếng của con người đáng sợ, cô thấy hoàn toàn mơ hồ. Những giọng nói phát ra không thành lời đó tựa như tiếng kêu của loài vật. Dưới con mắt của cô, con người yếu đuối đang bị con người đáng sợ ấy ăn thịt.

Lạnh quá. Lạnh quá. Lạnh quá.

Không ổn rồi. Như thế này là lạnh quá mức chịu đựng rồi. Nếu còn ở đây thêm giây nào nữa, cô sẽ chết mất. Chết như con cá vàng lúc trước!

Cô dùng tay bịt chặt lấy hai tai, cố gắng cử động thân thể cứng đờ như bị đóng băng của mình, chạy trốn khỏi cảnh tượng đó.

Lạnh quá. Lạnh quá. Lạnh quá.

Tuy đã bịt tai lại nhưng từ xa cô vẫn nghe văng vẳng tiếng tru tréo của lũ động vật.

Khắp người vã đầy mồ hôi nhưng cô vẫn thấy lạnh không chịu được. Cô quay về phòng, kéo chăn bông cuộn quanh người thay vì tấm chăn mỏng lúc nãy. Cô như ngất đi và chìm dần vào giấc ngủ.

Ngày hôm sau, khi cô thức dậy, bố đã đến công ty. Người bị con người đáng sợ kia nuốt chửng là mẹ vẫn bình thản như chưa từng có chuyện gì xảy ra, nướng bánh mì và rót sữa vào ly.

Cô không có bụng dạ nào để ăn, chừa lại phân nửa chiếc bánh mì nướng.

“Sao vậy Yoko, ăn mà để thừa vậy hả? Thế mà tao phải vất công làm cho mày cơ đấy, thật bó tay.”

Mẹ không tức giận cũng không lo lắng gì cho sức khỏe của cô mà chỉ thở dài và cười lạnh nhạt. Không có gì thay đổi, mẹ vẫn như mọi khi.

Những gì cô chứng kiến hôm qua, tất cả đều là mơ?

Ngay khoảnh khắc khi suy nghĩ đó thoáng qua trong đầu, cô đã để ý thấy một thứ. Vết bầm đỏ tím phía dưới cằm của mẹ. Đó là chỗ bị con người đáng sợ bóp mạnh ngày hôm qua.

Quả nhiên tất cả đều có thực.

Con người yếu đuối bị con người đáng sợ tấn công và nuốt chửng.

CHƯƠNG 2

“Chỉ với ba người thì hơi khó khăn đây, tôi gọi điện nhờ hỗ trợ được không?” Trưởng bộ phận giám định nói sau khi nhìn bao quát căn phòng hết như biển xác chết của một người phụ nữ và lũ mèo: Nếu bối tung hiện trường này thì công việc giám định sẽ tốn rất nhiều thời gian. Okunuki Ayano gật đầu.

“Vâng, phiền anh gọi giúp.”

Noma mở điện thoại di động gọi về sở để yêu cầu tiếp viện.

Ayano cùng với Machida cẩn trọng đi vào căn phòng, cố ghi nhớ vào đầu những điểm đáng chú ý.

Từ số lượng và loại dụng cụ để ăn, có thể suy ra người phụ nữ này sống một mình. Không có dấu hiệu của đàn ông sau khi kiểm chứng. Từ số lượng xác chết có thể kết luận rằng cô ta nuôi rất nhiều mèo. Có khi nào bọn mèo tự sinh sôi không? Không, hay là...

Sau khi đi quanh phòng một vòng, cô hỏi Machida:

“Nhìn sơ bộ có gì đáng ngờ không?”

“À, dạ có...” Machida giả vờ suy nghĩ trong chốc lát rồi đáp lại. “Hình như việc huấn luyện bọn mèo đi vệ sinh thất bại thì phải. Có lẽ chi tiết này cũng không liên quan lắm.”

Trong phòng có đặt nhà vệ sinh cho mèo nhưng bên trong phân và nước tiểu lại vương vãi lung tung. Đó là bằng chứng cho việc nuôi thú cưng không đúng cách.

“Không, điều đó có ích đấy, cứ tiếp tục quan sát đi.”

Ayano xây dựng được một giả thiết về người phụ nữ đã chết từ cách cô ta nuôi mèo.

“Được rồi. Chúng ta xuống dưới thôi.”

“Bây giờ tôi đi lấy lời khai của nhân chứng. Phần còn lại trông cậy vào anh nhé.” Sau khi hỏi thúc Machida, cô nói với Noma và rời khỏi căn phòng.

Theo như lời vợ chồng Yaegashi, người phát hiện đồng thời là chủ căn hộ, chủ nhân căn phòng đó đúng là Suzuki Yoko.

Sau khi xem qua giấy tờ lúc chuyển đến thì phát hiện thông tin nạn nhân sinh ngày 21 tháng 10 năm 1973. Tính tới thời điểm hiện tại thì đã được bốn mươi tuổi. Hơn Ayano hai tuổi. Nói cả hai đều cùng một lứa cũng không sai.

Thông thường khi nhắc đến cái chết cô độc, người ta sẽ có xu hướng liên tưởng đến những người già, ngay cả số liệu cũng cho thấy cái chết đó khá phổ biến ở lứa tuổi sáu mươi lăm trở lên, nhưng mặt khác cái chết cô độc ở những người trẻ tuổi khoảng dưới năm mươi cũng không hẳn là ít.

Chứng minh thư gắn kèm với giấy tờ thuê nhà ghi rằng nạn nhân đến từ thành phố Sayama thuộc tỉnh Saitama. Mục người thuê phòng ghi chú chỉ có một mình cô. Có thể suy đoán rằng trước khi chuyển đến căn hộ này, cô đã từng sống một mình ở thành phố Sayama. Cột hộ khẩu thường trú cũng có cùng địa chỉ ở đó.

Cô chuyển nhà vào ngày 12 tháng 3 năm 2012. Căn cứ vào tiền thuê nhà thì có lẽ đây là loại hợp đồng thuê nhà kéo dài hai năm phổ biến gần đây, và cũng sắp sửa đến thời gian gia hạn.

“Tháng trước, nhân viên phòng bất động sản đang phụ trách hợp đồng dự định thông báo về vấn đề gia hạn nhưng không cách nào liên lạc được...”

Người chủ yếu tiếp nhận và trả lời câu hỏi không phải là người chồng đã gọi điện báo tin mà là người vợ. Liên lạc với công ty bất động sản, quản lý tiền nhà, nói tóm lại là những công việc liên quan đến vấn đề cho thuê hầu hết đều do người vợ đảm nhận.

“Tôi đã thử đến phòng mấy lần nhưng sau một hồi rung chuông cũng chẳng thấy ai ra mở cửa. Tôi cứ nghĩ nếu cửa khóa như vậy thì chắc người ta hay đi vắng thôi, nhưng hòm thư ở tầng một lại đầy tràn không ai nhận...”

Có vẻ Suzuki Yoko là người không buồn cất công đi lấy mấy tờ báo, hơn nữa ở khu dân cư thì ngày nào trong hòm thư cũng bị nhét đủ các loại tờ rơi. Chừng đó thì chắc chắn phải được dồn đống trong mấy tháng.

Tóm lại có thể kết luận Suzuki Yoko đã không kiểm tra hòm thư trong suốt một thời gian dài.

“Rủi có tai nạn bất ngờ nào thì sao nhỉ?” Một suy nghĩ đột nhiên lóe lên trong đầu bà Yaegashi.

“Nhân viên bất động sản thắc mắc liệu có liên quan gì đến cái chết cô độc không? Vì thời gian gần đây tình trạng này tăng đột biến. Tôi thì ngược lại, không dám vào phòng để kiểm tra. Với lại chủ nhà thì không nên tự tiện mở cửa phòng của khách như thế. Trong khi vẫn đang phân vân không biết phải làm sao thì ngày gia hạn hợp đồng cũng đến gần, nên phải đến thảo luận với người ấy thôi...”

Người chồng gật đầu ra hiệu đồng ý.

Cả hai đều quyết định không chỉ đến để bàn chuyện mà còn kiểm tra thử một lần xem bên trong căn phòng như thế nào.

Ngay thời điểm tra chìa khóa chủ vào ổ và mở cánh cửa ra thì một mùi hôi nồng nặc từ trong căn phòng nhanh chóng bao trùm lấy không khí, hai người lập tức hiểu rằng đã có chuyện bất thường xảy ra. Người vợ đứng yên ở hành lang, còn người chồng một mình bước vào căn phòng.

Người chồng ấy nói, khuôn mặt hơi nhăn lại:

“Thậm chí tôi chỉ mới đứng mấp mé ở cửa, hé nhìn vào căn phòng một tí đã thấy toàn xương là xương, thật kinh khủng, hai chân tôi khuỵu xuống vì quá sợ hãi. Sau đó ngay lập tức tôi đã bấm điện thoại gọi 110. Đến tôi cũng không ngờ mình đã vô thức bước xa khỏi căn phòng ấy.”

Thật ra, với người bình thường khi bắt gặp cảnh tượng đó chắc hẳn phải bị kích động quá độ. Phía cảnh sát rất biết ơn khi người phát hiện nạn nhân không làm xáo trộn hiện trường và lập tức báo tin cho họ.

Ayano một lần nữa hướng mắt về phía hai vợ chồng và đặt câu hỏi:

“Trong phòng có rất nhiều xác mèo chết, hai người có từng nghe cô Suzuki đề cập đến vấn đề gì chưa, như nuôi mèo chẳng hạn?”

“Hoàn toàn không có. Với lại nếu biết cô ấy làm như thế, chúng tôi buộc phải nhắc nhở cô ấy thông báo một tiếng.”

Theo lời người vợ, quy định của căn hộ có cho phép nuôi thú cưng nhưng nếu vượt quá số lượng ba con sẽ bị cấm.

“Vậy thì cô Suzuki đã làm trái quy định?”

“Vâng. Tôi nghĩ nếu lén nuôi thì cũng khó bị phát hiện. Chúng tôi không bao giờ đi kiểm tra từng phòng một, hơn nữa tường cách âm khá tốt nên hầu như âm thanh hay mùi hôi cũng không thể lọt ra ngoài.”

Căn phòng được thiết kế chuyên dụng cho việc chơi piano. Trên thực tế, chỉ cần luôn đóng kín cửa, ngay cả mùi hôi nồng nặc bốc lên từ xác chết thối rữa ấy cũng không thể lọt ra đến hành lang.

“Ở đây tiền nhà thanh toán bằng chuyển khoản ạ?”

“Vâng. Vào ngày cuối cùng hàng tháng, chúng tôi sẽ thu tiền của tháng tiếp theo.”

“Từ trước đến nay có trường hợp nào nợ tiền không ạ?”

“Chưa hề có.”

“Tháng trước, tiền đã được chuyển khoản vào cuối tháng Hai ạ?”

“Vâng.”

Quả nhiên tiền nhà vẫn đang được duy trì trạng thái chuyển khoản tự động.

“Về hoàn cảnh của cô Suzuki thì sao ạ?”

Người vợ lắc đầu.

“Tôi không biết gì cả. Lúc ký hợp đồng là lần duy nhất chúng tôi nói chuyện thật sự. Nơi chúng tôi ở cũng khá xa chỗ này, ngoài ra chúng tôi còn được nhân viên văn phòng bắt động sản dân không nên can thiệp vào đời tư của khách trọ.”

“Lúc ký hợp đồng, cô ấy có điểm gì bất thường hay khác biệt không ạ?”

“Về điều này thì... Cô ấy có vẻ rất nghiêm túc, trả lời câu nào câu nấy chẵn chu, tôi nhớ là mình có nghĩ rằng sẽ rất an tâm nếu cho cô ấy thuê phòng.”

Nhìn có vẻ nghiêm túc ư?

“Ý của bác là cô ấy không ăn diện và trang điểm lòe loẹt, tạo cảm giác là một con người điềm tĩnh ư?”

“Vâng, đúng vậy.”

Ít nhất tại thời điểm chuyển vào, cả hai không hề có cảm giác cô là người không đàng hoàng hay kiểu người có thể tự hủy hoại bản thân. Suy cho cùng, cô để lại ấn tượng là một người phụ nữ tóc dài, có cân nặng và chiều cao trung bình, vẻ bề ngoài đúng với tuổi tác, và là một người hết sức giản dị.

“... À, khoan đã.” Người vợ dường như vô tình nhớ ra được điều gì đó và lên tiếng. “Nhắc mới nhớ, cô ấy có nói là vừa mới ly hôn và chuyển đến đây.”

Ly hôn?

Đã có tuổi rồi nên cũng không có gì lạ nếu ly hôn một lần nhỉ?

Bỗng nhiên biểu cảm của cô có chút gì đó không ổn.

Cách đây khoảng mười năm, lúc hai mươi tám tuổi, Ayano đã từng một lần kết hôn và từ bỏ công việc cảnh sát. Bấy giờ cô vẫn tiếp tục công việc của một nữ cảnh sát trong lĩnh vực hình sự, và là ngôi sao trong Ban Điều tra về phụ nữ của Đội Điều tra số 1 thuộc Trụ sở Cảnh sát Tokyo, nhưng không có gì để nuôi

tiếc hay hối hận. Lúc ấy cô đã từng quyết tâm bỏ việc và ở nhà làm nội trợ. Nhưng trong mười năm, cô không hề giữ gìn mái ấm đó mà chỉ phá hỏng nó.

Năm cuối cùng trong khoảng thời gian ấy, sau khi ly hôn, may mắn thay, cô nghe tin Sở Cảnh sát đang tích cực khuyến khích nghỉ hưu tự nguyện và tái tuyển dụng nhân viên. Đó là biện pháp nhằm xóa bỏ tình trạng thiếu nhân lực do số lượng lớn nhân viên thuộc thế hệ bùng nổ trẻ sơ sinh nghỉ hưu. Chỉ vừa mới bước lên thuyền, cô đã leo lên tận vị trí này, bắt đầu lại cuộc đời của một cảnh sát ở Ban Hình sự Sở hạt.

Cô không hề có ý nói về những thứ to lớn như là công việc còn dang dở hay nhiệm vụ thiêng liêng của một viên cảnh sát hình sự. Chỉ là cô nghĩ rằng, nếu cô không làm công việc gì đó để có thể tiếp tục sống, cô sẽ không thể nhận ra bản thân còn có những việc khác cần phải làm.

Ayano lạnh lùng nghĩ đến những thứ được gọi là tình cảm xuất hiện thoáng qua trong trí óc.

Mỗi khi liên quan đến chuyện hôn nhân, công việc xác minh có thể gặp phải một vài rắc rối.

Trong trường hợp xác chết được phát hiện, không cần biết đó có phải là án mạng hay không, phía cảnh sát nhất định phải liên lạc với thân nhân để xác nhận danh tính của nạn nhân.

Vì theo nguyên tắc, người nhà của nạn nhân phải lo chuyện mai táng phần còn lại của thi thể cho tới nơi tới chốn, và những gì nạn nhân để lại theo pháp luật sẽ trở thành tài sản thừa kế, mà vấn đề này thì không thể toàn quyền giải quyết được. Hơn nữa xác chết lần này lại thuộc trường hợp không

giữ được nguyên dạng, nên phải làm giám định ADN để kiểm tra xem đó có đúng là nạn nhân không.

Thông thường sẽ điều tra về hộ khẩu để tìm ra người nhà nạn nhân nhưng với phụ nữ đã ly hôn, cũng có trường hợp hộ khẩu bị thay đổi do đã trải qua một lần kết hôn và một lần ly hôn. Đối với việc xác định người thân bao gồm cả con cái (nếu có), phải điều tra đến cùng tất cả thông tin đăng ký trên hộ khẩu nên công việc này tốn nhiều công sức ngoài dự kiến.

Sau khi nghe vợ chồng nhà Yaegashi khai báo, Ayano và Machida đến lấy lời khai của chủ nhân những căn phòng nằm trên tầng năm.

Đến đây thì họ có thể suy đoán được Suzuki Yoko hoàn toàn không giao thiệp với hàng xóm.

Hai người đã lấy được lời khai của chủ nhân bốn căn phòng từ 501 đến 504, trong đó có hai người khai rằng họ chưa từng thấy mặt chủ nhân phòng 505, hai người còn lại tuy có chạm mặt ở hành lang nhưng không nói chuyện nên cũng không biết gì hơn về tính cách.

Tại thời điểm đó không có sẵn hình chụp nên họ không thể xác nhận rõ ràng được, theo như lời khai của hai người đã gặp Suzuki Yoko thì thấy rằng cô không khác gì mấy so với hình ảnh của Suzuki Yoko mà họ nghe được từ vợ chồng nhà Yaegashi, như “một phụ nữ có mái tóc dài”, “người vừa phải và có chiều cao trung bình”, “tuổi khoảng từ ba mươi lăm đến bốn mươi”, “khuôn mặt bình thường dù có trang điểm”.

Ngoài ra không có bất kỳ âm thanh hay mùi hôi nào thoát ra từ căn phòng ấy, chưa nói đến số lượng mèo được nuôi, ngay cả

việc nạn nhân nuôi mèo thôi cũng không ai hay biết.

Mối quan hệ không mấy sâu đậm với những người xung quanh, cửa phòng luôn khóa kín, cộng với căn phòng có tính riêng tư cao được trang bị tường dày đặc có thể cách âm cả tiếng piano, chính là nguyên nhân dẫn đến sự chậm trễ trong việc phát hiện ra xác chết.

Sau khi gọi tiếp viện, Noma và nhóm nhân viên giám định vẫn tiếp tục tác nghiệp cho đến đêm khuya, nhưng dấu hiệu chứng minh đây là một vụ án mạng vẫn không xuất hiện.

Ngoài tình trạng của xác chết, những yếu tố khác như ngày cuối cùng ghi chép vào sổ ngân hàng, ngày sản xuất của đồng thực phẩm còn sót lại trong kho dự trữ đồ ăn ở bếp và tủ lạnh, ngày tử vong quả nhiên có thể rơi vào tầm tháng Mười năm ngoái.

Do xác chết không còn nguyên vẹn, bác sĩ giám định không cần phải đến hiện trường nữa mà những thứ như xương và thịt trông không có vẻ gì là của con người đó được viên pháp y thu gom lại. Nhờ sự hỗ trợ của tổ chức, cuối cùng thời gian thật sự gần nhất với thời điểm tử vong đã được xác định.

Thời điểm tử vong cách đây khá lâu, ngoài ra trong phòng còn có rất nhiều mèo, nên hiện trường mới hỗn loạn như vậy. Đây quả thật là cái chết cô độc ư? Tại thời điểm này thì Ayano chỉ suy nghĩ có vậy.

Lời khai của Chiba Toshinori (nhân viên cảnh sát, thuộc ban giám sát quận Edogawa của trụ sở cảnh sát, bốn mươi bốn tuổi).

Vâng, người đầu tiên lao nhanh đến hiện trường căn hộ của Shishibone thuộc quận Edogawa chính là tôi.

Ngày đó là ca trực của tôi, cứ mỗi tiếng tôi lại đạp xe đi tuần. Khi đang dạo quanh thì bộ đàm có tín hiệu, ngay khi nhận được thông báo “có xác chết trong nhà”, tôi cứ như vậy mà lao ngay đến hiện trường.

Tôi biết chính xác ngôi nhà cần phải đến sau khi nghe địa chỉ và cái họ “Kojiro”. Đó là một căn hộ cực kỳ rộng, cũng có tin đồn những băng nhóm nhìn có vẻ côn đồ hay ra vào ngôi nhà này, vì vậy nó khá nổi tiếng. Không đâu, không cần phải quá cảnh giác. Đúng vậy, tuy nói là băng nhóm côn đồ nhưng không phải tổ chức xã hội đen, cũng không hề có báo cáo về bất cứ rắc rối nào xảy ra trong khu vực lân cận.

Trong thẻ tuần tra liên lạc mà bộ phận quản lý khu vực tự nguyện thu thập, tên của ông Kojiro, người sở hữu căn hộ đó có được đề cập đến, ông ta làm công việc kinh doanh độc lập. Ngoài ra không có thông tin cụ thể nào khác. Tôi cũng không nắm rõ phương thức vận hành doanh nghiệp NPO của ông ta.

Tôi đến nơi vào khoảng năm giờ hai mươi lăm phút sáng. Và đã có ghi lại trên giấy báo cáo. Vâng, tôi phải xác định thời gian rõ ràng.

Cánh cổng đã mở sẵn, trước hết tôi cất tiếng gọi “Xin lỗi, có ai ở nhà không?” và bước vào bên trong phạm vi khu nhà. Tuy ở tiền sảnh và một vài cửa sổ đèn vẫn sáng, không gian lại hoàn toàn yên ắng, phòng khách... Vâng, ít nhất trong phạm vi tôi tìm kiếm không có dấu hiệu của ai cả. Suy cho cùng, khó có thể khẳng định chắc chắn được vì ngôi nhà khá rộng, nhưng có

lẻ tại thời điểm tôi có mặt ở hiện trường thì tên tội phạm đã bỏ lại xác của ông Kojiro và cao chạy xa bay.

CHƯƠNG 3

Cô không nhớ từ lúc nào mình nhận ra Jyun thường hay bị bắt nạt.

Vì bản thân Jyun không hề hé với cô nửa lời nên cô không nhớ chính xác thời điểm mà cô biết, nhưng lúc Jyun trở thành học sinh năm cuối ở trường tiểu học, dấu hiệu trở nên rõ ràng.

Jyun thường bị mất đồ, hầu như lần nào đi học về cũng có vết bầm trên tay và chân, tóc thì bị dính kẹo cao su.

“Em cũng không hiểu tại sao mấy món đồ biến mất”, “do ham chơi nên mới bị té”, “em vô ý nên bị dính kẹo cao su lên đầu”, tuy bản thân Jyun cương quyết phủ định như thế nhưng rõ ràng đó là dấu hiệu của hành vi bắt nạt.

Không biết bao nhiêu lần cô chứng kiến Jyun bị bạn bè bắt mang vác ba lô một mình sau khi tan học. Cô cũng lờ mờ đoán ra Jyun đang bị bắt nạt. Nhưng đâu đó trong thâm tâm cô nghĩ rằng “Đành chịu thôi”.

Trong một nhóm bạn, Jyun vốn dĩ đã sở hữu vài đặc điểm khác biệt khiến cho bản thân cậu dễ bị bắt nạt.

Điểm đầu tiên chính là thân thể yếu đuối nên dở tệ trong môn Thể dục. Ở trường tiểu học, nếu là con trai thì chỉ riêng điểm đó thôi đã bị hạ thấp vị trí trong lớp rồi.

Hơn nữa, bệnh dị ứng phát ban của Jyun xuất hiện cả trên đầu, nên vẻ bề ngoài đó thúc đẩy sự phân biệt một cách hồn

nhiên của lũ trẻ. Cô biết rằng những đứa bạn cùng lứa với Jyun gọi cậu bằng biệt danh “zombie”.

Ngoài ra, Jyun luôn mang bộ mặt buồn rầu và thường không thể thích ứng với những thay đổi. Chẳng hạn, những dụng cụ dùng khi ăn, ghế ngồi hay cách sắp đặt các món trên bàn nếu có chút gì đó khác với bình thường thì cậu sẽ nổi giận hét lên “Không phải!”. Trên đường đến trường, nếu gặp phải hàng rào báo hiệu công trường đang thi công, cậu sẽ yêu cầu nhân viên cảnh sát kiểm tra thứ bỗng dưng cản trở hành trình của mình. Về vấn đề đổi chỗ ngồi trong lớp, nghe nói cậu đã gây nên tình trạng hỗn loạn vì cứ nhất quyết hét lên “Không phải!”.

Chưa hết, cậu không bao giờ đếm xỉa đến người khác, cô cảm giác lúc nói chuyện cậu không hề nhìn thẳng vào mắt người đối diện, đã vậy chỉ toàn nói về những thứ mình quan tâm. Thi thoảng cậu còn ăn nói thô lỗ với những người mình không ưa.

Lúc khoảng bốn tuổi, Jyun từng đứng trước cô bé tròn trĩnh cùng lớp và nói “đồ mập”, làm cô bé khóc òa và gây náo loạn cả lớp.

Chỉ có mẹ nghĩ rằng Jyun là đứa trẻ “yếu đuối” và “chính trực”, còn cô là cái đồ “cứng đầu” và “xấu xa”. Nếu người chị như cô có thể nghĩ về Jyun như thế thì những đứa bạn cùng lớp Jyun cũng không cách gì nghĩ tốt về cậu được.

Đến mức đó thì chuyện bị bắt nạt cũng trở nên dễ hiểu.

Luôn ghen tị với sự “ưu ái và nuông chiều” mẹ dành cho Jyun, cô còn cảm thấy thoải mái khi nghĩ về tình trạng bắt nạt đó.

Nhiều năm trôi qua.

Đúng vậy, là chuyện sau này. Một sự kiện mang tính quyết định đã bất ngờ xảy đến.

Khi thành người lớn, cô rất ngạc nhiên sau khi xem số đặc biệt về rào cản của sự phát triển trên ti vi. Trong chương trình đó, những đặc trưng về rào cản của sự phát triển hay nói cách khác là “hội chứng Asperger^[13]” hoàn toàn giống hệt của Jyun.

Về trí tuệ thì cực kỳ xuất sắc so với mức bình thường, nhưng về mảng “nhận biết tình huống” thì cực kỳ kém và dễ gây ra xung đột trong quá trình giao tiếp. Xuất phát từ việc không có khả năng nhận biết rõ các sắc thái của ngụ ý nên đôi lúc vô tình nói ra những lời khiếm nhã. Thường hay bị ám ảnh, chỉ cần những hình ảnh lặp lại hằng ngày có chút thay đổi thì sẽ gây ra cảm giác bất an.

Tất cả những dấu hiệu đó đa phần đều bắt nguồn từ những dưỡng chất chủ yếu của não bộ từ khi mới sinh, chứ bản thân người mang hội chứng này không cố ý thực hiện những hành vi xấu. Hơn nữa, những người đó cũng gặp phải không ít khó khăn trong cuộc sống...

Chương trình xướng lên những cái tên như Beethoven, Gogh, Einstein, và giới thiệu rằng trong số rất nhiều người được chẩn đoán mang hội chứng Asperger cũng có một nhóm gồm toàn những bậc vĩ nhân trong lịch sử.

Cô phải thừa nhận rằng Jyun giống họ. Tuy nhiên, chỉ là giả sử thôi. Giả sử Jyun không “cứng đầu” hay “xấu xa”. Giả sử cô không phớt lờ chuyện Jyun bị bắt nạt.

Khi còn là trẻ con, cô và Jyun hoàn toàn không biết rằng có những rào cản giữa hai chị em là chuyện bình thường.

Giả như cô hiểu chuyện. Cô sẽ giải thích với mọi người xung quanh, nếu mọi người xem xét lại có lẽ Jyun đã không bị bắt nạt.

Có lẽ Jyun đã không phải chết.

Năm 1989, không phải trường chuyên cũng không phải trường cấp thấp, cô vào học tại một trường hạng trung bình thường có nửa số học sinh là Yankee^[14] chính hiệu trong khu vực. Đó cũng là năm Thiên hoàng Showa^[15] băng hà, người đàn ông mang kính trở thành thủ tướng sau đó đã vẽ nên bức tranh với một niên hiệu hoàn toàn mang tên “Heisei^[16]”, thuế tiêu thụ đã được áp dụng vào mùa xuân, mọi người ai cũng phải trả bằng tiền mặt một khoản phụ thêm ở mức 3%.

Trường cấp ba cũng có câu lạc bộ Mỹ thuật, nhưng cô chỉ muốn đến học hỏi chứ không gia nhập câu lạc bộ. Khi còn học trung học cơ sở, kể từ học kỳ hai năm hai sau khi thiếu vắng Yamasaki, cô hoàn toàn mất tinh thần và nhiệt huyết cho câu lạc bộ, rồi trở thành thành viên thường xuyên vắng mặt. Suy cho cùng điều khiến cô thích không phải là câu lạc bộ mà là Yamasaki.

Tuy cô ôm ấp những suy nghĩ bất ngờ như “mình muốn yêu lần nữa” hay “mình muốn có bạn trai” ở trường cấp ba, không biết là hạnh phúc hay bất hạnh nhưng cô không gặp được người nào giống như Yamasaki cả.

Đến lúc này thì mẹ không còn quan tâm đến thành tích học tập và định hướng tương lai của cô nữa. Trong buổi họp mặt

giáo viên lúc cô học cấp hai, mẹ đã thản nhiên nói rằng “ngay cả phụ huynh như tôi cũng không có kỳ vọng gì đặc biệt, cháu học ở đâu cũng được, nếu có thể lên cấp ba thì tốt”.

Giáo viên chủ nhiệm lúc đó nói rằng “Mẹ của em có giải thích đằng hoàng”, nhưng cô biết tất. Mẹ không bao giờ giải thích điều gì cả, mẹ chỉ đơn thuần là không quan tâm thôi.

Mặt khác, Jyun tốt nghiệp trung học cơ sở sau cô hai năm. Jyun thường hay nghỉ học vào khoảng thời gian cuối năm nhất^[17], nhưng bài kiểm tra giữa và cuối kỳ lại có thành tích cao vượt bậc, thường ngày cậu vào học ở lớp Năm nhưng thi thoảng cũng vào lại lớp Một. Điều này khiến mẹ vô cùng hài lòng, mẹ nghiêm túc nói rằng: “Nếu là bé Jyun thì vào trường trung học phổ thông tỉnh lập dễ như trở bàn tay, nhưng nếu con nghĩ đến chuyện học trường chuyên ở Tokyo thì cũng tốt thôi.”

Ngày Ba mươi tháng Tám. Hai ngày nữa là kỳ nghỉ hè kết thúc.

Như mọi ngày, bố ra khỏi nhà từ sớm, chỉ có mẹ, cô và Jyun cùng ăn sáng. Sau đó, Jyun bỗng đứng ra ngoài mà không báo với ai tiếng nào.

Khi nhận ra Jyun biến mất, mẹ hỏi cô: “Mày có biết bé Jyun đi đâu không?” Đang đọc cuốn truyện tranh dành cho thiếu nữ có nội dung về sự tái sinh khá nổi bấy giờ, cô trả lời nhát gừng: “Hả? Làm sao con biết được. Chắc lại đến thư viện rồi chứ gì.”

Cô không buồn suy nghĩ vì không biết tình trạng của Jyun đã có những biến chuyển nhất định. Hình như ngay cả mẹ

cũng không nhận ra. Không hề có cảm giác bất an, không có chút linh tinh gì.

Bỗng tiếng chuông điện thoại từ đâu đó vang lên, mẹ bắt máy.

“Vâng, nhà Suzuki xin nghe. Vâng, đúng vậy. Ờ...”

Sau đó cô nghe tiếng mẹ hét lớn, nhưng không nghe rõ mẹ nói gì. Hình như là “Dối trá!”, “Không đúng!”, hoặc chỉ là những tiếng kêu gào vô nghĩa.

Cuộc gọi đến từ một bệnh viện tổng hợp khá lớn trực thuộc thành phố. Họ thông báo rằng Jyun bị xe đâm và được mang đến phòng cấp cứu của bệnh viện.

Lập tức lao ngay đến bệnh viện bằng taxi, mẹ và cô được một vị bác sĩ có nét mặt sầu thảm cùng một nhân viên y tá lớn tuổi đón tiếp.

Bà y tá với mái tóc lấm tấm bạc lên tiếng:

“Thật lòng chia buồn, cậu bé đã trút hơi thở cuối cùng.”

“Nói dối! Hừ, chắc chắn là nhầm người! Đó không thể là bé Jyun được...”

Bà y tá nhẹ nhàng nói với mẹ, người vẫn nhất quyết phủ định sự thật đó bằng mọi giá:

“Vâng. Đúng là có khả năng đó. Vì vậy, mặc dù chuyện rất khổ tâm nhưng chúng tôi cần chị sẵn lòng xác nhận.”

Cô và mẹ được dẫn đến căn hầm chứa xác chết. Cô được dặn phải chờ ngoài hành lang, chỉ có một mình mẹ vào bên trong đối diện với thi thể ấy.

Theo chân y tá và bác sĩ, mẹ tiến vào nhà xác, một vài giây sau, Cô nghe được tiếng thét to hơn nhiều so với lúc mẹ nhận điện thoại ở nhà.

Tức thì mẹ kêu lên “Không! Không! Không!”, giống hệt đứa trẻ òa khóc vì sợ kim tiêm, và cô thấy bóng mẹ được bà y tá dìu từ trong phòng ra.

Khi thấy hình ảnh ấy của mẹ, cô nhớ mình đã có một cảm giác đặc ý kỳ lạ rằng “Ồ, quả nhiên Jyun đã chết rồi nhỉ?”.

Cô rõ ràng cảm thấy cơn đau thắt tột tệ ở bụng và cảm giác chộn rộn ở ngực, nhưng không có giọt nước mắt nào rơi. Dầu đó là cái chết của chính em trai mình.

Cô không thể bắt chấp ánh mắt của mọi người mà khóc thét lên như mẹ. Hơn nữa cô vẫn không rõ liệu mình có đang buồn thật hay không.

“Hình như bố của cháu cũng đã đến. Chốc nữa phía cảnh sát sẽ cử người đến nên xin hai người vui lòng chờ ở đây.”

Hai mẹ con cô được dẫn đến phòng chờ nhỏ nơi có cái bàn tròn và bộ ghế xô pha.

Mẹ vẫn chưa ngừng khóc, hai tay ôm lấy mặt, liên tục gọi tên đứa con đã chết của mình: “Bé Jyun ơi... bé Jyun...”

Ngay sau đó thì bố xuất hiện với đôi mắt sưng đỏ vì khóc nhiều. Cô có hơi ngạc nhiên một chút. Công việc ở nhà bình thường bố toàn đổ hết cho mẹ, ông chưa từng làm gì cho Jyun với tư cách là một người bố cả.

Bố tiến đến bên mẹ, vòng tay ôm vai bà ra chiều an ủi. Mẹ úp mặt vào ngực bố và gào khóc, bố siết chặt vòng tay ôm lấy mẹ và khóc trong im lặng.

Nhìn cảnh tượng đó, cô cảm giác mình trở thành con người lạnh lùng không thể rơi nước mắt, cô thấy bản thân như muốn trốn chạy khỏi nơi này. Nhưng ít phút sau thì bỗng ngừng khóc, và cho đến khi mẹ ngừng gào thét, cô thở phào nhẹ nhõm một cách bí mật.

Có tiếng gõ cửa, hai viên cảnh sát mặc đồng phục xuất hiện cùng với cô y tá.

“Thành thật chia buồn với các vị.”

Viên cảnh sát với những động tác nhanh nhẹn và biểu hiện đáng tin cậy, sau khi cúi đầu chào cả nhà đã bắt tay vào điều tra hiện trường vụ tai nạn.

Jyun đã bị xe tải tông phải trên đoạn đường hai dòng xe chạy ở khu vực không xa trường trung học là mấy. Nơi xảy ra tai nạn không phải ở khu vực ngã tư hay ở những vạch trắng dành cho người đi bộ mà ở ngay giữa đoạn đường, theo lời tài xế Jyun đột nhiên lao ra trước mũi xe.

Nếu vậy thì không khác gì tự sát.

“Chuyện ngu ngốc như vậy sao có thể xảy ra chứ? Đừng có đùa với tôi.” Mẹ đứng dậy và ngắt lời viên cảnh sát bằng một chất giọng chói tai.

“Tài xế hiện đang bị giữ ở đồn để lấy thêm lời khai. Tính tới thời điểm hiện tại thì chưa có nhân chứng nào khác, nhưng vì tai nạn xảy ra ở ngay giữa đường nên có khả năng cao là Jyun đã băng qua đường.”

“N. .. nói dối! Làm gì có chuyện bé Jyun lao ra đường như vậy! Tất cả đều lào toét!” Mẹ bị kích động mạnh.

Viên cảnh sát cố gắng phớt lờ, nhìn cả nhà cô và hỏi:

“Gần đây Jyun có hay phiền não về điều gì, hay có thay đổi gì không?”

“Không có gì cả!” Mẹ phủ định bằng mọi sức lực. “Bé Jyun đã làm rất tốt trong bài kiểm tra mới đây, nên chẳng có gì phải buồn phiền cả! Bé Jyun không có lý do gì để làm chuyện ấy.” Mẹ tránh dùng đến từ “tự sát”.

Viên cảnh sát hít một hơi, chuyển đối tượng tra hỏi sang cô và bố.

“Xin lỗi, tôi cũng không biết gì nhiều.”

Bố trả lời, đầu cúi gằm xuống có vẻ hơi hận. Tất nhiên. Bố không thể nào nắm được tình hình hằng ngày của Jyun.

Trong một thoáng, cô có suy nghĩ rằng mình nên nói về chuyện Jyun thường hay bị bắt nạt nhưng cuối cùng chỉ lắc đầu không nói gì.

Nếu nói ra không biết mẹ sẽ phản ứng thế nào. Bằng chứng Jyun bị bắt nạt cũng không có. Bản thân Jyun cũng chưa một lần thú nhận rằng “con bị bắt nạt”. Cô tốt nhất không nên nói những điều dư thừa.

“Vậy à...?”

Mẹ khóc thét lên như để cố gắng bám víu vào viên cảnh sát đang định rời đi đâu đó.

“Làm ơn, đừng lừa tôi với lời nói dối đó mà điều tra kỹ vào! Không thể có chuyện bé Jyun lao ra trước mũi xe như vậy. Nó không phải là một đứa trẻ có thể làm điều đó! Bé Jyun chắc chắn đã bị người ta giết hại.”

Chắc rằng lời cáo buộc của mẹ hoàn toàn vô căn cứ, nên ngay sau đó, mẹ nhận ra mình không thể trốn tránh sự thật rằng Jyun đã tự sát.

Trên đường về nhà, khi đến kiểm tra phòng của Jyun thì thấy có mẫu giấy nhấc để lại. Ở góc phải phía trên tờ giấy có nét chữ quen thuộc viết rằng: Con chết vì con muốn chết. “

Tại sao một dòng lý do đơn giản nhất giải thích cho việc muốn chết lại không ghi, dù có ngốc đến mức nào đi nữa thì cũng phải để lại lý do chứ.

Ngay khi nhìn thấy mảnh giấy, mẹ liền trút tức giận lên đầu cô:

“Yoko! Tại sao mày lại viết cái này? Còn bắt chước nét chữ của Jyun nữa.”

Mẹ quả thật bị hoang tưởng rồi.

“Con không viết thư đó.”

“Không mày thì còn ai vào đây nữa!”

“Không ai cả. Là Jyun viết đấy. Jyun tự mình đi tìm cái chết đấy!”

“Nói dối! Bé Jyun không bao giờ làm chuyện đó! Mẫu giấy đó là mày viết! Chắc chắn! Chính mày viết!” Mẹ nói như thế vì lỗi của cô mà Jyun chết, bà đang đổ lỗi cho cô.

Tuy điều đó rất vô lý nhưng cô nhớ mình đã khá choáng váng.

“Mẹ à, tại sao lại nói như vậy?”

Mặc dù hỏi lại nhưng thật ra cô đã biết trước câu trả lời: Là vì bà không tài nào chấp nhận được sự thật.

Mẹ không thể chấp nhận được chuyện đứa con mình yêu thương nhất đã chết, hơn nữa, chính nó lại là người tự nguyện chọn lấy cái chết ấy. Vì vậy, mẹ muốn trút một phần trách nhiệm vào đầu đó... như đổ lên đầu đứa con còn sống mà bà không hề yêu thương chẳng hạn.

Tuy nhiên, cô không thể nhận trách nhiệm mà mẹ đổ xuống.

Mẹ cứ lập đi lập lại nhiều lần như cái radio hỏng: “Mày viết!”, quả thật đã khiến bố không thể đứng im được nữa.

“Này, tỉnh táo đi! Yoko không viết mấy thứ đó!”

“Nhưng bé Jyun không viết thứ đó... chắc chắn!”

Mẹ khóc nức nở, một mực không chấp nhận việc chính Jyun để lại mẫu giấy nhắn đó. Vì vậy, bà không báo cho cảnh sát biết sự tồn tại của mẫu giấy được cho là di ngôn của Jyun, mà mang đi tiêu hủy.

Cô liếc nhìn mẹ, đi quanh phòng tìm kiếm một lượt, nhờ Jyun còn để lại lời nhắn nào khác ở đâu đó.

Căn phòng của Jyun được dọn dẹp ngăn nắp và không có nhiều đồ lăm. Ở một bức tường, trên giá sách được làm từ nhiều hộp nhỏ chồng lên nhau, có rất nhiều cuốn sách nằm san sát nhau. Nhìn qua chắc cũng phải vài trăm cuốn. Cô nghĩ cả đời mình cũng không thể đọc hết đồng sách này.

Trên gáy những cuốn sách hầu hết là tên của các tác giả nước ngoài cô chưa từng một lần nghe, dựa vào tựa đề thì có vẻ như đa phần sách đều thuộc thể loại khoa học viễn tưởng.

Jyun cực kỳ thích sách.

Nói mới nhớ, cô thường thấy Jyun đọc sách ở phòng khách, nhưng cô không hề biết cậu có một phòng đọc tầm cỡ như thế này. Có lẽ trong này là cả một thế giới phong phú chỉ có mình Jyun biết, nhưng thế giới đó giờ đã vĩnh viễn biến mất.

Bàn học và kệ sách đều được sắp xếp gọn gàng, hình như ngoài mảnh giấy đó ra, Jyun không để lại thứ gì nữa.

Có điều, khi lật nhanh những trang vở và sách giáo khoa ở trường của Jyun, cô nhìn thấy những vết dài màu đen chỗ này chỗ kia. Nhìn chúng qua ánh đèn có thể thấy những từ như “cạn bã”, “phiền phức”, “zombie” hiện lên rõ ràng. Dường như Jyun đã cố gắng tẩy đi những dòng nguệch ngoạc ấy.

Trong tâm trí cô xuất hiện hai chữ “bất nạt” mà cô đã lỡ mất cơ hội nói với viên cảnh sát.

Vậy đúng là Jyun tìm đến cái chết vì bị bất nạt ư?

Còn hai ngày nữa là kỳ nghỉ hè kết thúc. Hay vì ghét phải đi học nên Jyun đã tự sát?

Việc Jyun chết ở con đường ngay cạnh trường học, chẳng lẽ Jyun có ý ám chỉ nhóm người bất nạt mình ư?

Cô không biết. Không có bằng chứng xác thực nào cả.

Cô chỉ nghĩ như vậy.

Thật đáng thương.

Từ trước đến nay cô không ghét bỏ em trai mình, cô cũng nghĩ chuyện cậu bị bất nạt là điều dễ hiểu. Nhưng mọi chuyện diễn biến theo hướng này thì thật đáng tiếc.

Tang lễ diễn ra vào ngày Chủ nhật, bốn ngày sau khi Jyun chết, tại nhà tang lễ thành phố.

Giáo viên chủ nhiệm và bạn cùng lớp đến tham dự rất đông, cùng nhau tiễn đưa Jyun.

Đến ngày này thì cuối cùng cô đã khóc.

Đó là lúc đưa áo quan ra ngoài, là lúc “tạm biệt lần cuối”. Cô chưa kiểm chứng xác của Jyun lúc trước, nên đây là lần đầu tiên cô nhìn thấy khuôn mặt của Jyun sau khi chết.

Ngay khoảnh khắc nhìn thấy hình ảnh Jyun được thoa lên mặt một lớp trang điểm nhẹ và quanh chỗ cậu nắm được rải đầy hoa, cô không hiểu vì sao cảm giác đau buồn mãnh liệt lại đổ ập lên mình.

Hình ảnh thực sống động của xác chết đè nặng lên ngực cô và chèn ép cô bằng thứ sức mạnh tương đương bạo lực. Cô bị nhấn chìm trong nỗi đau ngày một mãnh liệt. Những giọt nước mắt không thể rơi vào cái ngày cô nghe tin Jyun chết ở bệnh viện giờ đây lại tuôn rơi không ngừng.

Tội nghiệp, tội nghiệp, tội nghiệp. Đáng buồn. Đáng buồn. Đáng buồn.

Cô trải qua thứ cảm giác không hiểu vì sao mình lại bị tước đi thứ gì đó cực kỳ quan trọng một cách vô lý như vậy. Jyun đã chết. Là đứa em trai cứng đầu, xấu tính cô không mấy yêu thương. Vậy mà chính bản thân cô lại có cảm giác như mất đi thứ gì đó.

Rồi không biết từ lúc nào cô khóc như thể mình là người bị hại.

Giáo viên và bạn bè cùng lớp, những người tham dự lễ tang của Jyun đều như vậy. Tất cả mọi người ai cũng khóc. Chắc hẳn trong số đó cũng có đứa từng viết bậy lên sách của Jyun, và cả những đứa nhìn thấy những ngổ lơ. Nhưng dù có là ai thì cũng đã khóc thương cho Jyun. Như thế chính mình là nạn nhân.

Jyun đáng thương đã chết, còn mọi người đều trở thành nạn nhân.

Mẹ ngấm nhìn những vị khách đến viếng khóc cho Jyun và cảm thấy hài lòng. “Bé Jyun được nhiều người yêu mến quá nhỉ.”

Vài ngày sau lễ tang, bên công tố viên gọi bố mẹ đến và thông báo rằng tài xế tông phả Jyun không bị truy tố. Thực tế là đã được tuyên bố trắng án. Lời khai của tài xế cho rằng Jyun lao ra trước mũi xe đã được chấp nhận hoàn toàn.

Trong khi mẹ đang phẫn nộ, nói “Giết một mạng người rồi mà thế quái nào vẫn không bị trừng phạt chứ?”, thì cô thấy kết luận như vậy không có gì sai. Nếu chỉ vì vô ý tông phả ai đó lao ra trước mũi xe mà bị kết tội giết người thì bất công quá sức.

Tuy nhiên cả phía cảnh sát lẫn công tố đều từ bỏ điều tra lý do dẫn đến hành động lao ra đường của Jyun, rút cuộc, cái chết của Jyun nhận được kết luận chính thức là do nguyên nhân “tai nạn giao thông”, không phải “ám sát” cũng không phải “tự sát”.

Trong chớp mắt, bốn mươi chín ngày trôi qua.

Đột nhiên mẹ bắt đầu đến thăm trường học cũng như từng nhà của bạn bè cùng lớp với Jyun. Và hỏi về Jyun lúc cậu còn sống. Không hẳn là mẹ đã chấp nhận sự thật Jyun tự sát và quyết định đi tìm nguyên nhân thật sự. Mẹ đơn thuần chỉ là đi để duy trì sức sống cho những ký ức về Jyun. Từng nơi mẹ đi qua khiến bà cảm thấy được an ủi và khích lệ.

“Thật lòng chia buồn với chị. Phía trường chúng tôi cũng hết sức ngạc nhiên khi nghe tin. Jyun là một học sinh ưu tú dù nghỉ học khá nhiều, cậu bé cũng rất hòa đồng... với bạn bè. Thật đáng tiếc khi cậu bé không còn sống nữa”, “Thật ngại quá khi chị vất công đến nhà như vậy. Tôi thật sự đã rất đau buồn khi nghe được tin Jyun mất từ cháu nhà tôi”, “Con đã được Jyun cho xem bài tập về nhà và thấy biết ơn vô cùng”, “Ở trường buồn hẳn khi không có bạn Suzuki nữa. À con vô ý quá, cô mới là người phải chịu nhiều đau khổ nhất trong thời gian qua”.

Nhận được những lời nói kiểu đó khiến mẹ dần dần có sức sống trở lại.

“Thầy cô nói rằng đã luôn rất kỳ vọng vào tương lai của Jyun”, “Jyun được nhiều người yêu quý quá hử”, “Hôm nay ở nhà một cô bé học cùng lớp với Jyun, khi nhắc đến chuyện của Jyun thì cô bé bỗng nhiên òa khóc. Có lẽ nó thích Jyun nhà mình lắm đây”, “Mọi người ai cũng nói sẽ không bao giờ quên Jyun”.

Chuyện đó giống như một nghi lễ, rằng mẹ, trường học và bạn bè cùng lớp, tất cả liên kết với nhau để dựng nên một hình ảnh “Jyun đã chết đầy lý tưởng”. Không phải một Jyun tự sát

vì được chọn lựa trở thành một kẻ bị bắt nạt, tuy học giỏi nhưng là một đứa đáng ghét vì những hành vi khiếm nhã, mà là một Jyun thông minh, tương lai xán lạn, được mọi người yêu mến, nhưng đột ngột kết thúc cuộc đời với một cái chết bất thường do tai nạn. Sau cùng, một lời nói dối trắng trợn chẳng hạn như Jyun lao ra giữa đường để cứu một chú mèo con đi lạc trở thành sự thật.

Cô đã từng một lần thử nói chuyện với mẹ.

“Mẹ này, có khi nào Jyun bị bắt nạt không?”

Vẫn biểu hiện như mọi khi, mẹ thở dài và cười nhạt.

“Không thể nào. Đó chỉ là một tai nạn thôi. Cảnh sát cũng kết luận như vậy rồi đây”.

“Vậy còn mẫu giấy để lại thì sao? Giả sử đó là tai nạn đi nữa thì tại sao ngày hôm đó Jyun lại đến tận khu vực cạnh trường học chứ?”

“Yoko, điều quan trọng hơn hết thảy, những người ở lại là chúng ta đây, phải sống hết mình cho cả phần của Jyun nữa.” Mẹ nói với vẻ mặt bình thản.

Mẹ không thấy những gì cô nhìn thấy, bà chỉ thấy mỗi việc Jyun đã không còn trên thế giới này, chỉ thấy hình bóng của một cậu bé Jyun lý tưởng do bà tạo nên vì lợi ích của bản thân.

Một năm rưỡi sau khi Jyun chết chính là lúc bạn bè đồng lứa của cậu chào đón lễ tốt nghiệp trung học, mẹ cũng được mời, đặc biệt bà còn được trao tặng bằng tốt nghiệp có ghi tên Jyun.

Mẹ tham dự buổi lễ với một bộ vest mới toanh, đứng trên bục phát biểu và kể về Jyun như thể đó là “lời gửi gắm dành

tặng học sinh tốt nghiệp”, kết thúc bằng lời kêu gọi “Mọi người hãy sống thật tốt, thay cho cả phần của Jyun nữa”.

Bữa tối ngày hôm đó, mẹ thuật lại câu chuyện trong không khí mãn nguyện:

“Hôm nay tôi đã rời khỏi nhà thể dục trong tiếng vỗ tay tràn ngập. Có rất nhiều đứa trẻ đã khóc vì cảm động. Chắc chắn bé Jyun sẽ sống mãi trong tim mọi người.”

Cách mẹ nói giống như Jyun đã hy sinh vì mẹ và mọi người vậy.

Sau đó mẹ nhắc đến hai chữ “hạnh phúc”.

“Chắc chắn bé Jyun đang thấy hạnh phúc.”

Dẫu cho Jyun đã tự tìm đến cái chết.

Trước cái chết của Jyun, mẹ là người đau buồn nhất, và có lẽ, mẹ cũng là người hạnh phúc nhất.

Tối hôm ấy là lần đầu tiên cô thấy ma. Chỉ sau khi cô tính đi ngủ và kéo dây đèn, ánh sáng biến mất, căn phòng chìm vào bóng tối, từ trong góc một cái bóng nhỏ màu đỏ bay đến. Cái bóng rung rinh chập chờn, lơ lửng trong không khí. Đó chính là chú cá vàng, xuất hiện đột ngột, bơi trong không gian không có lấy một giọt nước.

Không hiểu sao cô không thấy sợ hãi hay kỳ lạ. Cô đón nhận hiện tượng bất thường này như thể trước đây đã từng gặp qua rồi. Chú cá vàng cười, tạo nên những âm thanh tanh tách giống như tiếng bong bóng nhỏ vỡ tan.

Sau khi cười một lúc, nó bắt đầu nói chuyện:

“Chị ơi, chị...”

“Jyun? Là Jyun đấy ư?”

“Vâng ạ.”

Ra vậy, đây là linh hồn của Jyun.

Quả thật cô không thấy có gì sợ hãi hay kỳ lạ. Trái lại cô lập tức rơi vào cảm giác mơ hồ khó hiểu.

“Jyun à, sao em lại chết?”

“Em có viết lời nhắn để lại rồi đấy. Em chết vì em muốn chết. Mọi người cũng nghĩ là em tự sát đúng không?”

“Tại sao lại muốn chết?”

“Là vì em không muốn sống nữa.”

“Tại sao lại không muốn sống?”

“Thì tại vì em muốn chết.”

Linh hồn cứ liên tục lặp đi lặp lại những câu nói cùng một nội dung.

“Đừng có đùa với chị.”

“Em đâu có đùa. Đó quả nhiên là cảm xúc và hành động của con người. Cứ vội vã đi đến những quyết định vô nghĩa. Thật sự em không thể hiểu nổi mọi người đang nghĩ và hành động như thế nào. Chị hãy thử suy nghĩ thật kỹ xem.”

Linh hồn này nói năng lưu loát hơn Jyun lúc còn sống nhiều.

“Chị có thể giải thích hành động của bản thân được không? Chẳng hạn như việc chị xỏ chân phải vào giày trước, chị có biết lý do của nó không?”

“Hả?”

Cô còn không ý thức được mình xỏ chân nào vào giày trước, nói gì đến lý do. Làm sao cô biết được mình xỏ chân phải vào trước chứ.

“Chị không biết phải không nào? Trong khi chị vẫn chưa ý thức toàn bộ bản thân mình thì chân phải đã tự xỏ vào giày rồi. Nhưng đó là điều đương nhiên. Việc con người cử động thân thể bằng ý chí của bản thân chỉ là ảo giác thôi. Con người là loài động vật hành động tương ứng với môi trường.”

“Điều em nói cũng không sai nhưng... Nhưng chẳng phải cũng có những hành động hình thành sau khi chúng ta dùng đầu óc suy nghĩ đấy thôi.”

Buổi sáng thức dậy, đúng là tôi không ý thức được mình xỏ chân nào vào giày trước, nhưng quyết định nên đi đường nào chẳng hạn, là do tôi tự ý chọn lấy.

“Không có đâu. Chúng ta có cảm giác chúng ta hành động sau khi tự mình suy nghĩ, nhưng tất cả đều là ảo giác mà thôi. Chị hiểu không? Đâu đó trong hành động của con người luôn pha lẫn với những phán đoán phụ thuộc vào cảm xúc. Ví dụ như chuyện mặc đồ gì và gọi món gì ở nhà hàng. Tuy chúng ta có cảm giác mình đưa ra lựa chọn sau khi suy nghĩ nhưng nguyên căn của lựa chọn đó chính là cảm xúc yêu ghét vào ngày hôm đó. Vậy còn chị, chị có thể giải thích con người tự chọn cảm xúc của riêng mình được không? Hay giải thích lý do cho việc yêu thích một thứ gì đó? Lúc học trung học, chị có thích anh Yamasaki, đàn anh lớn hơn chị một tuổi đúng không?”

Linh hồn không biết ai cả, chưa kể Jyun cũng chắc chắn không hề biết gì mà lại nói về chuyện tình yêu của cô.

“Chị à, chị thích anh Yamasaki là vì bản thân chị muốn có cảm giác thích phải không? Hơn nữa chị có hiểu vì sao chị lại thích anh Yamasaki không?”

Cô nhớ lại những ký ức về Yamasaki.

Cô không hẳn là thích Yamasaki ngay từ đầu. Ấn tượng đầu tiên của cô về anh là “con người nhàm chán”. Cô cũng không hề nghĩ mình muốn thích Yamasaki. Chỉ là hai người cùng nhau trải qua nhiều thứ, rồi cô thích anh lúc nào không hay.

Tại sao cô lại thích Yamasaki nhỉ?

Có câu nói đúc kết rằng “Trong tình yêu chúng ta bị động chứ không thể chủ động”, quả thật chúng ta không thể biết được lý do vì sao mình yêu. Cô chỉ biết trả lời mơ hồ một vài lý do nào đấy.

“Chị không biết đúng không? Chị à, chị thích anh Yamasaki không phải vì chị muốn thế hay vì lý do nào cả. Nói tóm lại, cảm xúc đó không liên quan gì đến chị mà là từ trên trời rơi xuống thôi. Chị à, sự tồn tại của con người nói thẳng ra cũng giống như hiện tượng tự nhiên vậy. Sinh ra thế nào, sống thế nào, chết thế nào... tất cả đều như tuyết và mưa, rơi từ trên trời xuống không cần ý nghĩa hay lý do. Chuyện em tự sát cũng giống vậy. Đột nhiên cảm giác “muốn chết” không hiểu từ đâu rơi xuống, rồi em chết thôi.”

Giữa chừng, cô không thể theo kịp lời giải thích đó. Chẳng lẽ cô cứ việc nghĩ rằng chuyện mang giày, tình yêu và cả tự sát

đều giống nhau à? Cả tình cảm lẫn lý trí của con người, tất cả đều là hiện tượng tự nhiên như tuyết và mưa ư?

Nhưng không chừng nói như vậy cũng đúng. Vì cô chính là cô, dù không chọn lựa hay quyết định gì cả.

Linh hồn cười tanh tách và dần tan biến vào bóng tối.

CHƯƠNG 4

Đó là một buổi sáng thường nhật. Đã quá giờ cao điểm mọi người đi học và đi làm, tàu điện xuất phát từ Tokyo chạy tuyến Seibu Shinjuku thông thả đón chờ lai rai một vài hành khách. Những khung cảnh đẹp liên tục lướt qua ngoài cửa sổ, bên trong tàu là một bầu không khí trầm tĩnh và dễ chịu.

Xung quanh còn rất nhiều nhưng Okunuki Ayano không ngồi, cô đứng tựa vào khoảng trống cạnh cửa ra vào.

Cô đang hướng về thành phố Sayama, là nơi có ghi trên hộ khẩu thường trú của Suzuki Yoko, một phụ nữ được phát hiện đã chết với thi thể bị mèo ăn trong một căn hộ có tên "Will Palace Kokubunji" ở Kokubunji.

Đến thời điểm hiện tại, vẫn chưa có bằng chứng chứng minh tính hình sự của vụ án, nên giả sử đó là "cái chết bất thường có khả năng cao là chết cô độc", Ayano và Machida quyết định cùng nhau điều tra kỹ hơn.

Giao phó cho Machida việc nghiên cứu những vật chứng thu thập được ngày hôm qua, Ayano tiến hành xác định hộ khẩu của Suzuki Yoko.

Lúc đó chưa có cơ sở dữ liệu thống nhất toàn quốc trong hệ thống quản lý hộ khẩu mà chỉ có quản lý riêng lẻ trong từng khu vực thành phố, quận, huyện, xã. Tuy có thể dễ dàng xác minh qua điện thoại nhưng vì cô muốn tận mắt chứng kiến nơi

sinh trên thực tế và đi đến thành phố đó nên không cần phải dùng đến dịch vụ chuyển phát nữa. Từ Kokubunji đến Sayama nếu đi theo tuyến Seibu Shinjuku thì mất chưa đầy một tiếng đồng hồ, nếu tình hình không cấp bách thì trực tiếp đi đến đó sẽ tiện hơn.

Ayano lôi điện thoại thông minh từ túi ra, mở ứng dụng trình duyệt. Ở mục tìm kiếm, cô nhập vào từ khóa “animal order”.

Cùng với ký ức xưa, đó là hai từ nổi lên trong tâm trí cô khi chứng kiến số lượng lớn xác chết của những con mèo nằm rải rác khắp phòng của Suzuki Yoko. Khi nhấn nút tìm kiếm, một vài trang web xuất hiện. Trang nào cô cũng đọc qua hết một lượt nhưng không thu được thêm thông tin gì. Để suy nghĩ mạch lạc hơn, cô cố gắng liên kết từng câu chữ.

“Animal order” Ayano biết cụm từ này vào khoảng thời gian cô còn chưa ly hôn. Ở khu phố gần nhà cô ở lúc bấy giờ có phát sinh một vài rắc rối. Có một căn nhà được gọi là “Mái ấm cho chó” nuôi rất nhiều giống chó khác nhau, nhưng gần đây số lượng tăng đột biến dẫn đến điều kiện vệ sinh giảm sút đáng kể.

Bắt đầu xuất hiện tình trạng có mùi hôi và tiếng chó sủa ồn ào từ nhà hàng xóm, người dân đề xuất với tổ trưởng khu phố có biện pháp ít nhiều giảm bớt số lượng chó đi, nhưng kết quả là người đàn ông trung niên sống trong căn nhà đó không thèm lắng nghe mà còn xua chó tấn công ông tổ trưởng mỗi lần ghé nhà.

Không trao đổi với gã hàng xóm rắc rối này thì khó mà giải quyết được vấn đề. Đặc biệt ngôi nhà này lại thuộc về một người đàn ông sống độc thân nên khó có thể làm việc gián tiếp với gia đình hay chủ nhà. Tổ trưởng khu phố đang khổ sở không biết làm thế nào thì nghe tin Ayano trước đây là cảnh sát, nên ông ta quyết định tìm tới để thảo luận.

Từ trước đến nay cuộc sống thường nhật của cô không dính dáng gì đến khu phố, ngay cả sự tồn tại của ngôi nhà cho chó đó Ayano cũng không hề hay biết. Cô quyết định đến xem thử thì đúng là mọi chuyện tồi tệ thật. Tiến đến gần mảnh đất được bao quanh bởi hàng rào làm bằng bê tông, mùi hôi thối bốc lên nồng nặc, bên trong thì vang lên tiếng chó sủa “gâu, gâu”. Nhìn hé qua cánh cổng có thể thấy được một phần khu vườn, có rất nhiều chuồng lớn, và rất nhiều chó lượn lờ với dây xích trên cổ. Lũ chó gầy nhom, xương sườn phía dưới bụng lộ rõ, đôi mắt thì ánh lên vẻ hung hăng dữ tợn. Rõ ràng tình trạng sức khỏe của chúng không được tốt. Theo lời của ông tổ trưởng khu phố, sau khi đến nói chuyện với chủ nhà, ông thấy ở trong nhà và cả sân sau đều đầy chó, tổng cộng phải gần một trăm mười con.

Chỗ này quả thật gây phiền phức đến khu vực xung quanh, không những thế lũ chó trông thật đáng thương.

Ayano thuyết phục tổ trưởng khu phố tuy hơi khó khăn nhưng hãy thử đến nói chuyện với chủ căn nhà này lần nữa, tiện thể chụp hình lũ chó luôn. Ít nhất để làm bằng chứng cho hành vi vi phạm quy định khi nuôi trên mười con chó.

Đó là cách duy nhất để giải quyết tình trạng này nên tổ trưởng khu phố lập tức đến căn nhà đó lần nữa. Tuy bị xua chó tấn công như những lần trước, lần này ông ta đã chụp ảnh rõ ràng những mười ba loại chó khác nhau.

Ayano mang những bức hình này đến đồn cảnh sát trong khu vực, yêu cầu một cuộc điều tra triệt để và bắt giữ chủ sở hữu căn nhà đó.

Theo “Quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật” ở hầu hết những thành phố của Nhật Bản, trường hợp nuôi chó vượt quá số lượng mười con phải nhận được sự cho phép của người đứng đầu thành phố. Đó là quy định nhằm ngăn chặn hoạt động kinh doanh bất hợp pháp trong lĩnh vực sản xuất những sản phẩm từ gia súc không nhằm mục tiêu đáp ứng nhu cầu ăn uống của một số nhà máy. Mục đích của luật lệ này là trong bất kỳ trường hợp nào, chỉ cần có người nộp bằng chứng chứng minh đối tượng nuôi thú trên mười con bất hợp pháp sẽ bị buộc phải dừng mọi hoạt động ngay.

Một vài đồng nghiệp trước đây cũng từng có những phàn nàn về vấn đề này nên phía cảnh sát hành động ngay tức thì. Chủ của ngôi nhà cho chó đó bị bắt giữ, lũ chó được đưa về chăm sóc tại trung tâm bảo hộ động vật. Tuy chủ nhà không bị truy tố nhưng có lẽ ông ta vì quá căng thẳng nên đã bán nhà và chuyển đi nơi khác.

Rắc rối được giải quyết ổn thỏa. Ông tổ trưởng khu phố rất cảm kích.

Nhưng chỉ duy nhất một người, là một nhân vật không cách nào chấp nhận được tình huống này. Đó là chồng của Ayano

(giờ là chồng cũ).

Cô không có ý giấu giếm gì nhưng đã hành động mà không bàn trước, chồng cô biết chuyện ngôi nhà cho chó là do phía cảnh sát thông báo với anh.

“Người đàn ông đó không chừng là người nhận nuôi động vật. Hay thậm chí ông ta có khả năng đang mắc phải căn bệnh nào đó. Chúng ta cần phải giúp đỡ họ chứ không phải loại bỏ họ. Trước khi bị cảnh sát vô cớ cưỡng ép, liệu ông ấy đã được hưởng chính sách hỗ trợ phúc lợi xã hội chưa?”

Lúc đó cô mới học được từ chồng mình cụm từ “người nhận nuôi động vật”, tức để chỉ những người thật sự không có khả năng nuôi nhưng vẫn mang về số lượng lớn động vật một cách bất thường. Ở Nhật, họ đơn thuần bị xem như những người hàng xóm kỳ quặc, nhưng ở các nước phương Tây, đó được cho là một chứng bệnh về tâm lý tương tự như nghiện ngập, và vẫn đang được nghiên cứu.

Hầu hết những người nhận nuôi động vật đều có vấn đề về tâm lý, bị xã hội cô lập, hành vi thu nhận động vật là một nỗ lực để quên đi vết thương tâm hồn và nỗi cô đơn. Giống như những con nghiện không cách nào bỏ được thuốc, họ không thể ngừng mang động vật về nhà. Tuy có sự can thiệp của cơ quan có thẩm quyền, cưỡng chế từ bỏ hành vi ấy nhưng khả năng cao là họ lại đi đến một nơi khác, và gây ra vấn đề tương tự.

Nói đến đây, người chủ nhà của mái ấm cho chó nọ vốn dĩ là một người yêu chó hết sức bình thường, nhưng vài năm trước sau khi mất vợ, nếu để ý sẽ nhận ra ông ấy dần xa lánh hàng

xóm và bắt đầu nuôi chó ngày một nhiều. Không chừng chồng cô nói đúng. Có lẽ ông chủ nhà đó cần được điều trị và hỗ trợ.

Nhưng Ayano lại phản đối quyết liệt.

Giúp đỡ và cung cấp phúc lợi nghe qua thì có vẻ đơn giản nhưng dù thảo luận với đối tượng rồi vẫn không thể chấp nhận được. Nếu chỉ nói những lời tốt đẹp và khoanh tay đứng nhìn thì những người hàng xóm khi đó phải hứng chịu rắc rối. Thật quá sức vô lý nếu những đối tượng đó chỉ việc tiếp nhận trợ cấp, không cần quan tâm đến pháp luật hay nhận thức thông thường, và để những người hàng xóm vô tội phải vừa sống vừa chịu đựng.

Loại bỏ được xem là độc ác nhưng khi một vấn đề phát sinh, không có gì sai nếu chúng ta quyết tâm đối mặt và loại bỏ tận gốc. Giả sử cách xử lý của Ayano không phải là phương án tốt nhất thì cũng tốt nhì. Cô không muốn sau này phải hối hận.

“Tại sao tôi phải nghe những lời đó từ một người chẳng làm được trò trống gì như anh chứ? Hỗ trợ? Bao bọc? Anh tự đi mà làm!”

Cô vô thức hét lên như thế. Người chồng làm bộ mặt cực kỳ đau khổ như thường lệ, cúi gầm mặt xuống. “Xin lỗi, nếu làm phật ý em thì cho anh xin lỗi.”

Nghĩ lại thì giai đoạn đó, mối quan hệ của hai người đã rạn nứt.

Tuổi trẻ cống hiến hết mình cho nhu đạo, sau khi tốt nghiệp thì trở thành cảnh sát, Ayano xác định chủ trương của bản thân là phải bảo vệ những nét đặc trưng liên quan đến võ thuật của đất nước Nhật Bản, còn chồng cô sống ở Pháp cho đến khi

vào trung học thì quay về nước, học lên cao tại một trường đại học tư thục nổi tiếng, lúc nào cũng tự do và phóng đãng. Ngay từ đầu cô đã hiểu rằng hai người có tính cách hoàn toàn đối lập nhau. Cô nghĩ họ thu hút lẫn nhau bởi những thứ mà cả hai đang còn thiếu.

Nhưng khi sống chung với nhau thì khoảng cách về giá trị quan cơ bản của mỗi người lại tạo nên một cái rãnh sâu khó có thể lấp đầy. Hệt như dầu với nước, không thể hòa trộn vào nhau.

Cuối cùng sự khác biệt đó dẫn đến xung đột, hai người đã cãi vã to. Không, không phải vậy. Thậm chí nếu có khác nhau về quan điểm thì cũng không có chuyện cãi và như vậy.

Ayano nhớ lại chuyện cũ, ngực đau nhói.

Do bản thân mình lúc nào cũng nổi điên, cả với anh ấy, cả với con gái.

Cô lỡ để mình bị cuốn theo dòng suy nghĩ.

Không được, không phải về mình, ở đây là về Suzuki Yoko.

Ayano lại hướng sự tập trung vào vấn đề trước mắt.

Có khi nào cô ấy cũng là người nhận nuôi động vật không nhỉ?

Bộ phận giám định xác nhận theo số lượng xương sọ đếm được thì trong căn phòng đó phải có đến mười một con mèo. Ngoài ra còn có các sản phẩm cho mèo, nhưng có vẻ chúng không thể đi vệ sinh đúng chỗ được, nên cũng có thể suy luận rằng chủ nuôi không biết cách chăm sóc thú cưng. Hơn nữa Suzuki Yoko không hề tiếp xúc với hàng xóm xung quanh.

Giả sử cô ấy quá đau buồn vì chuyện ly hôn, nên để lấp đầy khoảng trống trong căn phòng đó, cô ấy cố gắng dựa dẫm vào lũ mèo nhặt được?

Tất nhiên đó chỉ là giả thuyết của riêng Ayano. Có lẽ để xác nhận được chuyện đó cũng khá khó khăn.

Nhưng mỗi lần hình ảnh của người phụ nữ đó hiện lên, cô cảm giác như có một luồng hơi lạnh chạy dọc sống lưng.

Nhà ga của tuyến Seibu Shinjuku ở thành phố Sayama gần đây có sự thay đổi đáng kể, vừa trải qua quá trình tái cơ cấu nên mới toanh và sạch sẽ, những khu mua sắm có đầy các cửa hàng tiện lợi, cửa hàng bán đồ lưu niệm xếp san sát nhau.

Ayano xem bản hướng dẫn, cô đến khu vực quan sát trong nhà ga, nơi có thể nhìn thấy Cơ quan Hành chính của thành phố từ cửa phía tây.

Không có tòa nhà to lớn choán tầm mắt, từ chỗ đó có thể nhìn toàn cảnh phía xa và bầu trời trong xanh trên cao. Cô thư thái ngắm nhìn cảnh vật.

Bản đồ hiển thị trên điện thoại cho thấy từ chỗ cô đang đứng đến tòa nhà Hành chính mất chưa đầy mười phút nên cô quyết định đi bộ thay vì bắt taxi.

Cơ quan Hành chính thành phố Sayama được bao quanh bởi những con đường ngập tràn cây xanh, quả thật là một tòa nhà mới xây đẹp lộng lẫy còn hơn nhà ga lúc này.

Ayano từ đại sảnh tiến vào bên trong.

Sáng nay trước khi đến cô có gọi điện để giải thích tình hình nên họ đã chuẩn bị sẵn mọi thứ, cô nhận được hai bản sao chứng minh thư và sổ hộ khẩu. Trong giấy tờ của Suzuki Yoko

có một bản đăng ký kết hôn lấy thành phố này làm quê quán nên tất nhiên cũng có một bản hủy bỏ đăng ký.

Hiện nay nhiều văn phòng hộ khẩu của các thành phố đã được trang bị máy tính, những bản sao hộ khẩu không còn viết bằng tay nữa mà chuyển qua hình thức in ấn chữ theo hàng ngang cho dễ đọc. Đồng thời cái tên “bản sao sổ hộ khẩu” từng được gọi trước đây giờ chuyển thành những tên gọi khác như “chứng minh thư bao gồm toàn bộ hộ khẩu”, “bản tóm tắt hộ khẩu” hay “chứng minh thư hộ khẩu cá nhân”.

Phía cảnh sát có thể yêu cầu khai báo thông tin cá nhân trong trường hợp cần thiết khi thực hiện nhiệm vụ nhưng làm thủ tục mất bao nhiêu thời gian thì còn phụ thuộc vào đối tượng.

Thông thường việc đầu tiên chính là yêu cầu tài liệu chính thức “phục vụ cho công tác điều tra” ở những công ty truyền thông chẳng hạn như công ty mạng di động, nhưng họ chỉ tiết lộ tối thiểu những thông tin được yêu cầu. Vì những thông tin cá nhân đó có thể bị sử dụng vào những mục đích nhạy cảm.

Với cơ quan hành chính thì mọi thứ có vẻ dễ dàng hơn. Hầu hết ở các cơ quan hành chính, chỉ cần chứng minh được bản thân là cảnh sát đang thực hiện nhiệm vụ thì họ sẽ cung cấp vô điều kiện hầu hết tất cả các tài liệu nào là sổ hộ khẩu hay chứng minh thư, thậm chí cả những tài liệu không cần thiết. Bên cạnh nhiệm vụ phải ý thức được mọi người đều là nhân viên công vụ, có lẽ còn một lý do khác là ảnh hưởng còn sót lại của nguyên tắc cho phép mọi người xem sổ hộ khẩu dễ dàng trong quá khứ. Dù thế nào đi nữa cô cũng rất biết ơn khi tiết kiệm được công sức tìm kiếm.

Ayano xem qua hai bản sao hộ khẩu vừa mới nhận. “Hả?” Cô nghĩ.

Hôm qua cô có nghe bà Yaegashi nói về việc Suzuki Yoko đã ly hôn trước khi đến ở khu căn hộ đó. Nhưng nhìn vào ghi chép trong sổ hộ khẩu thì đó không phải là một cuộc ly hôn bình thường. Thân phận của Suzuki Yoko có lẽ phức tạp hơn cô nghĩ.

Cô bắt đầu có cảm giác xác chết cô nhìn thấy vừa rồi là kết quả của một “vụ ám sát”.

Lời khai của Kodama Kenji (nhân viên cảnh sát, thuộc Đội Điều tra số 1 Ban Hình sự trụ sở cảnh sát, ba mươi hai tuổi).

Tôi có mặt tại nhà riêng của ông Kojiro ở Shishibone vào lúc bảy giờ rưỡi sáng. Thành lập Tổng Cục điều tra tại Đồn cảnh sát Edogawa, chúng tôi tiến hành điều tra tội phạm sát nhân theo tổ 4.

Vâng, bản thân tôi được bổ sung vào đội điều tra ban đầu trước khi nhân viên điều tra đồn cảnh sát Edogawa và lực lượng cơ động đến nơi.

Sau khi tìm kiếm bên trong căn nhà, phát hiện nạn nhân là một người đàn ông sống ở đây có tên Kojiro, giám đốc của doanh nghiệp NPO Kind Net có văn phòng ở quận Taito. Ngoài ra ở hiện trường không thấy bóng dáng một ai, từ tình trạng đồ nội thất, sản phẩm tạp hóa và áo quần thì rõ ràng có thể đi đến kết luận trong những người sinh sống ở ngôi nhà này có cả phụ nữ.

Khi tìm hiểu khu vực lân cận xung quanh, những người hàng xóm ở đó nói rằng họ không rõ tình hình cụ thể bên trong ngôi nhà nhưng hình như có nhiều người cùng sống chung, vì vậy có thể xác nhận ít nhất trong số đó phải có một người là phụ nữ.

Vâng, giọng thông báo trên đường dây 110 là giọng phụ nữ nên tôi nghĩ có khả năng người phụ nữ sống chung đó đã gọi điện.

Công cuộc điều tra được tiếp tục tiến hành cho đến khoảng chín giờ thì có một nhóm ba người gồm Kajiwara Hitoshi, Yamai Hiroaki và Watanabe Mitsuro quay về nhà.

Ấn tượng đầu tiên của tôi về họ khá mơ hồ. Cả ba đều mang phong cách của những tên côn đồ, cảm giác không mấy thoải mái. Nhưng điều khiến tôi ngạc nhiên là họ lại quay trở về hiện trường, nếu là tội phạm thì phải cao chạy xa bay rồi chứ.

Vì bằng mọi giá phải tìm được nhân chứng quan trọng nên tôi đã mời họ về đồn cảnh sát gần nhất để lấy lời khai.

Bọn họ là nhân viên của Kind Net, cùng ông Kojiro sống trong căn nhà đó như một gia đình.

Họ khai ngoài ba người họ ra còn có một người phụ nữ khoảng bốn mươi tuổi là người của ông Kojiro sinh sống. Tối hôm qua, để ông Kojiro và người phụ nữ đó được riêng tư, cả ba đã kéo nhau đi nhậu ở Ginza.

Khi được hỏi kỹ hơn về người phụ nữ đó, cả ba đều trả lời rằng ngay đến cái tên còn chưa biết.

Một ngày nọ, ông Kojiro dẫn người phụ nữ đó về, mọi người dùng những cách gọi khác nhau như “cô” hay “chị”. Không ai

biết cô ta làm gì nhưng không có liên quan đến công việc của Kind Net, và cô ta lại là người phụ nữ của ông Kojiro nên mọi người không ai phản đối gì.

Tôi chợt nhớ ra một chi tiết kỳ lạ, quá trình lục soát tuy phát hiện thấy áo quần phụ nữ và đồ tạp hóa nhưng giấy tờ tùy thân thì không hề thấy đâu, lúc ấy không ai đề cập tới chi tiết này.

Tiếp đến là những câu hỏi về Yagi Norio, cả ba đều im lặng không nói tiếng nào.

Bây giờ nghĩ lại, để thông tin không bị lọt ra ngoài, tôi nghĩ họ đã bàn bạc trước với nhau là phải giữ bí mật.

Dù sao đi nữa, việc ba người đi nhậu ở Ginza vào buổi tối xảy ra vụ án đã nhanh chóng được xác nhận, trở thành bằng chứng ngoại phạm tuyệt đối, nên đã được loại bỏ khỏi danh sách nghi phạm ám sát ông Kojiro.

Vâng, theo lời của những người hàng xóm, chắc chắn người phụ nữ được cho là người tình của ông Kojiro sống ở căn nhà đó và sau vụ án đã đột nhiên biến mất không rõ tung tích, vì vậy cô ta trở thành nghi phạm số một và một cuộc điều tra về người phụ nữ đó đã được xúc tiến.

CHƯƠNG 5

Yoko. ..

Năm 1991, cô trở thành học sinh năm ba^[18] trung học phổ thông, đó được cho là năm tình trạng nền kinh tế bong bóng bùng nổ, trở thành một điểm mốc trong lịch sử đất nước tính đến thời điểm hiện tại. Bong bóng cứ to dần không có giới hạn, Vì chịu sức ép của tính cân bằng nên cuối cùng đã vỡ tung và tan biến.

Tuy nhiên phần lớn những người đã sống trong thời đại này vẫn chưa nhận thức được một thực tế như vậy. Hầu hết họ đều suy nghĩ lạc quan rằng "tình hình diễn biến hơi xấu đi một chút nhưng năm sau lại trở về nguyên trạng thôi".

Bằng chứng là, giống như "biểu hiện của tình trạng bong bóng", năm nay trung tâm disco được nhiều người bàn tán đã khai trương, trong vòng một năm lại có thêm những trung tâm giải trí ngớ ngẩn về trượt tuyết được thành lập, và sau đó còn nhiều nữa.

Nếu phân chia những học sinh năm ba tại trường học ở địa phương thành hai nhóm, "những người với ước mơ Tokyo" và "những người yêu quê hương", thì chắc chắn cô thuộc nhóm thứ nhất.

Có lẽ mình không thuộc về nơi này. Không biết từ lúc nào tâm trí cô đã bị ý nghĩ này xâm chiếm.

Tuy ở nhà có phòng riêng nhưng cô vẫn khư khư với suy nghĩ mình không thuộc về nơi đó. Một người bố mỗi tháng chạm mặt một lần và không bao giờ nói chuyện, một người mẹ chỉ toàn nghĩ về đứa con trai đã mất, ngôi nhà nơi cô sống chung với hai con người đó trở nên quá đỗi xa lạ, không khí lúc nào cũng u ám.

Tuy trong lớp học cô có chỗ ngồi của riêng mình nhưng cô nghĩ đó không phải là nơi mình thuộc về. Cô cũng không thể phản kháng trước những trò đùa của bọn đầu gấu có tiếng trong lớp. Ngoài ra cô không còn tham gia hoạt động câu lạc bộ nữa, cô không thấy có gì gây hứng thú cho mình cả. Sau giờ học lúc nào cô cũng cùng những đứa con gái không nổi bật khác lập thành một nhóm, đứng trong góc lớp cùng nhau uống hộp nước trái cây và tán gẫu “cái này hay nè”, “cái đó dở tệ”, “tớ muốn có bạn trai”, “tớ cũng vậy”, “hôm qua trên radio ấy...” Cô không có thứ gọi là niềm đam mê của tuổi trẻ.

Thời ấy, những cửa hàng cho thuê băng đĩa, những chuỗi cửa hàng thời trang quy mô lớn trên vỉa hè không mọc lên nhiều như nấm như bây giờ. Thành phố Mitsumi nơi cô sống chỉ có cửa hàng trước ga, ruộng đồng và nhà cửa. Có thể mô tả thời trung học phổ thông của cô với cụm từ “không có gì”.

Đối với một đứa chỉ có xe đạp là phương tiện đi lại duy nhất như cô thì thành phố trở nên chật hẹp tựa như bể nuôi cá, dù có đi đâu cũng có cảm giác khó thở vì không khí loãng. Vì vậy cô đã rất muốn đi Tokyo. Thành phố Tokyo trên tạp chí và ti vi tỏa sáng kỳ diệu, như đèn dụ côn trùng nhìn qua cặp mắt kếp của loài kiến cảnh.

Ở Harajuku, nghe nói có những cửa hàng thời trang và phụ kiện chuyên bán những loại trang phục cập nhật xu hướng. Lối đi bộ trên con đường Takeshita mỗi tuần đều có những chương trình âm nhạc được tổ chức bất ngờ. Trên đường trung tâm của Shibuya có những sinh viên nam của trường trực thuộc đại học tư thục nổi tiếng đang tụ tập theo từng nhóm. Phòng nhạc sống khổng lồ trên phố Maruyama có sức chứa hơn một nghìn người. Phía trước bờ sông dần đã có thêm nhiều sàn disco mọc lên, để những chị em phụ nữ xúng xính và thoải mái nhảy nhót.

Nếu đó là Tokyo. ..

Không phải nơi này, nếu là Tokyo, có lẽ cô sẽ tìm được nơi chốn mình thuộc về.

Cô vô cớ nghĩ như vậy.

Thứ kích thích ham muốn đến Tokyo của cô chính là bộ phim dài tập phát sóng trên ti vi năm nay. Tiêu đề phim là Tokyo, nhân vật chính là một người phụ nữ của công việc, luôn có thể phóng dăng nói với người yêu “chúng mình làm tình đi”. Cô ấy làm việc miệt mài ở một công ty sản xuất sản phẩm dành cho thể thao, sống trong một căn hộ cực kỳ rộng lớn và xa xỉ. Kết thúc phim, tuy cô ấy và người yêu không đến được với nhau nhưng suy cho cùng cô gái ấy đã được sống một cuộc đời là chính mình.

Cô không nghĩ mình có thể có được cuộc sống như cô gái ấy nhưng cô thật lòng muốn sống một mình ở Tokyo, làm việc cho một công ty ở Tokyo, và yêu một người Tokyo.

Nhưng vấn đề hiện tại là cô không có phương tiện để đi Tokyo.

Thường thì trên ti vi, nhân vật chính sẽ tự viết nên câu chuyện của cuộc đời mình, “mười tám tuổi con sẽ đến Tokyo sống tự lập”, nhưng cô không nghĩ mình có thể “đến Tokyo” như trong phim, cô không có công việc làm thêm tốt, ngay cả cách thuê một căn hộ cô cũng không biết.

Tuy giờ có hơi sớm để nói về chuyện học lên đại học ở Tokyo nhưng thực tế mà nói điều này cũng khó thành hiện thực.

Thành tích ở trường của cô thì tầm tầm, kỳ thi thử toàn quốc cô chỉ được năm mươi điểm, ở mức trung bình. Cô thuộc dạng “tầm thường” chứ không đặc biệt ưu tú như Jyun. Nữ sinh sống ở một tỉnh lẻ với thành tích học tập xoàng xĩnh cỡ này thì khó mà học lên đại học được.

Thời đó, tỷ lệ con gái học đại học không vượt quá mức 20%. Tuy có cao hơn thời của mẹ nhưng vẫn chưa thể xem là phổ biến. Thế hệ của cô sinh ra trúng thời kỳ tỷ lệ bùng nổ trẻ sơ sinh được xếp vị trí thứ hai, sau một hồi cạnh tranh khốc liệt, trong nhóm những nữ sinh xung quanh cô, người có khả năng học lên cùng lắm cũng chỉ là “nữ sinh thật sự có khả năng” nhập học tại các trường dự bị đại học tỉnh lập.

“Đứa trẻ tầm thường” như cô cùng lắm chỉ có thể trải qua vài năm ngắn ngủi tại một trường đại học ở địa phương.

Ngày hôm ấy trong kỳ nghỉ xuân sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông và chuẩn bị nhập học tại trường cao đẳng, không có mục tiêu rõ ràng, cùng với số tiền túi lâu nay dành dụm, cô quyết định đi Tokyo trong một ngày.

Nếu nối chuyến tàu tốc hành từ ga cuối cùng của thành phố Q do bố khai phát, mất khoảng ba tiếng rưỡi để đến được Tokyo. Tuy xa nhưng vẫn có thể đi lại trong một ngày.

Với một đứa mới chỉ có chuyến đi ngoại tỉnh duy nhất trong chương trình ngoại khóa ở trường như cô thì chừng đó cũng đủ mạo hiểm rồi. Khi một mình tiến đến khung cửa màu xanh và mua vé tàu tốc hành cố định, tim cô đập thình thịch liên hồi trong lồng ngực.

Cô chọn Shinjuku làm đích đến. Sau khi tới nơi cô muốn đến tham quan tòa thị chính Tokyo cao nhất Nhật Bản. Ban đầu cô muốn đi xem tháp Tokyo nhưng vì hoàn toàn không thể hiểu nổi phải xuống chỗ nào sau khi xem qua bản đồ tàu điện ngầm nên quyết định chuyển qua tòa thị chính.

Sau khi xuống tàu tại nhà ga chính thức cấp cao của thành phố Saitama, cô hướng về Shinjuku bằng tàu E (thời đó trên bảng hướng dẫn của nhà ga vẫn dùng ký hiệu này chứ không phải "JR").

Lúc đó cô rất ngạc nhiên về số lượng hành khách ở sân ga và trên tàu. Tàu ở chỗ cô trong giờ cao điểm cũng không đông đúc như thế này.

Ngay khi đến Shinjuku, so với đám đông toàn người là người còn nhiều hơn trước, tiếng ồn ào náo nhiệt còn đạt tới một giới hạn không tưởng. Cô tưởng như mình đang lạc vào một sự kiện đặc biệt nào đấy nhưng tất nhiên là không phải.

Ở khuôn viên hay khu vực cầu thang, khắp mọi ngõ ngách ở nhà ga Shinjuku đều đông đúc, tạo nên những dòng người di chuyển không ngừng nghỉ. Giọng nói phát ra từ các cửa ra vào,

giọng nói mời chào và những âm thanh vui nhộn từ những cửa hàng lặp đi lặp lại, chèn ép lên nhau, tạo thành dòng âm thanh như nước lũ, chảy xối xả. Đây là lần đầu tiên cô đặt chân vào một không gian như thế này.

Thứ tiếp theo khiến cô ngạc nhiên chính là mùi hôi. Chỉ vừa mới bước ra khỏi nhà ga, một mùi hôi khủng khiếp đã xộc vào mũi. Mùi hôi của con người, của xe cộ hay của thành phố? Tokyo bốc mùi đến bất ngờ.

Tay cầm tờ bản đồ cỡ nhỏ mua ở hiệu sách ở dưới quê, cô len lỏi giữa dòng người, âm thanh và mùi hôi, bước chân vào Shinjuku. Trước cửa Đông của nhà ga, cô nhìn thấy tòa nhà có phòng thu nổi tiếng đang chiếu chương trình truyền hình buổi trưa. Phía bên kia con đường rộng lớn, cô nhìn thấy cánh cổng nhiều màu sắc ghi dòng chữ “Kabukicho Ichibangai”, từ bên trong toát ra một bầu không khí kỳ dị và ám muội.

Cô bước tiếp đến con đường thứ ba của Shinjuku, băng qua cổng Nam, đến tòa nhà cao tầng ở phía cổng Tây là đủ một vòng quanh nhà ga. Cửa hàng điện máy chạy các quảng cáo trên ti vi, nhà hàng với dòng chữ “Món cà ri Ấn Độ đầu tiên tại Nhật Bản”, những nhà sách và cửa hàng bách hóa quy mô lớn mà cô chỉ mới nghe tên, không biết bao nhiêu lần cô dừng chân và ngược lên ngắm nhìn những tòa nhà đó. “Ồ, chỗ này nổi tiếng lắm nè.”

Trong khi đang đắm chìm trong khung cảnh xung quanh thì bụng cô réo lên và cảm giác thèm ăn kéo đến. Có biết bao nhiêu là nhà hàng sang trọng và ngon lành nhưng vì quá hồi hộp nên cô không dám vào. Cuối cùng cô chọn cửa hàng hamburger

trước nhà ga, ăn món hamburger và khoai tây chiên cô đã từng ăn ở quê.

Sau khi xong bữa, cô tiến về tòa nhà phía Tây Shinjuku, nhắm thẳng đến tòa thị chính. Đi trên con đường được xây dựng hoàn toàn bằng máy móc nhân tạo khiến cô có cảm giác mình đang lạc vào thế giới viễn tưởng trong sách truyện.

Không biết có phải cô đã đi đường vòng khá rộng từ cửa Đông hay không mà khi vừa đến tòa thị chính, cô thấy bàn chân mình đau ê ẩm. Ở Shinjuku tòa nhà nào cũng cao chưa từng thấy, nhưng khi nhìn thấy tòa nhà cao nhất Nhật Bản, cô cảm giác như mình bị tê liệt và trong đầu chỉ có một suy nghĩ “Ồ, quả thật là rất cao”.

Đã cất công đến đây rồi nên cô quyết định thử lên phòng quan sát miễn phí. Trước thang máy cô phải đứng xếp hàng chờ đợi cả tiếng đồng hồ mới đến lượt. Chân đã mỏi như nay trở nên cứng đờ như hai cây gậy.

Cảnh vật sau khi lên cao bốn, năm tầng từ mặt đất khiến cô kinh ngạc gấp ba lần.

Từ trên này nhìn xuống, thành phố Tokyo trở nên bất tận. Xa xa hình như cô nhìn thấy ngọn núi thấp thoáng. Khung cảnh trải rộng trước mắt cô không phải là ruộng đồng, vườn tược hay những cánh rừng. Hoặc có những cô không nhìn thấy. Chỉ có những tòa nhà và căn hộ, những “con phố” chạy dài không có điểm kết thúc. Đây là khung cảnh trước đây cô chưa từng được chiêm ngưỡng. Hóa ra Tokyo rộng lớn đến nhường này.

Khi từ phòng quan sát trở xuống thì cũng vừa đến giờ cô phải quay về nhà. Cô trở lại nhà ga Shinjuku bằng con đường hầm nằm dưới những tòa nhà cao tầng. Sau đó cô tình cờ gặp được một bất ngờ cuối cùng nhưng lại đáng giá nhất trong ngày.

Lúc đó cô đã may mắn bắt gặp những thùng carton cũ và tấm chăn xanh thuộc về những người vô gia cư sống ở thành phố này. Đây chắc hẳn là “một Shinjuku khác”.

Ở thành phố của cô cũng có những người vô gia cư và những căn nhà làm bằng hộp carton ven bờ sông. Nhưng đây là lần đầu tiên cô nhìn thấy số lượng người vô gia cư tập trung trên quy mô lớn như thế này.

Dọc theo tường của đường hầm là những tấm giấy dán tường nối tiếp nhau không có kẽ hở, những người đàn ông tóc đen tóc đỏ đi lui đi tới, tuy ít nhưng cũng thấp thoáng bóng dáng của phụ nữ và thanh niên. Có người thì vừa gãi sồn sột khắp người vừa chăm chú đọc tạp chí, có người thì vừa gảy đàn ukulele vừa hát những bài hát không ăn nhập với khung cảnh, cũng có nhóm bốn người cùng chia nhau hút điếu thuốc lá nhàu nát. Có một vài hộp carton được sơn lên lớp màu sắc huyền ảo, bên trong được trang trí như một ngôi nhà cầu kỳ, nhìn tựa một tác phẩm tranh vẽ vĩ đại. Những người ăn vận đồ công sở cứ đi qua đi lại, như thể những gì trước mắt họ không có gì kỳ lạ cả.

Tokyo khác với thành phố thủ đô bóng bẩy và hào nhoáng trong trí tưởng tượng của cô. Mặc dù đúng là có những thứ bóng bẩy và hào nhoáng thật, nhưng đồng thời cũng có những

thứ bẩn thỉu và tồi tàn. Rõ ràng sau chuyến đi, cô biết được thêm khối thứ, đó là những con phố không có quy cũ, người và vật tràn ngập mọi nơi, tiếng ồn và cả thứ mùi kỳ quái lan tỏa khắp không khí.

Quả thật một ngày nào đó cô lại muốn đi Tokyo nữa...

Cô mơ màng nghĩ, trên chuyến tàu lắc lư đưa cô về nhà.

Con đường rộng lớn khi cô nhìn xuống từ tòa thị chính. Cô đã thử tưởng tượng mình hiện hữu trong từng khung cảnh. Chẳng hạn như làm việc tại một tòa nhà cao tầng phía tây Shinjuku, thoải mái ăn cơm ở một nhà hàng sang trọng, băng qua những con phố có người vô gia cư sinh sống, và trở về căn hộ ở nơi nào đó, tất cả đều là hình ảnh của chính cô.

Chưa đạt được mục tiêu đến Tokyo ở tuổi mười tám, cô bí mật mơ giấc mơ đến Tokyo vào hai năm sau khi được hai mươi tuổi.

Sau khi tốt nghiệp cao đẳng, cô sẽ đến Tokyo làm việc.

Nhưng đến năm tốt nghiệp cao đẳng, cô nhận ra một điều, rằng trên thực tế việc một sinh viên tốt nghiệp cao đẳng bình thường, so với nữ sinh trung học học lên đại học ở Tokyo, sẽ khó có thể được công ty ở Tokyo tuyển dụng.

Lý do trước tiên là thông tin về doanh nghiệp tại Tokyo chưa đến được các trường cao đẳng ở tỉnh lẻ. Tài liệu hướng dẫn từ bộ phận tuyển dụng lại thuộc về công ty ở tỉnh lẻ, vì mạng và máy tính vẫn chưa phổ biến nên chỉ biết dựa vào tập tài liệu dày cộm, và phải tự tìm kiếm những doanh nghiệp đang cần tuyển nhân lực. Hơn nữa, chắc chắn doanh nghiệp ở Tokyo sẽ tổ chức ngày hội việc làm và thi tuyển tại Tokyo. Những người

sống ở tỉnh lẻ phải di chuyển đến thủ đô, tất nhiên, chi phí đi lại và sinh hoạt phải tự chi trả.

Có lẽ thời điểm ấy cũng không được phù hợp cho lắm. Năm 1994 là năm mà người sáng tạo ra cụm từ “kỷ băng hà việc làm” được trao giải thưởng dựa trên quyết định của hội đồng giám khảo lớn nhờ đóng góp xây dựng từ mới. Hiệu quả kinh doanh của đa số các doanh nghiệp đều trở nên tồi tệ, thậm chí nhóm sinh viên mới tốt nghiệp không những bị co cụm lại trên quy mô lớn mà còn vô tình bị xem như một món đồ bán lẻ trên thị trường.

Việc chiến đấu trên tiền tuyến trở nên gian nan hơn bao giờ hết trong thời kỳ kỷ băng hà việc làm, đặc biệt với một người lính bị cái lai lịch vùng tỉnh lẻ đè nặng trên vai.

Rốt cuộc năm hai mươi tuổi, giấc mơ đi Tokyo trở nên dang dở, cô làm công việc của một nhân viên văn phòng ở công ty trong thành phố. Đó là công ty sản xuất những chi tiết siêu nhỏ gồm hai mươi nhân viên và ông giám đốc điều hành khoảng ngoài sáu mươi tuổi.

Nó khác hẳn với hình ảnh một công ty chuyên nghiệp cô được xem trên phim truyền hình. Phòng làm việc nhìn ra không phải là tòa nhà như cô đã nhìn thấy ở Tây Shinjuku mà là nhà máy và những căn hộ xây sẵn thô kệch. Bên trong là đồng sắt vụn nằm rải rác, lúc nào cũng nồng nặc mùi dầu.

Độ tuổi trung bình của nhân viên trong công ty khá cao, người gần tuổi với cô nhất cũng ngoài ba mươi tuổi. Phụ nữ thì chỉ có bốn người tính luôn cả cô. Tính cách vui vẻ hòa đồng của ông giám đốc khiến môi trường làm việc dễ chịu và thoải

mái như ở nhà. Nhưng mặt khác, một số người phần nào còn thiếu tế nhị, chẳng hạn những ngày thấy cô có vẻ khó ở, mấy ông chú trong công ty lại ngây ngô hỏi những câu khiếm nhã như “Sao vậy đồng chí Suzuki, cô em đang tới kỳ à?”.

Quả nhiên nơi cô thuộc về không phải là chỗ làm việc toàn những ông chú trung niên như vậy, nhưng xét cho cùng công ty khiến cô thấy dễ chịu hơn nhiều so với việc phải ở nhà.

Đến tận bây giờ mẹ vẫn không ngừng bị ám ảnh bởi Jyun, ngay cả khi cô tìm được việc làm mẹ cũng không thềm nói câu “chúc mừng” mà chỉ thở dài. “Nếu bé Jyun còn sống thì năm nay là vào đại học rồi nhỉ. Không biết bé Jyun sẽ học ở trường đại học như thế nào? Chắc chắn phải là đại học Tokyo hay Kyoto gì đấy. Không chừng còn đi du học ở trường Harvard cũng nên.” Mẹ diễn giải trí tưởng tượng của mình như thứ sản phẩm làm bằng thủy tinh trống rỗng.

Người không có duyên với đại học Tokyo hay Harvard như cô thì hướng đi theo con đường khuôn mẫu như trở thành vợ của giám đốc ở công ty, được giao phó kiểm soát “bộ phận kế toán”, nhưng thật ra chỉ toàn bị sai đi pha trà, photo tài liệu và làm toàn bộ những công việc lật vặt khác.

Tất nhiên mức lương không hề cao nếu không muốn nói là khá thấp. Tháng lương đầu tiên cô nhận được khoảng một trăm bốn mươi nghìn yên. Sau khi nộp thuế chỉ còn một trăm hai mươi nghìn yên. Buổi sáng cô ra khỏi nhà lúc chín giờ và về nhà sau bảy giờ tối. Tuy công ty quy định cuối tuần được nghỉ hai ngày nhưng trong một tháng lại phải đi làm vào hai ngày nghỉ. Với mức lương như thế đấy.

Nhưng cô không hề có bất kỳ thắc mắc hay bất mãn nào với chế độ đãi ngộ ấy.

Thử nhìn quanh, cô thấy đa phần phụ nữ đi làm sau khi tốt nghiệp cao đẳng hay trung học đều có mức lương cỡ chừng này. Không thì tốt hơn. Ở cùng bố mẹ và không phải trả tiền nhà, cô nghĩ với số tiền đó thì mình đủ sống rồi.

Sau khi đi làm, những ngày trong tuần thì cô lui tới giữa công ty và nhà, ngày nghỉ thì đến tận nhà ga cuối cùng của thành phố Q dạo chơi, nó dần dần trở thành một thói quen sống.

Những đứa bạn sau giờ học thường tụm ba tụm bảy với cô giờ vẫn ở lại thị trấn, thỉnh thoảng có liên lạc với nhau và tụ tập. Điều khác biệt với hồi xưa chính là địa điểm, quán bar giờ thay thế cho lớp học, rượu thay cho nước trái cây. Và đôi lúc còn có nhóm con trai cùng số lượng tham gia với nhóm con gái, rồi cả nhóm cùng tiệc tùng.

Cô có người yêu lần đầu tiên kể từ lúc cha sinh mẹ đẻ đến giờ, nhưng đã chia tay trong mùa hè đầu tiên sau khi cô đi làm

Đó là một anh chàng cô quen ở buổi hẹn nhóm, hai mươi tuổi, cùng thị trấn, làm việc ở công ty sản xuất bánh kẹo, và là kiểu quan hệ bạn của người yêu của bạn.

Sau khi đi uống về, cô được anh ta tiễn về tận nhà nhưng giữa chừng anh ta rủ rê: “Mình nghỉ chân một chút được không?” Cô lập tức hiểu ngay ý đồ “Là chuyện ấy đây”.

Đối với cô, cô vẫn thường mang cảm giác mong muốn có người yêu, với lại anh ta cũng thuộc dạng cô không hề ghét, cô nghĩ thử dâm lén lút vào những đêm không ngủ được hoàn

toàn khác so với chuyện có kinh nghiệm quan hệ thật sự như người ta đồn đại. Nhưng mặt khác cô thấy sợ hãi khi cảnh bố mẹ quan hệ thô tục cô bắt gặp hồi học trung học vẫn còn hằn rõ trong trí não.

Không hiểu sao cô lại gật đầu trong trạng thái chưa phân biệt rạch ròi yêu ghét như thế, sau đó để anh ta dẫn cô vào một khách sạn tình yêu và làm “chuyện ấy”.

Cô biết rằng tình yêu của người lớn không có chuyện thổ lộ, các giai đoạn ABC diễn ra đồng thời với nhau.

Lần đầu quan hệ cảm giác không như cô mong đợi và cũng không đáng sợ như cô tưởng. Cô thấy đau đớn nhiều hơn là thích thú với cảm giác tiếp xúc da thịt. Nếu so sánh riêng mức độ thỏa mãn tình dục thì cô thấy thích hơn khi tự mình làm lấy. Nhưng khi độc thân chắc chắn sẽ thêm muốn cảm giác được ai đó thì thầm gọi tên bên tai, tiếp xúc da thịt với nhau và truyền cho nhau hơi ấm.

Đã từng có suy nghĩ sống tự lập ở Tokyo, làm việc ở một công ty tại Tokyo và yêu người Tokyo, giờ đây cô đang sống với bố mẹ ở quê nhà, làm việc ở một công ty trong thị trấn và yêu một người sống ở đây. Nhìn chung cô không đạt được thứ mình hằng mơ ước, nhưng như vậy cũng không sao. Tất nhiên, tuy nói là không sao nhưng thật ra mọi chuyện không được suôn sẻ.

Khi lớn lên cô có cảm giác thị trấn trở nên chật chội hơn. Ngay cả khi còn trẻ cũng hiếm có quán xá hay món đồ nào thu hút cô.

Công việc lặt vặt không có gì thú vị, lâu nay cô vẫn luôn cảm ghét việc đi làm.

Sau ba tháng hẹn hò cô mới biết người yêu đầu tiên thật ra đã lập gia đình, cô hứng chịu một cú sốc nặng nề sau chia tay. Người bạn rủ anh ta đến buổi giao lưu cũng không hề hay biết và sau đó đã thành thật xin lỗi. Bị tổn thương sâu sắc, cô nghĩ sẽ không bao giờ yêu hết mình nữa, nhưng chưa đầy một năm sau cô lại hẹn hò với người đàn ông khác.

Rốt cuộc tuy “tâm thường” nhưng cô đã trải qua nhiều năm tháng với những bình lặng thường nhật, yêu có, ghét có.

Hừm, cứ để mặc vậy thôi.

Không biết từ lúc nào cô bị cảm giác thờ ơ trước lối sống của mình bao trùm, cứ mãi như vậy, không từ bỏ cũng không chấp nhận. Thậm chí đến bây giờ cô vẫn không nghĩ rằng thành phố đó là nơi mình thuộc về, nói chính xác thì ở đó cô không tìm thấy tự do.

Tuy thành phố nơi cô ở không nhộn nhịp như thành thị nhưng không hề bất tiện đến mức khó sống. Đồ ăn hay áo quần, những khu vực mua bán đều trong tầm tay. Đi tàu đến ga cuối cùng thì có cả cửa hàng bách hóa. Đối tượng hẹn hò thì không hẳn là không có.

Mặc dù không được làm việc ở một công ty phía Tây Shinjuku, dùng bữa ở những nhà hàng sang trọng, cuộc sống hiện tại của cô cũng không gặp phải khó khăn gì. Chỉ những đứa trẻ ưu tú có thể đi học đại học Tokyo thì mới có được cuộc sống ấy. Đứa trẻ bình thường như cô thì chỉ biết làm việc ở một công ty nhỏ trong thị trấn, rồi sau này kết hôn với một đôi

tượng thích hợp nào đây. Có lẽ đây chính là thứ mà người ta vẫn gọi là thực tại. Bây giờ cô không còn nghĩ đến nơi chốn mà mình thuộc về nữa, có lẽ nơi cô đặt chân đến và sống ở đó sẽ trở thành nơi cô thật sự thuộc về.

Không biết từ lúc nào ham muốn đi Tokyo của cô dần thu nhỏ lại rồi biến mất. Tuy bản thân cô rất xem trọng mục tiêu nhưng lúc này, cô nghĩ mình nên từ bỏ ý định đi Tokyo và đưa ra những lựa chọn thực tế.

Cô vẫn chưa nhận ra.

Giống như trong những bài hát và phim truyện trên thế giới, “ước mơ hay hiện thực”, người ta chỉ có thể chọn lựa một trong hai mà sống.

Chỉ vì từ bỏ ước mơ thì không có nghĩa cuộc sống ổn định trong hiện thực của chúng ta đều có sự đảm bảo. Ngay khi vừa “đặt chân xuống mặt đất”, tầng bên dưới bỗng nhiên nứt vỡ, tất cả đều sụp đổ chỉ trong phút chốc.

Cuộc sống là thứ khi bị hủy hoại sẽ vỡ nát chứ không liên quan đến lựa chọn của con người.

Khi cô vẫn chưa hiểu ra được điều đó thì sáu năm đã trôi qua.

Trong quãng thời gian đó đã xảy ra một vài sự kiện mang tính bước ngoặt.

Chẳng hạn như năm 1995. Mới đầu năm Nhật Bản đã phải hứng chịu một trận động đất lớn xảy ra ở đô thị với tâm chấn là phía nam tỉnh Hyogof chưa kịp hồi phục sau thương vong thì tiếp theo Tokyo lại bị một nhóm tôn giáo đánh bom khí độc trên tàu điện ngầm. Trong một thành phố tưởng như an toàn,

biết bao sinh mạng của những người dân vô tội đã bị cướp đi trong thoáng chốc.

Hơn nữa khoảng thời gian giữa những năm 90 trở về sau, thảm họa kinh tế nghiêm trọng đã bắt đầu có dấu hiệu bùng phát do tác hại của hiệu ứng bong bóng. Bong bóng vỡ, giá đất tụt dốc, vô số các doanh nghiệp tài chính không những không có thu nhập mà còn không có tiền đền bù dẫn đến bị đòi bồi thường một cách bất hảo. Năm 1997, một công ty chứng khoán quy mô lớn mà ai cũng biết tên đã phá sản và bị dồn vào thế ngưng hoạt động. Tiếp theo đó là những công ty tài chính bao gồm ngân hàng địa phương lần lượt phá sản. Giống như những quân cờ domino, chỉ một công ty phá sản dẫn đến hàng loạt những công ty khác phá sản theo, không biết bao nhiêu doanh nghiệp đã sụp đổ khắp nước Nhật và phá hỏng cuộc sống của biết bao nhiêu người lao động.

Số người tự sát năm 1997 tăng đột biến, chỉ trong vòng một năm đã chạm mức khoảng ba trăm nghìn người. Vô số người bị đẩy vào cuộc sống khó khăn đã chọn cho mình cái chết. Đó là hoàn cảnh thời bấy giờ.

Tuy không có bất cứ dấu hiệu gì của những cuộc chiến tranh hạt nhân hay chiến tranh thế giới đã từng để lại nỗi khiếp sợ trong quá khứ, đất nước này đã sản sinh ra một cuộc chiến tương đương cho đến tận những năm cuối cùng của thế kỷ.

Người chỉ cập nhật tin tức qua ti vi và truyện tranh bốn khung như cô cũng biết rằng, theo như ti vi và những câu chuyện mà mấy ông chủ ở công ty bàn tán, dường như cuộc khủng hoảng này sẽ còn kéo dài nữa. Tiền lương thì mãi không thấy tăng, ba năm trở lại đây, tiền nước mùa hè và tiền mừng

dịp tết (đây là cách công ty cô gọi tiền thưởng) cũng không có mà nhận. Đó hẳn là lý do mà công việc không có gì vất vả và cũng không căng thẳng.

Sống ở nhà bố mẹ, không la cà hàng quán hay chơi bởi gì, mới hai mươi tuổi mà chỉ biết có công việc. Với cuộc sống như vậy nếu mỗi tháng để dành được trên một trăm nghìn yên thì cũng đủ biến cô trở thành người giàu có.

Cô có thể trả tiền thuê chiếc điện thoại di động lúc trước, hằng tuần đi mượn băng đĩa ở cửa hàng cho thuê, ngày nghỉ thì bắt tàu đến ga cuối, mua áo quần và đồ trang điểm, làm cho mình bộ móng với phong cách mới nhất, thỉnh thoảng tụ tập với tụi bạn trung học đi hát karaoke, không thì đi nhậu.

Tình trạng lạm phát tăng cao đã một phần giúp mọi người thêm an tâm. Không còn những tháng tiêu sạch tiền lương nữa nên trong sáu năm này cô có thể dành dụm được khoản tiền lên tới một triệu yên.

Mọi người ít nhiều đều có cảm giác bế tắc trước cuộc khủng hoảng ấy nhưng sự khốn khó của thị trấn này lâu nay vẫn không thay đổi.

Đối với cô thì động đất, khủng bố, phá sản hay tự sát chỉ là chuyện đời xảy ra ở thành phố xa xôi nào đó.

Năm 2000, năm cuối cùng của thế kỷ XX. Sinh nhật lần thứ hai mươi bảy vào tháng Mười của cô đang đến gần.

Sáng ngày hôm ấy, hiếm khi ông bố lúc nào cũng dậy đi làm từ sớm lại ngồi ăn sáng với mẹ con cô. Gia đình có mặt đầy đủ trong bữa sáng thế này quả rất hiếm, hiếm ở đây là trong một

năm chỉ có vài lần, mà điều còn hiếm hoi hơn là ngày hôm ấy, bố bắt chuyện với cô.

“Hôm nay trời nắng nhỉ?” Bố không độc thoại, rõ ràng ông đang nhìn về phía cô và nói.

“Hả? Bố nói gì cơ?” Cô bối rối hỏi lại. Trong ký ức của cô, đây là lần đầu tiên bố bắt chuyện trong bữa sáng kể từ khi cô trở thành người lớn.

“Không có gì, bố chỉ nghĩ là hôm nay trời nắng đẹp quá.”

Hai mắt của bố khẽ lay động. Ánh mặt trời buổi sáng màu vàng ánh lên rực rỡ từ phía cửa sổ. Ở thành phố Mitsumi hiếm khi có thời tiết đẹp.

“Gần đến sinh nhật con rồi nhỉ? Ngày con sinh ra, trời cũng đẹp thế này.” Bố nheo mắt nói.

“Phải đấy. Sau đó bố đã đặt tên cho mày là Yoko.” Mẹ sức nhớ ra và nói.

Âm sắc trong giọng nói của mẹ có chút gì đó pha lẫn với sự chế giễu còn hơn cả lúc xưa. Giọng điệu mà hồi nhỏ cô đã biết quá rõ vì nghe đi nghe lại biết bao nhiêu lần. Yoko, tuy lúc nào mẹ cũng gọi thẳng tên như thế và đó thật sự là một cái tên rất phổ biến, nhưng cô không nghĩ nó tệ đến mức ấy.

Bố tiếp tục, như thể mọi chuyện đều bình thường, với một câu hỏi vu vơ:

“Yoko, dạo này con thế nào?”

“Ờ... Ừm... Cũng bình thường.” Cô đáp lại bằng một câu trả lời chung chung tương ứng với câu hỏi. Đồng thời cô nhận ra rằng mình hơi hồi hộp.

Bị phát hiện khi làm trái lời mẹ, hay thấy áp lực khi giao tiếp, cả hai trường hợp cô đều thấy lo sợ, nhưng với bố, cô có cảm giác dường như ông luôn có điều gì đó bí hiểm.

Nhìn gần thì đó chỉ là một cuộc trao đổi thông thường không có gì lạ. Nhưng cô lại bối rối trước một ông bố ít nhiều không thể trò chuyện tự nhiên và còn bắt chuyện đột ngột như thế.

“Vậ à...” Bố gật nhẹ, rồi im lặng. Có lẽ sự bối rối đã lan từ cô sang bố rồi cũng nên.

Sau đó dường như ông đã quay về làm ông bố thường ngày, không nói cũng không buồn ăn, mặc áo vest vào và ra khỏi nhà. Không thềm nói lời “Cảm ơn vì bữa ăn” hay “Bố đi đây”.

Sau khi tiễn bố, mẹ nói với cô trong bộ quần áo chuẩn bị đi làm, khuôn mặt ánh lên một nụ cười bất thường và đặc ý:

“Này Yoko, mày có hiểu không? Chắc chắn bố đang khó chịu việc mày cứ ở đây mãi không chịu đi lấy chồng đấy.”

Cô không hiểu tại sao bố lại bắt chuyện với mình vào đúng ngày này nhưng cô nghĩ đó không phải là điều ông muốn nói.

Đó chỉ là những gì mẹ nghĩ thôi... Cô nuốt lại những lời suýt nữa đã bật ra khỏi miệng, tay nắm chặt nút áo đang mặc và phớt lờ mẹ.

Mẹ hỏi dồn mà không buồn để ý:

“Nghe không, Yoko? Mày cũng gần hai mươi bảy tuổi rồi, chưa có đối tượng à?”

Người yêu gần đây nhất của cô thì đã chia tay được hơn năm năm rồi, bây giờ cô không có người đàn ông nào đủ tiêu chuẩn

để tính chuyện kết hôn cả.

Trong vài giây vô thức, cô lỡ miệng tiết lộ “Không có” và ngay lúc ấy, cô thấy hồi hận từ thâm tâm. Nhưng phản ứng đó của cô lại khiến mẹ vui mừng. Như dự đoán, mẹ nhìn cô vẻ mãn nguyện, nói với giọng tự hào đắc thắng:

“Không được. Hồi bằng tuổi mày, tao đã kết hôn từ thuở nào rồi sinh ra mày và bé Jyun đấy.”

“Thời đại bây giờ khác với thời của mẹ.” Cô buột miệng đáp lại.

Lúc nhỏ cô từng nghe đến cụm từ “bánh kem giáng sinh”, với ý nghĩa là “hàng tồn” dùng để ám chỉ những người phụ nữ sống độc thân sau hai mươi tư tuổi.

Nhưng bây giờ lại có rất ít người kết hôn trước tuổi hai mươi tư so với hồi xưa. Đã qua hơn hai mùa giáng sinh rồi nhưng chỉ một nửa bạn bè cùng lứa với cô đã kết hôn. Còn có những đứa tuyên bố từ sớm rằng “Tớ sẽ không kết hôn mà sống độc thân suốt đời”.

Mẹ nở nụ cười như thể bà đang ở một vị trí cao nhìn xuống.

“Mày nói gì lạ vậy? Có là thời đại nào thì hạnh phúc của phụ nữ cũng chỉ có một: kết hôn với một người đàn ông tốt rồi sinh con đẻ cái. Mày lại quá tầm thường nên phải khấn trương lên. Quá ba mươi tuổi sẽ không thể kết hôn được mất.”

Mẹ nói vậy là ý gì? Tại sao con người này có thể nói những lời đó?

Gần đây cô có cảm giác mẹ cứ muốn thúc giục cô: “Vẫn chưa lấy chồng à?” Hôm nay cuộc đối thoại giữa cô và bố chắc chắn đã trở thành cái cớ để mẹ bám vào đó mà nói.

Cô hoàn toàn không thể nhìn nhận cách mẹ gợi chuyện và biểu hiện trên khuôn mặt bà theo kiểu bố mẹ lo lắng cho con gái. Chưa kể nhìn mẹ giống như đang coi thường và có chút tự mãn về việc cô vẫn chưa kết hôn.

Cô chợt nghĩ hay là chống đối mẹ một tí, vừa xỏ tay vào chiếc áo khoác vừa hỏi vặn lại mẹ:

“Mẹ này, nói vậy là mẹ đã kết hôn vì mẹ muốn thế ạ? Chẳng phải sự thật là mẹ đã rất muốn học lên đại học sao?”

Về điểm này thì cô chắc chắn. Không phải mẹ kết hôn vì bà muốn thế. Cũng không phải bà lập gia đình vì muốn có gia đình.

Từ nhỏ mẹ đã học rất giỏi (dù cô không rõ đó là sự thật hay giả vờ), chắc chắn bà có thể học lên đại học và phát triển sự nghiệp của mình. Nhưng chịu ảnh hưởng từ quan điểm “con gái học cao thì biết làm thế nào” của ông bà, mẹ không được phép đi theo con đường đó. Bị hối thúc lập gia đình từ sớm, mẹ đành kết hôn.

Có lẽ cũng từ lúc đó mẹ luôn bị ám ảnh bởi những giả định chôn sâu trong tiềm thức như “nếu mình là con trai” hay “nếu mình có thể học lên đại học”. Vì vậy đối với mẹ, con cái chính là phương tiện để biến giả định đó thành hiện thực. Đó là lý do bà không ngừng trao cho Jyun, đứa con trai học hành giỏi giang của bà biết bao nhiêu tình thương. Và sau khi Jyun chết, bà lại quay trở về với một giả định khác: “nếu bé Jyun còn sống”.

Mẹ không hề tỏ ra dao động chút nào và lắc đầu:

“Làm gì có chuyện đó. Đúng là tao học hành rất được và cũng có nghĩ tới chuyện học lên đại học nhưng chuyện đó chẳng có gì quan trọng cả. Đàn bà phụ nữ mà lại trễ nải chuyện lập gia đình vì học hành thì biết làm sao?”

Giống như con cáo mãi không với tới chùm nho nên không thừa nhận chuyện mình rất thèm muốn chùm nho ấy, mẹ còn nói thêm:

“Hơn nữa nếu không kết hôn với bố mày thì làm sao mày có thể ngồi đây được chứ?”

Đúng là vậy nhưng...

Cô có cảm giác quá bất công khi phải lắng nghe những lời vô lý đó, tuy không tiếp nhận kiểu suy nghĩ có thể dễ dàng nói ra thành lời như thế vào đầu, nhưng tất cả cảm xúc của cô tự nhiên biến mất.

Do cuộc trò chuyện thiếu thoải mái giữa cô và mẹ mà cô quên khuấy đi hình ảnh khác lạ so với mọi ngày của bố. Sau này nghĩ lại thì đó đúng là một điềm báo. Cuộc trò chuyện ngắn ngủi sáng hôm đó chính là những lời cuối cùng cô và bố nói với nhau.

Bố thường hay về nhà lúc tối muộn, hầu như lần nào cũng là sau khi cô đã yên vị trên chiếc giường ngủ trong phòng. Không biết từ lúc nào mẹ cũng không còn thức đợi bố về nữa. Một thời mẹ đã từng ngủ ở phòng riêng của Jyun, còn bố ngủ một mình trong phòng hai vợ chồng. Có lẽ, à không, chắc chắn, không còn thứ gọi là cuộc sống vợ chồng giữa hai người nữa.

Tỉnh dậy vào buổi sáng ngày hôm đó, cô nhận ra rằng cả đêm bố không về nhà.

“Bố mày tối qua không về nhà nhỉ? Chắc đi làm về muộn quá nên trọ lại gần đây rồi. Thật là hết cách!”

Mẹ bình thần chấp nhận và không tỏ ra hoảng loạn chút nào, nhưng cô lại cảm thấy chộn rộn trong lòng.

Cô thử gọi vào điện thoại của bố, dù biết số nhưng chưa một lần gọi. Hình như điện thoại của bố hết pin nên không thể kết nối được. Rồi cô thử gọi đến công ty nhưng hãy còn sớm nên chuông reo một hồi lâu vẫn không có người bắt máy.

“Làm gì mà quỳnh lên vậy?” Mẹ vẫn không khác gì mọi hôm, bắt đầu nhàn nhã một mình ăn bánh mì nướng cho bữa sáng.

Nhìn thấy cảnh đó, cô chợt nghĩ mình y hệt một con ngốc khi đã lo lắng thái quá như vậy.

Một người đàn ông trưởng thành, một đêm ở lại bên ngoài mà không thông báo với gia đình thì không nhất thiết phải làm ầm lên như vậy. Cô cũng biết chuyện bố là người hay có những thú vui không đứng đắn vào ban đêm.

Trước mắt cứ theo dõi tình hình đã. Sau khi kết thúc bữa sáng, cô rục rịch chuẩn bị đến công ty.

Để chắc chắn, trước khi đi làm, cô thử gọi điện cho bố và chỗ ông làm thêm lần nữa. Điện thoại di động của ông vẫn trong tình trạng không thể kết nối, còn phía công ty thì hình như đã vào giờ làm nên cô nghe thấy một giọng nam trẻ xuất hiện trên đường dây. Cô giải thích rằng tối qua bố không về nhà, nên trước khi đi làm mới gọi điện đến xác nhận thử.

Lập tức anh ta thông báo với cô một sự thật không thể tin nổi.

“Hả? Nếu cô hỏi ông Suzuki thì tháng trước ông ấy đã được cho nghỉ hưu rồi.”

Mặc cho cô xác nhận không biết bao nhiêu lần thì ông Suzuki mà anh chàng đó nhắc đến trên điện thoại chính là bố cô. Theo như anh ta nói, nhân viên trên năm mươi tuổi như bố cô thuộc dạng đối tượng được khuyến khích nghỉ hưu sớm, tháng trước đã có rất nhiều người xin nghỉ. Không đợi đến khuyến cáo nghỉ hưu dành cho đối tượng đặc biệt, dường như bố cô đã tự mình kiếm lời từ chế độ ấy.

Bố đã chủ động nghỉ việc.

Tất nhiên cô không hề biết, cả mẹ khi nghe chắc cũng tròn mắt, nói: “Đừng đùa chứ?”

Bố không bị đuổi việc, vậy tại sao bố lại giấu cả nhà chuyện bỏ việc ở công ty? Không, quan trọng hơn, tại sao bố lại bỏ việc?

Cô chạy ra ngoài kiểm tra bãi đỗ xe. Không thấy xe đâu. Nếu không phải tình huống đặc biệt thì bố thường đi làm bằng tàu điện. Nhất là lúc này ông không còn việc gì ở công ty nữa. Vậy bố đi đâu?

Nói thật cô đang có dự cảm chẳng lành. Liệu bố có về nhà nữa không?

Cô gọi điện đến công ty báo ốm và xin phép nghỉ. Trước mắt phải xác định bây giờ bố đang ở chỗ nào.

Cô báo với mẹ để xem bà có manh mối nào không nhưng mẹ chỉ khó chịu đáp lại “Ai mà biết”. Thậm chí bà còn chán ghét chuyện phải liên lạc với họ hàng và người quen của bố. “Không

thích. Ai thêm làm điều đáng xấu hổ như vậy chứ. Mà thắc mắc thì tự đi mà hỏi.”

Mặc dù đã thuyết phục hết lời nhưng mẹ vẫn không dao động, cô quyết định tự mình liên lạc. Tuy nói vậy nhưng số người có thể liên lạc được rất hạn chế.

Ông bà cả bên nội lẫn bên ngoại của cô đều đã sang thế giới bên kia. Bố không có anh chị em một, họ hàng thì chỉ có vài người anh em họ. Hơn nữa, những người quen có thể nhận ra ngay người ở đầu dây bên kia gọi đến cũng không nhiều.

Cô gọi lần lượt số này đến số khác, mọi người chỉ ngạc nhiên hỏi “Chuyện gì vậy?” và không ai biết tung tích của bố.

Giờ nghỉ trưa cô thử đến công ty bố nhưng cũng không tìm thấy ông. Cô có nói chuyện với ông trưởng phòng cấp trên của bố, và cả những người đàn ông cùng làm với bố nhưng không ai biết chính xác bố đang ở đâu. Họ dường như rất bất ngờ khi biết bố nghỉ việc mà không thông báo với gia đình. Tháng vừa rồi ngay trước lúc bố nghỉ việc, ông không có biểu hiện gì lạ và vẫn làm việc bình thường như mọi hôm.

Nhưng theo lời trưởng phòng, khi ông ta phỏng vấn bố về việc được hưởng chế độ tốt nếu nghỉ hưu sớm, bố có nói rằng: “Tôi đang cần một số tiền lớn.”

“Chế độ dành cho nhân viên nghỉ hưu sớm này là khoản lương hưu được chi trả theo tỷ lệ phần trăm tăng dần. Đúng là trường hợp của mỗi nhân viên sẽ mỗi khác, có điều chúng tôi không đi vào tìm hiểu sâu hơn...”

Một số tiền lớn ư? Ngay cả cô cũng mới nghe lần đầu. Bố không hé nửa lời với cả nhà, cô lo sợ có điều gì đó chẳng lành

đang kéo đến.

Về nhà, cô thử hỏi mẹ, nhưng quả nhiên bà cũng không biết gì hơn.

“Tiền á? Tao có nghe bố mày nói gì đâu.”

“Không có gì ư? Bố đang vay tiền ai đó chẳng hạn?”

“Ai mà biết. Nếu để tao nghe được chuyện đó chắc bố mày phải khốn khổ lắm đây.” Mẹ cau kỉnh nói, lông mày nhú lại tạo thành hình chữ “bát”.

Tại sao, họ là vợ chồng cơ mà... Cô tính nói nhưng không thể cất lời. Bản thân là con cái vậy mà cô hầu như không biết gì về bố cả.

Cô thử quay vào chỗ giá sách của bố ở phòng ngủ, lờ lờ như có manh mối nào đó nhưng cô không tìm thấy gì. Có điều trong lúc tìm kiếm, cô nhận ra có một vài món đồ đã biến mất một cách kỳ lạ: Thẻ bảo hiểm, sổ ngân hàng và con dấu.

“Những thứ đó rõ ràng mình đã để trong này mà...” Mẹ lúi ngẩn kéo ra nhưng trong đó trống trơn.

Đến đây thì mẹ cũng bắt đầu bị sốc.

“Ông ấy đã mang hết tất cả và bỏ đi ư?”

Hai chữ “mất tích” xuất hiện trong đầu cô. Cô không rõ thực hư tình hình thế nào nhưng có vẻ bố đã tự ý bỏ đi.

“Mẹ này, đi báo cảnh sát thôi.”

Mẹ chần chừ trước đề xuất của cô.

“Nhưng ông ấy không về chỉ mới một ngày thôi. Có cần phải làm to chuyện như vậy không?”

“Bố không báo với chúng ta chuyện bỏ việc, rồi còn cầm theo sổ ngân hàng đi mất. Chắc chắn không có chuyện bố chỉ đi một ngày rồi trở về!”

“Chuyện đó vẫn chưa chắc...”

Cô đoán mẹ biết đây không phải là chuyện đùa nhưng cứ một mực không chịu chấp nhận.

Mặc dù không muốn nói nhưng cô vẫn quyết định nói ra nỗi bất an tồn tại trong thâm tâm:

“Nếu bố không trở về, vấn đề sinh hoạt phí của chúng ta giải quyết thế nào đây?”

Mẹ thì không đi làm, cô thì lâu nay không hề phải đóng góp đồng nào cho gia đình. Chuyện ăn mặc ở trong nhà đều do một tay bố, người hiện đang vắng nhà, chi trả tất cả.

“Ừ thì, đúng là rắc rối lắm đây.” Mẹ gật đầu và nhăn mặt như thể đang nhớ lại thời kỳ phải ăn cả ruột cá.

Cô cố gắng hết sức thuyết phục mẹ, người không mấy tỏ ra quan tâm, để cả hai cùng đến đồn cảnh sát nhưng đến cùng cô vẫn không đạt được điều mình mong đợi.

Người tiếp đón hai mẹ con cô là một thanh tra thuộc Đội An ninh xã hội. Khuôn mặt gầy và dài, mắt nhỏ mũi cao, có gì đó trên khuôn mặt khiến người ta nghĩ đến loại búp bê làm bằng gỗ.

Mẹ không có ý định nói chuyện nên một mình cô giải thích mọi chuyện một cách ngắn gọn.

Nhân viên thanh tra giống như búp bê, đến cả lông mày cũng không nhúc nhích, lắng nghe với vẻ mặt vô cảm, rồi dựa trên tình hình thực tế nói:

“Cũng có khả năng ông ấy bị buộc phải rời khỏi nhà. Tôi có thể cho tiến hành phát lệnh nhận diện người mất tích được không?”

“Vâng, làm phiền anh.” Cô nói với cảm giác giống như đang nắm trong tay một que rơm, dường như miệng cô nở một nụ cười khó thấy trên khuôn mặt như búp bê của viên thanh tra.

“Tìm kiếm hay nói đúng hơn là phát lệnh nhận diện, nghĩa là dữ liệu sẽ được cập nhật vào máy tính, thông tin sẽ được chia sẻ đến các sở cảnh sát trên toàn quốc, vì vậy bố cô dù gặp phải tình trạng nào, liên quan đến giết người hay tai nạn thì sẽ ngay lập tức có người liên lạc.”

“Ồ? Vậy là không có hoạt động tìm kiếm ư?”

“Vâng, ngoại trừ những trường hợp như đối tượng biến mất là trẻ vị thành niên hay trường hợp phát hiện tung tích có liên quan đến sự kiện nào đấy, còn lại tôi không thể cho tiến hành truy tìm người bỏ nhà ra đi dễ dàng như thế. Vì người dân rõ ràng có quyền tự do đi bất kỳ đâu. Chắc chắn phía chúng tôi sẽ bị kết tội xâm phạm quyền riêng tư nếu vào nhà người khác lục soát khi chưa có lệnh.”

Mặc dù cô hiểu chuyện đó nhưng vẫn thấy lẩn cấn trong lòng.

“Nhưng bố tôi im lặng không thông báo cho ai chuyện ông bỏ việc rồi đi đâu mất.”

“Đó là vấn đề nội bộ gia đình, tôi không thể xen vào được.” Viên thanh tra nói với tông giọng đều đều nhưng rõ ràng, dứt khoát, như hành động đóng sập cửa.

“Xin hãy giúp tôi tìm bố.”

Dù cô có lặp đi lặp lại biết bao nhiêu lần như thế, viên thanh tra vẫn một biểu cảm không đổi như búp bê gỗ.

“Tôi đã chấp nhận việc phát lệnh thông báo nhận dạng rồi còn gì.” Anh ta nói đi nói lại, thậm chí còn không lắc đầu.

“Như lúc bé Jyun cũng vậy, chẳng thể trông cậy gì vào cảnh sát cả.” Ở đồn cảnh sát thì im lặng không nói một lời, mới về đến nhà mẹ liền bắt đầu ca thán: “Sau chuyện này thì tao cũng không biết mình nộp thuế vì mục đích gì.”

Qua lời nói thì có vẻ như mẹ đang trách móc cảnh sát nhưng đầu đó còn có cả sự hài lòng.

Nếu sau đó cô nói những lời này, cô nghĩ sẽ tốt biết bao nếu ở đó có thể nhận được sự hỗ trợ từ mẹ. Hơn hết, mặc dù có làm được điều đó thì cô cũng không nghĩ con người giống búp bê đó sẽ nói rằng: “Tôi hiểu rồi, bắt đầu tìm thôi.”

Sau khi xác nhận với mẹ, cô mới biết rằng hằng tháng, bố giao khoảng hai trăm nghìn yên tiền mặt cho mẹ như là phí sinh hoạt bên cạnh việc chuyển khoản thanh toán tiền điện, nước, khí đốt. Sau khi vừa nhận được lương, mỗi tháng mẹ đều chữa ra một phần và quyết định để dành, tính đến bây giờ đã có khoảng bảy trăm nghìn yên. Cô cũng có tiền dành dụm,

và có thể duy trì cuộc sống với số tiền sinh hoạt bấy lâu, nhưng nếu bố đi mãi không về thì hai mẹ con cô sẽ không trụ nổi.

Mẹ thì thất nghiệp, lương tháng của cô chỉ bằng một nửa số tiền phí sinh hoạt lâu nay bố thanh toán. Hơn nữa nó chỉ là một khoản khác trong các khoản chi phí công, khoản nợ tiền xây nhà được chi trả từ tài khoản của bố, cô hoàn toàn không đoán biết được cuộc sống sau này rồi sẽ ra sao. Cô đến hỏi ở ngân hàng thì họ không tiết lộ thông tin tài khoản vì người đăng ký lần sổ ngân hàng đều không ở đó.

Mẹ dường như không ý thức được mức độ nghiêm trọng của tình hình nên phản ứng rất chậm chạp.

“Làm gì còn cách nào khác ngoài chờ đợi. Chờ bố mày về nhà thôi.”

Nhưng đến ngày hôm sau, ngày hôm sau nữa, ngày hôm sau của ngày hôm sau nữa, bố vẫn không quay về.

Sau đó, mẹ lại bắt đầu sống những ngày bình thường như chưa có chuyện gì xảy ra.

Còn cô thì không thể tiếp tục nghỉ làm để đi tìm bố nữa. Giờ đây cô không thể sống cuộc sống như lâu nay mình vẫn sống. Mỗi ngày thức dậy đến công ty, làm việc, về nhà, và ngủ. Mất đi trụ cột chính, nhà của cô chắc chắn sẽ sụp đổ nhanh thôi. Cô sống qua những ngày tháng không thể ngủ ngon hơn, chờ đợi giờ phút ấy xảy đến.

CHƯƠNG 6

Tầng một cơ quan hành chính thành phố Sayama có một quán cà phê nhỏ, Okunuki Ayano bước vào, bây giờ cô mới quyết định nghiên cứu kỹ nội dung cuốn sổ hộ khẩu cô mới nhận được.

Cô gọi cà phê, chọn chỗ ngồi bên cửa sổ, xếp hai bản sao hộ khẩu lên bàn, và bắt đầu đọc thật cẩn thận từng chữ một.

Sổ hộ khẩu cùng với chứng minh thư là giấy tờ thông tin cơ bản của người dân chịu sự quản lý của cơ quan chính phủ Nhật Bản. Nói đơn giản là, trong khi chứng minh thư đóng vai trò cung cấp (thể hiện) địa chỉ sinh sống hiện tại của một người nào đó, thì sổ hộ khẩu cung cấp thông tin lý lịch cá nhân như quan hệ gia đình và lịch sử hôn nhân.

Trước thời chiến, sổ hộ khẩu dùng đơn vị “nhà”, chẳng hạn như “nhà số 00”, trên mỗi cuốn đều có ghi đầy đủ bà con họ hàng thân thích, nhưng sau thời chiến, nó đã có một số điều chỉnh đáng kể cùng với việc thực thi hiến pháp mới. Sổ hộ khẩu hiện tại có hình thức mỗi quyển được tính theo đơn vị “gia đình” nhỏ nhất đó là “vợ chồng và con cái”, người đại diện gia đình là “trụ cột chính”, sau đó lần lượt đến vợ và con cái. Cũng không nhất thiết phải tuân thủ y hệt như vậy, nhưng đa phần trụ cột thường là đàn ông, tức là người chồng.

Ngoài ra, địa chỉ cư trú của sổ hộ khẩu và trên chứng minh nhân dân khác nhau cũng không ảnh hưởng gì. Ví dụ gia đình có địa chỉ thường trú ở Tokyo chuyển đến Osaka thì vẫn giữ nguyên địa chỉ thường trú là Tokyo nếu không tiến hành các thủ tục nhất định. Vợ chồng ly thân nhưng chưa ly hôn thì vẫn mang cùng một hộ khẩu, trẻ em trưởng thành tách ra sống riêng hay sống một mình đi nữa thì đều mang hộ khẩu của bố mẹ.

Vì vậy, trường hợp những người sống một mình đều cùng mang hộ khẩu giống với bố mẹ và anh em, trước mắt chỉ cần tìm những người cùng huyết thống thì khả năng cao sẽ xác nhận được một vài thông tin.

Nhưng Suzuki Yoko không thuộc trường hợp trên. Vì hộ khẩu của cô ấy đã bị thay đổi do kết hôn.

Hộ khẩu hiện hành quy định rằng nếu kết hôn thì người đó phải từ bỏ hộ khẩu của bố mẹ và theo hộ khẩu hoàn toàn mới bên chồng. “Nhập tịch” chính là để chỉ việc nộp hồ sơ đăng ký kết hôn ở địa phương. Lúc này có thể tự do chọn lựa địa chỉ thường trú của mình, trên thực tế thì người ta thường để nơi mình đang sống làm hộ khẩu thường trú. Vì vậy với những trường hợp đã kết hôn, rời khỏi nhà bố mẹ hay chuyển đến tỉnh, thành phố khác thì hộ khẩu thường trú sẽ thay đổi.

Bản sao thứ nhất trong hai bản Okunuki Ayano nhận được ở phòng hộ khẩu là bản đăng ký của Suzuki Yoko khi kết hôn.

Thời điểm biên soạn là ngày 10 tháng 2 năm Heisei thứ 23 (2011). Thời điểm gần hơn Ayano nghĩ. Vào ngày ấy, Suzuki Yoko đã kết hôn với người đàn ông có tên Aragaki Kiyohiko.

Chủ hộ là chồng còn Yoko là vợ. Lúc ấy cô cũng đổi họ từ Suzuki Yoko thành Aragaki Yoko. Ngoài hai vợ chồng ra thì không còn cái tên nào khác, ít nhất có thể đi đến kết luận hai người không có con.

[Vợ - Yoko] nơi sinh là thành phố Mitsumi tỉnh Q, sinh ngày 21 tháng 10 năm Showa thứ 48 (1973). Ở đây có ghi thông tin đăng ký chuyển đến căn hộ mới.

Trong khi đó [Chồng - Kiyohiko], sinh năm Showa thứ 40, lớn hơn vợ tám tuổi. Ở mục cuối cùng về “tình trạng bản thân” có ghi những dòng sau đây:

Tử vong

[Ngày tử vong] 10 tháng 12 năm Heisei thứ 23.

[Thời điểm tử vong] 3 giờ 15 phút sáng.

[Nơi tử vong] xxx Shimokutomi, thành phố Sayama tỉnh Saitama.

[Ngày thông báo] 11 tháng 12 năm Heisei thứ 23.

[Người thông báo] Người thân Aragaki
Yoko.

Có vẻ như chính xác không phải vì lý do “ly hôn” mà là “tử biệt”.

Ngẫm lại thì thấy ngày người chồng tử vong chỉ mới mười tháng sau khi kết hôn, vẫn còn sớm để có thể tái hôn.

Trong trường hợp chồng chết, thông thường, nếu không có gì thay đổi thì người vợ vẫn giữ nguyên hộ khẩu của người chồng đã mất. Quả thật hơi kỳ lạ khi chủ hộ đã chết mà hộ khẩu vẫn được giữ nguyên.

Tuy nhiên, với những trường hợp người vợ muốn đổi lại họ cũ, có thể làm thủ tục để xóa đi hộ khẩu của người chồng đã mất, quay về hộ khẩu của bố mẹ lúc đầu hoặc đăng ký hộ khẩu mới của riêng mình. Người ta gọi đây là “phục thị,^[19]”. Trường hợp những người phụ nữ trẻ chỉ mới lập gia đình trong quãng thời gian ngắn thường “phục thị” khá nhiều.

Ayano khi ly hôn cũng thuộc dạng đối tượng nói trên, còn Suzuki Yoko đã tự đăng ký hộ khẩu mới sau khi đổi họ.

Đó chính là bản sao hộ khẩu thứ hai cô nhận được từ phòng hộ khẩu.

Thời điểm biên soạn là ngày 1 tháng 2 năm Heisei thứ 24 (2012).

Hộ khẩu thường trùng giống với lúc đã kết hôn, chỉ có họ là thay đổi, quay về là Suzuki như cũ. Là hộ khẩu của cô tự đăng ký nên tất nhiên, chủ hộ chính là Suzuki Yoko.

Thời điểm Suzuki Yoko đăng ký chỗ ở tại Will Palace Kokubunji là ngày 12 tháng 3 năm 2012 nên chắc chắn đó là thời điểm sau khi cô đổi họ. Vì vậy nên cô đã đăng ký chỗ ở với cái tên Suzuki Yoko?

Đến đây thì mọi thứ tạm cho là hợp lý.

Chuyện liên quan đến người chồng đã chết chứ không phải ly hôn đã củng cố thêm cho giả thuyết “Suzuki Yoko là người

nhận nuôi động vật”. Mất chồng quá sớm sau khi kết hôn có lẽ đã khiến cô rơi vào tình trạng sầu não.

Có điều...

Ayano đảo vị trí của hai bản sao trên bàn với nhau và so sánh lần nữa. Mọi chuyện không đơn giản như vậy.

Trước hết, mục mô tả “hộ khẩu trước đây” có ghi chủ hộ khẩu được đăng ký lúc cô kết hôn và đổi tên thành Aragaki Yoko trên bản sao thứ nhất.

Trong sổ hộ khẩu, mục “hộ khẩu trước đây” ghi chủ hộ khẩu trước và sau khi đổi để sao cho vẫn lưu giữ được mối liên kết trong tiểu sử của một người dù cho người đó có thay đổi hộ khẩu nhiều lần, và chắc chắn nó có ghi “tên nguyên quán” để chỉ hộ khẩu đầu tiên của một người trước khi chuyển hộ khẩu. Ở mục “hộ khẩu trước đây” trong bản hộ khẩu lúc Yoko đăng ký kết hôn chính là hộ khẩu trước khi cô kết hôn. Nó ghi là:

[Hộ khẩu trước đây] xxx Mare, Mitaka, Tokyo Suzuki Yoko.

Nghĩa là trước khi kết hôn, hộ khẩu thường trú của Yoko là Mitaka, Tokyo. Vậy là ở Tokyo, cô đã tự đăng ký hộ khẩu với tư cách là chủ hộ.

Nơi sinh là tỉnh Q nhưng hộ khẩu thường trú lại ghi là Tokyo, tức là trước khi kết hôn, Suzuki Yoko đã từ bỏ hộ khẩu của bố mẹ. Ngoài ra, ở Nhật Bản, quốc gia mà người chồng hầu hết đều đóng vai trò là chủ hộ, những trường hợp phụ nữ đăng

ký hộ khẩu với tư cách là chủ hộ hầu hết đều xuất phát từ lý do ly hôn hoặc chồng chết.

Tóm lại, có khả năng Suzuki Yoko đã từng kết hôn một lần trước khi kết hôn với Aragaki Kiyohiko, đã từng ly hôn với người chồng trước hoặc anh ta đã chết.

Ngoài ra, còn có một điểm đáng chú ý khác, gây bất ngờ không kém, đó chính là con dấu tách hộ khẩu.

Con dấu đó được viết bằng chữ, dùng để chỉ việc từ bỏ một hộ khẩu. Trường hợp người có tên trên hộ khẩu qua đời, hoặc chuyển hộ khẩu vì kết hôn hay ly hôn thì để chứng minh cho việc bỏ hộ khẩu, người ta sẽ đóng một con dấu “tách hộ khẩu” bên cạnh họ tên của người đó. Ở bản hộ khẩu viết theo chiều dọc trong thời kỳ công nghệ hóa trước đây, người ta không sử dụng con dấu bỏ hộ khẩu nói trên mà chỉ đánh một dấu x to cạnh họ tên. Những người có quan hệ vợ chồng với chủ hộ bỏ hộ khẩu sau khi ly hôn thường có một dấu x này, nó là dấu hiệu để nhận biết một người đã từng ly hôn trong quá khứ.

Bản sao hộ khẩu thứ nhất lúc kết hôn, cả người chồng đã chết lẫn Suzuki Yoko đã đổi họ đều được liệt vào trường hợp bỏ hộ khẩu, nên cả hai đều có con dấu. Điểm này thì không có gì bất thường.

Tuy nhiên, cạnh tên của Suzuki Yoko ở bản sao hộ khẩu thứ hai sau khi đã đổi họ cũng có một con dấu tách hộ khẩu.

Trên thực tế tuy Suzuki Yoko đã chết nhưng vẫn chưa hề có thông báo nào từ người thân hay sự xuất hiện của người báo tin nào, nên đó không thể là trường hợp bỏ hộ khẩu vì tử vong.

Bản hộ khẩu này cho thấy Suzuki Yoko đã chuyển hộ khẩu.

Nguyên nhân thể hiện ở phần tình trạng bản thân.

Hôn nhân

[Ngày đăng ký kết hôn] 1 tháng 7 năm Heisei thứ 24. [Họ tên vợ/chồng] Numajiri Taichi

[Tên nguyên quán] xxx Wada, Toride, Ibaraki

Yoko đã tái hôn.

Thời điểm đó, Suzuki Yoko đã trình bản hồ sơ đăng ký kết hôn với một người đàn ông tên là Numajiri Taichi ở thành phố Toride thuộc tỉnh Ibaraki. Năm Heisei thứ 24 tức là hai năm trước, 2012.

Giả sử mối quan hệ này tiếp tục kéo dài thì Yoko không sống một mình, ngoài ra trên bản hộ khẩu có lẽ tên hợp pháp không phải là Suzuki Yoko mà là Numajiri Yoko.

Từ buổi nói chuyện với vợ chồng nhà Yaegashi ngày hôm qua thì có thể kết luận hai người họ không hề biết chuyện này. Ngay từ đầu căn hộ Will Palace Kokubunji Chính là nơi dành cho những người đơn thân.

Ayano lôi cuốn sổ cỡ A5 thường mang theo từ túi xách ra, tạm thời thử ghi chú dựa trên suy đoán về thân phận của Suzuki Yoko lần lượt theo thứ tự thời gian.

Ngày 21 tháng 10 năm 1973, sinh ra tại thành phố Mitsumi tỉnh Q

-> Kết hôn? Chưa rõ

-> Ly hôn - đổi họ? Chưa rõ

[Hộ khẩu thường trú: Mitaka, Tokyo

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Suzuki Yoko]

-> Ngày 10 tháng 2 năm 2011

Kết hôn với Aragaki Kiyohiko

[Hộ khẩu thường trú: Sayama, Saitama

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Aragaki Yoko]

-> Ngày 10 tháng 12 năm 2011

Aragaki Kiyohiko qua đời

-> Ngày 1 tháng 2 năm 2012

Trở về họ Suzuki

[Hộ khẩu thường trú: Sayama, Saitama

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Suzuki Yoko]

-> Ngày 12 tháng 3 năm 2012 Đến ở tại Will Palace Kokubunji

-> Ngày 1 tháng 7 năm 2012 Kết hôn với Numajiri Taichi [Hộ khẩu thường trú: Toride, Ibaraki Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Numajiri Yoko]

-> Khoảng mùa thu năm 2013 Qua đời tại Will Palace Kokubunji

-> Ngày 4 tháng 3 năm 2014 Phát hiện thi thể

Yoko không chỉ dừng lại ở hai lần kết hôn mà có khả năng cô kết hôn đến ba lần.

Chuyện đó thời nay không phải thuộc dạng hiếm, nhưng Suzuki Yoko tuy đã kết hôn lại đến sống ở căn hộ dành cho người đơn thân và không có ý định rời đi. Chuyện này thì

không bình thường cho lắm. Hơn nữa, sau khi người chồng trước, Aragaki Kiyohiko qua đời được khoảng nửa năm thì cô lại kết hôn với Numajiri Taichi.

Theo Luật Dân sự ở Nhật Bản, phụ nữ vừa mới kết thúc hôn nhân không được phép tái hôn trong vòng nửa năm. Để tránh lộn xộn trong việc xác định ai là bố đứa bé trong trường hợp có con. Suzuki Yoko dường như chờ đợi cho qua quãng thời gian nửa năm để tái hôn trở lại.

Có lẽ cô tình cờ gặp một người tốt, chờ đến lúc có thể kết hôn và kết hôn ngay. Cũng có vô số những khả năng khác có thể kể đến như cô chọn tiếp tục sống ở căn hộ dành cho người đơn thân vì tính chất công việc, hai vợ chồng tạm sống xa nhau mặc dù đã đăng ký kết hôn, nhưng nếu suy nghĩ dưới góc độ của một cảnh sát thì suy luận đầu tiên lóe lên trong đầu chính là kết hôn giả.

Vô vàn các thông tin cá nhân về cuộc sống của mỗi người trong xã hội đều có thể dễ dàng nhận biết với một cái tên. Kết hôn và thay đổi họ đồng nghĩa với việc trở thành một con người khác. Dĩ nhiên, chỉ cần lần theo sổ hộ khẩu thì có thể phát hiện được những mối liên kết và xác định được danh tính của ai đó, nhưng số vụ án phải thực hiện hoạt động xác nhận đến mức đó thì rất hiếm.

Mỗi khi thay đổi họ tên thì những giao dịch kinh doanh thông thường hay thông tin thẻ ngân hàng sẽ phải tiến hành thiết lập lại. Nhiều phụ nữ với những khoản nợ lớn thường kết hôn giả để có thể được phép vay ngân hàng trở lại, và vì vậy tồn tại những doanh nghiệp đen chuyên thực hiện các mảnh

khóe đó, thu chi phí xử lý, và làm dịch vụ trung gian để kiếm lời.

Lẽ nào đó là việc mà Suzuki Yoko đang làm?

Ayano ra khỏi tòa nhà hành chính, không đi thẳng đến nhà ga, cô bắt taxi đến tòa nhà xoay của chính phủ vì có cuộc hẹn với một vị khách.

“Làm ơn cho tôi đến số xxx Shimokudomi, chỗ chung cư có tên “Căn hộ Tanaka”.”

Ayano vừa nói xong thì bác tài xế khoảng năm mươi tuổi hỏi nửa đầu trả lời có vẻ thành thạo “Vâng. Chỗ gần sông Iruma nhỉ”, rồi khởi động xe.

Đó là địa chỉ có trên nhãn sổ hộ khẩu của Suzuki Yoko.

Nhãn sổ hộ khẩu là nơi ghi địa chỉ của người có tên trên sổ, tạo liên kết giữa sổ hộ khẩu và chứng minh thư. Khác với địa chỉ thông thường trên chứng minh thư, nó ghi lại tất cả địa chỉ của cá nhân nếu có chuyển nhà và hỗ trợ rất tốt cho hoạt động điều tra. Tuy nhiên, vì lấy hộ khẩu làm cơ sở nên khi chuyển đổi hộ khẩu, thông tin ghi chú trên nhãn địa chỉ sẽ bị gián đoạn.

Nói tóm lại, phần địa chỉ ghi trên bản hộ khẩu cô đang cầm trên tay chỉ là những ghi chép về địa chỉ trong quãng thời gian hộ khẩu của Suzuki Yoko ở tại thành phố Sayama. Lịch sử địa chỉ ghi trên đó chỉ có hai chỗ.

Trước hết bắt đầu từ địa chỉ có vẻ là khu căn hộ ở Mitaka thuộc Tokyo, tiếp đến là chỗ Ayano mới báo với bác tài xế, Căn

hộ Tanaka ở thành phố Sayama, nơi Yoko chuyển đến sau khi kết hôn với Aragaki Kiyohiko. Ngoài ra không có sự thay đổi nào thêm.

Địa chỉ ở Căn hộ Tanaka này trùng với địa chỉ thường trú lúc nhập tịch và cũng trùng khớp với địa chỉ trên chứng minh thư đính kèm với bản đăng ký chỗ ở tại Will Palace Kokubunji.

Theo những gì Ayano đọc được, có thể kết luận rằng Suzuki Yoko ban đầu sống ở Mitaka, sau đó kết hôn và chuyển đến Sayama, sống tại Căn hộ Tanaka cùng với chồng, sau khi chồng qua đời thì tiếp tục sống tại đó một khoảng thời gian nữa...

Tuy nhiên, sau khi chuyển đến sống ở Will Palace Kokubunji, Yoko vẫn chưa chuyển chứng minh thư. Về điểm này thì đúng là bất thường vì Yoko thay đổi hộ khẩu ngay sau khi tái hôn, còn về việc thay đổi chứng minh thư thì Ayano vẫn chưa hiểu.

Căn hộ Tanaka có lẽ ở ngoại ô thành phố vì khắp mọi ngõ ngách đều thấy người ta trồng chè.

Đặc biệt trước mùa xuân, mùi thơm của cây cỏ tỏa đi khắp nơi trong khu vực lúc cây chè hút nước từ đất. Gần nhà của Ayano cũng có đồi chè, cô nhớ lại thứ mùi mình từng hít hà cũng trong khoảng thời gian này.

Trong khu nhà hai tầng truyền thống được xây bằng gỗ, tuy rất gọn gàng nhưng có vẻ như đã được xây dựng cách đây khá lâu nên tòa nhà không tạo cảm giác cao cấp khi bước vào. Xét về vị trí và cách sắp đặt phòng ốc so với ở đây thì tiền thuê nhà ở Will Palace Kokubunji chắc phải cao hơn.

Cả tầng một và tầng hai đều có ba phòng, tất cả là sáu phòng. Số phòng được đặt theo thứ tự A, B, C tính từ phòng đầu tiên ở tầng một. Theo nhãn địa chỉ, vợ chồng Aragaki sống ở phòng B tầng một, căn phòng ngay chính giữa khu căn hộ.

Để lấy thêm thông tin, Ayano thử ghé thăm hai phòng bên cạnh. Phòng C hình như không có ai ở nhà, còn ở phòng A là một phụ nữ dáng người nhỏ, mái tóc lấm tấm bạc không biết nên gọi là dì hay là bà.

“Vâng, ai đó? Nếu là người bán hàng thì đến đúng lúc lắm.”

Ayano gõ lên cánh cửa không gắn chuông, ngay lập tức có giọng nói đáp lại và một khuôn mặt bất ngờ lộ ra.

“A... Xin lỗi. Chào chị, chị có biết cô Suzuki Yoko sống ở phòng B bên cạnh cách đây khoảng hai năm không ạ?”

Trước mắt cô quyết định gọi chị, tạo cảm giác là một người quen đến tìm gặp chứ không phải là cảnh sát.

“Ý cô là Aragaki? Ừm, người phụ nữ sống ở đây trước bà Kiba ư?”

Ayano nhìn thấy bảng tên trước phòng B hiện tại có ghi “Kiba”.

“Vâng, đó là một người phụ nữ tầm tuổi tôi, dáng người vừa vừa, không lớn cũng không nhỏ.” Vì không có ảnh nên Ayano đành mô tả như vậy.

“Đúng là có người như vậy.”

“Chị có nói chuyện với cô ấy không ạ?”

“Chưa hề. Tôi cũng không nhớ có được mấy lần chào hỏi lịch sự với cô ấy nữa.”

Ngay cả khi sống ở đây, Yoko cũng không mấy gần gũi với hàng xóm.

“Cô ấy rất yêu mèo, khi còn ở đây cô ấy có nuôi con nào không ạ?”

Khác với căn hộ đó, chỗ này nếu nuôi mèo thì mọi người xung quanh sẽ để ý thấy.

“Mèo ư? Tôi không nhớ rõ lắm. Thịnh thoảng cũng có bọn mèo hoang. Còn mèo nuôi trong nhà thì tôi nghĩ là không có. Với lại cô ấy hầu như không ở nhà mấy. Tôi thường hay thức khuya dậy sớm vậy mà hiếm khi gặp lắm.”

“Còn chồng cô ấy thì sao ạ?”

Ayano tiếp tục hỏi thì bỗng dừng người phụ nữ nhăn mặt kêu lên: “Hả? Chồng? Cô ấy kết hôn rồi ư?”

“Vâng. Tôi chắc chắn là cô ấy kết hôn với một người đàn ông lớn tuổi hơn và họ cùng sống ở đây.”

Nhưng người phụ nữ nghiêng đầu. “Tôi chưa từng thấy người chồng.”

“Ồ? Vậy chị có chắc là đó là nhà Aragaki sống ở đây hai năm trước không ạ?”

Khi Ayano hỏi lại để xác nhận, người phụ nữ bậm môi lại.

“Nếu cô cũng nói vậy thì tôi không dám chắc đâu. Tôi nghĩ là trước bà Kiba có một người phụ nữ với cái tên như vậy sống ở đó...”

Ayano đột nhiên nhớ ra một chuyện và thử thay đổi cách hỏi.

“Lúc xảy ra trận động đất lớn ở phía đông Nhật Bản, người đó đã sống cạnh phòng chị chưa ạ?”

Rất nhiều người dân sống ở vùng Kanto Hokoku vẫn nhớ rõ mồn một trận động đất lớn xảy ra ở phía đông Nhật Bản vào ngày 11 tháng 3 năm 2011, và cả những người dân sống ở khu vực Kansai cũng không thể nào quên trận động đất lớn Hanshin xảy ra vào ngày 17 tháng 1 năm 1995. Phần bản năng của động vật bên trong con người đó chính là ghi nhớ cảm giác về những nguy hiểm đe dọa đến tính mạng. Cùng một lý do, có rất nhiều người nhớ như in về vụ khủng bố tàu điện ngầm ở Tokyo hay vụ khủng bố 11 tháng 9 ở New York. Vì vậy, xác định ký ức thông qua những sự kiện hoặc thảm họa quy mô lớn thế này sẽ rất hiệu quả cho hoạt động thu thập bằng chứng theo trình tự thời gian.

“Động đất? À, đúng rồi. Cô ấy đã ở đây rồi.”

Người phụ nữ này cũng không thể quên sự kiện ngày hôm ấy. Giọng chị ta to hơn khi trả lời.

“Vùng này cũng rung lắc dữ dội lắm. Lúc ấy tôi liền chui xuống dưới bàn ăn, vừa núp vừa lo sợ căn hộ ọp ẹp này sẽ sụp đổ. Không hiểu sao cơn chấn động giảm dần, tôi quan sát tình hình một lúc rồi ra ngoài, gặp người phụ nữ ở phòng bên cạnh cũng đi ra. Trước đó không lâu biển tên trước phòng có thay mới, tôi biết hình như có ai đó chuyển đến nhưng cho đến lúc đó thì vẫn chưa chạm mặt lần nào. Ồ, tôi nghĩ đây đúng là người phụ nữ cô đang tìm.”

Suzuki Yoko kết hôn với Aragaki Kiyohiko vào ngày 10 tháng 2 năm 2011 rồi sau đó liền chuyển đến Căn hộ Tanaka này.

Trước thời điểm xảy ra trận động đất lớn ở đông Nhật Bản khoảng một tháng. Lời khai của người phụ nữ này không bị mâu thuẫn.

Vậy theo như người phụ nữ nói “trước bà Kiba có một người phụ nữ khác sống ở đây”, đó quả nhiên là Suzuki Yoko Aragaki Yoko ư? Nhưng theo nhân địa chỉ thì hai vợ chồng cùng sống với nhau. Vậy tại sao không thấy bóng dáng người chồng đâu? Chuyện này là sao nhỉ?

Hay người chồng ghét giao thiệp với hàng xóm còn nhiều hơn vợ? Không, dù có chuyện đó đi nữa thì hàng xóm ít nhất cũng phải thấy mặt anh ta chứ.

”Lúc đó cô ấy có nói gì với chị không ạ?”

“Chỉ một chút thôi. Cô ấy nói “Rung lắc mạnh quá chị nhỉ?”, rồi tôi chỉ đáp lại “Đúng là mạnh thật”. À, tôi nhớ ra rồi, sau khi tôi nói “Tôi tưởng mình chết đến nơi rồi chứ” thì người đó nói rằng “Là hiện tượng tự nhiên nhỉ?”. Với khuôn mặt không chút biểu cảm ngoại trừ khóe miệng hơi nhếch lên một tí, hình như cô ấy đang cười. Có cảm giác cô ấy không hề sợ hãi.” Người phụ nữ vừa nhíu mày vừa nói.

Rời khỏi Căn hộ Tanaka, Ayano đi bộ ra đường lớn để bắt taxi.

Cô nhìn thấy phía trước có một cây cầu, khi nhận ra thì cô thấy mình đang sải chân tiến về phía nó. Dưới chân cầu có một cửa hàng cũ kỹ có vẻ giống quán ăn, trên cửa ra vào có dán tờ giấy với dòng chữ viết tay “Nghỉ bán”. Bỗng qua cửa hàng, cô bước lên cây cầu, tựa vào lan can nhìn xuống dòng sông.

Dòng sông rộng đang dịu dàng chảy. Trên mặt nước gió thổi tạo thành những con sóng gợn gợn. Cơn gió mát lành nhưng hơi thoảng chút mùi tanh.

Cô nhìn thấy tấm biển có ghi “Sông Iruma”.

Ngay cả Ayano cũng biết cái tên đó, tên của dòng sông chảy qua thành phố Saitama, nhưng ngoài ra cô không biết gì thêm. Cô không biết dòng chảy bắt nguồn từ đâu, hay đi về đâu.

Kỳ lạ thay, bên tai cô vang vọng lời nói từ chính miệng của người phụ nữ có thể là Suzuki Yoko: “hiện tượng tự nhiên”.

* * *

Lời khai của Tezuka Manabu (người đại diện nhóm được NPO giúp đỡ, bốn mươi tuổi)

Vâng, Kind Net khá là nổi tiếng với những tin đồn xấu.

Chỉ cần nghe đến cái tên NPO, người ta thường nghĩ ngay đến một tập đoàn làm việc chăm chỉ và rất đáng tin cậy, à không, tất nhiên bao gồm cả tôi nữa chứ, mọi người đều rất chú tâm vào công việc, nhưng trong đó có một nhóm người hay tỏ vẻ, che giấu bộ mặt thật của mình. Để trở thành “Doanh nghiệp NPO đạt chuẩn” nhằm hưởng ưu đãi thuế, cần phải thỏa mãn một số tiêu chí nhất định, còn nếu chỉ thành lập một công ty NPO bình thường thì ai cũng có thể làm được.

Nhiệm vụ của Kind Net ở bề nổi chính là hình ảnh một doanh nghiệp hỗ trợ những con người nghèo khó như chúng tôi. Họ theo sát khuyến bảo những người vô gia cư, những người thất nghiệp và những người đầu hàng trước cái nghèo như chúng tôi, nếu cần họ còn giúp chúng tôi đăng ký nơi tạm trú, giới thiệu nhà ở. Mục đích của những hỗ trợ đó là tạo cho

một người nào đó môi trường để họ có thể tự mình kiếm sống, hoặc là nếu đủ khả năng thì có thể kiếm một công việc đàng hoàng và tự nuôi sống bản thân. Nhưng thực chất Kind Net làm những điều trái ngược, chúng “hỗ trợ” những người nghèo bám chặt lấy sự nghèo khó.

Chúng khéo léo dụ dỗ những đối tượng như người vô gia cư bằng những lời mời chào như ”Hãy đăng ký nơi ở và chúng tôi sẽ giúp bạn ổn định cuộc sống”, “Tiền trọ lại còn bao gồm cơm ba bữa ngon bổ rẻ”, ”Chúng tôi sẽ dễ dàng hỗ trợ hơn nếu các bạn sống ở đây” Sau khi nhận được chỗ ở, chúng tôi được sống trong những căn hộ tự quản. Tiếp đến, mỗi tháng chúng thu về những khoản kinh phí cần thiết từ tiền trọ, với vô số những cái tên chúng tự đặt ra như phí dịch vụ, tiền nhà, tiền ăn, phí điện nước.

Đúng vậy, không quá khi nói “nhà tình thương” này hoạt động kinh doanh dựa vào nghèo đói.

Một số lượng lớn bất thường những con người đầu hàng trước cái nghèo bị cô lập với xã hội, cả vật chất lẫn tinh thần đều ở trong tình trạng tồi tệ. Những con người đó chỉ cần một lần bị vây hãm bởi tập đoàn thất đức đó sẽ không thể lên tiếng kêu cứu được nữa.

Nhưng nếu không nhận được hỗ trợ mà chỉ dựa vào sức lực của bản thân thì họ sẽ không bao giờ có thể thoát khỏi nghèo đói. Chính vì vậy họ trở thành con mồi của Kind Net. Nếu không thể thoát khỏi kiếp nghèo, họ sẽ mãi mãi bị chúng bóc lột.

Căn hộ đó mỗi khi có phòng trống, chúng sẽ đi lòng người vô gia cư ở những ngôi nhà trọ giá rẻ và ven bờ sông, rồi gọi đó là “nhập hàng”. Có thể kết luận rằng chúng đối xử với người nghèo như những món đồ.

Gần đây, việc nhận tiền bảo hiểm xã hội bất chính đang bị giới truyền thông chỉ trích, chế độ phúc lợi xã hội vấp phải những làn sóng phản đối mạnh mẽ, nhưng xu hướng đó ngược lại không làm bại lộ danh tính của một tập đoàn như Kind Net.

Hiện tại, xuất phát từ những chỉ trích về hành vi nhận phúc lợi bất chính và thiếu hụt nguồn vốn, nhiều thành phố đã thắt chặt ngân sách, gây khó khăn với những đơn đăng ký và hạn chế tối đa trợ cấp phúc lợi. Tuy nhiên, trong phương án này, chẳng hạn những đối tượng có lập trường yếu như người không có khả năng làm việc hay người không thể giải thích hợp lý tình trạng cuộc sống của bản thân thường bị lợi dụng, doanh nghiệp như Kind Net đã quy chuẩn hóa mọi thứ sau khi lĩnh hội được cách để thông qua bản đăng ký, nên có thể thông qua trót lọt. Ở Nhật, tỷ lệ hiểu biết về phúc lợi xã hội... à, trong những người sống nhờ vào mức lương tiêu chuẩn, tỷ lệ những người được nhận tiền thật sự chỉ chiếm khoảng 20%. Tóm lại, tuy trên thực tế, những người nhận phúc lợi được đảm bảo mức sống tiêu chuẩn nhưng số lượng đó cũng tương đương với những người không được nhận. Ngược lại, tỷ lệ thu nhập bất chính dựa trên số tiền thì chỉ chiếm khoảng 0,4%. Giả sử những con số còn u ám hơn gấp bội đi chẳng nữa thì nó cũng không chạm đến 1%. Đó là tỷ lệ bất chính thấp ở mức cho phép. Bây giờ điều cần thiết không phải là đóng cửa mà là mở cửa, cơ chế xã hội mới...

Hả? À, xin lỗi, tôi vô ý quá.

Vâng, là về Kind Net. Đúng vậy, như những gì tôi vừa nói, nó giống như một “nhà tình thương”. Ở cùng một nơi, sinh hoạt giống nhau, rồi sau đó đến cơ quan hỗ trợ phúc lợi không biết bao nhiêu lần để tìm gặp nhân viên phúc lợi.

Phải tận mắt chứng kiến thì mới đánh giá được vấn đề, nhưng tôi xin phép nói thật, đó không phải là nơi mang bầu không khí của những người làm việc liên quan đến phúc lợi mà nói đúng hơn là hang ổ của bọn mafia.

CHƯƠNG 7

Ngày bố Biến mất.

Đó là sáng Chủ nhật với cái lạnh rét run đầu tháng Mười một. Cô đang thư thả xem ti vi và dùng bữa sáng muộn hơn mọi ngày một tí.

Dù cho cô có dốc sức tìm kiếm, thậm chí còn nhờ đến công ty, người quen lẫn họ hàng thì vẫn không rõ tung tích của bố.

Theo dự báo thời tiết, thành phố Mitsumi sẽ mưa cả ngày. Khu vực trung tâm của tỉnh đã bắt đầu có những bông tuyết đầu tiên. Cô nhìn xuyên qua làn hơi nước bám trên mặt kính của sổ, bên ngoài là một khung cảnh âm u, mờ mịt, cô không thể nghe rõ âm thanh của mưa và ti vi vì bị tiếng máy ở tầng hai lấn át.

Chuông cửa reo lên.

Cô tiến vào phòng khách, nhấn nút liên lạc được lắp đặt trên tường.

“Vâng?”

“Chào buổi sáng. Xin lỗi vì làm phiền cô từ sáng sớm thế này. Ừm, tôi là người quen của ông Suzuki, có thể cho tôi vào được không ạ?”

Cô bước ra tiền sảnh, nhìn hé qua cửa thì thấy có hai người đàn ông đứng bên ngoài. Một gã thì cao to, mập mạp còn gã kia thì người nhỏ thó, gầy trơ xương và mắt đeo kính, tựa như

một băng nhóm mất cân xứng được tưởng tượng ra. Là người quen của bố, tại sao cô không có ký ức gì về họ trong đầu nhỉ?

Cô mở cửa.

“Xin lỗi vì đường đột ghé thăm thế này, thật làm phiền cô quá”. Gã đàn ông lùn tịt chào hỏi lịch sự.

Gã đàn ông đô con ở phía sau gật nhẹ đầu chào. Hình như cả hai đều đi bộ giữa trời mưa, trên áo khoác đọng lại những hạt mưa nhỏ.

“Không đâu. Có điều... xin lỗi, bây giờ bố tôi không có ở nhà nên...”

“Lâu như vậy rồi ông ấy vẫn chưa quay lại ư?” Gã lùn hỏi để xác nhận lại.

“Vâng.” Cô nhận ra ngay sau khi gật đầu.

Bình thường nếu nói “vắng nhà” thì người ta chỉ nghĩ rằng ai đó đã ra ngoài và sẽ về nhà ngay. Đằng này gã đàn ông đó hỏi như thể biết được chuyện bố bỏ nhà ra đi từ lâu vậy.

“Vậy ư? Không liên lạc được với ông Suzuki, chúng tôi ít nhiều cũng khốn đốn lắm, chuyện này cũng có liên quan đến gia đình nên có thể cho phép chúng tôi vào nhà và cùng trò chuyện đôi chút được không?” Dù gã đàn ông nhỏ thó dùng những từ ngữ ôn hòa nhưng cô có thể cảm nhận được đâu đó một sự nặng nề trong cách ông ta nói.

Cô tin hai gã đàn ông này biết rõ lý do tại sao bố cô bỏ đi. Hơn nữa không có dấu hiệu gì cho thấy họ sẽ bỏ đi nếu cô từ chối cho họ vào.

“À vâng... mời vào.” Cô dẫn hai gã vào trong nhà.

“VẬY CHÚNG TÔI XIN PHÉP.”

Họ cởi giày, cầm áo khoác ngoài làm bằng lông vũ trên tay, tiến vào trong.

Gã lùn có lẽ trạc tuổi bố mẹ cô. Hắn mặc bộ vest loại ba mảnh làm từ chất liệu thuộc hàng xịn. Nét mặt ôn hòa, nhìn như đang mỉm cười hẳn là nhờ vào đôi mắt rủ xuống. Thực tế cũng cho thấy hắn có tính cách khá nhẹ nhàng và cử chỉ hết sức lịch sự.

Còn gã đàn ông đô con có lẽ dưới bốn mươi tuổi. Hoàn toàn đối nghịch với gã nhỏ con, mặc bộ vest màu đen hai lớp y như đồ tang, kết hợp với chiếc áo sơ mi màu đỏ rượu, khó mà nói đó là đồ cao cấp. Nét mặt dữ tợn, không biết có phải do to béo quá hay không mà hai má xuất hiện nhiều gân thịt, trông y hệt giống chó Bull. Gã ta chỉ theo gót gã đàn ông nhỏ con mà không nói một lời nào, nhưng kết hợp với vẻ ngoài đó, gã ta toát ra một thứ uy lực kỳ lạ.

“Để tôi gọi cả mẹ nữa.” Cô để hai người lại trong phòng khách và lên tiếng gọi mẹ ở tầng hai.

Khi bà đi xuống cầu thang, gã lùn cúi thấp đầu và gã đô con làm theo.

“Chắc đây là chị nhà rồi. Chúng tôi đã được chồng chị giúp đỡ rất nhiều trong thời gian qua.”

“À, hả?” Mẹ đáp lại.

Dường như bà cũng không quen hai gã đàn ông này.

Mẹ lại gần cô, thì thầm hỏi: “Ai vậy?”

“Con không biết. Hình như là người quen của bố”.

Nghe thấy, gã nhỏ con liền đưa danh thiếp cho mẹ, sửa sai bằng cách chào hỏi.

“À, thành thật xin lỗi, có hơi chậm trễ nhưng tôi là Nagata luật sư.”

Trên danh thiếp có dòng chữ “Văn phòng luật Nagata. Luật sư”.

“Luật sư?” Mẹ nhìn chằm chằm vào tấm danh thiếp.

“Vâng. Còn ngài đây là giám đốc Endo.”

Được Nagata giới thiệu, gã đàn ông đô con cũng đưa ra danh thiếp.

”Hân hạnh. Tôi là Endo.”

Đây là lần đầu tiên cô nghe thấy giọng của gã đàn ông đô con, chất giọng táo bạo hết như cơ thể gã. Trên tấm danh thiếp này cũng có dòng chữ “Thiết kế nội thất Đại diện”. Cô hoàn toàn không hiểu đó là kiểu công ty gì.

Có thể nhìn thấy cơ thể mẹ cứng đờ khi nhận danh thiếp từ tay gã Endo đó. Cũng dễ hiểu. Bầu không khí lúc ấy quá đáng sợ.

Luật sư và giám đốc với ánh mắt vô thức mang uy lực của nỗi khiếp đảm. Cô có linh cảm chẳng tốt lành gì, hơn thế dự cảm điềm dữ đang đến gần.

“Chỉ vậy thôi ư?”

Khi cô hỏi, gã lùn mỉm cười trả lời:

”Về chuyện của ông Suzuki, tôi có một số điều cần phải thông báo với các vị... Cho phép tôi được giải thích chứ?”

Nagata liếc qua chiếc bàn đặt ở phòng ăn.

“Vâng, xin mời.”

Cô kéo ghế, còn mẹ dường như nhận thức được tình hình, vào bếp chuẩn bị trà.

Nagata và Endo, cô và mẹ, bốn người ngồi đối diện nhau.

Nagata đột nhiên mở đầu cuộc trò chuyện.

“Chúng tôi cùng nhau đến đây ngày hôm nay...”

Ẩn sâu trong đôi mắt rũ xuống của giám đốc Endo thoáng chốc ánh lên thứ ánh sáng lạnh lẽo.

“... là muốn nói chuyện về việc thanh toán trái vụ, nói thẳng ra là khoản tiền ông Suzuki đã vay.”

Chắc mình đang mơ? Cô ngạc nhiên. Chắc chắn là vậy rồi, cô tự khẳng định trong tâm trí.

Vay tiền. Cô có nghĩ tới khả năng này sau khi nghe kể bố cô âm thầm thu thập một khoản tiền lớn. Nhưng giờ đây được nghe tận tai, cô cảm thấy rối bời. Hơn nữa lại còn từ gã đàn ông có tên Endo không có lòng khoan nhượng này.

“Vay tiền... ư?” Mẹ hỏi.

“Đúng vậy thưa chị.” Nagata gật đầu.

“Số tiền... khoảng bao nhiêu?”

Nagata lôi một tờ giấy cỡ A4 từ cặp táp ra và đặt lên bàn. Là giấy nợ. Số tiền phải trả là ba mươi hai triệu yên. Cô phát hiện thấy bút tích của bố gồm chữ ký và con dấu, ngoài ra còn có tem dán nữa.

“Hả...” Mẹ chớp mắt liên hồi. Bà bị đẩy vào tình thế không hiểu chuyện gì đang xảy ra, khi số tiền đó còn lớn hơn những gì bà lo sợ.

“Tôi đã chờ một khoảng thời gian rồi dự định đến gặp ông Suzuki để bàn bạc cách thanh toán khoản nợ, nhưng bỗng nhiên bị mất liên lạc hoàn toàn. Tôi thấy lo lắng cho ông ấy nhiều hơn là số tiền nên cuối cùng mới tới tận nhà các vị đây.”

“Tại sao bố tôi lại vay số tiền đó?” Cô bắt lực hỏi lại, trán xuất hiện những nếp nhăn.

Nagata vừa nói vừa lắc đầu ra chiều cố gắng cảm thông lắm.

“Cổ phiếu và những khoản đầu tư trong tương lai, tất cả đều thất bại.”

“Đầu tư...?”

Chuyện này cô cũng mới nghe. Bên cạnh, mẹ ngồi ngây mặt ra nên chắc chắn bà cũng không biết gì hơn.

”Nền kinh tế bong bóng thật đúng là kinh khủng nhỉ. Gần đây, những doanh nghiệp có tiếng thay nhau phá sản, không chỉ doanh nghiệp mà những con người lao động trong đó đều lâm vào tình trạng tương tự. Ông Suzuki cũng không phải ngoại lệ khi đã thử tiến hành “thủ thuật quản lý tiền bạc” rất phổ biến thời kinh tế bong bóng. Mặc dù lúc đầu ông ấy không quan tâm lắm đến việc mình gặp chút khó khăn trong hoạt động kiếm tiền...”

Theo lời kể của Nagata, bố bắt đầu tiến hành đầu tư với tâm thế khả thoải mái, nhưng sau đó vì thu lời nhiều hơn dự đoán nên dần dà bị chìm đắm trong đó. Tình trạng bong bóng nhanh chóng kết thúc. Tiếp tục đầu tư quy mô với một khoản tiền lớn quá mức vào doanh nghiệp mình tin tưởng sau đó ông buộc phải ôm món nợ khổng lồ do mình gây ra.

Thời kỳ bong bóng là khi cô còn học trường trung học phổ thông, và cũng vào thời điểm Jun chết vì bị xe tải tông. Lúc ấy cô cũng thường được nghe về thủ thuật quản lý tiền bạc.

“Tôi vẫn phải nói tuy chuyện không có gì thú vị cả. Đất nước này đang trong thời kỳ một người bình thường không chút kiến thức cũng có thể kiếm được khoản tiền lớn gấp mấy lần thông qua mua bán. Do đó nó sẽ dẫn đến kết cục buộc phải hợp lý hóa sao kê ngân hàng. Kẻ chiến thắng thật sự phải là người nắm bắt được vấn đề, biết bán ra lúc hàng hóa đạt đỉnh và biết linh hoạt từ bỏ cuộc chơi. Nhóm người có số lượng áp đảo mỗi khi nhận ra thì nó không thể xuống thêm được nữa, nên buộc phải thanh toán chi phí. Ông Suzuki thuộc trường hợp như vậy. Vâng, chuyện đó không có gì đáng trách cả. Vì ông Suzuki không làm chuyện gì xấu. Nhưng nếu không thể là một phần của nhóm những người chiến thắng thì ông ấy chỉ đơn thuần là một con người bình thường của bình thường thôi. Ông ấy đã thua trong một trò chơi có rất ít người thắng, tuy nhìn qua thì thấy ai cũng có thể thắng, vậy nên phải đổ lỗi cho cái gì đây? Nhưng chỉ cần số tiền được trả lại thì mọi chuyện sẽ đâu vào đấy.”

Nagata mỉm cười. Cô nhớ lại cảm giác sợ hãi khi nhìn thấy điệu cười đó của hắn. Có lẽ nào nhà cô phải gánh thay bố món nợ đó? Rõ ràng đó là điều không thể.

“Nhưng... nhà chúng tôi đào đâu ra số tiền ấy?”

Cô bồn chồn đáp lại thì Nagata liền gật gù đồng ý với khuôn mặt tươi cười.

“Vâng. vâng, khoản nợ của ông Suzuki thì suy cho cùng vẫn thuộc về ông ấy. Ông giám đốc Endo đây là một người làm việc cần mẫn trong lĩnh vực tài chính, không có chuyện ông ấy đòi hỏi những điều quá quắt vượt giới hạn từ gia đình mình đâu.”

Thật không?

Cô nhớ mình trở nên nhẹ nhõm phần nào.

Nhưng ngay sau đó, cô thấy rằng người đàn ông suốt từ đầu vẫn khoanh tay im lặng lắng nghe câu chuyện bên cạnh Nagata không hề có tính cần mẫn.

Nagata tiếp tục:

- Chị nhà và con gái đây không cần phải lo lắng. Vì tôi đã được dạy dò tính toán và thực thi dựa theo pháp luật nên chỉ cần sự đồng ý của hai người nữa thôi.”

Dựa theo pháp luật? Tính toán? Cả cô và mẹ, khó có người nào hiểu được điều gã đàn ông ấy nói.

Nagata đoán ra vấn đề liền nói thêm:

“Chính là thế chấp ạ, nghĩa là ngôi nhà này sẽ được đem ra bán đấu giá.”

”Hả?” Cô thốt lên không suy nghĩ. “Bán đấu giá... ý là ngôi nhà sẽ bị bán đi ư?”

“Là vậy đây.”

“Vậy còn chúng tôi thì sao?”

“Ừm... hai người buộc phải rời khỏi đây.”

“Sao cơ...”

Cô liếc qua mẹ, miệng bà mở hé, phát ra tiếng lạch cạch, trông mẹ thất thần như người mất trí.

Trong thoáng chốc, thời gian như ngừng trôi, mọi thứ rơi vào im lặng, có thể nghe được cả tiếng mưa rơi bên ngoài.

Cô nói: “V... vậy chúng tôi sẽ khôn đồn lắm!”

“Cô nói như vậy thì khó cho chúng tôi quá.”

“Nhưng...”

Cô định lên tiếng phản đối thì bỗng nhiên “Rầm!”, cô giật mình vì tiếng động nghe như sấm rền.

Bên cạnh Nagata, gã Endo này giờ im lặng đập mạnh bàn tay lên bàn. Endo với vẻ mặt còn hung dữ hơn cả hung dữ, nạt nộ xối xả vào cô và mẹ:

“Đừng có giỡn mặt với tao! Có mượn có trả! Chuyện ngay cả con nít cũng biết”.

“Ồi!” Mẹ hét lên, vẫn trong tư thế ngồi, cổ ngả người về phía sau như né cú đánh.

Cô cũng cứng đờ người theo phản xạ.

Trong một thoáng, cả hai đều chìm ngập trong nỗi khiếp đảm.

Kinh khủng, quá đáng, mình muốn chạy trốn.

Nhưng đây là nhà thì còn biết chạy về đâu. Endo không biết đứng dậy từ lúc nào, tiến đến dùng thân đè lên người cô, ghé sát gương mặt hung dữ như chó Bull lại gần.

“Đừng có mơ ngủ nữa, mày làm tao buồn nôn đấy! Than vãn trách móc làm cái gì chứ, ngay lập tức trả ba mươi hai triệu yên đây!”

“X... xin lỗi.” Cô đang vùng vẫy cố gắng thoát thân, xin lỗi với giọng run run.

“Chậc.” Sau khi Endo tặc lưỡi một tiếng rõ to, hắn nhìn vào mặt cô và mẹ rồi bật cười một cách thô lỗ.

“Nếu vậy thì bọn bây phải làm việc để trả tiền chứ nhỉ? Hừm, bà mẹ thì đứng tuổi rồi nên sẽ có kinh nghiệm, còn đứa con gái nhìn tầm thường nhưng cũng không tệ chút nào. Tiền kiếm được từ giải trí kiểu Oyakodon^[20] chắc cũng không nhỏ. Bọn mày sẽ tự xoay xở được thôi.”

Cô tái mặt. Cô hiểu từ “làm việc” hắn đề cập trong trường hợp này nghĩa là gì. Cô hoàn toàn không muốn làm việc đó.

Tên luật sư khen ngợi gã đàn ông đáng sợ này là cần mẫn can ngăn bằng một giọng điệu pha chút tiếng cười:

“Ông Endo, làm ơn đừng quá đà như vậy.”

“Được thôi.” Endo rút lui, quay trở lại ghế ngồi.

Chỉ cần hắn tránh xa khỏi tầm mắt, cô thấy nhẹ nhõm phần nào. Bên cạnh, mẹ cũng thở phào.

“Thôi nào, tôi xin lỗi. Giám đốc Endo bình thường là một con người hiền lành lắm, chỉ hơi nóng tính thôi. Các vị thấy đấy, người này vì không thể chịu nổi việc bị người khác trốn nợ nên đầu đã từng đổ máu đấy.”

Nagata lấy thêm một vài tờ tài liệu từ cặp táp và bày chúng lên bàn.

“Nhìn thấy tờ giấy chứng nhận đăng ký này chắc hai vị sẽ hiểu thế chấp là như thế nào đúng không? Tháng trước, để thanh toán khoản nợ, ông Suzuki đã trả hết một lần bằng việc thế chấp ngôi nhà, bản sao thế chấp thứ nhất phê duyệt bởi ngân hàng đã bị tách ra. Và người mang bản sao thứ hai chính là giám đốc Endo đây...”

Không còn bị nợ nần đeo bám, bố đã hứa với Endo sẽ thanh toán khoản nợ bằng nhà cửa và đất đai.

Với mục đích thanh toán nợ dứt điểm trong một lần, bố đã thế chấp nhà. Có lẽ đây chính là lý do bố cần một khoản tiền lớn như vậy. Và cũng là lý do bố xin nghỉ hưu sớm để được hưởng lợi?

“... Nào, bây giờ không còn đường lùi nữa, tôi cũng không hẳn bắt hai người phải rời khỏi nhà ngay lập tức. Buổi bán đấu giá sẽ diễn ra vào khoảng đầu tháng Tư tới đây, nếu các vị dọn dẹp sạch sẽ từ đây cho đến hết tháng Ba thì không thành vấn đề. Vậy cũng đủ thời gian để đi tìm chỗ ở mới nữa.” Nagata nói lời cuối cùng, quay sang cô và mẹ để xác định thêm lần nữa: “Các vị ổn chứ?”

Ngồi bên cạnh, Endo sáng mắt, nhìn trừng trừng bất động.

Cô không thể lắc đầu, hơn nữa đó cũng là một cuộc đối thoại liên quan đến pháp luật. Dù cho cô có nói không muốn thì liệu họ có từ bỏ không?

“Vâng.” Mẹ trả lời trước tiên, cô cũng gật đầu.

“Vậy tốt quá.”

Nagata nở nụ cười mãn nguyện, Endo dường như cũng thả lỏng người.

“À, xin hỏi... hai người có biết bố tôi giờ đang ở đâu không?”

Khi cô hỏi thì hai người nhìn nhau rồi cười cay đắng.

“Tôi cũng chịu.” Nagata lắc đầu.

“Tìm không ra.” Endo trả lời lạnh lùng. “Một người đàn ông trưởng thành bỏ trốn. Thậm chí đã nhờ phía cảnh sát phát

lệnh tìm kiếm nhưng vẫn không thấy.”

Giọng điệu đó có sức thuyết phục đến lạ thường.

Bố đã bỏ trốn. Tình hình hiện tại là minh chứng rõ rệt cho giả thuyết ấy. Nhưng vì bố đã thanh toán nợ dứt điểm rồi mới bỏ trốn nên chưa thể kết luận chắc chắn rằng ông chạy trốn nợ nần. Ông trả nợ rồi bỏ nhà ra đi hẳn là muốn chạy trốn khỏi cuộc sống gia đình của ba người.

Hạn cuối Nagata đặt ra là cuối tháng Ba năm 2001.

Trước mắt phải sắp xếp một chỗ ở mới. Nhưng hiện tại mẹ lại đang thất nghiệp. Dựa vào mức lương sau thuế có một trăm hai mươi nghìn yên của cô để chi trả tiền nhà thì cuộc sống sẽ rất khó khăn. Giờ cô mới vỡ lẽ mức lương mình nhận được hiện tại chỉ phù hợp với “cô con gái sống cùng bố mẹ” thôi.

Phải tính đến chuyện tiết kiệm tiền, và cũng đã đến lúc mẹ phải đi làm, trong khi đó cô có khả năng phải chuyển đến công ty nào đó có mức lương tốt hơn.

Nhưng cô cũng không biết rồi mọi chuyện sẽ đi về đâu. Theo như cô biết, những đứa bạn nữ cùng lớp lúc trước không có ai nhận được mức lương quá hai trăm nghìn yên khi làm việc trong thị trấn này. Giả sử trước mắt cô có thể cầm cự được nhưng liệu có thể kéo dài được đến lúc mẹ già cả khó khăn?

Trước đây mỗi khi nghĩ đến việc hai mẹ con sống chung, lòng cô chỉ dấy lên duy nhất một cảm giác bất an.

Đúng vậy. Lần này cô nghĩ bất kể có xảy ra chuyện gì đi nữa thì cô phải sống với mẹ đến hết đời. Không hẳn là cô không

muốn sống hòa thuận với bà. Nhưng thật sự cô không hề có thứ gọi là lòng biết ơn nuôi nấng lớn khôn dành cho mẹ. Thậm chí nếu đo đếm mức độ yêu ghét, cây kim ắt hẳn sẽ nghiêng về mức ghét nhiều hơn. Một bà mẹ chỉ toàn nghĩ cho đứa em trai của cô, một bà mẹ chỉ toàn nói những lời khó nghe, một bà mẹ vô tình.

Tuy không có ai bắt ép cô nhưng cô cũng không thể tự giải phóng mình. Nhân duyên, quan hệ, tình cảm, máu mủ... cô không biết phải diễn tả bằng từ nào nhưng cô đã từng muốn cắt đứt hết với mẹ. Nhưng bây giờ dù có chuyển nhà, có lẽ cô vẫn phải sống chung với mẹ ít nhiều thêm khoảng ba mươi năm nữa.

Về phía mẹ, cô biết bà hoàn toàn không hề có ý định đó cho đến khi bị buộc phải rời khỏi nhà sau hai tháng nữa.

Trong bữa cơm tối, cô nói tốt nhất nên ổn định chỗ ở mới trước, và đề xuất cả hai cùng đến công ty bất động sản vào cuối tuần này.

Mẹ lập tức đáp lại:

“À, tao thì khỏi. Tao có chỗ rồi. Mà tự đi tìm nhà mà sống đi.”

“Hả?” Cô ngơ ngác.

“Chỗ của anh trai tao, chắc một mình tao ở thôi là đủ rắc rối rồi.”

Anh trai của mẹ, người cô gọi bằng bác sống ở Nagano. Cô đã từng gặp một lần ở Houji. Hình như bác sống với vợ và một con gái.

“Mẹ sống ở nhà bác ư?”

“Ừ.” Mẹ thờ ơ gật đầu.

“Nghĩa là con và mẹ tách ra sống riêng?”

“Ừ.” Vẫn thái độ thờ ơ ấy.

Tuy với cô đó là một môi quan hệ có cố mấy cũng không dứt ra được, nhưng với mẹ, dường như nó lại là thứ có thể dễ dàng đoạn tuyệt như thế.

“Không phải mày sẽ thấy vui vẻ hơn khi sống một mình à?”

Đúng là vậy. Từ lâu cô đã muốn sống một mình vì suốt ngày bị mẹ cảm ràm “Khi nào mày mới chịu lấy chồng?”.

Giờ nghĩ đến chuyện sống tách riêng với mẹ khiến cô thấy nhẹ nhõm. “Được thôi.” Có gật đầu cái rụp. Mẹ sững lại trong mấy giây rồi hỏi cô: “Mày có cần phải xúc động đến rơi nước mắt vậy không?” Đó cũng là điều cô muốn tự hỏi mình.

Mẹ đến Nagano vào khoảng giữa tháng Ba. Đó là ngày trời mưa phùn hết như sương từ sáng sớm, đi bộ không che dù cũng không cảm nhận được hạt mưa đang rơi, nhưng không biết từ lúc nào áo quần đã ướt nhẹp.

Chủ nhật nên được nghỉ làm, cô đến sân ga gần nhất của Mitsumi để tiễn mẹ.

“Thật đúng là một thành phố ẩm ướt.” Mẹ nói khi đi bộ qua dãy phố với những căn nhà buông rèm màu xám tối, nở nụ cười lạ thường như mọi ngày.

Hành lý công kênh trước đó đã được gửi đi qua dịch vụ chuyển nhà, hành lý của mẹ giờ chỉ còn vồn vện cái va li, nhìn như thể bà chỉ đi du lịch đâu đó vài hôm rồi trở về.

Con đường dẫn đến nhà ga hết phân nửa là tuyến đường cô và Jyun đến trường trung học hồi trước. Khi băng qua ngã tư đầu tiên từ lúc ra khỏi nhà, tâm trí cô dấy lên ký ức về mối tình đầu đã bị chôn vùi rất sâu trong trí nhớ của mình. Đây là nơi cô và Yamanaki chia tay nhau, có lẽ vậy. Không biết hiện tại anh đang làm gì? Anh từng nói muốn trở thành họa sĩ truyện tranh, giấc mơ ấy đã trở thành hiện thực chưa?

Đi một lúc nữa thì một con đường hai chiều khá to xuất hiện. Rõ phải là trường trung học của cô, rõ trái là nhà ga.

Hai người rẽ trái.

Cô có thể nghe thấy mẹ trút nhẹ một tiếng thở dài. Chắc hẳn mẹ đang nghĩ đến Jyun. Jyun bị xe tải tông phải khi đi bộ trên con đường quen thuộc này đến trường học.

“Mẹ này, nếu Jyun còn sống thì mẹ nghĩ bây giờ em nó đang làm gì nhỉ?” Cô cũng không hiểu tại sao chính mình lại đi hỏi mẹ chuyện này.

“Ừm, phải ha...”

Mẹ trông rất vui và liền kể lể với cô giả định nằm sẵn trong đầu bấy lâu.

“Chắc hẳn bé Jyun đang làm việc ở một công ty cực lớn trên Tokyo, đã lập gia đình và có con rồi cũng nên. Còn tao chắc là cùng sống với bé Jyun luôn.”

Trong giả định của mẹ, ngoài mẹ và Jyun ra thì không còn bóng dáng của bất kỳ người nào khác. Tất nhiên cả cô cũng không.

Ồ, ra vậy, con người này là vậy đấy.

Để xác nhận điều đó thì có lẽ chỉ còn cách hỏi thẳng.

Cuối cùng nhà ga cũng hiện lên trong tầm mắt. Cô không tiễn mẹ đến tận sân ga mà chỉ chia tay bà ở quầy bán vé.

“Mày cũng nhanh nhanh tìm người nào đó tốt mà kết hôn đi.” Bà nói lúc chào tạm biệt, như thể chỉ vừa mới nhớ ra.

“Không liên quan đến mẹ.” Cô đáp lại mẹ với những lời thành thật từ tận đáy lòng.

“Cũng đúng.” Mẹ cười. “Tạm biệt.” Bà vẫy tay duy chỉ một lần và biến mất vào quầy bán vé. Thực tế giống như bà chỉ đi du lịch vài hôm vậy.

Khóe mắt cô giờ đây không còn rưng rưng nữa.

Sau khi tiễn mẹ, cô ăn sandwich cho bữa trưa ở siêu thị trước nhà ga, và mua về món pilaf^[21] đông lạnh cho bữa tối.

Cô mở cửa và bước vào nhà.

“Con về rồi.” Cô thử nói, hết sức tự nhiên nhưng không còn ai nghe thấy nữa, câu nói trở nên thừa thãi, để lại chút dư âm trong không gian rồi tan biến.

Ngôi nhà đã từng thuộc về gia đình bốn người, giờ đây chỉ còn lại mình cô. Nhưng rồi cả cô cũng phải nhanh chóng rời khỏi đó.

Cô đã quyết định được chỗ ở tiếp theo. Nếu ở một mình thì chỉ cần tìm nơi tiện đường đi làm, cô chọn thuê căn hộ có thể đi bộ đến công ty. Để tiết kiệm tiền nhà, vào những ngày cuối cùng của tháng Ba, cô sẽ chuyển đến nơi đó sống.

Gã luật sư Nagata yêu cầu đến giữa tháng Ba người trong nhà phải dọn đi hết, không ai được phép ở lại. Không nhất thiết phải lau chùi hay dọn sạch đồ đạc, những thứ không cần dùng đến tiếp thì cứ để nguyên như vậy.

Sau khi ăn xong miếng bánh sandwich ở phòng khách, cô thông thả ngồi xem ti vi. Vô số những chương trình tin tức, chương trình đồ vui, chương trình phát lại hai giờ nghi vấn để hiểu thêm về tội phạm bằng cách nhập vai, chuyên mục trò chuyện vào buổi tối... cô không thấy chương trình nào hay ho cả, chỉ là cô không có việc gì khác để làm.

Nhìn ra cửa sổ thì trời đã tối thui. Những giọt nước bám trên kính cửa sổ phản chiếu ánh đèn hắt ra từ căn phòng. Ngoài trời vẫn tiếp tục mưa lất phất tuy không thể nhìn rõ bằng mắt thường.

Nghĩ lại, đến bây giờ thì mẹ chưa từng một lần vắng nhà, đây là ngày đầu tiên trong đời cô ở nhà một mình.

Cô thấy bụng đói cồn cào. Chỉ ngồi xem ti vi thôi, vậy mà bụng vẫn đói.

Mở tủ lạnh lấy món pilaf, cô ăn sau khi hâm lại bằng lò vi sóng, rồi lại ngồi nhàn nhã xem ti vi.

Chương trình tạp kỹ số đặc biệt kéo dài ba tiếng đồng hồ, phim truyền hình tập đặc biệt có sự xuất hiện của nhóm thần tượng đang được yêu thích, đang là thời điểm cập nhật chương trình nên có rất nhiều chuyên mục đặc biệt. Chương trình truyền hình buổi tối có phần thú vị hơn buổi trưa.

Cô xem hết tập phim, đi tắm, sau đó tự nhiên thấy thèm rượu. Vậy mà từ trước đến nay không bao giờ cô nghĩ đến

chuyện uống rượu ở nhà.

Tính ra ngoài mua nhưng bỗng dừng cô nhớ ra điều gì đó, quay vào mở ngăn tủ trong bếp. Trên giá cao nhất, cô thấy một chú chim nằm trên nhãn chai rượu. Chắc là của bố, mẹ không đời nào uống rượu.

Cô với lấy chai rượu. Phía sau bên kia nhãn có ghi “Bourbon Whiskey”. “Bourbon”, tuy cô đã nghe qua nhiều lần rồi nhưng vẫn không biết nó là một loại Whiskey như thế nào.

Cô lấy ly, rót ra một chút rượu. Từ miệng chai phát ra âm thanh ùng ục, một dung dịch màu nâu vàng chảy ra. Nó có vẻ giống màu hổ phách. Cô đưa mũi lại gần thành ly ngửi, khác hẳn với bia, nó có mùi vừa thơm lại vừa đắng.

Cô nghiêng ly, cho lưỡi vào nếm thử một tí. Cảm giác đầu tiên là vị nồng. Không có gì khác ngoài vị nồng của cồn. Chỉ mới liếm chút ít mà trong miệng cô đã nóng bừng. Ra đây là thứ thức uống của đàn ông trưởng thành.

À, hình như người ta có pha thêm nước. Dù sao cũng không thể để nguyên như vậy mà uống, cô rót nước vào ly cho rượu loãng bớt. Nhìn bằng mắt chắc khoảng gấp bốn lần. Màu hổ phách giờ chuyển sang vàng nhạt.

Cô nếm thử lần nữa. Hừm, không tệ. Có thể ly rượu bị loãng do thêm nước quá tay, nhưng với cô thì vậy là vừa đủ.

Cô cầm ly rượu trong tay, ngồi sụp xuống ghế xô pha và nhìn một lượt quanh phòng khách.

Căn nhà quen thuộc. Cô đã sống ở đây trong một quãng thời gian dài. Nhưng sau cùng tại sao cô lại có cảm giác rằng đây không thể nào là nơi cô thuộc về?

Để thoải mái đánh một giấc ngon lành, cô chỉnh báo thức qua sáu giờ sáng mai và đặt đồng hồ lên bàn.

Cô vừa nhấp rượu vừa miên man suy ngẫm về gia đình của mình, về đứa em trai đã chết, người bố đã bỏ đi, và bà mẹ đang sống ở nơi xa. Đó không phải là gia đình, không phải là gia đình mà mọi người vẫn thường nói.

Tại sao Jyun lại chết? Bố giờ đang ở đâu? Lâu nay mẹ có thấy hạnh phúc không?

Cô không biết.

Là một gia đình cơ đấy.

Một gia đình có gắn kết máu mủ với nhau.

Dù có cố gắng nhặt nhanh những mảnh ký ức, cô cũng không hiểu hết mọi người.

“Tất nhiên là chị không hiểu rồi.” Bên trong chiếc ly vang lên một giọng nói quen thuộc.

Jyun... là giọng của đứa em trai đã chết của cô.

Trong thứ rượu Bourbon loãng đó không biết từ lúc nào xuất hiện một bóng hình nhỏ nhắn màu đỏ thắm, trôi bồng bênh. Đó là hình ảnh chú cá vàng, linh hồn của Jyun. Phải đến mười năm rồi. đây là lần thứ hai hai người có dịp gặp lại. Cũng giống như lần đó, cô không những không ngạc nhiên mà còn chấp nhận sự tồn tại đó, cô cười cay đắng.

“Jyun. chẳng phải em đang ở Nagano à?”

Bài vị của Jyun, mẹ đã mang theo bên mình đến nơi xa rồi.

“Em không ở trong tấm gỗ đó. Em tồn tại trong tâm trí của chị.”

“Cũng phải.”

Tất nhiên cậu nói đúng. Đó là thứ người ta vẫn gọi là bóng ma.

“Chị này, lúc trước em có nói rồi đấy. Con người còn không thể hiểu được bản thân mình, làm sao có thể hiểu người khác được. Không, ngay cả việc quyết định tìm hiểu người khác cũng đã ngớ ngẩn lắm rồi. Con người chỉ là một hiện tượng tự nhiên. Mọi chuyện đều từ trên trời rơi xuống.”

À, những lời này trước đây cô đã từng nghe qua rồi thì phải

“Gia đình cũng thế ư? Chúng ta dùng một cái từ trên trời rơi xuống rồi thành gia đình ư?”

“Đúng vậy. Chẳng phải chị không lựa chọn việc được bố mẹ sinh ra đấy sao? Em cũng thế. Chắc chắn các ông bố bà mẹ cũng vậy. Không ai có thể quyết định việc mình được sinh ra trên thế giới này cả, giống như không có chuyện mưa rơi vì nó muốn thế. Thỉnh thoảng có những người rơi xuống cùng một gia đình. thì đó đơn giản được gọi là gia đình.”

“Nhưng nếu vậy thì...” Cô nói ra những lời xuất phát từ tận đáy lòng. “Thật cô đơn quá...”

Thật ư, mình thấy cô đơn? Một lần nữa cô thấy mình tình cờ trải qua cảm giác đó.

“Thật ư? Em lại thấy nếu chị giải nghĩa mọi chuyện sao cho có lợi cho bản thân chị thì chẳng phải tốt hơn sao? Dù gì chị sẽ không cách nào hiểu được em, bố, mẹ hay cả bản thân chị.”

“Giải nghĩa?”

“À, giống như mẹ đã từng làm với em vậy.”

Giống như mẹ... Cô suy ngẫm một hồi, và thử hồi tưởng lại hình ảnh gia đình tốt đẹp trong tâm trí mình.

Một đứa em trai học giỏi và được gửi gắm nhiều hy vọng trong tương lai, một người bố là nhân viên lao động chăm chỉ, một người mẹ tháo vát và hoàn hảo. Ngoài ra, còn có cô tuy không có gì nổi bật nhưng may mắn có được hạnh phúc... Ngày xưa ngày xưa, một gia đình bốn người cùng nhau sống trong căn nhà này.

“Thật ngớ ngẩn.” Cô thở dài.

Tanh tách, hết như âm thanh bong bóng xà phòng vỡ tan, Jyun phì cười.

“Chị à, những điều tốt đẹp cũng sẽ rơi từ trên trời xuống đây”

Linh hồn vừa cười vừa tan biến và hòa vào dung dịch trong chiếc ly.

Tiếng chuông điện thoại reo, cô trở về với thực tại. Sáu giờ sáng. Không biết cô đã ngủ quên trên ghế xô pha từ lúc nào.

Bóng ma nói đúng.

Có lẽ một lúc nào đó, thứ gì đó tốt đẹp sẽ tự nhiên xảy đến.

Tháng Tư năm 2001, kết quả là cô đã bắt đầu cuộc sống một mình kể từ khi được sinh ra đến giờ.

Mất khoảng năm phút đi bộ đến chỗ làm. Nơi ở mới của cô do chính cô chọn, một căn hộ nhỏ nằm dọc theo đường quốc lộ, cách xa trung tâm thành phố Mitsumi. Căn phòng một người ở hiện tại rõ ràng chật chội hơn nhiều so với căn phòng

riêng của cô ở nhà, nhưng với cô sống một mình thì vậy là vừa đủ.

Đầu tiên cô tự mình làm thủ tục để bắt đầu sử dụng điện và nước trong căn phòng này. Cô có một khoản tiền để dành nhưng vì nghĩ đến chuyện sau này nên cô mang đồ điện máy và đồ dùng cần thiết ở nhà đến, càng nhiều càng tốt. Tủ quần áo, máy giặt, ti vi, không có thứ nào để vừa phòng cô được, quả thật tủ lạnh dành cho gia đình là quá khổ, nên cô phải mua mới tại một cửa hàng điện máy chuyên bán sản phẩm cho người độc thân. Cô xoay xở mua sắm các đồ lặt vặt cần thiết cho sinh hoạt như xà phòng, bột giặt hay túi đựng rác tại cửa hàng một trăm yên.

Cứ như vậy, cô bắt đầu một cuộc sống mới, cuộc sống mà từ trước đến giờ cô chưa từng một lần được nếm trải, cảm giác hưng phấn ấy đến giờ cô vẫn còn nhớ rõ.

Chớp mắt một tháng đã trôi qua, cô cũng đã quen dần với cuộc sống một mình.

Ngày nào cô cũng dạo bộ về căn hộ sau khi xong việc ở công ty. Tuy khu vực này lâu nay không có tình trạng an ninh bất ổn, cũng có vài người phụ nữ đi bộ một mình, nhưng cô chọn đi đường vòng, nơi có những con đường sáng đèn, và băng qua đường quốc lộ toàn những cửa hàng lớn xếp san sát nhau để trở về nhà.

Khi đi ngang qua cửa hàng tiện lợi, cô nghe tiếng ai đó gọi sau lưng.

“À, xin lỗi!”

Ngoảnh lại, cô thấy một người mặc đồng phục từ trong cửa hàng tiện lợi bước ra, dáng đi hơi vội vã tiến về phía cô. Gì vậy nhỉ?

Cửa hàng này nằm trên đường về nhà nên một tháng qua cô đã ghé vào hai, ba lần. Và người nhân viên đang tiến lại đó cô thấy khá quen. Tuy là con trai nhưng cậu ta có dáng người nhỏ, da trắng, mái tóc xoăn nhuộm nâu hơi dài, dễ khiến người ta lầm tưởng là con gái. Hình như lần trước tạt qua cửa hàng cô đã gặp cậu ta ở quầy tính tiền. Lẽ nào khi đó cô quên lấy lại tiền thừa?

Nghĩ đến đây thì cậu nhân viên đã tiến đến trước mặt cô. "Suzuki phải không?"

"Hả?" Cô bị bất ngờ khi cậu ta gọi tên mình.

"O? Cô không phải là Suzuki Yoko?" Cậu nhân viên trông có vẻ không chắc chắn lắm nên thử gọi tên đầy đủ.

"Là tôi đây. Có điều... cậu là ai?"

"Anh biết mà!" Cậu nhân viên thở phào nhẹ nhõm và xưng tên. "Yamasaki đây. Anh học trên em một lớp, mình cùng tham gia câu lạc bộ Mỹ thuật ấy."

Trong phút chốc cô không thốt nên lời.

"Em không nhớ anh à?"

"K. .. không. Em nhớ chứ. Là anh Yamasaki lúc ấy đã chuyển trường ư?" Nói gần hết câu thì cô chuyển sang câu hỏi...

"Đúng rồi, anh chính là Yamasaki đó."

Tất nhiên là cô nhớ rõ mối tình đầu của mình, Yamasaki ở câu lạc bộ Mỹ thuật. Nhưng người đàn ông trước mắt cô lại

khác nhiều so với hình ảnh trong ký ức.

Phải nói rằng, cô nhớ anh hơi gầy, da cũng hơi trắng nhưng Yamasaki mà cô biết mang một cặp kính gọng đen, không sành điệu lắm, cũng không năng nổ như thế này.

“Ừm... anh thay đổi nhiều quá.”

Yamasaki cười khổ.

“À, hồi trung học anh có mang kính nhỉ?”

Đó không phải là điểm duy nhất anh thay đổi.

“Bây giờ anh đang sống ở đây ư?”

Chắc chắn lúc ấy anh đã chuyển đến Kanazawa rồi.

“À ừ. Anh chuyển về khi lên đại học, rồi ở đây suốt từ đó...”

Yamasaki đột nhiên nhớ ra và quay lại nhìn cửa hàng tiện lợi sau lưng.

“... À, anh chỉ xin phép đi vài phút thôi. Xin lỗi vì đã gọi em lại. Nếu được có thể cho anh biết số điện thoại của em không?”

“Ơ, à... được ạ.”

Cô lôi điện thoại trong túi áo khoác ra. Yamasaki cũng vậy, hai người trao đổi số điện thoại bằng hồng ngoại.

“Cảm ơn em. Anh sẽ gọi điện sau nhé.” Yamasaki cười ngượng ngịu, quay gót tiến về phía cửa hàng.

Cô nhận ra trống ngực mình đang đập thành thịch liên hồi.

“Thật ra lúc đó anh đã tính thổ lộ với em rằng ”Anh thích em” đấy...”

Lần đầu tiên sau quãng thời gian dài hai người lại trở nên gần gũi, trên chiếc giường trong căn hộ của Yamasaki, anh bối rối thú nhận.

“Đúng như em nghĩ!” Cô vô ý thốt lên.

“Em cũng thích anh. Lúc ấy... em thoáng nghĩ liệu anh có nói ra không.”

“Ha ha, vậy ư? Anh xin lỗi vì hồi ấy không có chút dũng khí nào.”

“Không sao. Em cũng đâu có nói ra.”

Cô nằm trong vòng tay của Yamasaki. “Thật tốt quá!” Bỗng nhiên cô muốn nói như vậy với bản thân mình lúc học năm hai trung học.

Tình cảm đã được giải bày. Đây không phải là mơ. Rằng tình yêu đầu dang dở từ mười năm trước của cô, bây giờ đã thành hiện thực.

Ngày tiếp theo sau khi trao đổi số điện thoại, Yamasaki đã gọi cho cô. Hai người cùng ôn lại kỷ niệm xưa và kể về tình trạng hiện tại, rồi sau đó phát hiện cả hai đều chưa có người yêu và đang độc thân, đến ngày nghỉ tiếp theo thì cô được Yamasaki rủ đi xem phim. Bản thân bộ phim đó, cô cũng dự định sẽ đi thuê khi được phát hành thành băng đĩa, mặt khác từ đầu cô cũng nuôi hy vọng sẽ được anh rủ đi xem phim, thế nên cô đã đồng ý cả hai tay hai chân.

Tất nhiên cả hai đều là người trưởng thành nên không có chuyện về nhà ngay sau khi đi xem phim. Bộ phim vừa kết thúc thì hai người tìm đến một quán bar, cùng nhau dùng bữa và uống rượu, bình luận đôi chút về bộ phim và sau đó cả hai cùng quay về căn hộ của Yamasaki.

Căn hộ của Yamasaki cách chỗ cô mới chuyển đến bốn tháng trước khoảng một cây số. Hai người vô tình sống khá gần

nhau.

Yamasaki sống với bố mẹ ở Kanazawa đến hết trung học thì quay trở lại thành phố Q, học lên đại học tại một trường nghệ thuật có tiếng. Sau khi tốt nghiệp, anh làm việc ở một công ty thuộc trung tâm thành phố Q một thời gian nhưng cách đây hai năm, khi hai mươi bảy tuổi, anh nhận được giải thưởng gương mặt họa sĩ truyện tranh mới, và nhân cơ hội đó bỏ luôn việc ở công ty.

“Tuyệt quá! Vậy là anh đã trở thành một họa sĩ truyện tranh thực thụ nhỉ.”

Hồi trung học, cô đã thấy khâm phục anh biết bao vì xác định được ước mơ trở thành họa sĩ truyện tranh như thế, bây giờ lớn lên, anh đã hiện thực hóa ước mơ đó khiến cô còn khâm phục hơn gấp bội.

Cô đang phần khích thì Yamasaki xị mặt xuống và nhún vai.

“Không đâu, việc nhận thưởng sẽ mất nhiều thời gian hơn so với dự định, anh vẫn chưa thể sống bằng công việc vẽ truyện tranh được.”

Sau khi nhận được giải thưởng dành cho gương mặt mới, tuy đã có mấy lần anh được đăng tác phẩm truyện ngắn lên tạp chí truyện tranh nhưng với mức nhuận bút đó thì không thể trang trải cuộc sống, vậy nên mới buộc phải làm thêm ở cửa hàng tiện lợi. Trước đây trong số những họa sĩ truyện tranh được đăng tải tác phẩm lên tạp chí, nghe nói chỉ có một người được xuất bản định kỳ các tập truyện riêng.

Nghĩ lại thì để làm được một công việc có thể thỏa mãn được đam mê, đồng thời đủ trang trải cuộc sống quả thật rất khó.

“Anh chỉ đang ở giai đoạn hướng đến mục tiêu truyện dài kỳ. Gần ba mươi tuổi rồi nên mỗi khi nghĩ đến tương lai lại thấy lòng bất an...”

Yamasaki là người nói câu đó, nhưng đến tháng Tám, khoảng ba tháng sau khi bắt đầu hẹn hò với cô, “Anh có chuyện quan trọng muốn nói”, anh nói và kéo cô đến căn hộ của mình, sau đó thông báo với cô rằng mùa thu này, ở bất kỳ cửa hàng tiện lợi nào cũng sẽ bán đầy tạp chí có đăng truyện của anh.

Lần này thì Yamasaki mới thật sự được công nhận là một họa sĩ truyện tranh thực thụ.

”Tác phẩm của anh được chọn đăng lên tạp chí như thế là nhờ em đấy, em là nữ thần may mắn của anh!”

Cô thì không biết gì về truyện tranh, cũng không giúp gì được cho tác phẩm của Yamasaki cả. Vì vậy truyện anh được chọn 100% là nhờ vào nỗ lực của anh. Nhưng với Yamasaki, anh cứ một mực cho rằng sau khi hẹn hò với cô, những ý tưởng hay liên tục tìm đến.

Mặc dù cô không nghĩ mình có năng lực kỳ bí đó nhưng nghe Yamasaki nói vậy, cô thấy rất vui.

“Chuyện quan trọng” mà Yamasaki muốn nói không chỉ về tác phẩm của anh được đăng tải mà là nhân cơ hội đó, anh muốn nói về quyết định có thể làm thay đổi toàn bộ cuộc sống.

“Anh muốn em cùng đến Tokyo với anh.”

Mỗi khi có tác phẩm được chọn để đăng tải, họa sĩ truyện tranh phải trao đổi thêm với phía nhà xuất bản có trụ sở ở Tokyo cũng như tuyển thêm trợ lý, vậy nên cần thiết phải sắp xếp một chỗ ở Tokyo hoặc ở khu vực lân cận.

Tokyo làm cô nhớ lại chuyện xưa. Thành phố cô cực kỳ ngưỡng mộ qua ảnh hưởng của phim truyền hình thời còn học trung học. Cô đã từng nghĩ thành phố mình ở không phải là nơi mình thật sự thuộc về và nếu đến Tokyo, biết đâu cô có thể tìm thấy nơi chốn đó. Sau khi tốt nghiệp, cô đã thử liều lĩnh đến Tokyo một lần. Lúc đó, cô đã leo lên phòng quan sát tòa nhà văn phòng chính phủ Tokyo.

“Và anh muốn kết hôn với em.” Người con trai chân chữ không dám thổ lộ hồi trung học lần này lại phát âm rõ ràng từng chữ. “Anh nghĩ việc chúng ta gặp lại nhau chính là định mệnh.”

Định mệnh. Đó cũng là những gì cô nghĩ. Gặp lại và hàn gắn với mỗi tình đầu, có thể nói là ngẫu nhiên, nhưng nói đúng hơn là ngẫu nhiên do định mệnh sắp đặt.

“Trong cuộc sống đầy rẫy khó khăn này, anh cũng phải trải qua không ít vất vả để tác phẩm của mình được lựa chọn, về phần công việc anh sẽ cố gắng bằng toàn bộ sức lực của mình, nhưng lỡ có vấn đề gì đó, anh sẽ khiến em phải sống một cuộc sống khổ cực không chừng.” Yamasaki nhấn mạnh những rủi ro của nghề họa sĩ truyện tranh. “Dẫu vậy anh vẫn nghĩ nếu là em thì có thể làm được. Anh cần em. Bằng mọi giá anh muốn em đi cùng.”

“Anh cần em”, khi nghe thấy câu nói đó trái tim cô đã có câu trả lời. Tuy lâu nay bản thân cô vẫn chưa tự ý thức được nhưng đó là tất cả những gì cô luôn mong ước.

Cô biết mình là một đứa con gái tầm thường. Cô biết cả nhan sắc và năng lực của mình đều ở mức không có gì nổi bật.

Bất chấp tất cả, cô lại trở nên quan trọng với ai đó đến nhường ấy. Là đứa con mà bà mẹ ấy đã không thừa nhận.

Cô gật đầu.

“Vâng. Em cũng vậy. em cần anh.”

Cô nghĩ mình đã tìm được nơi mình thuộc về.

Đó không phải là quê hương của cô, không phải ngôi nhà nơi cô sống cùng gia đình, cũng không phải Tokyo nơi cô sắp đến, mà chính là nơi cô được ở bên cạnh con người này. Chắc chắn đây là nơi duy nhất cô thuộc về trên thế giới này.

Lúc ấy cô đã nghĩ như thế. Mùa hè, năm 2001. Thời điểm ngay trước khi diễn ra sự kiện máy bay đột ngột đâm vào tòa tháp đôi ở New York.

PHẦN 2

CHƯƠNG 8

“... Tôi sẽ xác nhận lại một lần nữa. Anh kết hôn với cô Yoko từ tháng Tám năm 2001 cho đến tháng Sáu năm 2004. Hai người kết hôn và chuyển đến căn hộ ở Oizumimachi thuộc quận Nerima, Tokyo và sống với nhau đến khi ly hôn. Những gì tôi nói có đúng không?”

“Vâng. Đúng vậy.” Yamasaki Katsuhisa gật đầu. Người chồng đầu tiên của Suzuki Yoko.

Để có được cuộc nói chuyện trực tiếp với Yamasaki, Okunuki Ayano đã tìm đến tận tỉnh Ishikawa nơi anh sống, chờ sẵn ở sảnh khách sạn trước mặt nhà ga Kanazawa.

Tuy mang tiếng là đi công tác nhưng cô phải tự chi trả toàn bộ chi phí. Machida thì ở lại Tokyo, còn Ayano thì một mình đến đây.

Đã hai tuần trôi qua kể từ thời điểm phát hiện ra xác chết ở Will Palace Kokubunji.

Ngoài cơ thể bị mèo ăn sau khi chết của Suzuki Yoko, nhiều điểm bất thường và phức tạp đã nảy sinh trong quá trình điều tra nghiên cứu.

Ayano ngồi phía đối diện với Yamasaki ở một chiếc bàn thấp, xác nhận lại những sự kiện diễn ra trước vụ án.

“... Một tháng sau khi chia tay Yoko, tháng Sáu năm 2004 anh kết hôn với người vợ hiện tại?”

Tuy là đàn ông nhưng Yamasaki có dáng người khá nhỏ, chiều cao khoảng một mét sáu tương đương với Ayano. Với đôi giày cao gót đang mang thì nếu đứng cạnh nhau, vị trí mắt của anh ta chỉ nhỉnh hơn Ayano một tí. Yamasaki còn mang một cặp kính màu trắng, đường nét khuôn mặt gọn gàng, tạo cho người khác cảm giác khó phân biệt được là nam hay nữ.

“Vâng.” Yamasaki gật đầu.

Cuộc sống hôn nhân của Suzuki Yoko kéo dài được hai năm mười tháng thì kết thúc vì một lý do chưa rõ, người chồng cũ Yamasaki chỉ sau một tháng đã tái hôn với người phụ nữ khác. Không hiểu sao cô cảm giác đây giống một “cuộc chuyển nhượng” vậy. Mặc dù vẻ ngoài có vẻ ai ái nhưng Yamasaki vẫn là đàn ông và lại có thể tái hôn ngay sau khi vừa ly hôn chưa được bao lâu.

“Cho tôi hỏi, Yoko gặp phải chuyện gì vậy? Cô ấy bị vướng vào vụ án nào ư?” Yamasaki hỏi ngược lại. Lúc sắp xếp buổi hẹn, cô chỉ thông báo rằng Suzuki Yoko đã chết. Có lẽ vì viên thanh tra hình sự đã lặn lội từ Tokyo đến đây để tìm thông tin nên cũng dễ hiểu nếu anh suy đoán vụ án có liên quan đến hình sự.

“Yoko đã chết tại căn hộ của mình. Vì phải mất một thời gian mới phát hiện thấy thi thể nên vẫn chưa thể xác định nguyên nhân tử vong. Vụ án lần này có mang tính hình sự hay

không tôi vẫn chưa rõ, nên mới quyết định đến đây để thu thập thêm thông tin.” Cô cố tình che giấu tình tiết về những con mèo và lịch sử kết hôn rối rắm của Yoko.

“VẬY Ừ?”

“Còn bức ảnh tôi nhờ anh tìm giúp thì sao?”

“À vâng.” Ayano chỉ mới nhắc nhở thì Yamasaki đã với lấy túi đựng đồ có hình dáng như cái giỏ, lấy vài tấm hình để sẵn bên trong túi hồ sơ.

Trong căn hộ của Suzuki Yoko không có cuốn album nào nên cục cảnh sát ở Kokubunji vẫn chưa thu thập được bất kỳ tấm hình nào của cô. Vì vậy Ayano đã nhờ Yamasaki sắp xếp để mang đến cho cô xem vài tấm hình chụp Suzuki Yoko.

Trong túi đựng hồ sơ là bốn tấm ảnh cỡ L. Tấm nào cũng là hình ảnh của cùng một người phụ nữ. Độ tuổi vào khoảng ba mươi.

”Tất cả đều là hình chụp sau khi hai người kết hôn ư?”

“Vâng, đúng vậy. À, riêng tấm này thì chụp trước khi cưới, lúc chúng tôi còn đang hẹn hò.”

Áo quần và kiểu tóc thay đổi một cách bất thường, chỉ có biểu cảm thì tấm nào cũng y hệt nhau. Mái tóc đen dài, lớp trang điểm nhẹ, những bộ quần áo tông màu trắng hoặc mang gam màu nhạt. Khuôn mặt giản dị, không phải là cô gái xinh đẹp thu hút ánh mắt của người khác nhưng cũng không hẳn là một người mờ nhạt. Cô nghĩ nguyên nhân là do vị trí của mắt và mũi.

Tuy hình được chụp cách đây mười năm rồi nhưng đến tận bây giờ, cả chủ nhà lẫn hàng xóm nơi Yoko hiện đang ở đều

thống nhất rằng ấn tượng về Suzuki Yoko nói chung là một con người mong manh, dễ vỡ.

Ở bức hình Yamasaki chụp trước khi hai người kết hôn, cô mỉm cười rụt rè và trông rất đáng yêu. Có thể tưởng tượng được đó là khuôn mặt tươi cười hướng về người mình yêu của một cô gái đang trong thời kỳ hạnh phúc nhất của tình yêu.

Hình như cô cũng đã từng mang khuôn mặt tươi cười như vậy. Trong đầu vô thức lóe lên một vài suy nghĩ không mong muốn, Ayano quỳnh quáng xua đuổi chúng ra khỏi đầu.

“Anh có thể giúp tôi sao chép những tấm hình này được không?”

“À, tôi sẽ in ra từ máy tính cho cô.”

“Vâng phiền anh.” Cô cảm ơn và chấp nhận lòng tốt của anh.

Cô cho những tấm ảnh vào túi hồ sơ, đặt trên bàn trước mặt mình, và một lần nữa hướng mắt về Yamasaki.

“Xin lỗi anh, nếu được, trong phạm vi hiểu biết của anh, có thể cung cấp cho tôi thông tin về Yoko được không?”

Mối quan hệ của Yamasaki và Yoko là tiền bối hậu bối trong câu lạc bộ Mỹ thuật thời trung học. Đến khi đi làm thì hai người tình cờ gặp lại, rồi hẹn hò với nhau. Đồng thời lúc đó Yamasaki chỉ là họa sĩ truyện tranh mới vào nghề, sau khi bắt đầu hẹn hò với Suzuki Yoko thì tác phẩm của anh được lựa chọn để đăng lên tạp chí của một nhà xuất bản lớn. Nhân cơ hội này Yamasaki quyết định chuyển đến Tokyo sinh sống. Tức thì Suzuki Yoko vì không muốn yêu xa nên đã kết hôn với anh và theo cùng.

“Vậy Yoko là người được cầu hôn?”

“Vâng, cũng dễ hiểu. Cô ấy không thuộc dạng con gái chủ động đòi kết hôn.”

“Tôi hiểu rồi. Anh đã từng gặp bố mẹ cô ấy chưa?”

”Chưa. Hồi trung học tôi chưa về nhà cô ấy bao giờ, hơn nữa hình như bố cô ấy bỏ đi ngay trước khi chúng tôi gặp lại, còn mẹ thì... Cô ấy nói mẹ ở đâu nhỉ? Hình như là quay về nhà người thân ở Nagano hay Yamanashi gì đấy. Vậy nên tôi chưa gặp ai trong số hai người cả.”

Hoàn cảnh của Suzuki Yoko cũng đã được Ayano xác nhận qua sổ hộ khẩu và chứng minh thư. Nơi sinh của Suzuki Yoko là thành phố Mitsumi tỉnh Q. Gia đình cô có bốn người, bố, mẹ, em trai và cô, nhưng vào năm 1989, giai đoạn chuyển đổi niên hiệu từ Showa sang Heisei, em trai cô đã chết vì tai nạn.

Mười năm sau đó, khoảng tháng Mười năm 2000, lần này là bố cô bỗng nhiên biến mất để lại khoản nợ dùng nhà làm thế chấp. Thậm chí còn nhờ đến cảnh sát phát lệnh nhận diện người thân mất tích, tên của ông xuất hiện trên hệ thống dữ liệu nhằm tìm kiếm những người bỏ nhà đi qua sự hợp tác tìm kiếm của cảnh sát toàn quốc. Đến tận bây giờ hình như vẫn chưa phát hiện được tung tích.

Theo luật pháp Nhật Bản, đối với những đối tượng không có mặt ở nhà hơn bảy năm, các bên có liên quan sẽ nhận được “giấy tuyên tử”, nghĩa là đối tượng mất tích được xem như đã chết. Tuy nhiên, trong trường hợp bố của Suzuki Yoko, chưa có ai tiến hành thủ tục nói trên, sổ hộ khẩu cũng không hề có tuyên cáo, nên mặc nhận ông đang sống bình thường ở đâu đó.

Hoàn cảnh này không hiếm. Ở Nhật Bản, số lượng những người mất tích được tìm thấy sau vài năm có khoảng tám mươi nghìn đến một trăm nghìn người. Đây mới chỉ là số người đã được nhận diện sau khi phát lệnh tìm kiếm, nếu tính thêm cả số lượng chưa rõ nữa thì chắc chắn con số phải tăng gấp đôi. Số người không bị tuyên tử trong khi vẫn chưa được tìm thấy cũng khá nhiều. Tuy trên sổ hộ khẩu có ghi chú người đó đang sống trên đất nước này, nhưng trên thực tế không ai biết anh ta đang ở đâu. Những đối tượng được liệt vào trường hợp nói trên chắc chắn phải nằm trong phạm vi cỡ một triệu người.

Quay về chủ đề chính. Vì bố mất tích, mẹ của Yoko đã chuyển đến sống ở quê hương Nagano tại nhà anh trai bà, Yoko bị bỏ lại một mình ở thành phố Mitsumi và bắt đầu cuộc sống tự lập. Cả nhà cô rơi vào tình cảnh ly tán.

Ngay sau đó thì Yamasaki và Yoko gặp lại nhau.

Ayano liên tục đặt cho Yamasaki những câu hỏi, cứ mỗi lần như vậy Yamasaki lại có vẻ như đang đắm chìm trong ký ức xưa cũ nào đó, rồi sau đó mới trả lời.

Đang mơ màng thì hình ảnh của Suzuki Yoko đập vào mắt.

Đặc biệt, không phải dạng thiên tài sáng chói nhưng cũng không có những thói xấu tồi tệ, không cứng đầu nhưng cũng không làm những việc quá khác biệt so với xã hội bình thường. Là người phụ nữ sinh ra đã mang trong mình những điều bình thường tốt lành như vậy... Có điều đối với mẹ, cô không nhận được những ân cần chăm sóc nhiều lắm nên thỉnh thoảng cô thậm chí còn tuyên bố: “Con không muốn gặp lại mẹ lần thứ hai.”

Hơn nữa, đối với mèo, ít nhất là trong khoảng thời gian sống với Yamasaki, cô chưa từng nuôi và cũng không hề có ý định nuôi.

“Xin phép anh cho tôi hỏi một vấn đề khá riêng tư, lý do nào dẫn đến cuộc ly hôn của hai người vậy?”

“Đó là...” Yamasaki bối rối, dường như đang cố tìm từ để trả lời. “Không biết tôi nói như vậy có được không, tôi cũng không rõ lắm... chỉ đơn giản là không thành thôi.”

“Không thành?”

“Vâng, chẳng hạn như nếu sống chung với nhau sẽ khiến người kia tổn thương. Bất cứ trường hợp nào đều dẫn đến kết quả đó.”

Ayano lấy làm ngạc nhiên. Chẳng lẽ nếu ai hỏi về vấn đề kết hôn thì sẽ nhận được cùng một câu trả lời ư? Do chuyện không thành. Chỉ toàn làm tổn thương nhau. Tại sao mọi chuyện lại thành ra như vậy?

Ayano tiếp tục hỏi với cảm giác tội lỗi tràn ngập.

“Sau khi chia tay Yoko, anh lập tức tái hôn với người vợ bây giờ nhỉ? Nếu vậy thì hai người qua lại với nhau trong khi anh đã có gia đình ư?”

“Hả?” Yamasaki cao giọng, đảo mắt liên tục và chối bay một cách đáng nghi. “Không, tôi biết cô ấy thông qua công việc họa sĩ truyện tranh trước đó cơ, tôi mới bắt đầu hẹn hò với cô ấy sau khi ly hôn với Yoko.”

Có lẽ đó là lời nói dối.

Ayano cũng đã nghiên cứu trước sổ hộ khẩu của Yamasaki. Theo đó, hiện tại Yamasaki đang có ba đứa con, nhưng đứa con đầu của anh ta ra đời chưa đầy nửa năm sau vụ ly hôn. Thời gian không trùng khớp. Có khả năng đó không phải là con ruột của Yamasaki, trường hợp sinh non không phải là không có, nhưng khả năng cao nhất là sau khi kết hôn với Suzuki Yoko, anh đã ngoại tình với người vợ hiện tại. Hơn nữa, vì người tình lỡ mang thai nên càng có lý do để anh ly hôn vợ và nhanh chóng tái hôn với người khác.

Quan trọng hơn hết, nếu tiếp tục điều tra sâu hơn về chuyện này cũng không mang lại kết quả gì, anh đã hợp tác dành cho cô một buổi nói chuyện rồi, giờ còn khiến người ta cảm thấy không thoải mái thì không ổn cho lắm. Do đó Ayano gạt vấn đề đó sang một bên và tiếp tục.

Có điều, Cách người đàn ông này kể về Suzuki Yoko làm cho Ayano có cảm giác từ trong thâm tâm, anh cố gắng không tiết lộ quá nhiều sự thật liên quan đến Yoko.

“Khi chia tay, hai người có tranh cãi về vấn đề gì không?”

“Chuyện đó... Thật ra, chúng tôi có một buổi nói chuyện rất nghiêm túc và thẳng thắn, không hề chỉ trích hay đổ lỗi gì cho nhau, cuối cùng cả hai đều đi đến quyết định ly hôn.”

”Sau khi ly hôn, anh có gặp lại hay liên lạc với cô ấy không?”

“Một lần cũng không.” Anh quả quyết phủ nhận.

Yamasaki tái hôn vừa đúng lúc đứa con đầu lòng của anh chào đời, rồi cả nhà chuyển về quê hương anh là thành phố Kanazawa sinh sống. Ở đó anh từ bỏ nghề họa sĩ truyện tranh, xin vào làm ở một công ty quảng cáo. Từ đó về sau thì

Yamasaki ổn định cuộc sống ở Kanazawa. Có lẽ anh nói thật về việc chưa từng gặp lại Suzuki Yoko.

“Vậy anh có biết chuyện Yoko cũng tái hôn với người khác không?”

“Hả?Ồ, thật ư?” Yamasaki tròn mắt ngạc nhiên. Rồi sau đó giả vờ như không có gì khi biết chuyện.“Xin hỏi, đối tượng là người như thế nào?”

Ayano nhìn chăm chăm vào khuôn mặt đó. Quả thật, anh ta đang hỏi nghiêm túc.

“Thật sự xin lỗi nhưng tôi không thể cung cấp thông tin chi tiết hơn cho anh. Yoko thật ra cũng đã ly hôn với người đó rồi. Lý do cũng vì trở nên xa cách với đối tượng.”

“Vâng, ôi trời. Cô ấy đã ly hôn ư?” Yamasaki có phần ngạc nhiên hơn, khuôn mặt đờ đẫn.

Anh Yamasaki này, Yoko không chỉ ly hôn một lần thôi đâu. Nếu cô nói với người đàn ông này sự thật rằng “Chỉ có anh mới là người Yoko thật sự kết hôn và sống cùng” thì anh sẽ phản ứng như thế nào nhỉ?

* * *

Lời khai thứ nhất của bị cáo Yagi Norio (bốn mươi bảy tuổi, thất nghiệp)

...Bây giờ tôi mới có thể bình tâm được.

Kể từ khi chạy trốn, không có ngày nào là tôi không sợ hãi. Mỗi ngày đều tự hỏi bản thân mình đã gây nên chuyện gì.

Thi thoảng trong đầu tôi lại xuất hiện hình ảnh Numajiri bị cán nát đầu, bố già... ông Kojiro khắp người đầy máu. À không,

chúng không phải là ảo giác mà là những ký ức cực kỳ sống động...

Không, tôi không biết. Đó là sự thật. Ngày hôm ấy, tôi và Yoko đã chia nhau ra rồi bỏ trốn, cô ấy đã ném cho tôi túi đựng đầy tiền. Sau đó thì... cô ấy chết ư?

Vâng, Tôi sống cùng mọi người trong ngôi nhà của ông Kojiro ở Shishibone.

Sau vụ án, nghe tin tức và các tuần san tạp chí đưa tin âm ỉ về “sự mất tích của người phụ nữ sống chung”, tôi mới nghĩ, ồ, là Yoko đây mà. Mặc dù tôi cũng là kẻ bỏ trốn mất tăm mất tích, vậy mà báo chí không hề hay biết, chắc có lẽ nhóm Kajiwara đã che giấu thân phận của tôi.

Khi chạy trốn, cô Yoko có nói thế này. Nếu tôi hoặc cô Yoko bị cảnh sát bắt và khai hết tất cả những gì chúng tôi đã bàn bạc thì nhóm Kajiwara cũng sẽ bị vạ lây. Vì họ giết cả thầy ba mạng người nên xui xẻo lắm... sẽ nhận hình phạt tử hình thì phải. Vì vậy nhóm Kajiwara chắc chắn sẽ không tiết lộ chuyện của chúng ta.

Đúng vậy, vâng, vâng.

Ngay từ đầu, vâng, đúng vậy. Tôi đã nói là tôi hiểu rồi.

Đ...đúng vậy. Tôi là người vô gia cư.

Nguyên nhân là do vay tiền. Lúc đầu tôi làm chủ một nhà máy nhỏ, nhưng lại bị thiếu hụt nguồn vốn vận hành, khi đang cố gắng lấp lại lỗ hổng đó thì khoản chi đã vượt mức không thể tưởng tượng nổi. À không, tôi mượn tiền là để trả nợ sau khi cháy túi, nhưng không hiểu sao sau đó tự nhiên mất hết sức lực, rồi trở nên vô dụng...

Không có gia đình nên sau khi công ty phá sản, tôi đã làm nhiều chuyện thất đức, bị bạn bè xa lánh, không một ai đưa tay giúp đỡ.

Tôi bị đuổi ra đường vì không thể chỉ trả tiền nhà... À vâng, đó là mùa hè, năm diễn ra động đất. Đúng vậy, là năm 2011.

Lúc đầu tôi còn lui tới quán cà phê internet hay quán ăn bình dân nhưng sau một khoảng thời gian thì tiền trong túi nhanh chóng cạn dần, tôi phải sống ở dưới chân cầu hay ngủ trong thùng carton ở công viên. Cũng may thời tiết còn ấm áp nên trước mắt cứ vậy đã.

Tôi lục tìm trong đồng rác của các cửa hàng tiện lợi và siêu thị những hộp bento bỏ đi để ăn cho qua bữa. Muốn uống nước thì tìm đến thư viện hay công viên. Quả nhiên Nhật Bản là một đất nước giàu có. Những người vô gia cư cũng có thể sống sót một cách bất ngờ.

Nhưng... vì lâu ngày không được tắm rửa và thay quần áo nên người ngợm rất bẩn thỉu, mỗi khi đến công viên có mặt trẻ em, tôi thường bị cảnh sát tuần tra hay nhân viên công cộng đuổi đi nơi khác. Tôi cũng ý thức được ánh mắt cực kỳ khó chịu của các bà mẹ dẫn con đến chơi.

Không thể sống mãi như vậy, dần dần tôi bị đẩy đến bãi sỏi ở các con sông, ít có người lui tới. Đó là nơi tập trung của nhiều người vô gia cư khác... Tôi lúc đó đã chính thức trở thành một người vô gia cư đúng nghĩa. Gia nhập nhóm người ở đó khiến tôi rơi vào một mớ suy nghĩ đau buồn.

Thỉnh thoảng tôi có đọc tin từ những tờ báo và tạp chí cũ nhặt được, trên đó toàn viết về vụ động đất mới diễn ra, những

người bị ảnh hưởng không những không chùn bước mà còn nỗ lực cho công tác phục hồi sau thảm họa, nhiều người đến làm tình nguyện, mọi người đều hô khẩu hiệu cố lên, cố lên, cố lên nào.

Không, thật ra có rất nhiều tin tức khác được nhắc đến nhưng đó là tất cả những gì đập vào mắt tôi.

Mình đang làm gì thế này? Tôi đã nghĩ như thế.

Mọi người đều đang cố gắng, thậm chí có những người vẫn đang cố gắng dẫu cho mất đi cả gia đình vì thảm họa, vậy mà mình lại ngưng cố gắng chỉ vì công ty đóng cửa rồi kết cục trở thành người vô gia cư thế này. Tôi tự thấy hổ thẹn với bản thân.

Khi trời bắt đầu lạnh dần, tôi mở mắt thức giấc từ sáng sớm vì cái hắt xì, mang trong mình cảm giác chán chường với cuộc sống, không biết từ lúc nào tôi chỉ toàn nghĩ đến cái chết.

Nhưng tôi không dám tự sát, chỉ thầm nghĩ rằng chờ cho đến mùa đông rồi chết cóng luôn thì tốt...

Ngày hôm ấy, có người đã gọi tôi, nói rằng “Tôi sẽ cho anh một mái nhà”.

CHƯƠNG 9

Yoko...

Nếu cuộc đời cô là một bộ phim lãng mạn hay cuốn truyện tranh cho thiếu nữ, có lẽ cô sẽ đón chờ một kết thúc có hậu sau khi được Yamasaki cầu hôn.

Nhưng thật đáng buồn, dấu hoàng tử bạch mã có xuất hiện đi nữa thì cuộc đời vốn có của cô vẫn tiếp diễn.

Đáng tiếc là nó vẫn tiếp diễn.

Sau khi lên Tokyo được năm năm, cô đón sinh nhật tuổi ba mươi ba một mình.

Đó là ngày 21 tháng 10 năm 2006.

Ngày sinh nhật không có lấy một lời chúc mừng, nó đơn thuần chỉ là ngày cô già đi một tuổi, hay cũng chỉ là một ngày trong ba trăm sáu mươi lăm ngày của một năm.

Như thường lệ, trong căn phòng thuộc tòa nhà công sở ở phía tây Shinjuku, cô nhận một cuộc điện thoại gọi đến.

“Công ty làm ăn kiểu gì vậy! Tôi đã kết nối dây đàn hoàng, sao vẫn không bắt được mạng?” Từ bộ dụng cụ chuyên dụng kết hợp micro và tai nghe vang lên tiếng hét khàn khàn. Chắc lại là khách gọi đến phàn nàn đây.

Theo thông tin hiển thị trên màn hình thì đây là một người đàn ông sáu mươi bảy tuổi.

Bằng giọng điệu mềm mỏng hết sức có thể, cô đáp lại theo hướng dẫn chuẩn:

“Thưa quý khách, xin quý khách xác nhận modem ADSL nối với máy tính có được liên kết bằng dây cáp LAN không.”

“Hả? Lan? Là cái quái gì? Sao tôi biết được!”

Giọng nói tức giận như đang rút cạn không khí. Không phải là lượng khí cần thiết cho người nói, mà thay vào đó là thứ không khí bao quanh người nghe.

Khó thở quá.

Tại sao người đàn ông này lại nổi giận đến vậy?

Vì khách không hiểu được nên cô tìm cách khác để giải thích.

“Ở chỗ cắm dây cáp, bác có thấy ký hiệu điện thoại không ạ?”

“Điện thoại? À, là cái này à?”

Quả nhiên là vậy, cô nghĩ. Trong trường hợp đã nối dây cáp nhưng vẫn không vào internet được, hầu hết là do cắm dây nhầm giữa hai cổng module và LAN.

Đa phần những cuộc gọi thắc mắc đến tổng đài của nhà cung cấp mạng có nội dung như thế, toàn là nhầm lẫn khi thao tác hoặc kết nối sai ở những bước căn bản.

Cách thức giải quyết đã được tiêu chuẩn hóa, cứ lần lượt bám sát vào đó thì ngay cả những nhân viên không có chuyên môn về máy tính và internet như cô cũng đến 90% là có thể giải quyết được.

Cô chỉ việc xoa dịu những vị khách gọi đến kêu la “Tôi không biết gì cả!”, thực hiện theo phương pháp giải quyết đã được tiêu chuẩn hóa, tránh không dùng những từ chuyên môn và chỉ cho họ cách kết nối đúng.

Ngay lúc đó kim đồng hồ chỉ đúng sáu giờ tối, chuông báo hiệu kết thúc giờ làm vang lên.

Kiểm chế ham muốn hét vào điện thoại rằng “Hết giờ làm rồi, phần còn lại ông tự xoay xở đi!” và cúp máy, cô tiếp tục kiên nhẫn giải thích cho ông ta.

Đã hơn sáu giờ mười phút, bằng cách nào đó khách hàng đã kết nối được internet, không những không nói được một câu cảm ơn khỉ gió nào mà còn buông lời than vãn “Thật là lộn xộn! Đáng ra cô phải giải thích cho dễ hiểu hơn chứ!”, rồi đập máy.

Bỗng dưng cô thấy mệt mỏi vô cùng. Dù đã thoát khỏi giọng điệu điên tiết đó và hít một hơi thật sâu, cảm giác khó thở vẫn không biến mất. Chắc là bản thân không khí trong căn phòng đang bị loãng đi.

Cô làm việc ở tổng đài điện thoại này đã hơn hai năm trời. Công việc thì không có gì khó khăn. Bất kỳ ai có khả năng giao tiếp bình thường đều có thể làm được. Tuy nhiên nếu xét về tính chất của trung tâm này thì không còn gì để nói, hơn phân nửa cuộc gọi đến là từ những khách hàng kỳ lạ, phân nửa còn lại thì lúc nào cũng nổi nóng. Tuy chế độ khá tốt nhưng có thể nói đây là một công việc không có gì thú vị.

Nội dung giải đáp thắc mắc của khách hàng đa phần đã được chuẩn bị sẵn, chỉ cần phân loại đúng vấn đề, ngoại trừ những

vị khách bất ngờ gọi đến yêu cầu sửa chiếc radio bị hỏng.

Khi vừa bỏ bộ tai nghe và micro ra, nhiều tiếng động xung quanh đập vào tai cô. Tiếng kéo ghế tiếng gõ máy tính... hình như vẫn còn vài người đang tiếp tục nghe điện thoại.

Nhấn nút xuống tầng một của tòa nhà, văn phòng được sắp xếp thành năm mươi gian, thông thường sẽ được vận hành phục vụ trên dưới bốn mươi nhân viên. Ngoại trừ quản lý ra thì toàn bộ nhân viên đều là phụ nữ, làm công việc tạm thời hoặc làm thêm.

Khi vừa làm xong báo cáo hằng ngày trên máy tính. cô với lấy túi xách từ ngăn tủ được trang bị trong gian của mình rồi đứng dậy. "Các chị vất vả rồi!" Cô nói với những nhân viên khác đang chuẩn bị ra về rồi quẹt thẻ ở cửa ra vào văn phòng. sau đó bước ra ngoài.

Ngay khi xuất hiện ở lối ra của tòa cao ốc văn phòng. cô băng qua phía bên kia đường thì nhìn thấy một bức tượng màu đỏ. Đó là nơi thường được mọi người chọn làm điểm hẹn, một bức tượng gồm nhiều người kết nối với nhau xếp thành chữ "LOVE". Ban đầu cô có cảm giác nó lạ lẫm, hơi khoa trương và kỳ dị, nhưng dần dần nó cũng trở thành một khung cảnh quen mắt.

Mặt bên của tòa nhà bị một cơn gió mạnh quật vào.

Cô vuốt lại tóc, rụt cổ lại chờ cơn gió đi qua.

Vẫn thấy khó thở quá. Bên ngoài không khí cũng loãng không kém.

Cô sải bước nhanh, mắt hút trong lối đi dẫn đến ga tàu điện ngầm hết như một loài thực vật khổng lồ ăn thịt người đang

há miệng. Băng qua đường hầm có gắn bóng đèn neon trắng phát ra thứ ánh sáng xanh lục mờ mờ, có nhập vào đoàn người đi từ Văn phòng Chính phủ Tokyo hướng đến Shinjuku.

Bỗng dừng cô nghĩ mình nghe thấy một âm thanh tanh tách quen thuộc, từ trong mái tóc đen dài của người phụ nữ mặc vest đi trước, một chú cá vàng màu đỏ son bất ngờ xuất hiện

Là bóng ma của Jyun.

“Chị, chúc mừng sinh nhật chị.” Hồn ma vừa cười tanh tách vừa nói.

Không mấy ngạc nhiên, lại xuất hiện lần nữa, cô nghĩ.

Hình như từ lúc chia tay với Yamasaki, bóng ma hiện hình trước mắt cô nhiều hơn. Chắc Jyun muốn an ủi cô khi phải quay về cuộc sống độc thân trước đây. Hoặc là chỉ tùy hứng thôi.

“Chị này, trước kia, trên đường từ Tokyo trở về nhà, chị cũng đi con đường này nhỉ?”

Nhắc mới nhớ, đó là lúc cô mười tám tuổi, vừa mới tốt nghiệp trung học xong. Ngày hôm nay cô vừa bước sang tuổi ba mươi ba, vậy là mười lăm năm đã trôi qua.

“Phải ha.” Cô thầm đồng ý trong lòng, tiếp tục bước đi mà không trả lời.

Có lẽ không ai ý thức được sự xuất hiện của bóng ma cả. Nếu cô cất giọng nói sẽ bị mọi người nghĩ là đồ điên mất. Mà không, ngay từ lúc cô nhìn thấy thứ này thì chắc là cô cũng bị điên rồi.

“Ước mơ trước kia giờ đã thành hiện thực rồi chị nhỉ?”

Ước mơ? Cô không hề nhớ mình có ước mơ nào đó đã trở thành hiện thực.

“Chẳng phải hồi xưa chị ước tương lai mình có thể làm việc ở một công ty phía tây Shinjuku sao?”

À, ra là chuyện đó.

Cô đã luôn ngưỡng mộ Tokyo, trên thực tế cũng đã thử đặt chân đến, và vẫn giữ khư khư quyết định một ngày nào đó sẽ quay lại sống ở Tokyo. Dạo bộ ở khu phố Tây Shinjuku vào một tương lai không xa, hay làm việc ở một công ty quanh khu vực ấy.

Thật sự thì ước mơ của cô đúng là đã thành hiện thực.

Nhưng công việc ở một gian nhỏ trong tổng đài trực điện thoại, suốt ngày bị những vị khách không quen biết trút giận thì hoàn toàn khác với viễn cảnh cô đã từng vẽ ra cho tương lai.

“Chị này, mọi người đi đâu hết rồi nhỉ?”

Mọi người?

“Những người đã từng ở đây ấy. Những người đã dựng nên một dãy những thùng carton ở căn hầm cửa Tây Shinjuku ấy.”

Ý Jyun là những người vô gia cư.

Khi cô đến làm việc ở Shinjuku, “một Shinjuku khác” ở căn hầm phía Tây Shinjuku từng làm cô ngạc nhiên tột cùng hồi ấy đã không còn nữa. Nghe nói khoảng vài năm trước đã có kế hoạch giải tỏa triệt để.

Bây giờ ở chỗ này chỗ kia trên tường của con đường hầm, người ta làm những bức tượng kỳ lạ hình cột trụ đan chéo

nhau, cô không chắc liệu có phải tình trạng lúc trước đã dẫn đến kết quả này hay không. Dường như nó được thiết kế nhằm mục đích ngăn cản những người vô gia cư trở lại và dựng lên các ngôi nhà từ thùng carton như lúc trước. Khác với bức tượng “LOVE” ở trên mặt đất, dưới này những bức tượng được làm ra để xua đuổi con người.

Sau khi bị tước đi chỗ ở như thế, họ đã đi đâu? Tất nhiên cô không thể biết được.

Bằng cách nào đó hòa nhịp với tốc độ của những người đang bước đi rất vội như bị ai thúc, cô đi qua cổng soát vé của nhà ga Shinjuku chạy tuyến Keio.

Lúc nhận ra thì bóng ma đã biến mất.

Tuyến Keio từ Shinjuku mất khoảng hai mươi phút. Khu căn hộ một phòng nơi cô sống nằm ở cửa Bắc ga Tsutsujigaoka, tàu Kaisoku và Kyuko có dừng nhưng Tokkyu và Jyuntokkyu thì không.

Như mọi ngày, cô dừng lại ở cửa hàng bán bento trước nhà ga, mua loại cơm có dán tem giảm giá dùng cho bữa tối. Với phụ nữ sống độc thân ở Tokyo thì cách này vừa an toàn vừa ngon, đảm bảo hơn tự nấu. Cô cũng ghé qua cửa hàng tiện lợi gần đó mua bia và bánh.

Loại bánh cô chọn là một lát bánh phô mai phần một người ăn. Cô không chắc thứ đồ uống cô mua có được gọi là bia hay không, cũng không hẳn là loại ít mạch nha, người ta hay gọi là “bia hạng ba”. Sau cùng cô lấy cho mình một cuốn tạp chí tuần san phụ nữ.

Trở về căn phòng chật chội không có ai ngóng chờ, cô vừa ăn tối vừa lướt cuốn tạp chí xoẹt xoẹt.

Chuyên mục có tựa đề *Số siêu đặc biệt - Quý bà độc thân* ngày nay đập vào mắt cô.

Khoảng một năm trở lại đây, cô rất hay nghe đến cụm từ “*quý bà độc thân*”. Đó là cụm từ ám chỉ lối sống của phụ nữ trên ba mươi tuổi chưa kết hôn và sống tự lập một mình.

Mình cũng là *quý bà độc thân* nhỉ. Cô nghĩ. Tuy đó không hẳn là điều cô mong muốn.

Khi đến Tokyo năm năm trước, cô không còn là Suzuki Yoko nữa, mà là Yamasaki Yoko. Lễ kết hôn của hai người, ngoài thủ tục đổi họ ra thì không làm gì trọng đại cả, chỉ tổ chức một bữa tiệc báo tin nhỏ mời bạn bè và người thân, tóm lại là một buổi lễ đơn giản.

Cô không báo cho mẹ chuyện kết hôn nên chỉ có bố mẹ của Yamasaki ở Kanazawa lặn lội đến chúc mừng. Từ lúc mẹ đi Nagano, cô đã cắt đứt mọi mối quan hệ với bà.

Dường như bố mẹ của Yamasaki rất vui vẻ, không phàn nàn gì về hình thức tổ chức, thậm chí cả việc không có đủ thông gia hai bên cũng như phần nghi lễ, họ chỉ nhẹ nhàng góp lời: “Chỉ cần lấy người mình yêu là tốt quá rồi ha.” Cách họ nói chuyện khiến cô nghĩ rằng họ rất mừng vì đứa con trai bỏ việc đi làm họa sĩ truyện tranh, cái nghề mà trước đây họ không hiểu rõ, cuối cùng cũng lấy được vợ. Bố mẹ chồng cô chỉ có một yêu cầu duy nhất cho hai người: “Nhanh nhanh cho chúng ta thấy mặt cháu nhé.”

Yamasaki và cô, đôi vợ chồng son khi đến Tokyo đã bắt đầu một cuộc sống mới ở Oizumi thuộc quận Nerima.

Xung quanh đây là nơi mà rất nhiều họa sĩ truyện tranh cũng như những người mới vào nghề sinh sống. Hai người đã thuê một căn phòng khá rộng để Yamasaki có không gian làm việc thoải mái. Theo kinh nghiệm, một căn hộ 3DK^[22] có cấu trúc khung gỗ nằm trên con phố yên tĩnh, ánh sáng lẫn hướng gió đều khá tốt, sống ở đây thì không tệ chút nào.

Tuy không biết gì về truyện tranh nhưng cô có thể lo toan việc nhà và phụ anh công việc đơn giản như tẩy vết chì.

Ngẫm lại, vài tháng từ khi bắt đầu sống chung với Yamasaki có lẽ là khoảng thời gian hạnh phúc nhất cuộc đời cô.

Cô đã từng hạnh phúc. Khi đó, cả hai người đều yêu nhau. Đó là điều chắc chắn. Và cô có niềm tin rằng hạnh phúc và tình yêu sẽ kéo dài mãi mãi.

Nếu tương lai đúng như những gì cô tin tưởng, nếu tình cảm của con người mãi không thay đổi, thì thế giới này ắt hẳn phải yên bình lắm.

Thời điểm cơn gió bắt đầu luồn qua khe hở giữa hai người chính là khi tác phẩm của Yamasaki hết được đăng sau khi kéo dài khoảng hai năm. Không phải bộ truyện đã kết thúc mà vì mức độ ưa chuộng khá thấp nên theo quyết định đơn phương của phía bên tạp chí, tác phẩm của anh bị buộc phải “hủy bỏ”.

Trải nghiệm lần này là một cú sốc lớn với Yamasaki, khiến anh vô cùng phiền não. Cô đã ra sức an ủi anh rất nhiều nhưng tình hình không khá lên được.

Rõ ràng tồn tại khoảng cách giữa nỗi khổ của một họa sĩ truyện tranh như Yamasaki và một người không biết về truyện tranh như cô. Không thể chia sẻ với anh những phiền não thật sự, những lời an ủi dịu dàng của cô không những không làm anh khá lên mà còn khiến anh bị tổn thương.

“Cô không biết gì thì đừng có tự tiện nói những lời như vậy!”

Chỉ nghĩ điều tốt cho anh nhưng rốt cuộc lại nhận về mình những lời mắng nhiếc đó, lần này cô mới là người bị tổn thương.

Hơn nữa, tác phẩm bị ngừng đăng còn làm dấy lên nỗi lo ngại trước đây về việc trang trải cuộc sống.

Trong giới họa sĩ truyện tranh, những người có thể kiếm tiền và sống dư dả như chơi chỉ đếm trên đầu ngón tay. Còn với những họa sĩ bình thường, chỉ cần tác phẩm bị ngừng đăng thì sẽ mất nguồn thu nhập và nhanh chóng mất ổn định cuộc sống.

Mặc dù lúc đó hai người có thể chống chọi bằng tiền tiết kiệm nhưng một năm, hai năm nữa thì sao?

Tuy cô có thể đi làm thêm nhưng đó chỉ là biện pháp cuối cùng để chi trả tiền nhà. Quan trọng là Yamasaki phải nhanh chóng được chọn đăng tác phẩm tiếp theo. Nhưng ngay cả cô cũng hiểu rằng đó không phải là chuyện đơn giản. “Vì cuộc sống của cả hai, anh phải nhanh chóng khiến tác phẩm của mình được chọn đi chứ.” Nếu cô mở miệng nói với anh như vậy, chắc chắn sẽ khiến anh tổn thương.

Cô không biết phải làm gì cả.

Hôm ấy là ngày trong đầu cô ý thức được rằng mình đang đắm đầu vào ngõ cụt.

“Anh có chuyện quan trọng muốn nói.”

Yamasaki mở lời với cô. Không biết anh có để ý không nhưng trước đây khi chuẩn bị cầu hôn cô, anh đã dùng cụm từ “chuyện quan trọng” này. Nhưng lúc ấy, từ miệng của anh lại thốt ra một điều trái ngược.

“Anh muốn chúng ta ly hôn.”

Ngay khoảnh khắc đó, cô như bị sét đánh bất ngờ.

Yamasaki nói với khuôn mặt khắc khổ, hệt như một nhà kinh doanh đang đưa ra quyết định sống còn.

“Gần đây mọi chuyện dần trở nên căng thẳng, em cũng nhận ra chúng ta đã hết cách rồi đúng không? Anh nghĩ chúng ta nên nói rõ với nhau.”

Hết cách? Nói rõ? Cô không biết chuyện gì đang diễn ra.

Có lẽ gần đây tình hình có căng thẳng thật. Nhưng cô luôn nghĩ một ngày nào đó hai người sẽ vượt qua được quãng thời gian khó khăn này. Bởi vì hai người đã gặp lại nhau, rồi cần nhau đến thế cơ mà.

Nhưng dường như Yamasaki lại nhìn nhận mọi chuyện hoàn toàn khác với cách nhìn của cô.

”Tại sao?”, “Em không muốn”, “Tại sao phải ly hôn?” Cô hỏi dồn dập.

Yamasaki bối rối trả lời:

“Thật ra anh có người phụ nữ khác rồi. Đã hẹn hò được một thời gian.”

Hẹn hò?

Yamasaki và cô rõ ràng là vợ chồng cơ mà. Sao anh có thể dùng từ “hẹn hò”, chẳng phải đó là “ngoại tình” sao?.

Ngoài ra Yamasaki còn thú nhận với cô một sự thật còn kinh khủng hơn:

“Anh đã có con với cô ấy. Vậy nên anh phải chịu trách nhiệm.”

“Người phụ nữ khác” mang đứa con của Yamasaki là người cô quen biết.

Khi tác phẩm của anh được chọn, đó là người bên phía nhà xuất bản giới thiệu cho anh với vai trò trợ lý. Cô ta nhỏ hơn cô năm tuổi, có vẻ ngoài đáng yêu với đôi mắt to tròn. Và có lẽ, trong khi cô không thể san sẻ cùng Yamasaki những nỗi khổ liên quan đến truyện tranh thì cô ta có thể.

Cô ta đã mang thai ư? Trong tâm trí cô vang lên lời nói năm xưa của bố mẹ Yamasaki: “Nhanh nhanh cho chúng ta xem mặt cháu nhé.”

Hai vợ chồng cô vì muốn đáp lại mong mỏi đó, kể từ sau khi hết hôn, cả hai không dùng biện pháp nào khi làm chuyện đó. Có lẽ hai người đã quan hệ trên một trăm lần rồi nhưng vẫn không cách gì có con được. Do đó cả hai đều thầm lo lắng rằng, liệu một trong hai người, cô hoặc Yamasaki có nguy cơ bị vô sinh.

Vậy mà... cô ta có thể lạnh lẽo như vậy.

Điều đó ít nhiều chứng tỏ rằng vấn đề không nằm ở Yamasaki.

Hừm, mình thua rồi.

Một cảm giác bị đánh bại bao trùm tâm trí cô.

Như dự đoán, bố mẹ của Yamasaki sau khi biết chuyện đã vội đến Tokyo, cả hai đều hạ mình quỳ xuống van xin cô: “Làm ơn. Hãy chia tay với nó và đừng nói gì cả!”

Mong muốn có cháu, đó là sự hạ mình ác nghiệt của những con người bị chi phối mạnh mẽ bởi một ham muốn bình thường và tự nhiên như thế.

Mặc dù họ đang đập đầu xuống nền nhà, nhưng điều họ thật sự muốn nói chính là “Cô đang gây cản trở cho chúng tôi đấy”.

Cô thua rồi, thua thật rồi. Thua áp đảo. Thua trắng.

Người đàn ông đã nói câu “Anh cần em” với cô giờ đây đã cần một người phụ nữ khác. Nơi cô thuộc về tưởng chừng đã tìm ra giờ lại bị tước đoạt bởi một người phụ nữ trẻ trung đang mang thai.

Đó không phải là định mệnh. Bởi nếu là định mệnh, người có thai phải là cô.

Ngay cả sức lực phản kháng của cô cũng bị tước đi mất.

Khi đóng con dấu ly hôn, cô cảm giác mẹ đang bật cười ở đâu đó.

“Tất cả là tại mày. Là lỗi của mày khiến nó thay lòng đổi dạ. Là lỗi của mày vì không hiểu được nỗi khổ của nó. Là lỗi của mày vì không thể mang thai.”

Cô nhìn thấy hình ảnh của mẹ đang nói không quên kèm theo điệu cười khó chịu.

Khi cô bước ra khỏi căn hộ, Yamasaki đưa cho cô một phong bì dày, hình như là tiền bồi thường. “Cái này, cô hãy dùng để chuyển nhà.” Bên trong là một xấp toàn tiền mặt.

Cứ như thế cô lại quay trở về là Suzuki Yoko.

Sau này nghĩ lại thì lúc đó đáng ra cô nên nài nỉ thêm tí nữa để có được khoản tiền an ủi lớn hơn.

“Ai nói độc thân là cô đơn? Phụ nữ chúng ta hãy cùng tận hưởng khoảng thời gian tự do chăm sóc cho bản thân nào.”

Mắt cô bị cuốn theo chuyên mục “Quý bà độc thân” trên cuốn tạp chí phát hành hàng tuần. Nó viết rằng gán mác “cô đơn” cho cuộc sống độc thân không có bạn đời bên cạnh quả là ngớ ngẩn.

Tạp chí giới thiệu một người phụ nữ bốn mươi một tuổi, làm việc trong một doanh nghiệp thương mại lớn, biết chăm chút vẻ ngoài cho bản thân, luôn được chào đón tại những quán bar sành điệu, gặp gỡ một vài người đàn ông và tự do yêu đương.

Đúng là cô có cảm giác cuộc sống độc thân khiến mình dễ chịu hơn so với lúc sống cùng Yamasaki. Nhưng không thấy cô đơn thì quả thật là một lời nói dối.

Từ lúc đó đến giờ cô không có duyên với tình yêu. Dung mạo thì không có gì nổi bật, mỗi ngày đi làm chỉ để mặt mộc, cũng không hề lui tới những nơi có thể gặp gỡ người mới, những quán bar dạng như cuốn tạp chí có đề xuất. Tiệc tùng ở công ty

thì cô từ chối hết lần này đến lần khác. Không phải là cô không mong muốn những thứ đó. Đơn giản vì cô không có tiền.

Mức lương sau thuế nhận được từ công việc ở tổng đài của cô chỉ khoảng một trăm năm mươi nghìn yên. Đó là công việc mà mỗi ngày, cô phải nhận điện thoại từ sáng đến tối, không hề có đến một lời cảm ơn, thỉnh thoảng còn bị khách trút giận và dọa nạt về những việc không phải lỗi của mình. Lương được trả theo giờ nên chỉ cần nghỉ làm vì cảm cúm sẽ bị trừ ngay. Là công việc tạm thời nên cô cũng không mơ tưởng đến chuyện được thăng tiến hay tăng lương. Nhưng cô cũng không biết mình sẽ làm việc ở đây đến lúc nào.

Dẫu vậy mức lương này vẫn tốt hơn chỗ cô đã từng làm trước đây ở quê nhà. Với cuộc sống độc thân ở Tokyo thì chừng đó vừa tạm ổn. Nói đúng ra là hơi thiếu thốn một tí.

Thỉnh thoảng cô uống loại bia hạng ba vào buổi tối, ăn bánh mì kẹp mua ở cửa hàng tiện lợi, mua sắm áo quần ở cửa hàng fast fashion, dành thời gian đọc tạp chí phụ nữ, xem đĩa DVD thuê và lướt web trên điện thoại... Mặc dù cô chỉ sống một cuộc sống không dám nghĩ đến những thứ xa xỉ, tiền chi tiêu của cô luôn bị thâm hụt. Những tháng cô dùng điều hòa quá nhiều hay buộc phải tham gia những bữa tiệc không thể từ chối, khoản tiền đó còn bị thâm hụt nặng hơn. Vậy nên cô lấy đâu ra tiền thừa để mua mỹ phẩm hay đến quán bar.

Khi còn sống với Yamasaki, bằng cách nào đó anh đã xoay sở kiếm đủ tiền nuôi hai vợ chồng. Nghĩ lại, trước khi bố bỏ đi, cô cũng sống như thế ở thị trấn quê mình. Một cuộc sống về cơ bản luôn lệ thuộc vào người khác, cô chưa hề sống tự lập thật

sự. Vậy nên ngay khi chỗ dựa biến mất, cô lại rơi vào tình trạng hoang mang trước cuộc đời.

Nghĩ lại thì lúc kết hôn với Yamasaki, có lẽ cũng không sai khi cho rằng ở bên cạnh anh chính là nơi cô thuộc về.

Có lẽ từ đây về sau, có khả năng cao là cô không thể tái hôn được nữa. Gia đình cũng không còn ai, không chừng có phải sống độc thân suốt đời.

Nếu vậy thì cô không cần người đàn ông nào nữa, cô sẽ tự lực tạo ra cho mình một nơi chốn chỉ của riêng mình.

Nhưng phải làm cách nào đây?

Sau khi chia tay với Yamasaki, khoản tiết kiệm hai triệu yên cộng với tiền lương của cô giờ đã giảm đi năm trăm nghìn yên. Tháng sau, tiền nhà lại tăng nên cô sẽ mất thêm một khoản lớn hơn nữa.

Hiện tại, chi phí ăn, ở, cô tạm thời xoay xở được. Trong tủ lạnh sáng mai cô còn có bánh mì để ăn. Nhưng tiền tiết kiệm thì cứ hao hụt đều đặn. Từng ngày một nó sẽ sớm tụt về con số không mất.

Hệt như cảm giác cô đã cắt một mạch máu chính trên người mình và mặc kệ máu từ đó cứ nhỏ giọt mãi không ngừng.

Trên tạp chí có đề cập thủ thuật sống sót của các quý bà độc thân chính là đầu tư cổ phiếu.

“Cuối cùng “Izanagi” đã tăng! Phải đầu tư thật khôn ngoan cho cơ hội này!”

Thật ra cô không hề có tí ti trải nghiệm cá nhân nào nhưng đã hơn bốn năm trôi qua kể từ năm 2002, một năm sau khi cô đến Tokyo, tình hình kinh doanh tiếp tục mở rộng, đến tháng

sau sẽ vượt qua cả "thời kỳ Izanagi" của thời đại năm Showa thứ 40, giai đoạn dài nhất kể từ sau chiến tranh. Do đó, khả năng cao mọi người sẽ mua cổ phiếu.

Gần đây, bất kỳ ai cũng có thể truy cập internet và dễ dàng mua bán cổ phiếu. Chuyên mục giới thiệu một nữ doanh nhân ba mươi tuổi có nguồn thu nhập cả trăm triệu.

Nhưng vì chuyện của bố nên cô không hề có ý định mua cổ phiếu, hơn nữa, với tình hình tiền tiết kiệm đang cạn kiệt dần thế này, cô lấy đâu ra tiền quỹ dành cho đầu tư. Cô không còn lựa chọn sinh tồn nào khác ngoài việc đường đường chính chính làm việc bình thường, không có tiền thì cố gắng tiết kiệm hết sức. Nhưng giả sử sống đến một lúc nào đó, cô trở bệnh nặng và không thể đi làm nữa thì mọi chuyện sẽ ra sao? Hơn nữa sau này, tuổi già đang chờ sẵn phía trước thì biết làm sao?

Sống độc thân nghĩa là không có ai bên cạnh giúp đỡ vào những lúc cần thiết.

Bài viết có đưa ra lời khuyên cho những người độc thân về việc mua nhà để chuẩn bị cho tuổi già.

“Mua nhà chính là biện pháp phòng bệnh hơn chữa bệnh. Bạn nên sắm một căn nếu là người độc thân. ”

Mỗi khi đã tham gia “trò chơi sinh mệnh” Sugoroku nổi tiếng, hầu hết tất cả người chơi đều phải dừng lại ở ô “kết hôn”, nhưng trong trò chơi sinh mệnh thời hiện đại ngày nay, ngoài ô “kết hôn” thì khá nhiều người chơi chắc chắn phải dừng lại ở ô “mua nhà”.

Những người phụ nữ đã kết hôn và lập gia đình thì coi như đã có thể an hưởng tuổi già, nhưng những người độc thân thì ít nhất phải sở hữu thứ tài sản do mình kiếm được. Theo đó sự lựa chọn đúng đắn nhất chính là một căn nhà. Bài viết giới thiệu về một người độc thân năm mươi tám tuổi làm nghề kế toán công chứng, thậm chí đã nghĩ đến chuyện giá đất sau này sẽ tăng nên đã mua ngay một căn nhà ở khu vực quận nổi tiếng bây giờ đang được tái phát triển.

Nhưng cô không nghĩ mình có thể dừng lại ở ô đó. Cô không biết đào đâu ra khoản tiền đủ để mua một căn nhà.

Trên ba mươi tuổi, không có người yêu, sống một mình... trên danh nghĩa thì cô đúng là một quý bà độc thân. Nhưng bài viết đó không hề đề cập lấy một thứ cô nghĩ có liên quan đến bản thân mình.

Những người được đưa ra làm ví dụ thực tế toàn là hình ảnh của những nhân vật chính trong các bộ phim truyền hình phổ biến được hâm mộ thời trước: có công việc tốt, điều hành công ty, hội tụ đầy đủ những phẩm chất cần thiết. Không “tầm thường”, họ đều là những con người “đặc biệt” cả.

Bài viết kết thúc bằng một câu kết luận thế này:

“Những người phụ nữ độc thân là những người hạnh phúc. Xin được nhắn nhủ với bạn đọc rằng thời đại “niềm hạnh phúc của phụ nữ là được kết hôn và sinh con” đã kết thúc rồi. Đây là thời đại mà phụ nữ có thể tự lựa chọn niềm hạnh phúc phù hợp nhất với bản thân mình.”

“Hạnh phúc” là từ cửa miệng của mẹ, là từ mà mẹ vẫn thường nhai đi nhai lại bên tai cô.

“... Được kết hôn với một người siêng năng như bố, được trời ban tặng đứa con quý báu, còn được sống trong một ngôi nhà đẹp nữa, mẹ thấy rất hạnh phúc.”

Không biết bao nhiêu lần cô nghe mẹ nói câu này.

Hạnh phúc của mẹ có lẽ là thứ hạnh phúc đã được định sẵn. Kết hôn, sinh con, gia đình, nội trợ. Chẳng phải đó là niềm hạnh phúc mà bất kỳ bà mẹ nào cũng có hay sao? Chẳng qua vì không còn sự lựa chọn nào khác nên mới chọn lấy niềm hạnh phúc đó.

Vậy mình thì sao? Mình có thể tự lựa chọn niềm hạnh phúc phù hợp với bản thân nhất ư? Đừng có đùa. Làm gì có chuyện đó. Niềm hạnh phúc từng thuộc về mình đã bị người khác giành mất.

Bây giờ có hơi trễ để cô thấy ngạc nhiên. Chẳng hạn như cái sự thật dù không có được niềm hạnh phúc mình hằng mong muốn, cô vẫn luôn muốn mình hơn mẹ.

Mình không chọn lấy thứ hạnh phúc đã định sẵn. Dẫu cho không có thứ hạnh phúc nguyên thủy đó, mình sẽ gặp nhiều khó khăn với cuộc sống hiện tại.

So với những đứa trẻ ở những đất nước nghèo đói, so với những đứa trẻ thời xưa, mình đang hạnh phúc lắm rồi. Đó là những gì mẹ thường nói, đơn thuần là “hạnh phúc” mẹ tự tạo ra sau khi mang đi so sánh với những nơi chốn xa xôi khác.

Những điều mà cô không thể lĩnh hội được lúc còn nhỏ, đến bây giờ khi đã trở thành người lớn, thật sự cô vẫn không tài nào lĩnh hội được.

Thứ cô cần là tiền. Chỉ cần có số tiền giúp cô ít nhất không phải lo toan về cuộc sống, sống độc thân với cô không thành vấn đề.

Ngay từ đầu, việc duy trì cuộc sống lâu dài với công việc tạm bợ cô đang làm đã là bất khả thi. Hơn nửa đồng nghiệp của cô ở tổng đài là học sinh hoặc bà nội trợ, những người sống phụ thuộc vào người khác.

Cô không thể tiếp tục sống thế này được. Cô phải tìm được công việc ổn định và lương cao hơn. Chỉ cần một số tiền có thể giúp cô tự trang trải cuộc sống độc thân mà không phụ thuộc vào bất kỳ ai.

Nơi chốn mình thuộc về là nơi mình tự tạo ra.

Sống tự lập đúng nghĩa nào.

Nếu không, sớm muộn gì cô cũng chết rũ xác.

“Xin lỗi. Có lẽ nào, cô đến đây để tìm việc ư?”

Ai đó bắt chuyện với cô, lúc ấy cô có ca nghỉ vào ngày thứ Hai, sau ngày sinh nhật của cô một tuần. Địa điểm là trước công ty Hello Work thuộc nội tỉnh.

Đang đo suy nghĩ về vấn đề nhảy việc, cô lên chuyến tàu chạy ngược hướng với chuyển mình thường hay đi làm và cuối cùng có mặt tại đây.

Mất khoảng năm phút chạy bộ từ nhà ga tỉnh nội của tuyến Keio. Dọc theo con đường Kosho chạy hai hướng đông tây cắt ngang trước mặt nhà ga, ở lối ra vào tối tăm và đáng ngờ của

một tòa nhà ba tầng bốn góc có treo tấm bảng sắt “Nơi ổn định nghề nghiệp công cộng tỉnh nội”.

Cô dừng lại và để lỡ cơ hội tiến vào bên trong, đứng nhìn chằm chằm tấm poster dán trên bảng thông báo gần cửa ra vào.

Cô ngoảnh lại thì thấy một người phụ nữ gầy gò đang đứng, nở nụ cười rất tươi. Người phụ nữ có lẽ lớn hơn cô vài tuổi, chắc là ngoài bốn mươi. Cô ấy mặc bộ vest màu be có vẻ tinh tế vai mang túi xách, trước ngực ôm một túi hồ sơ cỡ A4.

“Vâng.” Trong khi còn đang hơi nghi ngờ, cô gật đầu.

Gì vậy nhỉ? Tuy cô không có cảm giác thái độ hay vẻ ngoài của người phụ nữ có gì mờ ám, người này là nhân viên của Hello Work?

“Xin chào, tôi là nhân viên ở đây, tôi đang tuyển người làm việc chung.”

Người phụ nữ rút tờ rơi nhiều màu từ túi đựng hồ sơ ra. Trong góc túi có một xấp danh thiếp được giữ lại bằng kẹp giấy.

“Shinwa Inochi Kurihara Yoshiko” Là công ty bảo hiểm nổi tiếng quen thuộc hay được quảng cáo trên tivi.

Tờ rơi dường như được thiết kế theo kiểu sắp đặt chữ, khắp nơi trên tờ giấy là những dòng chen chúc nhau: “Tuyển dụng trợ lý văn phòng”, “Công việc đơn giản bất kỳ ai cũng có thể làm được”, “Không yêu cầu kinh nghiệm, tuổi tác, trình độ học vấn”, “Thời gian làm việc tùy ý”, “Mức lương trên 200.000 yên một tháng”, “Có khả năng nhận lương hơn 10.000.000 yên một năm nếu nỗ lực”.

Thông thường cô sẽ thấy có gì đó ám muội nhưng vì đây là thương hiệu của một doanh nghiệp có tiếng nên lúc đó, cô chỉ đơn thuần cảm thấy ngạc nhiên rằng “hóa ra cũng có công việc nhiều điều kiện tốt như vậy”.

“Sao rồi? Nếu cô thấy không phiền, chúng ta có thể trao đổi thêm được không?” ‘

“À, vâng.”

Cô gật đầu không lưỡng lự. Dù có là công việc gì đi nữa, nếu trò chuyện thôi thì mình cũng không mất mát gì.

”Vậy thì chúng ta cùng đến quán cà phê nào đó nhỉ.”

Được Kurihara mời, cuối cùng cô không vào Hello Work mà trở lại con đường mình đã đến đây.

“Quán có vẻ ế ẩm quá nhỉ, chủ quán chắc phải vất vả lắm đây.” Kurihara mở lời trước sau khi vào một quán nước nhỏ ở khu vực ngay giữa Hello Work và nhà ga tỉnh nội.

“Vâng.” Cô tỏ vẻ đồng tình.

Cô không chắc chắn có vượt qua Izanagi được hay không nhưng tình trạng hiện tại của cô chính là u tối, hay thực tế là vất vả.

Kurihara gọi cho mình và cho cô hai tách cà phê đá xay, sau đó thì chỉnh sửa tư thế và nghiêm túc giới thiệu tên:

“Tôi là Kurihara Yoshiko của công ty Shinwa Inochi. Rất hân hạnh được làm quen.”

“À, tôi là Suzuki Yoko. Rất hân hạnh.” Cô cũng cúi đầu đáp lại.

“Công việc hiện tại của cô thế nào ạ?”

“Chỉ là công việc tạm thời thôi.”

“Là công việc văn phòng à?”

“Người ta gọi là nhân viên trực điện thoại.”

“Là kiểu công việc ở các tổng đài liên lạc ư?”

“Vâng, đúng vậy.”

“Chắc cô phải nhận cả những cuộc gọi phàn nàn nhỉ? Hẳn là vất vả lắm.”

“Vâng, cũng bình thường ạ...”

“Tôi thì chưa có kinh nghiệm với công việc trực điện thoại, nhưng trước đây tôi cũng có làm một công việc hay trao đổi qua điện thoại.”

“Ồ, vậy ạ?”

Cô không biết Kurihara có dùng phương pháp gì không nhưng người phụ nữ này tạo ra một bầu không khí dễ chịu, khiến cô có cảm giác gần gũi và dễ trò chuyện.

Cô ấy nói rằng vẫn đang độc thân và sống một mình ở khu vực nội tỉnh từ lâu. Ngay sau khi tốt nghiệp cao trung thì lên Tokyo, làm việc cho một doanh nghiệp nhỏ chuyên sản xuất thực phẩm, nhưng công ty phá sản do hậu quả của hiện tượng kinh tế bong bóng, sau đó thì đi làm thêm và làm những công việc tạm thời để kiếm sống qua ngày.

Cô cũng kể với Kurihara rằng cô đã ly hôn một lần, đang sống độc thân và hiện tại đang làm một công việc tạm bợ.

Kurihara ra chiều đồng cảm và thật lòng hiểu rõ những gì cô đang trải qua.

“Nhưng với công việc làm thêm hay tạm thời đó thì không đủ để trang trải cuộc sống nhỉ?”

Đó chính xác là những gì cô nghĩ.

“Vâng. Đúng là vậy. Nên tôi đang muốn chuyển việc.”

“Vì tôi cũng giống như cô nên khá chắc chắn rằng cô sẽ muốn làm công việc này.” Kurihara nhấn mạnh, chỉ vào tờ rơi đặt trên bàn với khuôn mặt tươi cười. “Công việc bảo hiểm chính là công việc dành cho những phụ nữ muốn sống tự lập.”

Tự lập, trong tai cô chỉ còn đọng lại một từ đầy sức hút này.

Cô đã tìm ra con đường để mình có thể sống độc lập không cần phải phụ thuộc vào người khác. Cô có thể tự tạo cho mình một nơi chốn riêng, nơi mà cô có thể nghĩ rằng mình là một người quan trọng.

Theo lời Kurihara, vị trí tuyển dụng là “công việc giới thiệu sản phẩm bảo hiểm đến khách hàng và một số công việc giấy tờ khác”.

Ngoài ra, trên tờ rơi ghi rằng có thể bắt đầu ngay, không đòi hỏi phải chuyên nghiệp, không có kinh nghiệm cũng không sao. Thậm chí một người như cô cũng được hoan nghênh khi quyết định công việc nhanh chóng như vậy.

“Vậy chúng ta đi thôi.”

Kurihara thanh toán hóa đơn và nhanh chóng đứng dậy.

Chi nhánh của Shinwa Inochi là một tòa nhà nhỏ được xây trên con đường rợp cây trước nhà ga tỉnh nội. Bảng hiệu có

hình logo thường xuất hiện trong các đoạn quảng cáo trên ti vi gắn vào bức tường của tòa nhà trông y hệt cái lỗ tai.

Theo hướng dẫn của Kurihara, cô được đưa đến căn phòng có bảng đề “Phòng tiếp khách”, và gặp Trưởng chi nhánh để tham gia phỏng vấn.

Trưởng chi nhánh là một người đàn ông trạc tuổi cô, tự giới thiệu là Haga.

Dáng người cao, bờ vai rộng có vẻ cứng cáp, mắt mũi nét nào ra nét ấy, tạo thành khuôn mặt rất đàn ông. Cô nghĩ đó là một người đàn ông điển trai mà gần đây người ta hay dùng từ “handsome” để miêu tả. Bộ vest ôm sát người rất hợp với anh. Cả phong thái lẫn cách nói chuyện rất chững chạc, quả thật tạo cho người khác ấn tượng là một “người đàn ông thực thụ”.

Mặc dù cô cũng không đặc biệt kỳ vọng điều gì nhưng khi nhìn thấy chiếc nhẫn bạc ở ngón áp út trên tay trái của anh: “Hắn là vậy rồi.” Cô nghĩ.

Sau khi xác nhận về xuất thân, lịch sử việc làm cũng như nơi ở hiện tại của cô, Haga nhìn chằm chằm vào mắt cô như muốn chắc chắn một chuyện.

“Cô có quyết tâm không?” Anh hỏi.

“À, vâng.”

Sau cái gật đầu phân nửa là do phản xạ của cô, Haga bật cười và nói:

“Vậy thì bắt đầu từ ngày mai tôi muốn cô đến đây để được đào tạo thêm, ý cô nào? Cô có thể từ bỏ công việc hiện tại ngay không?”

“Ơ, xin hỏi... Tôi, đã trúng tuyển rồi ạ?”

Haga cười khổ khi cô ngờ nghệch hỏi lại.

“Đúng vậy, tất nhiên rồi. Chỉ cần trò chuyện chút ít thôi thì tôi biết ngay cô có khả năng hay không.”

Ngày hôm sau thì quả nhiên là không thể nhưng đầu tuần tiếp theo, cô đã tham gia chương trình đào tạo kéo dài trong hai tuần tại chi nhánh Tachikawa phía tây Tokyo. Tất nhiên cô cũng được nhận lương đáng hoàng trong thời gian đào tạo.

Hơi ngạc nhiên đến mức chóng mặt nhưng cô đã có một công việc mới. Với công việc như thế này thì cô nghĩ, giá như mình chuyển việc sớm hơn thì tốt biết mấy.

Ngay thời điểm đó, những lời mà cả Kurihara lẫn Haga nói với cô đều không phải là dối trá, nhưng đó cũng không phải là toàn bộ sự thật.

Cuộc đời này không hề tồn tại những lời ngon ngọt như thế mà dường như chỉ toàn những lời mời gọi vô lương tâm, hầu như luôn có một động cơ thầm kín đối với những món hàng là những con người vô tình trở thành mục tiêu.

Trong chương trình đào tạo ở chi nhánh phía tây Tokyo, những ứng viên ở khắp hai mươi ba chi nhánh thuộc các quận khác cùng lúc được lựa chọn tham gia, bao gồm cả cô có tổng cộng gần năm mươi người.

Đầu tư hẳn một phòng họp lớn, những nhân viên tham gia khóa đào tạo được chú trọng cung cấp các kiến thức căn bản về bảo hiểm, những đặc trưng về mua bán sản phẩm của Shinwa Inochi, đạo đức kinh doanh và trên hết là xoáy sâu vào hướng sản xuất nhằm mục đích gia tăng mức độ yêu thích của các lao động nữ.

Người phụ nữ lớn tuổi đảm nhận trách nhiệm giảng dạy được cho là “Trưởng nhóm Đào tạo”, có cách truyền đạt rất chuyên nghiệp, khiến cô không những hứng thú với chương trình đào tạo mà còn củng cố thêm động lực cho công việc sau khi kết thúc chương trình. Nhưng đồng thời nó đã khiến cô nhận ra rằng mình đã hiểu sai một số vấn đề.

Từ những lời mời “tuyển dụng trợ lý văn phòng” trên tờ rơi Kurihara trao cho cô và cả những lời giải thích của cô ấy đều dẫn cô đến liên tưởng về một công việc thảnh thơi tiếp xúc với khách hàng tại nơi làm việc. Nhưng rõ ràng với vị trí bán hàng trong nội dung chương trình đào tạo, giảng viên kêu gọi những nhân viên học việc như cô rằng: “Từ nay mọi người hãy hoạt động năng nổ như những Quý cô Shinwa.”

Quý cô Shinwa, nhân viên làm ngoài văn phòng của công ty bảo hiểm nhân thọ Shinwa, phải đi lại giữa nhà khách hàng và công ty để rao bán bảo hiểm, hay đúng hơn là “Bà cô bảo hiểm”.

Ra là vậy. Sau khi tham gia khóa huấn luyện, cuối cùng cô đã vỡ lẽ.

Tuy không hẳn đến thời điểm đó cô mới nhận thức được rõ ràng, nhưng quả thật khó mà tưởng tượng ra được doanh nghiệp đang tuyển dụng vị trí bán bảo hiểm ngoài văn phòng từ mục đăng tuyển “tuyển dụng trợ lý văn phòng”. Nếu ngay từ đầu biết đó là vị trí bán hàng, không chừng cô đã lưỡng lự.

Nhưng lúc ấy cô không hề nghĩ mình bị lừa, cô tự thuyết phục mình rằng: “Thôi kệ, lỡ phóng lao phải theo lao thôi, cố

lên nào.” Hơn nữa cô đã từ bỏ công việc tạm thời trước kia rồi, và khóa đào tạo lại tiếp thêm cho cô động lực.

Một hiểu lầm khác nữa của cô chính là hình thức tuyển lao động. Tất nhiên cô nghĩ mình đã được Shinwa Inochi tuyển dụng những công việc bán bảo hiểm bên ngoài lại thuộc loại hình kinh doanh cá nhân, và phải chịu trách nhiệm với công việc được công ty giao phó.

Ngay cả vấn đề này, cô cũng đành chấp nhận: “Thôi cứ kệ vậy.” Nhưng có vẻ những gì ghi trên tờ rơi về khoản lương tháng hơn hai trăm nghìn yên và thu nhập cả năm trên mười triệu yên là thật. Vậy nên cũng không liên quan đến việc cô là nhân viên công ty hay là cá nhân hoạt động riêng lẻ.

Hơn nữa Trưởng nhóm Đào tạo cũng đã nói: “Shinwa Lady không phải là những OL^[23] mà công ty thuê. Mỗi người là một doanh nhân làm việc độc lập!” Những lời nói đó cô nghe cực kỳ êm tai. ‘

Một doanh nhân làm việc độc lập... Nó khiến cô nghĩ đến hình ảnh một phụ nữ độc lập mà bản thân mình luôn ao ước trở thành.

Vào ngày cuối cùng kết thúc chương trình đào tạo ở chi nhánh phía tây Tokyo, cô bị buộc phải tham dự một kỳ thi gọi là “Kỳ thi cuối khóa theo thông lệ”. Đây là kỳ thi kiểm tra năng lực bán hàng là các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ của công ty, nếu không đạt tối đa 100 điểm hoặc 70 điểm trở lên sẽ bị chấm dứt, và sẽ không được trở thành nhân viên bán hàng ngoài văn phòng. Nói cách khác là mất việc.

Quả nhiên mọi người đều rơi vào tâm trạng lo lắng, nhưng Trưởng nhóm Đào tạo cười nói trước kỳ thi:

“Thông thường những người tham gia đào tạo không có ai rớt cả. Các bạn chỉ cần cố gắng đạt điểm tối đa thôi.”

Khi mở đề ra thì quả thật giống như lời bà ấy nói. Bài thi gồm toàn những câu hỏi có hoặc không, những phép tính đơn giản, trong quá trình nhân viên được đào tạo như thế nào thì ra đề y nguyên như vậy. Nếu có người rớt kỳ thi này thì vấn đề nằm ở chính người đó.

Cô suýt chút nữa giành được điểm tối đa, vượt qua kỳ thi với thành tích cao là 98 điểm, lập tức trở thành nhân viên bán hàng ngoài văn phòng của Shinwa Inochi, trở thành Shinwa Lady.

Nhân dịp này cô đã sắm cho mình một bộ vest hoàn toàn mới. Lần gần đây nhất cô mua vest là tại cửa hàng bán đồ giá rẻ lúc mới bắt đầu đi làm ở tuổi hai mươi. Mặc dù cô chưa đạt được thành quả gì to lớn nhưng cô có một linh cảm khá tươi sáng.

Trong lòng ngực cô tràn ngập cảm giác phấn khích kỳ lạ, thứ cảm giác đặc trưng thường xuất hiện khi ta bắt tay vào việc gì đó mới mẻ.

CHƯƠNG 10

Trời đã tắt nắng khi Okunuki Ayano bước ra khỏi khách sạn sau buổi nói chuyện ngắn gọn với Yamasaki.

Những cơn gió đêm thổi vùn vụt lạnh cắt da cắt thịt. Lúc mới đến cô đã nghĩ nơi này trời nắng đẹp và ấm áp hơn Tokyo nhiều, vậy mà giờ trời trở lạnh như chơi.

Ở cửa Đông nhà ga Kanazawa là một vòm kính khổng lồ với cánh cổng làm từ gỗ đỏ, phản chiếu thứ ánh sáng xanh lục nhẹ nhàng phát ra từ bóng đèn neon. Thiết kế của cánh cổng làm bằng gỗ này lấy cảm hứng thân thuộc từ Tsuzumi, một loại trống dùng trong nông nghiệp của dòng Ratnasambhava được chế tạo bằng kỹ thuật truyền thống của Kaga. Trong khung cảnh khắp nơi bị màn đêm bao trùm thế này, nó dễ khiến cho người ta liên tưởng đến cánh cổng dẫn đến một thế giới khác.

Ayano bước qua cánh cổng, lên chuyến tàu Tokkyu đặc biệt từ ga Kanazawa.

Cô không về thẳng Tokyo. Lần công tác này cô đã mất hai ngày một đêm, ngoài Kanazawa còn có một nơi khác cô đang nhắm đến, và cô cũng đã đặt sẵn phòng rồi.

Đích đến tiếp theo của cô là tỉnh Q, nơi sinh của Suzuki Yoko.

Tàu Tokkyu vào ban đêm vắng đến mức một người có thể ngồi cả ghế tự do dành cho hai người.

Ayano ngồi xuống vị trí cạnh cửa sổ. Chỗ đựng đồ sau lưng của băng ghế trước có cuốn tạp chí tuần san về phụ nữ ai đó bỏ quên. Ayano vô thức với lấy cuốn tạp chí và mở ra xem. Tiêu đề "Lời khuyên cho cuộc sống hôn nhân" đập vào mắt cô.

Cách đây vài năm, cũng cuốn tạp chí đó đã ca ngợi thái quá lối sống tự lập của phụ nữ và còn gọi họ là "Quý bà độc thân", nhưng quả nhiên giờ đây kết hôn lại quay về thời kỳ phổ biến, người ta lại bị cụm từ "cuộc sống hôn nhân" thu hút.

Bài viết sử dụng hình ảnh và tranh minh họa, mách nhỏ về những phương pháp vừa thú vị vừa kỳ quặc như mẹo xem mắt, những câu chuyện về trải nghiệm có thực, hay một vài "cách để gặp đàn ông tốt" nghe có vẻ hoang đường.

Đáng tiếc thay, dù người ta có khuyên này khuyên nọ thì cô không còn quan tâm đến chuyện kết hôn nữa. Cô chỉ xoành xoạch lật giở trang này qua trang khác.

Bài viết tiếp theo có tựa đề "Hết sức cẩn thận, bóng tối của bảo hiểm xã hội".

Phần tóm gọn mở đầu đề cập đến một vụ án giết người diễn ra ở quận Edogawa năm ngoái, nạn nhân là giám đốc của một doanh nghiệp NPO.

Vì khác phạm vi hoạt động nên Ayano hoàn toàn không dính líu gì đến vụ án này nhưng cô đã từng được nghe qua. Hình như vụ án vẫn còn dang dở, thủ phạm thì chưa bắt được, người phụ nữ đóng vai trò cốt yếu trong vụ án lại biến mất không rõ tung tích.

Thông tin duy nhất được nêu rõ trong bài viết không liên quan đến vụ án mà là thông tin về người đàn ông làm Giám

độc Điều hành công ty Kind Net, và vấn đề kinh doanh dựa trên nghèo khó, lợi dụng bảo hiểm xã hội để lừa đảo.

Nhắc mới nhớ, một thời cô từng hay tranh luận về vấn đề này. Hình ảnh người chồng đã ly hôn thoáng qua trong đầu.

Ayano nghĩ trong khả năng có thể thì tốt nhất không nên phụ thuộc vào những phúc lợi như bảo hiểm xã hội. Không thể nuông chiều những con người lười nhác ấy mãi được. Cô nghĩ cần có những cuộc điều tra triệt để tối đa, và phải để dành phúc lợi cho những người thật sự cần đến nó.

Ngược lại, chồng của cô lúc nào cũng dễ dàng bênh vực bất kỳ ai và cho rằng tất cả họ nên được hỗ trợ. Nếu điều tra quá kỹ thì chẳng khác nào nhắm mắt phớt lờ cái chết của một số người đáng ra đã có thể được phúc lợi cứu trợ. Cả người lao động lẫn người thất nghiệp nên được đối xử công bằng ngang nhau. Anh có ý kiến hoàn toàn trái ngược với quan điểm của Ayano.

Chồng cô luôn đọc sách những lúc rảnh rỗi nên có vốn kiến thức khá rộng. Anh là một người giỏi ăn nói, lúc nào cũng đưa ra ý kiến đứng trên lập trường của người yếu thế hơn. Và luôn nói về những điều hết sức đẹp đẽ.

Nhưng bản thân anh thì chưa một lần phải lâm vào cảnh khốn khó. Anh là con trai trong một gia đình giàu có, về nước với trình độ học vấn cao với vợ sau những năm tháng du học nước ngoài. Ký ức về tuổi thơ không hề có biển hay núi mà là tòa cung điện ở Nice. Có lẽ suốt từ bé đến giờ anh chỉ nhìn thấy những điều tốt đẹp. Anh không hề biết đến niềm khao khát hay sự tồn tại của những mảnh đời lẻ loi. Và anh cũng không

hề biết còn có những con người ở dưới đáy xã hội, quay cuồng giữa những đặc quyền và quyền lợi, bị vắt kiệt tới giọt máu cuối cùng.

Quả thật thế giới của hai chúng ta quá khác nhau...

Khi nhớ về người chồng đã ly hôn, thứ khiến cô có cảm giác tuyệt vọng chính là sự khác biệt về giá trị quan của hai người, nhưng đó không phải là nguyên nhân khiến mọi thứ đổ vỡ.

Cô gặp anh lúc hai mươi sáu tuổi. Hai người gặp nhau ở một buổi tiệc cưới. Vô tình ngồi cùng bàn và những câu chuyện đã kéo họ lại gần nhau.

Lúc đó Ayano vừa chia tay người bạn trai đã hẹn hò trong một khoảng thời gian dài. Đối tượng là đồng nghiệp, đồng thời là tiền bối lớn hơn cô những mười tuổi. Anh ta là người rất tháo vát trong công việc. Lúc đầu cô chỉ có ý ngưỡng mộ nhưng sau khi anh ta chủ động tiến tới thì tình cảm đó biến thành tình yêu. Chỉ có điều, anh ta đã có vợ con.

Ngay khi quyết định chấm dứt mối quan hệ vụng trộm đã kéo dài suốt từ năm cô hai mươi tuổi đến hai mươi lăm tuổi, Ayano liền bị thu hút mạnh mẽ bởi một người đàn ông giống như tranh vẽ xuất hiện sống động trước mắt cô. Anh cũng có cảm xúc tương tự và mối quan hệ giữa hai người hết như dòng sông bắt đầu tự nhiên tuôn chảy.

Cô không đặc biệt hướng tới mục đích kết hôn. Sau hai năm hẹn hò, cô biết rằng hai người thỉnh thoảng lại xung đột ý kiến vì gia cảnh và cách suy nghĩ hoàn toàn khác nhau. Mặc dù hiểu rõ nhưng cô có niềm tin rằng, nếu là người đàn ông này, hai

người có thể cùng nhau vượt qua những khác biệt đó và cùng xây một tổ ấm, vậy nên cô đã kết hôn.

Trên thực tế hai người đã vượt qua được. Tuy có những góc khuất không thể nào chạm tới những lúc bên nhau, nhưng bù lại cả hai luôn cảm nhận được một niềm hạnh phúc bé nhỏ. Mặc dù đến tận bây giờ, trong ký ức của cô chỉ lưu lại toàn những cuộc cãi vã, nhưng thật sự cả hai đã bù đắp và tận hưởng khá nhiều những điểm trái ngược nhau đó.

Nhưng sự tuyệt vọng vốn dĩ vẫn tồn tại.

Không phải vấn đề đồng cảm, hay là giá trị quan. Có lẽ đối tượng đã trở nên bình thường như bao người khác. Nói tóm lại là “không thể tiến xa hơn” được nữa.

Ayano không hề có mục tiêu sống còn là phải lập gia đình. Ít nhất đó là những gì cô nghĩ.

Sau đó việc có con và trở thành mẹ là một kết quả tồi tệ nhất.

Khi quyết định ly hôn, cô đã bị bố chửi rửa: “Thật là một đứa con gái đáng xấu hổ!” Quan điểm của bố cho rằng ly hôn chính là một nỗi nhục. Nhưng với Ayano, khi nghe thấy những lời nói gây tổn thương đó, cô rất tức giận và đã cãi nhau to với bố, từ đó cô không quay về nhà nữa.

Dù bố có nghĩ gì đi nữa thì cô vẫn cho ly hôn là biện pháp tốt nhất. Tốt cho bản thân cô, cho chồng, và cho cả cô con gái. Nếu cứ tiếp tục duy trì cái gia đình đó, chắc chắn ba người sẽ không có hạnh phúc.

Cô lật trang tạp chí. Vẫn đang nghĩ ngợi về điều đó thì một bài viết vô tình thu hút sự chú ý của cô: “Vụ án bé Cosmo, cuộc

đời kỳ lạ của một bà mẹ nhẫn tâm đánh chết con mình “.

Là vụ án về việc hành hạ con cái của những bà mẹ đơn thân đã trở thành vấn đề lớn gần đây. Đứa trẻ đã mất mang một cái tên lấp lánh đáng yêu là “Cosmo”, nghĩa là vũ trụ, nên một bộ phận báo chí đã tự chọn cái tên là “Vụ án bé Cosmo”.

Sau khi bị bắt giữ, bà mẹ đơn thân khai nhận rằng: “Thật ra tôi rất thương Cosmo, nhưng tôi không thể chịu được những lúc bé không vâng lời.”

Lướt qua những dòng chữ, Ayano nghĩ: Nếu tiếp tục làm mẹ, có lẽ cô cũng sẽ hành xử giống bà mẹ trong bài viết này.

Qua lời nói của bà mẹ đơn thân, có thể kết luận rằng đó chỉ là “lời biện minh ích kỷ”. Ai có thể chấp nhận những lời đó? Nhưng riêng Ayano thì hiểu.

Ayano sinh con sau khi kết hôn được hai năm, lúc ấy cô khoảng ba mươi tuổi. Cô có ý định sinh con tự nhiên, không đến bệnh viện mà chỉ nhờ bà đỡ đến giúp tại nhà. Nhưng vì khó sinh nên rốt cuộc cô phải nhập viện, sinh con bằng cách phẫu thuật. Đó là một bé gái.

Vì không thể sinh con như dự định, mới đầu cô khá là căng thẳng. Người chồng nói rằng dù có sinh bằng cách gì đi nữa thì đứa bé vẫn vậy. Cô nghĩ anh đúng. Trong tâm trí cô hiểu rõ điều đó, nhưng tâm hồn cô như đã xuất hiện một vết nheo. Nó hình thành từ mong mỏi được sinh để bình thường, cô đã rất muốn cho đứa trẻ được chào đời một cách tự nhiên hết sức có thể.

Mặt khác, cô đã nghĩ mình sẽ nuôi dạy nó thật tốt, phải yêu thương nó thật nhiều, thay cho cả phần cô đã không thể sinh

nó ra một cách bình thường. Cô thật sự nghĩ thế.

Vậy mà. ..

Đã tự nhủ sẽ yêu thương nó hết mực nhưng những lúc con gái không nghe lời, cô lại không kiềm chế được cơn nóng giận. Đã tự nhủ là phải nuôi dạy nó thật tốt nhưng cô dần mất đi tính kiên nhẫn, khi nhận ra thì đã thấy mình suốt ngày nổi nóng với nó.

Khi phải đối mặt với tính tình hung ác đó, cô lại mắng nhiếc nó dữ dội hơn. Đôi lúc còn động tay động chân, đánh con đến mức để lại vết bầm.

Lúc này đây nhìn lại, cô thấy những hành động đó không có gì là dạy dỗ hay giáo dục con cái cả, tất cả đơn thuần chỉ là sự nóng giận của bản thân. Là cơn tức vì không thể làm theo những gì mình nghĩ, không thể nghiêm túc hoàn thành nó.

Nói đúng hơn là cô đã đắm đầu vào một cuộc sống ích kỷ và yếu đuối, rời xa bản chất thật sự của mình.

Cô không có tư cách làm mẹ.

Nếu bị nói như vậy, cô cũng không có gì phản đối.

Cô đã định sẽ yêu thương con gái theo cách của riêng mình. Vậy mà cô đã không thể yêu thương nó trọn vẹn.

Người chồng dịu dàng của cô thì sẵn sàng tha thứ tất cả mà không hề nói tiếng trách móc nào.

“Em chỉ cần cố gắng vừa phải thôi. Anh sẽ giúp em một tay, hãy thư giãn nào.”

“Không được, em phải cố gắng nhiều hơn nữa.”

“Không, không cần đâu. Anh biết nghiêm khắc và cố gắng là điều tốt, nhưng thỉnh thoảng em không cần phải nghiêm khắc với bản thân như thế cũng không cần phải gồng mình cố gắng đâu.”

“Không được! Tuyệt đối không! Em muốn cố gắng hơn nữa”

“Đừng ép mình như thế. Không sinh con bình thường cũng không sao, không đủ sữa cho con cũng không sao, việc nhà ra sao cũng mặc kệ nó. La mắng con cũng không phải lỗi tại em. Con không nghe lời cũng không phải lỗi của em. Tất nhiên cũng không phải lỗi tại nó. Em không cần phải cố gắng vì điều gì cả.”

“Thật tội tệ! Anh không phải là người quyết định thay em! Em muốn mình nghiêm túc cố gắng!”

“Không cần đâu! Em cứ như vậy là được rồi.” Dừng lại đi! Em cầu xin anh, dừng lại đi!

Đừng tha thứ cho em với những lời dịu dàng như vậy! Đừng động viên em với những lời lẽ chân thành đó! Đừng bao che cho em bằng những lời lẽ đẹp đẽ đó!

Em sẽ không chịu đựng nổi.

Vì vậy, làm ơn, dừng lại đi!

Ình, tàu rung lắc khiến có tỉnh giấc.

Hình ảnh chồng cô đang ra sức vỗ về bỗng nhiên biến mất.

Là mơ ư?

Cô đang ở trong một toa tàu lạ lẫm. Chỗ ngồi cạnh cửa sổ. Xuyên qua màn đêm bên ngoài, cô nhìn thấy biển.

Phải rồi, cô đã lên tàu từ Kanazawa. Sau đó ngồi đọc lướt cuốn tạp chí dành cho phụ nữ số mới nhất gần đây. Cô nhớ lại chuyện người chồng cũ và đứa con gái... rồi gà gật ngủ quên lúc nào không hay.

Cô nhặt cuốn tạp chí lên, trả nó về vị trí ban đầu ở túi đựng đồ trước mặt. Làm động tác duỗi nhẹ người, dựa lưng vào ghế ngồi, cô thông thả ngắm quang cảnh bên ngoài cửa sổ.

Đó thật sự là cảnh biển ở Nhật ư?

Trong một thoáng, cô nhận ra đường viền trắng bao quanh thứ gì đó xuất hiện giữa những con sóng chính là ánh sáng của mặt trăng.

Cô ngược mắt nhìn lên cao, một hình tròn trắng nõn xuất hiện trên bầu trời. Là trăng tròn. Cô không chắc lắm nhưng có cảm giác trăng ở gần hơn mọi khi. Nó mang vẻ lạnh lùng không muốn ai đến gần, một mình ngự trị ở trên cao.

Ayano cảm thấy hai dòng nước mắt đang tuôn trào nhưng cô không chắc mình đã khóc từ lúc nào. Ngay từ khoảnh khắc nhìn thấy trăng ư? Hay là lúc cô vừa mở mắt tỉnh giấc? Hay khi cô đang mơ? Hay là trước đó nữa?

Cô cũng không rõ.

Lời khai thứ hai của bị cáo Yagi Norio (thất nghiệp, bốn mươi bảy tuổi)

Vâng, đúng vậy. Kind Net đã dụ dỗ một người vô gia cư như tôi. Đó là một nhóm hai người, một người trong đó là Watanabe sau này sống cùng với tôi trong căn nhà ở

Shishibone. Còn một người nữa tôi không nhớ tên, vâng, tôi nghĩ anh ta là một nhân viên bình thường hay nói đúng hơn là nhân viên quên.

Nói thật lúc đầu tôi cứ nghĩ họ thuộc băng nhóm Yakuza nào đấy. Tôi thật sự có cảm giác như vậy khi nhìn thấy ánh mắt của Watanabe lúc đó, lại còn kiểu đầu xoắn đặc trưng của Yakuza nữa. Tôi đã sợ phát khiếp, rồi sau đó bị cưỡng chế dẫn đến một văn phòng.

Nó giống văn phòng hơn là nhà của ông Kojiro. Đúng vậy, đó là văn phòng trong một tòa nhà chung cư ở đường Kototoi thuộc Iriya quận Taito.

Đó là nơi đầu tiên tôi gặp ông Kojiro. Cả những người ở trong văn phòng đó nữa, vâng, tất nhiên là Kajiwara và Yamai cũng ở đó, mọi người nhìn có vẻ hung tợn nên tôi đã lo lắng đây có thể là một băng nhóm Yakuza thật sự, nhưng ông Kojiro dường như nhìn thấu được suy nghĩ đó. “Chúng tôi không phải là băng đảng xã hội đen nào đâu.” Ông ấy nói. Vâng, ông ấy còn nói rằng họ chuyên ra tay giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn như tôi.

Trên danh thiếp ông ấy trao cho tôi có ghi “Doanh nghiệp NPO Kind Net”, tôi chưa từng thấy doanh nghiệp NPO nào như thế này nên có phần ngạc nhiên.

Sau đó, tôi đã thành thật trả lời những câu hỏi ông Kojiro đặt ra về hoàn cảnh vô gia cư của mình, và ông ấy đề xuất một sự giúp đỡ, quả quyết rằng tôi nên được cấp phúc lợi. Ngoài ra tôi sẽ được giới thiệu cả chỗ ở nữa.

Ban đầu tôi có ý từ chối. Tôi đã gây ra nhiều phiền phức sau khi công ty bị phá sản, vậy nên giờ không có tư cách gì để được nhận phúc lợi cả. Việc tôi trở thành người vô gia cư là chuyện tự làm tự chịu thôi.

Ông Kojiro cho rằng trách nhiệm của việc khiến công ty phá sản đã kết thúc cùng với sự trắng tay của tôi rồi, sau khi mất hết tất cả, tôi không cần thiết phải vứt bỏ cả tính mạng của mình như thế. Ông ấy nói những lời như thể đang an ủi tôi vậy. “Anh và cả những kẻ bỏ đi khác.”

Vâng, “kẻ bỏ đi” là những người bị xã hội ruồng bỏ. Đó là cách ông Kojiro gọi những người bị tước quyền hạnh phúc, không thể có được “cuộc sống bình thường” vì hoàn cảnh đưa đẩy mà sống lay lắt ở những nơi ánh sáng không thể chạm đến trong xã hội.

Tuy lúc trước họ có gia đình và nơi ở nhưng giờ đây những thứ đó đã trở nên quá sức xa vời, họ lâm vào hoàn cảnh nước mất tuôn rơi đầm đìa.

Nhưng ông Kojiro cho rằng, dù thế nào đi nữa, họ vẫn là một thành phần ít nhất có quyền sinh sống trong một xã hội hay một đất nước, rằng trong Hiến pháp có đề cập đến việc đảm bảo quyền lợi cho người dân có “một cuộc sống đầy đủ ít nhất về mặt sức khỏe và văn hóa”, do đó xã hội và đất nước cần phải chịu trách nhiệm giúp đỡ những con người không may rơi vào hoàn cảnh khốn khó đó. Vậy mà, không những bị chối bỏ, những con người đó còn bị xã hội dồn về những nơi khuất tầm mắt. Giống như trường hợp từng bị đuổi ra khỏi công viên của tôi cũng là một ví dụ điển hình.

Ông ấy nói rằng nếu tôi cứ cam tâm chờ chết sau khi bị vứt bỏ như thế chẳng khác nào đang làm thỏa mãn những kẻ đã vứt bỏ tôi.

Vâng, tôi chưa từng một lần nhìn nhận dưới góc độ mình bị ruồng bỏ, chỉ thấy có chút lạ lẫm, và đôi lúc thanh thoi thôi...

Sau đó, ông Kojiro đã nói thế này, tôi nhớ rõ mồn một từng câu từng chữ:

“Dù có phải vượt qua những luân lý khó nhằn, tôi không muốn anh chết. Chỉ mới gặp nhau thế này mà đã phải nói lời tạm biệt thì thật đáng buồn. Hãy sống nhé, hãy làm lại cuộc đời.”

Tôi đã rất biết ơn.

Bản thân tôi không hiểu hết được lời ông ấy nói nhưng có lẽ chỉ cần được nghe câu nói rằng “Tôi không muốn anh chết” hay “Thật đáng buồn“, thì tôi đã hết sức mãn nguyện rồi.

Tôi đã nghĩ mình sẽ chết, không có gì trong tay và không nuối tiếc quá khứ. Đây là lần đầu tiên có người thấy nuối tiếc trước cái chết của tôi.

Vâng, sau đó thì tất nhiên tôi đã được chọn làm đối tượng nhận hỗ trợ từ Kind Net.

À, không, vẫn chưa.

Thời điểm tôi gặp Yoko... là trước đó nữa.

CHƯƠNG 11

Yoko...

Ngày đầu tiên đi làm ở chỗ mới, cô khoác lên mình bộ vest màu xanh rêu mới toanh, bước ra khỏi căn hộ của mình.

Tháng 11 năm 2006, sau khi trở thành Shinwa Lady, cô nhận được lời mời chuyển công tác đến chi nhánh công ty ở Fuchuu.

Đến công ty vào khoảng tám giờ rưỡi, cô được Giám đốc chi nhánh Haga, người đã tuyển dụng cô sau buổi phỏng vấn kéo dài chưa đầy năm phút cách đây hai tuần đón chào với một khuôn mặt tươi cười.

“Cô Suzuki, cô bắt đầu đi làm từ ngày hôm nay nhỉ. Tôi mong cô suốt. Hãy cố gắng nhé!”

Cô không thấy khó chịu khi được vị cấp trên đẹp trai nói câu “Tôi mong cô suốt”.

“Vâng!” Cô trả lời đồng dạc sau khi lấy hơi từ bụng, như những gì đã được dạy trong khóa đào tạo.

Buổi họp mặt buổi sáng trước khi làm việc kéo dài đến gần chín giờ, sau đó những nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng mới lên đường làm việc. Toàn bộ có khoảng bốn mươi nữ nhân viên, trong đó nhỏ nhất là cô bé có vẻ đang học trung học phổ thông, và lớn nhất thậm chí có người đã trên sáu mươi

tuổi. Chiếm số lượng đông đảo nhất là những nhân viên có độ tuổi ngoài ba mươi như cô.

Cô cũng nhìn thấy hình bóng Kurihara trong nhóm. Tháng đầu tiên này cô được Haga dẫn dò cô học hỏi những kinh nghiệm làm việc từ cô ấy. Bàn làm việc của cô cũng được chỉ định ở ngay bên cạnh bàn làm việc của Kurihara.

“Đột đào tạo vừa rồi vất vả cho em quá. Chị rất mừng vì chúng ta có thể làm việc với nhau. Từ hôm nay mong em giúp đỡ nhé.”

Vẫn thái độ niềm nở như mọi khi, cô nghĩ sẽ khá thoải mái nếu làm việc cùng Kurihara.

Văn phòng chi nhánh trước khi bắt đầu công việc có phần nào đó giống với lớp học của cô trước khi vào tiết. Có những người chỉ ngồi im lặng chuẩn bị tại vị trí của mình, cũng có những người túm năm tụm ba bàn tán về chương trình ti vi ngày hôm qua. Cũng có những người vây quanh chỗ ngồi của Haga, trò chuyện thân mật bằng chất giọng the thé. Cảnh tượng đó y hệt như cảnh thầy giáo đào hoa được nữ sinh vây quanh vậy. Không hiểu sao cô không thể rời mắt khỏi khung cảnh đó. Kurihara nở nụ cười tinh nghịch và nói:

“Em để ý Giám đốc Haga phải không?”

Cô lúng túng.

”O, à, làm gì có.”

”Có gì đâu. Anh ấy đúng là phong độ thật.”

“Vâng.” Đó là điều chắc chắn. “Nhưng anh ấy có gia đình rồi nhỉ?”

Cô nhớ lại người đàn ông đã có vợ lần đầu tiên mình hẹn hò. Chắc rằng đó không phải là một kỷ niệm đẹp.

“Phụ phự, ở chốn công sở ướt át này và với một hình tượng được hâm mộ nhiều như vậy thì chẳng phải chuyện đó không thành vấn đề sao? Những cô gái đang vây quanh giám đốc bây giờ hầu hết đã có gia đình rồi.”

Ướt át? Hâm mộ? Ra vậy, giờ cô mới nhận ra thời còn đi học, thầy giáo vẫn được hâm mộ bất chấp việc thầy độc thân hay không.

“Hơn nữa giám đốc là người nghiêm túc trong công việc. Vậy nên những người tiếp cận chỉ vì say mê anh ấy sẽ không bao giờ thành đôi tượng yêu đương.”

Cái cách xưng hô “anh ấy” và tông giọng của Kurihara không hiểu vì sao có chút gì đó tự mãn một cách kỳ lạ.

“Kính coong.” Chuông báo vang lên.

Kim đồng hồ treo tường trong văn phòng tạo thành một chữ L hướng về bên trái. Chín giờ. Mọi người đồng loạt trở về ngồi ngay ngắn tại vị trí của mình. Tiếng nhao nhao lúc trước hoàn toàn biến mất, mọi thứ chìm vào im lặng. Cảnh này cũng y hệt như ở trường học.

Buổi họp mặt buổi sáng bắt đầu bằng bài thể dục nhịp điệu theo radio. Hơn hai mươi năm nay cô không biết đến kiểu tập thể dục theo radio này nên có hơi xấu hổ, nhưng Kurihara cũng như mọi người xung quanh lại nghiêm túc chuyển động cơ thể không chút ngượng ngịu.

Sau khi bài thể dục kết thúc, Haga phát biểu:

“Nhờ trời mà chỉ mới bước qua tháng Mười một, thời hạn hợp đồng đã kéo dài lâu hơn so với tháng trước. Nhưng xét về thời gian được gọi là “tháng bảo hiểm” thì chúng ta vẫn đang thiếu một chút nữa.”

Tháng Mười một được toàn bộ ngành Bảo hiểm quyết định xem là “tháng bảo hiểm”, nên đây là tháng cao điểm nhiều doanh nghiệp dồn toàn lực vào việc mua bán.

“Hãy bán được nhiều bảo hiểm hơn nữa.” Đó thật ra là những gì Haga muốn nói với điệu bộ hết sức quyết tâm và đầy nhiệt huyết, cuối bài phát biểu không quên nhấn mạnh thêm câu: “Nếu là các bạn chắc chắn sẽ thành công! ”

Nhìn quanh, cô thấy mọi người ai nấy đều đang lắng nghe với vẻ mặt đầy hào hứng.

Kết thúc bài phát biểu, Haga nhấn nút điều khiển từ xa, mở chiếc ti vi màn hình rộng được lắp đặt bên trong văn phòng lên, cho chiếu lại một đoạn phim DVD.

Đoạn video có tên “Cảm ơn Shinwa Lady”, cô đã từng xem trong suốt khóa đào tạo.

Video được dàn dựng như một bộ phim ngắn kéo dài khoảng mười phút, nhằm mục đích giảng dạy và giải thích các sản phẩm của Shinwa Inochi, có vô số những phiên bản với nội dung về tình huống và sản phẩm khác nhau.

Cuộn phim được trình chiếu ngày hôm nay nói về một người bố đang ở giai đoạn lao động sung sức thì bị tai nạn và không thể làm việc trong một khoảng thời gian dài, nhưng nhờ có bảo hiểm “Total Life 21” của Shinwa Inochi, ông đã sống sót qua giai đoạn khó khăn. Total Life 21 là một loại bảo hiểm

nhân thọ, còn được gọi là “Bảo hiểm dạng tài khoản”, tạo nên dựa trên kỹ thuật tích lũy vốn và là sự kết hợp phức tạp giữa khoản tiền tiết kiệm và khoản đền bù do không thể thanh toán từng lần, là mặt hàng bảo hiểm chủ lực của Shinwa Inochi.

Nếu tập trung xem thì quả nhiên cô dễ dàng bị thuyết phục rằng bảo hiểm rất quan trọng.

Đoạn phim vừa kết thúc thì Haga lên tiếng:

“Thứ chúng ta đang kinh doanh là một sản phẩm đặc biệt ưu việt có thể bảo vệ cả một đời người. Tất cả đều là vì khách hàng mỗi khi họ chào đón nồng hậu bảo hiểm của chúng ta. Mọi người hãy cố gắng làm việc thật tốt nhé!”

“Rõ!” Tất cả đồng thanh.

“Vậy thành quả và sứ mệnh của công ty trông cậy vào các bạn”.

Sau hiệu lệnh của Haga, tuần tự từ rìa ngoài vào bên trong, từng người một bắt đầu báo cáo kết quả của ngày hôm trước và mục tiêu của ngày hôm nay. Trong khi đó, Haga đưa ra nhận xét và khích lệ ngắn gọn cho từng người.

Với những người không đạt được kết quả đáng kể, anh nghiêm giọng: “Hãy làm việc cật lực hơn! Hôm nay cũng trông cậy vào cô!”

Với những người đã thu hút đáng kể “những vị khách tiềm năng”, khiến cho họ lắng nghe nhưng vẫn chưa đến giai đoạn đặt bút ký hợp đồng, anh cứng rắn nhắc nhở: “Hãy cố gắng giữ vững thái độ đó. Tuy là khách hàng tiềm năng nhưng không ký hợp đồng thì cũng vô nghĩa, đừng nản chí cho đến cuối cùng.”

Và đến lượt Kurihara bên cạnh cô, sau khi báo cáo thành tích “một bản hợp đồng cho Total Life 21”, anh ta vừa vỗ tay vừa cười để lộ hàm răng trắng: “Cô làm tốt lắm! Kurihara mới đầu tháng này đã hoàn thành hợp đồng thứ tư. Nào, hãy cho cô ấy một tràng pháo tay!” Mọi người bắt chước theo, đồng loạt vỗ tay và hét to khen ngợi: “Cô làm tốt lắm!” Chìm ngập trong những lời tán thưởng, Kurihara với nét mặt mỉm cười như mọi khi, kín đáo thể hiện mình là người có ưu thế hơn.

Yoko là người cuối cùng, trước hết cô được yêu cầu giới thiệu sơ lược về bản thân.

Mọi ánh mắt trong căn phòng đều hướng về cô. Lâu lắm rồi cô mới đứng phát biểu trước đông người như vậy kể từ thời còn đi học. Trong khi đang hồi hộp như một học sinh mới chuyển trường, cô lên tiếng:

“Ừm, tôi là Suzuki Yoko.”

“Nhỏ quá!” Giọng nói như vũ bão của Haga bay đến cắt ngang lời cô. “Lấy hơi từ trong bụng để phát âm to hơn nữa, phải khiến mình được chú ý nhiều hơn!”

Cô hít một hơi, sửa lại cách nói.

“Tôi là Suzuki Yoko! Từ hôm nay sẽ bắt đầu làm công việc Shinwa Lady cùng với mọi người! Mong mọi người giúp đỡ!”

“Vâng, mong cô giúp đỡ. Ở chi nhánh Fuchuu này toàn những đàn anh cực kỳ ưu tú, cô hãy cố gắng lấy họ làm gương nhé! Một tràng pháo tay nào!”

Mọi người đồng loạt vỗ tay. Cô cùng lúc cảm thấy vừa xấu hổ vừa tự hào.

Khi buổi họp mặt kết thúc, toàn thể nhân viên đồng thanh đọc to khẩu hiệu “Tôn chỉ của Shinwa Lady” được treo trên tường.

“Chúng ta là Shinwa Lady, chúng ta giới thiệu bảo hiểm với chủ trương khách hàng là số 1!”

“Chúng ta là Shinwa Lady, mang niềm tự hào với sản phẩm bảo hiểm của Shinwa, giới thiệu đến khách hàng loại bảo hiểm phù hợp nhất!”

“Chúng ta là Shinwa Lady, chúng ta cung cấp cho khách hàng sự an tâm đầy thân ái, chúng ta giới thiệu đến khách hàng loại bảo hiểm đầy thân ái!”

“Những Shinwa Lady chúng ta, cố gắng hoàn thành giao ước vì hạnh phúc của khách hàng! “

“Ngày hôm nay cũng phải dốc toàn lực!”

Được dẫn dắt bởi Haga, toàn thể nhân viên nâng cao giọng. Tuy cô có cảm giác bị áp đảo hoàn toàn bởi bầu không khí lạ thường bao trùm cả văn phòng, mọi người vẫn hòa theo, đọc to bằng toàn bộ sức lực.

Tức thì một cảm giác lạ thường xâm chiếm lấy cô.

Sau khi hoàn thành phần nghi lễ buổi sáng, lần lượt từng nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng bắt tay vào nhiệm vụ của riêng mình. Trong khi có một vài người ngay lập tức ra ngoài, cũng có những người vẫn lưu lại văn phòng.

Ngày hôm nay, nhân tiện đang làm báo giá các sản phẩm bảo hiểm, Kurihara cho cô xem tiến trình thực hiện và chỉ ra những điểm trọng yếu.

Trước hết có hơn ba cách để hoàn thành một báo giá. Là con người ai cũng có lựa chọn lớn, vừa và nhỏ, thường thì về mặt tâm lý họ có xu hướng chọn cái ở giữa, nên cần tập trung vào báo giá loại bảo hiểm bán chạy nhất, điều cốt lõi là phải biết sắp xếp khi nào nên báo giá cao, khi nào nên báo giá thấp.

Đây là những điều cô không được dạy trong suốt khóa đào tạo, đến bây giờ cô mới có cơ hội học hỏi.

Sau khi soạn xong báo giá, hai người sẽ lập thành một nhóm và ra ngoài làm việc.

Trước khi lên đường, Kurihara cho vào túi xách những món quà tặng khách hàng như kẹo hay khăn giấy lấy từ hộp đồ dùng chuẩn bị. Cô nhìn theo và bắt chước.

Cô nghĩ tất cả những thứ này đều được công ty chi trả nhưng thật ra không phải vậy, dùng bao nhiêu sẽ được ứng trước lương bấy nhiêu. Vì chủ yếu hoạt động cá nhân nên việc sử dụng “kinh phí” như thế nào, chi chỗ này chỗ kia phải suy tính hết sức khôn ngoan.

”Kẹo và khăn giấy không quá tốn kém. Nếu nhờ vậy mà ký được hợp đồng thì mức chi phí bỏ ra cực kỳ thấp.” Kurihara gượng cười.

Từ sáng cho đến giờ nghỉ trưa, hai người ghé thăm vài công ty ở khu vực xung quanh nhà ga. Chỗ nào Kurihara cũng đã từng đặt chân đến nên có cả giấy phép ra vào. “Ôi trời, lại là bà cô bảo hiểm đây mà.” Họ không cự tuyệt cũng không niềm nở, cô được chào đón với thái độ hờ hững.

Quá quen với hoàn cảnh, Kurihara nhanh chóng mời chào những nhân viên, nếu là khách lần đầu gặp, cô sẽ chào hỏi lịch

sự, tặng quà và nhờ họ hoàn thành bảng khảo sát. Đây là bước đầu tiên trong tiến trình bán bảo hiểm, những vị khách cung cấp tên và ngày tháng năm sinh mặc nhiên sẽ trở thành “khách hàng tiềm năng”, tiếp theo đến bước soạn báo giá và hoàn thành công việc bán hàng một cách chuyên nghiệp.

Sau những hai giờ đồng hồ chạy quanh công ty, hai người vừa ăn trưa tại một cửa hàng hamburger vừa điều chỉnh lại những bảng khảo sát vừa thu thập được. Mặc dù có người trở về chi nhánh để làm công việc liên quan đến giấy tờ, nhưng Kurihara chỉ cho cô rằng nếu tranh thủ làm trong giờ nghỉ giải lao hay lúc rảnh rỗi thì công việc sẽ thông thả hơn.

Sau đó hai người tách nhau ở nhà ga và hướng về các khu dân cư, đến hỏi thăm từng nhà một.

Có lý thuyết hản hoi cho rằng, giữa khu phố toàn văn phòng như Fuchuu và khu vực kế bên đa phần là dân cư sinh sống, trước tiên nên đến dãy phố toàn văn phòng, sau đó mới tuần tự ghé thăm nhà riêng.

So với việc chào hàng tại các công ty thì chào hàng ở nhà riêng vất vả hơn nhiều. Trong một công ty thì có thể mời chào biết bao nhiêu người, nhưng với nhà riêng thì mỗi lần chỉ tiếp xúc được một người duy nhất. Hơn nữa còn gặp phải tình huống chủ vắng nhà nên rõ ràng việc bán hàng ở công ty mang lại hiệu suất cao hơn.

“Nhưng nhà riêng đôi lúc lại mang đến một hợp đồng béo bở không thể tưởng tượng nổi đó nha.”

Tuy Kurihara nói vậy nhưng dù lặn lội từ nhà này qua nhà khác đến khi mặt trời lặn, cô vẫn không thu về được thành quả

nào đáng kể.

Từ lúc trở thành người lớn đến giờ chưa lần nào đi bộ nhiều thế này nên hai chân Yokoi cứng đờ như hai thanh gỗ. Bàn chân cũng không tránh khỏi vết giày hằn, còn phần gót chân thì đau nhức nhối.

“Đến lúc quay về rồi.” Khi nghe Kurihara nói vậy, cô cứ nghĩ công việc cuối cùng đã kết thúc, nhưng ý nghĩa của câu nói đó ám chỉ nơi hai người hẹn gặp là trước nhà ga.

Ở đó, sau vài phút giải lao tại một quán nước, cả hai trở lại thăm hỏi lần nữa những công ty đã ghé thăm lúc trưa.

Theo Kurihara thì tốt nhất trong khả năng có thể nên ghé thăm công ty hai lần một ngày vào cả buổi trưa lẫn buổi chiều.

“Bởi vì sau khi kết thúc công việc, đó là lúc những nhân viên công ty chịu khó lắng nghe chúng ta nhất. Hơn nữa sau khi phát phiếu điều tra vào buổi trưa, chúng ta có thể nhận tiện thu hồi chúng vào buổi chiều. Hành động quay lại sẽ tạo ấn tượng cho họ rằng chúng ta đang làm việc rất chuyên nghiệp và có trách nhiệm.”

Có rất nhiều nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng là bà nội trợ hoặc người có gia đình chẳng hạn như bà mẹ đơn thân, nên hầu hết họ phải kết thúc công việc vào buổi chiều. Vì vậy những nhân viên đó không kiếm được nhiều hợp đồng nên rất cuộc, họ không thể duy trì công việc dài lâu.

Hôm nay, khi cô kết thúc buổi đi làm ngoài văn phòng và quay về chi nhánh thì đã khoảng bảy giờ tối.

Ở chi nhánh, thậm chí Haga cũng đã rời công ty, chỉ thấy một nhân viên nam đứng tuổi cô chưa gặp qua vào buổi nghi lễ

sáng nay.

Khi hai người bước vào công ty, người nhân viên đón tiếp bằng một giọng nói hết sức vui vẻ: “Hai cô vất vả rồi.” Để ý mới thấy ông ấy đang cầm một tờ báo chuyên ngành, ngồi ở bàn làm việc với chén rượu và đĩa mực đặt trên bàn.

“Ông cũng vất vả rồi, ông Nakane.” Kurihara lịch sự đáp lại.

Người nhân viên đó tên là Nakane. Mặc dù vẫn còn ngạc nhiên khi nhìn thấy người ta bình thản uống rượu ở nơi làm việc, Yoko cũng lịch sự chào hỏi lại.

“Ồ, kia là người mới à?”

“Đây là Suzuki Yoko, hôm nay là ngày đầu tiên cô ấy làm việc. Còn bên này là nhân viên bảo vệ, ông Nakane.” Kurihara giới thiệu hai người với nhau.

Cô liền cúi đầu chào. “Tôi là Suzuki Yoko, hân hạnh được làm quen.”

Nakane quả nhiên đáp lại với giọng điệu vui vẻ “Rồi rồi. Cố gắng làm việc nhé!”, rồi hướng mắt về tờ báo đang đọc dở.

Vì không còn công việc giấy tờ phiền phức nào còn sót lại nên chưa đầy mười phút sau khi trở về chi nhánh, cô đã nhanh chóng sắp xếp để về nhà. Vậy là kết thúc ngày làm việc đầu tiên.

Nếu tính từ lúc bắt đầu làm vào chín giờ sáng nay, cô đã làm việc hơn mười tiếng đồng hồ. Hèn gì cô thấy toàn thân rã rời đến nhường này.

“Chúng tôi xin phép về trước ạ.” Cùng với Kurihara, hai người chào tạm biệt Nakane rồi rời khỏi văn phòng mới trở về chưa được bao lâu.

“Ông ta là kẻ ăn bám công ty đấy.” Sau khi cánh cửa văn phòng khép lại sau lưng, Kurihara thì thầm nói.

Với giọng điệu đó Yoko nghĩ Kurihara đang nhắc đến người khác nên trong một vài giây, cô chưa nắm được vấn đề.

“Ông Nakane ấy.” Kurihara thêm vào.

Cuối cùng cô cũng hiểu ra. “À, là người đó ư?”

Nakane mỗi ngày đến công ty vào khoảng bốn giờ sáng, sau đó ngồi chờ cho đến khi những nhân viên đi bán bảo hiểm ngoài văn phòng trở về, tóm lại công việc của ông ta là người giữ khóa văn phòng.

Đó là công việc không khác gì trông nhà, nhưng ông ta không hẳn phải quản lý việc đi đi về về của nhân viên, chỉ cần có mặt ở đó là đủ, và sau khi Giám đốc Haga ra về, ông ta được ngầm cho phép ngồi uống rượu như thế.

“Nói tóm lại ông ta thuộc loại “nhân viên vô dụng”. Mặc dù không có việc gì nhưng vì là nhân viên chính thức của công ty nên không dễ dàng sa thải, cứ phải nuôi ông ta ăn không ngồi rồi như thế. Trong khi chúng ta phải sống chết ra ngoài làm việc thế này lại có người chỉ việc ngồi uống rượu, đúng là không công bằng chút nào nhỉ.”

Ra là vậy, đó là lý do tại sao ông ta bị xem là kẻ ăn bám.

“Phải ha.” Cô gật đầu.

Sau khi làm việc với nhau, cô mới hiểu rằng Kurihara luôn cố gắng hết mình để ký được hợp đồng. Chắc đó cũng là một phần lý do khiến cô ấy thấy bức xúc.

“Nếu được chúng ta có thể cùng đi ăn tối không? Hôm nay là ngày đầu em làm việc nữa, chị sẽ mời.” Ra đến cổng thì Kurihara rủ.

Mặc dù cô thấy mệt rã rời và chỉ muốn nhanh chóng về nhà nhưng trên hết bụng lại đang đói meo, nên đã bị câu “chị sẽ mời” thuyết phục.

Cô cứ định ninh hai người sẽ đến nhà hàng gia đình hay quán ăn nhanh nào đấy, nhưng Kurihara lại dẫn cô đến nhà hàng Trung Quốc nằm ở tầng cao của một tòa chung cư.

“Xin lỗi vì để chị đãi cơm ở một nơi như thế này.”

Cô e dè nói, nhưng Kurihara dùng từ “một nơi như thế này” mang ý nghĩa hoàn toàn trái ngược với cô và cười lớn. “Có gì đâu. Quanh đây không có quán xá nào cả, chị mới phải xin lỗi vì dẫn em đến một nơi như thế này.”

Kurihara kéo tay cô dẫn vào bên trong quán, gọi suất ăn tối trị giá ba nghìn yên một người có kèm bia.

Cô nghĩ nếu khách sáo sẽ rất thất lễ nên đã tỏ lòng biết ơn và bắt đầu dùng bữa.

Khi món khai vị trứng vịt bắc thảo được mang đến, hai người nâng ly bia cỡ vừa lên cùng và uống cạn.

Lâu lắm rồi cô mới được uống bia đúng nghĩa. Nó như cuốn sạch mọi mệt nhọc trong người.

“Ôi ngon quá!” Cô nói trong vô thức.

Kurihara cũng kêu lên và nheo mắt.

”Uống một ly sau giờ làm việc quả thật rất khác biệt.”

Những món ăn lần lượt được mang đến: gà bang bang dùng với salad, thịt cua xào với awayuki, súp vây cá mập, cơm chiên hải sản, annin tofu có rắc bột sắn. Vì được thỏa mãn cơn đói với biết bao nhiêu là hương vị nên món nào cô cũng thấy rất ngon miệng.

“Chị Kurihara, thật lòng cảm ơn chị.”

“Có gì đâu. Thật ra nếu tìm được một nhân viên mới đến làm việc cho chi nhánh thì mỗi người sẽ được thưởng hai mươi nghìn yên. Vì vậy chị nghĩ mình nên chia sẻ khoản tiền này.”

“Ồ, thật ạ?”

“Xin lỗi em vì chị đã giữ bí mật.”

“Không sao.”

Không phải bị lừa gạt gì nên cô thấy cũng bình thường. Với cả được khao một bữa thế này nên cô nghĩ Kurihara hẳn là người tốt.

Cô chỉ đơn thuần nhận ra một điều: Rằng việc nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng như Kurihara còn làm nhiệm vụ tìm kiếm nữa, đó là quy định của công ty ư?

“Ngày hôm nay làm việc thế nào? Đi lại nhiều như vậy chắc em mệt lắm nhỉ?”

Cô gật đầu nhát gừng khi Kurihara hỏi.

“Vâng, nói thật là em mệt rồi người.”

“Ban đầu ai cũng vậy cả. Nhưng chị nghĩ em rất có tố chất. Mới ngày đầu thôi đã thu thập được khá nhiều bản điều tra.”

Khi quay lại công ty vào buổi trưa và buổi chiều, cô mang về được bốn bản. Nói cách khác là cô đã kiếm được bốn “khách

hàng tiềm năng”.

“Nhưng đó là vì em được chị hướng dẫn...”

Thật ra vì Kurihara đã cho cô biết những nơi cần đến khi tách ra hoạt động một mình nên thực tế bốn vị khách tiềm năng đó Kurihara đã nhường lại cho cô.

Kể từ tháng Mười hai tới cô phải tự lực cánh sinh, còn được giao phó chỉ tiêu hãn hoi. Thật lòng cô đang lo lắng không biết liệu mình có làm tốt không.

“Cứ thư giãn đi, mỗi tháng chỉ tiêu chỉ có hai hợp đồng thôi.” Kurihara đưa hai ngón tay lên, nhúc nhích lên xuống như đôi tai thỏ.

Ở Shinwa Inochi, mỗi tháng nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng phải hoàn thành chỉ tiêu trên hai bản hợp đồng. Mức lương hai trăm nghìn yên ghi trên tờ rơi lúc trước chính là khoản tiền được trả nếu đạt được chỉ tiêu này.

Nếu không đạt chỉ tiêu thì nhân viên vẫn được trả mức lương cơ bản tối thiểu những một trăm năm mươi nghìn yên, tuy nhiên nếu tình trạng này tiếp diễn thì người đó sẽ bị cắt hợp đồng lao động đã ký kết với công ty. Nói cách khác là bị đuổi việc. Vì theo chủ nghĩa kinh doanh cá nhân và không phải là nhân viên chính thức nên phía công ty có thể toàn quyền tự do quyết định việc sa thải nhân viên ngoài luồng.

Cô nghĩ đó là một cơ chế hết sức nguy hiểm nhưng Kurihara chỉ mỉm cười và nói rằng: “Không việc gì phải lo lắng cả.”

“Em đâu cần phải kiếm hai bản hợp đồng mỗi ngày. Em chỉ cần hoàn thành chỉ tiêu, tức là một bản hợp đồng trong hai

tuần là được rồi. Làm việc thật chuyên nghiệp và chăm chỉ thì em chắc chắn sẽ đạt được mức chỉ tiêu đó.”

Đúng là với sự giúp đỡ của Kurihara, trong một ngày cô đã tìm được đến bốn khách hàng tiềm năng. Nghĩ kỹ thì cô có cảm giác mình sẽ hoàn thành một bản hợp đồng trong khoảng thời gian hai tuần.

“Hơn nữa Suzuki à, hình như em vẫn chưa mua bảo hiểm nào phải không? Nếu vậy trước mắt hãy mua cho mình một loại bảo hiểm đã, như vậy thì tháng đầu tiên thực chất em chỉ việc kiếm thêm một hợp đồng nữa thôi.”

“Vậy quả thật là mọi người, ai cũng mua bảo hiểm hết ư?”

Chuyện này cô đã từng nghe qua trong khóa đào tạo.

Với tư cách là một Shinwa Lady thì phải kiếm cho mình một bảo hiểm. Nếu vậy thì chẳng khác gì biến chính mình thành thành quả kinh doanh của bản thân.

“Đúng là vậy thật.” Kurihara gật đầu. “Bản thân chúng ta hoạt động kinh doanh độc lập nên cũng phải biết bảo vệ chính mình chứ. Vì sống độc thân nên chúng ta không cần đến loại bảo hiểm tử vong nhưng tốt nhất bằng mọi giá phải để dành một khoản đầu tư cho bảo hiểm y tế.”

Sau khi nghiên cứu về các loại bảo hiểm trong những buổi đào tạo lúc trước, dần dần nó cũng đã đi sâu vào nhận thức của cô lúc nào không hay.

Nhưng lúc trước cô chỉ nghĩ rằng dù gì mình cũng sống độc thân nên có bảo hiểm sức khỏe công cộng là đủ rồi. Nhưng đó là suy nghĩ sai lầm. Thế giới này đầy rẫy rủi ro: tai nạn, thiên

tai, thương tích nghiêm trọng, nhập viện, ung thư, bệnh phụ khoa, xuất huyết não, nhồi máu cơ tim, chăm sóc y tế, tuổi già.

Kurihara nói thêm:

“Khách quan mà nói thì chị thấy sản phẩm của Shinwa rất tốt. Vì bản thân mình cũng đã tham gia bảo hiểm và thấy nó rất có lợi nên khi mời chào khách hàng sẽ có tính thuyết phục cao hơn.”

“Đúng là vậy.” Cô đồng ý.

Những loại bảo hiểm của Shinwa, loại nào cũng rất có sức hút, trong số đó có loại mặt hàng chủ lực “Total Life 21”. Ngoài ra còn giảm mức chỉ tiêu xuống còn một bản hợp đồng nên chắc mọi người đều tham gia.

Nghĩ lại thì lúc đó cũng không mấy ngạc nhiên khi cô bị dắt mũi hoàn toàn. Có lẽ cả Kurihara cũng vậy.

Hiển nhiên, bên cạnh việc mang lại lợi ích kinh doanh cho công ty bảo hiểm, bản thân các nhân viên như cô cũng góp sức phát triển mặt hàng mang lại lợi ích cho chính bản thân mình.

Tham gia bảo hiểm bất kể theo hình thức phân bố hay tồn tích vốn thì cũng giống như đánh một canh bạc với công ty bảo hiểm. Người tham gia bảo hiểm hầu hết trong nhiều trường hợp ngoài tiền cọc ra thì không thu được đồng bảo hiểm nào. Tóm lại là thua lỗ.

Nhưng nếu không may những người sống độc thân lâm vào hoàn cảnh xấu nào đó thì bảo hiểm lại tham gia giải quyết rủi ro. Vậy nên bảo hiểm nhân thọ theo hình thức phân bố trở thành sản phẩm có sức hút nhất đối với những người lao động

chủ lực đại diện gia đình nhận tiền bảo hiểm. Vì vậy người ta hay sử dụng cách nói “bán an tâm” và “mua an tâm”.

Theo nguyên tắc này, trong một đất nước, nếu xã hội về cơ bản phát triển vừa phải, an ninh công cộng khá tốt, hơn nữa còn có chế độ trả tiền hằng năm và bảo hiểm cho toàn dân, thì mức độ cần thiết phải tham gia bảo hiểm của các công ty bảo hiểm trong người dân sẽ giảm.

Mặt khác, trên phương diện “bán an tâm” của bảo hiểm, dù mức độ cần thiết có thấp đi chăng nữa thì trong thế giới đầy bất an này, sản phẩm bảo hiểm để đối phó với rủi ro cũng sẽ ra đời.

Có một sự thật rõ ràng rằng: chúng ta không thể biết được chuyện gì sẽ xảy ra, hay nói cách khác rủi ro không bao giờ ở mức không cả.

Bất hạnh chỉ rơi vào một trong một trăm người thì đó không phải là 1% bất hạnh. Tuy đối với 99 người kia là 0% bất hạnh, nhưng đối với người dính phải một trên một trăm phần xui xẻo đó thì lại là 100% bất hạnh. “Sự an tâm” trong phạm vi có thể bù đắp cho sự bất hạnh đó đã kết tinh thành hàng hóa.

Vì vậy, các công ty bảo hiểm thường xoáy mạnh vào chỗ đó. Không chỉ đối với những khách hàng mua bảo hiểm, mà còn là mỗi một nhân viên bán hàng ở các chi nhánh như cô.

Cần thiết phải có bảo hiểm.

Chẳng hạn biện pháp cuối cùng là phải trả góp từng phần đi nữa, nhưng để mua sự an tâm thì vẫn còn rẻ chán. Không phải là giới hạn cần thiết tối thiểu, mà là nên mua bảo hiểm đầy đủ trong khả năng có thể. Nếu có thể mua toàn bộ bảo hiểm thì có

thể nhận về sự an tâm trọn vẹn. Để có được hạnh phúc thì không thể thiếu đi sự an tâm. Do đó sản phẩm của công ty bảo hiểm ngay từ đầu đã có lợi thế hơn các công ty khác vì nó cung cấp sự an tâm và hạnh phúc.

Tất cả những điều đó đã đi sâu vào trí óc cô thông qua những bài thuyết giảng lặp đi lặp lại trong thời gian đào tạo, cũng như cuốn DVD cô được xem trong buổi họp mặt sáng nay.

Cô cũng đã không ngần ngại tin tưởng nó.

Tại sao cô lại thấy bất an?

Lần này Kurihara lại đưa hai ngón tay lên, mỗi bàn tay một ngón, rồi nhúc nhích chúng như lúc nãy.

“Cố gắng thêm chút nữa em sẽ đều đặn đạt chỉ tiêu mỗi tháng bốn bản. Nếu mỗi tuần đầu kiếm được một bản hợp đồng thì tương đương với mức tỷ lệ đó, lương tháng của em cũng sẽ tăng lên bốn trăm nghìn yên.”

Bốn trăm nghìn yên. Nói thì dễ nhưng đó là khoản tiền cô không thể tin tưởng được nếu như chưa thử làm. Mỗi tháng kiếm được chừng đó tiền, cô sẽ không phải lo lắng về cuộc sống nữa. Cô có thể sống tự lập một cách đầy đủ.

Vào ngày sinh nhật của mình, cô không cần phải ăn bánh phô mai mua ở cửa hàng tiện lợi và uống bia hạng ba trong bữa tối nữa, thay vào đó cô đủ khả năng để dùng bữa tại một nhà hàng trang nhã. Không những thế cô còn có thể đến tiệm làm đẹp mỗi tháng một lần, mua những bộ âu phục mà mình thấy thích. Không chừng cô còn có thể chăm chút vẻ bề ngoài của mình như những quý bà độc thân từng xuất hiện trên tạp chí, yêu cầu những cuộc gặp gỡ tại những quán bar sang chảnh.

Phải rồi, hình như Kurihara đã báo cáo trong buổi họp mặt sáng nay rằng cô ấy đã kiếm được bốn bản hợp đồng. Chỉ mới giữa tháng thôi mà. Nghĩa là cô gái này có thể kiếm được nhiều tiền hơn thế.

“Là Suzuki thì tôi nghĩ chắc chắn em có thể kiếm được một khoản hời như thế.”

“Thật ư? Tôi cũng có khả năng ư?”

“Tất nhiên rồi.” Kurihara cười to với vẻ tinh nghịch. “Cố gắng kiếm hợp đồng nhé. Nếu vậy cuộc đời em có thể sẽ thay đổi đấy.”

Sang tháng Mười hai, cô làm việc độc lập mà không có sự giúp đỡ của Kurihara, đồng thời cô đã hoàn tất chỉ tiêu hai bản hợp đồng trong một tháng.

Ngay khi cô định ra ngoài làm việc một mình trong lần đầu tiên, Giám đốc Haga đã gọi lại.

“Suzuki, cuối cùng cô đã trở thành một nhân viên thật sự rồi nhỉ. Tôi đã được nghe từ Kurihara rằng cô là người rất có năng lực, tôi đặt hy vọng vào khả năng của cô.”

Cô thấy rất vui khi biết Kurihara nói về mình như thế và vì Haga đã nói rằng sẽ “đặt hy vọng” ở cô.

“Cuộc đời này chỉ cần không ngừng cố gắng ắt sẽ có phần thưởng đền đáp. Hãy nhanh chóng kiếm được thật nhiều hợp đồng nhé!”

“Vâng!” Cô trả lời thật đông dạc và chạy như bay ra khỏi văn phòng, mang theo sự tự tin bên mình.

Tuy đã nắm bắt vài kỹ năng nhưng khoảng thời gian hai tuần vừa rồi theo chân Kurihara là vì cô muốn học hỏi thêm về cách làm việc.

Kurihara lúc nào cũng nói với cô những câu lạc quan chẳng hạn như “Không sao đâu” hay “Em có thể làm được”. Khi nghe thấy những lời động viên đó thì sự bất an trong cô bỗng nhiên tan biến, chỉ để lại suy nghĩ rằng nếu cố gắng chắc chắn cô có thể làm được. Nếu cố gắng, chắc chắn cô sẽ bán được.

Không, không phải là bán được hay không bán được, mà là phải bán. Cô sẽ kiếm hợp đồng bằng đôi bàn tay này, vì mục đích sống độc lập.

Cô kết thúc chuyến đi hết như đã học được từ Kurihara. Từ sáng đến trưa sẽ đi quanh những dãy phố có văn phòng, buổi chiều thì đến nhà riêng của người dân và chiều tối thì quay trở lại khu vực công ty.

Nhưng để có thể làm việc thành thạo như bậc đàn anh, đối với người mới vào nghề một thân một mình như cô lại là chuyện hoàn toàn khác.

Là người mới nên cô không hề quen biết công ty hay căn nhà nào, nên về cơ bản thì gặp chỗ nào cô phải xông vào chỗ ấy. Ngoài ra, ở khu vực quanh chi nhánh đều là địa bàn hoạt động của những đàn anh đàn chị là nhân viên bán bảo hiểm khác, nên cô đành phải cuốc bộ đến phần rìa của khu vực nằm trong phạm vi cho phép. Trong trường hợp đó thì chi phí di chuyển cô cũng phải tự thanh toán tương tự như quà tặng khách hàng vậy.

Mặc dù cô đã xoay xở để tìm đến những công ty hay ngôi nhà vẫn chưa có nhân viên nào hỏi thăm nhưng không được ai chào đón cả. Nói đúng hơn là đến ngang cổng thì bị xua đuổi. Chỉ mới thoáng nghĩ rằng cuối cùng đã có người chịu nghe mình nói thì rốt cuộc lại bị từ chối một cách thô bạo.

Vì cô đã tự ý làm phiền họ như vậy nên chuyện đó cũng là chuyện đương nhiên thôi. Thậm chí ngay cả bản thân cô còn không hề có ý muốn để những người chào hàng tiếp cận. Nếu cứ tiếp tục tốn công vô ích như vậy thì sẽ xuống tinh thần mất.

“Tôi có rồi”, “Tôi không cần”, “Không, cảm ơn”... mỗi khi những lời từ chối đó đập vào tai thì cô lại nhớ cái cảm giác khó thở như bị nhấn chìm trong dòng nước. Nó giống với cảm giác khi cô còn nhỏ, bị mẹ lạnh lùng cười nhạo và không bao giờ khen ngợi bất kể cô có làm gì. Nhưng cô chỉ còn cách phải cố gắng thôi. Nếu không kiếm được tiền thì cô khó mà thoát khỏi tình trạng khó thở, có khi cô không thể thở được nữa chưa biết chừng.

Cô xóc lại tinh thần, một lần nữa kiên quyết ghé thăm cả công ty lẫn khu dân cư.

Nhưng dù có cố gắng bao nhiêu đi nữa thì không một người chịu nghe cô nói, thậm chí ngay cả bản điều tra cô cũng không thu về được tờ nào. Ngày hôm sau cô buộc phải báo cáo rằng: “Tôi đã không đạt được thành quả nào.”

Mới đầu Haga chỉ nhắc nhở rằng “Cô phải cố gắng hơn nữa!”, nhưng sau đó dần dần biến thành những lời trách móc nghiêm khắc: “Cứ như vậy sẽ ảnh hưởng đến công ty!”, “Cô tính đóng vai người mới đến lúc nào đây!” hay “Làm ơn cố

gắng cho nghiêm túc vào!” Trước đó vẫn đinh ninh rằng cô có thể kiếm được một bản hợp đồng trong vòng hai tuần, nhưng đã đến nửa tháng Mười hai rồi mà ngay cả một bản cô cũng không có. Cô như đang ngồi trên đồng lửa. Giả sử cô có tự mình ký một bản, nhưng lại không tài nào kiếm được bản thứ hai thì sẽ không thể hoàn thành chỉ tiêu mất.

Dường như Kurihara cũng đã nhận ra nên lúc chạm mặt nhau trong văn phòng, cô luôn nhận được những lời khích lệ.

“Không sao đâu. Nếu là cô thì chắc chắn sẽ kiếm được hợp đồng ngay thôi. Cố lên!”

Cố lên.

Cả cấp trên lẫn đàn chị đều nói với cô như thế.

Đúng vậy, mình phải cố hơn nữa. Nếu cứ như vậy sẽ bị đuổi việc mất. Mình không những đã được giám đốc đặt kỳ vọng mà còn được chị Kurihara chỉ dạy nhiều điều nữa.

Cô thấy mình thật đáng thất vọng khi không làm được việc.

Công việc cô từng làm từ trước đến nay đơn thuần chỉ là những công việc “nói sao làm vậy”. Nhất là công việc lật vạt cô từng làm ở công ty cũ khi còn ở dưới quê, lần công việc trực điện thoại, tuy cô có trao đổi với khách hàng nhưng hầu hết các trường hợp chỉ cần giải quyết vấn đề theo những nội dung đã được soạn sẵn. “Cố gắng” trong những công việc như thế chỉ đơn thuần mang ý nghĩa là hãy đến đúng giờ và làm tròn công việc của mình thôi.

Mặt khác, với công việc bán bảo hiểm ngoài văn phòng này, không có chuyện cứ việc làm theo những gì đã được dặn. “Cố gắng” trong công việc này nghĩa là phải mang lại thành quả.

Dẫu cho có ra ngoài cả ngày mà trở về tay không thì vẫn không được công nhận là đã cố gắng.

Khi khu phố tràn ngập sắc màu từ những bóng đèn trang trí báo hiệu mùa Giáng sinh đang đến, cô không thấy có hứng thú chút nào cả. Sự tự tin mà cô có lúc đầu bây giờ đã tan biến.

Mình bất lực rồi. Có lẽ mình không cần phải cố gắng nữa.

Nhìn lại Kurihara, cô ấy quả thật giống với hình tượng quý bà độc thân đã từng xuất hiện trên tạp chí, là một con người đặc biệt.

Một người phụ nữ tầm thường như cô thì đừng mơ tưởng đến cuộc sống tự lập nữa.

Đó là ngày cô bắt đầu bị nhấn chìm trong mớ suy nghĩ ấy. Hôm đó, cô cũng ra ngoài miết đến tám giờ tối, vẫn không có kết quả gì, cô quay về văn phòng trong bộ dạng thất thểu.

Bỗng nhiên cô nhìn thấy một hình bóng hiếm gặp vào giờ này, là Haga.

Haga ngồi ở bàn làm việc và đang gõ máy tính lách cách. Chắc là tăng ca. Ông bảo vệ Nakane đang ngồi đọc báo chuyên ngành như mọi khi, nhưng ông ta không uống rượu, có lẽ vì Haga đang có mặt ở đây.

“Anh vất vả rồi.” Cô lí nhí chào hỏi, bắt tay vào dọn dẹp đồ đạc với tốc độ chóng mặt.

Vì vẫn chưa kiếm được hợp đồng nào, cô khó có thể đối mặt với Haga.

Nhưng hôm đó sau khi nhận ra cô, Haga liền dừng gõ bàn phím, cất giọng nói:

“Cô Suzuki, tôi có chuyện muốn nói. Cô có thời gian không?”

Haga đứng dậy, chỉ tay về phía cánh cửa dẫn đến phòng tiếp khách trong tòa nhà. Là căn phòng cô đã được phỏng vấn.

Haga bình thản, không nói cũng không thể hiện thái độ gì khiến cô sợ hãi người.

Cô đã đến làm việc ở chi nhánh này gần một tháng. Chứng kiến hình ảnh Haga la hét đám nhân viên bán bảo hiểm vào buổi họp mặt mỗi sáng, hình tượng người đàn ông với vẻ ngoài “điển trai” và ngọt ngào trong cô giờ đã biến thành một người cay nghiệt lúc nào cũng “hết sức nghiêm khắc trong công việc”.

“À, vâng.”

Ngay khi cô vừa gật đầu thì Haga đã mở cửa phòng và chuẩn bị tiến vào trong.

Chuyện gì vậy nhỉ? Lẽ nào, cô sẽ bị sa thải ư?

Cô run rẩy theo sau.

Khi đi ngang qua chiếc bàn nơi Nakane đang ngồi, cô bỗng nghe thấy tiếng thì thầm “Xin chia buồn”.

Ôi trời, quả nhiên cô sẽ bị đuổi việc. Đành chịu thôi vì cô không kiếm được hợp đồng nào cả... Nhưng sau đó phải làm sao đây?

Cô bước vào phòng với một tâm trạng hoàn toàn tuyệt vọng.

Haga dường như nhận ra biểu hiện hoảng hốt của cô nên nhếch miệng cười.

“Không cần phải hồi hộp như thế. Chuyện tôi muốn nói không liên quan đến việc cắt hợp đồng gì đâu.”

“Ơ, không phải ạ?” Cô buột miệng.

Haga cười gượng gạo.

“Tất nhiên. Tôi tốn chi phí thuê cô và cho cô tham gia khóa đào tạo mà. Đến giờ vẫn chưa thu về được lợi ích gì, nếu đi sa thải cô thì công ty sẽ bị thiệt hại mất.”

Anh ta nói có lý. Mặc dù nguyên tháng vừa rồi cô tham gia chương trình đào tạo nhưng vẫn được trả một mức lương cơ bản.

“Nhưng nếu tình trạng này vẫn tiếp tục, công ty sẽ tổn thất khi thuê một nhân viên như tôi.”

Nụ cười nhanh chóng vụt tắt trên khuôn mặt của Haga. Anh ngồi thẳng lưng, ánh mắt lạnh lùng chằm chằm nhìn về phía cô.

“Cô nhận thức được việc mình chưa đạt được thành quả nào chứ nhỉ?” Thân hình cường tráng và anh mắt nghiêm nghị như thể muốn tấn công cô đến nơi.

Theo bản năng, cô bị cảm giác sợ hãi xâm chiếm.

“Vâng... tôi xin lỗi.”

“Tôi biết cô mỗi ngày đều một mình cố gắng dốc sức cho công việc. Nhưng cô có suy nghĩ tại sao mãi vẫn không có kết quả không?”

“Ơ?”

“Cô có biết tại sao cô vẫn không kiếm được hợp đồng nào không?” Haga hỏi dồn.

“Chuyện đó...”

Thật ra bản thân cô cũng không biết lý do tại sao nhưng vẫn cố nặn ra một câu trả lời.

“Vì đây là lần đầu tiên tôi làm công việc này...”

“Đó chỉ là ngụy biện.” Haga liền phủ định cắt ngang lời cô. “Bất kỳ ai cũng trải qua lần đầu tiên cả. Vậy mà có những người đã thu được kết quả hản hoi đấy thôi.”

Cô không còn lời nào để đáp trả.

Không để cho cô nói tiếp câu thứ hai, Haga lại lên tiếng:

“Dù tôi không muốn nặng lời nhưng hiện tại cô chẳng khác gì một nhân viên ăn trộm đồng lương của công ty cả. Cô ý thức được điều đó không?”

Cô có cảm giác bụng đang co thắt dữ dội. Nhưng ngoài chuyện không thể lấy được hợp đồng ra thì Haga hoàn toàn đúng.

“Vâng.”

“Chưa gì cô đã tìm lý do để ngụy biện, cô nên thừa nhận mình là một con người “vô dụng”.

“Vâng...”

Khi còn nhỏ, “vô dụng” là từ mẹ vẫn thường nói với cô. Nhưng khi bị người ngoài nói thẳng vào mặt như vậy, cảm giác rất khó chịu. Tất nhiên cô thừa nhận mình đã sai.

Đó là lý do lúc nào cô cũng có nghĩ về bản thân mình như một con người “tầm thường”. Không phải “đặc biệt”, cũng không phải “vô dụng”, cô chỉ đơn giản là “tầm thường”.

“Vậy thì cô hãy chứng minh đàng hoàng bằng lời nói. Hãy nói là “Tôi thật vô dụng” đi.”

“Ơ?”

Cô đang lúng túng thì Haga liền thúc giục:

“Nếu cô không thừa nhận thì sẽ không tiến bộ được đâu. Nào.”

“Ừm...”

Cô bị làm cho lúng túng hơn, Haga nổi nóng hét lên: “Nào! Nói đi chứ! Tôi thật vô dụng!”

”V... Vâng. T... tôi thật vô dụng.”

Khi thốt ra lời nói trong tâm thế như đang muốn chạy trốn, cô cảm thấy tim mình như bị bóp nghẹt.

“Đúng rồi, cô thật vô dụng. Nói to hơn nữa nào!”

“Tôi thật vô dụng.”

“Vẫn nhỏ! Cô đúng là đồ vô dụng! Hãy hét to lên mà thừa nhận nào!”

“Tôi thật vô dụng!” Cô hét to với tất cả sức lực. Cô thấy sống mũi mình cay cay. Nước mắt tuôn rơi khiến cảnh vật xung quanh nhòe đi. “Hức hức...” Cô cố gắng chịu đựng để không phát ra thành tiếng. Haga lập tức dịu giọng trở lại, mặt tươi cười, dịu dàng đưa khăn tay cho cô.

“Cô đã nhận lỗi rất tốt. Đây là một bước tiến bộ. Nhanh lau nước mắt đi.”

Cô nhận khăn tay trong khi nghe anh ta nói và lau nước mắt. Chiếc khăn mềm mại và có mùi hoa hồng thật dễ chịu.

“Xin lỗi vì đã to tiếng với cô. Chẳng qua là vì tôi muốn cô bằng mọi cách hãy thừa nhận bản thân mình ở hiện tại. Chắc

chấn tôi không hề có ý căm ghét hay nói nặng lời với cô. Tất cả chỉ vì lợi ích của cô thôi, hy vọng cô hiểu.”

Giọng của Haga bây giờ cực kỳ dịu dàng, khác một trời một vực so với giọng điệu tức giận lúc nãy. Những lời nói của anh tựa như dòng nước mát lạnh len lõi chảy vào người cô sau khi bị ánh mặt trời thiêu đốt.

“Cô hiểu chưa. Lý do cô không lấy được hợp đồng không phải vì đó là lần đầu tiên cô làm việc. Mà là vì cô chưa thật sự nghiêm túc. Có lẽ cô vẫn chưa cố gắng hết sức. Cô đã kiểm chế khả năng của mình trong vô thức rồi.”

Cô không hiểu vì sao mình lại bị chất vấn về sự nghiêm túc thật sự nhưng cô nghĩ vì đó là Haga nên có lẽ anh nói đúng.

“Tuy nhiên, như đã nói, tôi không hề đề cao chủ nghĩa tinh thần rằng “Hãy trở nên nghiêm túc thật sự”, dù có cố làm vậy đi nữa thì cũng sẽ không hiệu quả. Để một người có thái độ nghiêm túc phải cần đến một trải nghiệm thành công.”

“Trải nghiệm thành công.” Bốn chữ phát ra từ miệng Haga ngọt ngào đến ngạc nhiên.

“Thật ra bản chất của cô không phải vô dụng. Chỉ cần có trải nghiệm thành công, chắc chắn cô sẽ hiểu được điều đó.”

Bản chất của cô không phải vô dụng... Chỉ cách đây vài phút người đàn ông đó còn gắn mác “vô dụng” cho cô, giờ lại xé toạc nó và khiến cô có cảm giác được cứu rỗi.

“Chỉ khi thành công, con người mới có thể nghiêm túc thật sự, như vậy, phải nhanh chóng bắt tay để tạo ra một vòng tròn thành công. Để vòng tròn đó xuất hiện thì cô cần phải tìm cho

mình một bản hợp đồng đầu tiên. Nếu có được một bản, sau này cô sẽ tiến rất nhanh.”

Chỉ cần kiếm một bản... Nhưng cô không tài nào kiếm được một bản duy nhất đó.

Để kiếm được hợp đồng trước tiên phải có thái độ nghiêm túc thật sự, nhưng để trở nên nghiêm túc thì phải kiếm được hợp đồng, trường hợp này tương tự như con gà và quả trứng vậy. Giống như vòng tròn mà Haga nhắc đến, không có cái này thì không thể phát sinh cái kia.

Haga tiếp tục nói như thể đọc được suy nghĩ của cô:

“Nhưng với người vẫn chưa có trải nghiệm thành công nên không thể nghiêm túc thật sự như cô Suzuki đây có lẽ sẽ mãi không thể kiếm được hợp đồng đầu tiên ở những nơi cô thường lui tới. Vì vậy, nếu thử chào hàng với những người quen biết thì thế nào? Đồng nghiệp ở công ty cũ, hay bạn bè thời trung học chẳng hạn. Không chừng họ sẽ nhận vì cô có ý nhờ, ngoài ra sản phẩm lại có giá phải chăng và chất lượng nữa.”

“Nhưng chỗ tôi làm trước đây ở tận Shinjuku, còn nơi sinh lại ở một tỉnh khác.”

Nói gì đến phạm vi của chi nhánh ở Fuchuu, nơi nào cũng nằm ngoài phạm vi hoạt động thuộc các chi nhánh Đông Tây của công ty.

“Cô không cần phải quan tâm đến vấn đề đó. Vì Shinwa chúng ta chỉ cung cấp một loại hình bảo hiểm duy nhất trên khắp đất nước. Lập chi nhánh và gây ảnh hưởng xấu đến các công ty đang phát triển trong khu vực đó là trái luật nhưng sẽ

không có vấn đề gì nếu có một bộ phận bán hàng hoạt động riêng lẻ.”

Thật vậy ư?

Đúng là cô sẽ dễ chào hàng hơn nếu đến trực tiếp thăm hỏi những người quen. Khả năng được lắng nghe cũng sẽ cao hơn. Nhưng trái lại, vì quen biết nên cô có cảm giác rất khó thực hiện.

Một người bạn ở trường cao đẳng đột nhiên gọi điện cho cô khi có chiến dịch bầu cử nhờ bỏ phiếu cho ứng viên và các đảng phái chính trị này nọ. Tuy lắng nghe nhưng nói thẳng ra thì cô thấy điều đó khá khó chịu và phiền phức. Nếu họ cũng có cảm giác như vậy khi cô hỏi han thì sao?

Dường như nhìn thấu được sự phân vân của cô, Haga nói:

“Cô có điều gì do dự trước việc phải chào hàng với những người quen biết không?”

“À... dạ có.” Cô thật thà gật đầu.

“Hừ.” Haga liền thở dài rồi trở giọng nóng nảy. “Về điểm này thì cô thật sự vô dụng!”

Lại cái nhãn mác “vô dụng”, anh ta định gắn lại lần nữa.

Cô giật mình thu người lại, nỗi sợ hãi theo bản năng lại trỗi dậy.

“Cô Suzuki, cô nghĩ gì về sản phẩm của Shinwa? Cô có cho rằng sản phẩm bảo hiểm mà chúng ta đang bán không có tí giá trị nào không?”

“K... không, chuyện đó...”

Chuyện đó sao có thể. Lần này cô thật lòng tin tưởng như vậy Bảo hiểm rất cần thiết, và những sản phẩm bảo hiểm của Shinwa đều rất tốt.

“Chắc cô hiểu rõ đặc tính ưu thế của những sản phẩm bảo hiểm từ công ty Shinwa chứ?”

“Vâng.”

“Vậy tại sao cô lại lưỡng lự khi giới thiệu nó đến những người quen biết? Cô không nghĩ đến việc nhắm đến những người thân và ưu tiên giới thiệu cho họ những sản phẩm tốt ư?”

“Chuyện đó...” Cô ghen lời.

“Cô Suzuki, cô không hề tin tưởng vào bản thân chút nào cả! Vậy nên lúc nào cũng sinh ra cái tính bối rối và do dự như thế. Đó là một trong những lý do cô không thể làm việc với thái độ nghiêm túc thật sự đấy!”

Cô cúi gằm mặt vì bị những lời nói của Haga áp đảo.

“Ngẩng mặt lên! Suốt ngày cúi đầu như vậy là minh chứng cho sự thiếu tự tin của cô đấy!”

“V... vâng.” Cô lắp bắp nói, ngẩng mặt lên theo lời anh ta.

Haga thở dài, nét mặt giãn ra, nhưng lại nhìn cô với ánh mắt nghiêm nghị và nói:

“Phải tin tưởng vào bản thân mình hơn nữa! Cô làm việc này không phải cho ai khác, mà là cho chính bản thân cô!”

Lời nói của Haga tràn đầy nhiệt huyết và chân thành.

Cô thật sự cảm nhận được sự lo nghĩ và thái độ nghiêm khắc của cấp trên dành cho mình. Đồng thời cô có cảm giác một

ngọn lửa đã bùng cháy trong tim mình.

Haga tiếp tục nhấn mạnh qua lời nói mạnh mẽ và đầy nhiệt huyết:

“Nếu bản thân cô nghĩ rằng bảo hiểm của Shinwa rất tốt thì hãy đặt niềm tin vào bảo hiểm đó! Cô có thể làm được! Cô chắc chắn có thể cố gắng nhiều hơn nữa! Nếu cứ như vậy mà kết thúc với hai bàn tay trắng thì cả tôi lẫn cô, cả hai sẽ trở nên bất hạnh! Tin tưởng bản thân, hãy làm hết tất cả những gì cô có thể làm được! Tôi không muốn để mất cô!”

Câu nói cuối cùng khiến cô đỏ bừng mặt.

“Ừ. .. ừm, tôi sẽ làm!”

Lời nói thoát ra từ miệng cô chính là những gì Haga mong đợi.

“Tôi sẽ gọi điện cho tất cả những người mình quen biết và tìm được hợp đồng đầu tiên. Tôi tin tưởng vào bản thân mình, tôi sẽ cố gắng!”

Haga lập tức mỉm cười.

“Cô đã thông suốt rồi chứ?”

“Vâng”

“Vậy để thể hiện niềm tin ở bản thân, cô hãy la lên thật to “Tôi có thể thành công” nào.”

“Vâng!”

Cô lấy hơi và mở miệng.

“Tôi có thể thành công!”

“Đúng vậy, cô có thể! Một lần nữa nào.”

“Tôi có thể thành công!”

“Đúng vậy, chắc chắn cô sẽ làm được! Nào, thêm một lần nữa!”

“Tôi có thể thành công!”

Cô hét to hết cỡ, đồng thời lúc đó cô có cảm giác dường như mình đang tống ra ngoài những thứ xấu xa tồn đọng trong cơ thể bấy lâu. Cô nhớ lại trạng thái hưng phấn của mình và cảm giác có thể làm bất kỳ việc gì.

“Đúng vậy, tôi có khả năng, tôi không hề vô dụng”.

Cô cất cao giọng nói, hoàn toàn không nhận ra rằng ở đã không có gì khác ngoài chủ nghĩa tinh thần, mặc cho người đàn ông đó đã quả quyết “Tôi không theo chủ nghĩa tinh thần”.

Ngay ngày hôm sau, cô lập tức gọi điện cho tất cả những đồng nghiệp làm việc ở tổng đài mà cô từng lưu số điện thoại.

Cô không đặc biệt thân thiết với ai cả, mối quan hệ thân lắm cũng chỉ ngang mức cùng nhau đi ăn trưa. Tuy có trao đổi số điện thoại nhưng sau giờ làm chưa liên lạc với nhau lần nào. Có thể xem họ là người quen nhưng khó có thể nói đó là kiểu quan hệ bạn bè thân thiết.

Nhưng cô không chào bán mặt hàng đáng ngờ nào cả. Hơn nữa ai cũng cần có bảo hiểm, tham gia bảo hiểm chính là đem lại lợi ích cho bản thân người đó.

Cô tin vào bản thân. Cô tin vào đánh giá tốt đẹp của mình về bảo hiểm Shinwa. Cô có khả năng. Cô có thể làm được. Cô có thể làm được.

Cô tái hiện lại trong trí não không biết bao nhiêu lần những lời Haga đã nói với mình, lấy lại tinh thần, cô nhấn nút gọi.

Cô chỉ vừa mới mở miệng nói chuyện chào hàng thì có người nói thẳng vào mặt cô là đồ phiền phức, thậm chí có người còn đập máy sau khi cần nhằn “Hả, đừng đột ngột gọi điện đến như vậy chứ”. Nhưng bù lại có rất nhiều người tuy hơi bối rối vẫn cố gắng lắng nghe cô nói. Cô sống chết giải thích về sản phẩm như thể lần này chắc chắn phải có được hợp đồng.

“Nếu cô đã nói như vậy thì...” Một người đã đồng ý tham gia bảo hiểm về ung thư dành cho nữ giới.

Cô hẹn gặp khách hàng tại một quán nước ở Shinjuku, ngay khoảnh khắc con dấu in vào tờ hợp đồng, cảm giác đầu tiên của cô chính là nhẹ nhõm.

Tốt quá! Mình làm được rồi! Mình đã có hợp đồng đầu tiên! Nếu tự nhủ với mình rằng “Tôi có thể làm được” và cố gắng hết sức, cô thật sự đã thành công!

Cô có cảm giác như mình đang được tái sinh.

Nếu cô quyết định tham gia bảo hiểm luôn thì chỉ tiêu tháng này đã hoàn thành. Tất cả đều nhờ công của Haga, cô cảm thấy biết ơn vì được quan tâm.

Vào buổi tổng kết thành tích ngày hôm sau, sau khi báo cáo mình đã kiếm được một bản hợp đồng, cô nhận được những lời động viên tích cực từ Haga.

“Cô đã cố gắng rất tốt! Nếu là cô chắc chắn có thể làm được điều tôi mong đợi! Cứ tiếp tục giữ gìn phong độ như vậy nhé!”

Cô thấy mãn nguyện. Đồng thời cô có cảm giác trái tim mình đang đập thành thịch.

“Cho một tràng pháo tay nào!”

Hình ảnh Haga tán thưởng “Cô đã rất cố gắng!” và vỗ tay hoan hô khiến cô có cảm giác một sự hỗn loạn đang đổ ập lên người mình. Để bày tỏ niềm vui, “Cuối cùng cô đã thành công!”, Kurihara ở bên cạnh cũng khen ngợi và vỗ tay trong khi hướng về phía cô.

Mỗi ngày, vào giờ họp mặt buổi sáng, cô luôn thuộc nhóm hoan hô và vỗ tay nhưng ngày hôm nay, lần đầu tiên cô lại ở nhóm được đắm chìm trong những lời ca ngợi đó.

Ôi, cảm giác thật dễ chịu, thật là một cảm giác sướng khoái!

Cô vẫn nhớ như in cảm giác lâng lâng và háo hức đến tận não ấy.

Cho đến thời điểm đó trong cuộc đời, cô chưa lần nào được người khác tán thưởng nhiệt liệt đến mức này. Lý do một phần có lẽ vì từ trước đến giờ, cô chưa từng đạt được thành tích nào to lớn như thành tích lần này trong cuộc đời.

Cô đã được đền đáp!

Nỗ lực đi lại không biết bao nhiêu cây số, quyết định từ bỏ công việc tạm thời và bắt đầu công việc này, cuộc ly hôn với Yamasaki, quyết định chuyển đến Tokyo sống, sự mất tích của bố, cái chết của em trai, những lời khen cô không bao giờ nhận được từ mẹ, sự ra đời của chính bản thân mình... Cô nghĩ mình đã được bù đắp cho tất cả.

Còn một bản hợp đồng cần phải hoàn thành nữa, lần tới cô sẽ không tiếp cận đối tượng cô quen biết nữa mà sẽ kiếm hợp đồng bằng cách đi ra ngoài.

Trong một công ty kỹ sư nhỏ cô tự chủ động tiếp cận, một nhân viên trẻ tuổi đang trong giai đoạn chuẩn bị kết hôn đã ký hợp đồng loại hình bảo hiểm bán chạy nhất công ty, Total Life 21, sau khi nghe lời khuyên của cô. Đó là sản phẩm đòi hỏi phải bỏ ra nhiều công sức nhất để chào bán của công ty.

Sau khi báo cáo thành quả vào buổi sáng tiếp theo, một lần nữa cô lại nhận được những lời tán thưởng “Cô đã rất cố gắng!”.

Cố gắng, cô đã cố gắng. Vì cố gắng nên cô đã gặt hái được thành quả!

Tâm trạng dần trở nên tốt hơn, cô đã có thể giữ mình trong trạng thái hào hứng không ngừng. Đây chắc chắn là trải nghiệm thành công! Cô nghĩ những gì Haga nói đã trở thành sự thật.

Thành công sẽ mời gọi nghiêm túc, nghiêm túc sẽ mời gọi thành công. Quả nhiên vòng tròn này thật sự tồn tại.

Bản thân cô cũng đã tham gia bảo hiểm Total Life 21, kết quả là tháng Mười hai này cô đã có được ba hợp đồng.

Haga đã nói rằng một người khi đã trở nên nghiêm túc nhờ có trải nghiệm thành công, sau này sẽ còn tiếp tục thành công hơn nữa. Cô tin vào điều đó và tự hứa với bản thân sẽ cố gắng hơn.

Cô cảm giác bên trong lồng ngực mình đang bùng cháy một ngọn lửa rất lớn.

Năm nay, cô quyết định sẽ trải qua khoảng thời gian cuối năm 2006 đầu năm 2007 ở tỉnh Q. Kể từ khi đến Tokyo, đã năm năm rồi cô chưa về quê.

Khi bước xuống tàu Tokkyu, thứ đầu tiên cô cảm nhận được chính là mùi hương của đất. Mùi hương pha lẫn mùi mặn của muối, được bao bọc bởi thứ mùi ngon ngọt dịu nhẹ nào đó, khiến cô có cảm giác vừa kỳ lạ vừa hoài niệm.

Ồ, ra là nơi đây mang một mùi hương như vậy. Đó là mùi của quê hương, thứ cô không hề nhận ra mãi cho đến khi lên Tokyo sinh sống.

Đi qua cổng soát vé ở ga cuối thuộc tỉnh Q, bước ra từ lối đi lớn nhất ở phía nam, quang cảnh trước nhà ga đã thay đổi đáng kinh ngạc so với ký ức trong tâm trí cô.

Những quán mì soba ăn đứng giờ không còn nữa mà thay vào đó là các cửa hàng bánh donut. Nhà ga cũng đã được tân trang, xuất hiện thêm khu mua sắm có những cửa hàng kinh doanh điện gia dụng quy mô lớn. Ngay cả hình ảnh con đường lớn trải dài cùng với vòng xoay trước nhà ga cũng có cảm giác khác lạ. Trong khi thắc mắc mình đang nhìn vào đâu đây thì cô mới nhận ra những con phố đã được trang trí lại.

Thời mà thành phố quê hương Mitsumi của cô chỉ có một nhà ga nhỏ cùng với khu phố tập trung các cửa hàng mua sắm nhỏ, đối với cô gái trước khi đến Tokyo như cô thì “phố thị” chính là khu vực trung tâm này của thành phố Q. Lúc đó vẫn chưa xuất hiện thương mại điện tử nên mọi người mua sắm đủ thứ, nào là áo quần, CD hay đồ trang điểm chính tại khu phố này.

Khi ấy quanh khu vực nhà ga cuối này, lần nào ghé thăm cô cũng thấy nó rất nhộn nhịp, nhưng hôm nay cô lại thấy vắng vẻ lạ thường. Cô không rõ do bản thân khu phố trở nên hoang

vu, hay do cô đã trở nên quá quen thuộc với những con đường đông đúc của Tokyo.

Nhà đã không còn nữa nên cô đăng ký một phòng khách sạn bình dân ở gần nhà ga. Khách sạn vẫn còn mới, có lẽ được xây dựng sau khi cô chuyển đến Tokyo. Tuy diện tích không rộng lắm nhưng tòa nhà cao tới mười ba tầng, là tòa nhà cao nhất trong khu vực xung quanh nhà ga.

Trở lại ở một nơi như thế này làm cô mất hết cảm giác được quay về nhà. Cô thấy mình giống khách du lịch hơn.

Sau khi làm thủ tục nhận phòng và cất hành lý, cô định ghé xem tình hình ngôi nhà đã bị đem bán đấu giá của mình nên đã lên chuyến tàu hướng đến thành phố Mitsumi.

Nơi đó bây giờ chắc đã trở thành nhà của một gia đình khác.

Đó là gia đình như thế nào nhỉ?

Không hiểu sao cô thấy mình háo hức muốn khám phá.

Với căn nhà hai tầng có cả vườn như thế, có lẽ giờ nó là nơi ở của một cặp vợ chồng nào đó. Hay giống với gia đình Suzuki lúc trước, một gia đình bốn người?

Nếu đó là một gia đình hạnh phúc, là một mái ấm thật sự, bất kể hình thức nào đều tốt cả. Không chừng nó còn xuất hiện trên quảng cáo của công ty bất động sản. Sẽ rất hoàn hảo nếu gia đình sống ở đó nuôi thêm một chú chó thật to.

Miên man với những tưởng tượng trong tâm trí, cô hướng đến nơi đã từng là nhà của mình.

Tuy nhiên, đó không phải là nơi cô muốn đến. Nơi không có bất kỳ gia đình nào sinh sống cả. Thậm chí nơi đó không hề có một ngôi nhà nào.

Trên một góc phố quen thuộc. Khung cảnh của ngôi nhà có vườn bố đã xây, nơi có mẹ và em trai, cả bốn người cùng nhau sống giờ đây đã tan biến, thay vào đó là một tòa chung cư sơn trắng cao bốn tầng. Trên tường treo dải băng “Căn hộ một phòng, chào đón phụ nữ và người cao tuổi”. Riêng tầng một trở thành cửa hàng tạp hóa nhưng đã đóng cửa, bảng hiệu cũng không có.

Cô đứng một hồi trước mặt tòa nhà trong cảm giác hụt hẫng.

Tất nhiên, cô không có quyền trách móc, dấu cho người thắng cuộc bán đấu giá sửa lại ngôi nhà và biến nó thành tòa chung cư đi nữa.

Thôi kệ, cũng không sao.

Cô lấy lại tinh thần, suy nghĩ về lý do mình trở về quê hương trong thời điểm chuyển giao đầu năm cuối năm, thời điểm chi phí di chuyển lẫn lưu trú đều đắt đỏ như thế này.

Không phải cô cắt công đến đây chỉ để ghé xem tình hình căn nhà, cũng không phải do nhớ quê, hay để tìm về ký ức xưa.

Cô đến đây để bán bảo hiểm.

Trong khoảng một tuần trọ tại khách sạn, đến ngày mừng Năm tháng Một, cô đã liên lạc với trên mười người là bạn học trung học phổ thông và bạn học cao đẳng.

Cô đã không còn ngần ngại nữa. Công việc bán bảo hiểm Shinwa là để mang lại những điều tốt đẹp cho khách hàng chứ không phải cho bản thân cô.

“Mình đã thật sự nghiêm túc.” Cô nghĩ vậy.

Tuy nhiên, khi khách hàng bất ngờ nhận cuộc điện thoại chào hàng như vậy, chắc chắn sẽ dễ nảy sinh những phản ứng từ chối ngay tại thời điểm đó.

Vì vậy trước tiên cô sẽ gọi điện thoại mà không đề cập bất cứ chuyện gì liên quan đến bảo hiểm, rằng “Lâu lắm rồi tớ mới về quê. Cũng không có nhiều thời gian để ở lại lâu nhưng bữa nào đó mình gặp nhau được không?”. Cũng may trùng đợt nghỉ tết nên hầu hết bạn bè đều sắp xếp thời gian gặp lại cô sau bao nhiêu năm xa cách.

Thực tế thì khi gặp mặt, cô không thể đi thẳng vào vấn đề được mà trước hết phải hâm nóng tình cảm và hỏi han về tình hình gần đây của nhau đã. Nắm rõ hoàn cảnh sống hiện tại của đối phương cũng rất cần thiết cho việc đưa ra lời khuyên về các loại hình bảo hiểm, hơn nữa khi cô lôi chuyện về ngôi nhà bị đem bán do bố nợ tiền và cuộc hôn nhân đổ vỡ với Yamasaki ra kể lể, hầu như sẽ nhận được sự đồng cảm từ đối phương và từ đó sẽ dễ nói chuyện hơn.

Tuy sẽ có người tỏ thái độ nghi hoặc khi cô bắt đầu lái sang chủ đề bảo hiểm, nhưng không ai rời chỗ ngồi, về cơ bản mọi người đều lắng nghe cô nói.

Kết hôn cũng có, độc thân cũng có, nhưng trong số những cô bạn cũ của cô hầu như không có người nào cảm thấy bất an về tương lai phía trước. Vì vậy chỉ cần có một manh mối nhỏ, cô sẽ nắm bắt nó ngay.

“Tớ đã nói rồi, chúng ta cần có những chuẩn bị kỹ càng cho cuộc sống”, “Tớ cũng đã tham gia bảo hiểm rồi”, “Loại bảo hiểm ấy tốt lắm”, “Những người mua bảo hiểm, ai cũng thấy

hài lòng”, “Loại hình bảo hiểm tích lũy vốn không bao giờ thiệt đâu”... Tất cả đều là những lời nói thật lòng của cô.

Trong trường hợp đối tượng đã mua bảo hiểm của công ty khác, cô nhấn mạnh cho họ thấy rõ những khuyết điểm và thuyết phục họ chuyển qua bảo hiểm của Shinwa: “Thời điểm này cậu sẽ bị thiệt đấy. Tớ nghĩ nhất định cậu phải suy xét lại”, “Ôi trời, loại bảo hiểm đó, trong ngành bảo hiểm bị đánh giá thấp lắm”, “Tuy cùng là một loại bảo hiểm nhưng ở Shinwa mức giá lại phải chăng hơn nhiều”.

Với những người dù cô có khuyên bảo chân thành đến mức nào đi nữa cũng không chịu gật đầu, cô thậm chí phải mở miệng cầu xin khẩn thiết: “Làm ơn đi. Hãy tham gia coi như cứu giúp tớ đi.”

Lần này, vì mục đích bán được bảo hiểm Shinwa, cô nghĩ mình hoàn toàn đúng khi nói xấu công ty đối thủ, bỏ qua những giải thích về sản phẩm mà lợi dụng tình cảm để bán hàng.

Trong khoảng thời gian về quê, cô đã thành công khi kiếm được đến bốn hợp đồng, không dừng lại ở đó, có một vài người tuy vẫn chưa ký hợp đồng nhưng đã hứa “Tới đây sẽ xem xét”

Cuối tháng Một, trong tài khoản của cô đã xuất hiện số tiền lương trên ba trăm nghìn yên từ công ty Shinwa Inochi.

Tháng Hai, cô cũng kiếm được ba hợp đồng, mức lương cứ theo đó tăng lên, cao hơn so với chỉ tiêu hai trăm nghìn yên ban đầu. Cô đã kiểm tra không biết bao nhiêu lần số đơn vị của khoản tiền được in trên sổ ngân hàng. Từ trước đến nay cô chưa bao giờ nhận được mức lương cao thế này.

Những người phụ nữ đặc biệt, tốt nghiệp từ các trường đại học tiếng tăm, mang trong mình những tố chất hiếm có, ngoài ra còn có tài năng trời ban, có lẽ sẽ không dừng lại ở mức lương bình thường thế này. Nhưng đối với con người tầm thường như cô, đạt được thành quả này khiến cô vui mừng khó tả. Thậm chí cô còn có cảm giác mình dường như đã nhập hội với những người phụ nữ đặc biệt đó.

Trên đà duy trì chỉ tiêu trong thời gian dài, cô cố gắng kiếm thật nhiều tiền hơn nữa.

Với số tiền kiếm được ấy là quá đủ để cô có một cuộc sống độc lập. Cô đã có thể tự lập. Cô đã tự tạo cho mình một nơi chốn riêng.

Cô có thể làm được.

Cô không vô dụng.

Mình thật may mắn vì có được công việc bảo hiểm này, từ trong thâm tâm cô nghĩ như vậy.

Cố lên, hãy kiếm thật nhiều hợp đồng. Nếu vậy, cuộc đời cô sẽ thay đổi.

Giờ cô đã hiểu ý nghĩa của câu nói Kurihara đã từng nói với cô.

Quả thật, cuộc đời của cô đã thay đổi.

CHƯƠNG 12

Ngày công tác thứ hai sau khi trọ lại một đêm, Okunuki Ayano mở mắt vài giây trước khi đồng hồ báo thức reo lúc bảy giờ Sáng.

Cô lết ra khỏi giường, cởi chiếc váy lót thay cho đồ ngủ và bước vào phòng tắm.

Cô đứng dưới làn nước ấm từ vòi sen, để mặc nước đánh thức từng phần trên cơ thể.

Hình ảnh trần truồng của cô phản chiếu trong tấm gương phía trên bồn rửa. Sau khi quyết định quay lại với công việc, cô đã tích cực tập trung vào tập luyện để lấy lại vóc dáng, nhưng một vài nơi trên cơ thể vẫn lỏng lẻo cho thấy dấu hiệu của tuổi già. Hoàn toàn không thể so sánh với lúc cô còn tập nhu đạo.

Trên cơ thể này còn xuất hiện những vết tích khác không phải do tác động của thời gian.

Bụng dưới của cô có một vết sẹo lồi màu đỏ dài vài centimet. Là vết sẹo để lại sau khi sinh con gái. Vì phải tiến hành phẫu thuật nhanh chóng trong tình trạng nguy kịch tối đa, vết cắt sau phẫu thuật đã trở thành một vết sẹo thẳng đứng nổi bật.

Núm vú hồng hào xinh xắn trước đây cô từng nghĩ là một điểm cuốn hút kín đáo của bản thân giờ như biến thành cục đá nâu xỉn thô kệch. Đó là sự thay đổi bắt buộc về mặt sinh học của cơ thể người phụ nữ bắt đầu làm mẹ. Sau khi cô chính thức

không còn là một người mẹ hợp pháp nữa thì chúng vẫn vậy, không thể trở về như lúc xưa.

Ayano lau khô người trong khi mắt vẫn không rời khỏi chiếc gương, sấy qua mái tóc ướt, mặc áo sơ mi và áo khoác, rồi mặc quần lót vào.

Cô trở lại phòng, kéo toàn bộ rèm ra.

Thứ ánh sáng trắng nhẹ nhàng lan tỏa từ bầu trời đầy mây liên xâm chiếm căn phòng.

Tỉnh Q, nơi sinh của Suzuki Yoko. Cô đang ở tòa khách sạn cao mười ba tầng khá gần nhà ga cuối của thành phố Q trực thuộc tỉnh Q.

Từ cửa sổ của tòa nhà cao nhất quanh khu vực này, cô đưa mắt nhìn toàn cảnh khu đô thị.

Ở phía chính diện, cô có thể nhìn thấy cửa ra vào phía nam của nhà ga, và cả con đường lớn kéo dài từ vòng xoay chạy về hướng khách sạn này. Theo bản đồ, đáng ra sẽ có một dãy núi nằm ở phía sau nhà ga nhưng có lẽ do trời nhiều mây hoặc tầm nhìn kém nên cô không thấy rõ.

Nhìn về phía nhà ga, những dòng người mà cô biết chắc là đang đi làm hoặc đi học, trên người mặc những bộ vest hay đồng phục học sinh chen chúc nhau. Cô không nhìn thấy có người nào bung dù cả, vậy là trời không mưa.

Ayano mở cuốn sổ tay trên bàn cạnh cửa sổ ra, cô vừa xem vừa với lấy cặp bánh sandwich mua ở cửa hàng tiện lợi tối qua.

Hai tuần vừa rồi, qua một vài tài liệu tìm được ở cơ quan địa phương và vài cuộc trao đổi thông tin, cô đã nhìn thấy sự liên

kết về sổ hộ khẩu của Suzuki Yoko từ lúc mới sinh cho đến thời điểm gần đây nhất.

Ayano đã nắm trong tay toàn bộ chín ghi chú về danh tính cũng như toàn bộ sự thật về hộ khẩu tính đến bản mới nhất của Yoko. Tóm lại, Suzuki Yoko đã thay đổi hộ khẩu tổng cộng là tám lần.

Ngày tiếp theo sau thời điểm phát hiện ra xác chết, lúc cô xác nhận hộ khẩu tại ủy ban thành phố Sayama, rõ ràng Suzuki Yoko đã kết hôn ít nhất hai lần, không những vậy, từ ghi chú ở những bản hộ khẩu trước, Ayano dự đoán rằng Yoko không chừng đã kết hôn những ba lần. Tuy nhiên, sau khi sắp xếp thứ tự các bản hộ khẩu, cô phát hiện Yoko kết hôn đến bốn lần. Nhưng không lần nào có con.

Tất nhiên, kết hôn nhiều lần không vi phạm pháp luật.

Vấn đề ở đây là trong số những người đàn ông từng kết hôn với Suzuki Yoko, ngoại trừ người chồng đầu tiên là Yamasaki ra thì cả ba người còn lại, tất cả đều chết trong vòng một năm sau khi kết hôn.

Sau khi tổng hợp và điều chỉnh tiểu sử của Suzuki Yoko từ toàn bộ các bản hộ khẩu vào sổ tay, Ayano xem qua một lần nữa.

-> 21.10.1973

Sinh ra ở tỉnh Q

[Hộ khẩu thường trú: thành phố Mitsumi, tỉnh Q

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Suzuki Yoko]

-> 22.08.2001

Kết hôn với Yamasakz Katsuhisa

[Hộ khẩu thường trú: quận Nerima, Tokyo

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Yamasaki Yoko]

-> 27.06.2004

Ly hôn với Yamasaki Katsuhisa - Trở về họ cũ

[Hộ khẩu thường trú: Chofu, Tokyo

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Suzuki Yoko]

-> 01.2009

Thay đổi chứng minh thư thành quận Nakano, Tokyo

-> 01.11.2009

Kết hôn với Kawase Mikio

[Hộ khẩu thường trú: Mitaka, Tokyo

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Kawase Yoko]

-> 24.07.2010

Kawase Mikio qua đời

-> 01.09.2010

Trở về họ Suzuki

[Hộ khẩu thường trú: Mitaka, Tokyo

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Suzuki Yoko]

-> 10.02.2011

Kết hôn với Aragaki Kiyohiko

[Hộ khẩu thường trú: Sayama, Saitama

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Aragaki Yoko]

->1 0.12 .2 011

Aragaki Kiyohiko qua đời

-> 01.02.2012

Trở về họ Suzuki

[Hộ khẩu thường trú: Sayama, Saitama

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Suzuki Yoko]

-> 12.03.2012

Chuyển đến Kokubunji Will Palace

-> 01.07.2012

Kết hôn với Numajiri Taichi

[Hộ khẩu thường trú: Toride, Ibaraki

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Numajiri Yoko]

-> 07.04.2013

Numajiri qua đời

-> 26.05.2013

Trở về họ Suzuki

[Hộ khẩu thường trú: Toride, Ibaraki

Tên hợp pháp trên hộ khẩu: Suzuki Yoko]

-> 2013, mùa thu

Qua đời tại Kokubunji Will Palace

-> 04.03.2014

Phát hiện thi thể

Nếu xếp theo trình tự thời gian như thế này, có thể thấy rõ rằng khuynh hướng kết hôn với người chồng đầu tiên là Yamasaki hoàn toàn khác so với ba người đàn ông sau này.

Hôm qua cô đã gặp trực tiếp người chồng đầu tiên ở Kanazawa để nghe đầu đuôi câu chuyện, quả thật Yamasaki và Yoko đã trải qua cuộc sống hôn nhân bình thường như bao cặp vợ chồng khác. Còn chi tiết về quyết định ly hôn, có khả năng Yamasaki vẫn chưa nói hết sự thật, nhưng cô không nghĩ thấy mùi tội phạm ở đây.

Suzuki Yoko không phải là chủ của chúng. Cô ta cũng không phải là người chuyên nhận chó mèo đi lạc, vậy số lượng lớn những con mèo đó có lẽ đã được thủ phạm giết cô ta mang đến? Thủ phạm làm vậy nhằm mục đích để lũ mèo ăn thi thể và gây khó khăn cho việc xác định nguyên nhân tử vong, nguy trang hành vi giết người thành hiện trường nơi phát hiện người chủ chết cùng với thú cưng trong phòng kín. Thời gian phát hiện xác chết kéo dài khá lâu vì Suzuki Yoko không mấy giao thiệp với hàng xóm, vì vậy kế hoạch tên tội phạm lập ra nhằm phá hoại hiện trường gây án cũng không tệ chút nào.

Mỗi năm ở Nhật Bản, người ta phát hiện hơn một trăm nghìn thi thể đã bị phân hủy và tất nhiên, phía cảnh sát sẽ không điều tra chi tiết tất cả các xác chết đó. Nguồn nhân lực và chi phí có hạn, mẫu số khổng lồ là một trăm nghìn đó sẽ được rút gọn lại thành số vụ án rõ ràng có dính đến hình sự và từ đó mới tiến hành điều tra. Ngược lại, đối với những vụ án rõ ràng không mang tính hình sự, sẽ bị quy vào hạng mục tai nạn và từ đó tiến hành xử lý.

Diễn hình là những thi thể được phát hiện ở các địa điểm tự nhiên như trên núi hoặc rừng. Hầu hết những thi thể này đều được phát hiện trong tình trạng phân hủy nặng đến mức chỉ còn xương trắng, chưa nói đến việc kết luận các trường hợp đó là tai nạn, ngay cả danh tính của nạn nhân cũng không thể xác định được. Trong số những thi thể này, trường hợp bị giết và vứt xác cũng không ít, nhưng vì không thể tìm được bằng chứng cho thấy đó là một vụ giết người nên công tác điều tra không được tiến hành và vụ án khép lại với kết luận chết không rõ nguyên nhân, tự sát hoặc tai nạn.

Trường hợp thi thể trong phòng kín này cũng tương tự.

Cũng không hẳn là tương tự, với thời đại số lượng cái chết cô độc tăng đột biến như hiện nay thì thay vì địa điểm phát hiện là núi hoặc rừng, sẽ có rất nhiều trường hợp các xác chết được tìm thấy trong nhà của người đơn thân được liệt vào dạng “cái chết rõ ràng không mang tính hình sự”.

Ban đầu chính Ayano cũng cho rằng trường hợp của Suzuki Yoko là cái chết đơn độc và không mang tính hình sự. Nhưng sau khi nghiên cứu và phân tích quá khứ của cô ta đến mức này, Ayano ngửi thấy mùi “giết người” bốc lên ngày một rõ ràng.

Suzuki Yoko cùng ba người chồng của cô ta đã bị giết hại?

Nếu đúng là như vậy thì việc đeo đuổi vụ án đến cùng trong một phạm vi quyền hạn cho phép của bộ luật hình sự là điều bất khả, chuyện này vượt quá thẩm quyền cho phép của Ayano. Nếu sự việc đến mức ấy, cô phải tìm cho ra sự thật xác đáng rồi trình lên cấp trên, sau đó mới có thể nhận được quyết định.

Trước mắt, cô phải điều tra kỹ hơn để làm sáng tỏ thân thế của Suzuki Yoko đã.

Lần này dù có phải tự chi trả chi phí cho mục đích điều tra đi nữa cô vẫn quyết định thực hiện bằng được hai mục đích. Trước tiên là đến gặp Yamasaki ở Kanazawa, nói chuyện và xin ảnh của Suzuki Yoko. Cái này hôm qua cô đã hoàn thành. Còn một mục đích nữa, đó là xác định nơi ở của bà mẹ, người duy nhất có quan hệ máu mủ với Suzuki Yoko.

* * *

Lời khai thứ ba của bị cáo Yagi Norio (thất nghiệp, bốn mươi bảy tuổi)

Người quản lý hay còn gọi là người phụ trách tôi ở Kind Net là Kajiwara. Vâng, là Kajiwara sau này sống chung với tôi tại căn nhà ở Shishibone. Anh ta cư xử như thể mình là cánh tay phải của ông Kojiro ở Kind Net vậy.

Trước tiên tôi được người ta hứa sẽ giới thiệu chỗ ở nên Kajiwara đã dẫn tôi đến Kind số 2. Đúng vậy. Đó là căn hộ của Kind Net ở quận Adachi.

Căn hộ là kiểu nhà xây sẵn, có hai tầng, nhìn nó giống với nhà kho có nhiều cửa hơn là căn hộ. Phòng ốc chỉ rộng cỡ ba chiếc tatami, sàn nhà có lẽ được lót bằng cao su hay nilon gì đấy, một chiếc giường nhỏ, một cái bàn và một chiếc tivi được trang bị sẵn. Ở tầng một mọi người dùng chung bồn rửa, toilet và nhà tắm. Tổng cộng có khoảng mười phòng, những thành phần sống trong căn hộ này trước đây vốn dĩ là những người vô gia cư được Kind Net cứu mang.

Nói thật tôi cứ tưởng tượng ra chỗ ở nào đấy đằng hoàng hơn một tí nên khi hỏi “Chỗ của tôi ở đây ư?” thì Kajiwara liền nổi nóng, bảo “Cấm phàn nàn!”. Không lo những ngày trời sương, có phòng tắm, rồi còn cả ti vi nữa, chừng này đã tốt hơn trước nhiều rồi.

So với ông Kojiro hiền hòa tôi gặp ở văn phòng thì Kajiwara là một người có thái độ tồi tệ hay nói đúng hơn là thô lỗ.

Tôi không biết chi tiết thế nào nhưng Kind Net sở hữu vài căn hộ kiểu như thế này. Tôi nghĩ có lẽ Kajiwara là người duy nhất đảm nhận trách nhiệm quản lý toàn bộ khu Kind số 2 này.

Sau đó, dưới sự kèm cặp của Kajiwara, tôi được đưa đến chỗ bác sĩ. Đó là khoa tâm thần. Vị bác sĩ là người quen biết với ông Kojiro, chỉ mới trò chuyện vài câu thì bác sĩ đã viết vào giấy chẩn đoán rằng tôi mắc bệnh tim. Sau đó dùng nó để làm đơn đăng ký phúc lợi xã hội với trường hợp không thể lao động do bệnh tật của tôi.

À, không, tôi luôn được giám sát bên cạnh, Kajiwara thay tôi làm tất cả mọi việc như trao đổi hay hoàn thành thủ tục ở văn phòng phúc lợi. Tôi được dặn rằng: “Phải tự nhận mình là bệnh nhân, bị người khác xem thường và cô lập.” Tình cờ sự thật đúng là như vậy.

Hiện tại các chính quyền địa phương đều gặp phải khó khăn về tài chính nên dù có mắc bệnh tim đi nữa thì người đó cũng không thể dễ dàng nhận phúc lợi. Trước hết họ sẽ yêu cầu sự giúp đỡ từ gia đình, hoặc sẽ từ chối cuộc gọi tự nhận mình nghèo. Kajiwara nói rằng Kind Net có mảnh khoe riêng để lọt

qua vòng đăng ký nên nếu làm theo lời anh ta, chắc chắn sẽ thuận lợi thông qua.

Thực tế giống hệt lời anh ta nói, tôi đã lập tức được nhận bảo hiểm xã hội.

Tôi nghĩ một tháng mình được cấp khoảng một trăm ba mươi nghìn yên. Nhưng mỗi tháng tôi chỉ thu về được khoảng ba mươi nghìn yên. Hằng tháng, tôi đến nhận tiền bảo hiểm ở văn phòng phúc lợi rồi sau đó chuyển lại nguyên vẹn cho Kajiwara. Anh ta lập tức đưa lại cho tôi khoản tiền ba mươi nghìn yên.

Tiền nhà, tiền điện nước, ngoài ra còn phí cho thuê giường và ti vi, còn cả tiền ăn và phí quản lý nữa? Hình như vậy. Với rất nhiều khoản được liệt kê, mỗi tháng tôi phải thanh toán cho Kind Net trên một trăm nghìn yên.

Vâng, ít nhiều trong đó đã bao gồm tiền ăn rồi. Mỗi tháng một lần, Kajiwara mang đến mười kilogam gạo, rất nhiều thực phẩm nấu sẵn và đồ hộp. Tuy nói là nhiều nhưng nếu ăn ba bữa một ngày thì sẽ không cầm cự nổi đến cuối tháng.

Không, tôi nghĩ mình chưa bao giờ thỏa thuận sẽ trả một trăm nghìn yên mỗi tháng để sống ở Kind số 2 cả.

Đúng vậy, chỉ cần tôi mở miệng nói điều bất mãn thì Kajiwara sẽ nổi điên. Tôi nghĩ chuyện đó khá là đáng sợ. Tuy nhiên, tôi cũng tự nhủ bản thân không được phàn nàn về bất cứ điều gì, vì tôi vừa có cơm ăn lẫn chỗ ở, mỗi tháng không làm gì mà vẫn được cấp ba mươi nghìn yên tiền mặt.

Tuy ông Kojiro đã nói rằng tôi “bị ruồng bỏ” nhưng quả nhiên ông ấy vẫn nghĩ đến con người bị ruồng bỏ là tôi đây

đang có vấn đề hoặc gặp hoàn cảnh xấu nào đó. Vì vậy, tôi không thể không biết ơn ông Kojiro và Kind Net đã ra tay cứu giúp.

Vâng, tôi không hề nghĩ đến chuyện mình bị lừa hay bóc lột gì cả.

Nhưng...

Sau một quãng thời gian ngắn sống ở Kind số 2, một lần nữa tôi lại bắt đầu bị ám ảnh bởi cái chết.

Mặc dù được nhận bảo hiểm xã hội và có chỗ ở đáng hoàng nhưng mỗi ngày đều ăn không ngời rồi, tôi có cảm giác mình không khác gì so với lúc còn là người vô gia cư cả. Hầu như ngày nào tôi cũng xem ti vi, đi nhận tiền bảo hiểm, được cấp ba mươi nghìn yên, dùng số tiền đó đi nhậu hoặc đến quán Pachinko...

Chính bản thân tôi cũng hiểu mình không !àm được trò trống gì cả. Một mặt tôi nghĩ rằng cứ việc nhận tiền bảo hiểm và sống như vậy cũng được, nhưng mặt khác tôi lại có cảm giác bị thôi thúc đi tìm việc làm.

Tôi thấy bản thân mình lúc đó thật bất hạnh, bất hạnh...

Một ngày nọ, tôi hết chịu nổi cuộc sống như vậy, nguồn phúc lợi cung cấp cho một kẻ vô dụng như tôi thì thật phí phạm, tôi nghĩ mình nên chết đi cho rồi nhưng quả thật vì quá sợ hãi, tôi không dám tự sát.

Trong khi tôi vẫn đang tự dần vật bản thân thì một năm tròn đã trôi qua, bỗng nhiên Kajiwara nói với tôi rằng: “Bố già muốn chúng ta cùng dùng bữa.”

Hừm, khoảng đầu năm ngoái, đúng vậy, khoảng tháng Một năm 2013.

Nói xong, Kajiwara dẫn đường, chúng tôi đến quán thịt nướng ở Urakumachi. Vâng, lúc ấy có ba người là tôi, ông Kojiro và Kajiwara.

Tôi hoàn toàn không biết vì sao mình được gọi đến đây, họ nói tôi hãy ăn uống cho thỏa thích, với cái bụng no căng, tôi nói lời cảm ơn vì đã chiêu đãi tôi thịt nướng và rượu.

Món thịt nướng thật sự rất ngon vì lâu lắm rồi tôi chưa được ăn một bữa thịt nướng ra trò như vậy. Tôi liên tục nói “Xin cảm ơn ngài”, “Tôi thật sự cảm ơn” với ông Kojiro không biết bao nhiêu lần, và sau đó ông Kojiro đã nói với tôi rằng: “Tôi có việc cần anh giúp, tất nhiên là không gây hại gì cho anh cả.”

Không, không phải thế. Lúc này một chữ “gi” trong từ “giết người” vẫn chưa xuất hiện.

Sau khi tôi được xác nhận về việc có bằng lái và chưa từng gây ra vụ tai nạn giao thông khủng khiếp nào trong quá khứ, ông ấy muốn tôi làm thêm với vị trí lái xe riêng. Đó là công việc đơn giản, nếu chấp nhận làm thì tôi sẽ nhận được mức lương giúp bản thân không phải phụ thuộc vào bảo hiểm xã hội nữa, có thể sống ở một căn hộ tốt hơn, và ăn những món mình thích mỗi ngày.

Lúc đó tôi đã không lao động trong một thời gian dài, và cũng hơn mười năm rồi chưa lái xe nên thấy như vậy thì không ổn lắm. Tuy nhiên ông Kojiro lại khích lệ tôi, nói “Không sao đâu”. Rằng đó là một công việc đơn giản không đòi

hỏi phải gặp gỡ nhiều người, cũng vừa đúng lúc tôi nên lấy đó làm cơ hội để từ bỏ tiền trợ cấp xã hội và làm lại cuộc đời.

Do đó, tôi đã có động lực để bắt tay vào công việc.

Tuy không hiểu rõ tình hình lắm nhưng tôi nghĩ có lẽ mình đã muốn làm việc nghiêm túc thật sự. Nhưng kể từ khi phá sản, tôi thấy sợ hãi với thất bại và mất hết dũng khí để làm bất cứ việc gì... Phải rồi, quả thật, tôi không những bị xã hội ruồng bỏ mà còn tự ruồng bỏ chính bản thân mình.

Lúc ấy tôi chỉ nghĩ rằng mình đã được ông Kojiro cứu giúp.

Tôi không hề nghĩ mọi chuyện lại ra nông nổi này...

CHƯƠNG 13

Yoko...

Cô chìm ngập trong lòng nhiệt huyết và hăng say làm việc.

Vòng tròn thành công có sức cuốn hút mãnh liệt như một thứ thuốc phiện, nó không ngừng đẩy cô tiến về phía trước chỉ sau một lần nếm trải cảm giác đó.

Cuối tháng Một năm 2007, cô thu về sáu hợp đồng bảo hiểm, tháng Hai và tháng Ba được bốn bản, tháng Tư được năm bản. Ngoài việc đương nhiên được nhận những lời khen thưởng “Cô làm tốt lắm!” khi báo cáo trong buổi họp mỗi sáng, cô trở thành một trong những người đạt thành tích cao nhất ở chi nhánh.

Số dư tài khoản luôn giảm từ khi cô lên Tokyo đến giờ đã bắt đầu tăng, lâu lắm rồi số tiền cô sở hữu mới đạt đến bảy con số.

Bên cạnh đó, cuộc sống của cô cũng thay đổi.

Nói tạm biệt với những bữa ăn đạm bạc gồm món bento giảm giá và loại bia hạng ba rẻ tiền, bây giờ cô có thể ăn ngoài mà không cần quan tâm đến giá tiền.

Sau khi thấy được tầm quan trọng của ấn tượng về ngoại trong công việc, cứ khoảng hai tuần một lần cô đến tiệm làm đẹp, mua những loại mỹ phẩm có thương hiệu hàng đầu và bắt đầu ghé salon làm đẹp mỗi tháng một lần.

Đây là lần đầu tiên kể từ khi sinh ra cô ý thức được việc đầu tư cho vẻ bề ngoài, và cô không ngờ nó lại có hiệu quả đến vậy.

Khi đứng trước gương chọn cho mình một kiểu tóc lúc còn học trung học, cô đã từng bị mẹ châm chọc rằng: “Mày vốn xấu xí bẩm sinh rồi, có làm gì đi nữa thì cũng vô ích thôi.” Lúc đó cô cũng nghĩ như vậy. Nhưng trải qua ba mươi năm, cô nhận ra rằng chính vì bẩm sinh đã không xinh đẹp nên giữa việc phó mặc và cố gắng chăm chút sẽ khác nhau một trời một vực. Tuy một cô gái xấu xí không thể trở thành người đẹp nhưng chỉ cần có tiền sẽ mua được một vẻ đẹp tương đối.

Vì vậy cô dần bị ám ảnh bởi trang phục và phụ kiện đi kèm. Vào ngày nghỉ, cô thường đến Shinjuku, thỉnh thoảng là Aoyama, để chọn áo quần ở những cửa hàng đồ hiệu.

Bây giờ cô đã được nếm trải cảm giác mua sắm những túi xách và áo khoác hàng hiệu nổi tiếng mà cô chỉ mới được nghe tên lúc còn nhỏ, thứ mà cô không bao giờ mua được ở các cửa hàng fast fashion.

Phải trải qua tận sáu năm ở Tokyo, cô mới nhận ra được giá trị khi ở đây. Đó là cô “luôn có nhiều sự lựa chọn”. Ăn gì, mặc gì, kiểu tóc như thế nào, đi đâu, và làm gì.

Thành phố này ngập tràn vô vàn những lựa chọn. Mỗi một lựa chọn không dừng lại trong phạm vi trên dưới như ở địa phương, có những lựa chọn có thể phù hợp với nhu cầu đa dạng và tiểu tiết của mỗi người.

Nơi đây không khác gì một mảnh đất trù phú.

Ở Tokyo, người ta có thể chọn cho mình thứ phù hợp với bản thân nhất, thứ “đặc biệt” chỉ của riêng mình.

Cũng giống như việc tự chọn cho mình một cái tôi vậy.

Cô đến đây, ban đầu cái tôi chỉ biết tồn tại, sau đó nó bắt đầu có suy nghĩ dùng tiền để sống và có nhiều trải nghiệm hơn. Nhưng đó chỉ là một con người không biết dùng tiền cho có ý nghĩa, chỉ nông cạn hiểu được một mặt của cuộc sống.

Mối quan hệ giữa tiền bạc và sự tồn tại của con người không chỉ dừng lại ở bề mặt phẳng lặng. Nó biến động dữ dội hơn nhiều.

Thứ trải nghiệm và cuộc sống có được nhờ vào đồng tiền sẽ làm biến đổi người sử dụng đồng tiền đó. Tiền bạc là thứ công cụ con người tự nguyện chọn lấy. Chỉ cần có tiền, chúng ta có thể lựa chọn để sống với bản thân mà mình thích hơn là chống lại thế giới bất tự do không cho chúng ta lựa chọn sinh ra là con người mà mình mong muốn.

Chỉ cần có tiền.

Ở thành phố có vô vàn chọn lựa như Tokyo, sau khi có được khoản tiền hơn mức cần thiết trong tay, cô đã linh hội được điều đó.

Khi ấy cô dự định sẽ chuyển đến căn phòng dành cho một người ở khác nhưng rộng hơn, không hiểu vì sao cuối cùng cô lại muốn mua một căn nhà để khỏi phải trả tiền thuê nữa.

Giả sử nếu tiếp tục duy trì cuộc sống độc thân như vậy, ít nhất khi về già cô sẽ có căn nhà làm tài sản.

Khi công việc đã trôi chảy và kiếm được chừng ấy tiền, cô cũng không có mấy cảm giác cô đơn với cuộc sống độc thân này. Không phải cô sống một mình vì cảm thấy khó tái hôn ở

độ tuổi này, cô có cảm giác mình chỉ đơn thuần chọn lựa con đường có cuộc sống độc thân tự do này thôi.

“Ai nói cuộc sống độc thân chắc chắn sẽ cô đơn?” Cô mượn lời trong bài viết trên tạp chí đã từng đọc.

Cô có một dự cảm. Rằng nếu cố gắng kiếm tiền và mua nhà, chắc chắn cô sẽ thật sự có được một nơi mà mình thuộc về.

Sau khi tìm kiếm không mấy khó khăn trên mạng và tạp chí, cô thấy mình có thể được hỗ trợ một khoản cho vay gấp năm lần thu nhập để mua nhà. Nếu duy trì tình hình bán bảo hiểm hiện tại, ít nhất mỗi năm cô sẽ kiếm được khoảng năm trăm nghìn yên. Vậy là hai mươi lăm triệu yên cơ à? Với mức dự toán này, cô nghĩ thậm chí mình có đủ khả năng tài chính để sống được ở khu vực trung tâm của một thành phố thủ đô như Tokyo. Tuy nhiên, có thông tin cho rằng những nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng không phải là nhân viên chính thức của công ty nên khó có thể được phê duyệt khoản vay. Liệu thông tin có chính xác không nhỉ?

Phải rồi, bên cạnh cô có một người kinh nghiệm dày mình. Cô nhớ ra trước đây đã từng nghe Kurihara nói về việc mua nhà. Lần tới cô sẽ thử hỏi cô ấy xem.

Khi nảy ra ý định này, cô mới để ý gần đây không thấy bóng dáng của Kurihara ở nơi làm việc nữa. Đến hỏi Giám đốc Haga để giải đáp thắc mắc, cô được thông báo là Kurihara đã thôi việc.

“Cô ấy chỉ nói là có chút việc cá nhân. Gần đây tình hình công việc dường như không được tốt lắm, nhưng dẫu sao cô ấy

đã từng là một nhân viên ưu tú nên tôi cũng đã cố gắng thuyết phục...”

Haga nói với vẻ nuối tiếc, dường như cũng không nắm được thông tin gì cụ thể hơn.

Vốn dĩ có rất nhiều người làm công việc này với ý định tạm thời, mức thu nhập và chỉ tiêu công việc đem lại cũng rất khó khăn. Tháng nào cũng có người đột nhiên biến mất và thay vào đó là những gương mặt hoàn toàn mới. Nếu để ý sẽ thấy việc thay thế nhân viên trong văn phòng là chuyện thường ngày. Nhưng cô chưa bao giờ nghĩ rằng một nhân viên làm việc chuyên nghiệp như Kurihara lại bỏ việc.

Hơn nữa, cô thấy sốc một phần là vì Kurihara có ý định nghỉ việc mà không hề thông báo với cô một tiếng. Tuy hai người vẫn chưa đến mức là bạn thân, hay cùng đi chơi ở những chỗ riêng tư này nọ, nhưng cô ấy là người giới thiệu cho cô công việc này, và từ đầu cũng đã quan tâm rất nhiều khi cô gặp rắc rối. Thỉnh thoảng, hai người còn về chung và cùng dùng bữa ở quán ăn trước nhà ga. Tất nhiên cô không để cô ấy khao nữa và hai người chia nhau trả.

Cô đã nghĩ giữa hai người có mối liên kết nào đó hơn cả mối quan hệ đồng nghiệp.

Cô cũng đã thử gọi điện cho Kurihara nhưng hình như cô ấy đã cắt đứt mọi liên hệ nên không cách nào liên lạc được. Ngay cả địa chỉ cũng không biết nên đó là tất cả những gì cô có thể làm.

Tại sao cô ấy lại nghỉ việc nhỉ? Cô ấy có gì không hài lòng ư? Vì gần đây cô khá mãn nguyện với công việc nên đã không để ý,

đúng như Haga nói, qua năm này thành tích bản bảo hiểm của Kurihara không còn nổi trội nữa mà sụt giảm đáng kể. Nhắc mới nhớ, đầu tháng Ba vừa rồi khi hai người cùng dùng bữa, Kurihara nhìn có vẻ không khỏe. Cô ấy gặp phải chuyện gì ư?

Sau một thời gian suy nghĩ vẩn vơ, vì đương sự không có mặt nên cô cũng không giải đáp được gì thêm, rồi sau đó mối quan tâm cũng nhạt nhòa dần, hơn nữa sắp sửa đến thời điểm tuần lễ vàng tháng Năm nên cô đã hoàn toàn quên mất Kurihara.

Chuyện xảy ra vào ngày hôm ấy.

Đó là một buổi tối trời mưa phùn kéo dài từ buổi chiều. Cô ra ngoài làm việc đến bảy giờ hơn mới quay về, vừa đúng lúc Haga rời chỗ làm sau khi tăng ca khá lâu. Chuyện này cũng không phải hiếm hoi gì nên sau đó, hai người cùng đi bộ trong hành lang dẫn đến lối ra của tòa văn phòng.

“Tháng này thành tích của cô cũng tốt lắm. Cô Suzuki sắp trở thành con át chủ bài của công ty chúng ta rồi đấy.” Haga dịu dàng nói với cô.

Đột nghỉ lễ vừa rồi cô lại quay trở về thành phố Mitsumi, tiếp cận những người quen chưa thể gặp trong đợt tết vừa rồi và mang về những hai bản hợp đồng.

“Đâu có, tôi vẫn còn kém lắm.” Tuy ngoài miệng nói những lời khiêm tốn nhưng trong lòng cô thấy vui như mở hội.

Sau khi báo cáo thành quả thì Haga đã nói với cô những lời anh rất hiếm khi nói.

Kể từ sự việc cuối năm ngoái, cô chỉ đơn thuần nghĩ về Haga như là cấp trên của mình. Là một người vừa nghiêm nghị vừa

dịu dàng, đã dẫn dắt cô. Nếu không có anh thì không có cô của hiện tại. Cô dần có những suy nghĩ đan xen giữa sự kính trọng và yêu thương dành cho Haga.

Tất nhiên, cô hiểu Haga và mình sẽ không đi đến đâu cả. Đôi phương đã có gia đình, hơn nữa bản thân cô cũng không nghĩ đến việc sẽ cùng một người đàn ông nào khác xây dựng nơi mình thật sự thuộc về. Nhưng thật ra cô không nhất thiết phải từ bỏ tình cảm của bản thân.

Dù là đơn phương nhưng được ở cạnh người mình ngưỡng mộ, cô thấy cuộc sống của mình trở nên trọn vẹn. Dù là một cô gái đang trong thời thanh xuân, một phụ nữ ngoài ba mươi hay thậm chí một bà lão đứng tuổi chắc chắn đều có cùng suy nghĩ như vậy.

“... Ừm, gần đây, cô ngày càng trở nên xinh đẹp.” Haga thẳng thắn nhận xét.

Lập tức cô thấy tim mình đập liên hồi.

“Ơ, cũng bình thường thôi ạ.”

“Không đâu, giờ cô rất xinh. Vẻ ngoài là một yếu tố quan trọng trong công việc này, tôi nghĩ cô nên tự tin cả về điểm đó nữa. Gần đây cô có bí quyết nào ư?”

“À, vâng. Thời gian gần đây tôi hay đến tiệm làm đẹp, và cả các salon nữa.”

“Viên ngọc thô càng mài sẽ càng sáng nhỉ.”

Giọng nói của Haga đều đều không cảm xúc. Anh không nói những lời giễu cợt để châm chọc cô, hay tán tỉnh cô.

Nhưng với cô vậy là đủ. Chỉ vài câu nói qua loa thế này cô đã thấy hạnh phúc lắm rồi.

Giá như hành lang này dài thêm chút nữa... cô nghĩ, nhưng tất nhiên khoảng cách đó vẫn không khác mọi hôm, chẳng mấy chốc cô đã nhìn thấy lối ra. Cô đi làm bằng tàu điện nên cứ như vậy thẳng tiến về hướng nhà ga. Còn Haga đi làm bằng ô tô riêng nên hướng về phía tầng hầm, hai người chia tay nhau ở đây. Qua khung kính cửa sổ, cô có thể nhìn thấy mọi người đang cầm ô đi dưới mưa. Thật may cô đã tin tưởng dự báo thời tiết và bỏ sẵn một cái ô trong túi xách.

“Hôm nay tôi đưa cô về.”

Haga nói khi cô vừa cúi đầu chào “Hôm nay anh vất vả rồi”.

“Cũng tiện đường mà.”

Đường về nhà anh ở Suginami đi ngang qua nơi cô sống, Tsutsujigaoka.

Cô không có lý do gì để từ chối. Thậm chí cô còn không dám nghĩ vài giờ đồng hồ sau, mình được nằm trong vòng tay của Haga.

Sau khi nhận lời, cô ổn định chỗ ngồi trong chiếc xe màu xanh có vô lăng nằm bên tay trái. Trên đường đi Haga rủ cô cùng dùng bữa tối. “Nếu được chúng ta có thể cùng ăn cơm không? Bình thường cô rất cố gắng nên hãy cho tôi cơ hội được đãi cô một bữa.” Quả nhiên cô không từ chối được.

Dọc theo đường Koshu, Haga dừng lại ở quán nướng Shichirin^[24] anh thường hay đến.

Đó là quán mà thực khách ngồi xếp thành bảy vòng tròn trong một căn phòng nhỏ, lần lượt ăn sau khi nướng gà kiến và

rau củ theo mùa. “Món rượu sake ở quán này rất ngon. Cô Suzuki là người thích uống rượu chứ? Tôi phải lái xe nên đành chịu nhưng nếu thích cô hãy uống thoải mái, đừng để ý đến tôi nhé.”

Được mời nhiệt tình như vậy, cô cũng không đặc biệt ghét uống rượu nên đã vui vẻ cảm ơn. Cô cảm thấy Haga lúc này hoàn toàn khác với Haga ở chi nhánh, có phần thẳng thắn hơn, hai người đã nói rất nhiều chuyện về cả công việc lẫn riêng tư.

Những câu chuyện Haga kể về thời học sinh, hay về bí mật đằng sau các công ty bảo hiểm, cô đều thấy rất thú vị. Ngoài ra, Haga không chỉ nói một mình mà còn lắng nghe câu chuyện của cô nữa. Sau khi kể về bản thân chút ít, anh liền chuyển chủ đề sang cô, mỗi lần cô nói gì đều tỏ vẻ đồng tình và đầy hứng thú: “Ồ, vậy cơ à?”, “Tất nhiên rồi”, “Tôi cũng nghĩ như vậy”.

Người ta thường có câu “Kẻ biết ăn nói là người biết lắng nghe”. Haga chính xác là người như vậy, cô thấy tâm hồn thật thoải mái trong suốt thời gian hai người trò chuyện giữa làn khói trong quán Shichirin.

Ôi, anh quả thật là một người đàn ông tuyệt vời.

Cô có thể xem đây như một sự mở lòng không nhỉ? Tuy cô là cấp dưới nhưng cách anh nói khiến cô có cảm giác anh luôn nhường lời và chờ đợi cô nói, lắng nghe toàn bộ những gì cô nói mà không hề cắt ngang.

Cô uống khi được Haga mời rượu, và nói khi được Haga hỏi. Dường như cô cũng đang vui miệng nên đã tiết lộ cho anh tất tần tật kể cả những phần thầm kín nhất cuộc đời mình, như

chuyện em trai chết, bố bỗng nhiên biến mất, thậm chí cả chi tiết cuộc ly hôn giữa cô và Yamasaki.

“Thật không thể tin được, đã có người như Yoko bên cạnh mà anh ta lại đi dạn dít với người phụ nữ khác.”

Không biết từ lúc nào Haga đã gọi cô bằng tên.

“Ôi trời, giá như anh được gặp em trước vợ mình thì tốt quá.”

Ngay cả Haga cũng nói những lời than vãn giống như những người đàn ông có vợ đi tán tỉnh các cô gái khác.

Đang say khướt, có lẽ cô đã nói đúng những lời mà Haga đang mong đợi. “Em cũng vậy, em cũng muốn được gặp anh sớm hơn.” Cô đáp lại.

Sau khi ăn uống say sưa trong một bầu không khí vui vẻ như vậy, bước chân của cô trở nên lảo đảo khi bước ra khỏi quán.

“Chúng ta đến đây nghỉ chút đã.”

Chính xác như câu bông đùa vừa rồi, Haga kéo tay cô, hai người nhanh chóng đi vào khách sạn tình yêu ở bên đường.

Một phần nhờ tác dụng của rượu, lúc đó cô cảm thấy lâng lâng dễ chịu như đang nằm mơ, cô rất vui khi được gần gũi với người mình yêu. Sự thật anh đã có vợ, hay anh là cấp trên đều trở nên lu mờ ở nơi tận cùng trong tâm trí cô. Tất nhiên, cô không mấy may nghi ngờ rằng ngay từ đầu, Haga đã cố tình rủ cô đến một quán ăn nằm gần khách sạn như thế này.

Trò chuyện hay làm tình, cả hai đều có cùng một điểm chung chính là sự giao tiếp. Có lẽ vì vậy mà những người đàn ông giỏi ăn nói cũng sẽ rất khéo léo trong chuyện chăn gối?

Hay là chỉ có người hiếm hoi như Haga mới giỏi cả hai thứ như thế?

Nhìn chung, Haga rất dịu dàng, từ tốn, cẩn trọng, luôn tập trung và nhẫn nại, dẫn dắt cô đến tận cùng của khoái cảm.

Tuy lúc này cô không còn ý thức được gì nữa nhưng...

Những gì cô nhận được từ Haga, tất cả, đều là những thứ cô chưa bao giờ nhận được từ mẹ.

Haga la mắng cô, khích lệ cô, thúc đẩy cô trưởng thành, hết lòng khen ngợi cô và còn cho cô cả tình yêu nữa.

Kể từ ngày hôm ấy, cô và Haga liên tục có những cuộc hẹn bí mật.

Trong quá khứ, cô đã từng qua lại với một người đàn ông có vợ. Đó là người cô gặp tại một bữa tiệc hay nói đúng hơn là buổi hẹn hò nhóm, và là người đàn ông đầu tiên cô hẹn hò. Hết như bị chơi xấu, vì lúc đó cô không hề hay biết anh ta đã có gia đình.

Nhưng lần này thì khác, ngay từ đầu cô đã biết. Dù biết nhưng cô vẫn dần thân vào, dù biết nhưng vẫn tiếp tục duy trì mối quan hệ. Không phải là mối quan hệ “người yêu” bình thường, nên gọi là “người tình” thì đúng hơn.

Haga thì không đề cập gì đến chuyện này. Những lời ngon ngọt dành cho cô chất cao như núi: “Anh yêu em”, “Em đẹp quá” hay “Em thật quyến rũ”, nhưng anh có từng nghĩ về mối quan hệ giữa hai người và về việc anh là người đã có vợ chưa nhỉ? Hơn nữa anh không hề cho cô biết mối quan hệ này sẽ kéo dài đến lúc nào.

Ngoài ra, ở nơi làm việc, Haga giữ bí mật hoàn toàn về mối quan hệ giữa hai người. Khi làm việc, anh không để lộ dấu hiệu gì đặc biệt, dù làm bất cứ chuyện gì thì anh đều đối xử công bằng với cô cũng như mọi nhân viên khác. Về phần mình, cô hiểu và cố gắng hòa hợp với thái độ phân biệt công tư rõ ràng ấy của Haga.

Cô không hẳn muốn trở thành vợ của Haga. Với cô thì được yêu là quá đủ rồi.

Những lúc hai người làm tình, nơi chỉ có hai người, Haga bình thường sẽ bộc lộ cho riêng mình cô thấy về mặt mà anh không bao giờ để lộ ở công ty. Thi thoảng anh còn thổ lộ với cô những suy nghĩ thật sự gần như yếu đuối.

“Ở công ty lúc nào anh cũng thấy mình rất cô độc. Tất cả đều vì muốn tốt cho mọi người nên anh mới phải giữ thái độ nghiêm khắc và cứng rắn như thế... Không biết có ai hiểu cho anh không?”

Những chuyện như thế này anh không thể chia sẻ với bất kỳ ai, có lẽ với cả chính vợ của mình. Khi nghĩ như thế cô cảm giác chỉ có mình mới hiểu thấu được tâm tư sâu kín nhất của Haga, nên cô rất hạnh phúc.

“Không sao đâu. Chắc chắn mọi người sẽ hiểu cho sự nghiêm khắc của anh. Dù không có ai hiểu đi nữa thì vẫn có em ở đây.”

Cô nhớ mình đã rất hãnh diện với bản thân khi cố gắng khích lệ Haga. Cô đã nghĩ mình là người duy nhất hiểu được bản chất thật sự của anh.

Ngày hôm ấy sau khi hai người âu yếm nhau, Haga đã nhìn cô, thú nhận bằng ánh mắt của một cậu bé:

“Anh có một ước mơ. Đó là cải cách lại Shinwa từ trong gốc rễ của nó.

Haga cảm giác rằng đó là sứ mệnh của anh.

“Điều này anh chỉ có thể chia sẻ với mỗi mình em thôi, Shinwa hiện tại do mở rộng cấu trúc quá trớn nên phần ruột đã trở nên mục rỗng.”

Haga đang chỉ trích công ty, điều mà chắc chắn anh sẽ không bao giờ làm ở văn phòng. Cô lắng nghe và chuẩn bị tinh thần giữ bí mật.

“Ví dụ như ông Nakane làm nhiệm vụ trông coi ở chi nhánh chúng ta. Với công việc đó, ông ta nhận được mức thu nhập hơn mười triệu yên mỗi năm.”

“Hả? Thật vậy à?”

“Ừ, ở Shinwa, dưới ảnh hưởng xấu của yếu tố thâm niên làm việc và hợp đồng lao động chính thức, số lượng nhân sự độ tuổi trên dưới sáu mươi có mức lương cao giờ đã vượt quá giới hạn.”

Theo lời của Haga, đó là những người được tuyển dụng trong thời gian ổn định lâu dài thuộc thời kỳ Showa, khi mà doanh thu bảo hiểm có số lượng ngày một tăng. Do tình trạng kinh tế bong bóng phá hoại và cuộc cải cách được gọi là “vụ Big Bang tài chính” nảy sinh vào sáu tháng cuối năm 1990, hầu như không còn đất diễn cho những nhân viên từng trải thể hiện năng lực thông qua vận dụng kinh nghiệm trong quá khứ,

còn phía công ty thì không biết phải xử lý thực trạng ấy thế nào.

“Họ giống hệt những sinh vật ký sinh. Dù anh có cố gắng gặt hái thành tích gì đi nữa thì bọn họ đều ăn sạch. Sự bất công này chính là nguyên nhân cốt yếu.”

Trong một thoáng cô nhớ hình như mình đã từng nghe ai đó đề cập về vấn đề này, nhưng mãi vẫn chưa thể nhớ ra đó là ai.

Haga tiếp tục với giọng điệu mạnh mẽ:

“Những sinh vật như vậy đáng lẽ nên bị sa thải ngay. Vậy mà công ty không hề tiến hành tái cấu trúc vì nỗi lo gia tăng những lời chỉ trích hay chi phí tạm thời. Cứ như vậy thì không được. Một ngày nào đó công ty sẽ rơi vào tình trạng không thể phục hồi được nữa. Toàn bộ ngành công nghiệp sau khi cải cách đã có những thay đổi lớn, vì vậy công ty cũng phải tiến hành cải cách thôi.”

Haga chủ trương loại bỏ dần yếu tố thâm niên làm việc và lao động chính thức, cuối cùng sau khi đã xóa bỏ đội ngũ giám đốc, toàn bộ nhân viên sẽ ký hợp đồng với công ty dưới hình thức những cá nhân hoạt động độc lập, giống bộ phận nhân viên bán bảo hiểm bên ngoài hiện tại.

“Mục đích cải cách là vì nghĩ đến những nhân viên bán bảo hiểm bên ngoài như em, hơn nữa cũng vì những người đồng ý tham gia bảo hiểm của chúng ta. Vượt qua doanh nghiệp Shinwa Inochi hiện tại, hướng đến lợi ích cho toàn xã hội.”

Con người này thật vĩ đại. Cô thật tâm nghĩ như vậy. Những lời Haga nói, tai cô đều nghe lọt 100%.

Đúng vậy, thật quá kỳ lạ khi một người nhận được tới mười triệu yên chỉ với công việc trông nom công ty. Những người đã cố gắng, cần phải có phần thưởng dành riêng cho sự cố gắng đó.

“Anh muốn tự tay mình hoàn thành cuộc cải cách đó. Để làm được điều đó anh phải trở nên giỏi giang hơn nữa. Nên anh đã luôn bị những thành tích ám ảnh. Yokoi này, em có thấu hiểu được những gì anh nói không?”

“Em hiểu!” Cô lập tức trả lời, vui đầu vào ngực của Haga.

Mình sẽ cố gắng không chỉ cho bản thân mà còn cho người đàn ông này nữa.

Sự tồn tại của Haga làm tăng thêm động lực của cô dành cho công việc.

Cô không muốn mình trở thành vật cản của Haga, hay làm những việc khiến anh phải khốn đốn. Do đó, cô không bao giờ bắt chuyện với anh trong giờ nghỉ ở công ty nữa, hoặc gửi đi những tin nhắn như “Em muốn gặp anh”. Cô không còn nghĩ đến ý định nói chuyện với anh về mối quan hệ giữa hai người, cô cũng sẽ không nói ra những lời ngu ngốc như “Hãy chia tay vợ và kết hôn với em đi”. Thay vào đó, trong tâm trí cô có cảm giác xem thường người vợ làm công việc nội trợ toàn thời gian, người vợ cô chưa từng một lần gặp mặt của Haga.

Vợ của Haga cũng không khác gì một kẻ ăn bám như ông Nakane. Là cô ả ngờ nghệch không những không có khả năng tự lập, mà còn không nhận ra chồng mình đã bị người khác cướp mất.

Chỉ cần công việc thuận lợi và được gặp Haga thường xuyên, cô thấy mình hoàn toàn mãn nguyện.

Cô không những đã đạt được những thành tựu trong công việc bằng nỗ lực của bản thân, mà còn trở thành một người phụ nữ sống độc lập đang trong mối quan hệ tình cảm không bị trói buộc.

Cô nghĩ mình đang làm rất tốt.

“Cô đã cố gắng rất tốt! Chỉ mới đầu tháng đã có đến bảy hợp đồng. Thật tuyệt vời! Mọi người cho một tràng pháo tay nào!”

Haga kêu gọi mọi người vỗ tay tán thưởng. “Cô làm tốt lắm!”

Vẫn là khung cảnh quen thuộc của cuộc họp buổi sáng. Nhưng người chìm ngập trong những lời tán thưởng và mang biểu hiện ngại ngùng không phải là cô, mà là một cô gái hai mươi tư tuổi, Sada Yurie.

Hôm qua, cô ấy cũng đã bán được một loại bảo hiểm, là Total Life 21.

Tiếp theo, đến lượt cô là người báo cáo kết quả ngày hôm qua và chỉ tiêu đặt ra cho ngày hôm nay.

“Hôm qua tôi thu thập được tên của hai vị khách tiềm năng. Hôm nay sẽ có một cuộc hẹn với khách hàng.”

Cô đã nói dối. Hôm qua cô không hề tìm thấy khách hàng tiềm năng nào cả. Nhưng vì không thể mở miệng thông báo “Tôi không có thành tích gì”, nên cô đã nói dối trong phạm vi cho phép. Đây là cách mà mọi người ít nhiều đều đã từng sử

dụng. Quan trọng là dù cho có tìm được bao nhiêu khách hàng tiềm năng đi nữa mà không ký được hợp đồng thì cũng trở thành công cốc.

Những lời nghiêm khắc lập tức bay ra từ miệng của Haga.

“Cô Suzuki! Cô sao vậy? Phải nhanh chóng lấy được hợp đồng ngay!”

“Vâng!” Cô khỏ sở đáp lại.

Từ lúc mùa mưa ập đến vào nửa cuối năm 2007, thành tích tuyệt vời từ trước đến nay của cô bỗng nhiên bắt đầu trở nên ảm đạm.

Tháng Tám và tháng Chín, liên tiếp trong hai tháng thành tích của cô chỉ vừa đủ để hoàn thành chỉ tiêu. Không, tháng Chín thật ra cô chỉ kiếm được một bản hợp đồng. Vào ngày cuối cùng cô đã mua cho mình một loại bảo hiểm y tế rẻ tiền để hoàn thành mức chỉ tiêu.

Người ta thường gọi đây là hành động “tự kích nổ”, một dạng của hành vi bất chính. Tuy Shinwa Inochi khuyến khích nhân viên bản bảo hiểm bên ngoài tham gia bảo hiểm, nhưng nghiêm cấm việc tham gia các loại bảo hiểm không cần thiết nhằm mục đích nâng cao thành tích.

Tuy nhiên trên thực tế, ranh giới này rất mong manh. Bảo hiểm là loại hàng hóa bán sự “an tâm” vô hình xuất phát từ sự “bất an” vô hình. Khách quan mà nói thì rất khó để xác định được khái niệm “cần thiết”. Thật ra dù có phải “tự kích nổ” thì vẫn có thể vịn vào cái cớ rằng “Tôi thấy cần thiết. Vì thấy tương lai bất an nên tôi muốn tham gia nhiều loại bảo hiểm cho thêm phần chắc chắn”.

Vậy nên tình trạng đó ở nơi làm việc hầu hết đều được mọi người âm thầm chấp nhận. Hơn nữa vị Giám đốc Haga của chi nhánh Fuchuu là người đặt kết quả lên hàng đầu, nên mặc nhiên những người không đạt được chỉ tiêu đều có xu hướng “tự kích nổ” cả. Ngay chính bản thân cô, nếu không đạt được chỉ tiêu cũng không còn cách nào khác ngoài “tự kích nổ”.

Đã qua hơn nửa tháng Mười nhưng cô vẫn không tìm được một bản hợp đồng nào. Cứ như vậy có lẽ cô sẽ phải “tự kích nổ” hai bản hợp đồng cho đúng chỉ tiêu.

Tuy cô làm việc thật sự nghiêm túc nhưng vẫn không có kết quả. Kỳ lạ quá, không thể như vậy được!

Cô dần mất kiên nhẫn.

Nhưng nếu quan sát một cách bình tĩnh hiện trạng mình đang gặp phải, cô thấy không có gì kỳ lạ cả.

Lý do cô không bán được bảo hiểm chỉ có một. Đơn giản là vì cô đã bán bảo hiểm cho tất cả những người mình quen biết.

Từ đó số hợp đồng cô kiếm được bằng cách đi chào hàng bên ngoài cũng chỉ dừng lại ở con số một đến hai cái mỗi tháng. Hơn nữa cô vượt chỉ tiêu đáng kể như vậy là nhờ bán bảo hiểm cho người quen. Không liên quan đến “nghiêm túc thật sự” hay “trải nghiệm thành công” mà Haga nói, năng lực bán bảo hiểm của cô thật ra từ đầu đến cuối vẫn không thay đổi.

Nếu khoản tiết kiệm hay ở đây nên gọi là người quen của cô giảm dần thì tất yếu sẽ dẫn đến sự sụt giảm trong thành tích. Chỉ đơn giản là vậy.

Ngoài ra, nếu suy nghĩ kỹ càng và tỉnh táo hơn nữa, có lẽ sẽ nhận ra rằng công ty tuyển dụng nhân viên bán bảo hiểm bên

ngoài là vì bất kỳ ai ít nhiều gì cũng có nguồn tài nguyên là “những người quen biết” để nhắm đến. Chính vì vậy, nếu mang người mới về cho công ty thì nhân viên còn được thưởng thêm một khoản hai mươi nghìn yên nữa.

Nhưng không thể tỉnh táo nhìn nhận vấn đề, cô chỉ biết bầu víu vào cảm xúc.

Mình có thể làm được!

Cứ giữ thái độ như Haga đã từng dẫn dắt mình.

Mình có thể làm được! Có thể làm được! Có thể làm được!
Có thể làm được...

Nhưng không.

Dù có lòng tin là mình có thể, nhưng cô đã không làm được.

Sự thật bị chính bản thân mình phản bội khiến cô không còn biết phải trở thành người như thế nào.

Niềm tin về khả năng tự lập sau khi cố gắng duy trì công việc trôi chảy như thế không có gì kỳ lạ, nhưng chỉ cần có chút trục trặc thì tất cả đã nghiêng ngả, chao đảo.

“... Ngày hôm nay cũng phải dốc toàn lực!”

Sau khi “Tôn chỉ của Shinwa Lady” kết thúc, những nhân viên bản bảo hiểm bên ngoài lần lượt bắt tay vào công việc.

Ngồi chéo với cô ở bàn phía trước, Sada đang ngân nga một giai điệu bằng giọng mũi và chuẩn bị báo giá. Đó là bài hát của một nhóm nhạc nam nổi tiếng mới ra mắt gần đây.

Thật khó chịu!

Hình như cũng đang có cùng suy nghĩ với cô nên người ngồi bên cạnh Sada liền nhắc nhở: “Cô làm ơn giữ im lặng được

không?”

“Vânggg.” Sada đáp trong khi vẫn giữ nguyên giọng mũi đỏ và ngậm miệng.

Càng ngày cô càng thấy khó chịu.

Cô không muốn thua con nhỏ đó!

Tuy chỉ mới vào làm được khoảng hai tháng, Sada đều đặn kiếm được trên dưới mười bản hợp đồng mỗi tháng. Không lâu sau đó, tính cả cấp trên lẫn cấp dưới trong phạm vi toàn bộ công ty, cô ta thu thập hợp đồng bằng với phần của hai mươi người. Không chỉ ở chi nhánh Fuchuu, đó là thành quả kinh doanh bất bại trên tất cả các chi nhánh phía tây Tokyo.

Dù vậy cô vẫn không muốn thua.

Cô cảm thấy tức tối không chịu nổi khi lại thua người phụ nữ nhỏ tuổi hơn ấy lần nữa, mà trên hết cô ta lại sử dụng phương thức bản bảo hiểm hết sức bẩn thỉu.

“Nếu làm chuyện ấy thì sẽ có rất nhiều người chịu ký hợp đồng đấy.”

Ngày hôm ấy, khi nhóm nhân viên làm ngoài đang tán gẫu với nhau thì Sada thản nhiên nói.

“Đó không phải là chuyện để mang ra nói đùa đâu.” Mọi người ngay lập tức lên tiếng quở trách, trong trường hợp đó tuy không ai muốn đá động gì thêm nhưng thật ra mọi người đều biết đó không phải chuyện đùa. Cô ta đã “lên giường” để kiếm hợp đồng.

Một thời gian sau, khi trên tạp chí xuất hiện bài đăng như để bóc trần sự thật rằng “Phát hiện nghi án Shinwa Lady thực

chất đang tham gia ngành công nghiệp tình dục!", cả xã hội đều tin rằng công ty Shinwa "có hành vi đó".

Trong nội bộ công ty cũng có vài người cho rằng bài viết đó đã phóng đại sự thật. Họ cố phớt lờ nhưng khi làm việc lại bị một số khách hàng đề nghị "Ký hợp đồng xong rồi thì mình làm chuyện ấy chứ nhỉ", nên ai cũng hoang mang.

Nhưng quả thật không phải là không có ai.

Hầu hết mọi người sẽ không đi bán thân như thế nhưng thiếu số thì vẫn có... Chắc chắn có điều gì đó không rõ ràng.

Có lẽ vụ việc đó để lại ảnh hưởng xấu, vì những người đạt thành tích tốt sẽ trở thành nạn nhân của những lời đồn thổi ngay cả trong nội bộ công ty. Cũng từng có tin đồn Kurihara "đã làm chuyện ấy".

Tất nhiên tin đồn thì cũng chỉ là tin đồn, riêng Kurihara, cô không thể tưởng tượng ra cô ấy có thể làm điều đó.

Dù có làm hay không làm, bất kỳ ai cũng quả quyết rằng "Tôi không làm", vậy nên tin đồn đó vẫn không cách nào được xác nhận đúng hay sai.

Nhưng Sada lại có thể nói tỉnh bơ như vậy. Hoàn toàn không có chút ăn năn nào cả.

Cô không muốn thua một người phụ nữ như vậy.

Tuy nghĩ như vậy nhưng ngày hôm nay ra ngoài, cô cũng không thể kiếm được một bản hợp đồng nào.

Đến tối, khi tay không trở về chi nhánh, cô thấy Haga vẫn đang ở lại làm tăng ca.

Haga là người công tư rõ ràng, ở nơi làm việc không bao giờ thể hiện tình cảm với cô nhưng gần đây kể cả khi hai người ở riêng với nhau, anh cũng rất lạnh lùng. Kể từ lần cuối cùng Haga ôm cô chắc phải hơn một tháng rồi.

Mối quan hệ của cô và Haga là kiểu cô không làm gì khác ngoài việc chờ đợi Haga liên lạc. Nhưng một tháng nay anh không hề gọi điện cho cô. Nhưng vì không chịu đựng thêm được nữa, cô đã gửi đi một tin nhắn duy nhất “Em muốn gặp anh”.

“Anh vẫn đang cảm thấy thất vọng về em. Như vậy mà em còn muốn đòi hỏi gì thêm nữa?”, Haga nhắn lại.

Hai chữ “thất vọng” đập vào mắt cô chẳng khác gì một án tử hình. Cô thậm chí không hề có suy nghĩ là anh đang thất vọng. Chắc chắn là do cô không đạt được thành quả gì.

Nếu không có thành quả, cô sẽ không thể gặp Haga. Nếu không có thành quả, cô sẽ không được Haga yêu. Bằng mọi cách cô phải đạt được thành quả.

Lúc đó cô không thể nhận ra rằng mình đang bị mắc kẹt trong vòng luẩn quẩn của suy nghĩ làm sao để tạo ra những điều tốt đẹp nhất cho Haga.

“Em đến đây!” Khi cô chuẩn bị thu dọn ra về thì Haga gọi.

Dường như đó không phải là... lời mời hẹn sau một quãng thời gian dài. Haga tuyệt đối không hẹn gặp riêng với cô ở công ty. Bao giờ anh cũng gọi điện sau khi cô đã ra khỏi công ty.

“Vào đây.” Haga chỉ tay về phía phòng tiếp khách với bộ mặt ra chiều thất vọng, rồi tiến vào trong.

Một cảnh tượng quen thuộc. Tháng Mười hai năm ngoái, tình huống này đã một lần xảy ra khi cô mãi vẫn không lấy được hợp đồng đầu tiên.

Haga giống hệt ngày hôm đó, bắt đầu tra hỏi cô trong căn phòng tiếp khách.

“Gần đây cô có vấn đề gì vậy?”

“Xin lỗi anh, em đã cố gắng nhưng...”

“Cô đâu có đạt được kết quả gì, vậy mà xem đó là cố gắng à! Hãy làm việc cho nghiêm túc vào!”

Điểm khác biệt so với trước đây chính là cô đã có được trải nghiệm thành công lẫn thái độ làm việc nghiêm túc thật sự. Bây giờ cô không biết phải làm sao nữa.

“Hôm nay Sada cũng kiếm được một bản đấy, tháng này tổng cộng là tám bản rồi nhỉ? Đàn em đến sau cố gắng nhiều như vậy, đàn chị như cô không thấy xấu hổ ư?”

Khi Haga chỉ vừa nhắc đến cái tên Sada, cô thấy trong một vài giây máu sôi sục đến tận não.

“Nhưng cô ta ăn gian!”

Khi Sada nói về chuyện quan hệ, Haga không có mặt ở đó nên không biết.

Tuy cô hơi ghét bản thân vì đi mách lẻo như thế này nhưng đó là những gì từ chính miệng cô ta nói, nên chắc chắn không phải chuyện đùa.

“Sada bán thân để có được hợp đồng đấy!” Cô đã nói với Haga sự thật.

Thật không? Sada đã làm chuyện ấy ư? Quả nhiên đó không phải là thực lực của cô ta. Anh cũng thấy có chút kỳ lạ, sao có thể thu về được chừng ấy hợp đồng. Hơn nữa, đây là một vấn đề lớn. Anh phải sa thải cô ta thôi... Đó là những lời cô mong đợi từ Haga.

Nếu đó là Haga. Nếu đó là một người công tư phân minh, và là người đã nói với cô rằng “Anh muốn cải cách công ty để những người thật sự cố gắng sẽ nhận được phần thưởng xứng đáng”, sẽ không bao giờ tha thứ cho hành động bán thân này. Cô nghĩ như vậy.

Nhưng không hiểu sao Haga lại thở dài và nói với cô:

“Một người không có lấy thành quả nào mang về trưng kệ như cô thì có tư cách gì để nói như vậy?”

“N... nhưng, Sada thật sự đã...”

“Nếu đúng là vậy thì có vấn đề gì sao? Cô ta làm bất cứ việc gì để ký được hợp đồng, thái độ làm việc như vậy chẳng phải rất vĩ đại sao? Đó mới chính là nghiêm túc thật sự!”

Cô câm nín.

Nghiêm túc thật sự ư?

Hành động bán thân à?

Haga trừng trừng đứng nhìn cảnh tượng cô đang rơi vào hoảng loạn. Haga bắt đầu có dấu hiệu biến đổi từ con người ở công ty thành con người khi cả hai ở riêng với nhau.

“Theo ý kiến của cá nhân anh, em là một người phụ nữ quyền rũ.”

Bị lời nói đó tấn công bất ngờ, trái tim cô hoảng hốt nảy lên thành thịch.

“Hãy mạnh mẽ lên, tự tin vào bản thân hơn nữa! Em làm điều này không phải vì ai khác mà là cho chính bản thân em!”

Vẫn là những lời cô đã ghi nhớ từ lâu. Những lời trước đây anh đã từng nói.

Hãy tin tưởng vào bản thân hơn nữa.

Nhưng dù tin tưởng cô vẫn không đạt được kết quả gì.

“Thông thường phụ nữ luôn có vũ khí riêng, sự cuốn hút của em chính là vũ khí. Nghiêm túc thật sự nghĩa là hãy làm tất cả những gì có thể. Anh nghĩ nếu là em thì nên sử dụng vũ khí riêng của mình.”

“Dù có phải bán thân thì cũng phải kiếm cho được hợp đồng”, ngoài ý đó ra cô cũng không thể lý giải lời nói của Haga theo cách nào khác.

Ngày hôm ấy sau khi trở về nhà, lời nói của Haga cứ quay cuồng trong đầu cô. Sự nghiêm túc thật sự. Vũ khí của phụ nữ. Phải làm tất cả những gì có thể.

Chắc chắn sẽ có những khách hàng chấp nhận ký hợp đồng nếu cô ngủ với họ. Nếu vậy cô có nên làm để kiếm hợp đồng không?

Chỉ cách đây không lâu sau khi nghe Haga nói về hành vi bản thân dơ bẩn như thế giờ cô lại nghĩ về nó như một biện pháp.

Kinh doanh không chỉ đơn thuần là hoạt động giới thiệu sản phẩm. Đó là công việc ngoài nhiệm vụ - hiển nhiên đó còn có yếu tố phụ thêm, đó là phải tạo được ấn tượng tốt nhất với khách hàng bằng cách lợi dụng toàn bộ nhân cách của mình để kiếm được hợp đồng.

Vì vậy mới có những món quà tặng kèm như kẹo ngậm, hoặc nói những lời tặng bốc khách hàng, ngoài ra còn phải chuẩn bị cả trang phục lẫn trang điểm. Mọi người cạnh tranh với nhau dựa trên yếu tố phụ thêm, là thứ vũ khí của riêng từng cá nhân đi kèm với sản phẩm.

Cũng dễ hiểu nếu cách đó hiệu quả. Cùng là một loại sản phẩm, khách hàng chắc chắn sẽ mua từ người chào hàng tạo ấn tượng tốt hay cung cấp dịch vụ đi kèm.

Nếu vậy thì về bản chất, giữa việc người bán hàng sử dụng vẻ bề ngoài hay kẹo ngậm và việc sử dụng thân thể của mình cung cấp cho khách hàng như một yếu tố phụ thêm có khác nhau không?

Có lẽ là không.

Dưới góc nhìn là hành động thì khác nhau ở chỗ, một bên để khách hàng ngắm nhìn, còn bên kia thì để họ đụng chạm cơ thể. Khác nhau giữa hành động tặng kẹo và ngủ với khách. Nhưng cả hai đều có chung một ý nghĩa là yếu tố tặng kèm mang tính cá nhân không có liên quan đến sản phẩm.

Cô chỉ đang cố gắng vạch ra những ranh giới rõ ràng.

Bị quấy rối ở mức sờ mông trong khi làm việc thì cũng khá nhiều. Và hầu như không ai muốn xem nó là vấn đề gì to tát. Họ chọn cách phớt lờ. Nói thật, cô nghĩ kiếm được hợp đồng

bằng cách cho người khác sờ mông là một cái giá khá rẻ. Vì vậy, đó cũng có thể xem là một cách.

Tuy nhiên có thể chọn lựa ngủ hay không ngủ với khách hàng, tất nhiên là cô không hề muốn làm. Nhưng chẳng phải cô sẽ làm được việc nếu cố gắng chịu đựng việc mình không muốn làm ư?

Bán thân chỉ là một biện pháp. Có lẽ thời điểm hiện tại cô đang lâm vào hoàn cảnh phải chọn biện pháp đó. Hơn nữa, nếu công việc tiếp tục không có kết quả thì mọi chuyện sẽ không chỉ dừng lại ở việc Haga rời bỏ cô. Tất nhiên, tiền lương của cô cũng bị giảm.

Nửa kỳ trước khi ở trạng thái tốt nhất, mỗi tháng xấp xỉ năm trăm nghìn yên tiền lương được chuyển vào tài khoản của cô, nhưng đến tháng Chín thì số tiền đó rút thảm hại xuống còn hai trăm nghìn yên.

Cô tái mặt khi nhìn vào từng con số đơn vị được in trên sổ ngân hàng. Chừng này không đủ!

Trước đây khi làm việc cho một công ty ở quê hay làm công việc tạm thời ở tổng đài, cô đã từng nghĩ rằng, nếu mỗi tháng có được trong tay hai trăm nghìn yên là quá đủ. Nhưng bây giờ thì không.

Cô biết điều đó có nghĩa là “cách dùng tiền” của cô bây giờ hoàn toàn khác với cô trước đây.

Cuộc sống khi mỗi tháng kiếm được năm trăm nghìn yên là cuộc sống cô tự cho phép bản thân đưa ra những lựa chọn trong phạm vi của năm trăm nghìn yên.

Bây giờ việc cô mất tiền tương tự như việc cô đánh mất bản thân. Cô sẽ không thể mua nhà nữa.

Cô ghét phải quay lại cuộc sống trước đây, ăn cơm hộp giảm giá, uống loại bia hạng ba, hay chọn áo quần trong những cửa hàng fast fashion. Nếu không đạt chỉ tiêu, cô sẽ phải nhận mức lương thấp hơn nữa, tệ hơn có khi còn bị đuổi việc.

Nếu như vậy cô không thể sống nổi. Cô không thể sống độc lập được. Cô không hề muốn điều đó xảy ra!

Vì vậy cô sẽ làm tất cả những gì có thể để ngăn chặn những điều cô không muốn xảy ra, nếu có thể làm được gì, cô sẽ làm tất.

Với quyết tâm đó, đối tượng đầu tiên cô sử dụng thân thể của mình để có được hợp đồng là một nhân viên ba mươi tám tuổi làm việc ở công ty in ấn.

Đó là một người đàn ông có gương mặt dài như trái mướp, nhìn già hơn so với tuổi thật của mình. Mỗi lần cô đi lòng vòng quanh công ty, anh ta đều buông lời cợt nhả: “Ngủ với tôi đi.”

Vì là khách hàng tiềm năng đã hoàn thành xong bản điều tra, cô biết anh ta là người đã có vợ và hai con.

Khi đi vòng quanh công ty tặng kẹo ngậm như thường lệ, cô tiện thể đưa cho anh ta mẫu giấy có ghi dòng chữ “Tôi muốn nói chuyện với anh ở nơi riêng tư” cùng với số điện thoại.

Theo như kế hoạch, gã đàn ông đó sau khi kết thúc công việc đã gọi điện thoại cho cô đúng vào thời điểm cô dự đoán.

Cô không đi thẳng vào vấn đề mà chỉ rủ anh ta đi uống. “Ồ, đi chứ đi chứ!” Anh ta trả lời với giọng điệu có ý đồ thấy rõ.

Lúc đó cô cảm giác mình đang kháng cự mạnh mẽ, nhưng đồng thời cũng đã quyết tâm rồi.

Sau khi vào một quán rượu, cô giả vờ bịa chuyện với anh ta: “Em mới chia tay người yêu...” Anh ta tin cô ngay, và bắt đầu nói những lời tán tỉnh như “Chắc em cô đơn lắm”, hay “Theo kinh nghiệm của anh thì thế này”. Cô để mặc những lời đó vào tai này ra tai kia, đến khi rượu bắt đầu phát huy tác dụng thì cô gọi chuyện.

“Anh này... hình như anh nói có chuyện “muốn làm” với em thì phải... nhưng em đâu có quyền rũ đến mức ấy.”

“Không có đâu, thậm chí bây giờ anh vẫn đang rất muốn làm chuyện ấy với em.”

“Thật không?”

“Thật chứ, thật chứ, thật 100%.”

“Vậy anh muốn thử không?”

Cho một người đàn ông đang thèm muốn ngủ với mình thật đơn giản, không cần thiết phải cầu cạnh nhiều thứ khác.

Phía sau nhà ga Fuchuu, trong một khách sạn tình yêu ở con hẻm nhỏ của khu phố mua sắm, lần đầu tiên trong đời, cô đã quan hệ với một người đàn ông mình không yêu.

Lúc ấy cô đã nhận ra được hai điều.

Thứ nhất là khi hai người cùng trần truồng và đụng chạm nhau thì yếu tố tình yêu đóng vai trò cực kỳ quan trọng. Cảm giác ghê tởm sẽ bao trùm nếu bị người đàn ông mình không thích sờ soạng.

Tuy ngay từ đầu cô đã hiểu rõ điều này nhưng cảm giác khó chịu cô tưởng tượng trong đầu hoàn toàn khác với cảm giác khó chịu khi cô thực sự trải nghiệm nó.

Khi chỉ mới chạm môi, cô đã có cảm giác như toàn bộ cơ thể mình bị hủy hoại. Nhưng cô đã không thể từ chối.

Hơn nữa cùng là đàn ông có vợ, cũng giống như Haga, nhưng chỉ cần không có tình yêu đối phương, một cảm giác khó chịu cô không hề có khi làm chuyện ấy với Haga giờ đang muốn nổ tung trong lồng ngực cô.

Vì vậy sau khi xong chuyện, cô giả vờ khóc lóc “Sao tôi có thể làm chuyện này với người đã kết hôn chứ...”, nhưng một nửa câu nói đó không phải là diễn.

Khi cô khóc, gã đàn ông liền đâm ra hoảng loạn. “T... tôi sẽ ký hợp đồng bảo hiểm cho cô mà”, anh ta hứa và ngày hôm sau cô đã thu về được một bản hợp đồng.

Một điều khác cô vừa nhận ra chính là quan hệ với người mình không yêu tuy rất khó chịu nhưng có thể chịu đựng được, và khi vượt qua được giai đoạn đó thì không có vấn đề gì cả.

Có thể nói như vậy... Cô đã có kinh nghiệm rồi.

CHƯƠNG 14

Sau khi làm thủ tục rời khách sạn, vì còn chút thời gian rảnh nên Okunuki Ayano quyết định ghé qua ngôi nhà nơi gia đình Suzuki Yoko đã từng sống ở thành phố Mitsumi.

Không có mục đích rõ ràng cũng không mong đợi điều gì, cô chỉ nghĩ nếu có cơ hội thì mình muốn nhìn tận mắt một lần.

Từ ga cuối của thành phố Q, sau khi đi qua hai nhà ga trên tuyến đường xe lửa thông thường, nơi đó là khu dân cư thuộc ngoại ô thành phố, có thể nói là không có gì đặc biệt. Trên những con phố được quy hoạch thành từng ô vuông đều đặn, xung quanh một ngôi nhà có rất nhiều những tòa chung cư hay căn hộ.

Có lẽ đây là trung tâm của thành phố Q. Cô được biết là bố của Suzuki Yoko làm việc cho công ty mẹ của một doanh nghiệp vật liệu xây dựng rất lớn ở thành phố Q này.

Ngay tại vị trí đã từng là ngôi nhà mà gia đình Suzuki Yoko sinh sống, bây giờ đã mọc lên một khu căn hộ màu trắng. Trên tường có dán dải băng “Căn hộ một phòng, chào đón phụ nữ và người cao tuổi”. Tầng một trở thành cửa hàng, có treo bảng hiệu được khắc dòng chữ “Cafe Miss Violet”.

Là một quán cà phê. So với căn hộ thì quán nhìn khá mới. Chạy theo xu hướng gần đây, bức tường nơi có khung cửa sổ

với lớp kính mờ đang mở được trang trí bằng hoa văn lặp của những bông hoa màu tím, rất hợp với tên quán.

Mình thử vào trong xem sao nhỉ?

“Kính chào quý khách.” Có giọng nói vang lên khi Ayano mở cửa bước vào.

Sau đó một mùi thơm dễ chịu thoang thoảng trong không khí tìm đến mũi cô.

Bên trong quán có diện tích chưa tới mười tsubo^[25] là một không gian ấm cúng, quầy bar phía trong và bàn khách ngồi đặt phía trước được thiết kế đơn giản, cách trang trí và kiểu dáng đồ vật đều thống nhất theo phong cách cổ xưa. Ở quầy tính tiền là một nhân viên nữ đeo kính và mặc tạp dề.

Có một bàn gồm ba vị khách là phụ nữ đang trò chuyện với nhau rôm rả. Từ bầu không khí xung quanh thì có thể kết luận họ là những bà mẹ vừa gửi con đi học mẫu giáo.

“Mời quý khách chọn chỗ ngồi tùy thích.”

Ayano chọn chỗ ngoài cùng của quầy bar khi được nhân viên hỏi han.

“Xin mời.” Cô nhân viên đeo kính đi dọc quầy bar đến và rót nước cho cô.

Có lẽ cô nhân viên cũng cùng độ tuổi với Ayano. Mắt kính trông rất hợp với mái tóc cắt ngắn ngắn. Cô mở cuốn menu giống như cuốn sách làm bằng vải trên tay. Bên cạnh những món cơ bản như cà phê, hồng trà, nước cam, còn có món tên là “Trà thảo mộc Miss Violet” được làm từ mười lăm loại thảo mộc. Nhìn lại thì cô thấy trên giá trong quầy bar có nhiều hũ

đựng thảo mộc xếp thành hàng. Phải rồi, mùi thơm này chính là mùi thảo mộc.

Cô không đặc biệt thích uống trà thảo mộc lắm nhưng gọi thử vì thấy dấu tích “khuyên dùng” ở cạnh tên món.

”Làm ơn cho tôi một ly “Paradise Mix” này.”

”Vâng quý khách vui lòng đợi trong giây lát.”

Người nhân viên bắt tay vào chuẩn bị đồ uống phía trong quầy. Từ hoa văn trong quán có thể đoán được là người phụ nữ này tự tay trang trí.

Cô ấy chính là Miss Violet ư?

Trên tạp dề có gắn ghim áo hình bông hoa màu tím giống với bông hoa trên tấm kính mở ở cửa sổ.

“Xin lỗi đã để quý khách chờ.”

Miss Violet xuất hiện từ quầy bar mang theo chiếc đĩa đặt trên đó là chiếc tách và bình trà làm bằng thủy tinh trong suốt, đặt xuống trước chỗ Ayano. Chất lỏng trong bình có màu đỏ thẫm, mùi khá đậm, nó trong đến mức có thể nhìn xuyên qua phía bên kia bình.

Khi rót vào tách, chất lỏng nhạt dần và chuyển qua màu đỏ cam. Cô ngửi qua và đưa lên miệng nếm thử. Sau một mùi chua vừa phải thoáng qua mũi là một vị ngọt nhẹ đọng lại trong miệng. Mùi vị thật dễ uống.

“Ồ, ngon quá.”

“Cảm ơn quý khách.”

Sau khi đã trở về quầy bar, Miss Violet lắng nghe và mỉm cười.

Cô không có ý định phát biểu cảm tưởng gì nhưng nó tự nhiên vụt ra khỏi miệng cô.

“Không có gì ạ.”

Ayano cũng mỉm cười đáp lại, sau đó cô thứ bắt chuyện.

“Cô một mình quản lý quán cà phê này ư?”

“Vâng, quán cũng vừa mới mở thôi.”

“Ồ, thật ư?”

“Vâng. Nhân cơ hội sống độc thân trở lại, hay có thể nói là cuộc đời thứ hai, tôi nghĩ mình nên bắt tay vào việc gì đó mới mẻ.”

Miss Violet trở nên có chút ngượng ngùng.

Từ cách nói chuyện có thể kết luận cô ấy vừa mới ly hôn.

Cuộc đời thứ hai, việc gì đó mới mẻ... Mình có những thứ đó không nhỉ?

Ayano nhìn lại những lựa chọn của mình.

Sau khi ly hôn và trở về với cuộc sống độc thân, cô không hề nghĩ đến những khởi đầu mới mẻ nào cả mà quay lại làm công việc cảnh sát ở Kotan. Cũng không thể khẳng định đó là chỗ làm ưa thích của cô. Và cô cũng không mấy mặn mà khi xin nghỉ việc ở đó để kết hôn.

Ayano nhìn một vòng quanh quán và nói:

“Quán có một bầu không khí tĩnh lặng và dễ chịu quá. Trà cũng rất ngon.”

Nó có gì đó khác biệt. Nếu nhà ở gần đây chắc chắn cô sẽ năng ghé thăm.

“Cảm ơn quý khách. Được nghe những lời khen đó tôi vui lắm. Nơi mà bất kỳ ai cũng có thể là chính mình, tôi luôn muốn mở một quán như thế.”

“Nơi có thể là chính mình ư?”

“Vâng, tôi nghĩ là con người thì ai cũng cần một nơi của riêng mình, nơi mà họ có thể nghĩ rằng “ở đây chắc chắn mình sẽ ổn”. Bình thường đó có thể là “nhà” hoặc “gia đình” nhưng vẫn có những người mất gia đình, hoặc những người cảm thấy mình không thuộc về ngôi nhà đang ở. Hừm, tôi cũng từng trải qua chuyện đó rồi nên... Tôi đã nghĩ giá mình có thể sở hữu một cửa hàng mà những người đó có thể xem là nơi họ thuộc về.”

Cô đã khắc ghi những lời Miss Violet nói vào tim.

Ayano cũng là một người không tìm được nơi chốn của riêng mình. Cô đã kết hôn và sinh con, tìm thấy cho mình một mái ấm trong thời gian ngắn. Nhưng đối với Ayano, đó không phải là nơi cô thuộc về. Tại sao? Cô không rõ lý do sâu xa của nó là gì.

Anh là một người chồng dịu dàng, đứng đắn, không hề lăng nhăng hay bạo lực. Cô con gái cũng được yêu thương chiều chuộng và lớn lên rất khỏe mạnh. Cô đã nghĩ mình sẽ trở thành một người vợ, một người mẹ thật tốt. Cô thật sự muốn như vậy. Nhưng cô không thể.

Cô không thể chịu đựng sự vô dụng của bản thân. Cô không thể chịu đựng nỗi người chồng tha thứ cho con người vô dụng ấy. Cô không thể chịu đựng nỗi cô con gái giống hệt hình ảnh

phản chiếu qua gương của một con người vô dụng là mình. Cô đổ lỗi cho bản thân, cho chồng, và cho cả đứa con.

Mặc dù muốn trở thành một người vợ, một người mẹ tốt nhưng cô suốt ngày khóc lóc và nổi giận, để rồi trở thành một người vợ và người mẹ tồi tệ.

Phản ứng của con gái đã dẫn cô đến quyết định cuối cùng. Khi bắt đầu lên lớp lớn ở nhà trẻ và đã có thể nói rành rọt một vài từ, đứa con gái ấy của cô lại nói lắp khi đối mặt với Ayano. Nó có thể nói năng trôi chảy với bố, bạn bè, và cô giáo ở nhà trẻ, nhưng chỉ riêng với cô, nó không thể nói lưu loát.

Cô thậm chí còn không buồn nghĩ đến lý do cho phản ứng ấy. Đối với con gái, sự tồn tại của Ayano trở thành một sự căng thẳng nghiêm trọng.

Cô là mẹ của đứa trẻ. Vậy mà chỉ cần ở cạnh nó, cô đã khiến con gái mình tổn thương.

Thật đau đớn. Cô thấy mình đau đớn tột cùng. “Tại sao, tại sao chỉ với một mình mẹ con lại không nói được!” Cô nổi điên kêu gào và la hét, lại càng khiến con gái tổn thương nhiều hơn.

Không ổn rồi, cô nghĩ. Cô đã ý thức được một chuyện, rằng bản thân mình nhất định không thích hợp với việc có gia đình.

Người chồng vẫn rộng lòng chấp nhận cả điều đó.

“Em không làm được cũng không sao”, “Cả nuôi con lẫn việc nhà cứ để anh lo”, “Thỉnh thoảng em hãy thư giãn đi”, “Hãy chấp nhận bản thân em hiện tại và cả gia đình nữa”.

Nhưng Ayano không thể chịu đựng nổi, cả việc cô trở nên vô dụng, lẫn việc được tha thứ.

“Em xin anh, hãy ly hôn đi. Nếu không đồng ý em sẽ chết cho anh xem. Em nghiêm túc đấy. Dù có ai can ngăn đi nữa em nhất quyết vẫn sẽ tìm đến cái chết.” Bị cô đe dọa tới mức ấy, người chồng hiền lành đã miễn cưỡng chấp nhận ly hôn.

Cuối cùng khi đã ly hôn thành công, điều đầu tiên cô cảm thấy không phải là cô đơn, cũng không phải đau buồn, hay thậm chí là hối hận, mà là nhẹ nhõm. Cô sẽ không khiến ai bị tổn thương nữa, cô sẽ không bị tổn thương nữa... Cô thấy tim mình đập ổn định trở lại.

“Nếu là ở đây chắc chắn mọi chuyện sẽ ổn”, cô chưa bao giờ nghĩ về chồng và con gái mình như thế. Đó không phải là nơi cô thuộc về. Thậm chí bây giờ, cô cũng không nghĩ căn hộ mình quay về chỉ để ngủ lẫn phòng Điều tra Hình sự ở trụ sở Kokubunji mà cô làm việc hằng ngày, là nơi mình thuộc về. Không biết Suzuki Yoko thì sao nhỉ? Căn phòng ở Will Palace Kokubunji ấy liệu có phải là nơi cô ấy thuộc về không?

“Xin lỗi chị, tôi hỏi chuyện này có phần hơi đường đột...” Ayano chỉ muốn hỏi thử mà không hề nghĩ sẽ tìm được manh mối gì. “Chị có biết ở chỗ này trước đây đã từng là một ngôi nhà không?”

“Hả? Ở đây ư?” Miss Violet hỏi lại với vẻ mặt nghi ngờ.

“Vâng. Trước khi khu căn hộ này được xây dựng, ở đây là một ngôi nhà. Tôi nghe nói nó thuộc về gia đình Suzuki.”

Miss Violet lắc đầu. “Lúc tôi đến đây thì đã thấy khu căn hộ này rồi...”

“Vậy à?”

“Tôi rất tiếc.”

“Không sao.”

“Nhưng khách hàng hay ghé quán đa phần là người ở thị trấn này, nếu hỏi thử không chừng sẽ biết được điều gì đó... À!”

Miss Violet đưa mắt ngang qua đầu Ayano nhìn về phía sau lưng cô.

Cô ngoảnh lại thì thấy một trong ba người phụ nữ ngồi ở bàn lúc nãy tiến lại.

“Mita, chị có biết gì không?” Miss Violet thử hỏi, người phụ nữ hình như có tên là Mita sợ sệt gật đầu.

“Xin lỗi vì lỡ nghe hai người nói chuyện lúc nãy.” Mita hướng ánh nhìn về phía Ayano và nói. “Hình như cô vừa nhắc đến gia đình Suzuki ở ngôi nhà trước đây thì phải?”

”Vâng, chị có biết họ không ạ?” Ayano hỏi như chồm về phía Mita.

“Vâng, cô con gái nhà ấy là bạn học cũ của tôi.”

“Vâng.”

Vì đây là quán nước ở thị trấn nên cũng không có gì lạ khi gặp được những khách hàng như thế nhưng Ayano lại có cảm giác như cô vừa trúng số.

“Xin hỏi...”

Mita nhìn cô với ánh mắt thăm dò.

Ayano chuyển chỗ ngồi đến trước bàn của Mita và hai người khác, cô lấy thẻ nhận dạng cảnh sát ra và xưng tên: “Đây là danh phận thật của tôi.”

“O?” Mita lẫn hai người kia trở mắt ngạc nhiên.

Miss Violet cũng rời quầy bar tiến đến chỗ họ ngồi, ghé mắt nhìn chiếc thẻ đặt trên bàn.

“Cô là cảnh sát ư?”

“Vâng. Suzuki Yoko mà tôi nhắc đến vừa được phát hiện đã tử vong ở Tokyo, hiện tại tôi đang tìm kiếm những người thân trong gia đình cô ấy...”

“Hả, Yoko chết rồi ư?” Mita trợn tròn mắt kêu lên.

Ayano để sang một bên những chi tiết không nên tiết lộ và giải thích trong phạm vi có thể cho bên thứ ba lắng nghe.

Mita học cùng trường trung học cơ sở và trung học phổ thông với Suzuki Yoko, hai người cũng khá thân nhau trong những năm học cấp ba. Cụ thể sau khi nhìn thấy tấm ảnh Ayano thu thập được từ chỗ của Yamasaki, Mita đã khẳng định người trong hình chắc chắn là Suzuki Yoko.

Mita biết chuyện bố của Suzuki Yoko đột nhiên mất tích, chuyện cô ấy gặp lại tiền bối thời trung học và hai người kết hôn rồi chuyển đến Tokyo nhưng vài năm sau lại ly hôn, còn về việc Yoko liên tục tái hôn sau đó thì cô ấy không hề hay biết. Về mẹ của Suzuki Yoko, Mita nói cô ấy từng gặp qua nhưng chưa bao giờ nói chuyện, vì vậy tất nhiên cô ấy không thể biết được hiện tại bà đang ở đâu.

Thông tin đáng lưu ý Ayano thu thập được chính là cuộc gọi bất ngờ của Suzuki Yoko vào dịp tết cách đây vài năm với nội dung: “Tớ sẽ trở về tỉnh Q vào dịp tết này, chúng ta gặp nhau đi.”

“Vì đã lâu không thấy mặt nên tôi cũng rất muốn gặp lại, chúng tôi cùng nhau đi uống trà, à phải rồi, đó cũng là lúc tôi

biết chuyện cô ấy vừa ly hôn, nhưng dường như cô ấy hẹn gặp tôi vì mục đích khác...”

Lúc đó Mita là đối tượng để Suzuki Yoko chào hàng bảo hiểm.

“Hình như sau khi ly hôn, Yoko trở thành nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng của công ty Shinwa Inochi, cô ấy về quê để bán bảo hiểm cho bạn học cũ. Tôi đến gặp cô ấy đơn thuần vì muốn ôn lại chuyện xưa nhưng tôi cảm giác có chuyện gì đó, Yoko có vẻ rất khẩn thiết. Cô ấy thậm chí còn quỳ xuống cầu xin giúp đỡ: “Làm ơn tham gia bảo hiểm coi như cứu giúp tớ một lần đi!” Nếu từ chối thì tôi thấy tội nghiệp cho cô ấy quá, cũng vừa hay tôi sắp sinh đứa con thứ hai nên đã tham gia bảo hiểm dưới danh nghĩa của chồng.”

“Cô có nhớ chính xác đó là dịp tết của năm nào không?”

“Vâng, đứa con sau nhà tôi sinh vào năm Heisei thứ 18, vậy đó là năm thứ 19.”

Tức là năm 2007.

Ayano nghe nói nếu hoàn thành tốt công việc của một nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng thì ngay cả phụ nữ cũng kiếm được một số tiền lớn, nhưng thường thì chỉ tiêu đặt ra rất khó khăn nên họ thường phải kêu gọi người thân trong gia đình hoặc người quen mua giúp.

Ra là vậy, Suzuki Yoko từng là nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng của công ty Shinwa Inochi. Đây quả là một thành quả tìm kiếm ngoài mong đợi.

Kết hôn nhiều lần và những ông chồng thay nhau qua đời... Nếu có người phụ nữ như vậy thì suy nghĩ đầu tiên nảy ra

trong đầu của một viên cảnh sát chính là giết người hàng loạt để chiếm đoạt tiền bảo hiểm.

Suzuki Yoko nhờ vậy mà trở thành người sở hữu những kiến thức hết sức cần thiết cho kế hoạch.

* *

Lời khai thứ tư của bị cáo Yagi Norio (thất nghiệp, bốn mươi bảy tuổi)

Tôi đã rời khỏi Kind số 2 sau khi được ông Kojiro giới thiệu “việc làm”, và chuyển đến thành phố Toride thuộc tỉnh Ibaraki. Vâng, phí chuyển nhà cũng như phí sinh hoạt tạm thời đều được ông Kojiro chu cấp, lúc đó tôi đã ngưng không nhận trợ cấp xã hội nữa. Tôi nghĩ căn hộ mới không có dính dáng gì đến Kind Net. Tôi được Kajiwara tháp tùng đến văn phòng bất động sản ở địa phương, tự chọn lấy căn hộ mình ưa thích và ký hợp đồng thuê mượn trên danh nghĩa của mình. Tuy là căn hộ rẻ tiền nhưng ánh sáng rất tốt, toilet lẫn bồn tắm đều sạch sẽ, nếu đem so với Kind số 2 thì đáng sống hơn hẳn.

Sau khi ổn định nơi ở, vì công việc khá cấp bách nên tôi được chỉ đạo đi mua xe tải đã qua sử dụng, vâng, tôi không có đồng nào trên người nên số tiền mua xe cũng được ông Kojiro cung cấp.

Vì vậy, công việc của tôi... à, không, chuyện đó xảy ra trước nữa. Ngay từ đầu, tôi đã được giao công việc nghiên cứu đường phố.

Mỗi ngày, từ chín giờ sáng đến năm giờ chiều, tôi phải chạy qua nhiều tuyến đường nhất có thể, ngoại trừ công trường xây dựng, nếu không thể đi qua do đường có vết nứt hay đá lở, tôi

sẽ đánh dấu lên bản đồ. Ngoài nhiệm vụ đó ra thì sự thật công việc của tôi chỉ là lái xe lòng vòng trên đường. Quan trọng nhất là không được gây tai nạn cũng như phạm luật, tuyệt đối tuân thủ luật lệ giao thông và không được làm việc quá sức, vì vậy tôi luôn được dặn dò phải nghỉ giải lao một giờ đồng hồ và nghỉ ngơi đầy đủ hai ngày một tuần.

Tôi không có thể tính thời gian như những nhân viên văn phòng khác nên mỗi tuần một lần, tôi sẽ mang bản đồ có đánh dấu đến Tokyo gặp trực tiếp ông Kojiro để báo cáo. Có những tuần “không có dấu”, tôi vẫn được ông Kojiro khen ngợi “Anh đã giúp tôi rất nhiều khi làm công việc này” và phát lương.

Vâng, đúng vậy. Lúc đó tôi nhận lương trực tiếp. Là tiền mặt, năm mươi nghìn yên mỗi tuần. Nói thật, công việc cũng thong thả nên tôi không có gì để phàn nàn về số tiền nhận được.

Nếu ông Kojiro có hai cánh tay đắc lực là Kajiwara và Watanabe thì Yamai đồng thời cũng ở vị trí ngang hàng, và là cánh tay của một người nào đó. Rượu và đồ ăn, thứ gì cũng cực ngon, trên hết, mọi người cùng ăn uống và la hét nên thật sự rất vui. Sau khi trở thành người vô gia cư, tôi đã nghĩ rằng mình sẽ không bao giờ được tận hưởng niềm vui nữa, nên hiện tại giống như một giấc mơ.

À, phải rồi. Đó cũng là thời điểm tôi bắt đầu được phép gọi ông Kojiro là “bố già”. Vào ngày nọ sau khi bắt đầu làm việc được một tháng, ông ấy nói với tôi rằng: “Yagi bây giờ đã trở thành một thành viên trong gia đình rồi, bắt đầu từ bây giờ hãy gọi ta là bố già nhé.”

Tôi không biết nói gì hơn... Tôi không những được ông ấy giúp đỡ mà bây giờ còn có thể trở nên thân thiết với ông ấy hơn nữa, thật là hạnh phúc.

Vâng, sau này nghĩ lại thì đó là một cuộc đối thoại có nhiều điểm kỳ lạ. Nhưng lúc đó tôi hoàn toàn tin tưởng ông Kojiro và không hề có chút nghi ngờ nào.

Tôi chỉ nghĩ dù là công việc lái xe chạy vòng quanh nhưng mình vẫn đóng một vai trò nào đấy, và ông Kojiro đơn giản chỉ muốn tốt cho tôi thôi.

Có điều... công việc đó thật ra chỉ để tạo ấn tượng với hàng xóm rằng tôi làm công việc lái xe với mục đích nào đấy. Và hành động trả lương cho công việc vô nghĩa ấy cùng với những bữa ăn được chiêu đãi toàn món ngon đó thực chất chỉ là công cụ để bán cái ơn nghĩa tôi không bao giờ trả hết được.

CHƯƠNG 15

Yoko...

Giờ cô đã biết. Một người phụ nữ phải chịu đựng việc quan hệ với người đàn ông mình không hề yêu là như thế nào. Và cô cũng biết trên đời này có người đàn ông quan hệ với người phụ nữ mình không hề yêu, anh ta sẽ mua bảo hiểm sau khi được thỏa mãn dục vọng.

Tháng Mười năm 2007, cô chỉ vừa bước qua tuổi ba mươi tư.

Đối tượng để cô bán thân lần thứ hai này là chủ cửa hàng điện thoại khoảng ngoài hai mươi tuổi, và tất nhiên anh ta cũng đã có vợ. Người vợ đang mang thai, vậy nên đây là thời điểm hoàn hảo để cô bán thân lần bán bảo hiểm.

Tất nhiên cô không thể quên cảm giác khó chịu, hối hận và cả tội lỗi đó. Nhưng cô có thể chịu đựng. So với những cảm xúc tiêu cực ấy, sự nhẹ nhõm sau khi đạt chỉ tiêu hai bản hợp đồng tháng này mà không cần “tự kích nổ” nữa đối với cô quan trọng hơn.

Nhưng như vậy vẫn chưa đủ...

Nếu chỉ dừng lại ở mức hoàn thành chỉ tiêu, cô sẽ không có được khoản tiền mình mong muốn. Và cô vẫn bị Haga phớt lờ.

Phải bán được nhiều hơn, nhiều nhiều hơn nữa.

Cô có thể làm bất cứ điều gì nên phải bán được nhiều hơn nữa!

Đó là những gì cô nghĩ và thực hiện khi bước qua tháng Mười một. Chỉ trong tuần đầu tiên cô đã liên tiếp thu về được hai bản hợp đồng. Cả hai đều là thành quả của việc bán thân. Cô bất ngờ hoàn thành chỉ tiêu. Kể từ lần cuối cùng thì cũng khá lâu rồi.

Ngay khi cô đạt được bản hợp đồng thứ hai thì ngày hôm sau Haga gọi đến.

“Em làm việc nghiêm túc trở lại rồi nhỉ. Anh đã luôn tin như thế. Thời điểm cuối năm này khá bận rộn, anh rất tiếc, nhưng bữa nào đó chúng ta hãy cùng thông thả bên nhau nhé.”

Cô ấn điện thoại vào tai đến mức làm đau mình, nước mắt rơi lã chã và gật đầu. “Vâng! Em sẽ cố gắng!”

Cô có cảm giác lấy lại được thứ gì đó mình đã một lần đánh mất.

Cũng vào thời điểm đầu tháng Mười một đó, Sada Yurie chỉ dừng lại ở hai bản hợp đồng, xếp ngang hàng với cô.

Tháng Mười một được ngành xem là “tháng bảo hiểm”. Là lúc tập trung mọi nguồn lực để tối đa hóa năng suất mua bán nên có rất nhiều chiến dịch được tiến hành. Ngoài ra thành tích ở tháng bảo hiểm này thường được đánh giá cao hơn hẳn so với các tháng khác.

Bây giờ dù có cố gắng đến đâu đi nữa thì cô cũng không thể đánh bại thành tích của Sada trong năm nay. Nhưng riêng tháng này, cô có cơ hội để chiến thắng.

Nghĩ đến đây, cô thấy mình có thêm động lực.

Ít nhất tháng này, mình sẽ đánh bại con nhỏ đó!

Cô làm việc bán sống bán chết. Chẳng mấy chốc thành tích đã tăng lên.

Bây giờ cô không còn làm những việc dư hơi như là ra ngoài tìm cách mở rộng mối quan hệ và giải thích sản phẩm một cách tận tình đến khách hàng nữa. Cô chỉ việc lên giường. Cô rủ đàn ông lên giường bất chấp vẻ bề ngoài của họ và mang về hợp đồng bảo hiểm.

Khi làm việc, đối tượng của cô không phải là người cần mua bảo hiểm, cô tìm đến những người đàn ông dễ bị phụ nữ dụ dỗ hoặc là những người đã có sẵn ý đồ.

Cô bắt đầu chọn cách trang điểm về cơ bản có thể làm tăng mức độ khoái cảm chẳng hạn như tô vẽ sao cho bờ môi trông dày hơn, và thoải mái mặc những trang phục hở ngực. Sau đó cô sẽ chủ động tiếp cận những người đàn ông có tiềm năng và đưa họ mảnh giấy có ghi số điện thoại. Phương tiện và mục đích trở nên lẫn lộn, đầu đuôi đảo ngược.

Tuy cô không nhận ra hoặc cố tình không nhận ra, nhưng người phụ nữ tên là Sada Yurie mà cô tự xem là đối thủ ấy chắc chắn không chỉ bán bảo hiểm bằng cách lên giường với khách hàng. Tuy đúng là cô ta có thực hiện hành vi ấy nhưng bên cạnh đó, cô ta rất giỏi trong việc tìm kiếm khách hàng có nhu cầu và thuyết phục họ bằng cách ứng xử tài tình. Sada không hề lấy hợp đồng bằng cách ngủ với bất cứ khách hàng tiềm năng nào như cô. Đối tượng cô ta lên giường cùng phải là những người có thể lực trong khu vực hoặc những người giữ chức vụ giám đốc công ty, những khách hàng đầy tiềm năng

mà cô ta có thể lần lượt đục khoét và mang về những mấy bản hợp đồng.

Tuần thứ hai của tháng Mười một, cô kiếm được thêm một hợp đồng, tổng cộng là ba bản. Còn Sada kiếm thêm được hai, vậy là cô ta có bốn bản. Hai người cách biệt nhau một bản.

Không xong rồi, nếu cứ thế này cô sẽ thua mất. Cô đã quyết tâm riêng tháng này sẽ đánh bại cô ta cơ mà.

Đến đây thì không còn là chuyện thắng thua nữa, nếu chỉ cần tìm thấy một cơ hội dù rất nhỏ giúp cô có khả năng giành chiến thắng thì cô sẽ lập tức bị rơi vào ám ảnh rằng bằng mọi giá mình phải chiến thắng.

Tuy nhiên, dù đã chọn cách lên giường với khách hàng nhưng cô vẫn không có được bản hợp đồng nào.

Tuần thứ ba, cô không có bản nào, Sada có một bản. Tỷ số là 3:5, cách biệt giờ đây trở thành hai bản.

Cô không thể thua!

Đầu tuần thứ tư, cô đã dùng một thủ đoạn để kiếm được hợp đồng còn nhanh hơn cả bản thân, chính là khai cao hơn so với thành tích thực.

Ba bản, cô “tự kích nổ”.

Không giống như những sản phẩm thông thường khác, bảo hiểm là loại sản phẩm không trả tiền dứt điểm trong một lần, mà phải liên tục chi trả trong nhiều năm sau nữa. Nếu “tự kích nổ” như thế những khoản chi trả sau này sẽ chất đống, cô giống như đang tự đào hố chôn mình. Cô biết điều đó nhưng ưu tiên số một lúc ấy của cô là phải đánh bại Sada trong tháng này.

Vậy là cô có tổng cộng sáu bản, và đang dẫn trước một bản.

Thắng rồi! Cô đã nắm chắc phần thắng!

Bây giờ thì cô đã quyết định rồi.

Nếu còn bị dẫn trước nữa, cô chỉ việc khai không thêm thôi!

Một sự tác động đủ lớn để đập tan quyết tâm của cô diễn ra ngay sau đó.

Bốn mươi tám bản.

Chỉ trong một ngày mà Sada có thể thu về chừng ấy hợp đồng, một con số nhiều hơn hẳn so với tổng số hợp đồng cô có được từ trước đến nay.

Cô ta đã dụ dỗ được một doanh nhân khởi nghiệp ngành IT, nhờ vào quan hệ của anh ta nên ngay lập tức thu về một thành tích khủng.

Thậm chí Sada còn tiến tới quyết định kết hôn với anh ta và hết tháng sẽ từ bỏ công việc bán bảo hiểm ngoài văn phòng này.

Trong buổi họp sáng hôm ấy, Sada mỉm cười tươi rói và báo cáo: "Dù sao đây cũng là tháng cao điểm, và là lần cuối cùng làm việc nên tôi muốn tặng một món quà để chào tạm biệt."

Gì chứ? Dù là "tự kích nổ" nhưng với con số bốn mươi tám ấy thì vượt quá khả năng của cô. Đến đây thì cô không còn hy vọng nào để giành chiến thắng nữa.

Mọi việc đã quá rõ, cô không hề thấy kỳ lạ hay tức tối nữa, lúc ấy trong đầu cô chỉ có một suy nghĩ là toàn bộ công sức có bỏ ra đều đã đổ xuống sông xuống bể.

Người thần thờ lúc ấy dường như không chỉ có mình cô, tràng vỗ tay tán thưởng dành cho Sada trong buổi họp sáng hôm ấy không có chút cảm xúc mà trở nên trống rỗng vô cùng. Có lẽ tất cả mọi người đã đồng loạt nhận ra. Rằng Sada Yurie về cơ bản đều quá khác so với họ, cô ta là một người “đặc biệt”. Rằng mặc dù thỉnh thoảng cô ta trở nên khá nổi bật nhưng sự tồn tại của cô ta không phải chỉ để nhận những lời khen “Làm tốt lắm!” từ những con người tầm thường hơn.

Từ trong thâm tâm, cô cũng đang tự cười nhạo những suy nghĩ của bản thân về việc phân thắng bại với cô ta.

Tháng Mười một này cô thu về những sáu bản hợp đồng. Tuy kết quả không bằng một góc của Sada nhưng nó vẫn khá cao trên mặt bằng chung, thành tích đó vẫn được xem là rất tốt. Tuy nhiên trong đó, hết ba bản cô kiếm được là do bán thân, ba bản còn lại là do “tự kích nổ”.

Cô đã hoàn toàn quên mất phương thức bán bảo hiểm và giải thích sản phẩm thông thường.

Sự biến mất của một hình bóng vĩ đại là Sada Yurie đã để lại những tác động ngoài sức tưởng tượng của cô.

Ngay sau khi cô ta đi, qua tháng Mười hai chưa được bao lâu thì Haga biến mất khỏi chi nhánh Fuchuu. Buổi họp sáng thứ hai hôm ấy, ở vị trí của Giám đốc chi nhánh là một người phụ nữ lạ mặt.

Cũng như cô, toàn bộ nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng dường như không ai biết chuyện gì đang xảy ra, mọi người đều ngạc nhiên khi đến chỗ làm. Người phụ nữ lạ mặt đó bắt đầu chào hỏi và giới thiệu bản thân.

“Chào các bạn, thông báo đột ngột thế này có thể khiến các bạn thấy hơi sốc nhưng Giám đốc tiền nhiệm Haga đã chuyển công tác. Bắt đầu từ hôm nay tôi sẽ thay anh ấy quản lý chi nhánh này...”

Quả thật là sét đánh ngang tai.

Bản thân đương sự giống như bị bắt cóc, không để lại một lời nhắn nào, lúc đó cũng không phải là thời điểm thường có thay đổi nhân sự.

Giám đốc chi nhánh mới hoàn toàn không thông báo lý do tại sao Haga chuyển công tác và địa điểm mà anh chuyển đến.

Cô đã thử gọi điện cho anh nhiều lần nhưng không cách gì liên lạc được. Mỗi liên kết với người đàn ông mà cô tin rằng đã giải bày với mình những phần thâm kín nhất bây giờ đã bị cắt đứt trong chớp nhoáng.

Ngày hôm ấy, giả vờ ra ngoài làm việc, thật ra cô chỉ thông thả rong ruổi qua các con phố. Trong tâm trí có liên tục phải kìm nén ý nghĩ về những lời nói ngon ngọt cũng như lý tưởng Haga từng chia sẻ với mình.

Cô dạo bộ, rồi ghé vào ăn cơm ở nhà hàng gia đình, lại dạo bộ, rồi nghỉ chân ở quán nước, rồi lại dạo bộ. Sau khi vòng vo quanh co với những ý nghĩ, cô dừng lại ở kết luận “Haga chắc chắn đã được thăng tiến và chuyển đến làm việc ở trụ sở chính”.

Phần lớn nhờ vào số hợp đồng mà Sada kiếm được trong năm nay, chi nhánh ở Fuchuu đạt được thành tích rất tốt. Sau khi xem xét, Haga đã được thăng chức, chắc chắn là vậy. Haga vẫn giữ lập trường để hiện thực hóa cuộc cải cách anh từng kể

với cô, việc mà anh xem là sứ mệnh của mình, chắc chắn như vậy. Anh thay đổi chỗ làm vào thời điểm cuối năm này có lẽ để chuẩn bị cho một vị trí quan trọng được tin nhiệm hơn vào năm sau, chắc chắn như vậy. Anh chuyển đi không nói lời nào vì mọi việc xảy ra đột ngột quá, chắc chắn như vậy. Anh không nghe máy có lẽ vì bận rộn chuẩn bị cho công việc, chắc chắn như vậy. Cô tin chỉ sau một thời gian ngắn anh sẽ liên lạc với mình, chắc chắn như vậy.

Chắc chắn, chắc chắn, chắc chắn.

Khi trở về chi nhánh vào buổi tối hôm ấy, câu chuyện cô mất nguyên ngày để nhồi nhét vào đầu bỗng chốc tan thành mây khói.

“Theo một nghĩa nào đó có vẻ như cô được cứu rồi nhỉ.”

Khi cô chuẩn bị ra về thì bỗng dừng nghe thấy giọng nói.

Giám đốc chi nhánh đã về trước, những nhân viên khác có lẽ cũng đã về hết rồi, trong công ty chỉ còn lại hai người là cô và nhân viên bảo vệ Nakane.

“Hả?” Cô hỏi, hơi khó chịu.

Là kẻ ăn bám nhận lương những mười triệu yên chỉ với công việc trông nom công ty, cô thấy không thích người đàn ông này sau khi nghe Haga kể như thế.

“Là về Haga ấy. Cô đã bị lừa phải không?”

“Cái gì cơ?” Cô vô thức hét to. “Ý ông là sao?”

“Thì như lời tôi vừa nói ấy. Cô đã bị Haga lừa.” Nakane giở điệu cười thô tục, đưa ngón cái lên và hất ngón tay về phía căn phòng tiếp khách.

“Ngay khi bước vào trong cô đã bị thuyết giáo đúng không? Sau đó sẽ bị anh ta dồn vào góc tường, bằng cách nào đó thì tôi chưa rõ nhưng anh ta đã dụ dỗ cô và khiến cô phải lòng anh ta đúng không?”

Cô nín thở.

“Và rồi sau đó anh ta sẽ chọn thời điểm thích hợp để mời cô đi ăn, chuốc say cô rồi dẫn đến khách sạn gần đó đúng không?”

Tại sao người đàn ông này lại biết những chuyện đó?

Như để đáp lại sự sửng sốt của cô, ông ta cười với vẻ đầy ác ý.

“Đó là những gì hắn ta vẫn thường làm. Trong hoàn cảnh đó, thiếu tỉnh táo rồi để bị lừa không chỉ có mình cô đâu. Đầu tiên hắn sẽ để mắt đến cô gái nào đó, dồn ép rồi tạo cho cô ta động lực, và cuối cùng là chuyển sang thái độ dịu dàng. Làm vậy sẽ điều khiển được người phụ nữ đó. Theo như hắn ta nói thì trên đời này có một số phụ nữ rất thích được kiểm soát. Dường như hắn ta chỉ cần thử một lần là biết ngay. Đó là những phụ nữ phát ra thử tín hiệu rõ ràng rằng muốn phục vụ cho người đàn ông cô ta thấy có thể dựa dẫm được. Khi những nhân viên như thế vào làm, hắn lúc nào cũng diễn cùng một trò ấy. Hắn nói rằng làm chuyện đó với mấy bà cô bán bảo hiểm thì hơi ghê nhưng những người đàn bà bị điều khiển sẽ vì bản thân hắn mà làm việc cật lực, sẽ vì nghĩ đến công việc mà chịu đựng đủ điều. Thực tế thì những cô gái bị hắn lừa thậm chí còn tuyệt vọng tới mức bán thân và “tự kích nổ” thành quả. Rồi đến một ngày cô ta tự dừng biến mất, tất cả đều là vì

bị hấn ta hủy hoại. Bây giờ người biến mất trước là hấn, chẳng phải cô đã được cứu rồi sao?”

Một ngày nào đó tự dưng cô ta biến mất... Cô cảm giác mình biết có một người như vậy.

Cô thấy chóng mặt. Mặc dù đứng thẳng người nhưng cô thấy cơ thể như đang nghiêng ngả. Cảm giác giống như mặt sàn ở công ty bỗng dừng tan chảy dưới chân cô vậy.

Trong một thoáng, câu nói “Xin chia buồn” vụt lên trong tâm trí cô. Người nói câu đó chính là Nakane, lão già đứng trước mặt cô. Một năm trước đúng vào khoảng thời gian này, khi Haga gọi cô vào phòng tiếp khách, ông ta đã thì thầm như vậy.

“N... nói dối...” Cô nói với đôi môi run rẩy, cố phủ định những gì lão nói.

Đúng vậy. Đó chỉ là lời nói dối.

Nhưng đúng là cô đã yêu và có quan hệ thể xác với Haga. Cô cũng từng có suy nghĩ phải cố gắng vì Haga. Nhưng cô không hề nhớ là mình từng bị điều khiển, hay phải phục vụ. Cô đơn giản chỉ là một phụ nữ sống độc thân và có một mối tình không trói buộc.

“Tôi nói dối như vậy để làm gì chứ. Chính bản thân cô cũng biết. Hấn tự cho mình là người cải cách, rồi bêu xấu tôi là kẻ ăn bám của công ty đúng không? Ừ thì tôi cũng không có gì để chối cãi. Tôi đúng là loài sinh vật ăn bám công ty. Nhưng hấn ta là kẻ sống ký sinh trên đàn bà. Hấn chỉ cần khua môi múa mép thật khéo, bắt đàn bà đi bán bảo hiểm, vậy cũng không khác gì kẻ môi lái. Tôi nói có đúng không?”

Tuy muốn phủ nhận tất cả nhưng cô không nói được tiếng nào cho ra hồn.

Nakane có vẻ mãi nguyện trước phản ứng của cô, biểu hiện tàn ác lại tiếp tục xuất hiện trên gương mặt lão.

”Nhưng cuối cùng hẳn đã phải chịu tội. Đừng nói là cô đã thật sự phải lòng cái tên ăn thịt đàn bà ấy chứ...?”

Bên cạnh tiết lộ đến đó sự thật về Haga, Nakane còn kể ra một sự thật khó tin khác.

Khác với mục đích nhắm vào cô chỉ để lợi dụng, Haga tìm đến Sada Yurie đơn thuần là vì tình yêu... hay thật sự phải lòng. Nhưng Haga không những không dụ dỗ được Sada mà còn bị cô ta dắt mũi. Vốn dĩ là một người đàn ông đào hoa nhưng giờ lại bị cô gái mình để ý lạnh nhạt nên Haga lại càng yêu mãnh liệt hơn, không biết từ lúc nào đã trở thành kẻ bám đuôi Sada. Nhưng dẫu vậy vẫn bị Sada phớt lờ. Khi biết Sada bỏ việc và kết hôn với doanh nhân của tập đoàn IT nào đấy, Haga dần trở nên bất cần. Ngày tiếp theo khi Sada nghỉ việc, nghe nói hẳn còn tìm đến tận nhà, đập vỡ kính cửa sổ và có ý định đột nhập vào bên trong. Vụ này đã khiến cảnh sát phải vào cuộc và thế là Haga đã tới số.

Sau khi biết tin, phía công ty đã can thiệp, ngăn chặn vụ việc chuyển hướng thành một vụ án hình sự, nhưng Haga bị đình chỉ và sang năm phải thôi việc.

Lẳng nghe nửa sau câu chuyện mà Nakane kể, cô không thể tin nổi vào tai mình. Giống như cô đang quay về thời trung học, trong một tiết giảng lịch sử thế giới không có gì thú vị. Cô khó nhọc lẳng nghe sự tình xảy ra giữa Haga và Sada hết như

đang lắng nghe những sự kiện hay nhân vật lịch sử không liên quan gì đến cuộc đời cô, như nổi hồ thẹn của Heinrich IV hay Canossa, Francisco Pizarro và sự sụp đổ của đế chế Inca.

Bỗng nhiên cô nghe thấy tiếng bong bóng nổ tanh tách.

Xẹt qua trước mắt của Nakane, đến bên cửa sổ văn phòng tối om, bóng ma của Jyun dưới hình dạng chú cá vàng lâu lắm rồi cô mới gặp đang trôi lơ lửng.

Những gì Nakane nói tuy có một phần sự thật trong đó nhưng không phải là tất cả. Cô phải đi bán bảo hiểm cho Haga vì bị anh ta điều khiển và lợi dụng, sau khi Haga biến mất, cô không còn lý do gì để lên giường với khách hàng hay “tự kích nổ” thành quả để bán bảo hiểm nữa.

Nhưng mọi chuyện không đi theo hướng đó. Cô vẫn tiếp tục bán thân và khai khống để kiếm hợp đồng.

Tại sao ư?

Cô cần tiền.

Cô đã tự nguyện chọn cách đó để sống sót.

Sau khi Haga biến mất, cô dường như bị hành hạ bởi một nỗi bất an vô hình. Lúc nào cũng hoang mang, tuyệt vọng, luôn bồn chồn và không tài nào bình tĩnh được. Cô cảm giác như có hắc ín dính trong lồng ngực. Mong muốn sống tự lập đã biến mất hoàn toàn.

Thứ xoa dịu nỗi bất an đó ghé thăm khi cô tiêu tiền, chỉ là một cảm giác mãn nguyện khi bản thân cô được chọn lựa để trở nên đặc biệt.

Không biết từ lúc nào cô không còn chịu đựng nỗi sự tầm thường nữa. Mặc dù cô gắn bó với nó từ nhỏ đến giờ đã hơn ba mươi năm.

Cô muốn giày mới, áo quần mới, phụ kiện mới, một kiểu tóc mới, cô muốn trở thành một con người mới. Cô muốn thỏa mãn bản thân bằng những lựa chọn phù hợp với cái tôi hơn nữa, cô chọn lựa trở thành một cái tôi đặc biệt hơn nữa.

Cô muốn nhiều hơn, nhiều hơn, nhiều hơn nữa.

Mỗi khi có được ngày nghỉ, cô sẽ vào trung tâm thành phố và tiêu tiền. Cô mua đôi boot màu đỏ có phủ ren, mua áo khoác da thỏ, mua đôi bông tai hình tròn bằng vàng, mua vòng tay ngọc trai, mua tổng cộng mười album xếp hạng từ 1 đến 10 theo công bố của Oricon, mua một bộ DVD đầy đủ phim truyền hình Hàn Quốc đang được yêu thích, mua tấm poster có bức tranh đơn giản theo mô típ biển và cá heo, đổi điện thoại di động đời mới nhất, uống rượu vang trong một nhà hàng Ý mới mở ở Ebisu, ghé vào salon làm đẹp Ganbanyoku ở Ginza.

Cô hầu như thanh toán tất cả qua thẻ tín dụng. Gần đây, cô sử dụng nó vì thấy có thể tiêu tiền rất tiện lợi, chỉ cần trả trong một lần và khi đi không phải mang theo một đồng tiền mặt. Nhưng cuối cùng cô đã nhận ra thẻ tín dụng có chức năng rất hữu ích.

Trả góp là phương thức thanh toán mà mỗi tháng người dùng được ưu tiên quyết định số tiền phải trả. Thông thường nếu thanh toán một lần hay thanh toán từng phần, mua sắm càng nhiều thì số tiền thanh toán sẽ tăng lên tương ứng. Nhưng với hình thức trả góp, chẳng hạn nếu quy định sẵn số

tiền phải trả là mười nghìn yên mỗi tháng, thì trong giới hạn cho phép, dù có mua sắm bao nhiêu đi nữa, số tiền phải thanh toán mỗi tháng đầu dừng lại ở mức mười nghìn yên, còn thời gian thanh toán sẽ được điều chỉnh. Theo hình thức này thì người dùng sẽ không để ý đến số tiền phải thanh toán lúc mua hàng mà có thể thoải mái tiêu tiền hơn.

Cô tiêu tiền bằng hình thức trả góp này.

Nếu không tiếp tục tiêu tiền, cô sẽ rơi vào cảm giác ngạt thở, tương tự như con cá vàng nếu ngừng hấp thu oxy trong nước sẽ ngạt thở rồi chết.

Hiển nhiên, không ngừng tiêu tiền vượt quá số tiền kiếm được với năng lực của bản thân thì dần dần cuộc sống sẽ bắt đầu rên rỉ vì đau đớn.

Cô không ngừng “tự kích nổ” để nâng cao thành tích nên cuối cùng hóa đơn thanh toán đã đạt ngưỡng vĩ đại. Mức phí bảo hiểm vài trăm yên cô tự thanh toán lúc đầu giờ đây đã tăng lên con số mấy chục ngàn yên. Bên cạnh đó, phần còn lại cần thanh toán của thẻ tín dụng trong chớp mắt đã lớn hơn số tiền tiết kiệm cô đang có.

Tuy nhiên, trước tình trạng đó, cô không hề có cảm giác nguy hiểm đang gần kề. Hiện tại thì cuộc sống của cô cũng khá ổn. Chỉ cần cô có thành tích thật thì dù có tăng lên bao nhiêu đi nữa, tiền lương vẫn được chuyển khoản. Cô lại có thể mua sắm với số tiền ấy cùng với thẻ tín dụng. Hình thức trả góp định kỳ mỗi tháng tuy có mặt lợi, nhưng cô không nhận ra rằng mức lãi suất trung bình cho người tiêu dùng vay ở mức rất cao.

Cô vẫn không hề hay biết tuy gần như đã chạm đến điểm giới hạn.

Tháng Sáu năm 2008, cô nhận được một cú điện thoại. Từ sáng sớm bầu trời đã phủ đầy mây đen, mưa nhỏ nhưng rơi dai dẳng không ngừng, là một ngày mưa phùn hết như tranh vẽ.

Cô đang trong ngày thứ hai của kỳ kinh nguyệt, cùng với một phần ảnh hưởng từ mưa nên toàn thân nhức mỏi không chịu được.

Cô xin nghỉ vì không có cuộc hẹn đặc biệt nào, nằm vùi mình trên giường xem ti vi mà không buồn ăn sáng.

Hầu như tất cả các kênh trong chương trình truyền hình buổi sáng đều phát sóng về vụ án ma quái xảy ra ở Akihabara vào Chủ nhật vừa rồi. Một người đàn ông hai mươi lăm tuổi đã gây tai nạn tại ngã tư bằng xe tải. Sau khi tông phải năm người, gã xuống xe từ ghế lái với con dao lớn trên tay, vô cớ tấn công những người xung quanh, kết quả gã đã giết tổng cộng bảy người và làm hơn mười người bị thương.

Hôm Chủ nhật ấy, cô đang mua sắm ở Roppongi.

Thật may là mình không đến Akihabara, ừ thì mình cũng không có việc gì ở đó. Cô thản nhiên suy nghĩ với cái đầu nặng trĩu, bỗng nhiên điện thoại cô định đặt trên bàn đồ chuông.

Chuyện gì thế nhỉ?

Gần đây chiếc điện thoại này hiếm khi có cuộc gọi đến.

Cô giữ nguyên vị trí trên giường, với tay lấy điện thoại và nghe máy.

“Vâng”

“Xin lỗi, ở đầu đây bên kia có phải là nhà của cô Suzuki Yoko không ạ?”

Là một giọng nam trầm. Tông giọng kỳ lạ khác với giọng chuẩn, đó là tiếng địa phương ở quê cô. Cô biết ngay người đàn ông gọi đến là người sống ở tỉnh Q, nhưng cô không nhớ mình đã từng nghe qua giọng nói đó.

“Xin hỏi ở đầu đây kia là ai vậy?”

“Xin chào, tôi tên là Shibata, gọi đến từ Trung tâm Phúc lợi xã hội thành phố Mitsumi. Cô chính là cô Suzuki Yoko ư?”

Cô cảm thấy có chút gì đó ngạo mạn trong giọng nói của người đàn ông tự xưng là Shibata đó.

Trung tâm Phúc lợi xã hội Mitsumi? Khi nhắc đến “Mitsumi”, quả nhiên trong đầu cô không có khái niệm về tổ chức nào ở thành phố Mitsumi cả.

“Tôi đây.” Cô nghi hoặc trả lời.

“Ừm, là về mẹ của cô, bà Suzuki Taeko, tôi có chuyện muốn trao đổi với cô về bà ấy.”

“Mẹ của tôi?”

“Đúng vậy. Cô có biết việc bà ấy đang sống một mình ở đây không?”

“Hả?”

“Ở đây”, ý anh ta là thành phố Mitsumi tỉnh Q? Nhưng chẳng phải mẹ đã chuyển đến sống cùng người bác ở Nagano sao?

Sự ngạc nhiên trong giọng nói của cô chứng minh rằng cô không hề biết gì. Shibata hỏi thêm để xác nhận:

“Vậy là cô không biết ư?”

“Vâng. Xin hỏi, bây giờ mẹ tôi đang ở Mitsumi à?”

“Vâng. Ngay từ đầu bà ấy đã sống ở đây rồi. Tuy không phải là ngôi nhà trước đây bà ấy từng sống.”

“À, vâng.”

Trong tâm trí cô thoáng qua hình ảnh khu căn hộ đã nhìn thấy vào cuối năm ngoái.

“Theo như suy đoán của tôi thì hai người không giữ liên lạc với nhau?”

“Vâng.”

”Như vậy không nên chút nào. Bà ấy là người mẹ duy nhất của cô mà.” Shibata cao giọng phê bình.

Thật lắm chuyện. Đó là vì cô tự mình cắt đứt mọi liên hệ với mẹ. Cô không hề thông báo chuyện cô kết hôn lẫn ly hôn với bà. Tại sao đột nhiên lại có người gọi điện thoại đến rồi nói những lời ấy với cô chứ?

“Vâng.” Cô ra hiệu đồng ý, vẫn đang trong tâm trạng khó chịu.

Tức thì Shibata liền nói những lời mà cô không tài nào tưởng tượng nổi.

“Tốt, bây giờ bà ấy đang sống rất chật vật nên tôi hy vọng bằng mọi giá cô hãy đến giúp đỡ bà ấy với tư cách là một thành viên trong gia đình.”

“Hả? Giúp đỡ?”

“Vâng. Ngày hôm trước, mẹ của cô đã đăng ký phúc lợi ở chỗ chúng tôi.”

Phúc lợi? Cô có biết về chế độ này. Những người không có khả năng lao động sẽ được địa phương chu cấp một khoản sinh hoạt phí cần thiết ở mức tối thiểu. Cô đã từng đọc qua những bài viết trên tạp chí và xem những chương trình đối thoại trên ti vi về tình trạng có khá nhiều người tuy có khả năng lao động nhưng vẫn tìm cách nhận tiền trợ cấp. Cô thật sự nghĩ rằng đó là chế độ bị lợi dụng bởi những con người lười nhác.

“Tại sao mẹ tôi lại tham gia phúc lợi?”

“Ghét ghê, câu đó phải để tôi hỏi mới đúng. Thật ra mẹ của cô không thể làm việc được nữa vì bị bệnh tim.”

Bệnh tim?

Chỉ một cuộc trao đổi ngắn qua điện thoại thế này mà gây cho cô biết bao bất ngờ.

“Hình như bà ấy đã đi khám bác sĩ nhưng cũng khó kết luận bà ấy có thể lao động được nữa hay không. Nếu vì thế mà đăng ký nhận hỗ trợ từ phúc lợi xã hội thì nguy cho chúng tôi quá. Nếu vẫn còn thành viên trong gia đình có công việc đang hoàng thì người đó phải có nhiệm vụ giúp đỡ bà ấy trước, tôi gọi điện đến là vì lý do này.”

Tất nhiên điều anh ta nói hoàn toàn hợp lý.

Cô thấy chóng mặt, có phải là do cơ thể đang yếu không nhỉ?

Một tuần sau đó, cô xin nghỉ phép dài ngày và quay về tỉnh Q, ghé thăm người mẹ lúc xưa.

Nơi mẹ sống đúng là thuộc thành phố Mitsumi nhưng không ở con phố gần nhà ga như trước đây mà là một con đường nhỏ chạy men theo dãy núi ở phía bắc. Con đường đó cô đã nghe tên nhưng chưa một lần đặt chân tới.

Căn hộ nằm cạnh dòng sông nhỏ có dòng chảy bắt nguồn từ ngọn núi, trên tường có những vết xi măng lỗ chỗ, nếu chỉ nhìn qua thì khó mà biết được nơi này là nhà ở hay nhà hoang. Trên bức tường bê tông bao quanh mảnh đất đã bị xuống cấp và trở nên sần sùi sau nhiều năm, có tấm biển bằng gỗ cũ kĩ khó đọc treo lủng lẳng: “Biệt thự Thường Xuân”. Ánh sáng ở đó rất kém, không sánh được với cái tên đầy ánh sáng như “Thường Xuân”.

Mẹ sống ở một nơi như thế này ư? Khi đến căn hộ ấy theo hướng dẫn của người đã gọi điện cho có tên là Shibata, cô ngạc nhiên không thốt nên lời.

Cô nghe nói đôi tượng sinh sống ở đây là những người trung và cao niên gặp khó khăn trong cuộc sống, trong khi mẹ vẫn còn khá trẻ. Tuy chủ căn hộ không chủ ý chọn lựa những người cao tuổi để cho thuê, nhưng khu căn hộ giá rẻ bèo, lại được xây ở khu vực ngoại ô giao thông bất tiện thế này hiển nhiên trở thành một nơi phù hợp cho họ.

Giá thuê hai mươi nghìn yên cho một căn phòng rộng sáu chiếc tatami bao gồm phòng tắm nhỏ và bếp. Tuy là căn hộ xập xệ nhưng đó là mức giá không thể tìm thấy ở Tokyo.

Căn phòng của mẹ nằm trong góc sâu nhất ở tầng một. Căn phòng đơn giản không có nhiều đồ đạc, một bộ chăn nệm hình như trải trực tiếp trên sàn nhà, một cái bàn thấp, một tủ quần áo và một bức tượng Phật nhỏ. Bài vị của Jyun mẹ mang theo vẫn được giữ gìn cẩn thận.

Mẹ đang ngồi ngay ngắn giữa tấm nệm.

Kể từ lần cuối cô tiễn bà vào tháng Ba năm 2001, thật sự là sau bảy năm ba tháng hai người mới gặp lại nhau.

Thời gian đã thay đổi bà khá nhiều. Mẹ trông già hẳn và gầy nhom. Chưa kể thân thể vốn đã nhỏ bé của mẹ bây giờ còn co lại.

Bà như một con người khác. Nếu có tình cờ gặp ở đâu đó thì cô chắc cũng sẽ không nhận ra. Tay, chân, gáy, và mặt, bất kỳ nơi nào có da đều trở nên mềm nhũn, đổi màu và nhăn nhúm. Trên đuôi mắt bà xuất hiện một đường rãnh sâu, răng thì thiếu mất vài cái, còn hai bờ môi chụm lại hệt như miệng của chiếc túi đựng tiền, tổng thể tạo nên ấn tượng một con người cực kỳ già nua.

Lần cuối cô nhìn thấy mẹ vào bảy năm trước, vẻ ngoài của bà lúc đó nếu nói là xinh đẹp cũng không ai phản đối. Vẻ đẹp lúc đó bây giờ đã biến mất. Hình ảnh mẹ giờ đây khiến cô cùng lúc cảm nhận được nỗi đau giằng xé lồng ngực, lẫn niềm vui mơ hồ như được thở phào nhẹ nhõm.

“Mày mới đến à?”

Mẹ nói giọng mệt mỏi khi mới chỉ liếc qua cô một lượt. Giọng nói lảm bảm không ra hơi, nhỏ hơn hẳn so với lúc trước. Khóe miệng bà hơi nhếch lên, liệu đó có phải là dấu hiệu của

điệu cười đắc ý khó chịu ấy? Nhưng cô chỉ nhìn thấy một khuôn mặt già cỗi, gầy guộc và méo xẹo.

“Tao khôn đồn như vậy mà mày nữ bỏ mặc. Thật hết cách. Mày đúng là đứa bất hiếu...”

À, kiểu nói chuyện cay nghiệt này thì chắc chắn là mẹ rồi. Những ký ức kỳ lạ lúc trước bỗng ủa về. Có người vẫn nói được những lời như thế đấy. Bà cũng đâu có liên lạc với cô.

Nhìn bề ngoài thì đúng là thay đổi rất nhiều, nhưng không thể nhầm lẫn được, người đàn bà này chính là mẹ cô.

“Sao mẹ lại quay về thành phố Mitsumi vậy? Còn nhà của bác ở Nagano thì sao?”

Mặt mẹ méo xẹo sau khi nghe cô hỏi.

“Thật xấu xa. Sau khi anh trai tao chết thì tất cả đều quay sang bắt nạt tao...”

Theo lời kể bất mãn của mẹ thì có lẽ sau khi bác mất, bà không thể lưu lại căn nhà ở Nagano được nữa nên đã trở về thành phố Mitsumi. Chuyện xảy ra vào mùa xuân cách đây một năm, vậy là chỉ mới năm trước, lúc cô đến tỉnh Q thì mẹ đã ở đây rồi.

“Kiyoko và Mari đối xử với tao rất tệ. Vốn dĩ đó cũng không phải là nhà của tao nhỉ? Nhưng đuổi tao đi vì không thể làm việc thì chẳng phải quá tàn nhẫn ư? Nhưng tao đâu phải không muốn làm. Thể trạng của tao ngày một xấu đi cũng do lỗi của bọn người đó.”

Kiyoko và Mari là vợ và con gái của bác, nói cách khác là bác gái và chị họ của cô. Theo lời mẹ, khi nói “Hai người đó đối xử tệ với tao”, có nghĩa họ chính là nguyên nhân khiến bà rơi vào

tình trạng thể chất xấu đi toàn diện, tim đập nhanh, chóng mặt, đau đầu và mất ngủ. Sau khi đi khám ở khoa tim mạch, bà được chẩn đoán mắc chứng hoảng loạn. Với tình trạng đó, ngay sau khi người bác giữ vai trò chăm lo cho mẹ qua đời, bà liền bị “đuổi” ra khỏi ngôi nhà ở Nagano.

Đó chỉ là những lời kể chủ quan của mẹ nên cô khá nghi ngờ về việc liệu bà có thật sự bị đối xử tệ bạc không. Từ khoản tiền đền bù hai triệu yên mà bác gái gửi cho mẹ để hai bên cắt đứt quan hệ thì chắc chắn họ không có ý đuổi bà mà vì họ không còn sự lựa chọn nào khác. Chắc chắn hai người đó cũng thấy không thoải mái khi sống cùng với người như mẹ. Điều này thì cô cảm thông sâu sắc.

“Thật không chấp nhận được hành động ném tiền vào mặt người khác như thế.” Tuy nói vậy nhưng bà vẫn cho tiền vào túi. Có khi bây giờ bà đã tiêu sạch số tiền đó rồi cũng nên.

Nghe đến đây, không hiểu sao lồng ngực cô dâng trào cảm giác “thật bất công” đối với mẹ. Số tiền hai triệu yên này lớn hơn nhiều so với số tiền đền bù Yamasaki trao cho cô khi hai người ly hôn. Thật bất công khi bà có thể nhận được chừng ấy tiền mà không phải làm gì cả. Thật bất công khi cô phải nai lưng làm việc hằng ngày còn bà chỉ việc ngồi không nhận tiền bảo hiểm xã hội.

Shibata quay sang mẹ nói những lời trách móc:

“Bà đã có số tiền đó rồi sao không kiếm việc gì mà làm? Tuy nói là bệnh tim nhưng chỉ cần làm công việc không phải tiếp xúc với quá nhiều người là được mà, đừng sống dựa dẫm vào phúc lợi như thế.”

“Tôi không thể.” Mẹ thì thâm, đầu gục xuống như thể bị hút hết sức lực.

Hiện tại mẹ không phải hoàn toàn thất nghiệp, bà làm những việc vặt trong khu căn hộ này dưới lời đề nghị từ Trung tâm Phúc lợi xã hội. Với một vài đồng tiền công, bằng cách nào đó bà có thể xoay xở để thanh toán tiền thuê nhà.

“Nhưng giờ không sao rồi, bà có cô con gái tài giỏi như vậy mà.”

Shibata mỉm cười tươi rói nhìn cô. Người đàn ông tỏ vẻ ngạo mạn trên điện thoại ngày hôm qua sau khi nhìn thấy đồng hàng hiệu từ đầu đến chân cô bây giờ đã chuyển sang thái độ niềm nở.

“Nó mà tài giỏi ư?”

Mẹ phủ định với vẻ khó chịu. Bà không thể chấp nhận được chuyện mình có đứa con gái tài giỏi ư? Cô thật sự không hiểu tại sao mẹ lại nói như vậy.

“... Mẹ đang bực bội đấy.”

Cô nghe thấy giọng nói của bóng ma.

Để ý mới thấy ở đường giao tối tăm giữa trần nhà và tường xuất hiện bóng chú cá vàng. Kể từ khi Haga biến mất, cô thường xuyên nhìn thấy bóng ma của Jyun. Linh hồn của đứa em trai đã chết không phải ngự trị ở tượng Phật hay bài vị mà là trong trí óc cô.

“... Chắc chắn mẹ đang rất bực bội. Vì em chết còn chị thì trở nên tài giỏi như thế. Chưa kể bà rất ghét phải nhận sự giúp đỡ từ chị. Nếu vậy thì thà nhận phúc lợi còn hơn.”

Có lẽ bóng ma nói đúng. Chỉ mới lúc này bà còn mắng cô là “đồ bất hiếu”, chắc chắn bà không muốn được báo hiếu hay gì đâu.

Lúc Shibata gọi đến và thông báo rằng “Mẹ cô muốn cô đến chăm sóc hoặc trợ cấp cho bà”, cô đã thấy giống như một lời nói đùa.

Người mẹ mà hồi nhỏ không một lần thêm quan tâm đến cô. Ngay khi mất nhà liền một mình chạy đến chỗ bác. Tại sao bây giờ cô lại phải chăm sóc cho một người như vậy chứ?

Chẳng qua cô chỉ ghé xem tình hình, chứ đã quyết định từ chối rồi. Nhưng đã gặp nhau và nói chuyện thế này khiến cô cảm thấy không thoải mái, cô không thể không giúp đỡ bà được.

Từ gần như thích hợp nhất để mô tả những cảm xúc đó của cô có lẽ là “xấu hổ”. Để mặc mẹ trong tình trạng như vậy và không làm gì thì thật đáng xấu hổ. Để bà phải nhận tiền phúc lợi xã hội như thế thật đáng xấu hổ.

Có lẽ đó không phải là thứ tình cảm tốt đẹp mang tên tình yêu. Nhưng cô cảm nhận được thứ cảm xúc kỳ lạ đang dâng trào mà trước đây chưa từng có với ai ngoài mẹ.

“Con nhỏ này không đủ khả năng tài chính đâu, làm ơn cho tôi nhận tiền phúc lợi xã hội đi.”

Cô cắt ngang lời cầu xin của mẹ với Shibata:

“Con sẽ trợ cấp cho mẹ.”

Trong khi mẹ trưng ra bộ mặt nhăn nhó thì khuôn mặt của Shibata trở nên rạng ngời.

“Phải rồi, mẹ chỉ có một mà nhỉ.”

Cô không bao giờ muốn ở cùng và chăm sóc bà, nhưng nếu là về chuyện tiền nong thì cô có thể hỗ trợ. Lúc ấy, đó là những gì cô nghĩ. Trong đầu cô hoàn toàn quên mất chuyện mình đã đạt đến giới hạn cuối cùng của thẻ tín dụng và khoản tiền kiếm được nhờ bán thân và “tự kích nổ” thành tích giờ đang ở tình trạng ngàn cân treo sợi tóc.

Chỉ là, cô muốn khiến mẹ bức bối thêm chút nữa. “Ôi, thật đúng là cô con gái giàu có và ngoan ngoãn.”

Sắc mặt của mẹ lộ rõ vẻ nhục nhã.

“... Haha, chị nhìn kìa, vẻ mặt tức tối của mẹ ấy.”

Cô không nói gì mà chỉ cảm thấy mình đang thắng thế. Mẹ này, cảm giác được đưa con gái vô dụng giúp đỡ thế nào?

“Người đến đây là bé Jyun thì tốt biết mấy.” Mẹ nói lí nhí trong họng.

Đó không hẳn là lời nói mẹ muốn nói với cô, bà chỉ đơn thuần buột miệng nói ra những suy nghĩ thật của mình. Ôi trời, con người này đến bây giờ vẫn chỉ nghĩ về Jyun.

“... Con đến rồi đây mẹ ơi. Con đang ở đây. Nhưng mẹ không thể nhìn thấy con được đâu.”

Bóng ma cười tanh tách trông có vẻ rất vui.

CHƯƠNG 16

Sau khi vào quán cà phê của Miss Violet, Okunuki Ayano bắt taxi đến con đường nhỏ chạy men theo núi ở rìa phía bắc thành phố Mitsumi.

Vì ít nhà cửa nên cô có thể tìm thấy ngay khu căn hộ. Đó là một căn hộ cũ kĩ được xây dựng ngay bên cạnh một con sông nhỏ, Biệt thự Thường Xuân. Cả tòa nhà lẫn bức tường bê tông bao quanh khu đất đã bị xuống cấp nặng nên tróc lở đôi chỗ, thảng thển mà nói thì tòa nhà tạo cảm giác hoàn toàn khác biệt với cái tên.

Chứng minh thư cho thấy mẹ của Suzuki Yoko, bà Suzuki Taeko từng sống ở nơi này... Ở lối vào tòa nhà có một người đàn ông trung niên phúng phính và một cụ già gầy nhom đeo kính.

Khi Ayano tiến đến chào hỏi, người đàn ông trung niên tự giới thiệu là Shibata, nhân viên của Trung tâm Phúc lợi xã hội Mitsumi, và cụ già là chủ của Biệt thự Thường Xuân có tên là Miyashita. Cô đã từng trao đổi qua điện thoại với cả hai người nhưng đây là lần đầu tiên gặp trực tiếp.

“Vậy có thể dẫn tôi đến phòng của bà Suzuki ngay không ạ?”

“Vâng.” Ông Miyashita trả lời khi Ayano đề nghị và dẫn họ vào trong căn phòng cuối cùng ở tầng một.

Trên tờ giấy thay cho bảng tên dán ở cánh cửa màu nâu đã phai màu có dòng chữ “Suzuki” được viết bằng bút dạ.

Ông Miyashita đẩy cánh cửa đó ra.

“Lần trước tôi đến thăm cửa cũng không khóa.”

Nơi đầu tiên khi bước vào là căn bếp rộng khoảng hai chiếc tatami, phía trong là phòng khách có diện tích những sáu chiếc tatami. Bên cạnh bếp là một phòng tắm nhỏ nhưng chỉ có vòi sen chứ không có bồn tắm.

Phòng khách có đặt một chiếc bàn thấp, ghế không chân, tivi, radio, điện thoại, giá để chén bát, tủ quần áo, tượng Phật và sau cùng là một bộ chăn nệm trải cố định trên sàn nhà. Nhìn lướt một vòng quanh căn phòng, đồ vật nào cũng có kích thước khá nhỏ.

“Căn phòng vẫn được giữ nguyên trạng ư?” Ayano hỏi.

“Vâng. Tôi không chạm tay vào bất cứ chỗ nào cả.” Ông Miyashita gật đầu.

Bồn rửa ở nhà bếp còn đầy nước, chén bát được ngâm bên trong. Nước thoang thoảng một mùi hôi khó chịu, có lẽ đã hư hỏng do để lâu ngày.

“Xin hỏi, phía chủ nhà cho thuê có hay ghé thăm để xem tình hình phòng ốc không?”

Ông Miyashita nhăn mặt lúng túng.

“Không, vì chỗ này đã cho thuê rồi. Chỉ khi chủ căn phòng rời đi, tôi mới nhận được thông báo và sẽ đến căn phòng kiểm tra, đó cũng là lần đầu tiên vào phòng. Tôi nghĩ nếu là bà Okada có lẽ đã vào thăm phòng rồi.”

“Bà Okada?”

Ayano hỏi khi nghe thấy một cái tên lạ thì Shibata bên cạnh trả lời:

“Đó là Ủy viên của Trung tâm Phúc lợi chịu trách nhiệm khu vực quanh đây. Những thành viên trong tòa nhà này đa phần là người cao tuổi sống một mình nên mỗi tháng một lần bà ấy có nhiệm vụ ghé qua để kiểm tra tình hình. Mặc dù bà Okada đã hơn bảy mươi tuổi rồi nhưng là một người cực kỳ khỏe mạnh. Mùa hè năm ngoái, thể trạng bà ấy đột nhiên chuyển biến xấu đi và ngã quỵ vì thời tiết nóng, bây giờ vẫn đang ở trong trạng thái sống thực vật. Bà ấy đột ngột đổ bệnh không để lại lời nhắn gì nên kết quả là phía địa phương cũng không nắm được gì thêm.”

Tháng Năm năm 2006, Ayano biết rằng bà Suzuki Taeko một mình chuyển đến đây từ nhà của anh trai ở Nagano. Cô đã thử liên lạc với bà để thông báo cái chết của con gái nhưng ở Tokyo, cô gọi điện bao nhiêu lần vẫn không liên lạc được. Vì vậy cô thử tìm cách xác nhận thông tin qua chính quyền thành phố Mitsumi thì biết được bà đã mất tích lúc nào không hay.

Trong căn phòng, cô cảm giác thời gian như dừng lại tại thời điểm bà còn sống ở đây. Cửa không khóa, có thể đi đến giả thiết rằng bà định ra ngoài một lát rồi trở về nhưng bỗng dừng biến mất tăm.

“Vậy thời điểm mùa hè năm ngoái, tôi có thể khẳng định rằng bà Suzuki vẫn còn ở đây phải không?”

“Thật ra... chuyện đó cũng chưa chắc vì bây giờ bà Odaka thậm chí còn không thể nói chuyện với gia đình. Tuy nhiên tôi

ngiht trong trường hợp có chuyện hoặc không thấy bóng dáng ai, bà ấy sẽ cố gắng liên lạc với nơi nào đó, vậy nên có lẽ lúc ấy bà Suzuki vẫn chưa biến mất đâu nhỉ?” Shibata đáp lại với vẻ mặt đau khổ.

Tình trạng ủy viên quản lý đời sống không thể tiếp tục công việc, bỗng nhiên mất trí nhớ và không để lại báo cáo gì cũng là chuyện thường hay xảy ra ngay cả ở thành phố lớn. Vậy là chưa thể xác định bà Suzuki biến mất lúc nào.

“Thế anh đã xác nhận với những người hàng xóm chưa?”

“Vâng, theo những gì tôi nghe được thì hầu như ai cũng nói rằng “Gần đây không thấy đâu” hoặc “Tôi không biết”. Tuy nhiên, bà Ichigaya ở tầng hai có nói với tôi rằng bà Suzuki bị lãng, à không, bị mắc chứng suy giảm trí nhớ hay sao...”

Bà Ichigaya già hơn nhiều so với những người cao tuổi sống ở đây, bà ấy nói rằng trước đây đã từng bắt gặp Suzuki Taeko quanh quẩn ở phía trước tòa nhà. Khi bà ấy bắt chuyện thì bà Suzuki hỏi lại “Nhà của tôi ở đâu nhỉ?”. Lúc ấy bà ấy không biết bà Suzuki đang nghiêm túc hay đùa giỡn, nhưng vẫn dắt bà ấy về tận phòng. “Chỗ này là nhà của bà đây.” Bà Suzuki gật gù “À đúng rồi nhỉ” và vào trong.

Qua chuyện này thì chưa thể kết luận được gì thêm nhưng có một điều chắc chắn: Quên mất nơi ở của bản thân là biểu hiện quan trọng của triệu chứng suy giảm trí nhớ.

Suzuki Taeko hiện tại khoảng sáu mươi tuổi. Bà vẫn còn trẻ nhưng trong một số trường hợp đó là độ tuổi sớm đủ để người ta mắc phải triệu chứng này. Những người mắc chứng này hay đi thơ thần và dần trở nên mất phương hướng. Có rất nhiều

trường hợp những người bị suy giảm trí nhớ quên cả nhà và thậm chí lên tàu đến nơi khác, vậy nên cũng không ít những trường hợp được địa phương ở một địa điểm rất xa khác bảo hộ.

Dù sao sau thông tin này Ayano cần phải xác định một chi tiết quan trọng nữa.

“Tiền nhà có được thanh toán đều đặn mỗi tháng không ạ?”

Cô nhận được cái lắc đầu buồn bã từ ông Miyashita sau khi hỏi.

“Không, tôi có kiểm tra lại thì thấy từ tháng Mười năm ngoái bà ấy không thanh toán tiền nữa.”

“Từ năm ngoái ư?”

“Đúng vậy. Thật tình mà nói những người sống ở đây không mấy ai chịu trả tiền nhà, tôi cho thuê cũng vì mục đích từ thiện nên không quan tâm lắm đến chuyện tiền bạc.”

Quả là ở quanh đây những người có thu nhập thấp sống một mình rất nhiều, vì vậy để họ có thể trang trải cuộc sống, ông Miyashita không xây mới mà chỉ tu sửa ở mức tối thiểu, rồi cho thuê với mức giá cực rẻ. Nhưng trễ tiền nhà gần nửa năm là một vấn đề lớn.

Giả sử từ tháng Mười năm ngoái, chủ căn phòng sau khi mất tích không thể thanh toán tiền nhà được nữa, thì thời điểm đó hoàn toàn trùng khớp với thời điểm Suzuki Yoko chết. Liệu đây có phải là trùng hợp ngẫu nhiên không?

Ayano quay sang Shibata hỏi để xác nhận:

“Cô con gái... Suzuki Yoko ấy, đã từng đến đây một lần phải không ạ?”

“Vâng, đúng là vậy.”

Tháng Sáu năm 2008, Suzuki Yoko đã ghé thăm Biệt thự Thường Xuân này. Đúng lúc bà Suzuki Taeko có ý định đăng ký nhận phúc lợi xã hội.

Theo lời của Shibata, Suzuki Taeko bị mắc bệnh tim, không thể lao động bình thường, gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống nên đã đến đăng ký trợ cấp xã hội ở Trung tâm Phúc lợi xã hội.

“Phía trung tâm của tôi chắc chắn sẽ gặp rắc rối nếu để bà ấy dễ dàng nhận tiền trợ cấp. Một phần vì gần đây phải hết sức cẩn thận với những đối tượng lừa gạt để nhận tiền bất chính nên phía chính quyền không cho phép đăng ký. Mặt khác, bà Suzuki vẫn còn con gái ở Tokyo nên trước mắt phải tìm sự giúp đỡ từ cô ấy trước, vì vậy tôi đã thử liên lạc.”

“Sau đó thì Yoko đến đây để kiểm tra tình hình của mẹ?”

“Vâng. Chưa nói đến cuộc sống vất vả mà mẹ đang gặp phải, cô con gái còn không hề hay biết mẹ mình đã chuyển về thành phố Mitsumi nên hết sức ngạc nhiên. Quả nhiên hai người đã cắt đứt quan hệ mẹ con sau khi chuyển ra sống riêng. Vì rất khó để cô ấy sống cùng và chăm sóc mẹ nên cô ấy chọn cách chu cấp cho bà vào mỗi tháng.”

Trước đây Ayano đã từng nghe Yamasaki, người chồng đầu tiên của Yoko nói rằng: “Cô ấy không muốn gặp lại mẹ mình lần thứ hai.” Vậy mà lại gửi tiền chu cấp cho bà ấy?

Ayano cũng từng có suy nghĩ “Sẽ không bao giờ gặp lại bố lần thứ hai” sau khi có trận cãi vã lớn với ông về vụ ly hôn, nhưng đến tận bây giờ cô vẫn tỏ ra lạnh nhạt với ngôi nhà ấy. Giả sử nghe được tin bố đang bị bệnh hoặc đang sống chật vật,

cô quả thật chỉ muốn giúp đỡ ông ở mức chu cấp về mặt tiền bạc thôi.

Ayano lúi túi hình hôm qua nhận được từ Yamasaki ra xác nhận với Shibata một lần nữa.

“Cô con gái đó, Suzuki Yoko ấy, là người trong hình phải không?”

Shibata nhìn chằm chằm vào tấm hình một hồi rồi gật đầu.

“Đúng vậy, chính là người này. Khi đến đây cô ấy trông sành điệu hơn thế này nhiều, có vẻ là một người phụ nữ rất giàu có.”

“Giàu có?”

“Đúng thế, nhìn qua là tôi nhận ra ngay quần áo cô ấy mặc thuộc hàng cao cấp, cả nhẫn lẫn dây chuyền cũng vậy. Lúc ấy tôi nghĩ nếu có cô con gái này thì mọi chuyện sẽ đầu vào đây thôi.”

Năm 2008, một năm sau khi người phụ nữ có tên Mita ở quán cà phê của Miss Violet được chào bán bảo hiểm. Nếu Shibata vừa nhắc đến từ giàu có, nghĩa là công việc của Yoko rất trôi chảy?

Ayano đề nghị hai người đàn ông ra đứng ngoài cửa, cô một mình tiến vào bên trong và bắt đầu điều tra hiện trường.

Nhìn căn phòng có thể kết luận ở đây diễn ra một cuộc sống giản dị. Không hề có dấu vết của những cuộc cãi vã. Cô thử tìm kiếm trong tủ quần áo và thùng rác nhưng không tìm thấy món đồ mình cần.

Nó ở đâu nhỉ?

Việc người mẹ là Suzuki Taeko mất tích sẽ gây khó khăn cho công tác điều tra.

Khi xác định danh tính của thi thể không còn nguyên dạng và đã bị phân hủy, chắc chắn phải tổ chức giám định ADN. Lúc này, nhóm của Ayano ở Will Palace Kokubunji đang vận chuyển một thi thể phụ nữ được cho là xác của Suzuki Yoko, nhưng nghiêm túc mà nói thì đó vẫn là “thi thể chưa rõ danh tính”. Khi tiến hành giám định sẽ cần đến mẫu ADN của nạn nhân, của bố mẹ hay của anh em.

Cách tốt nhất là tìm được tung tích của người mẹ, ít nhất như vậy sẽ không cần thiết phải tiến hành tìm kiếm mẫu ADN nào khác.

Những thứ có khả năng để lại tế bào và dịch cơ thể là bàn chải đánh răng và vỏ gối. Ayano đã mang dụng cụ bảo vệ chứng cứ theo và tiến hành thu thập. Tuy nhiên bà Suzuki đã biến mất hơn một năm rồi nên hy vọng khá mờ nhạt.

Tiếp tục tìm kiếm, cô tiến đến bức tượng Phật nhỏ đặt ở góc phòng, và thử ghé sát nhìn vào bên trong. Một tấm bài vị uy nghiêm đặt trong đó. Nó thuộc về cậu em trai của Suzuki Yoko đã chết vì tai nạn giao thông lúc còn là học sinh trung học.

Mở chiếc tủ ra, cô ngửi thấy mùi diêm, nến và hương hòa quỳ, trong đó có một mảnh giấy được gấp gọn gàng như đang gói ghém thứ gì đó. Nó to vừa bằng lòng bàn tay, cô nhặt lên thì thấy tên “Yoko” được viết bằng bút lông ở mặt trên.

Cái này không lẽ là...

Ayano thận trọng mở tờ giấy ra. Bên trong cô tìm thấy một thứ gì đó nhỏ và dài, màu nâu cuộn vào nhau, giống hệt như

xác rắn để lâu ngày bị khô lại.

Đây chắc chắn là cuống rốn. Vậy là từ xưa, Suzuki Taeko đã giữ gìn cẩn thận cuống rốn của con gái mình cho đến bây giờ. Nếu kéo nó ra thì dài gần mười centimet. Đây là thứ có ích cho công tác giám định ADN.

Cô cẩn thận để không làm hư hỏng và cho sợi cuống rốn vào túi đựng chứng cứ. Sau đó cô phát hiện ở phía sau mặt giấy gói cuống rốn có ghi vài dòng chữ.

“Yoko

Sinh ngày 21 tháng 10 năm Showa thứ 48

Mẹ rất biết ơn khi con được sinh ra đời

Cầu chúc cho con luôn ngập tràn hạnh phúc. “

Đó là những dòng Suzuki Taeko viết.

Là lời cầu nguyện cho đứa con gái bà sinh ra

Ayano không hiểu được mối quan hệ mẹ con này rốt cuộc là như thế nào. Theo lời người chồng cũ Yamasaki thì Yoko rất lạnh nhạt với mẹ. Nhưng cuối cùng cô vẫn gửi tiền chu cấp cho bà.

Nhưng có một điều Ayano chắc chắn là khi một người mẹ sinh con, với một tình thương hết sức tự nhiên, chắc chắn sẽ cầu mong cho sinh mệnh mang giọt máu của mình được hạnh phúc.

Lòng ngực Ayano bỗng nhiên nhói đau.

Mình cũng vậy.

Khi sinh con gái, cô đã rất hạnh phúc. Cô đã nghĩ mình sẽ vượt qua mọi khó khăn gian khổ vì đứa bé này. Nhưng mọi chuyện diễn ra không như mong đợi.

Suzuki Taeko, mẹ của Suzuki Yoko là người như thế nào nhỉ?

Sau khi kiểm tra Biệt thự Thường Xuân, đi lấy lời khai xung quanh đó và trở về Tokyo, Ayano đến Kokubunji vào khoảng mười giờ tối.

Kết quả cô cũng không thu được manh mối mang tính cốt lõi nào về hành tung của Yoko. Tuy nhiên, dựa vào bằng chứng cô tìm được cho đến khoảng mùa hè năm ngoái, cũng có khả năng cao là Suzuki Yoko đã chết trong thời điểm này.

Ayano giải thích tình hình với cơ quan có thẩm quyền ở Mitsumi và nhờ họ hỗ trợ tìm kiếm những người một mình bỏ nhà đi lang thang. Việc này còn cần đến sự trợ giúp của các sở cảnh sát và tổ chức bảo trợ xã hội, tổ chức tích cực tìm kiếm người mất tích. Có lẽ bà đang được bảo trợ ở đâu đó và sẽ được tìm thấy ngay.

Khi vừa có mặt tại văn phòng của Ban Hình sự, trong đám nhân viên hỗn loạn đang trong ca, cô thấy Machida đang ngồi xử lý giấy tờ ở bàn làm việc.

Machida để ý thấy Ayano nên ngẩng đầu lên.

“A, vất vả cho cô rồi.”

“Tôi về rồi.”

Những người xung quanh cũng đồng loạt chào “Vắt vả cho cô rồi”.

“Cô chưa về nhà mà đến thẳng đây ư?”

“Ừ. Tôi có bằng chứng rồi đây.”

Ayano đặt chiến lợi phẩm trong lần công tác này của cô lên bàn, gồm có tấm hình nhận được từ Yamasaki và đồ vật cô thu thập được ở Biệt thự Thường Xuân. Đây tạm thời là những thứ cần thiết cho công tác giám định.

Machida đứng dậy để nhìn rõ hơn. “Ồ, cô đã kiếm được hình rồi. Hừm, ra đây là khuôn mặt của nạn nhân...”

“Còn phía anh thì sao? Có thông tin gì mới không?”

Ayano đã dặn dò Machida rằng trong quá trình cô đi công tác, phải tìm hiểu và tăng cường thu thập thông tin. Machida làm bộ mặt bí ẩn. “Vâng, hôm qua và hôm nay tôi đã nghiên cứu tài liệu ghi chép về thuế và phát hiện ra một chi tiết...”

Ayano mất bình tĩnh cắt ngang. “Lẽ nào có liên quan đến công ty Shinwa Inochi nơi Yoko làm việc?”

Machida tròn mắt ngạc nhiên

“Sao cô biết?”

“Tôi có gặp vài người bạn của cô ấy và được nghe kể vài chuyện.”

Ayano thuật lại cho Machida câu chuyện khi cô vào quán cà phê của Miss Violet.

“Ra vậy. Là dịp tết năm 2007 ư, cũng trùng khớp với nội dung mà tôi xác nhận được.”

Theo thông tin mà Machida tìm được, sau khi ly hôn vào năm 2004, Suzuki Yoko bắt đầu làm việc ở tổng đài điện thoại với tư cách là nhân viên tạm thời, tháng Mười năm 2006 thì cô bỏ việc, rồi trở thành nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng tại Shinwa Inochi, và làm ở đó cho đến tháng Chín năm 2008.

Như vậy khi Yoko đến thăm mẹ ở Biệt thự Thường Xuân vào thời điểm tháng Sáu năm 2008, cô đã là nhân viên bán bảo hiểm rồi.

“Đây là nội dung tờ khai thuế về công việc bảo hiểm.”

Machida lấy ra từ mớ tài liệu chất đống trên bàn của mình một bản sao tờ khai thuế thu nhập cuối cùng.

Ayano nhận lấy và đọc lướt qua nội dung.

”Hả? Bán bảo hiểm là hoạt động kinh doanh cá nhân ư?”

“Có vẻ là vậy.”

Một phụ nữ khoảng ba mươi tuổi tốt nghiệp cao đẳng, không có bằng cấp hay kinh nghiệm, có thể kiếm được kha khá tiền nhờ công việc này. Mức lương cô ta nhận được cao hơn nhiều so với viên chức làm công việc phúc lợi xã hội bình thường và có nhỉnh hơn so với mức lương cố định của cảnh sát điều tra.

Tuy nhiên mức thuế cô ta nộp lại không cao. Với thu nhập chừng ấy, nếu chỉ nhìn lướt qua có thể biết ngay trang phục và phụ kiện trên người là hàng cao cấp thì hình ảnh liên tưởng đầu tiên không phải là “giàu có”, mà phải gọi là “tiêu tiền hoang phí” thì đúng hơn.

“Chiều hôm nay tôi đã đến tận chi nhánh Fuchuu của Shinwa Inochi. Ở đó tôi có nghe được một chi tiết khá quan

trọng... Hình như Suzuki Yoko và giám đốc chi nhánh lúc ấy là một người đàn ông có tên Haga quan hệ bất chính với nhau.”

“Bất chính?”

Ayano nhú mày. Bản thân cô cũng đã từng có trải nghiệm tương tự. Quả thật là một hành vi vô đạo đức.

Khi làm nhân viên bán bảo hiểm ngoài văn phòng thì Suzuki Yoko đã là người độc thân từng ly hôn. Vậy đối phương là người đã có vợ.

“Một nhân viên lâu năm của công ty có tên là Nakane đã kể cho tôi, tên Haga đó là một tay sát gái, dường như rất giỏi thu hút tình cảm của phụ nữ, trước tiên sẽ tiếp cận với tư cách là một cấp trên nghiêm khắc, sau khi đối tượng đã bị cảm giác tôn kính bao trùm thì liền giở lời ngon tiếng ngọt để dụ dỗ, có vẻ như hẳn ta có quan hệ với nhiều nhân viên bán bảo hiểm ngoài giờ cùng một lúc...”

Ngoài ra hẳn còn lợi dụng tình cảm của những nhân viên bán bảo hiểm đó, thúc giục họ làm việc cật lực hơn. Trong ngành bảo hiểm tồn tại những “điều cấm” như dùng cơ thể của mình để kiếm hợp đồng hay nói cách khác là “bán thân”, hoặc là tự mình ký kết hợp đồng hay còn gọi là “tự kích nổ”, những người phụ nữ bị Haga lừa đều dùng đến những cách thức cấm kị này để gia tăng thành tích và cuối cùng rơi vào tình trạng suy sụp hoàn toàn.

Cảm giác ở đâu đó có điểm tương đồng với bản thân trước đây, Ayano tặc lưỡi trong vô thức và buột miệng nói:

“Thật là một tên đốn mạt. Tôi muốn triệt sản hẳn ta.”

Ayano hiểu rất rõ cảm giác rung động và được gần gũi với người mình tôn kính. Vậy nên cô mới nổi giận.

“Xin lỗi.” Machida nói. Không biết rõ ngọn ngành hoàn cảnh của Ayano nên khi thấy cô đột nhiên tỏ thái độ khó chịu, Machida đơn thuần chỉ hoảng sợ.

“Tại sao anh phải xin lỗi?”

“Vâng, tôi xin lỗi.” Machida lại nói xin lỗi thêm một lần nữa rồi tiếp tục. “Khoảng cuối năm 2007, gã đàn ông tên Haga này đã gây ra một vụ bê bối và bị đuổi việc. Hắn bị cảnh sát tóm vì có hành vi bám đuôi và đột nhập vào ngôi nhà của một người phụ nữ khác không phải là Suzuki Yoko.”

“Chuyện quái gì vậy?”

Thật là một câu chuyện ngớ ngẩn về một gã đàn ông đào hoa. Mà không, có lẽ đó chính là bản chất của những gã đàn ông tìm cách dụ dỗ phụ nữ.

Machida sau khi thu thập được khá khá bằng chứng, đã hoàn thành bản hòa giải và nộp danh sách bị cáo cho bên công tố, nhưng ở sở cậu ta vẫn để lại một bản sao.

“Gã Haga đó là nguyên nhân khiến Suzuki Yoko bỏ việc ở công ty bảo hiểm à?”

“Vâng. Ông Nakane đó nghĩ rằng Suzuki Yoko sẽ được giải thoát khi tên Haga đó biến mất, nhưng rốt cuộc cô ta lại không thể dừng hành vi bán thân và “tự kích nổ” đó lại, sau đó thì bị giám đốc chi nhánh mới thay thế vị trí của Haga phát hiện và cắt đứt hợp đồng.”

Nói tóm lại là bị đuổi việc. Sau đó thì Suzuki Yoko bắt đầu vòng lặp tái hôn và từ biệt.

“Trước mắt có một điều chắc chắn là Suzuki Yoko đã làm công việc bán bảo hiểm ở Shinwa Inochi.”

“Vâng... Đây quả nhiên là một vụ giết người vì tiền bảo hiểm nhỉ?”

Ayano gật đầu. Đây có vẻ là giả thiết hợp lý nhất. Cách duy nhất để xác nhận nó là điều tra chi tiết hơn về cái chết của ba người chồng.

Lời khai thứ năm của bị cáo Yagi Norio (thất nghiệp, bốn mươi bảy tuổi)

Tôi được thông báo về kế hoạch ấy vào ngày Sáu tháng Tư. Đúng vậy, ngay trước đó nếu không muốn nói là đúng vào ngày hôm đó.

Rất hiếm khi tôi đặt chân vào căn nhà được xem là văn phòng của Kind Net nhưng hôm ấy tôi được gọi đến vào giờ nghỉ trưa. Khi đến thì tôi đã thấy ông Kojiro và Kajiwara ngồi chờ sẵn. Vâng, tôi nghĩ có lẽ đây là một cuộc trao đổi bí mật.

“Thật ra ta có việc muốn nhờ đến Yagi.” Ông Kojiro nói, ông ấy cũng nói rõ là nhiệm vụ lần này sẽ khác với “công việc” tôi làm từ trước tới nay... Đó là...

V. .. vâng, đúng vậy, ông ấy là người khơi chuyện. Tôi phải giúp ông ấy giết một người đàn ông sao cho giống với một vụ tai nạn vào tối hôm ấy.

Không, cũng không hẳn là giúp, ý của ông ấy là tôi hãy tông chết người bằng xe tải. Ông ấy nói rằng có thể tôi sẽ bị bắt,

nhưng nếu làm theo kế hoạch thì sẽ không phải vào tù, nên bằng mọi giá hãy nhận nhiệm vụ ấy.

Lúc ấy ông Kojito chưa hề nhắc đến chuyện của Yoko hay chuyện bảo hiểm nhân thọ, mà là chuyện tôi sẽ được chăm lo cuộc sống đến cuối đời nếu mọi chuyện tiến triển tốt đẹp.

Tôi đã rất ngạc nhiên, lúc đầu còn tưởng đó là chuyện đùa. Nhưng cả ông Kojiro lẫn Kajiwara ngồi bên cạnh đều không hề cười.

“Tôi không thể làm điều đáng sợ đó.” Tôi nói.

Kajiwara liền vô cùng tức giận, anh ta hét lên rằng tôi tính đáp trả những ân huệ được nhận từ trước đến nay bằng sự chống đối đó ư, nếu vậy thì trả luôn cả tiền những bữa ăn được khao, trả hết.

Đương nhiên là tôi muốn trả ơn chứ. Ông Kojiro đã giúp đỡ tôi rất nhiều. Hơn nữa nếu đúng như lời ông Kojiro nói, đó không phải là một vụ ám sát nên tôi không phải vào tù. Vậy nên tôi đã nghĩ hay mình cứ làm thôi nhỉ.

Vâng, bây giờ thì tôi lại thấy cách suy nghĩ đó quả thật kỳ lạ. Nhưng tôi hoàn toàn tê liệt, vì quá sợ hãi nên không thể bật ra câu “Tôi sẽ làm”.

“Nhiệm vụ lần này là để báo thù.” Ông Kojiro nhẹ nhàng nói với tôi.

Người đàn ông đó trước đây đã cưỡng hiếp con gái ông ấy. À vâng, đó là lần đầu tiên tôi biết ông Kojiro có gia đình. Con gái ông ấy vì quá sốc nên đã tự sát, vợ ông ấy thì đổ bệnh vì căng thẳng, sau đó trút hơi thở cuối cùng và đi theo con gái, Vậy mà gã đàn ông đã khiến hai người phụ nữ không thể nào thay thế

được của ông Kojiro chết lại chỉ bị kết tội cưỡng dâm, và được trả tự do chỉ sau vài năm.

Tôi không hề nghĩ rằng đáng vẻ đau khổ khi kể về vợ và con gái với hai hàng nước mắt đầm đìa lúc ấy của ông Kojiro là diễn xuất.

Tuy bình tĩnh ngẫm lại thì thấy có quá nhiều điểm bất thường trong lời nói của ông ấy chẳng hạn như, nếu để phục thù sao ông ấy không tự tay mình làm lấy, hay tại sao trước đây ông ấy không đề cập đến chuyện này mà đến ngày hôm ấy lại kéo tôi vào một kế hoạch bất ngờ như vậy, nhưng tôi không chút nghi ngờ và hoàn toàn tin vào câu chuyện đó.

Tôi đã nghĩ rằng không thể tha thứ cho người đàn ông này. Một kẻ như vậy bị giết là đúng.

Vâng, thời điểm ấy tôi vẫn chưa đến căn nhà của ông Kojiro ở Shishibone.

Vâng, tôi không hề nghĩ ông Kojiro lại cho gã đàn ông mình cảm phần đến mức muốn giết sống tại ngôi nhà của mình.

Vâng, việc tôi gặp Yoko và đến sống ở căn nhà ấy là sau khi tôi giết Numajiri.

PHẦN 3

CHƯƠNG 17

Yoko...

Cô chào đón khoảnh khắc mình bước sang tuổi ba mươi sáu trong một cái thang máy nhỏ hẹp.

Ngày 21 tháng 10 năm 2009. Giữa đêm, ở Shinjuku Kabukicho.

Cô bước ra khỏi thang máy, tiến vào một hành lang tối mờ. Mỗi một bước chân, phần bẹn của cô lại có cảm giác căng lên. Ngày hôm qua, cô đã bị hấn đá vào đó.

Những căn phòng nằm cùng một phía trên hành lang, phòng 309 ở gần ngay thang máy, cô đi vào sâu bên trong để tìm số phòng thấp hơn.

Cô nhìn tờ giấy ghi chú và xác nhận lại số phòng.

Phòng 303.

Bước đến căn phòng thứ bảy, cô hít nhẹ một hơi và nhấn chuông nằm bên cạnh cánh cửa.

Sau vài giây, trong phòng vang lên tiếng nói “Mời vào”, đồng thời cánh cửa từ từ mở ra.

Như thường lệ, đó là khoảnh khắc cô hồi hộp nhất. Cô không biết ở sau cánh cửa này là một người như thế nào. Trên mảnh giấy ghi chú cô được trao cho ở nơi làm việc chỉ có tên khách sạn, số phòng, gói dịch vụ, và số tiền.

Trong căn phòng cứ chốc lát đèn lại chuyển màu, kết hợp với mùi thuốc là đặc trưng ở các khách sạn tình yêu, người đang chờ cô là một gã đàn ông mập thù lù. Trên chiếc áo sơ mi màu trắng ông ta đang mặc xuất hiện những nếp nhăn, không hiểu là do đâu. Tuổi có lẽ ngoài bốn mươi. Khuôn mặt ngăm đen và những đường nét trên mặt rất rõ ràng, nhưng đôi mắt lại ti hí do mi mắt chảy xệ. Da sần sùi, khắp mặt có những chấm đồi mồi nhỏ. Ngoài ra da có vẻ hơi trơn nhẵn. Bô dạng đó khiến có liên tưởng đến con cóc.

Trong lồng ngực cô theo bản năng bỗng chốc tràn ngập sự kinh tởm và sợ hãi. Nhưng che giấu sự rụt rè ẩn sâu bên trong, cô mỉm cười.

“Xin chào, tôi là Maria. Hân hạnh được làm quen.”

Cô không phải Yokko mà là Maria. Đó là biệt danh của cô khi làm việc.

“Chào cô.”

Khi ông ta nói, có một mùi hôi thối như mùi phô mai xanh mốc meo không có gì ngon lành phát ra từ miệng ông ta và xộc vào mũi cô.

Chỉ nghĩ đến việc bây giờ cô sắp sửa với người đàn ông này, cùng làm chuyện đó, trong lồng ngực cô đã chực trào lên cảm giác buồn nôn như miếng bột biển nóng lên và phình ra.

Thật kinh tởm...

Nhưng, đây là công việc.

Phải rồi, là công việc. Cô bán dịch vụ tương đương với giá trị.

Cô phết lên miếng bột biển đang chứa đựng cảm giác kinh tởm đó một lớp kem tượng trưng cho đồng tiền và nuốt cái bánh có mùi vị kinh khủng ấy vào trong.

Tiêu diệt hết toàn bộ cảm xúc.

Cô bắt đầu bán thân đã hơn một năm trời, không lâu sau khi cô gặp lại mẹ.

Đó là thời kỳ phát sinh cuộc khủng hoảng tài chính quy mô thế giới xuất phát từ hậu quả của hiện tượng bong bóng trong lĩnh vực nhà ở của Mỹ để lại.

Như để hòa chung không khí, ngay cả một cá nhân như cô cũng phải đón nhận những khủng hoảng kinh tế trầm trọng.

Ngoài các khoản chi trả đồ mua sắm và thanh toán thẻ tín dụng lâu nay, bây giờ lại phát sinh thêm số tiền chu cấp cho mẹ, số tiền phải trả mỗi tháng của cô đã vượt quá giới hạn.

Cô bắt đầu thấy hối hận chỉ một tháng sau khi bắt đầu chu cấp cho mẹ. Mặc dù hối hận nhưng mỗi khi nhớ lại hình ảnh của mẹ trong tòa nhà lụp xụp đó thì tâm trí cô bỗng dưng trở nên u sầu, chỉ có khoản chu cấp này là cô nhất quyết phải tiếp tục duy trì cho bằng được.

Cô không tài nào hiểu được sự thật đằng sau cảm xúc này. Nhớ lại lúc hai người gặp nhau, liệu đó có phải là cảm giác xấu hổ khi cô để mẹ nhận phúc lợi xã hội không nhỉ? Hay là cảm giác thắng thế mẹ nhỉ?

Nhưng cô đã quyết tâm sẽ gửi tiền cho bà, dù phải miễn cưỡng hay quá sức đi chăng nữa.

Mặt khác, nguồn thu nhập chính từ công việc bán bảo hiểm của cô giống hệt như lỗ hổng trên phao cứu sinh, tất cả đều trôi tuột trong chớp mắt.

Hành vi “tự kích nổ” và bản thân lâu nay cuối cùng cũng đã đến hồi kết. Đã đến giới hạn của “tự kích nổ”, và đối tượng để bán thân cũng không còn. Thành tích tụt dốc thảm hại giống hệt lúc cô đã bán sạch bảo hiểm cho họ hàng và người quen. Điểm khác biệt là người phụ nữ thay thế vị trí của Haga làm giám đốc chi nhánh có thể dễ dàng đuổi việc cô.

Đó là những ngày cuối cùng của tháng đầu tiên cô không đạt chỉ tiêu vì không thể bán thân hay “tự kích nổ” thêm được nữa. Cô bị giám đốc gọi và thông báo với chất giọng đều đều không cảm xúc như giọng nói hướng dẫn phát ra từ máy ATM hay máy bán hàng tự động.

“Tháng sau cô không cần đến đây làm việc nữa.”

“Không được, như vậy tôi sẽ nguy mất.”

Cô hét lên những lời mà không nói ai cũng biết. Tất nhiên, bị đuổi việc thì ai cũng sẽ gặp nguy cả.

Bị cắt hợp đồng vì không thể hoàn thành mức chỉ tiêu đặt ra là chuyện xảy ra như cơm bữa. Tuy nhiên, nếu chỉ một lần không đạt chỉ tiêu mà bị đuổi thì rất hiếm. Cô nghĩ thật bất công khi bất ngờ đưa ra quyết định đuổi việc cô như thế.

“Tháng này tình hình không được tốt cho lắm! Tháng sau tôi sẽ cố gắng hoàn thành chỉ tiêu một cách nghiêm túc.”

Cô đáp lại, nhưng giám đốc chi nhánh lắc đầu, hướng ánh mắt lạnh lùng về phía cô.

“Vấn đề không phải chỉ có chuyện thành tích. Cô Suzuki, cô đã có những quan hệ không đứng đắn với khách hàng để được ký hợp đồng bảo hiểm đúng không? Ngoài ra, cô còn tự đăng ký những bảo hiểm không cần thiết để thổi phồng thành tích đúng không? Cô có hiểu cả hai hành vi này đều vi phạm quy định của công ty không?”

Bị bất ngờ vạch trần, đầu óc cô trở nên trống rỗng. Cô vẫn luôn nghĩ rằng chuyện bán thân sẽ không bao giờ bị bại lộ, hay hành vi “tự kích nổ” sẽ được che giấu kỹ càng.

“Chuyện này hẳn có nhầm lẫn. Tôi không làm những việc đó.”

Ban đầu cô thử dùng cách chối bỏ nhưng ánh mắt của giám đốc ngày càng trở nên lạnh lẽo.

“Tôi có bằng chứng chứng minh cô có quan hệ với nhiều khách hàng. Ngoài ra tôi cũng nắm được báo cáo cho thấy cô tự ký kết quá nhiều hợp đồng với công ty.”

Chắc chắn cô đã bị theo dõi từ trước để thu thập bằng chứng.

Giám đốc chi nhánh nhấn mạnh, vẫn với chất giọng đều đều:

“Chi nhánh nơi tôi làm việc không cần những người như cô.”

Câu nói đó đã khiến tâm trí cô muốn nổi loạn.

Cô có biết tôi đã nghĩ những gì khi bản thân hay “tự kích nổ” không?

“Tôi đã dốc tất cả sức lực của mình ra để bán bảo hiểm cho bằng được.”

Nhưng giám đốc chi nhánh chỉ hơi nhúc nhích khóe miệng, mỉm cười lạnh lùng và dứt khoát cắt đứt hợp đồng.

“Đó là câu mà những người không có năng lực thường nói. Như vậy chẳng khác gì tự thừa nhận mình không thể có được hợp đồng nếu không thực hiện những hành vi hèn hạ ấy. Chắc là cô được giám đốc tiền nhiệm đào tạo phương pháp như vậy nhỉ?”

Giám đốc tiền nhiệm... là Haga.

Giám đốc chi nhánh vẫn với ánh mắt lạnh lùng ấy nhưng giờ lại xuất hiện thêm sự thương hại.

Lòng ngực cô nhói đau.

Cô không muốn bị nói là hèn hạ, cũng không muốn bị nói đến chuyện được người khác dẫn dắt.

Giám đốc chi nhánh vẫn quyết theo đuổi mục đích của mình, tiếp tục nói:

“Thứ phụ nữ như cô đầu sau này có làm gì cũng sẽ không bao giờ được tôn trọng với tư cách một phụ nữ làm những công việc chính đáng. Nói thẳng ra là loại đàn bà không thể nào chấp nhận được. Làm ơn biến đi cho khuất mắt tôi.”

Quả thật dù không có cảm xúc nhưng những lời nói đó đủ để khiến cô có cảm giác căm ghét bản thân tội đồ.

Sau khi bị đuổi khỏi Shinwa Inochi, nguồn thu nhập chính của cô đã bị cắt đứt, lúc ấy chỉ còn cách đi vay tiền.

Số dư tài khoản của cô hầu như không còn lại gì. Phải chấp nhận hy sinh để cứu vãn tình hình, cô đem áo quần, túi xách, phụ kiện, toàn những đồ hàng hiệu lâu nay mua sắm bán cho cửa hàng đồ cũ.

Cái tôi đặc biệt cô từng chọn lựa đã khiến cô phải trả một cái giá cao hơn những mười lần.

Sau khi bán đồng đồ có tổng trị giá lên đến hai triệu yên, cô chỉ thu về được hai trăm nghìn yên.

Lâu nay mình đã làm gì?

Cô có cảm giác giá trị của bản thân thu nhỏ lại đến mức không thể nhìn thấy, chỉ còn bằng một phần mười, không, nhỏ hơn thế nữa.

Điều cô đang lo lắng bây giờ là khoản tiền cô phải chi trả để tiếp tục cuộc sống. Không cần biết có giá trị hay không. Không cần biết bản thân trở thành người thế nào. Cô chỉ cần tiền để có thể sống.

Mỗi tháng, cô phải trả tiền nhà, phải thanh toán phí điện nước, phải chi trả tiền ăn, phải thanh toán phần còn lại của thẻ tín dụng, phải gửi tiền cho mẹ.

Không có tiền cô sẽ không sống nổi. Trước mắt phải tìm được một công việc mới. Cô lật giở tất cả các trang tạp chí đăng tin tuyển dụng việc làm và cả những trang tuyển việc làm thêm nhưng vẫn không tìm thấy công việc giúp cô kiếm được số tiền cần thiết.

Không đủ, không đủ. Nhiều đây vẫn không đủ. Hoàn toàn không đủ.

Với suy nghĩ trước mắt bằng mọi cách phải có được một số tiền cần thiết đã, cô tìm đến một doanh nghiệp kinh doanh tài chính nhỏ ở tòa nhà chung cư thuộc đường số 3 Shinjuku theo chỉ dẫn của tờ quảng cáo dán trên cột điện, nói cách khác là công ty cho vay nặng lãi.

Có lẽ bố cô cũng đã từng đến những nơi như thế này để vay tiền, cô hiểu rõ chuyện này sẽ dẫn đến hậu quả gì. Nhưng cô không còn cách nào khác. Cô không mượn số tiền những hàng tỷ yên như bố. Cô chỉ vay một số tiền có thể giúp mình cầm cự đến khi tìm được việc làm mới.

Cô vẫn còn đông cứng người mỗi khi nhớ lại gã đàn ông đáng sợ tên là Endo đã tìm đến nhà cô lúc trước. Nhưng bây giờ không phải là lúc để hoảng sợ, cô thu hết can đảm và đẩy cánh cửa.

Cảnh tượng đập vào mắt cô lúc ấy khác rất nhiều so với những gì cô tưởng tượng. Có thể nói rằng, ở mức độ nào đó nó còn vượt ra ngoài những gì cô chờ đợi.

Trong văn phòng đó, bàn ghế được bố trí gọn gàng, có sáu nhân viên tất cả, người thì nghe điện thoại, người thì thao tác gì đó trên máy tính, giống hệt không khí của một văn phòng bình thường. Mọi người đều mặc trang phục là áo vest, có người nhuộm tóc nâu nhưng không ai để kiểu tóc húi cua hay mang hoa tai cả, cũng không có ai sặc mùi bạo lực rõ ràng như gã Endo ấy, không hề có bàn thờ thần cũng như ông sếp lớn

vừa đánh golf vừa ngậm thuốc cô thường nhìn thấy trên các bộ phim truyền hình.

Một người đàn ông đeo kính khoảng ba mươi tuổi tên là Nakamura nhận nhiệm vụ tiếp khách, anh ta nói với cô những lời đáng ngờ:

“Với tình hình hiện tại của công ty chúng tôi thì mức cho vay khởi điểm là ba mươi nghìn yên. Nếu quý khách hoàn trả khoản vay này đúng theo quy định thì sẽ nhận được khoản cho vay lớn hơn.”

Ba mươi nghìn yên? Công ty này chỉ cho vay chừng đó thôi ư?

Tuy nói là cho vay nặng lãi nhưng bây giờ không phải là thời đại có thể dễ dàng cho một cá nhân vay một số tiền lớn. Người này người kia gánh trên vai một khoản nợ, bị dính vào những cuộc đòi nợ bạo lực và đâm máu... Những câu chuyện hay khung cảnh vay nợ kiểu ấy chỉ còn tồn tại trong quá khứ.

Sau hậu quả của nền kinh tế bong bóng, kinh tế tiếp tục khủng hoảng trong thời gian dài, ở giai đoạn kinh doanh kém hiệu quả thể này, ngay cả trong giới cho vay cũng phải tiến hành hợp lý hóa. Phương thức cho vay số tiền lớn để thu lời về nhiều hơn đã lỗi thời, bây giờ những chỗ cho vay có xu hướng thắt chặt quản lý khách hàng, kiếm lời chậm mà chắc.

Nhưng nếu chỉ vay được ba mươi nghìn yên thì với cô cũng như không.

“VẬY Ư...”

Khi cô trưng ra bộ mặt thất vọng, Nakamura gượng cười.

“Xin thất lễ, nhưng quý khách bây giờ đang thất nghiệp ă? Thẳng thắn mà nói quý khách có nghĩ đến rủi ro nếu vay ba mươi nghìn yên không?”

Anh ta nói đúng. Sáng suốt suy xét lại thì đến giờ cô vẫn chưa có cách thanh toán khoản nợ này.

Nakamura nhìn chằm chằm gương mặt đang tối sầm lại của cô và nói:

“Nhưng giả sử nếu cô làm được một công việc có thể đảm bảo khả năng trả nợ, chúng tôi sẽ xem xét cho cô vay cao hơn thì sao? Nếu là công việc gái gọi thì tôi có thể giới thiệu cho cô.”

Nakamura thản nhiên nói về công việc ở nhà chứa như thể đang nói về công việc của một nhân viên cửa hàng ăn nhanh phụ trách chiên khoai tây.

Theo lời Nakamura, nếu là một nơi tầm tầm, làm việc một ngày hơn tám tiếng sẽ được đảm bảo nhận một khoản tiền ba mươi nghìn yên trên mỗi ngày.

Sau khi nghe, cô bắt đầu tính nhẩm theo phản xạ. Mỗi tháng chỉ cần làm việc mười ngày thì cũng được ba trăm năm mươi nghìn yên. Mặt khác, đó vừa là số tiền cô cần kiếm theo như đã tính toán. Nhưng nếu làm việc hai mươi ngày, cô sẽ có bảy trăm nghìn yên, mức lương tốt nhất cô nhận được khi còn làm công việc bảo hiểm cũng chưa nhiều bằng.

“Cho tôi thời gian để suy nghĩ thêm.” Tuy ở đó cô nói như thế và quay về với khoản nợ ba mươi nghìn yên, nhưng đến ngày hôm sau, cô lại gọi điện cho Nakamura và nhờ anh ta giới thiệu một cửa tiệm.

Làm việc ở nhà chứa... nói cách khác là bán thân, đối với cô cũng khá là miễn cưỡng, nhưng vì cần tiền, cô đã suy nghĩ rất kỹ, đúng là công việc này không khác biệt quá lớn so với lúc cô bán thân để kiếm hợp đồng bảo hiểm như trước đây. Thậm chí cô còn nghĩ, với mức lương đó thì trước đây mình thà đi làm nghề này.

Trong đầu cô không ngừng tạo ra lý do này lý do khác để khiến công việc ở nhà chứa trở nên hợp lý. Cuối cùng, hoàn toàn tự nguyện, cô đã chọn con đường bán thân.

Tuy làm công việc ở nhà chứa nhưng không ai bắt ép cô cả. Là cô tự mình chọn lấy. Là sự lựa chọn của riêng cô. Cô lựa chọn căn cứ vào quyền tự do chọn lựa nghề nghiệp được bảo hộ trong Hiến pháp... cô nghĩ vậy.

Nơi kinh doanh mại dâm mà cô được giới thiệu đến nằm ở Shinjuku, có tên “Hitozuma Ouse^[26]”.

“Mặc dù mình không phải là gái có chồng...” cô nghĩ sau khi nghe đến tên cửa tiệm, “gái có chồng” trong nhà chứa này là thuật ngữ để chỉ những người phụ nữ hai mươi lăm tuổi trở lên.

Thật ra, hơn phân nửa các cô gái ở đây là những người trên ba mươi tuổi sống độc thân như cô, còn những người đã có gia đình hầu hết đều là bà mẹ đơn thân.

Văn phòng của cửa tiệm nằm ngay cạnh con đường khách sạn của Kabukicho, trong một căn phòng của khu căn hộ ở một con hẻm nhỏ trên đường số 7 Shinjuku, không được tu sửa thành một 2LDK bình thường mà sử dụng luôn. Hình thức mại dâm trong nhà chứa chủ yếu hoạt động ở các khách sạn tình

yêu, không có các hoạt động khác như nhà tắm công cộng hay quán bar, mà chỉ kinh doanh nội trong văn phòng này.

Phía bức tường có hai căn phòng là phòng làm việc, đối diện là phòng nghỉ ngơi. Căn phòng LDK này là nơi để chờ khách của các cô gái. Thông tin nhân viên chủ yếu được cung cấp trên trang web, sau khi khách hàng gọi điện đến, các cô gái sẽ đến địa điểm được chỉ định bằng ô tô. Đó là cơ chế hoạt động.

Trong văn phòng có một vài người đàn ông là nhân viên, quản lý mức độ chuyên cần của các cô gái và doanh thu của cửa tiệm, ngoài ra còn đảm nhận sắp xếp phương tiện. Phía trong là một người đàn ông tên Kazama mang bảng tên “Giám đốc”, chính là chủ tiệm, người đã phỏng vấn cô.

Kazama có vẻ ngoài hiền hòa và cách nói chuyện hết sức dịu dàng, mang trang phục gồm áo thun có cổ và quần tây, tạo ấn tượng là “một ông bố trong ngày nghỉ”.

Buổi phỏng vấn có cảm giác không phải để kiểm tra phẩm chất tốt xấu của ứng viên, mà giống như một bài giảng để lấy đó làm tiền đề cho công việc.

Sau khi giới thiệu tổng quát về cơ chế hoạt động của tiệm, cách trao đổi tiền, cách ứng xử với rắc rối, hay những điều cấm kị, Kazama nói với cô:

“Sao rồi, bắt đầu từ ngày hôm nay cô sẽ thử làm theo hình thức “trải nghiệm để học hỏi” luôn chứ?”

“Ờ? Xin lỗi, lần đầu tiên tôi làm công việc này nên không biết phải bắt đầu như thế nào cả...”

Cô cứ đinh ninh rằng phía cửa tiệm sẽ có một khóa đào tạo nào đấy nhưng Kazama lắc đầu mỉm cười.

“Không sao đâu, không sao đâu. Chỉ cần trao đổi tiền hàng là được. Đối với những khách sành sỏi thì cô cứ làm theo những gì họ muốn. Ngược lại, với khách nghiệp dư thì chỉ cần làm họ vui vẻ thôi.”

Cô cũng không còn cách nào khác để kiếm tiền nhanh chóng. Tuy có lo lắng nhưng ai cũng phải trải qua lần đầu tiên.

Khi cô vừa gạt đầu thì Kazama bắt đầu thao tác trên máy tính văn phòng.

“Tôi sẽ đăng thông tin lên web cho cô ngay, và chọn cho cô một cái tên nữa nhỉ. Cô có ý tưởng gì không?”

“Ờ, không, sao cũng được ạ...”

“Vậy... Maria nhé?”

Kazama gõ ba chữ “Ma-ri-a” vào máy tính rồi cho cô xem.

“Vâng.” Trong đầu cô nghĩ đó là một cái tên rất kêu nhưng chỉ gạt đầu trả lời.

Kazama tiếp tục, nhìn một lượt khắp người cô từ trên xuống dưới rồi tự nhập thông tin vào lý lịch.

“Tạm thời tôi sẽ để thông tin như thế này.”

Trên màn hình hiển thị: “NEW FACE, Maria, 29 tuổi/ B83 (C Cup)/ W58/ H82.”

“Hả!?” Quả nhiên cô không thể ngăn mình thốt lên. Thông tin bịa đặt cũng được ư? Nếu làm tròn tuổi thì cô phải gần bốn mươi, loại áo ngực cô hay mua là A75, áo quần mang kích thước số 11, nghĩa là eo 67.

Nhưng Kazama cười và nói:

“Không sao. Kinh doanh thì phải có mảnh khoe mới bán được hàng.”

Trên trang web của tiệm, có vẽ khá bình thường khi tuổi thì bị chỉnh sửa, số đo vòng một toàn tự nâng lên từ một đến hai bậc, số đo vòng hai thì dù có béo đến đâu cũng cố kéo xuống hàng 50.

“Một người đàn ông bình thường khi nhắc đến số đo ba vòng của phụ nữ thì chỉ mừng tượng đến hình mẫu của những ngôi sao nổi tiếng đúng không nào? Vì vậy khi nhìn thấy Cup A họ sẽ nghĩ là “ngực nhỏ”, vòng eo trên 60 thì họ sẽ chê quá mập”.

Sự thật đúng là vậy, nếu dựa vào tiêu chuẩn của “người đàn ông bình thường” đó thì hết phân nửa phụ nữ Nhật Bản đều có ngực nhỏ và eo to. Cô còn muốn nói thêm một vài điều nữa nhưng lại thôi, nhập gia tùy tục.

Như vậy cô đã trở thành Maria làm việc tại một nhà chứa, trẻ hơn, ngực lớn hơn và eo thon hơn Suzuki Yoko. Một năm cứ thế trôi qua...

“Thời gian là chín mươi phút phải không ạ?”

Trước hết cô xác nhận gói dịch vụ với người đàn ông trông như con cóc đang ngồi chờ cô trong phòng.

“Ừm.” Người đàn ông nhìn mặt cô chằm chằm và trả lời.

“Vậy là hai mươi nghìn yên thưa quý khách.” Cô mỉm cười và ra giá.

Gói chín mươi phút có giá mười chín nghìn yên cộng với một nghìn yên phí chỉ định. Địa điểm sử dụng lần này là khách sạn ở Kabukicho, phí đi lại sẽ trở thành phí dịch vụ. Phần mười hai nghìn yên là của cô. Theo Giám đốc Kazama, nếu hoạt động ở khu vực trung tâm thì cứ việc ra mức giá bình quân. Gã đàn ông đưa lên năm ngón tay dang rộng và nói: “Giao hợp, năm nghìn, thế nào?”

Theo quy định, nếu khách trả thêm năm nghìn yên, sẽ được giao hợp với nhân viên (là kiểu quan hệ đi sâu vào bên trong).

Vì quy định quản lý kinh doanh tình dục ở Nhật nghiêm cấm giao hợp nên hầu như các nhà chứa không cung cấp dịch vụ này. Quan hệ chỉ dùng tay và miệng thì không hẳn là bán dâm.

Tuy nhiên, thực tế có rất nhiều cửa tiệm cho phép quan hệ thật. Phổ biến nhất là trong kiểu dịch vụ tắm chung, khách hàng và gái điểm có thể quan hệ vì một lý do không thể tin được là “kết quả phát sinh từ hành vi âu yếm quá mức trong quá trình diễn ra dịch vụ”. Tất nhiên, cửa tiệm lợi dụng điểm này để tính phí và nâng giá cho dịch vụ giao hợp.

Hoạt động mại dâm sẽ khác nhau tùy vào từng cửa tiệm. Nếu có những cửa tiệm tuyệt đối nghiêm cấm giao hợp thì cũng có những cửa tiệm ngay từ đầu đã tính phí cho dịch vụ ấy thông qua hình thức âu yếm tự do như hình thức phòng tắm chung, nhưng dưới một tên gọi trá hình. Biện pháp hay được sử dụng nhất là ở các cửa tiệm bên ngoài thì có quy định cấm dịch vụ đó, nhưng khách hàng và gái điểm có thể tự thỏa thuận

với nhau và giữ im lặng. Hitozuma Ouse là một cửa tiệm như vậy.

Hành vi vi phạm luật trong mại dâm nhờ giao kèo cá nhân hoặc bao che đến cùng, chỉ cần không phải là đối tượng chưa đủ mười tám tuổi thì sẽ không bị truy xét.

Với cô, cô không nắm rõ định nghĩa về mại dâm hay những điều cơ bản để bị truy xét, nhưng cô nhận ra rằng trong lĩnh vực mà cô đang hoạt động, có vô số những điều cô không hiểu rõ phát sinh suốt quá trình làm việc, vậy nên cô để mặc nó trôi qua một cách tự nhiên.

Đề xuất dịch vụ phụ thêm trị giá năm nghìn yên để được giao hợp như người đàn ông này cũng là chuyện thường xảy ra. Vì trong những khách hàng sành sỏi, thường có những người nói rằng “Chỉ một chút thôi” hay “Chỉ vào một tí thôi” rồi có ý muốn đưa vào, nên cô rất biết ơn những người khách ngay từ đầu ra giá và giao kèo rõ ràng thế này.

“Anh có mang bao cao su không?” Cô ngược mắt nhìn người đàn ông và hỏi. Nếu khách chịu mang bao cao su, cô mới quyết định thực hiện giao hợp.

Phí giao hợp nhờ đàm phán trực tiếp không cần phải nộp cho cửa hàng, tất cả đều thuộc về cô. Lúc đầu khách chỉ yêu cầu “Những việc gần như là quan hệ”, nhưng sau đó lại chuyển qua “Kiểu quan hệ ấy ấy”, nếu cô chịu làm theo rồi nhận thêm tiền cũng tốt.

Gã đàn ông nhíu mày, môi dưới như trề ra và mở miệng nói:

“Tôi trả mười nghìn yên để giao hợp trực tiếp.”

Trực tiếp... nghĩa là quan hệ không dùng bao cao su. Cô hơi chóng mặt. Tuy lâu nay cô không thể mang thai, nhưng có khả năng sẽ bị lây bệnh. Khoảng mùa xuân năm nay, cô đã bị mắc Chlamydia một lần.

Khi đang làm việc, dựa theo chính sách bảo vệ sức khỏe, cô đã nhận một cái túi có chứa loại thuốc dưới dạng xà phòng tắm có tác dụng tiêu diệt các loại vi khuẩn từ khách hàng hiệu quả. Với những khách sành sỏi, cô chắc chắn phải tắm chung vòi sen, kì cọ cơ thể và súc miệng cho họ. Với quy định như vậy thì cô nghĩ sẽ không có nguy cơ bị mắc bệnh và đúng là mọi việc đều diễn ra trôi chảy.

Sau khi suy nghĩ lại cô mới thấy vi khuẩn đã vào trong người rồi. Dù có sát khuẩn ở bên ngoài đi chăng nữa thì cũng không tránh được bệnh.

Không biết từ lúc nào, cô cảm giác âm đạo mở lớn hơn bình thường, sau khi đi khám thì được chẩn đoán là mắc bệnh Chlamydia, và được điều trị bằng kháng sinh. Cô không biết mình bị lây bệnh từ khách nào. Cô cũng không chắc liệu mình có lây bệnh cho một vài khách hàng khác không. Con vi khuẩn không thể thấy bằng mắt đang bí mật đi từ người này sang người khác và lan rộng.

Cô đã có kinh nghiệm xương máu rằng sẽ không thể nào tránh khỏi bệnh phụ khoa khi quan hệ với nhiều người cùng lúc, dù có cẩn thận đến mức nào đi nữa. Tất nhiên, nếu giao hợp trực tiếp thì khả năng mắc bệnh sẽ cao hơn nhiều.

Nhưng khoản tiền mười nghìn yên thì quả không hề nhỏ. So với số tiền theo quy định, trong gói chín mươi phút này cô sẽ

kiếm được những hai mươi hai nghìn yên. Nếu quy về tiền trả theo giờ thì khoảng mười lăm nghìn yên một giờ. Làm gì có công việc nào kiếm được nhiều tiền như thế này.

Hơn nữa, cô thấy sợ nếu phải từ chối yêu cầu này. Gã đàn ông to lớn hơn cô nhiều, trong khi chỉ có hai người trong căn phòng này. Quả là tối dạ nếu muốn kháng cự bằng sức mạnh. Tuy đây là công việc nhưng không hẳn cô có thể từ bỏ vì lý do nào đấy.

Có lẽ cô nên nhận mười nghìn yên đó là tốt nhất. Tuy quan hệ trực tiếp nhưng chắc cô sẽ không bị mắc bệnh. Tuy rủi ro khá cao nhưng kể cả khi mang bao cao su thì khi nhiễm bệnh cũng chỉ là bệnh phụ khoa thôi. Dù nhiễm bệnh hay không thì cô chỉ việc đi chữa bệnh là được.

“Tôi hiểu rồi. Ừm... tôi sẽ làm đàn ông, nên xin quý khách hãy tận hưởng.”

Dù cô không thể nào tận hưởng khi quan hệ với một gã đàn ông giống như con cóc mình không hề yêu này.

Những lúc được khách trả tiền, trong tim cô trong một thoáng bỗng xuất hiện cảm giác vui vẻ lạ thường. Đó không đơn giản chỉ là niềm vui khi nhận được tiền, dù đối phương là ai đi nữa, dù có làm việc gì đi nữa, mỗi khi cô ý thức được rằng có người đang cần mình, niềm vui lại dâng trào vô điều kiện.

Rằng, có người cần tôi.

Người đàn ông khi trần truồng lại càng giống con cóc hơn. Lớp da ngăm đen bọc ngoài phần thịt với những gân mớ mềm

oạt và lộn xộn. Trên bề mặt nhớp nháp dính dính ấy do phản xạ ánh sáng mà trở nên bóng loáng.

Trong những gã đàn ông cô nhìn thấy từ trước đến nay chỉ có khoảng một, hai gã có bộ dạng trần truồng hết sức xấu xí.

Nhưng...

Cô nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của người phụ nữ trong tấm gương cạnh giường ngủ trên bức tường và nghĩ: Cô lấy tư cách gì đi bình luận vẻ ngoài của người khác, cô cũng đâu có xinh đẹp gì.

Vóc dáng của người phụ nữ ấy hoàn toàn khác với vóc dáng của “Maria” được đăng tải trên trang web. Cơ thể chỗ nào cũng có cảm giác hết sức lỏng lẻo. Điều đáng thất vọng nhất là bộ ngực lép kẹp. Bù lại, phần thân dưới của cô lại tập trung nhiều thịt, mỡ và đùi đều căng phồng đầy đặn hơn mức cần thiết. Đó là dấu hiệu của sự tầm thường khó chống lại ở tuổi ba mươi sáu.

Có vẻ như nhờ chăm sóc đặc biệt mà da của cô vẫn trắng và không có chút đồi mồi nào. Nhưng vài chỗ trên làn da ấy xuất hiện vết bầm tím do hấn gây ra. Vết bầm gần đây nhất nằm ở bẹn quả nhiên là chỗ nổi bật nhất.

Cơ thể này không biết từ lúc nào đã trở thành “hàng hóa”.

Trong khi cô đang nghĩ về cảm giác thất vọng sâu trong trí óc thì da của cô và của con cóc ấy chạm vào nhau.

Cảm giác thật sự rất khó chịu. Thật kinh tởm.

Nhưng cô dần dần làm quen với cảm giác ấy. Sự kinh tởm đến tận tâm can chỉ kéo dài trong khoảng chưa đầy năm phút đầu. Cảm giác khó chịu cũng dần biến mất. Cô bắt đầu nghĩ

rằng cơ thể khắp nơi đều mềm nhũn của người đàn ông này vẫn tốt hơn so với những cơ thể góc cạnh khác.

Cô giả vờ tỏ ra dễ chịu, chấp nhận người đàn ông đáng kinh tởm này.

Chỉ có một điều duy nhất cô phải chịu đựng để không kháng cự lại cố gắng không hôn đối phương khi đang làm chuyện ấy.

Vì vậy cô cố gắng tạo tư thế làm sao để mặt không đối mặt, liên tục mời gọi “Vào đi, vào đi anh” bằng cách cọ hông vào người gã một cách khiêu khích. Ngay lập tức gã quên phát chuyện hôn hít và bắt đầu đẩy hông.

Người đàn ông chuyển động cơ thể một hồi, rên lên đầy thỏa mãn.

“Phù.” Gã đàn ông thở hắt ra, vẫn còn ở trong cô, gã hỏi với.

“Thế nào?”

Thật là câu hỏi ngớ ngẩn. Chắc chắn là kinh tởm rồi. Nhưng cô nói điều hoàn toàn trái ngược với cảm xúc thật:

“Tuyệt lắm ạ... Em thậm chí phải thở dốc. Cứ tưởng cơ thể bị phá hủy đến nơi. Đây là lần đầu tiên em có cảm giác ấy.”

“Vậy ư?” Gương mặt ông ta xuất hiện nụ cười mãn nguyện.

Trong lồng ngực cô ngược lại dâng trào hai thứ cảm xúc. Một là cảm giác thành công đối với việc làm thỏa mãn người đàn ông cần đến cô. Cái còn lại là cảm giác khốn khổ đeo bám không dứt.

Cô đã nói dối, rằng cô thấy rất vui, mặc dù bị một gã đàn ông lần đầu tiên gặp, không hề có tình yêu, thân hình như con

cóc, miệng thì bốc mùi làm vấy bẩn toàn bộ bên trong cơ thể. Chỉ vì tiền.

Lúc còn bán thân để kiếm hợp đồng bảo hiểm, cô không nhớ mình có cảm giác khốn khổ như bây giờ. Lúc ấy cô không trực tiếp bán thân, vì vẫn có thể vịn vào cái có “bán bảo hiểm” nên có lẽ vẫn còn thứ gì đó giữ cho mình ư? Cô cũng không rõ.

Bất giác mắt cô có thể nhìn thấy một cái bóng màu đỏ son xẹt qua.

Là giọng cười tanh tách quen thuộc. Bóng ma của Jyun dưới hình dạng một chú cá vàng đang lơ lửng, lượn qua lượn lại trên trần của căn phòng khách sạn. Gần đây, khi đang làm việc, cô thường bắt gặp nó.

Nhìn chị mình quan hệ thì không phải là một sở thích hay ho cho lắm nhưng nghĩ lại thì Jynn đã chết từ thời trung học rồi. Chắc chắn, cậu đã chết vào đúng thời kỳ thích hợp nhất để có thể làm những chuyện này. Có lẽ cậu đã phải bước sang thế giới bên kia mà chưa một lần được trải nghiệm thật. Nghĩ đến đây thì cô thấy tội nghiệp đứa em trai, nếu nó thấy thích thì cô sẽ để nó nhìn.

“Này.” Gã đàn ông giống con cóc như có ý định trò chuyện sau khi quan hệ, chạm vào cơ thể nhớp nháp của cô và hỏi: “Vết này là sao?”

Bàn tay ông ta vuốt ve vết bầm ở bẹn của cô.

Cô thường được hỏi mỗi khi làm việc với vết bầm lưu lại trên người. Câu trả lời cô đã chuẩn bị sẵn.

“Em bị ngã ấy mà.”

“Ồ.” Bản thân gã đàn ông ấy đặt câu hỏi, vậy mà đáp lại với vẻ không hứng thú cho lắm.

Có vẻ như ông ta thuộc loại đàn ông hay thô lỗ ném ra ngoài những từ ngữ vụn xuất hiện trong đầu. Loại đàn ông này có rất nhiều. Tiếp theo có lẽ cô sẽ bị tra hỏi về tuổi tác và xuất thân... Chỉ mới nghĩ đến đây thì ông ta liền hỏi.

“Cô, thật ra đã hơn ba mươi tuổi rồi đúng không?”

“Hả?” Cô đang cố gắng kìm lại để không vô ý hét lên, trưng ra một bộ mặt đau khổ.

“Không cần phải giấu tôi đâu. Tôi sẽ không phàn nàn gì, cũng không đăng gì lên mạng đâu.”

“Anh biết ư?”

“Cô khoảng ba mươi hai tuổi phải không?”

“Đoán giỏi quá, chính xác.” Cô nói dối để hòa theo.

“Thường thôi.” Gã đàn ông cười với vẻ đắc thắng.

“Quả nhiên, dù là gái có chồng nhưng vẫn ghi độ tuổi ngoài hai mươi để hút khách ư?”

“Đúng đấy. Cửa tiệm họ tự ý quyết định.”

“Để kinh doanh thì họ thường làm vậy thật.”

Vẫn chưa nhận ra lời nói dối của cô về tuổi ba mươi hai, ông ta nói theo những gì mình nghĩ. Và tiếp tục nhìn cô bằng ánh mắt khinh miệt lẫn coi thường.

“Đã đến lúc cô nên từ bỏ công việc ở những chỗ thế này rồi. Đi tìm công việc nào đây đằng hoàng hơn mà làm...”

Gã đàn ông quên mất chính gã là người yêu cầu giao hợp trực tiếp vậy mà lại đi dùng từ “chỗ thế này” để thuyết giảng

cô.

“... Đưa con gái đủ lớn để biết cô làm chuyện này, lần bố mẹ, nếu phát hiện chắc sẽ đau buồn lắm.”

Ông ta còn nói được những điều hay ho thế này đây, cô nghĩ.

Bố mẹ của ông ta, hay cả con cái sẽ đau buồn lắm sao nếu biết ông ta dùng tiền để mua gái, rồi sau đó thuyết giảng như mình vĩ đại lắm? Thật là một cuộc nói chuyện tệ hại.

Nhưng sự xuất hiện tệ hại này không phải hiểm hoi. Theo kinh nghiệm của cô, cứ ba, bốn người đàn ông lại có một người thuyết giảng cô với ánh mắt như thế.

Cô mặc kệ lời nói của người đàn ông lọt vào tai nhưng không để lại dấu ấn gì trong tâm trí, thông thả nhìn lên trần nhà và chờ đến lúc đồng hồ báo thức trên điện thoại reo vang.

Khi bóng đèn lần lượt chuyển từ màu đỏ tím sang màu xanh tím, rồi đến màu chàm, nó chậm chậm làm thay đổi màu căn phòng.

Khi căn phòng hẹp bị phủ lên một màu xanh thẫm, cô có cảm giác như đang ở trong nước. Cô không nghe rõ giọng của con cóc đường như vẳng lại từ nơi nào đó xa xôi. Thay vào đó, có nghe rõ giọng của bóng ma đang vang vọng.

“... Nếu mẹ mà biết được sự thật thì bà sẽ nghĩ sao nhỉ? Mẹ đã bị tổn thương nặng vì bố đến chơi đùa ở nhà chứa.”

À, đúng là vậy nhỉ.

Trong đầu cô giờ lại ngập chìm trong mớ ký ức xưa. Tổn thương và nỗi giận, nhưng lại bị quy phục bởi bạo lực, thậm chí là bị xâm phạm, thật là một con người yếu đuối.

Chính là mẹ. Dựa dẫm vào bố để sống, sau khi bố biến mất thì quay sang dựa dẫm người bác, bây giờ thì dựa vào khoản tiền chu cấp cô gửi.

Có khi nói điều này với mẹ sẽ thú vị không chừng. Rằng, mẹ này, mẹ đang sống bằng tiền con gái kiếm được nhờ bán thân đây.

Hơn bốn giờ sáng. Ở phòng chờ của cửa tiệm, những cô gái chuẩn bị ra về như một đám đông lao xao ồn ã.

“Quả là rất dễ thương!”

“Đúng ha, ôiii, đáng yêu chết người.”

“Tôi cũng muốn có em bé.”

Hitozuma Ouse cho phép làm việc giờ giấc: tự do, cô gái nào thấy hoàn cảnh phù hợp thì có thể đi làm trong khung thời gian mình muốn. Ban đêm thường kiếm được nhiều tiền hơn, vì vậy buổi tối là thời điểm có số lượng gái gọi hoạt động nhiều nhất. Cô cũng vậy.

Họ chuyển nhau xem điện thoại của cô gái mới vào làm cách đây không lâu. Trên màn hình điện thoại là hình của đứa bé con cô ta. Hình như vẫn chưa tới tuổi đi học, một bé trai và một bé gái, được chụp trong bộ đồ thú nhồi bông của một nhân vật game nào đấy. Đúng là rất đáng yêu.

“Đúng vậy ha, nhìn yêu quá.” Cô hùa theo khi điện thoại được chuyển đến mình.

Nhưng...

“Tôi sẽ làm tất cả những việc có thể, vì đứa trẻ này.”

Cô gái đó nói, ẩn chứa niềm tự hào. Cô ta chia tay chồng, là bà mẹ đơn thân nuôi dạy hai đứa con nhỏ một mình.

“Tôi cũng phải cố gắng!” Một bà mẹ đơn thân khác gật đầu đồng tình.

Trong lòng cô bỗng rơi vào cảm giác tối tăm mù mịt.

Con cái. Là những gì cô không có được trong thời gian ngắn đã từng kết hôn.

Từ lúc đó đến tận bây giờ, cô đã quan hệ với nhiều người đàn ông nhưng vẫn không thể mang thai dù chỉ một lần. Cô nghĩ cơ thể đang ở trong tình trạng như thế.

Nếu có em bé, cuộc đời mình sẽ thay đổi như thế nào nhỉ? Mình sẽ không ly hôn và xây dựng một gia đình hạnh phúc chứ? Hay là vẫn ly hôn rồi kết thúc bằng công việc gái gọi này... Cô bất chợt có những suy nghĩ dư thừa.

Gần đây những cô gái mới vào làm hầu hết đều là bà mẹ đơn thân.

Chủ tiệm nói rằng dưới ảnh hưởng của nguy cơ lũng đoạn tài chính thế giới, các doanh nghiệp Nhật Bản phải thắt chặt chi phí thuê nhân công, nên những công việc có thể kiếm được nhiều tiền cũng giảm bớt.

Vì muốn nuôi con nên đã có rất nhiều cô gái tìm đến nhà chứa. Những bà mẹ đơn thân thường ít khi vắng mặt và lại làm việc chăm chỉ nên rất được chào đón. Kazama nói rằng vì muốn tạo điều kiện tốt hơn cho họ làm việc nên đang xem xét mở thêm cả nhà trẻ.

Dường như trong số những cô gái, những người có con sẽ được đối xử đặc biệt, và được tôn trọng hơn.

Cô hiểu rằng một tay nuôi dạy con cái sẽ vất vả đến nhường nào nên cũng rất ngưỡng mộ những cô gái ấy. Nhưng đồng thời, họ lại khiến cô có cảm giác muốn bỏ chạy.

Cô thấy những người phụ nữ có thể mang thai, và những người không thể mang thai như mình thuộc hai tầng lớp hoàn toàn khác nhau. Bản thân để bao bọc con cái thì rất vĩ đại, nhưng không có con mà vẫn đi bán thân thì quá là tồi tệ và hạ lưu... Chưa bị ai nói như vậy nhưng tự bản thân cô có suy nghĩ đó.

“Các chị vất vả rồi!” Cô nói với đám đông đang nhào nhào vì bức hình của em bé và ra về sau khi vội vã thu dọn đồ đạc.

“A, Maria, chờ chút. Chúng ta cùng về nào.” Jyuri và Ruka gọi cô.

Những cô gái cùng làm điểm với nhau hầu như không phải là bạn bè thân thiết gì, đến tên thật của nhau còn không biết, và cũng không thể tiết lộ. Tuy nhiên trong số đó ít nhiều vẫn có những người có thể trở nên thân thiết hơn với nhau, cùng tán gẫu trong phòng chờ, hoặc cùng nhau ăn cơm. Hai người đó cũng giống vậy, là “bạn đồng nghiệp của cô”.

Cô đi boot trong khi chờ hai người ở tiền sảnh, rồi cả ba cùng ra khỏi tiệm.

Đi vào chiếc thang máy hẹp ở tận cuối hành lang, sau khi cánh cửa thang máy khép lại thì Jyuri nói như đang chữa rửa:

“Hừ. Có con mà cũng tự mãn quá thế, thật ra cực khổ lắm chứ gì.”

Cũng có rất nhiều người thù ghét thay vì tôn trọng những bà mẹ đơn thân. Thật ra, hầu hết mọi người trước mặt thì khen

lấy khen để: “Một mình nuôi con giỏi quá”, hay “Em bé dễ thương ghê”, nhưng sau lưng thì trở mặt nói xấu “Không biết lượng sức”, “Tội nghiệp đứa con khi có bà mẹ như vậy”.

Hai người này thì trước sau như một.

“Có con thật tuyệt này nọ. Bọn đó chẳng qua không chịu tránh thai, thích thú cảm giác giao cấu như bọn thú vật chứ gì.”

Những lời lẽ tục tĩu từ miệng Jyuri không hiểu sao khiến cô có cảm giác nhẹ nhõm phần nào.

“Chính xác.” Cô gật đầu, ủng hộ những lời lẽ xấu xa đó.

“Miệng thì leo lẻo “Tôi sẽ làm tất cả những gì có thể vì đứa con của mình”, vậy thì trước tiên nên bỏ công việc như thế này đi rồi tính sau.”

Cô lờ miệng dùng lại những lời mình cho là tội tệ của người đàn ông giống con cóc lúc trước.

“Đúng thế, cô nói không sai. Thật không thể chấp nhận được nếu mẹ mình làm nghề gái điếm. Cô cũng nghĩ vậy phải không?”

“À, ừm!”

Bị hỏi bất ngờ, Ruka mơ hồ gật đầu.

Ruka bình thường là người khá trầm tính, còn Jyuri tiếp tục nói xấu không thèm đếm xỉa xung quanh.

“Nói chung cuộc đời này quá ưu tiên những ả đàn bà có con rồi đấy! Bọn nó nhờ vậy mà còn có thể nhận tiền trợ cấp.

Đó là khoản tiền hỗ trợ nuôi con. Những hộ gia đình chỉ có một mình bố hoặc mẹ sẽ được nhận tiền từ chính quyền địa

phương tương ứng với số con trong gia đình. Những cô gái điểm là bà mẹ đơn thân thường nói về điều này trong phòng chờ.

“Đúng là khá bất công nhỉ.” Cô đồng tình.

Có thể mang thai, có những đứa con đáng yêu, hơn nữa còn được cấp tiền, thật không công bằng.

“Đúng vậy, có con hay ly hôn đều là lỗi của bọn người đó...” Jyuri nói đến bắn cả nước bọt ra, cô ấy nhỏ hơn cô hai tuổi, nhưng đã làm gái ở cửa tiệm lâu hơn cô nhiều.

Lúc trước trò chuyện ở phòng chờ, cô có nghe được một vài điều: Jyuri bị người chủ không quen biết bán trình với giá năm mươi nghìn yên khi chỉ mới mười hai tuổi và cô ấy đã sống bằng nghề bán thân từ đó.

Không biết hoàn cảnh gia đình cô ấy thế nào khi phải bán thân ở tuổi mười hai, nhưng với Jyuri, cô ấy vốn dĩ đã không có gia đình.

Trong túi xách cô ấy thường mang theo một lá bùa cỡ lớn. Cô từng được cô ấy cho xem bên trong, đối với Jyuri đó là mối liên kết duy nhất giữa cô và bố mẹ.

Bố mẹ của Jyuri đã tự sát khi cô ấy mới lên bảy và để lại lá bùa ấy. Không có họ hàng thân thích, cô ấy được đưa vào trại trẻ mồ côi, ở đó số lượng trẻ em thì nhiều nhưng nhân viên chăm sóc lại khá ít, vì vậy cô ấy được nuôi dạy và giáo dục trong một môi trường không mấy tốt đẹp.

Jyuri hầu như không đi học và toàn giao du với bạn bè xấu, khoảng thời gian tồi tệ nhất chính là lúc cô ấy bị công ty dịch vụ hẹn hò qua điện thoại lợi dụng và bị buộc phải bán thân. Đó

là lần đầu tiên cô ấy trở thành nữ sinh bán dâm. Tuy nhiên, dường như gặp phải không ít chuyện kinh khủng nên sau khi ra khỏi trại trẻ mồ côi lúc mười tám tuổi, Jyuri quyết định từ bỏ công việc bán thân và đi kiếm một công việc làm thêm bình thường. Nhưng vì cô ấy không đi học nên không tìm được công việc nào tốt, rốt cuộc lại phải đi làm gái gọi ở nhà chứa.

Nếu xét về thu nhập thì làm điểm tự do tốt hơn nhiều, nhưng vì phải đi tìm khách và dễ gặp rắc rối nên tốt nhất vẫn phải vào làm ở cửa tiệm nào đó. Sau một thời gian thì Jyuri mới đi đến quyết định ấy. Lựa chọn thực tế duy nhất đối với cô ấy để có thể sống tiếp chính là vào nhà chứa.

“... Mà y đó, nếu bắt cần cho thằng nào đó vào, không chừng sẽ có con ngoài ý muốn đấy.”

Chỉ vừa mới lúc này, cô đã để cho gã đàn ông đó vào trong nên hơi giật mình, nhưng dường như Jyuri đang nói chuyện ấy với Ruka. Jyuri là kiểu người giữ quy tắc lễ nghĩa, phân biệt rạch ròi giữa đàn chị và đàn em, lớn tuổi hơn thì cô dùng kính ngữ (đầy đủ), còn nhỏ tuổi hơn thì cô dùng cách nói chuyện bình thường.

“À vâng, em sẽ cẩn thận.” Ruka gật đầu, vẫn cảm giác u ám ấy. Cô ấy không khỏe ư?

Ruka là người nhỏ tuổi nhất trong cả ba, chỉ mới hai mươi bảy tuổi. Cô ấy thuộc hàng trẻ nhất trong số những cô gái ở Hitozuma Ouse. Bên cạnh đó, cô ấy có khuôn mặt rất giống trẻ con và dáng người thấp bé. Trên trang web cô ấy được giới thiệu là “bà mẹ trẻ như thiếu nữ, hai mươi lăm tuổi”.

Ngược lại với Jyuri lúc nào cũng ồn ào và nhanh nhẩu miệng mồm, Ruka trầm tính và ít nói. Dễ bị dụ dỗ và tỏ ra yếu đuối khi bị ép buộc nên thỉnh thoảng đã phải giao hợp miễn phí với khách.

Chưa kể, lý do cô ấy bắt đầu công việc này là phải thanh toán khoản nợ hai triệu yên thay cho gã bạn trai từng hẹn hò. Nghe nói sau khi cô ấy đặt bút ký hợp đồng thì hắn đã biến mất tăm.

Ruka rất dở trong khoản suy nghĩ cho bản thân mình, cũng không có khả năng từ chối, mỗi khi bị đối phương cưỡng ép quá sẽ dễ dàng buông xuôi. Tuy nhìn cô ấy sẽ không khỏi cảm thấy khó chịu nhưng dù vậy vẫn không thể ghét bỏ được. Và lúc nào cô ấy cũng khiến bà chị như Jyuri phải dẫn đo, lo lắng.

Xuống thang máy và bước ra khỏi lối đi của tòa chung cư, cô có cảm giác bụi bặm trong không khí xộc vào khoang mũi dù trời đang ẩm ướt.

Bầu trời tối mờ, con phố như bị phủ lên một lớp màu xanh sẫm. Oxy trong không khí dường như loãng đi, dù cô hít thở rất sâu nhưng vẫn thấy khó thở. Không chỉ ở trong phòng khách sạn, cô có cảm giác cả khu phố này đều ngập trong nước.

Cả ba người đi bộ lên lối qua những con hẻm trên đường số 7 của Shinjuku hết như đang bơi. Jyuri vẫn lèm bèm chải rửa những bà mẹ đơn thân một cách bất mãn suốt dọc đường.

Khi lối đi dẫn họ ra đến con đường Meiji, Jyuri chào tạm biệt. Cô ấy rõ phải ở chỗ này, nơi cô ấy sống là một tòa chung cư cho thuê một phòng ở Okubo, là ký túc xá cho những cô gái làm việc ở cửa tiệm thuê. Tiền nhà không hẳn là rẻ nhưng

được cái địa điểm thuận lợi cho công việc, không đòi hỏi thủ tục thuê phòng hay tiền cọc này nọ mà có thể vào ở ngay.

Đại bộ phận những cô gái làm việc trong nhà chứa đều thuê nhà ở những nơi như thế này, quyết định chuyển nhà của Jyuri cũng tương tự, cứ vài năm cô lại đổi cửa tiệm, bao nhiêu lần đổi cửa tiệm thì cũng là bấy nhiêu lần chuyển nhà.

Chỉ còn cô và Ruka, đều có chung đích đến là nhà ga, cả hai cùng băng qua ngã tư trên con đường Meiji, dần đi xa khỏi Kabukicho.

Không còn nhân tố hâm nóng các cuộc trò chuyện là Jyuri, cả hai không nói gì với nhau, bước những bước đều đặn trên con phố nhộn nhịp trong buổi sáng sớm.

Nơi Ruka sống là Takadano Baba, đi tuyến Seibu. Còn chỗ của cô mới chuyển đến trong năm nay là Higashinakano, đi bằng tàu JR. Những ngày kiếm được nhiều tiền cô toàn bắt taxi, nhưng khi cùng về nhà với ai đó, cô đi bộ đến nhà ga và sử dụng loại tàu này. Hơn nữa *hắn* đang ở nhà. Cô không muốn về nhà vội.

Khi phải đi vòng vèo những mười con đường trong Kabukicho, hai người bị những gã thanh niên chọc ghẹo. Một gã tóc nhuộm vàng mặc áo trùm đầu có mũ, và một gã da cháy nắng mặc áo khoác jean.

“Chị gì ời, mới đi làm về đó hả?”

Chúng tôi không phải gái đứng đường.

Vì cả hai đang mặc thường phục giống kiểu “đi chơi xuyên đêm”, nhưng chắc chắn là những kẻ mời chào khách ở các quán bar tiếp viên.

Gần đây những câu lạc bộ kiểu ấy mọc lên rất nhiều ở Kabukicho, nhưng là loại hình “hoạt động ban ngày” nên được mở cửa từ sớm, những cô gái làm việc ở nhà chứa như cô bông nhiên trở thành con mồi.

Trước đây Jyuri từng kể rằng, gần đây có khả năng lớn xuất hiện một chuỗi thức ăn, đó là tiền của những người làm công ăn lương vào ban ngày sẽ vào tay của những nhà chứa vào buổi tối, và đến sáng hôm sau sẽ bị nuốt chửng bởi những câu lạc bộ tiếp viên.

Với những cái tên như “Khu phố nhộn nhịp nhất phương Đông” hay “Khu phố không bao giờ ngủ” trước đây, Kabukicho từ năm 2000 trở đi đã có sự thay đổi lớn.

Dựa vào chính sách của Thống đốc Tokyo sau khi tiến hành đánh giá phê duyệt trên diện rộng, Phó Thống đốc xuất thân từ lực lượng cảnh sát tinh nhuệ được ông tuyển chọn đã phát cao ngọn cờ tổ quốc, khởi động chiến dịch “thanh tẩy” những con phố hoạt động nhộn nhịp. Phân nửa những quy định trong Luật về ngành công nghiệp tình dục đã từng ngang nhiên bị vi phạm trên những con phố phồn hoa ở trung tâm đó giờ sẽ được thi hành nghiêm túc, hành vi mời chào cưỡng ép khách hoặc các cửa hàng hoạt động xuyên đêm vi phạm luật hiện hành sẽ bị xóa bỏ triệt để. Kabukicho ở trung tâm, lại tập trung toàn những con đường như thế nên bị nhắm đến trước tiên, ngay khi bước qua năm 2004, một chiến dịch vạch trần tất cả trên quy mô lớn có tên “Chiến dịch thanh tẩy Kabukicho” đã được phát động, vô số những cửa tiệm bị đóng cửa và tước quyền kinh doanh.

Trong phạm vi “thanh tẩy”, một dãy các cửa hàng bán dâm và những quán bar tiếp viên phải tuân theo quy định của luật pháp về ngành công nghiệp tình dục, đến giữa đêm phải đóng cửa, và hạn chế những hoạt động dụ dỗ đáng ngờ. Bây giờ vào tối muộn ở Kabukicho chỉ có những nhà hàng, cửa hàng tiện lợi hay cùng lắm là quán rượu còn mở cửa, toàn là những “cửa hàng không có gì đáng ngờ”. Nhờ vậy mà an ninh ở Kabukicho đã được cải thiện đáng kể.

Nhưng nếu nói về việc những người ở khu phố không bao giờ ngủ này có thể ngủ lại là chuyện hoàn toàn khác. Họ chỉ đang lẩn trốn, và đơn giản là không để lộ mình.

Cô là một ví dụ điển hình khi tham gia công việc gái gọi này. Không cần phải mang bằng tên, hoạt động bán dâm được diễn ra chủ yếu trong các khách sạn tình yêu, là một hoạt động kinh doanh hoàn toàn bí mật. Bên cạnh thực tế mà không ai nhìn thấy, dịch vụ có thể sẽ chuyển sang chiều hướng cực đoan và những cô gái điếm sẽ gặp rủi ro cao. Ngược lại thì sẽ không lọt vào mắt những người thi hành luật. Dần dần thì những quy định đối với cửa hàng bán dâm không đi kèm dịch vụ khác bắt đầu trở nên lỏng lẻo, và những cửa hàng bắt đầu có khả năng mở xuyên đêm. Hơn nữa từ góc độ của người kinh doanh, những cửa hàng này có thể bắt đầu với số vốn ít hơn nhiều so với một cửa hàng kinh doanh thật sự.

Vậy là sau chiến dịch thanh tẩy Kabukicho, những cửa tiệm bán dâm ở Tokyo mọc lên như nấm. Trên những con phố mất đi bóng đèn neon do quá trình thanh tẩy, hoạt động bán dâm về đêm bây giờ còn tăng lên nhiều hơn trước.

Ngay sau đó thì các quán bar tiếp viên cũng nắm bắt được tình hình. Cả quán bar tiếp viên lẫn nhà chứa đều bị cấm hoạt động ban đêm, nhưng nếu là “ngành kinh doanh ban ngày” đối đầu các nhà chứa với công việc ngày một nhiều thì hoàn toàn hợp pháp. Vì vậy, các quán bar tiếp viên sau khi đóng cửa lúc nửa đêm thì mở cửa trở lại vào lúc năm giờ sáng, có vẻ đã trở thành một loại hình kinh doanh mới lạ, và cuối cùng đã có thể yên tâm kiếm tiền.

Cô và Ruka không có bất kỳ phản ứng gì khi hai gã thanh niên bắt chuyện mà chỉ sải bước đi nhanh hơn. Cách tốt nhất để xua đuổi những kẻ mời chào này là phớt lờ.

Dù đã cách xa vài mét nhưng hai gã đàn ông vẫn tiếp tục mời gọi, nhưng cả hai người vẫn không phản ứng lại nên chúng có vẻ nản và quay gót đi. “Để lần sau nhé.”

Giả như lúc đó cô cũng phớt lờ khi hắn gọi thì tốt biết bao... Một suy nghĩ lóe lên, cô hồi hận trong vô vọng.

“Chị này...” Ngay khi có thể thấy bức tường màu sô cô la của nhà ga tuyến Seibu Shinjuku xuất hiện từ xa, Ruka bỗng bắt chuyện với cô.

“Ừ?”

“À, em, ư...” Ruka ngập ngừng.

Trời ạ, nếu có gì cần nói thì nói nhanh đi, chắc, chuẩn bị trước trong đầu cho kĩ rồi cứ việc nói ra miệng thôi. Cô thấy trong lòng khó chịu, nhưng vẫn chờ đợi.

“Thật ra, hôm nay là ngày cuối cùng của em.”

“Hả, à, cô quyết định bỏ việc à?”

“Vâng.”

Chắc là hoàn cảnh có gì thay đổi đây, có lẽ vậy.

Trong ngành này gái điếm bị thay thế hoặc sàng lọc không phải là chuyện hiếm. Nhưng...

“Đáng lẽ cô nên báo với Jyuri một tiếng.”

Dù gì thì Jyuri cũng quan tâm chăm sóc Ruka nhiều hơn cô. Cô ấy cũng nói rằng: Nhìn Ruka thì tự nhiên muốn giúp đỡ. Nếu Ruka bỏ việc mà không nói gì ít nhiều sẽ khiến cô ấy tổn thương.

“Lúc này em cũng tính nói rồi nhưng...” Lại lấp bắp.

“Tại sao? Jyuri có chuyện gì à?”

“Không, thật ra, cũng không có gì chỉ là... em đã có em bé.”

“Hả?” Cô bị bất ngờ. Và xen lẫn chút đắc ý. Đúng là sẽ rất khó nói trong tình huống lúc này.

“À, em không trở thành bà mẹ đơn thân đâu mà sẽ kết hôn.” Ruka nói thêm như thể đang thanh minh.

Ồ, là kết hôn vì mang thai. Gần đây người ta vẫn hay bàn tán đến vấn đề này phải không nhỉ?

“Chúc mừng cô”, cô không thể mở miệng nói câu này.

“Vậy à... đối phương là người thế nào?”

“Là khách hàng luôn chỉ định em...”

Hử, ra là khách à. Mà có chắc đó là bố của đứa bé không?

“Ồ.” Cô không nói ra suy nghĩ thật của mình mà chỉ tỏ vẻ đồng tình.

Theo lời kể lấp ba lấp bắp của Ruka, vị khách đó là con trai của một nhà tư sản nắm nhiều bất động sản ở khu trung tâm, sống chỉ với thu nhập từ tiền cho thuê nhà. Bản thân anh ta cũng được bố mình cấp cho khu căn hộ và sống độc thân ở đó, ngoài ra còn đi xe Mercedes.

Gì chứ? Không phải làm việc mà vẫn sống cuộc sống sung túc ư?

Ruka vốn dĩ có ý định nuôi đứa bé một mình nhưng khi thú nhận với gã đàn ông đó thì nhận được câu trả lời “Mình sống chung đi”.

“... Lúc này chị cũng có nói, nếu làm mẹ thì nên từ bỏ công việc này đi nhỉ?”

Đúng là cô có nói vậy.

Công việc này... Cô bị người khác nói câu đó, ngay cả cô cũng nghĩ như thế nhưng cô không thể từ bỏ được. Vậy mà con nhỏ này lại bỏ việc. Vì có con, không, mà là vì kết hôn với gã đàn ông đủ khả năng kinh tế.

Cô có cảm giác đột nhiên thấy mình trở nên lạnh lùng.

Thế cơ à? Tốt quá nhỉ. Jyuri này, đáng lẽ cô không cần phải lo lắng gì cho con nhỏ này cả.

Chỉ mới lúc trước cô còn nghĩ “Tuy nhìn Ruka sẽ không khỏi cảm thấy khó chịu nhưng dù vậy vẫn không thể ghét cô ấy được”, thì bây giờ chỉ còn lại cảm giác căm ghét.

Ruka nhìn không có vẻ gì là đau khổ cả. Cô ấy hạnh phúc nói tiếp mà không để ý gì xung quanh:

“... Anh ấy nói rằng em có thể quyết định tên của đứa bé. Vậy nên em nghĩ sẽ tạo ra một cái tên riêng thật hay. Nếu là bé trai, sẽ viết là “Uchyu^[27]”, hoặc là “Cosmo” chẳng hạn.”

Ồ, tuyệt quá. Tôi thích lắm. Có điều, nếu đặt cái tên đó, không chừng đứa con sau này sinh ra sẽ quay sang căm ghét cô đấy.

Ruka tiếp tục: “Chị này, em đúng là không khác gì kẻ ngốc nhỉ? Toàn bị lừa, và cũng không làm gì nên hồn...”

Tôi biết rồi. Chắc, giờ cô mới nhận ra à.

“... Suy cho cùng, một đứa con gái như em nếu không kết hôn thì sẽ không sống nổi mất.”

Ruka tự cười mình, nói những lời đó chẳng khác gì búa bổ. Có lẽ, bản thân cô ấy cũng không hiểu lấy một chút những gì mình đang nói.

Cô cực kỳ khó chịu.

Minh phải nói gì đây. Phải nói gì đây với con ngốc này.

Cô đang lựa lời để nói thì hai người đã đến trước cầu thang dẫn vào nhà ga Shinjuku tuyến Seibu.

“À, chị Maria, cảm ơn vì đã chăm sóc em trong thời gian qua. Cho em gửi lời cảm ơn đến cả chị Jyuri nữa.” Ruka cúi đầu chào. Mắt đỏ ngầu.

“À, ừ, giữ gìn sức khỏe nhé.” Miệng cô phát ra những lời hoàn toàn không phải là những gì cô muốn nói.

“Tạm biệt.” Ruka vẫy tay chào, quay gót bước đi và bắt đầu leo lên cầu thang.

“Tạm biệt.” Cô cũng vẫy tay tiễn cô ấy.

Không phải, đó không phải là điều mình muốn nói!

Ruka không một lần ngoảnh đầu lại mà vẫn tiếp tục leo cầu thang đến khi khuất dạng.

Sau khi chia tay Ruka, cô lê bước đi một mình trong căn hầm phân chia hai bờ đông và tây Shinkjuku. Nơi này lúc nào cũng có mùi thối rữa. Bức tường hai bên đã biến nơi này thành nhà triển lãm của Shinjuku, lúc này nó đang trưng bày những bức tranh nghệ thuật được vẽ bởi người khuyết tật. Tất nhiên, cô không có thừa hứng thú để nhìn ngắm chúng.

Trong đầu cô cứ quanh quẩn những lời mà cô đã định nói với người phụ nữ ngay cả tên thật cô cũng không biết.

Đồ ngu! Chẳng phải cô không có gì tốt đẹp sao? Chẳng phải cô đã gặp may khi có được một người chồng và một đứa con sao? Chẳng phải cô đã từ bỏ công việc thế này ư? Mặc dù cô, cô ngu ngốc như vậy nhưng vẫn có tất cả, còn tôi dù vật lộn bao nhiêu đi nữa thì vẫn trắng tay! Một cô gái nếu không kết hôn thì sẽ không sống nổi ư? Vậy tôi phải làm sao đây!

“... Nhưng chị à, chị vẫn còn cách đây, cách để trốn thoát khỏi điều đó.”

Cô nghe giọng nói của bóng ma văng vẳng ngay bên cạnh,

Cô đứng lại nhìn, ngược mắt lên nhìn bức tranh được trưng bày ở triển lãm: một đàn cá vàng thường thấy, bên trong bức tranh có thứ gì đó hòa lẫn, đó là chú cá vàng đang trôi lơ lửng.

Đúng. Vẫn còn cách. Cách để thoát ra khỏi cuộc sống hiện tại. Bóng ma thì thào... bên tai cô... hoặc đúng hơn là trong

đầu cô.

Lúc đầu cô chỉ nghĩ đó là cuộc nói chuyện vớ vẩn. Cô không thể làm chuyện đáng sợ đó.

Nhưng bóng ma thì thâm: "... Chị làm được." Bóng ma cứ lặp đi lặp lại lời nói đó.

"... Chị này, chị vẫn đang hoang mang đúng không? Chị có chán ghét cuộc sống này không? Cuộc sống mà mỗi ngày phải cố gắng hết sức, làm công việc bán thân, hơn nữa còn bị hấn đánh đập."

"Không được." Cô nói với cái bóng đang lơ lửng giữa không trung. "Như vậy là sai trái."

"... Sai trái ư? Chị này, bây giờ chị có đang đứng đắn không? Dù nghĩ là công việc thế này nhưng vẫn bán thân, vậy có đứng đắn không? Không, gần đây chị có thấy cuộc đời này vẫn đứng đắn không? Dù sinh ra thế nào, lớn lên thế nào, suy nghĩ thế nào, sống thế nào, chị không thể chọn lựa lấy một lần, tất cả đều là những hiện tượng tự nhiên tự nó xảy đến, vậy mà chị còn quan tâm quái gì đến đứng đắn khi phải chịu đựng nỗi đau quằn quại trong thế giới này, dù cho đó là hạnh phúc lẫn bất hạnh?"

Con người chỉ là một hiện tượng tự nhiên. Đó là lời bóng ma thường nói. Cô nghĩ điều đó đúng.

"Bởi vậy, không có gì ghê gớm cả..."

"... Ha ha, chị à, nếu là em, chỉ cần sống trong một thế giới như thế cũng đủ để khiến em thấy ghê sợ."

Đứa em trai bỗng nhiên đi tìm cái chết lúc xưa của cô nói.

“... Chị này, chị thử nghĩ kĩ hơn mà xem. Cả việc em chết như thế, cả chuyện chị đi làm ở công ty bảo hiểm nợ, cả chuyện chị đi bán thân, và cả việc sống chung với hắn nữa. Suy nghĩ về tất cả, mọi thứ diễn ra một cách ngẫu nhiên, để cho phép chị làm chuyện này.”

“Nói dối. Tất cả, chẳng phải đều là hiện tượng tự nhiên sao? Vì vậy, đây không phải là ngẫu nhiên.”

Hồn ma cười tanh tách.

“... Đúng là thế. Do đó em mới nói chị hãy suy nghĩ thật kĩ. Ngẫu nhiên hay gì cũng được, ý nghĩa của nó đều do chị tự quyết định. Đó là đặc quyền của loài người khi sống trên thế giới này đây, chị à.”

Nhưng...

“Cách thức” mà bóng ma nhắc đến rõ ràng là phạm tội. Hơn nữa cô không thể tiến hành một mình, dù gì cũng cần phải có người để hợp tác. Nhưng cô không nghĩ ra ai.

“Quả nhiên là không được. Không có ai để hỗ trợ chị cả.”

“... Không đâu chị, chỉ là chưa được thôi. Một ngày nào đó nó sẽ xảy đến. Dù có cầu nguyện hay không cầu nguyện cũng chẳng sao, nó hoàn toàn không có liên hệ gì với chị. Là một khoảnh khắc hợp lý. Lúc mà điều kiện hội tụ đầy đủ. Là lúc chị đưa ra quyết định cuối cùng. Nó sẽ xảy đến.”

Không thể để bị lung lay được. Dù sao đi nữa cô tuyệt đối không thể làm điều đó.

Cô lơ đi giọng nói của bóng ma, bước ra khỏi vị trí đứng trước bức tranh ấy, chính là lúc đó. Cô cảm giác ở phần bụng dưới của mình có thứ gì đó đang chuyển động. Ở giữa hai đùi,

một thứ chất lỏng đang nhỏ giọt. Tại sao cô lại có kinh lúc này chứ.

Vì đây không phải là lần đầu tiên nên cô hiểu ngay chuyện gì đang diễn ra. Là thứ tinh dịch của con cóc mà cô đã cho phép xuất ra vài giờ trước.

Cô hét lên trong vô thức: “Thật kinh tởm!”

CHƯƠNG 18

Quận Chidoya, Tokyo, cửa hiệu số 211 của tòa nhà có dạng hình tròn đặc trưng, hướng về ngã tư Sakuradamon trước mắt. Trụ sở cảnh sát Tokyo. Nói cách khác là nơi tập trung lực lượng cảnh sát làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh thành phố thủ đô Tokyo. Okunuki Ayano và Machida đang bước đi dọc hành lang.

Ayano từng thuộc Ban Điều tra về phụ nữ, Đội Điều tra số 1, sau một thời gian dài mới quay lại nơi làm việc cũ nhưng cô không hề có cảm giác thân quen.

Trong tòa nhà, thứ mùi tanh tào đặc trưng ở tầng lầu thuộc về Ban Điều tra phòng hình sự, ngay cả không khí cũng có cảm giác hơi khô khan, tất cả đều nằm trong ký ức của cô nhưng cũng chỉ dừng lại ở mức nhận biết, không hơn không kém, và cô không hề nảy sinh cảm xúc gì ở đây cả.

Ngược lại, người đồng hành của cô là Machida dường như tỏ ra khá thích thú. Và đồng thời, có thể thấy ngay cậu ta đang mang một bộ mặt căng thẳng.

Nhân viên của Phòng Hình sự luôn một mực tuân theo nguyên tắc. Có thể nói rằng đối với nhân viên hình sự trẻ tuổi ở sở hạt như Machida, được làm việc với nhân viên hình sự tại trụ sở chính là một cơ hội quý giá.

Đặc biệt trong lần này, cả Ayano và Machida đều đã đến sâu vào vụ án nên được chọn ngay từ đầu. Hai người đều đồng ý vì đã bỏ khá nhiều công sức điều tra.

Suzuki Yoko tham gia vụ giết người hàng loạt để chiếm đoạt tiền bảo hiểm... Tại thời điểm sau khi đã tiến hành điều tra chi tiết về nguyên nhân tử vong của ba người chồng, giả thuyết đó đã được xác nhận.

Ở Nhật, khi một người chết, chắc chắn sẽ có được xác nhận của bác sĩ và được làm giấy tờ. Trường hợp được bác sĩ chăm sóc rồi chết bất kể tại bệnh viện hay nhà riêng sẽ là “Giấy chứng nhận chẩn đoán tử vong”, ngoài ra những trường hợp như chết đột ngột, tai nạn hoặc xác chết biến đổi sẽ là “Giấy chứng nhận khám nghiệm tử thi”. Dù tên gọi khác nhau nhưng tất cả đều dùng chung một mẫu, trên đó có ghi thông tin về tình trạng tại thời điểm tử vong, ý kiến của bác sĩ, thời điểm và nguyên nhân tử vong giả định. Và sau đó sẽ được trình lên cơ quan có thẩm quyền cùng với giấy báo tử, tiếp theo sẽ được lưu giữ tại cơ quan pháp vụ kiểm soát khu vực đó.

Ngay sau khi có được giấy chứng nhận cần thiết, Ayano và Machida đã hiểu ngay rằng cả ba người đều có chung một kiểu chết. Ba người chồng, tất cả đều tử vong ngay trên con đường thuộc thành phố được đăng ký trên hộ khẩu cũng như chứng minh thư giống với Suzuki Yoko.

Tháng Bảy năm 2010, Kawase Mikio tử vong trên một con đường ở Mitaka, Tokyo.

Tháng Mười hai năm 2011, Aragaki Kiyohiko tử vong trên một con đường ở Sayama, Saitama.

Tháng Tư năm 2013, Numajiri Taichi tử vong trên một con đường ở Toride, Ibaraki.

Ngoài ra trên giấy khám nghiệm tử thi, ở cột nguyên nhân tử vong có ghi “Nguyên nhân dễ thấy - tai nạn giao thông“, ở cột chi tiết nguyên nhân tử vong là “Chấn thương sọ não“, cả ba người đều có những câu ghi chú hoàn toàn giống nhau. Thêm vào đó ở cột sự thật bổ sung, cách diễn đạt có thể khác nhau nhưng nhìn chung thì đều có cùng một ý nghĩa: “Giữa khuya, sau khi uống rượu và ngủ quên trên đường đã bị ô tô cán qua đầu, tử vong tại chỗ”.

Tai nạn trong trường hợp bị xe cán do say bê-t nhè và ngủ quên trên đường tuy có xảy ra nhưng không nhiều. Nhưng ba người chồng liên tiếp của cùng một người phụ nữ gặp tai nạn hoàn toàn giống nhau thì liệu có thể xem đây là trùng hợp được không?

Nếu đó không phải là tai nạn mà là vụ án thì cứ mỗi lần phần đầu bị cán qua, rõ ràng có thể kết luận đó là một ý định giết người.

Sau khi xác nhận thông tin qua tổ chức bảo hiểm nhân thọ, như dự đoán, cả ba người chồng đã chết của Suzuki Yoko đều được đăng ký bảo hiểm nhân thọ với tư cách người nhận là vợ.

Ở Nhật, tất cả các công ty bảo hiểm nhân thọ khi hoạt động kinh doanh đều gia nhập tổ chức bảo hiểm nhân thọ, thông tin về phương thức thanh toán cũng như tình trạng tham gia bảo hiểm sẽ được chia sẻ. Tuy công ty sẽ dễ dàng phát hiện hành vi một người nhận nhiều lần tiền bảo hiểm sau khi chết, nhưng thông tin của Suzuki Yoko như tên họ và số hộ khẩu lại thay

đổi liên tục sau mỗi lần kết hôn, từ Kawase Yoko, sang Aragaki Yoko và cuối cùng là Numajiri Yoko, và tất cả đều được đăng ký bởi một nhân vật khác. Tương tự như hành vi thay đổi hoàn toàn thông tin cá nhân bằng thủ đoạn kết hôn giả để liên tục vay tiền. Có thể suy luận rằng sau khi xác định được tổ chức tài chính nắm giữ tài khoản đích, Suzuki Yoko sẽ chuyển toàn bộ số tiền vừa nhận được sang tiền mặt. Đây là một biện pháp đã được sử dụng từ lâu nhưng nếu thực hiện tốt hầu như sẽ gây khó khăn trong hoạt động lần tìm theo dòng tiền trước đó. Mặc dù tiền bảo hiểm tử vong được xem là một loại tài sản có thể thừa kế, vì để được miễn thuế hoàn toàn nếu đối tượng thừa kế là chồng hoặc vợ, trong phạm vi không phát sinh khoản thừa kế quá cao bao gồm cả bất động sản, nhân viên thuế sẽ bỏ qua.

Hơn nữa, những người chồng này không chỉ có bảo hiểm nhân thọ bình thường, mà còn tham gia bảo hiểm hỗ trợ lẫn nhau. Cơ chế người ký kết hợp đồng nếu gặp phải chuyện bất trắc thì tiền bảo hiểm sẽ giảm xuống” tuy cùng nhau mua bán bảo hiểm nhân thọ để kiếm thêm lời, và một mặt khác cùng hỗ trợ lẫn nhau mạnh mẽ khi những người tham gia đồng tình giúp đỡ nhau, nhưng tất cả đều là giả mạo. Cơ quan quản lý khác nhau và thông tin giúp đỡ cũng không được giữ bí mật.

Những người chồng của Suzuki Yoko đều là nhân viên, với mỗi khoản tiền bảo hiểm những ba mươi triệu yên, cộng với hai khoản hỗ trợ hai mươi triệu yên, mỗi người sẽ được bảo hiểm tử vong chi trả khoảng bảy mươi triệu yên. Nếu tổng hợp lại thì đó đúng là một khoản tiền bảo hiểm khổng lồ, nhưng đó lại là những khoản tiền không bình thường. Có cảm giác như

để tránh bị nghi ngờ càng nhiều càng tốt nên từ trước đã có ý định đầu tư cho loại bảo hiểm có giá cao.

Thời điểm này khó có thể tìm được thêm bằng chứng nào thuyết phục nữa, nhưng Ayano đã kiểm tra thêm tài liệu về tai nạn giao thông ở nhiều nơi.

Tài liệu về tai nạn dẫn đến thương tích cá nhân hoặc tử vong được quản lý bởi một tổ chức liên kết gọi là “Trung tâm liên lạc an toàn phương tiện cơ giới”, chỉ nhận lệnh từ sở hạt và không thực hiện bất cứ hành động nào ngoài quyền hạn.

Theo đó, tính chất các vụ án quả nhiên rất giống nhau. Tất cả trường hợp tai nạn đều xảy ra vào nửa đêm, tất cả nạn nhân đều đang trở về nhà ở gần đó trên con đường vắng người trong trạng thái say bí tỉ, trường hợp nào cũng do một chiếc xe tải vô tình chạy qua tông phải, tất cả nạn nhân đều chết ngay tại chỗ do tổn thương nặng ở phần đầu khi bị lốp xe trực tiếp cán qua, tất cả trường hợp đều không có nhân chứng và người duy nhất có thể khai báo về tình hình vụ tai nạn là tài xế, trường hợp nào lời khai cũng được chấp nhận và người gây tai nạn không bị truy tố.

Trong trường hợp nạn nhân bị thương nặng hoặc đã tử vong vì tai nạn, người gây ra tai nạn sau khi bị bắt cũng sẽ được tuyên bố vô tội và không phải chịu hình phạt mang tính hình sự. Chưa kể đây là trường hợp nạn nhân ngủ quên trên đường, nên phán quyết đó là hiển nhiên.

Sau khi xem qua những tài liệu này, Ayano nhớ ra vụ tai nạn của em trai Suzuki Yoko. Liệu có phải từ kinh nghiệm lúc

trước, Suzuki Yoko biết rằng có thể thực hiện hành vi giết người bằng tai nạn giao thông mà không phải vào tù?

Ngoài ra, cô còn phát hiện được một chi tiết là cứ mỗi lần sau tai nạn, Suzuki Yoko với tư cách là vợ của nạn nhân sẽ được bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới chi trả một khoản tiền đền bù là ba mươi triệu yên.

Ở Nhật, trong trường hợp tham gia lái xe, đăng ký loại bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới đã trở thành nghĩa vụ, nếu gây ra tai nạn giao thông sẽ được bảo hiểm chi trả một khoản tiền đền bù. Nếu chỉ đăng ký duy nhất một loại bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới thì ngoài khoản tiền đền bù ba mươi triệu yên, hầu hết các trường hợp tai nạn dẫn đến tử vong sẽ được chi trả một khoản phụ thêm cao hơn.

Vậy là ngoài khoản bảo hiểm tử vong đã được xác nhận, cộng thêm khoản tiền đền bù, Suzuki Yoko sẽ thu về một số tiền hơn một trăm triệu yên cho mỗi cái chết của một người chồng, vậy tổng công là hơn ba trăm triệu yên.

Không chỉ đơn thuần là giết người để chiếm đoạt tiền bảo hiểm tử vong, mà hẳn là phải tính toán sao cho tài xế được tha bổng sau khi phạm tội và sao cho có thể được chi trả khoản tiền đền bù. Nếu vậy có khả năng cao đây là một hành vi phạm tội được lên kế hoạch chặt chẽ từ trước.

Nhưng điều đáng ngạc nhiên hơn nữa là một chi tiết khác. Đó là tên của những tài xế gây ra tai nạn, hay nói cách khác là thủ phạm đã được tuyên bố vô tội.

Theo như tài liệu về vụ tai nạn của Kawase Mikio, người chồng thứ hai của Suzuki Yoko và là nạn nhân đầu tiên, tên của tài xế xe tải tông phải anh ta là Aragaki Kiyohiko.

Đó là người chồng thứ ba mà Suzuki Yoko tái hôn bảy tháng sau vụ tai nạn. Thông tin trên bản ghi chú hoàn toàn đồng nhất với sổ hộ khẩu đính kèm, không những cùng tên cùng họ mà cả chữ ký cũng chính xác từng li từng tí, vậy có thể kết luận cả hai là cùng một người.

Người đàn ông có tên Aragaki Kiyohiko đó sau khi kết hôn với Suzuki Yoko quả nhiên lại bị xe tải cán chết. Tài xế lái xe không ai khác chính là Numajiri Taichi, người chồng thứ tư mà Suzuki Yoko kết hôn sau đó.

Tóm lại, những vụ tai nạn này theo một vòng lặp liên tục là thủ phạm lái xe giết người kết hôn với Suzuki Yoko và trở thành nạn nhân tiếp theo.

Hơn nữa, người chồng cuối cùng, Numajiri Taichi bị một người đàn ông tên là Yagi Norio lái xe cán chết. Dựa vào sổ hộ khẩu có thể suy ra ông ta vẫn còn sống.

Sắp xếp lại tài liệu ghi chép cả ba vụ tai nạn, bất kể ai cũng có thể nhận ra chi tiết bất thường đó. Nhưng vì những vụ tai nạn diễn ra ở những địa điểm khác nhau, nên sẽ được cảnh sát hoạt động trên phạm vi từng thành phố khác nhau gán mác là một vụ tai nạn độc lập. Đó là lý do đến tận bây giờ vẫn chưa có ai so sánh ba vụ tai nạn này với nhau.

Mỗi vụ tai nạn, bản thân thủ phạm đều gọi cảnh sát đến và khai báo thành thật cho hoạt động điều tra. Tất cả đều xác định ngay từ đầu rằng sau khi bị bắt sẽ được tuyên bố vô tội. Về

phía cảnh sát, họ sẽ tiến hành điều tra trong trường hợp tài xế bỏ chạy nhưng trong trường hợp này lại kết luận đó là một vụ tai nạn. Mọi việc đều diễn ra thuận lợi theo kế hoạch.

Vì Suzuki Yoko đã thay đổi họ tên và hộ khẩu nên khó mà phát hiện được lịch sử kết hôn cũng như việc những người chồng tử vong bởi một kiểu tai nạn giống nhau trong quá khứ. Mặt khác, cảnh sát cũng sẽ không cất công điều tra để lần theo hộ khẩu gia đình nạn nhân trong một vụ án mà thủ phạm tự nộp mình cho cảnh sát. Ngoài ra, nếu phía cảnh sát kết luận đó là tai nạn thì công ty bảo hiểm cũng dựa vào đó mà tiến hành chi trả.

Nếu xét riêng từng vụ án thì nó có vẻ như là một vụ tai nạn. Nhưng nếu liên kết cả ba vụ với nhau thì không có kết luận nào khác chính xác hơn ngoài “giết người hàng loạt để chiếm đoạt tiền bảo hiểm”. Hơn nữa, người phụ nữ sở hữu khoản tiền bảo hiểm tổng cộng hơn ba trăm triệu yên nhờ cái chết của những người chồng, Suzuki Yoko cũng đã tử vong.

Những chứng cứ thu thập được cho đến lúc này đủ để làm cơ sở chứng minh đó là một “vụ giết người”, hơn nữa nhóm của Ayano cũng không thể tiến hành điều tra sâu hơn.

Vào thời điểm đó, cô tổng hợp báo cáo và nộp lên cấp trên. Nó sẽ được trình lên lần lượt từ Ban Hình sự Kokubunji, sang Sở Cảnh sát Kokubunji rồi đến Trụ sở Cảnh sát, cuối cùng bộ phận cấp cao của trụ sở sẽ kết luận đó là vụ giết người hàng loạt để chiếm đoạt tiền bảo hiểm đã được che giấu.

Như vậy, với tư cách là một vụ án có quy mô lớn trên nhiều khu vực như Tokyo, Saitama và Ibaraki, nó sẽ được nâng lên

một bậc, là vụ án có Sở Tổng chỉ huy thiết lập dựa trên sự hợp tác giữa trụ sở chính và các sở cảnh sát thuộc tỉnh thành phố khác. Nhóm Ayano khởi xướng điều tra vụ án ngay từ đầu cũng nhận lệnh triệu tập, sau đó tham gia công tác điều tra chi tiết hơn.

“... Sở Tổng chỉ huy hợp tác điều tra vụ án giết người hàng loạt bất minh phạm vi một thành phố hai tỉnh.” Đó là dòng chữ ghi trên mảnh giấy dán trước cửa căn phòng lớn nằm ở cuối hành lang. “Danh hiệu” được đặt cho nhóm điều tra. Vì một Sở Tổng khác đã lấy cái tên là “Vụ án giết người hàng loạt bất minh trên phạm vi tỉnh thành phố” và đang được tiến hành công khai nên nhóm của cô đành chuyển qua “Vụ án giết người hàng loạt bất minh phạm vi một thành phố hai tỉnh”.

Thông thường, nhóm tham gia điều tra đa phần sẽ được thành lập tại đồn cảnh sát ở sở hạt nhưng lần này vì phạm vi vụ án quá rộng nên lần đầu tiên được đặt tại Trụ sở Cảnh sát Tokyo.

Trong một căn phòng lớn, nhân viên điều tra ngồi theo vị trí dựa trên cấp bậc, ngồi đối diện với họ ở một tầng cao hơn là những cán bộ cấp cao.

Hàng ghế đầu tiên chắc chắn thuộc về những nhân viên hình sự làm việc tại trụ sở, nhóm Ayano ngồi ngay phía sau họ.

Rất nhanh sau đó, đến giờ cuộc họp bắt đầu.

Đội trưởng Đội Điều tra số 1 ở Trụ Sở cảnh sát đồng thời là người điều hành Sở Tổng đứng trên bục và phát biểu.

“Đây là cuộc họp lần đầu tiên được tổ chức về một “vụ án giết người hàng loạt phạm vi một thành phố hai tỉnh”. Trước

hết, Tổng Thanh tra Trụ sở sẽ nói vài lời. Tất cả, đứng!”

Cùng với tiếng sàn sạt do ghế bị đẩy lùi, toàn bộ những người có mặt trong căn phòng đều đứng dậy.

Ở trên bục, một người đàn ông da ngăm đen với cơ thể lực lưỡng đứng dậy. Là Tổng Thanh tra Trụ sở.

Trong trường hợp thành lập Sở Tổng chỉ huy điều tra trên quy mô lớn tại Trụ sở Cảnh sát, Chỉ huy trưởng không ai khác chính là Tổng Thanh tra. Tất nhiên, đó là chỉ huy theo hình thức chứ không ban bố bất kỳ mệnh lệnh nào, nhưng hầu hết trong các buổi họp đầu tiên đều phải có phần giới thiệu như thế này.

Người đàn ông nắm giữ chức vụ tối cao trong tổ chức cảnh sát bắt đầu phát biểu.

Không khí khắp căn phòng bỗng trở nên ngột ngạt, và ngày càng trở nên căng thẳng, thậm chí Ayano có thể cảm nhận được mình đang nổi da gà.

Dù chỉ là hình thức nhưng việc Tổng Thanh tra Trụ sở giữ chức vị Chỉ huy Sở tổng mang ý nghĩa rất lớn.

Không được làm Tổng Thanh tra bẽ mặt, chắc chắn phải phá được vụ án... dù ít hay nhiều tất cả những nhân viên có mặt tại buổi họp này đều bị suy nghĩ đó vây bám.

Không chỉ với những nhân viên điều tra tuyến dưới, mà cả những cán bộ cấp cao ngồi phía trên đều mang vẻ mặt đầy kiên định.

Đây là phản xạ có điều kiện đã trở nên quen thuộc đối với bất kỳ người nào khi trở thành nhân viên cảnh sát. Cả cấp dưới lẫn cấp trên đều đồng loạt trở nên tích cực hoạt động, sẵn sàng

hy sinh thân mình. Đây là điển hình cho việc tham dự vào một thế giới phân chia cấp bậc. Nếu thử nghĩ về bản thân sau này đứng ở vị trí cao như vậy chắc cũng khó mà hành xử phải đạo được. Tuy nhiên, sự thật không phải là phải đạo mà là về tâm lý. Sẽ tuyệt đối không phải đạo nếu làm tổn hại đến một người ở vị trí cao như vậy.

Từ sâu trong tâm trí, ngay cả bản thân Ayano khi dần thân vào cuộc điều tra này không phải do ý chỉ sôi sục mà là do tinh thần dâng cao của chính cô.

Phải phá được vụ án này. Suzuki Yoko đã làm gì? Mình phải đưa tất cả ra ánh sáng. Chắc chắn. Chắc chắn mình phải làm được.

Khi tiếng chuông vang lên, Ayano nghĩ, hệt như một chú chó đang nhỏ dãi.

Lời khai của Yamada Hiromichi (Nhân viên cảnh sát thuộc Ban Giao thông Sở Cảnh sát Toride tỉnh Ibaraki, ba mươi một tuổi)

Cuộc điện thoại gọi đến Sở Cảnh sát vào khoảng hơn ba giờ sáng.

Thủ phạm là Yagi Norio đã tự gọi đến qua đường dây 110.

Vâng, tôi cũng đã tham gia nhận điện.

Tôi đã có được một bản giấy chứng nhận khám nghiệm tử thi. Trên đó ghi rằng phần đầu nạn nhân đã nát bét khi bị lốp xe trực tiếp cán qua, đúng là chỉ cần nhìn qua một lần là hiểu ngay tình hình. Bệnh viện tiếp nhận cơ thể nạn nhân ngay lập

tức xác nhận tình trạng tử vong, Yagi đã bị bắt giữ ngay tại hiện trường và giải về sở để tiến hành thẩm vấn.

Mặc dù anh ta vẫn đang run rẩy nhưng thái độ thì tỏ ra cực kỳ hợp tác, mỗi khi được hỏi đều trung thực trả lời.

Yagi khai rằng hiện trường vụ tai nạn nằm ở một đoạn đường cong, anh ta không hề nhận ra có người đang nằm ngủ giữa đường nên đã vô tình cán qua.

Vâng, tôi có ghi chép lại lời khai vào sổ.

Thi thể nồng nặc mùi rượu, trên đường có chai rượu đang uống nửa chừng lăn long lóc, tất cả đều nhất quán với lời khai.

Vì không còn lời khai từ nhân chứng nào khác nên lúc đó tôi hoàn toàn tin tưởng anh ta. Không phải tôi đang cố tình kiếm cớ hay gì nhưng không có ai ở hiện trường bắt gặp nạn nhân lần thủ phạm cả, vậy mà chính bản thân thủ phạm lại gọi 110...

Vâng, tôi đã phạm một sai lầm nhỏ và đã nói dối một chi tiết, nghĩ lại thì có khả năng thủ phạm nhìn thấy nạn nhân đang ngủ trước khi cán qua mà vẫn giả vờ như không thấy nhưng tôi lại hoàn toàn không nghi ngờ rằng tất cả có thể đã được dàn dựng thành một vụ tai nạn.

Vợ của nạn nhân, vâng đúng vậy. Suzuki Yoko, lúc ấy là Numajiri Yoko... đã liên lạc vào sáng hôm sau. Thời điểm xảy ra tai nạn, cô ta đang làm thêm ở một nhà hàng gia đình nên nắm bắt thông tin rất nhanh. Vì tình trạng khủng hoảng kinh tế gần đây nên người vợ trong một gia đình mới kết hôn đi làm đến nửa đêm cũng không hiếm, nên tôi đã nghĩ không có điều gì bất thường cả.

Vâng, khi tiến hành thẩm vấn tôi cũng đã xác nhận về việc người chồng là Numajiri Taichi có tham gia bảo hiểm nhân thọ, và hai người chỉ mới kết hôn được chín tháng.

Thật sự mà nói đúng là có một điểm vướng mắc... Không phải là ở giá trị rất cao của số tiền bảo hiểm, mà là cách cô ta trung thực tiết lộ như vậy. Sau đó thì cô ta đưa ra bằng chứng thuyết phục mình không có mặt tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn... Trên hết, cô ta có gọi cho bệnh viện và ngay khi nhận được xác nhận tử vong của nạn nhân thì có biểu hiện rất sốc và đau khổ. Vâng, tôi đã tin như vậy.

Đến cuối cùng tôi vẫn không nhận ra việc cô ta tham gia để nhận được hỗ trợ của bảo hiểm. Tôi nghĩ sẽ có một vài điểm mình không biết nếu không tham gia điều tra thêm trong trường hợp có nghi ngờ. Sau đó, cả khoản tiền đền bù nữa.

Thậm chí còn tính toán cả chuyện đó nữa thì...

Vâng. Lúc đó đúng vào thời điểm tuần cuối cùng khi hoa anh đào nở rộ nhất, vì có rất nhiều nơi tổ chức lễ hội ngắm hoa nên lực lượng cảnh sát phải chia nhau ra, mọi người ai cũng bận rộn.

Vâng, tôi xin nhận lỗi, nhưng không chỉ mình tôi mà toàn cơ sở đều trong tâm trạng phải xử lý nhanh vụ việc ấy.

Thưa không, tất nhiên, chúng tôi không cắt bớt giai đoạn nào trong quá trình xử lý mà tiến hành nghiêm túc và hiệu quả từng giai đoạn một.

Ờ, à, chuyện đó... vâng, đúng vậy. Suy cho cùng vẫn là ý kiến chủ quan của tôi nhưng nếu nhắm vào đúng thời điểm bận rộn

đó thì nói thật chúng tôi đã góp phần giúp mọi việc diễn ra thuận lợi theo kế hoạch.

CHƯƠNG 19

Yoko...

“Thật kinh tởm!” Giọng nói của cô không một ai nghe thấy mà bị hút vào màn đêm đen đặc của con phố ở Shinjuku.

Thật kinh tởm, một cảm giác thật sự kinh tởm. Cô muốn rửa trôi tất cả, càng nhanh càng tốt. Cô quyết định quay trở lại văn phòng để mượn nhờ phòng tắm một chút. Cô không muốn leo lên tàu với thứ tinh dịch của con cóc đó nhỏ giọt giữa hai đùi.

Cô đi một mạch trở lại những con phố ở Kabukicho lúc này vừa đi qua với Ruka. Giữa đường cô ghé vào mua áo khoác ở cửa hàng tiện lợi. Cậu thanh niên làm thêm gầy còm, khuôn mặt trắng xanh tính tiền cho cô không chút cảm xúc. “Nhăm trăm, hai mươi, yên, ạ.” Khi cậu ta mở miệng thông báo số tiền thì cô mới nhận ra cậu ta không phải người Nhật. Cô đưa tờ một nghìn yên, nhận tiền thừa và túi nilon của cửa hàng có đường vạch ngang màu xanh.

Gần năm giờ sáng. Quán bar tiếp viên đã đến giờ mở cửa kinh doanh vào ban ngày nên có thể nhận thấy khu phố trở nên tấp nập hơn.

Cô phớt lờ kẻ mời chào và lời mời gọi của hắn, đi thẳng đến đường Meiji và biến mất.

Khi cô bước vào văn phòng ở tòa chung cư đó, phía chân trời dường như đang hứng lên những tia sáng đầu tiên.

Trên lối đi của tòa nhà, cô gặp hai cô gái khác chuẩn bị ra về. Vì không thuộc kiểu quan hệ thân thiết nên cô chỉ gật đầu chào chứ không trao đổi gì thêm.

Khi bước vào văn phòng, không còn cô gái nào ở phòng chờ nữa, chỉ có một mình gã nhân viên trẻ tuổi đang xem phim DVD. Tuy Hitozuma Ouse hoạt động kinh doanh 24 giờ một ngày nhưng sáng sớm hiếm khi điện thoại reo, và những cô gái hầu như cũng ra về hết.

“Ớ? Maria, sao vậy? Chị ở lại ư?” Cậu ta hỏi khi thấy cô lộ mặt vào.

Những cô gái làm việc liên tục có thể dùng tạm phòng nghỉ để trống của văn phòng.

Cô lắc đầu.

“Đâu có, tôi chỉ muốn dùng nhà tắm một chút.”

“À, chị cứ tự nhiên.” Cậu nhân viên không tỏ ra nghi ngờ gì mà chỉ gật đầu.

Vào tới phòng thay đồ cô liền cởi áo khoác ra, nó đã bị vấy bẩn bởi thứ tinh dịch đã hóa vàng, bốc mùi tanh tưởi. Cả ký ức về mùi hôi từ miệng và cơ thể của con cóc lúc đó cũng trỗi dậy. Cô cuộn tròn áo khoác lại, cho vào túi nilon của cửa hàng tiện lợi và cột chặt miệng túi lại những hai lần.

Bước vào phòng tắm, cô mở vòi hoa sen. Thứ nước ám mùi gỉ sắt đặc trưng ở những tòa chung cư cũ chảy ra, gần như trở thành thứ nước ngâm qua sắt.

Đã chuẩn bị sẵn xà phòng tắm diệt khuẩn hiệu quả từ trước, cô cố gắng chà xát nó khắp người, đặc biệt là phần giữa đùi. Sau đó cô xoay nút điều chỉnh nhiệt độ lên mức cao nhất là bốn mươi hai độ và ngâm toàn bộ cơ thể trong bồn nước nóng. Không chỉ thứ tinh dịch còn sót lại trong âm đạo, cô muốn rửa trôi hết tất cả những gì bám chặt trên cơ thể này.

Cô thay áo khoác, khi rời văn phòng một lần nữa thì đã quá năm rưỡi sáng.

Con hẻm nhỏ đầy những căn nhà và chung cư cũ này bình thường vốn đã yên tĩnh giờ lại càng trở nên im ắng hơn trong khoảng thời gian chớm sáng thế này. Ngoài cô ra không còn bóng dáng ai khác, tuy thỉnh thoảng có vẳng lại tiếng ồn ào ở phía đường Meiji nhưng ở đây như chìm sâu vào một không gian tĩnh mịch.

Cô rẽ ở một góc phố, trên vỉa hè của con hẻm nhỏ có một chiếc ô tô màu đen đỗ lại. Mới lúc này cô không thấy nó. Từ cửa xe có khói thuốc bay ra. Quanh khu vực này cô vẫn thường hay bắt gặp những chiếc xe “hoành tráng” như thế. Vì vậy cô không để ý gì mà cứ thản nhiên đi qua nó.

Đúng lúc ấy...

Cửa xe bật mở, bốn cánh tay vươn ra tóm lấy cơ thể cô. Cô hét lên theo phản xạ nhưng bọn chúng nhanh hơn, ngay lập tức dùng tay bịt chặt miệng cô lại.

Cô nghe thấy một giọng nói lớn ở đâu đó vang lên.

“Nếu không muốn bị thương thì câm miệng lại!”

Những cánh tay lực lưỡng dễ dàng xách cô đi và ấn vào trong xe. Cùng lúc cô nghe một tiếng rầm và cửa xe đóng lại.

Cô bị bắt cóc.

Cô biết chắc điều đó.

Cô vẫn bị bịt chặt miệng và bị ấn rất mạnh vào lưng ghế ngồi phía sau.

Nước mắt cô theo phản xạ cũng tuôn rơi. Cô thấy toàn cơ thể mình chỗ nào cũng toát mồ hôi. Tim cô đập nhanh đến mức có thể nghe rõ ràng tiếng thành thịch. Trong đầu cô tái hiện lại ký ức phải đón nhận bạo lực từ hấn. Cái khối kết tinh từ nỗi sợ hãi lạnh lẽo đó rơi xuống đáy bụng cô.

Sợ quá, sợ quá, sợ quá.

Cô nhìn thấy hình dáng của những gã đã ấn cô vào xe. Chúng mặc áo nịt len, có hai người tất cả. Một người là đàn ông để râu ở cằm và miệng, có mắt sanpaku^[28], khoảng hơn ba mươi năm tuổi. Hấn có mái tóc dài túm lại ở đằng sau.

Một người nữa với ấn tượng đầu tiên là nhìn rất trẻ con. Cơ thể khá to, khuôn mặt bầu bĩnh vẫn còn sót lại vẻ ngây thơ. Đầu tóc cắt sát, lông mày rậm, toàn thân đều mặc đồ nịt len, với bộ dạng đó thì nhìn kiểu gì vẫn thấy giống thành viên câu lạc bộ thể thao ở trường trung học.

“Nghe chưa, không được làm ồn!” Người đàn ông mắt sanpaku cao giọng hét lên như thể tiếng kim loại va đập vào nhau.

Gã đầu trọc giống con nít như muốn cố gắng xoa dịu giọng nói đó đã bịt miệng cô và ấn cô vào ghế sau. Nói gì đến làm ồn

hay động tay động chân, một tiếng kêu cũng không thể bật ra khỏi miệng cô được.

“Xin lỗi nhé chị gái, chúng ta hãy cùng nhau vui vẻ nào.” Gã ngồi trước nói, giọng khàn khàn..

Vẫn đang bị ấn vào ghế sau, cô hướng ánh nhìn về phía trước thì thấy một người đàn ông mặc áo sơ mi trắng ngồi ở ghế phụ quay lại nhìn mình. Thân hình thì thấp bé và tròn trĩnh như daruma, trên mái tóc cắt ngang và ngắn củn cõn có lẫn vài sợi tóc bạc. Nếu so với gã đang bắt giữ cô ở ghế sau thì ông ta nhìn già hơn hẳn.

Ngồi bên cạnh ông ta ở ghế lái là một gã đàn ông với mái tóc xoăn. Vậy là những kẻ bắt cóc cô tất cả gồm bốn người đàn ông.

Gã đầu trọc trong khi đang gằn giọng, đe cô về phía sau không hề nường tay.

Tiếng máy khởi động và xe bắt đầu chạy.

Phần lưng đang bị đè vào ghế sau của cô cảm nhận được quán tính.

Đau quá, khó chịu quá, sợ quá.

Mồ hôi túa ra làm nhiệt độ cơ thể giảm xuống.

Lạnh quá.

Nhìn ra ngoài cửa sổ về phía chân trời, cô nhìn thấy khắp nơi là một màu xám xịt của khói. Những tòa nhà chạy về phía sau. Cô không biết mình đang đi đâu về đâu.

Tại sao mình lại bị bắt cóc nhỉ? Từ đây mình sẽ bị dẫn đi đâu?

Nghe tiếng sột soạt, cô chuyển động được mỗi tròng mắt hướng về phía đó, gã mắt sanpaku đang lục lọi túi xách của cô. Gã mở ví ra, lấy hết tiền của cô để trong đó. Tiền cô kiếm được nhờ ngủ với bốn gã đàn ông, trong đó phải giao hợp với hai gã, hơn nữa sau đó cô phải để một gã (còn hơn cả bốn gã cộng lại) trực tiếp vào bên trong cô đến khi xuất tinh

A, hay đây là cái mà người ta hay gọi là “săn điểm”.

Giờ cô mới nhận ra.

Vào sáng sớm, đối tượng nhắm đến số tiền của các cô gái điểm sau một đêm làm việc không chỉ có các nam tiếp viên. Cũng có những kẻ cướp tiền sử dụng thủ đoạn trắng trợn và bạo lực hơn nhiều. Đó là bọn “săn điểm”.

Những văn phòng của nhà chứa thuần túy không nằm ở những khu phố nhộn nhịp mà thường nằm ở những dãy văn phòng hoặc dãy nhà ở gần khu vực đó. Những nơi này vào khoảng thời gian từ tối muộn đến sáng sớm thường có rất ít người qua lại. Nếu dùng cách phục kích và tấn công những cô gái điểm vừa rời khỏi văn phòng sẽ rất tiện lợi.

Thay vì tấn công cửa tiệm, nếu tấn công những cô gái vốn đã dễ dãi thì sẽ không gặp khó khăn gì. Trên thực tế, những cô gái bị tấn công hầu như sẽ không bao giờ giao nộp mình cho cảnh sát với tư cách là người bị hại. Cả cửa tiệm lẫn băng nhóm bảo kê cho tiệm cũng muốn tránh xa rắc rối hết lần này đến lần khác nên sẽ không tiến hành truy tìm tội phạm hay dùng tiền để đàm phán.

Ở những khu phố đã từng được thanh tẩy, những cô gái điểm giấu mặt bị những tên không quen biết bắt cóc, cướp tiền

và sau cùng là bị cưỡng hiếp... Cô đã từng nghe những tin đồn về hành vi phạm tội này và cô nhớ cửa tiệm đã dặn dò phải cẩn thận. Nhưng cô chưa bao giờ nghĩ chính bản thân mình lại rơi vào hoàn cảnh này. Cũng giống như lúc cô bị nhiễm bệnh. Không phải do lỗi của ai cả. Sự thật là dù biết có rủi ro, nhưng cô không hề cẩn thận hay có biện pháp phòng tránh gì cả.

“Gì chứ, có chừng này thôi à?” Gã mắt sanpaku đếm tiền và cười khúc khích.

Cô có cảm giác lồng ngực mình đang bị giằng xé, linh hồn trong người cô như bị vấy vò đến mức rối bời. Không chỉ bị chiếm đoạt đồng tiền mà mình kiếm được từ công việc phải cố nén những cảm xúc khó chịu vào trong để hoàn thành, mà còn bị một kẻ như hắn cười nhạo ư? Thật nhục nhã. Thật nhục nhã đến mức cô muốn khóc gào, đến mức muốn nổ tung.

Nhưng bị gã đầu trọc đè chặt, không thể cử động hay thậm chí mở miệng, cô hoàn toàn bất lực.

Chiếc xe sau khi chạy khoảng vài chục phút thì dừng lại.

Cô không còn nghe thấy tiếng nhộn nhịp của những con phố. Tuy cô nghĩ mình sẽ rời khỏi khu vực trung tâm nhưng đây hẳn phải là một nơi không có người ở.

“Đi thôi.” Sau khi tiếng động cơ tắt hẳn, gã đàn ông cục mịch ở ghế phụ nói với giọng điệu vui vẻ.

“Vâng.” Gã mắt sanpaku trả lời rồi mở cửa xe.

Tuy dáng người cục mịch nhưng nhìn ông ta rất có tố chất làm sếp, hơn hẳn gã tóc xoắn, gã mắt sanpaku và cả gã đầu trọc.

Gã đầu trọc buông tay, không bịt miệng và ấn chặt cô xuống ghế nữa.

Ngay lập tức cô thở hổn hển để lấy lại hơi. Nước bọt tràn cả vào khí quản khiến cô ho dữ dội.

“Đến đây.”

Gã đầu trọc vẫy tay, cô không chống cự và xuống xe.

“Cô đúng là xấu số nhỉ, vì đi bán thân nên chuyện mới ra nông nổi này đây.”

Gã tóc xoắn ngồi ở ghế lái vừa nói vừa cười.

Lúc cô nhìn thấy khói thuốc bay ra từ cửa kính, có lẽ gã vẫn yên vị ở vị trí vô lăng chứ không xuống xe.

Đó là khu vực phía sau của một tòa nhà lớn trông như nhà máy. Đứng ngoài đường nhìn vào không thể thấy được bên trong khu đất. Cỏ dại mọc um tùm đã khô héo. Cô nghe thấy đâu đó có tiếng nước chảy. Lẽ nào gần đây có sông?

Ngay bên cạnh nơi chiếc xe đỗ có một căn nhà nhỏ, gã đàn ông tròn trĩnh mở khóa và bước vào bên trong. Gã mất sanpaku và gã đầu trọc dẫn cô vào theo.

Bên trong ngôi nhà là một căn bếp rộng cỡ mười chiếc tatami. Sàn nhà được trải thảm màu xám. Cửa sổ bị những tấm rèm che phủ. Phía bức tường, ngoài hai giá sách nhỏ ra thì không thấy món đồ nào nổi bật, và giữa phòng có trải một tấm nệm lớn.

“Nằm xuống!”

Cô bất ngờ bị gã đầu trọc xô mạnh, vấp chân và ngã xuống tấm nệm.

“Á!”

“He he, cứ la lớn nữa đi. Bên ngoài không ai nghe thấy cô đâu.”

Gã đàn ông cục mịch vừa cởi nút áo sơ mi vừa tiến lại gần cô. Quả nhiên chúng không chỉ dừng lại ở trò cướp tiền...

Từ đây thì cô có thể hình dung được mình sẽ gặp phải những chuyện tồi tệ nào.

Gã đầu trọc và mắt sanpaku không có ý định cởi đồ, chúng bước ra đứng trước lối đi vào hết như lính gác cửa. Có vẻ như chỉ có một mình tên sếp cục mịch này làm chuyện ấy.

Mặc kệ, thích thì chiều. Cô bất cần.

“Được rồi, bắt đầu thôi.”

Gã cục mịch đã trần truồng toàn thân. Lông trên cơ thể gã rậm rạp một cách bất thường, hết như một con thú hoang đại người phủ đầy lông.

“Nào, cô em, nếu ghét thì cứ việc bỏ chạy, hay kháng cự đi.” Gã cục mịch nói với gương mặt béo phệ.

Dù có cố sức kháng cự đi nữa thì cô cũng sẽ bị ăn thịt. Vì vậy, cách tốt nhất là chiều theo chứ không nên chống đối.

Cô ngồi xếp chân ngay ngắn trên tấm nệm, tự cởi nút áo của mình. Giống hết như mẹ lúc trước. Và bắt đầu mời gọi. “Tôi sẽ nghe lời nên làm ơn đừng hành động thô bạo quá.” Trong trường hợp này thì cô đành để hắn làm chuyện ấy thôi. Cô chỉ việc nghĩ mình đang làm thêm việc thôi. Mặc dù không những không được trả tiền mà còn bị cướp tiền nữa. Bây giờ cô chỉ muốn mọi chuyện nhanh chóng kết thúc và đừng đau đớn quá

là được. Ngay lập tức gã đàn ông cục mịch nhú chặt lông mày và hét lên:

“Thật vô dụng!”

Cô co người lại vì giật mình.

Ờ, g... gì cơ?

“Sao cô lại nói những lời đó, thật vô dụng! Cô bị một người đàn ông không quen biết bắt cóc, rồi còn để cho hắn ta cưỡng bức nữa ư? Chuyện đó, cô không thấy khó chịu? Cô có thật sự muốn bị cưỡng bức như vậy không?”

Gã đàn ông này đang nói gì vậy? Thấy cô vẫn đang hoang mang, gã đàn ông cục mịch lại bắt đầu nói, từ khoe miệng bắn cả nước bọt ra ngoài:

“Hơn nữa, sao cô lại đi làm nghề gái điếm? Làm một cô ả bán thân chuyên nghiệp ư? Sao lại có thể dễ dãi bán thân miễn phí như thế này! Chừa lại cho mình chút lòng tự trọng đi! Không chống cự nghiêm túc và quyết liệt hơn nữa thì thật vô dụng!”

Hắn ta đang nói gì vậy?

Cô thật sự không thể hiểu được chuyện gì đang diễn ra.

Có khó chịu không? Không muốn bị cưỡng bức ư? Tất nhiên rồi. Nhưng cô lâm vào hoàn cảnh tiến thoái lưỡng nan như thế này, là vì bị hắn ta bắt cóc chứ còn gì nữa.

Lòng tự trọng ư? Người có ý định chà đạp nó chẳng phải là ông sao?

Hả, gì cơ? Lẽ nào ông muốn tôi cố gắng chống đối hết sức, rồi sẽ thả cho tôi đi sao?

Nhưng gã đàn ông cục mịch đó nói với giọng điệu giống như đang khóc, hay đúng hơn là đang khóc thét lên vậy.

“Thật hư hỏng! Nếu cô kháng cự tới cùng tôi đã định sẽ đồng ý cơ đấy! Đúng là quá hư hỏng!”

Gì kia!?

Đang chết lặng, gã đàn ông đẩy vai cô, đè cô ngã xuống tấm nệm. Hắn ta lột chiếc áo cô đang cởi dở lúc nãy ra, cả quần của cô đều bị cởi ra hết.

Gì chứ, rốt cuộc cô cũng bị cưỡng hiếp đấy thôi... Chỉ mới nghĩ đến đây thì gã đàn ông cục mịch đưa hai tay đặt lên cổ của cô.

“Tôi sẽ lôi cho bằng được sự nghiêm túc của cô ra ngoài.”

Gã đàn ông dùng hai tay siết chặt lấy cổ cô.

Khi quần bị bóp nghẹt, không khí không thể lưu thông.

Đau quá!

Cô tuyệt vọng vùng vẫy tay chân. Dùng hai tay bấu chặt lấy ngực của gã đàn ông cục mịch, cố gắng đẩy hắn ta ra.

“Chính xác! Là sự nghiêm túc đó! Đúng vậy! Mạnh hơn nữa! Nếu từ bỏ thì thật vô dụng! Phải chiến đấu đến cùng nào!”

Dù cô có tập trung sức lực bao nhiêu đi nữa, ngực của gã đàn ông cục mịch vẫn không bị ảnh hưởng gì.

“Đúng rồi, đúng rồi, chính là tinh thần đó! Mạnh hơn nữa nào! Nhiều hơn nữa! Cô đang cố hết mình, tôi cũng vậy! Đây chính là bản chất của đấu tranh! Đây chính là sinh tồn! Nếu cô muốn sống thì phải chiến đấu! Được rồi, tôi cũng sẽ cố gắng! Xem đây!”

Có thể cảm giác tác động ở phần thân dưới của hắn ta, cô biết ngay thứ đó của hắn ta đang cương lên.

“Tuyệt vời! Tuyệt vời! Tuyệt vời!”

Gã đàn ông cục mịch vừa siết cổ cô vừa chuyển động cơ thể.

Gã đàn ông cục mịch dùng đưa cái mặt tròn vo nổi cả gân lên của hắn ta. Mồ hôi vã ra như tắm, nhỏ cả lên mặt cô.

Đau quá.

Tay cô bầu chặt lấy ngực của hắn ta, bắt đầu buông xuôi, Sức lực trở nên cạn kiệt.

Mình sắp chết... Cô có dự cảm đó.

“Gừừừ”, cô nghe tiếng gầm như thú vật của hắn ta vắng lại từ xa.

Mắt cô mờ dần. Tựa như bị bao trùm bởi một mảnh vải màu đen, đôi mắt của cô bị che khuất, cô dần không thấy rõ hình ảnh của gã đàn ông cục mịch trước mắt.

Cô chết rồi...

Cô cứ nghĩ một ngày nào đó mình sẽ bị hắn giết. Nhưng giờ cô lại bị một kẻ lạ mặt giết chết. Tại sao lúc nào mình cũng vướng vào rắc rối nhỉ...

Hình như lúc này có ai đó nói.

Xấu số ư?

Vì bản thân ư?

Đúng vậy, chắc là vậy rồi. Vậy thì cô phải làm sao...

Chết tiệt...

Tâm trí cô trở nên xa vời...

Không được rồi...

Trong lúc ý thức đang dần biến mất, cô nghe thấy thứ gì đó.

Là một giọng nói.

“... Không được chết.” Bóng ma của đứa em trai hét lên. “... Chị à, đừng chết! Hãy cố sống tiếp!”

Chính em trai cô là người tự chọn lấy cái chết, tại sao bóng ma lại ra lệnh cho cô phải sống chứ?

Bóng của chú cá vàng giờ biến mất trước đôi mắt ngày một tối lại của cô.

“... Chị có cơ hội rồi! Nhất định phải sống tiếp! Điều ấy bây giờ đang xảy đến. Chị có đủ điều kiện rồi! Điều kiện để giết chết hắn!”

Cô gập hẳn... Reiji, nam tiếp viên tại quán bar khi chỉ mới bắt đầu làm việc ở Hitozuma Ouse.

Ngày hôm ấy, lần đầu tiên cô đã “làm việc toàn thời gian” suốt một buổi tối từ chiều cho đến sáng sớm hôm sau. Vì vẫn chưa quen với công việc nên sau khi làm suốt buổi, cô thấy cả cơ thể lẫn tinh thần đều mệt rũ rời. Cô nhận ra ngành công nghiệp tình dục chính là một ngành lao động thể xác vất vả.

Lúc ấy cô vẫn chưa về chung với đồng nghiệp đến nhà ga, chỉ một thân một mình, cô đi bộ ra khỏi Kabukicho. Cô kéo lê thân thể của mình đi như đang vác trên vai một cục chì nặng trĩu.

Dù là lao động đi nữa thì cũng phải biết giới hạn cơ thể mình, cô tự nhiên gục mặt xuống. Đập vào mắt cô là những vỏ

lon rỗng nằm lẫn lóc bên đường, đầu thuốc lá, tờ rơi bị vo tròn, toàn là rác.

“Chị gì ời, có sao không?”

Bỗng có ai đó gọi, cô ngẩng mặt lên thì nhìn thấy một người con trai cao lớn mặc một chiếc áo khoác đen làm từ áo thun có màu lông cò quần mào, hỏi cô với vẻ mặt lo lắng.

Đó là Reiji. Tên thật là Kawase Mikio.

Lúc ấy cô vẫn chưa biết rằng các quán bar tiếp viên hoạt động vào cả ban ngày, và những nam tiếp viên sẽ mặc thường phục, nhắm đến các cô gái điếm rồi giả vờ tán tỉnh họ, đây còn gọi là hoạt động mời chào khách. Vì vậy, cô đã nghĩ anh ta thật sự lo lắng cho cô nên mới hỏi thăm.

“Sắc mặt cô nhìn xấu quá. Cô đi uống rượu xuyên đêm ư?”

“À, không...” Cô đáp và dừng bước. Không, phải nói là cô đã lỡ dừng bước.

Reiji có đôi mắt đẹp với đuôi mắt dài. Tuy mệt mỏi tột độ nhưng được một người con trai dịu dàng với vẻ ngoài nam tính thế này bắt chuyện, cô không thể cứ thế ngó lơ vì chưa từng được nếm trải sự nhộn nhịp ở con phố này.

“Cô chờ tôi một lát nhé.”

Reiji lập tức đi mua nước khoáng ở máy bán hàng tự động gần đó và đưa cho cô. “Vậy là cô vừa đi làm về ư?” Anh ta hỏi.

“Ừm, đúng vậy.” Cô hơi ngạc nhiên và gật đầu, trong lòng hiểu rõ câu hỏi của anh ta.

“Vậy à, cô vất vả rồi. Chắc cô phải cố gắng nhiều lắm!”

Reiji xoa đầu cô dịu dàng.

Tức thì cô có một cảm giác kỳ lạ, giống như một hơi ấm đang lan truyền từ chính giữa cơ thể cô.

Cô đã được chữa lành.

Cô đã rất muốn được ai đó khen.

Bán thân cho một người đàn ông mình không hề yêu quá thật rất khó chịu. Tuy cô tự mình chọn lấy nhưng không thể không chọn chỉ vì mình không muốn. Thật sự cô không thích công việc này, cô phải chịu đựng suốt một buổi tối. Vì vậy cô muốn được ai đó thừa nhận.

Hệt như nước đang len lỏi vào trong đất cát khô cằn, lòng bàn tay của Reiji đã truyền vào đầu cô thứ gì đó.

Nước mắt bỗng nhiên tuôn trào thành hai hàng, đó hoàn toàn là phản xạ tự nhiên.

“Ồ, cô có sao không?” Reiji nhẹ nhàng ôm lấy vai cô, dịu dàng xoa đầu cô không biết bao nhiêu lần. “Hãy đến thư giãn ở quán của tôi nhé. Chỉ cần có cái này, chúng ta sẽ được uống đã đời chỉ với ba nghìn yên.”

Reiji cho cô xem tám vé nhỏ lấy từ bọc áo.

“Quán bar tiếp viên với nhiều loại hình phục vụ đa dạng, Blue Moon, dịch vụ mùa xuân”

Sau này nhớ lại cô vẫn thấy sốc nhưng lúc đó cô chưa hề hay biết mời chào khách là gì. Cô chỉ nghĩ rằng người lo lắng cho mình như thế vô tình làm công việc nam tiếp viên, anh ta rất tử tế và có lời mời cô đến thư giãn ở quán.

Cô hoàn toàn bị Reiji dụ dỗ và bị dẫn đến quán bar tiếp viên Blue Moon nơi anh ta làm việc.

Thứ chờ đợi cô ở không gian kỳ quái, bắt đầu hoạt động từ sáng sớm cho đến tối mịt ấy chính là sự cứu rỗi ẩn chứa đầy bạo lực.

Sau khi Reiji dẫn cô đến, xung quanh anh ta lần lượt xuất hiện những anh chàng cực kỳ đẹp trai, họ nói với cô những lời dịu dàng và chiều chuộng cô hết lòng.

Tất cả bọn họ không ai từ chối bất kỳ một điều gì, và cứ một mực khen ngợi cô. “Ồ”, “Thật ư?”, “Ra vậy”, “Tuyệt quá”, họ cứ liên tục nói những lời ủng hộ đó vô số lần. Thỉnh thoảng còn đan xen những hành động cố ý gần gũi cô như quàng tay nhẹ lên vai hay xoa đầu.

Tất nhiên đó không phải là một cuộc nói chuyện thật sự. Nhưng với cô thế là đủ. Lần này thứ cô cần không phải là sự ngạc nhiên hay được học hỏi điều gì mà là được cứu rỗi.

Cô đã được cứu rỗi, được cứu rỗi, được cứu rỗi, được cứu rỗi, được cứu rỗi.

Vốn dĩ là một kiểu bị động được cứu rỗi, sau một hồi lại trở nên chủ động, khi nhận ra thì cô đã mở chai sâm banh nằm ngoài giới hạn của tầm vé.

“Khi nào rảnh lại đến nhé. Lúc đó nhớ chỉ định tôi nhé.”

Sau khi uống say bí tỉ tới gần trưa, Reiji tiễn cô ra khỏi quán bar với khuôn mặt tươi cười.

Quán bar tiếp viên khác xa với Kyabakura hay nhà chứa nhắm đến đối tượng là đàn ông, nơi này hoạt động theo hình thức gọi là “chế độ chỉ định vĩnh viễn”, nghĩa là nếu khách chỉ định một nam tiếp viên thì sẽ không thể chuyển qua nam tiếp viên nào khác. Tóm lại là thay vì được thỏa mãn dục vọng như

hai chỗ kia, có thể nói rằng đây là nơi tập trung vào kinh doanh những kiểu tình yêu giả, hay nói cách khác là liên tục duy trì mối quan hệ. Bằng cách này, những quán bar tiếp viên trở nên giàu có, làm hầu hết những cô gái yêu cầu dịch vụ này rơi vào tình trạng trái ngược.

Do đó trong những nam tiếp viên, cũng không ít người gặp khách ở ngoài chỗ làm, có quan hệ thể xác, tình cảm trở nên sâu đậm hơn và kiếm tiền bằng “những mối tình vụng trộm”.

Sau khi đến quán bar lần thứ hai và chỉ định Reiji, anh ta đã ngay lập tức rủ cô hẹn hò. Cô đã sung sướng vô cùng và nhận lời, sau đó thì hoàn toàn chết mê chết mệt anh ta.

Cô đã có thêm một mối ưu tiên. Sau khi bắt đầu làm gái gọi, thu nhập của cô ngày một tốt hơn.

Vì cô có thể trả nợ hàng ngày và cũng không phải lăn tăn kế hoạch chi tiêu gia đình, nên mặc dù không biết chính xác một tháng cô kiếm được bao nhiêu nhưng nếu tính toán từ số tiền đã tiêu thì cô kiếm được khoảng năm trăm nghìn yên. Thêm vào đó, thu nhập bắt đầu ổn định nên cô có thể vay một số tiền lớn ứng với mức mình cần thay vì ba mươi nghìn yên lúc trước.

Sau khi gửi tiền chu cấp cho mẹ và thanh toán thẻ tín dụng, cô vẫn còn dư ra một ít. Nếu là cô trước đây sẽ dùng số “tiền dư” ấy để đi mua sắm, nhưng kể từ khi gặp Reiji, cô đã tiêu tiền vì anh ta.

Khi quan hệ tiến triển sâu hơn, cô mới biết Reiji là kiểu đàn ông tự tôn cao và hiếu chiến. Kiểu người này thường được gọi là “kẻ sĩ diện”.

“Đừng làm anh mất mặt” là câu cửa miệng của Reiji. Cô chỉ mới không đến quán bar vài ngày là anh ta gọi điện cần nhần ngay, “Em làm gì vậy, đến đây đi! Đừng làm anh mất mặt chứ!”.

Chắc chắn không có lý do gì mà cô lại bị tức giận vì cách mình tiêu tiền, nhưng đối với cô, hình ảnh Reiji tức giận rất ra dáng đàn ông.

Reiji là kiểu người mạnh mẽ đầu tiên mà cô từng có quan hệ gần gũi từ trước đến nay. Vì vậy cô đã bị điểm đó thu hút.

Ngoài ra, những khi Reiji dịu dàng nhìn cô và nói rằng “Em là tuyệt nhất” thì cô có cảm giác được cứu rỗi hoàn toàn.

Có lẽ cô là kiểu người cực kỳ mong manh và yếu đuối. Bị đuối việc vì phạm lỗi ở chỗ làm cũ, thậm chí phải đi vào con đường bán thân, dường như cô đã mất đi một thứ gì đó rất lớn. Reiji chính là người lấp đầy khoảng trống đó.

Có vẻ từ góc độ của người khác, cô giống như đang chi tiền cho Reiji, và sự thật đúng là vậy. Nhưng mặc kệ, đó chính là “cái tôi” mà cô chọn lựa. Cũng giống như khi cô mua sắm quần áo và đến các salon làm đẹp. Bây giờ cô chọn cách tiêu tiền để trở thành “cái tôi được gần gũi với Reiji”.

Dường như chỉ cần trong giới hạn ổn định của tài chính, con người sẽ không ý thức được những thứ méo mó nào đang vây hãm xung quanh mình. Và khi nhận ra điều đó thì đã quá trễ để cô thoát ra ngoài.

“Cứu anh với...”

Khoảng giữa tháng Một, sang năm mới chưa được bao lâu, cô nghe thấy giọng nói khốn khổ ấy trên điện thoại, câu nói mà trước đây cô chưa từng một lần nghe từ miệng Reiji.

Tối ngày hôm ấy, cô đang đi bộ đến Shinjuku để chuẩn bị vào giờ làm việc thì điện thoại trong túi xách reo lên.

“A... anh đang bị thương... không thể cử động nổi... Em đến đây... ngay bây giờ được không...” Reiji run rẩy nói ở đầu dây bên kia.

Hoảng hốt, cô liên lạc với cửa tiệm xin nghỉ vì sức khỏe không được tốt, sau đó bắt taxi và lao nhanh đến nơi Reiji nói.

Chỗ đó gần ga Takadanobaba. Cạnh bờ của con sông Kanda đang từ tốn chảy, cô thấy Reiji ở bãi đậu xe Aoisora được bao quanh bởi tường thép. Với một dáng vẻ hoàn toàn khác.

Một nửa người Reiji bị treo trên hàng rào thép, tay chân sòng soài nằm ngay đơ trên nền đất rải đầy sỏi, giống hệt như con rối bị cắt dây. Áo quần te tua khắp người, nhìn qua là cô hiểu ngay anh vừa bị đánh đập dã man. Mái tóc dài đến tận cổ đã bị cắt ngắn không thương tiếc, vài chỗ còn bị cạo sát vào da đầu. Khuôn mặt bị sưng tới mức biến dạng, máu từ miệng và mũi chảy đầm đìa.

“Không! Reiji!”

Cô cố gắng giữ bình tĩnh để không ngất xỉu, lập tức gọi xe cấp cứu.

Reiji được chuyển đến bệnh viện gần nhất trong tình trạng bị thương rất nặng, khắp người có tới sáu chỗ bị gãy xương. Theo bác sĩ phụ trách, tuy không ảnh hưởng đến tính mạng nhưng ở những vị trí gãy xương hở có nguy cơ để lại di chứng.

Khi đã có thể nói được, Reiji nằm trên giường cố rặn ra những lời chửi rủa:

“Bọn chúng chơi bẩn. Rõ ràng hẳn ta có lỗi vậy mà quán còn bênh vực hẳn.”

Anh ta và đàn anh tiếp viên ở quán có xích mích và sau đó bị dẫn mặt (nói cách khác là bắt nạt).

Anh ta không đi vào chi tiết rắc rối là gì và chỉ nói rằng đã bị quán sa thải, hơn nữa còn bị ký túc xá đuổi ra đường. Dù đang ở trong tình trạng bị thương trầm trọng thế này, phía quán bar cũng chẳng thèm ngó ngang. Và tất nhiên cũng không có ý định thanh toán viện phí hay trả tiền bồi thường.

Nghĩ đi nghĩ lại thì cô thấy quá sức bất công nên thuyết phục anh ta hãy trao đổi với cảnh sát nhưng Reiji bướng bỉnh từ chối, lắc đầu khó nhọc: “Nhờ cảnh sát giúp đỡ gì chứ! Đừng có làm anh bẽ mặt như vậy!”

Tuy đến tháng Mười Reiji mới có thể xuất viện, nhưng vì đã bị đuổi khỏi ký túc xá nên không còn nơi nào để ở cả. Anh ta có người bố đang sống ở Ebina tỉnh Kanagawa nhưng nhất quyết không chịu về nhà. Bố của Reiji lúc nào cũng bị ma men sai khiến, từ nhỏ anh ta liên tục bị người bố say xỉn đánh đập, và đã bỏ nhà đi khi mười sáu tuổi.

“Ông ta thậm chí còn không nhận thức được mình là ai, lúc nào cũng đi tìm rượu. Ban ngày cũng uống, những lúc anh không để ý mà lỡ để lộ chút vui vẻ nào liền bị ông ta cho ăn đấm. Sau khi đấm cho đã tay xong ông ta bỗng khóc lóc quay sang xin lỗi: “Bố sai rồi, bỏ qua cho bố nhé!” Em tin được không? Thật không chịu nổi. Anh đã nghĩ rằng nếu còn sống trong ngôi nhà đó, không chừng anh sẽ bị ông ta giết, hoặc nếu không anh sẽ giết ông ta.”

Đây là lần đầu tiên được nghe anh ta kể về bản thân, từ đáy lòng cô thấy thương cảm sâu sắc. Thật tội nghiệp.

Mình phải giúp đỡ anh ấy. Lúc đầu vốn dĩ không hề có ý định này nhưng bây giờ cô cảm thấy chắc chắn hơn bao giờ hết.

Cô nói mà không suy nghĩ: “Hãy sống chung với em nhé!”

“Thật ư? Vậy cảm ơn em nhé, Yoko. Bây giờ anh chỉ còn mình em.” Reiji nói, khóc òa với khuôn mặt méo mó vẫn còn sưng vài chỗ.

Cô thấy mình hạnh phúc kỳ lạ khi nhìn những giọt nước mắt ấy.

Căn hộ một phòng ở Tsutsujigaoka của cô quá chật để hai người có thể sống chung nên cô đã chuyển đến căn hộ 2DK ở Higashinakano và đón Reiji về nhà.

Người chủ nhà trước đã tự sát nên giá thuê rẻ hơn giá trên thị trường nhiều, cô giữ bí mật chuyện này với Reiji.

Sau khi xuất viện, Reiji vẫn phải lê chân khi đi, nhưng nhìn chung chỉ một tháng sau là có dấu hiệu hồi phục, anh ta đã có thể di chuyển bình thường. Nhưng chỉ có một chỗ, đó là bàn tay phải vì để lại di chứng nên bị hạn chế trong cử động. Thực tế là anh ta không thể dùng đũa thành thạo được, nên khi ăn chủ yếu dùng muỗng và nĩa.

Reiji hầu như không có tiền tiết kiệm, cả tiền viện phí lẫn tiền sinh hoạt cô đều chi trả hết. Chuyện này thì lúc đầu cô đã biết trước và sẵn sàng chấp nhận.

Khi Reiji ra viện, cô đã tặng anh ta một chiếc máy tính xách tay xem như là quà chúc mừng”. Cô mua nó trong một cửa

hàng điện máy ở Shinjuku với yêu cầu “Cho tôi loại rẻ nhất”, tốn khoảng ba trăm nghìn yên.

Reiji lâu nay chỉ lướt mạng và dùng email trên điện thoại, chưa chạm vào máy tính bao giờ nên cô phải cài đặt toàn bộ máy và hướng dẫn cho anh ta các thao tác cơ bản. Đã từng có kinh nghiệm làm việc ở tổng đài nhà cung cấp mạng, những việc thế này đối với cô không có gì khó.

“Sau khi sử dụng thành thạo cái này, anh sẽ đi tìm công việc nào đó tốt hơn.” Reiji thấy mang ơn cô và tuyên bố.

Nhưng đối với cô, chỉ cần anh ta vui vẻ là đủ rồi. Vì vậy cô dịu dàng nói:

“Anh không cần phải vội và lao đầu vào công việc ngay đâu. Cứ nghỉ ngơi và dùng nó để giết thời gian thôi.”

Reiji nhỏ hơn cô bảy tuổi, lúc ấy khoảng hai mươi tám. Ở tuổi đó không phải là không kiếm được việc. Tuy nhiên, trình độ học vấn của anh ta chỉ ngang trung học phổ thông, cũng không có bằng cấp gì khác. Thêm vào đó, còn bị khiếm khuyết ở tay thuận vì di chứng của vết thương lúc trước nên khó có thể kiếm được “công việc tốt hơn”.

Ban đầu, mỗi ngày Reiji đầu dán mắt vào màn hình máy tính, nghiêm túc tìm kiếm việc làm, nhưng dần dà, thời gian chơi game và lướt mạng càng kéo dài, cuối cùng anh ta chỉ chú mục vào bảng tin điện tử dành cho những người che giấu danh tính. Nhưng cô không để ý gì mà chỉ nghĩ với tốc độ hồi phục của Reiji, nếu anh ta tìm được việc muốn làm thì tốt.

Cô bắt đầu nhận ra khi nhìn thấy lượng rượu mà Reiji uống. Mỗi ngày hơn một lít Shochu hai mươi lăm độ, và cứ thế tăng

dần theo ngày.

Lấy lý do là “Rượu mạnh khiến anh thấy chán ghét vì những ký ức của công việc tiếp viên hồi trước”, anh ta uống loại rượu rẻ tiền đựng trong chai nhựa.

Cô không thấy lo lắng vì gánh nặng kinh tế nhưng thấy lo cho sức khỏe của anh ta.

Reiji đã từng kể bố anh ta là “kẻ nghiện rượu”. Nhưng bây giờ bản thân anh ta cũng giống vậy, trở thành một kẻ nghiện rượu... cô nghĩ đó là triệu chứng sống phụ thuộc vào rượu.

“Uống nhiều như vậy có sao không anh?”, có lần cô thử hỏi thì anh ta liền đánh mặt hét lên “Anh khỏe mà, khỏe rồi”, nên từ đó cô cũng không hỏi gì thêm.

Cô tự thuyết phục bản thân bằng suy nghĩ rằng lo lắng nhiều quá chỉ thêm rắc rối, thôi thì ít nhất cứ để anh ta uống rượu thoải mái.

Từ đó, chi phí ăn, mặc, ở chỉ dựa dẫm vào cô, không làm việc, cũng không kiếm việc, mỗi ngày Reiji sống chỉ biết uống rượu và lướt mạng. Không còn nghi ngờ gì, anh ta trở thành loại đàn ông sống bám váy phụ nữ.

Một lần nữa, cô lại quay vòng trong một cuộc sống mới với những ngày bán thân cật lực, đi làm đều đặn trong khả năng có thể ngoại trừ những ngày tới kỳ.

Trong khoảng thời gian đầu, Reiji lúc nào cũng ngọt ngào, nói với cô những lời biết ơn khôn tả, nào là “Anh cảm ơn”, nào là “Nhờ em mà anh mới có thể tiếp tục sống”.

Dù không có loại sâm banh hảo hạng nào, quan trọng hơn cả là sự dịu dàng đó khiến cô có cảm giác như được cứu rỗi. Có

anh ta, cô nghĩ mình sẽ cố gắng làm mọi công việc dù có khó khăn đến đâu.

Toàn tâm toàn ý hơn cả lúc cô đã từng sống phụ thuộc hoàn toàn vào người chồng cũ. Hay cả lúc cô có quan hệ yêu đương không ràng buộc với cấp trên Haga khi làm công việc bán bảo hiểm.

Cuộc sống mà cô cứu lấy Reiji rồi nhận được lòng biết ơn và những lời cứu rỗi bản thân từ anh ta đủ để khiến cô thấy mãn nguyện sâu sắc.

Bên cạnh đó, cô đã nghiêm túc nghĩ về cuộc sống có thể chăm sóc cho Reiji như thế này mãi, không chỉ ở thời điểm hiện tại. Cô muốn một ngày nào đó hai người kết hôn, cô sẽ đi kiếm tiền, còn Reiji trở thành người chồng đảm đương việc nhà... Cô đã thật sự nghiêm túc nghĩ như vậy.

Nhưng không lâu sau, cô đã có thể mở to mắt. Không, phải nói là được thức tỉnh thì đúng hơn. Nhờ bạo lực. Theo một cách cực kỳ sống động.

Kể từ khi bắt đầu sống chung, qua ba tháng, những lời cảm ơn của Reiji vơi dần, thay vào đó là những cơn giận vặt vãnh anh ta trút lên đầu cô. Chẳng hạn như có lần cô mua cơm hộp ở cửa hàng tiện lợi về và trong đó có món nấm hương anh ta ghét, bỗng dưng anh ta nổi đóa lên: “Cô đừng có mà giỡn mặt với tôi!”

Cùng lúc đó, Reiji thường đề cập đến những chủ đề to tát như “Nếu là người Nhật” hay “Với tư cách là người Nhật”... và nói xấu người nước ngoài (đặc biệt là người Trung Quốc và Hàn Quốc) một cách bừa bãi.

Dường như đây là ảnh hưởng của bảng điện tử dành cho những thành viên giấu tên mà ngày nào anh ta cũng dán mắt vào.

Anh ta đồng tình khi truyền thông Nhật phản đối những người nước ngoài sống tại Nhật Bản, và nói rằng bọn đó đang tẩy não chúng ta.

Reiji xuất hiện trên bảng điện tử với cái tên “Shinjitsu^[29]”, và có vẻ như đã nhận ra được tầm quan trọng của lòng yêu nước và sứ mệnh bảo vệ đất nước.

Anh ta rất bình thản nói những điều khủng khiếp như: “Để bảo vệ Nhật Bản, chúng ta phải nhanh chóng khai trừ triệt để những người nước ngoài sống tại đất nước này.”

Cô u tối nghĩ về việc chọc giận một gã đàn ông vốn rất sĩ diện, với cơ thể cường tráng đang phục hồi sau chấn thương.

Cô chỉ có thể vui mừng chứ không nghĩ đến chuyện mình sẽ bị đánh đập khi sống với “người đàn ông mỗi ngày chỉ biết uống rượu nhiều bất thường và gieo rắc thù hận khắp nơi” này, nhưng thực tế cô đã trở thành nạn nhân của bạo lực.

Bằng cách nào đó Reiji đã tiện tai nghe được “sự cố về căn phòng anh ta đang ở.”

Ngày hôm ấy, cô mới bước vào nhà thì anh ta liền hét lên tức tối:

“Cô biết gì chưa? Thằng cha sống trong căn nhà này trước đây đã tự sát!”

Trong khi cô ra ngoài làm việc, người phụ nữ sống kế bên đã hỏi hắn “Chỗ anh chắc tiền nhà rẻ lắm nhỉ?”, và hắn đã được nghe kể một sự thật.

Cô không biết từ lúc nào Reiji đã ngập chìm trong cơn say, từ miệng hắn ta không chỉ là lời nói mà còn là mùi hôi của rượu bốc lên nồng nặc.

“Đừng có đùa với tôi! Sao cô dám cho tôi sống ở một nơi như thế này! Đừng có làm tôi bẽ mặt!”

“Xin lỗi. Nhưng vì ở đây tiền nhà rẻ hơn nên...”

Cả tiền nhà lẫn tiền sinh hoạt phí cô đều một mình gánh vác, vì vậy nói thẳng ý kiến của mình ra như vậy không có gì sai cả. Nhưng với anh ta, câu nói đó giống như một giọt nước tràn ly.

“Vậy là do lỗi của tôi à? Vì tôi không làm ra đồng nào nên không có quyền chọn chỗ mình ở ư?”

Thật ra lời hắn nói hoàn toàn đúng, nhưng cô chỉ lắc đầu.

“Ý em không phải thế.”

Giây tiếp theo, cô chỉ có thể nhận thức được Reiji giờ cao bàn tay phải lên.

Bốp, âm thanh này phát ra cũng là lúc cô cảm thấy bên má trái mình đau nhói, đầu xoay về phía sau. Sau đó, một cơn đau điếng đến mức tê liệt từ má trái lan ra khắp mặt cô.

Cô bị ăn tát. Chỉ vừa nghĩ đến đây thì bàn tay đang nắm chặt của Reiji thụi vào bụng cô. Lần này là sự đau đớn tột cùng cô chưa từng một lần được nếm trải, cô không thở nổi.

“Khục.” Một âm thanh như tiếng rên của loài thú bật ra khỏi miệng, cô không nghĩ đó là giọng của mình.

Nhớ lại cảnh ai đó bị đâm đến mức mất cả ý thức trên phim hoặc truyện tranh, cô vừa có trải nghiệm tương tự và nhận ra

chuyện đó hoàn toàn là hư cấu. Không thể dễ dàng đánh mất ý thức như vậy. Từ vị trí bị đâm, sự đau đớn, cảm giác tức tối và cả cơn buồn nôn lan đi khắp cơ thể.

“Dừng lại...”

Trước khi cô ép mình nói cho được ba tiếng “dừng lại đi”, lần này đến phiên những cú đá bay đến.

Cô lấy cánh tay che chắn theo phản xạ nhưng ngoài những vị trí được cánh tay bao bọc, hấn đá túi bụi vào khắp nơi trên cơ thể đang co quắp lại của cô. Nằm gục dưới bàn, cô bị đánh vào thân dưới nhiều lần. Những chiếc ghế phía trên rơi xuống sàn vỡ tan. Những âm thanh tuyệt vọng không ngừng vang đến tai cô.

Có vẻ hấn định vùng tay đánh tiếp.

Cô bảo vệ cơ thể bằng cách cuộn tròn người trên sàn.

Lưng cô dính đòn.

Cô chỉ còn nhớ thứ ảo ảnh mà trong đó cơ thể mình bị tách làm hai. Tất nhiên, thực tế nó vẫn gắn liền và cô không hề đánh mất ý thức, chỉ có cơn đau và sự tức giận vẫn tiếp tục kéo dài.

“Dừng lại đi!” Cuối cùng cô đã hét lên.

Nhưng hấn không dừng tay.

“Đừng có đùa!”, “Mày giỡn mặt tao hả!”, “Đừng có làm tao bẽ mặt!” Hấn vừa nói vừa vùng tay vùng chân, đá vào người cô như thể đang ghi bàn.

Thậm chí bàn tay khó cử động thành thạo do di chứng của vết thương lúc trước cũng có thể đâm mạnh vào con người yếu

thể hơn mình.

Đau quá, sợ quá, tức quá, dừng lại đi, dừng lại đi, dừng lại đi.

Cảm xúc của cô trở nên rõ ràng.

Nó còn kéo dài đến bao lâu nữa nhỉ? Cô có cảm giác nó sẽ kéo dài mãi mãi, bây giờ cô sẽ bị giết luôn không chừng. Nhưng trước khi cô sắp mất mạng, cơn mưa bạo lực dừng lại, một cơn mưa khác kéo đến.

“Xin lỗi, xin lỗi, anh thật sự xin lỗi.”

Không biết từ lúc nào Reiji đã ôm lấy cơ thể cô, vừa khóc vừa xin lỗi. Cô có cảm giác nước mắt của anh ta nhỏ giọt trên cổ mình.

“Anh lỡ nổi nóng. Anh xin lỗi. Hãy tha thứ cho anh. Nhờ có em mà anh mới sống đến hôm nay. Cũng chính ở căn nhà này. Anh sẽ không phàn nàn gì nữa.”

Dư âm của trận bạo lực vừa qua vẫn còn đọng lại trên cơ thể cô, khắp nơi đều nóng hừng hực, cơn run rẩy vẫn chưa dứt.

“Reiji sẽ không đánh em nữa chứ?” Cô vắt kiệt sức lực cuối cùng để hỏi.

“À, chắc chắn. Anh sẽ không bao giờ làm chuyện này nữa. Anh hứa.”

Lời hứa đầm nước mắt đó chỉ sang tuần kế tiếp đã bị phá vỡ. Nguyên nhân lần này còn nhỏ nhặt hơn lần trước. Ngày hôm ấy, vết côn trùng đốt dường như càng tệ đi, buổi trưa thức dậy trong tâm trạng khó chịu, hắn ta bắt đầu nhăm nháp rượu.

So với bình thường hắn uống nhanh hơn hẳn, rồi sau đó bắt đầu tự chửi rửa lảm bảm trong miệng: “Chết tiệt”, “Tại sao lại là tao?”, “Đừng có đùa”. Thật sự có cảm giác sự hỗn loạn đang lan truyền trong không khí, nhưng vì tuần trước vừa xảy ra chuyện như vậy, nên hắn không có ý muốn kích động.

Hôm ấy cô về nhà sớm hơn bình thường.

“Hôm nay em có cuộc hẹn sớm với khách. Thật là bận rộn quá.”

Khi bắt đầu chuẩn bị ra ngoài vào khoảng quá trưa thì cô lỡ miệng nói như thể đang phân minh. Nó trở thành ngòi nổ.

“Mày đang cố ý nhấn mạnh đến công việc đấy à? Mày đang muốn ám chỉ tao phải không?”

Chai rượu bay đến, tiếp theo đó là những nắm đấm. Những cơn mưa lại rơi một lần nữa. Bạo lực, và nước mắt. Cô đau ê ẩm khắp người và ngày hôm ấy đã không thể đi làm.

“Sẽ không có lần thứ hai đâu.” Reiji tiếp tục khóc lóc, vừa xin lỗi vừa hứa hẹn.

Cô lắng nghe, rồi sau đó suy nghĩ. Những lời như vậy cô đã nghe kể từ chính miệng của gã đàn ông đã bỏ nhà đi lúc mười sáu tuổi vì bị bố đánh đập không ngừng.

Giờ cô đã hiểu. Con người này không ổn rồi. Có lẽ hắn ta đã trở nên quá hư hỏng. Con người này một lần nữa lại không giữ lời. Nếu sống chung, cô sẽ không ngừng bị đánh đập.

Bản thân hắn có lẽ cũng không muốn trở thành một người như thế. Không chừng rượu mới là kẻ xấu. Hắn đánh cô không hẳn vì hắn muốn như thế. Vòng lặp của bạo lực và nước mắt

này không liên quan gì đến Reiji lẫn bản thân cô, tất cả đều do nó tự nhiên xảy đến.

Nhưng không ổn là không ổn.

Kết hôn với người này ư? Để hắn trở thành người chồng nội trợ ư? Không thể nào.

Sau mối quan hệ giữa nam tiếp viên và khách, kết quả thu về chỉ là những điều trái ngược, sự lạnh lùng, nhiệt huyết đánh mất, và sự sụp đổ.

Mình thật ngu ngốc đến không tưởng. Cô thấy phần nộ với chính bản thân mình.

Một người nhận ra mình chưa chạm đến vũ trụ mà chỉ đang đi lòng vòng quanh trái đất lẽ nào cũng có cảm giác như thế này ư?

Tuy nhiên, dù đã nhận ra rồi cô vẫn không thể cải thiện tình hình. Cô không cách nào ngăn cản được bạo lực bên trong con người Reiji.

Để chạy trốn bạo lực, cách đơn giản nhất chính là chia tay.

Nhưng nếu chia tay như vậy thì đột ngột quá. Hơn nữa cô không cách gì mở lời được. Cứ như vậy chẳng phải cô sẽ bị đánh đập đến chết sao? Nhưng dù có chạy trốn thì cô cũng không biết phải chạy về đâu.

Cô không muốn mình thức tỉnh, cô không muốn mở mắt.

Nếu không thể chạy trốn bạo lực, vậy tốt nhất nên chấp nhận nỗi đau.

Dù bị đánh đập, cô sẽ giả vờ không thấy nỗi đau của mình. “Con người này chắc chắn đang bị tổn thương”, “Con người

này mới là kẻ khốn khổ”, cô thà tin vào tương lai ngu ngốc rằng “Ngày nào đó cô sẽ kết hôn với con người này và cùng xây dựng một gia đình êm ấm”.

Nhưng cô không thể làm theo những gì mình nghĩ.

Từ đây trở về sau, liệu cô có bị đánh đập hung bạo nữa không, những cơn đau thể xác sẽ khiến cô phải thức tỉnh. Và nếu thức tỉnh thì cô sẽ không thể quay về thời điểm trước khi mình thức tỉnh nữa. Chỉ cần một lần mở mắt, cô sẽ không thể tiếp tục nằm mơ giấc mơ hạnh phúc ấy lần thứ hai.

“Reiji, người yêu bé bỏng tội nghiệp cô nhất định phải giúp đỡ” trong thế giới của cô đã biến đi đâu mất, thay vào đó là “Reiji, kẻ ăn bám phụ nữ đáng sợ, tâm lý bất ổn và vũ phu”.

Một lần nữa, cô lại thấy ngạc nhiên khi mình tiếp tục bán thân và chăm lo toàn bộ cuộc sống của người đàn ông đó.

Khi hiểu ra, cô đồng thời thấy tình yêu đã chạy mất, chỉ còn cảm giác hối hận ở lại.

Nhưng cô vẫn không hiểu.

Cô nên thấy hối hận ở đoạn nào?

Là lúc cô nói với Reiji “Hãy sống chung nhé!”? Nhưng trong hoàn cảnh như vậy cô không thể không nói câu đó. Vậy, là lúc cô nhận được cuộc điện thoại và chạy đến chỗ anh ta ư? Nhưng cô không thể làm ngơ giọng nói tuyệt vọng “Hãy cứu anh” ấy. Vậy là lúc cô tình cờ gặp Reiji và đi theo anh ta ư? Nhưng lúc đó cô rất muốn được cứu vớt. Vậy là lúc cô bắt đầu làm gái gọi? Nhưng lúc đó...

Nếu cứ truy về những điều xảy ra lúc trước như thế này thì cuối cùng, cô sẽ thấy hối hận vì mình được sinh ra trên đời

này. Nhưng vốn dĩ cô không thể lựa chọn việc mình được sinh ra hay không, nên không có gì để hối hận cả.

À ra vậy. Con người chỉ là một hiện tượng tự nhiên và mọi chuyện sẽ tự nó xảy đến suy cho cùng là như thế này đây.

Hối hận chỉ là một thứ cảm xúc vô nghĩa gặm nhấm trái tim thôi. Không, có lẽ trên đời này không tồn tại thứ cảm xúc nào có ý nghĩa cả.

Nhưng cô không thể ngăn mình suy nghĩ. Rằng mình đã tự chắt lên vai quá nhiều gánh nặng.

Với số tiền cô chu cấp hàng tháng cùng với mối quan hệ dẫu đã cắt đứt nhưng vẫn không tách rời được, mẹ như là một loại “hành lý” cô không thể không vác theo, còn Reiji là kiểu “hành lý thừa” mà cô phải xách theo dù không có ích lợi gì. Chùng đó là quá nặng với cô.

Sự đủ đầy dần dần biến mất theo mỗi ngày trôi qua trong cuộc đời cô, chỉ còn lại sự tủi nhục vì bán thân và nỗi đau từ những cú đánh đập. Cô bán tấm thân mình không hề muốn bán, kiếm sống cho gã đàn ông cô chỉ còn thấy sợ hãi chứ không hề yêu thương.

Trong suốt bốn mươi sáu tiếng đồng hồ, cô hồi hộp lựa lời chú ý điều chỉnh thái độ để không làm Reiji tổn thương.

Mặc dù vậy thỉnh thoảng lại có những vụ nổ cô không ngờ tới. Lúc ấy cô lại nhanh chóng cúi gập người, cố gắng tránh bị tổn hại nhiều nhất có thể, và chờ cho đến khi nó qua đi.

Cô tiếp tục kéo dài ngày này qua tháng khác cuộc sống trên bãi mìn như thế, cho đến cuối tháng Tám khi đã quá thời gian đỉnh điểm của mùa hè.

Như mọi khi, cô kết thúc công việc vào buổi sáng. Cơ thể toàn là bùn thay vì máu đang lưu thông bên trong của cô trở nên nặng trĩu. Quả thật là công việc lao động thể xác, giai đoạn mùa hè dường như còn khiến cô kiệt sức trầm trọng hơn.

Ngày hôm ấy chỉ có cô và Jyuri cùng nhau về nhà.

“Có hẳn ở nhà tôi không muốn về chút nào.”

“Chị vẫn chưa vứt bỏ gánh nặng đó đi à?”

“Không thể được. Tôi đâu còn chỗ nào khác để đi đâu.”

“À, cũng đúng.”

“Tôi dường như không có duyên với đàn ông thì phải.”

“Ha ha, về chuyện này thì em cũng không thua gì đâu.”

Cô chỉ kể chi tiết về Reiji cho mỗi Jyuri, và thỉnh thoảng lại nhàn rỗi than thở với nhau thế này. Bản thân Jyuri lâu nay cũng bị đánh đập và không tài nào trốn thoát được gã đàn ông cô ấy đang hẹn hò.

Chia tay với Jyuri ở đường Meiji, cô ngó lơ những nam tiếp viên đang mời chào khách, tiến thẳng đến nhà ga, để lại Kabukicho ở phía sau.

Trên đường cô đi ngang qua một tấm bảng thông báo có dán tờ poster bầu cử. Trên đó là những tấm hình của ông chủ hay bà cô nào đó cô chưa hề nghe tên.

Cuộc bỏ phiếu được tổ chức vào cuối tháng, hay được nhắc đến trên ti vi và mọi người bàn tán khá nhiều về việc liệu đó có

phải là sự thay thế chính quyền đúng nghĩa lần đầu tiên ở Nhật Bản không.

“Chính đảng chuẩn bị lên nắm quyền trong lần này có cảm giác là thế lực làm phản. Nhất định không được tổ chức cuộc thay thế này!” Reiji tuyên bố tràn đầy nhiệt huyết.

Với cô thì những chuyện đó không liên quan gì đến bản thân mình cả. Có thay thế chính quyền hay không, cô không nghĩ nó có thể thay đổi cuộc sống hiện tại của cô. Thấy tâm trạng Reiji ngày một xấu đi như vậy, cô rất biết ơn khi hắn không làm gì. Dù sao đi nữa, cô chưa bao giờ đi bầu cử và lần này cũng không có ý định đi.

Bất kỳ ai cũng được, nếu có thể cứu thoát cô thì cô sẽ bỏ phiếu hoặc làm bất cứ điều gì cho người đó. Cô nghĩ thầm trong đầu và đi qua bảng thông báo, ngay lúc ấy cô nghe thấy giọng nói quen thuộc của bóng ma.

“... Chị à, em hứa với chị. Em sẽ giải cứu chị.”

Nhìn kỹ lại cô thấy phần môi ở bức poster của một ứng viên nữ trẻ đang vang lên tiếng tanh tách, và chú cá vàng bắt đầu lơ lửng giữa không trung. Cảnh tượng lâu rồi mới gặp lại. Đúng là từ khi quen biết với Reiji, cô không thấy nó trong một thời gian dài.

“Lâu ngày nhỉ.”

“... Em chỉ xuất hiện những lúc chị gặp vướng mắc thôi.”
Bóng ma vừa nói vừa cười tanh tách.

Vậy là lúc này cô đang gặp vướng mắc ư, cô cũng không rõ lắm. Tuy nhiên nếu là vướng mắc bây giờ thì chỉ có chuyện đó.

“Jyun này, em sẽ cứu chị à?”

“... Chính xác là chị tự cứu lấy bản thân mình. Vì, em đang ở bên trong tâm trí của chị. Thậm chí chị cũng đã biết rồi nhỉ, cách thức để thoát khỏi cuộc sống hiện tại ấy. Em chỉ nói cho chị rõ thôi.”

“Chị đã biết ư? Ý của em là sao?”

“... Nếu người đàn ông đánh đập chị biến mất, và chị có số tiền đủ để không phải làm công việc bán thân ấy nữa, thì mọi chuyện sẽ đâu vào đấy, đúng không?”

Đúng là vậy. Cô vẫn thường có suy nghĩ đó. Rằng không có Reiji thì tốt biết bao. Nếu mình có được số tiền để không phải bán thân nữa thì tốt biết bao.

“Em nói gì vậy, làm sao chuyện đó có thể xảy ra được?”

“... Chị chỉ việc giết hắn ta thôi.” Bóng ma nói ngay.

“Hả?”

“... Chị chỉ cần giết chết gã đàn ông đó. Sau đó mang tính mạng đó đi đổi lấy tiền là được.”

Giết Reiji? Đổi lấy tiền?

Bóng ma tiếp tục nói trong khi cô vẫn chưa hết ngạc nhiên:

“... Cuộc đời này có những tổ chức đổi mạng người lấy tiền đấy. Nếu là về tổ chức ấy thì chẳng phải chị hiểu biết chi tiết hơn người thường sao?” Bóng ma cười tanh tách.

Đúng vậy, là công ty bảo hiểm nhân thọ.

Tuy ý thức còn khá mơ hồ, nhưng lần đầu tiên cô thấy thật sự tỉnh táo trở lại là nhờ cảm giác bị vỗ nhẹ bộp bộp trên má.

Tiếp theo là một giọng nói.

“... Đây, cô còn sống không? Nếu còn sống thì trả lời tôi đi.”

Cô từ từ mở mắt ra. Thứ xuất hiện lơ mờ trước mắt cô là trần của căn nhà nhỏ và hình dáng phản chiếu của người đàn ông cục mịch.

Ơ? Người đàn ông này là ai nhỉ...

Sâu trong tâm trí, những ký ức đứt đoạn của cô dần được gắn kết lại với nhau.

Vào ngày sinh nhật. Cô cho một gã đàn ông trông như con cóc vào và xuất tinh bên trong mình. Một đứa con gái ngu ngốc thông báo với cô chuyện cô ta sắp kết hôn. Tinh dịch của con cóc trào ra ngoài. Cô trở về sau khi mượn phòng tắm ở văn phòng, rồi bị bắt cóc. Bọn săn điểm. Gồm bốn gã đàn ông. À, phải rồi. Cô đã bị gã cục mịch này siết cổ suýt chết.

Khi ý thức trở nên xa vời, cô cứ nghĩ mình đã chết... Nhưng cô không chết, cô vẫn còn sống.

“Ồ, cô vẫn còn sống.” Gã đàn ông cục mịch nhe răng cười.

Sau khi lấy lại cảm giác của cơ thể, cô nhận ra mình đã bị lột hết quần áo và nằm trên tấm nệm. Cô từ từ cử động cơ thể.

“Tốt quá ha, rốt cuộc cô không trở thành xác chết, ta đỡ phải gặp phiền phức.”

Gã cục mịch đã mặc áo sơ mi vào. Bên cạnh hắn ta là gã mắt sanpaku, gã đầu trọc và cả gã tóc xoăn ngồi trong chiếc xe đậu bên ngoài. Ngoài gã đàn ông cục mịch ra thì cả ba đều có chung một biểu hiện, đó là thở phào nhẹ nhõm.

Cô nhận ra quanh vùng kín của mình còn dính lại chút tinh dịch đã khô - vậy là gã đàn ông cục mịch đã xuất tinh ư?

”Cô vắt vẻo rồi. Hãy lau người bằng cái này và mặc áo quần vào.”

Gã đàn ông cục mịch đưa cho cô hộp khăn giấy ướt.

Cô nhận lấy mà không nói gì, rút ra vài tấm và lau quanh giữa hai đùi. Trong đầu cô có cảm giác tươi mới đến kỳ lạ, trí óc như được rửa sạch. Cô hết như đã được tái sinh vậy. Cô nhanh chóng mặc áo quần và áo khoác nằm vương vãi trên tấm nệm.

“Đây là phần thưởng cho sự sống sót.” Gã đàn ông cục mịch đưa lên trước mặt cô một tờ mười nghìn yên. “Chúng tôi sẽ đưa cô đến ga Kasai, từ đó cô tự lo, chừng này đủ rồi chứ?”

Họ dẫn cô đến nơi này chỉ để làm vậy thôi ư?

Cỡ mười nghìn yên thì cô bắt taxi về nhà vẫn còn tiền thừa. Nhưng...

Cô không nhận tiền từ tay gã cục mịch, hướng mắt về phía gã mắt sanpaku và nói:

“Tôi không cần số tiền này, chỉ cần gã ấy trả lại số tiền đã cướp của tôi là được.”

Gã đàn ông này, lúc còn ở trong xe, không những đã lấy hết số tiền cô kiếm được nhờ bán thân mà còn cười nhạo cô nữa. Ít nhất, cô phải lấy lại được số tiền ấy thì mới hả dạ.

Tuy đòi lại số tiền đã bị cướp từ tên cướp thì quá sức vô lý nhưng không hiểu vì sao cô không cảm thấy sợ hãi chút nào.

“Hả?” Gã mắt sanpaku lên giọng, tiến một bước đến gần chỗ cô. “Mày vừa nói gì cơ?”

Cô không hề lùi bước mà nhìn thẳng vào mắt gã.

Gã đàn ông cục mịch nắm lấy vai gã mắt sanpaku, kìm hãm lại.

“Cô em đúng là gan lì. Tốt lắm, mau trả tiền lại.”

“Nhưng...”

“Nếu là tiền túi thì ta có thể cho. Còn không mau trả lại!”

Bị gã cục mịch lên giọng, gã mắt sanpaku miễn cưỡng gật đầu, thò tay vào túi mò mẫm.

”Đây.” Gã mắt sanpaku ném tiền, những tờ tiền rơi lả tả trước mắt cô. Cô nhặt lại tất cả. “...Chị ơi.”

Cô nghe giọng nói trong đầu mình. Bóng ma của Jyun xuất hiện ngay trước khi cô đánh mất ý thức. Ngẩng đầu lên, cô thấy nó đang chơi đùa vui vẻ ở phía trên trần nhà.

“... Chuyện đó đã xảy đến rồi nhỉ?”

Ừ, đến rồi. Chính vào khoảnh khắc cô nghĩ mình không chết, chính cái khoảnh khắc cô nghĩ mình sẽ sống tiếp. Lòng quyết tâm đã đến.

Không liên quan đến cô, nó từ đâu đó bay đến. Nó không ở trong đầu cô, mà từ trên trời rơi xuống. Rằng phải nắm bắt được cơ hội. Rằng đó là điều sai trái cũng được, cô chấp nhận nó 100% và tiến hành thôi.

Cô nhìn thẳng vào gã cục mịch mà mình cho là ông chủ ở đây, rồi hỏi: “Chắc ông đã từng giết người?” Ông ta đã nói rằng nếu thành xác chết sẽ gặp rắc rối. Tức là ông ta đã từng có trải nghiệm ấy. Gã đàn ông cục mịch mỉm cười trả lời:

”Đã từng. Vậy thì sao?”

Sắc thái trong giọng nói pha lẫn đôi chút lạnh lùng và nguy hiểm. Hắn ta là gã đàn ông giết người không chớp mắt.

“Vậy ông có thể giúp tôi giết một người nữa không? Nếu mọi việc tiến triển tốt đẹp, tôi sẽ trả công cho ông.”

Gã cục mịch sau khi trợn tròn mắt rồi cười phá lên.

“Tôi sẽ trả ông thật nhiều, thật nhiều tiền! Hãy giúp tôi giết người!” Cô cương quyết.

Gã mắt sanpaku, gã đầu trọc và gã tóc xoắn ngạc nhiên đưa mắt nhìn nhau.

”Giời ơi, thật là lý thú quá đi.”

Gã đàn ông cục mịch ngồi xếp bằng cái uych trước mặt cô.

“Kể cho ta nghe chuyện của cô đi.”

Đó chính là lúc cô nhận ra một điều. Gã đàn ông đang ngồi xếp bằng trước mặt cô và bàn tay gã đặt lên đầu gối. Một, hai, ba, bốn, năm, sáu... bàn tay ấy có sáu ngón.

Gã đàn ông nhận ra cô đang nhìn chăm chăm vào bàn tay mình liền nhe răng cười và nói:

“Hô hô hô, ngẫu không? Ông trời đã ban cho tôi thêm một ngón đây. Giống hệt như Hideyoshi.”

CHƯƠNG 20

Từ xa có thể nghe tiếng tàu chạy vẳng lại.

“Đúng rồi. Là người này, cô ấy sống bên cạnh nhà tôi. À, tôi nhớ ra rồi. Suzuki, Suzuki, cái tên này mới lóe lên trong đầu tôi.”

Nhìn tấm hình của Suzuki Yoko, người phụ nữ trông khoảng trên dưới ba mươi lăm tuổi này gật đầu.

“Vậy người hàng xóm tên Suzuki này đã sống ở đó từ tháng Một năm 2009 đến khoảng tháng Mười một, đúng không ạ?”

Ayano hỏi, người phụ nữ hơi nghiêng đầu.

“Hừm, phải vậy không nhỉ?”

Đúng là không phải ai cũng có thể nhớ rõ thời gian chuyển đến và đi của nhà hàng xóm.

Ayano thử nhắc đến những sự kiện nổi bật nào đó diễn ra trong năm ấy.

“Năm đó là khoảng thời gian trước khi vụ động đất ấy diễn ra, cũng là năm có sự kiện thay đổi chính quyền, hay Michael Jackson qua đời chẳng hạn.”

“À... Tôi nghĩ có lẽ đúng là vào khoảng thời gian ấy đây.”

Theo chứng minh thư, Higashinakano Verde nằm gần nhà ga JR ở Higashinakano là khu căn hộ nơi Suzuki Yoko sống trước khi tái hôn lần đầu tiên.

“Cô Suzuki có thân thiết với hàng xóm không ạ?”

“Không mấy thân thiết. Cô ấy, hình như đi làm vào buổi tối thì phải.”

“Đi làm vào buổi tối? Chị có biết cụ thể đó là công việc gì không ạ?”

Ayano hỏi, người phụ nữ lắc đầu có vẻ hơi bối rối.

“Tôi không rõ nữa, có lẽ chuyện này cô nên hỏi chính cô ấy thì tốt hơn. Đến chiều thì cô ấy thường bắt đầu ra khỏi nhà, và hình như quay về khi trời sáng, còn áo quần và túi xách này nọ ư? Theo suy đoán của riêng tôi thì hình như cô ấy làm việc ở những khu giải trí về đêm hoặc là nhà chứa nào đó thì phải.”

“Tôi hiểu rồi.” Ayano gật đầu.

Không chừng giả thuyết ấy đúng. Thời điểm Suzuki Yoko bỏ công việc bán bảo hiểm là ngay sau khi đến thăm mẹ ở Biệt thự Thường Xuân. Tuy đang cần tiền nhưng cô lại bị mất việc.

Trên tờ khai thuế chỉ ghi rằng cô không có thu nhập sau khi rời công ty Shinwa Inochi, tiếp theo đó không có ghi chú gì thêm về khấu trừ thuế và khai thuế.

Vẫn đảm bảo được chỗ ở và gửi tiền chu cấp cho mẹ đầy đủ thì không thể không có thu nhập được. Chắc chắn Suzuki Yoko phải làm công việc gì đấy. Nếu là khu giải trí ban đêm hay nhà chứa thì đúng là có những cửa tiệm không khấu trừ thuế, vậy nên trên tờ khai mới để trống. Ngoài ra, đó là cái nghề mà những cô gái thường chọn khi cần tiền gấp.

Ayano đặt thêm câu hỏi cho người phụ nữ. “Tôi muốn hỏi thêm về ấn tượng nếu cô không phiền, cô có suy nghĩ gì về cuộc sống của cô ấy?”

“Nếu là về cuộc sống thì...” Người phụ nữ nhìn lên, có vẻ như đang lục lại ký ức rồi nói: “Tôi thấy cô ấy hơi tội nghiệp. Không biết đó là chồng hay là người yêu, nhưng đó có vẻ là một người đàn ông sống bám váy phụ nữ.”

“Kẻ sống bám váy phụ nữ ư? Nghĩa là cô ấy có sống chung với một người đàn ông ư?”

“Hơ? À, đúng là vậy.”

“Anh ta là người như thế nào ạ?”

“Hừm, dáng người cao, khá là điển trai...”

A, ra vậy.

Ayano có cảm giác trong đầu mình đã xác nhận được một vài sự thật.

“Có phải là người đàn ông này không ạ?” Cô cho người phụ nữ xem bức hình có sẵn trên điện thoại.

Đó là hình ảnh chụp chính diện một người đàn ông mặc bộ vest đen lấp lánh, mái tóc để kiểu đầu sói cầu kỳ và đôi mắt có đuôi mắt dài. Là người chồng thứ hai của Suzuki Yoko, Kawase Mikio. Ayano đã tiến hành điều tra lai lịch và biết rằng anh ta làm việc tại một quán bar tiếp viên trong một khoảng thời gian, cô đã có được tấm hình này ở chỗ đó.

Theo chủ quán bar, Kawase Mikio gây chuyện với một đàn anh trong quán và tự bỏ việc.

“A, đúng rồi. Chính là người đàn ông này. Có điều tóc anh ta ngắn hơn một tí.”

Lúc sống ở khu căn hộ này, cả hai vẫn chưa đăng ký sổ hộ khẩu, vậy là chỉ sống chung thôi ư?

“Cô Suzuki ngay từ khi chuyển về đây đã sống chung với người đàn ông này ư?”

”Hừm, tôi nghĩ vậy.”

Khu căn hộ này không dành cho những người độc thân, và hầu như cũng không có người nào sống một mình ở đây cả. Người phụ nữ này cũng đang sống với con gái.

Trước khi chuyển đến đây, Suzuki Yoko sống trong căn hộ một phòng ở Tsutsuijigaoka phía tây Chofu. Ở khu căn hộ nơi cô bắt đầu sống sau khi chia tay người chồng đầu tiên là Yamasaki, trong những lời khai cô nghe được không có lời khai nào nhắc đến chuyện cô sống chung với ai cả.

Có thể đặt giả thuyết rằng sau khi bỏ công việc bán bảo hiểm, Suzuki Yoko tìm được việc làm mới vào buổi tối, rồi tình cờ gặp nam tiếp viên là Kawase Mikio ở đó. Gái điếm hoặc nữ tiếp viên có quan hệ với nam tiếp viên không có gì là lạ. Sau đó quan hệ tiến thêm một bước và để sống chung với nhau, hai người đã chuyển đến đây?

“Xin hỏi, chị nói ăn bám phụ nữ tức là anh ta không có việc làm gì ạ?”

Người phụ nữ gật đầu một cách ngần ngại khi Ayano hỏi.

“Tôi nghĩ thế. Anh ta toàn ở nhà. Tôi cũng không nghĩ anh ta làm việc tại nhà... vì thỉnh thoảng có nghe tiếng nạt nộ “Cô tưởng mình đi làm thì có thể lên mặt như vậy à?”, nên có lẽ anh ta không làm việc thật...”

“Tiếng nạt nộ ư...?”

“Đúng vậy. Cả tiếng thét của cô Suzuki đó. Thiết tình tôi thấy cô ấy rất tội nghiệp, hình như đôi lúc bị đánh đập hay sao

ấy. Tôi có bắt gặp cô ấy với khuôn mặt bị sưng tấy.”

Bạo lực gia đình à? Ayano nhú mày.

Vấn đề này không phải là hiếm. Nếu bao gồm cả những vụ không được xem là hành vi phạm tội, những vụ bạo lực diễn ra giữa vợ chồng hay người yêu vẫn hiện hữu nhiều hơn so với những gì mọi người nghĩ. Và trong đó, phụ nữ hầu hết đều trở thành nạn nhân.

Người phụ nữ suy nghĩ vài giây rồi nói tiếp:

“À, nhắc mới nhớ, đã có một lần tôi hỏi người đàn ông đó về tiền thuê nhà...”

Đó chính là “sự cố” về việc căn phòng Suzuki Yoko thuê trước đây thuộc về một người chủ đã tự sát.

Người phụ nữ này trong một lần tình cờ gặp anh ta ở hành lang đã vô tình hỏi han “Tiền thuê nhà của anh chắc là rẻ lắm nhỉ?”, và có vẻ người đàn ông chưa biết gì về chuyện này nên tỏ ra rất ngạc nhiên.

“... Vậy là tôi đã lỡ nói cho anh ta biết chuyện chủ căn nhà trước đây đã tự sát. Sau khi cô Suzuki về nhà thì tôi nghe thấy những tiếng hét giận dữ “Đừng có đùa!”, “Đừng làm tao bẽ mặt!” phát ra từ nhà bên cạnh... Hình như do tiết lộ của tôi nên đã dẫn đến sự cố ấy. Có lẽ tôi là người đã khiến cô ấy rơi vào hoàn cảnh tồi tệ đó...” Người phụ nữ đến tận bây giờ vẫn bị cảm giác hối hận khôn tả đeo bám.

Buổi lấy lời khai kết thúc vào khoảng hơn sáu giờ tối. Tokyo đã vào mùa hoa đào rơi, mặt trời dần khuất dạng nhưng bầu

trời vẫn còn hơi hửng sáng thứ ánh sáng màu xanh nhạt.

Trước khi quay về cô ghé vào ăn lót dạ ở một cửa hàng donut trước nhà ga Higashinakano.

“Vây là hình như cô ta đã sống chung với Kawase Mikio ở Higashinakano này.”

Ngồi đối diện với Ayano là Inoue, vừa cắn một miếng bánh donut truyền thống vừa nói. Thuộc Ban Điều tra số 1 ở Trụ sở, Inoue là một thanh tra có kinh nghiệm cô đã từng quen biết trước cả thời điểm cô nghỉ việc. Trong nhóm hợp tác điều tra lần này cô đã được phân cặp với anh. Anh là một con người khiêm tốn, khuôn mặt luôn mỉm cười không giống với hình tượng của một thanh tra cảnh sát. “Phụ nữ với nhau dễ nói chuyện hơn.” Anh nói và giao toàn bộ trách nhiệm lấy lời khai cho cô.

“Tôi cũng nghĩ thế.” Ayano đồng ý.

Ở Higashino Verde, bao gồm cả người phụ nữ hàng xóm, Ayano đã lấy lời khai của tổng cộng năm người sống ở đó. Không một ai có quan hệ thân thiết với Suzuki Yoko, tất cả đều là phụ nữ, họ khai rằng đúng là cô sống với một người đàn ông khả năng cao là Kawase Mikio, ngoài ra còn nghe thấy cả tiếng nạt nộ lẫn tiếng hét.

Có thể kết luận rằng Suzuki Yoko và Kawase Mikio đã sống chung, và ở đó, Suzuki Yoko là nạn nhân của hành vi bạo lực do Kawase Mikio gây ra.

Căn cứ vào sổ hộ khẩu và chứng minh thư, tháng Mười một năm 2009, Suzuki Yoko và Kawase Mikio đã kết hôn với nhau,

sau đó chuyển nhà từ Nakano đến Mitaka và bắt đầu sống ở một khu căn hộ tên là Mitaka Ester...

Nhưng đồng thời, một nhóm điều tra khác đã đến địa điểm ấy để lấy lời khai, tất cả đều trùng khớp với những gì Ayano đã điều tra trước đây, đúng là Suzuki Yoko đã sống ở đó nhưng lại không hề bắt gặp bóng dáng của người chồng có tên Kawase Mikio. Quả nhiên như cô nghĩ, nơi ấy chỉ dùng để đánh lạc hướng, Kawase Mikio thật sự không sống ở đó.

Nhưng khoảng tám tháng kể từ lúc kết hôn cho đến tháng Bảy năm 2010, thi thể của Kawase Mikio lại được tìm thấy ở con đường ven núi thuộc địa phận thành phố Mitaka. Như thể một con người khi còn sống đã trở nên vô hình nhờ được che giấu bởi sức mạnh của phép thuật, rồi sau khi chết, anh ta lại hiện nguyên hình vì phép thuật hết hiệu nghiệm.

“Okunuki, cô nghĩ sao? Hành vi bạo lực của gã đàn ông Kawase ấy có liên quan đến vụ án không?” Inoue hỏi.

“Phải nói sao nhỉ... Đúng là có những trường hợp người phụ nữ phải hứng chịu bạo lực và bị đối xử tàn tệ vì lâm vào đường cùng nên đã giết chồng hoặc người yêu mình.”

Trước đây khi còn hoạt động trong đội điều tra liên quan đến phụ nữ, Ayano đã gặp rất nhiều vụ án như vậy. Có những người phụ nữ đã giết người để chạy trốn khỏi những ràng buộc tàn bạo. Ngoài ra còn có những phụ nữ bị dồn vào đường cùng, “Nếu không giết người tôi sẽ bị giết mất”, nên cũng không thể khẳng định đó là giết người.

Vụ án này cũng thuộc trường hợp này ư? Nhưng...

Ayano tiếp tục:

“Cách duy nhất để thoát khỏi bạo lực, vậy thì chỉ cần giết Kawase Mikio là được.”

“Đúng là vậy.” Inoue gật đầu, hớp một miếng cà phê từ set donut vừa gọi.

Sau cái chết của Kawase Mikio, Suzuki Yoko kết hôn với hai người đàn ông nữa, và cả hai đều liên tiếp qua đời. Có thể nói đây là một vụ giết người để chiếm đoạt tiền bảo hiểm.

Những người đàn ông đó vẫn không bị hàng xóm bắt gặp ở ngôi nhà đáng lẽ họ phải sống cùng Suzuki Yoko sau khi kết hôn, nhưng một ngày nọ, thi thể lại được phát hiện trên một con đường gần nhà.

Ayano uống tách cà phê của mình. Không thêm đường hay sữa. Gần đây cà phê ở những quán ăn nhanh cũng khá ngon nên chỉ cần uống cà phê đen như vậy là đủ. Bên trong chiếc tách, một thứ chất lỏng màu nâu đen sóng sánh.

“Nếu tìm thấy gã đàn ông tên Yagi ấy, có thể mọi chuyện sẽ được sáng tỏ hơn.” Inoue lẩm bẩm.

“Cũng đúng.” Ayano gật đầu.

Yagi Norio là gã đàn ông đã từng chết người chồng cuối cùng của Suzuki Yoko. Nếu những cái chết bí ẩn này được kết luận là vụ án giết người hàng loạt để chiếm đoạt tiền bảo hiểm thì hẳn ta chính là kẻ phạm tội cuối cùng.

Cuộc họp điều tra sáng nay có một vài báo cáo từ phía nghiên cứu pháp y.

Sau khi phân tích tường tận xác chết (chính xác là một mảnh thịt) được tìm thấy ở Will Palace Kokubunji, đã phát

hiện ra chất triazolam. Là thành phần chính của thuốc ngủ cực mạnh sẽ phát huy tác dụng khi đưa vào cơ thể.

Ngoài ra, mẫu ADN của thi thể đồng nhất với mẫu ADN của cuồng rồn Ayano tìm được ở Biệt thự Thường Xuân, nên đã có thể xác nhận nạn nhân chính là Suzuki Yoko. Đến đây, vụ án chỉ có khả năng được tái hiện và làm sáng tỏ bởi một nhân vật có liên quan duy nhất còn sống sót chính là Yagi.

Hiện tại, vẫn chưa rõ tung tích của Yagi nên nhóm hợp tác điều tra đang xem xét để mở ra một cuộc tìm kiếm công khai thủ phạm với tư cách là nhân tố cốt lõi của vụ án.

Tên Yagi này chắc chắn sẽ biết tường tận toàn bộ vụ án. Tuy nhiên có lẽ hẳn không phải là kẻ chủ mưu. Theo tiền lệ, nếu là vụ án mang tính liên tiếp thì chắc chắn Yagi sẽ là nạn nhân tiếp theo. Trong vụ án này, thủ phạm đã bị kẻ chủ mưu dụ dỗ tham gia phạm tội, sau đó sẽ bị giết, nói cách khác hẳn chỉ đóng vai trò là một tay sai. Kẻ vạch ra kế hoạch cho toàn bộ vụ án này là một người khác. Ngoài ra, thậm chí còn bỏ công để biến hiện trường vụ án thành tai nạn như thế thì khó có thể cho rằng Suzuki Yoko là người duy nhất thực hiện tất cả.

Những nạn nhân và tội phạm liên quan đến vụ án này dường như có một sợi dây liên kết nào đó, có thể suy luận rằng đó là một nhóm tội phạm gồm một vài người cấu kết với nhau.

“Nào, chúng ta đi thôi nhỉ.” Inoue uống cạn tách cà phê, cầm khay và đứng dậy.

“Vâng.” Ayno đáp lại.

Họ lên tuyến Sobu từ nhà ga JR ở Higashinakano, hướng về ga Ichigaya, ở đó họ sẽ bắt tàu điện ngầm đi Sakuradamon. Sau khi bước lên mặt đất từ cửa ra vào số 4, bỗng có một thứ ánh sáng rọi xuống.

Có cảm giác như ai đó đang đứng trên cao quan sát mình, cô dừng bước và ngẩng mặt lên trời.

“Ồ, hôm nay là ngày trăng tròn.” Inoue nói, cũng dừng bước và ngược mắt lên trời như cô.

Cô nhớ mình đã từng nhìn thấy mặt trăng tương tự khi đón tàu từ Kanazawa đến tỉnh Q.

Trắng và lạnh lẽo, không muốn ai đến gần, cô độc.

Chẳng lẽ có thứ gì đó lớn hơn nữa... Hình ảnh đó thoáng qua tâm trí của Ayano.

Nếu Suzuki Yoko đang muốn chạy trốn điều gì đó, chắc chắn đó không chỉ là bạo lực gây ra bởi một gã đàn ông, chắc chắn phải là điều gì đó lớn hơn nữa.

Cô vô cớ nghĩ như vậy, tưởng tượng linh hồn của Suzuki Yoko đã chạy trốn khỏi tất cả, đang ở trên đó.

“Cô sao vậy?” Inoue hỏi khi thấy cô ngẩn người đứng ngẩn trăng.

“Không có gì, tôi chỉ đang nghĩ là trăng đẹp quá.” Ayano nhún nhẹ vai.

Bản thân cô cũng không hiểu vì sao đột nhiên mình lại có suy nghĩ từ trên trời rơi xuống như vậy.

CHƯƠNG 21

Yoko...

Cô biết rồi đúng không? Shishibone ở Edogawa... về nguồn gốc của cái tên đó.

Thời kỳ Nara cách đây một nghìn hai trăm năm, khi nhà Fujiwara cực kỳ thịnh vượng xây dựng Kasuga Taisha như một ngôi đền bảo hộ của kinh thành Heijo, theo chỉ đạo của vị thần bảo vệ nhà Fujiwara, thần Takemikazuchi, một số lượng lớn những con hươu đã được vận chuyển từ tỉnh Hitachi (ngày nay là Ibaraki) đến Nara. Là thời kỳ giao thông khó khăn vì chưa có những con đường nhựa nên hành trình phải kéo dài đến gần một năm, và đã có rất nhiều con bị chết trên đường vận chuyển. Người ta tương truyền rằng vì lúc đó có rất nhiều xác hươu được chôn lấp dưới đất nên vùng đất đó mới được gọi là Shishibone.

Căn hộ được xây trên nghĩa địa của những thần chỉ thời cổ xưa đó là tòa nhà hai tầng rộng khoảng bảy mươi đến tám mươi tsubo, gồm 7 LDK. Tòa nhà rộng lớn như vậy nhìn từ xa lại giống như một căn nhà tập thể nhỏ theo kiểu maisonette^[30] lồi vào chỉ có một cánh cửa duy nhất. Bên ngoài có lối kiến trúc cực kỳ đơn giản và gọn gàng, đó là một dinh thự nguy nga rất đáng để sống.

Chủ nhà là Kojiro Takeshi. Người đã bắt cóc và cưỡng bức cô, chính là cái gã cục mịch với bàn tay sáu ngón ấy. “Viết là thay thế các vị thần, Kojiro. Không phải là Jindai hay Kamishiro, mà là Kojiro^[31]. Ông ta xưng tên.

Nhóm bốn người đàn ông đó, Kojiro là người đứng đầu, gã tóc nâu giọng cao mắt sanpaku là Kajiware Hitoshi, gã đầu trọc mặt giống trẻ con là Yamai Hiroaki, và gã lái xe tóc xoắn là Watanabe Mitsuro. Kojiro gọi ba gã này là “gia đình”, và tự gọi mình là “bố già”, nhóm người này sống chung với nhau.

Kojiro là một người đàn ông kỳ lạ.

“Ồ, thú vị quá ghen.” Ông ta sáng mắt lên và nói khi cô kể với ông ta kế hoạch giết Reiji và chiếm đoạt tiền bảo hiểm nhân thọ vào ngày hôm ấy.

Giống như một đứa trẻ được xem bộ phim hoạt hình yêu thích, ông ta vui vẻ từ tận đáy lòng khi được nghe một kế hoạch giết người. Không chỉ lắng nghe mà thỉnh thoảng, ông ta còn chêm vào những câu như “Ra vậy, cách này hay nha”, hay để xác nhận như “Chờ chút, điều lúc nãy cô nói, là ý này đúng không?”.

“Yoko cứng, thật quá tuyệt. Ta đã phải lòng em mất rồi.” Sau khi cô kết thúc nội dung kế hoạch thì ông ta tươi cười gọi thẳng tên của cô ra.

Tại sao cô lại không thấy khó chịu nhỉ? Đối phương là gã đàn ông đã cưỡng hiếp cô, hơn nữa, còn khiến cô suýt chết cơ mà.

Trong một thời gian rất ngắn, chỉ là những cuộc trao đổi, cô cảm giác ông ta đã trở thành một người bạn tử tế.

Sau này nghĩ lại thì chính thứ đó đã khiến người đàn ông tên Kojiro này có được sức mạnh, hay nói đúng hơn đó là một thứ “vũ khí”. Đối với người đàn ông này, cô cảm giác ông ta như một cái đầm lầy nuốt hết tất cả những thứ chạm vào mình.

“Ông có giúp tôi không?” Cô hỏi.

Kojiro mỉm cười trả lời: “Tất nhiên rồi.”

Sau khi Kojiro đưa ra quyết định, cả ba gã đóng vai những đứa con đó không phản đối gì.

“Gã Reiji đó, thằng nam tiếp viên hư hỏng ấy, ta sẽ nuôi nó. Vì trước khi kịp giết nó, Yoko sẽ bị nó giết chết mất.” Ông ta nói, trong ngày hôm ấy, cùng với mấy đứa con, ông ta dẫn cô về tận căn hộ ở Higashinakano.

Cô về nhà trễ hơn mọi khi rất nhiều, mặc dù đã đến giữa trưa, Reiji đang ngáy khò khò trên chiếc ghế sofa ở phòng khách.

Trên bàn, chiếc máy tính xách tay vẫn đang mở. Trên màn hình, một phần mềm chuyên dụng giúp đăng bài trên các bảng tin điện tử dành cho thành viên giấu tên đang được cài đặt. Những đầu mục của bảng thông báo được Reiji tìm kiếm hiện lên trên các tab:

Sự thật về thế giới được che giấu bởi truyền thông

[Hiềm Hàn] Những nước châu Á cụ thể càng biết sẽ càng thấy ghét [Hiềm Trung]

Xoay quanh chủ đề bản rap yêu nước

[Đặc biệt] Người nổi tiếng đến Nhật Bản [Shimasuta]

[Thu nhập hơn 30.000.000 Yên một năm] Chủ đề về những người chiến thắng [Giới hạn]

Là những viên gạch vụn của “Shinjitsu”, cái tên Reiji dùng để xuất hiện trên mạng.

Mở thử một chủ đề thì thấy bên trong tràn ngập những bình luận: Mày bị ngu à?, Chỉ có mấy đứa ngu mới đi nói mấy điều ngu ngốc như vậy, Tự biên tự diễn, Đi chỗ khácccc, Vâng, xin bác bỏ, Không biết gì cũng đòi lập chủ đề, rác rưởi. Chết đi...

Lời lẽ của những kẻ giấu mặt đó mang tính công kích dữ dội và có thể tóm gọn lại trong hai dòng: “Tôi rất giỏi” và “Bọn chúng là đồ ngu”.

Trên thanh gõ nội dung của phần mềm trình duyệt internet còn sót lại những lời Reiji đăng lên bảng thông tin điện tử:

Tôi là một chuyên gia tư vấn đầu tư, đây là một công ty sản đầu người, tên vị CEO là Kyo. Bốc mùi kim chỉ w, có tới 9 chữ số nhưng tôi từ chối w.

Tôi tốt nghiệp trung học. Nhưng mới hơn 20 tuổi đã có thu nhập 200. 000.000 yên mỗi năm. Xin lỗi nhưng những kẻ khác biệt về trình độ vẫn chưa đủ thực lực đâu. Toàn bộ là trách nhiệm của bản thân.

Sau khi làm việc ở công ty tài chính quốc tế, tôi dư sức hiểu các cú sốc kinh tế, nó hoàn toàn không nhỏ. Nhưng ngược lại theo dõi nó cũng khá thú vị. Cảm giác giống như được chiêu đãi vậy.

Ở trên mạng internet, một Reiji mới đã được hình thành, có thêm một Reiji nữa. Không phải là cựu nam tiếp viên đánh đập phụ nữ, không chịu làm việc và luôn chìm ngập trong rượu, mà là một doanh nhân làm việc tối mắt tối mũi ở một tổ chức không có phần nào đúng với thực tế cả.

Trong khi đưa mắt theo những dòng chữ, ngực cô đau nhói. Quả nhiên con người này thật đáng thương. Cô dùng ngón tay nhẹ nhàng chạm vào má Reiji đang ngủ say trên ghế sofa.

“Ư ư.” Mỗi lần cô chạm vào Reiji lại rên rĩ.

Tôi sẽ giết anh. Cô nghĩ.

“Reiji, nè, Reiji, dậy đi.”

“Oáp.” Reiji uể oải mở mắt. Ở khóe miệng bốc lên mùi rượu.

“Reiji, anh tỉnh chưa?”

“Gì vậy!”

Vẫn bình tĩnh khi Reiji tỏ thái độ khó chịu, cô nói:

“Nhà mình có khách.”

Cô giới thiệu với Reiji rằng Kojiro làm nghề kinh doanh và cũng là khách quen của Hitozuma Ouse, còn ba người theo sau là cấp dưới.

Cô cứ nghĩ Reiji sẽ nổi đóa lên vì đúng lúc đang khó chịu sau khi ngủ dậy thì đột nhiên có bốn người đàn ông không quen biết tiến vào nhà, nhưng anh ta vẫn ngoan ngoãn lắng nghe cô nói.

Mới nhìn qua thì biết ngay nhóm Kojiro không phải nhân viên bình thường, bốn người đàn ông đi với nhau thì trong mười người phải hết cả mười người đều nghĩ đó là băng đảng

xã hội đen. Bị bất ngờ, có lẽ Reiji thấy chùn bước trước sức mạnh ấy.

Ngay từ lần đầu tiên gặp, Kojiro đã hoàn toàn nắm thóp Reiji.

“Trước tiên để thể hiện lòng mến khách, chúng tôi xin phép được khao một bữa ăn ngon chứ nhỉ?”

Nói đến đây, Kojiro dẫn Reiji đến nhà hàng Ý ở Shinjuku, bắt đầu dùng bữa vui vẻ cùng pizza và rượu vang vào buổi trưa.

Kojiro thân thiện bắt chuyện với Reiji, Reiji nói gì ông ta cũng sẵn sàng ứng đáp tích cực: “Ồ, giỏi quá”, “Quả không hổ danh!”, “Cậu đúng là đáng mặt đàn ông!”. Mặc cho Reiji cứ vui vẻ nói những lời vô nghĩa và ấu trĩ, Kojiro không hề phản đối mà còn hòa vào: “Đúng, đúng, chính xác! “

Đứng ngoài nhìn vào, cô hiểu rõ Reiji đã bị cuốn hút bởi Kojiro vì được ông ta làm thỏa mãn cái tôi của bản thân. Nhìn có vẻ giống với lúc ở quán bar tiếp viên, Reiji cũng từng làm như vậy với cô, nhưng bây giờ anh ta hoàn toàn không ý thức được tình hình, uống rượu vang với tinh thần hưng phấn: “Có người hiểu lòng mình như vậy khiến tôi thấy sung sướng quá!”

Lâu lắm rồi cô mới thấy hình ảnh Reiji vui vẻ đến nhường này. Cô có cảm giác hài lòng đan xen với đau khổ.

Sau khi rượu dần phát huy tác dụng, Reiji bắt đầu trở nên mồm miệng, mở rộng chủ đề không màng đến giới hạn.

“Nếu học qua lịch sử chắc ngài cũng biết rồi, Nhật Bản rõ ràng là dân tộc giỏi giang nhất thế giới, và là một đất nước phi thường. Đã là người Nhật thì trước hết phải có lòng tự hào về tổ quốc!”

Reiji so sánh Nhật với những nước khác trên thế giới, và bắt đầu kể về đất nước của mình tuyệt vời như thế nào. So với Trung Quốc, so với Hàn Quốc, so với châu Âu, so với rộng khắp các nước trên toàn trái đất, không những chỉ để điều đó được biết đến ở cuộc sống thực tế, mà phải nhanh chóng dựa vào những thông tin có sẵn trên internet ấy để hạ thấp những đất nước khác và nâng đất nước của mình lên.

Kojiro lắng nghe từng câu từng chữ và thể hiện sự quan tâm sâu sắc trong khi đó cô hoàn toàn lạnh nhạt.

Bởi vì tất cả, đều là hiện tượng tự nhiên.

Tất cả con người sống trên trái đất này hầu hết đều mang kiểu gen giống nhau, điều này ngay cả cô cũng biết. Con người đơn thuần là một loại sinh vật được sinh ra ngẫu nhiên. Dù là dân tộc hay quốc gia nào, mỗi nơi đều có những điều tốt đẹp và cả những tội lỗi. Thậm chí đất nước mang tên Nhật Bản có phần vượt trội hơn những nước khác thì đó cũng chỉ là những hiện tượng tự nhiên chắt chùng lên nhau một cách ngẫu nhiên mà tạo thành thôi, còn những con người Nhật Bản lấy đó làm niềm tự hào thì cũng chỉ được vô tình sinh ra. Đó đơn giản chỉ là vận mệnh. Thái độ ba hoa về hạnh phúc thì nực cười. Không, nếu vốn dĩ tất cả đều là hiện tượng tự nhiên thì đã không tồn tại tốt và xấu. Chỉ là con người, một hiện tượng tự nhiên tự ý phân tích hàng loạt những hiện tượng tự nhiên khác như dân tộc và lịch sử thôi.

Nhưng không phải vậy.

Nếu nhìn lại bản thân, và thậm chí tự thuyết phục mình rằng tất cả đều là hiện tượng tự nhiên, thì trái tim vẫn không

bao giờ nguội lạnh. Dù ta có cố gắng khước từ bao nhiêu đi nữa, ở đó vẫn đầy cảm xúc. Vẫn đầy ham muốn.

Đó chính là chuyển động tự nhiên của trái tim. Đã là con người thì bất kỳ ai dù ở thời điểm nào hay ở đâu, luôn khát khao một ý nghĩa đó là được sinh ra là bản thân chứ không phải ai khác.

À, ra vậy. Cô hiểu rồi. Reiji đang đòi hỏi.

Đối với Reiji, anh ta tự ý thức rằng “người Nhật” chính là sự vĩ đại đến mức khổng lồ như thế. Anh ta tự ý thức rằng “lịch sử” vĩ đại đến mức phải nhìn lại và dõi theo nó. Reiji thật ra không phải là một người muốn tự hào về đất nước, mà là tự hào về bản thân mình.

“Cậu Mikio thật sự rất xuất sắc, tuy còn trẻ nhưng đã học hỏi nhiều như vậy.” Kojiro đã gọi Reiji bằng tên, đồng ý nhiệt tình.

Ngay khi hiểu ra tất cả, cô thấy có một cảm giác sợ hãi mơ hồ đối với người đàn ông đang tăng bốc Reiji này.

“Ta rất tôn trọng ý kiến của cậu, vì vậy hãy để ta giúp nhé. Nhưng ta cũng có một công việc cần đến sự giúp đỡ của cậu.”

Khi Kojiro đề nghị, cô có thể thấy ngay ánh mắt của Reiji đang cố né tránh. Có lẽ từ “công việc” khiến anh ta nhớ lại những bộ phận trên cơ thể của mình.

“Nhưng tôi có di chứng để lại vì bị thương...” Reiji bỗng dừng nói như thể đang kiểm soát.

Cô thấy buồn vô hạn.

“Không sao, công việc này không cần dùng đến cơ thể. Có lẽ đó là công việc dùng đến đầu óc, tôi không rõ lắm nhưng có

thứ được gọi là bảng thông báo điện tử phải không nhỉ?”

“Ờ, à, vâng.”

Ánh mắt né tránh của Reiji giờ đã ổn định trở lại. Theo như cô đoán thì trong đó có chút gì đó an tâm thì phải.

“Ông có hứng thú gì với tên tiếp viên hư hỏng đó à?” Cô hỏi Kojiro trước khi đến Higashinakano, cô đã nói cho ông ta biết chuyện Reiji suốt ngày dán mắt vào bảng điện tử.

“Ta đang quản lý một tổ chức NPO, tất nhiên đó là công việc từ thiện nhưng hầu hết đều làm việc qua máy tính, nhưng lại có vài kẻ tung tin đồn xấu...”

Sự thật là Kojiro đang làm giám đốc của một doanh nghiệp NPO. Trong khi di chuyển ông ta đã cho cô xem danh thiếp và nói: “Ta không thuộc băng đảng săn điểm rồi ăn thịt đâu nha.” Trên đó có ghi “Doanh nghiệp NPO Kind Net, Giám đốc Điều hành”. Văn phòng làm việc đặt tại quận Taito. Nhóm Kajiwara cũng là thành viên cốt cán của NPO. “Xem nào, chúng tôi nhặt những thứ bị vứt bỏ, kiếm tiền, và làm những việc tương tự như tái chế.” Kojiro vừa cười vừa nói về hoạt động của doanh nghiệp.

“... Hừm, hình như do chỗ tôi làm sai ở đâu đó, dù có viết gì lên mạng cũng không tạo ra ảnh hưởng gì cả, nên bỏ lơ nó luôn. Trước mắt tôi muốn học cách viết thế nào cho đúng. Nhưng mọi người ở công ty không ai biết gì về máy tính cả, nên ước gì có người nào đó thành thạo hơn.”

“Vậy là ngài muốn tăng thêm danh tiếng cho công ty nhỉ. Nếu là chuyện đó thì tôi nghĩ mình đủ khả năng.” Bỗng dưng giọng điệu tràn đầy tự tin, Reiji nói.

“Mikio, cậu rành mấy cái đó hả?”

“Vâng, đại loại thế.”

“Vậy cậu giúp ta một chút được không?”

“Được chứ, cứ để tôi lo!”

Đến đây, sau khi quyết định giúp đỡ công việc cho Kojiro, Reiji đã được mời đến biệt thự của Kojiro ở Shishibone.

“Ồ! Tuyệt quá!” Reiji lên tiếng khen ngợi khi được giới thiệu quanh căn phòng khách phải rộng hơn hai mươi chiếc tatami của căn biệt thự vĩ đại này.

Thứ khiến anh ta xúc động không phải là diện tích rộng lớn mà là một bộ hai thanh kiếm Nhật được trang trí ở giữa phòng.

“Đây là hàng thật ư?” Reiji hỏi.

Kojiro liền gật đầu mỉm cười. “Chính xác.”

Reiji lại bắt đầu thao thao bất tuyệt về tinh thần của người Nhật ẩn chứa bên trong thanh kiếm, Kojiro không tỏ ra mệt mỏi mà còn vừa lắng nghe vừa gật gù.

Rốt cuộc, sau khi dùng bữa và uống rượu với nhóm Kojiro, Reiji và cô qua đêm tại biệt thự Kojiro.

Ngày hôm sau Kojiro bắt đầu giao việc cho Reiji. Nơi làm việc là một căn phòng trong tòa nhà Kojiro. Tóm lại, sau những ngày dán mắt vào màn hình máy tính tại căn hộ sống chung với cô, Reiji bây giờ lại chuyển qua dán mắt vào máy tính ở biệt thự Kojiro. Có vẻ như ý thức đó là “công việc” thật sự, nên Reiji toàn tâm toàn ý hướng về màn hình máy tính, có phần nghiêm túc hơn trước.

Ban đầu, Reiji và cô lúc thì quay về căn hộ ở Higashinakano, lúc thì ở lại căn hộ Kojiro, nhưng khi Kojiro ngon ngọt đề nghị: “Thật là, hai người đến sống ở đây luôn đi”, vậy là Reiji và cô rời khỏi khu căn hộ và đến sống tại biệt thự Kojiro.

”Ái chà, bây giờ mọi người đều là gia đình của ta rồi, kể từ bây giờ đừng gọi ta là “ông Kojiro” nữa, hãy gọi ta là “bố già” hay “bố” cũng được.”

Sau khi được dặn dò, Reiji gọi Kojiro là “bố già” còn cô gọi ông ta là ”bố”.

Reiji dường như rất ngưỡng mộ Kojiro nên khi được trở thành một thành viên của gia đình thì anh ta sung sướng tận đáy lòng.

Như Kojiro nói lúc trước, ông ta sẽ biến Reiji thành một con thú cưng và sẽ giải phóng cô khỏi tình trạng bạo lực đó. Ngoài ra, để cô có thể tập trung chuẩn bị, Kojiro đã chi trả số tiền cô cần cho sinh hoạt, thanh toán thẻ tín dụng và cả số tiền chu cấp cho mẹ.

Cô không còn lý do để bán thân nữa, nên đã có thể từ bỏ công việc ở Hitozuma Ouse. Ngày cuối cùng đi làm, khi chỉ có cô và Jyuri với nhau, có thông báo rằng “Từ hôm nay tôi sẽ nghỉ việc” mà không nói cụ thể tình hình ra sao.

“Nếu không có Maria thì em sẽ cô đơn lắm.” Jyuri nói với cô, miễn cưỡng chấp nhận chuyện cô xin nghỉ, ngoài ra còn trao đổi số điện thoại. “Lần tới mình đi chơi đi.” Nhưng sau đó không thấy cô ấy liên lạc nữa.

Một bước trước khi thực hiện kế hoạch ám sát Reiji, cô đã có thể thoát khỏi cuộc sống phải hứng chịu bạo lực từ người

chồng ăn bám và bán thân để kiếm tiền.

Reiji không biết gì ngoài việc anh ta là thành viên của gia đình Kojiro, trong khi đó công tác chuẩn bị đã được tiến hành ổn định theo kế hoạch.

Trước tiên, cô đăng ký hộ khẩu cho mình và cả Reiji, sau đó hai người kết hôn.

Trước đây cô đã quản lý thẻ bảo hiểm của Reiji vì liên quan đến việc thanh toán viện phí, nếu dùng nó cùng với giấy ủy quyền, cô có thể tự mình báo cáo công khai. Giấy ủy quyền đòi hỏi phải có chữ ký của người cho phép ủy quyền nhưng chắc chắn họ sẽ không kiểm tra chữ viết tay nên cứ việc ký đại vào cũng được. Hơn nữa, nếu muốn chỉnh sửa giấy tờ, người vợ chỉ cần trình ra giấy đăng ký kết hôn.

Kết hôn giả thật ra đơn giản hơn nhiều so với những gì người ta thường nghĩ. Chỉ cần có thẻ bảo hiểm, vẫn có thể kết hôn trong khi chính chủ không hề hay biết gì.

Trong khi cô thu thập giấy tờ, nhóm Kojiro chọn địa điểm thích hợp để giết Reiji.

Nơi đó cách xa khu dân cư của thành phố Mitaka, trên một đoạn đường cong vắng vẻ hết như lỗ hổng trong không khí.

Tầm nhìn từ những căn nhà và khu căn hộ quanh đó đều rơi vào góc chết, thậm chí ở đó còn khó có thể thấy được xe cộ di chuyển trên đường. Là một địa điểm lý tưởng.

Đây sẽ là địa điểm ám sát Reiji. Và được dàn dựng thành một vụ tai nạn giao thông.

Trường hợp giết người nhắm đến tiền bảo hiểm, một kế hoạch hoàn hảo nghĩa là không thể giả dạng vụ giết người thành tội ác của bọn trộm cướp hay côn đồ. Nếu làm vậy sẽ khiến vụ án mang tính hình sự và cảnh sát sẽ tiến hành điều tra triệt để, ngoài ra công ty bảo hiểm sẽ thận trọng hơn trong việc chi trả tiền. Vừa tốn thời gian, vừa tốn công mà rủi ro lại rất cao.

Ngoài ra giết người rồi biến nó thành một vụ tự sát thì kẻ giết người sẽ bị thua thiệt. Kể từ sau những năm 90 khi bị nền kinh tế bong bóng gây ảnh hưởng xấu, những vụ tự sát nhắm đến tiền bảo hiểm tử vong tăng đột biến. Mang trên vai gánh nặng nợ nần, có rất nhiều người không thể bỏ đi như bố cô mà phải đền bù bằng cả tính mạng của mình. Trải qua tình trạng này, hiện tại, chỉ trong vòng ba năm sau khi đăng ký bảo hiểm nhân thọ, những trường hợp tự sát phải ký hợp đồng có giá trị tiền thấp hơn là chuyện bình thường.

Quả nhiên, cách tốt nhất là dàn dựng hiện trường thành một vụ tai nạn sao cho cảnh sát sẽ không tập trung điều tra. Chẳng hạn như vụ tai nạn mà đứa em trai của cô, Jyun, đã chết lúc ấy. Cô đã tận dụng kinh nghiệm lúc đó.

Dù có giết người bằng tai nạn giao thông đi nữa thì sẽ không bị truy tố tội sát nhân. Chưa kể, nếu cảnh sát sau khi kiểm tra phát hiện thấy lỗi ở phía nạn nhân thì người gây tai nạn sẽ trở nên vô tội và được trả tự do. Ngoài ra, trong trường hợp những vụ tai nạn không có nhân chứng, lời khai của tài xế sẽ quyết định tất cả. Phải chú trọng vào điểm đó.

Ở nơi vắng bóng người, tạo hiện trường sao cho Reiji là người có lỗi, rồi tông chết anh ta. Kẻ gây án lúc ấy là tài xế sau khi tông người không bỏ chạy mà ngược lại, còn báo cáo đảng hoàng cho phía cảnh sát, khiến họ phán xử đó là một vụ tai nạn và đạt được kết luận vô tội. Chỉ cần che giấu hành vi đồng lõa giữa tài xế và cô thì mọi chuyện sẽ tiến triển tốt đẹp.

Cô thử nghĩ về cách Reiji bị xe tông chết nhưng không suôn sẻ cho lắm, trong đầu cô chỉ toàn tưởng tượng ra những kiểu chết phi thực tế chẳng hạn như nhân cầu hay não bắn tung tóe giống như trên phim.

Địa điểm ám sát đã được quyết định, cô liền đến khu vực gần đó để tìm nhà ở. Sau khi lượn quanh các công ty bất động sản, cô thuê được một căn phòng ở Mitaka Ester, mất khoảng năm phút chạy bộ. Cô đăng ký hộ khẩu chính thức ở nơi này cùng với Reiji, và thay đổi cả địa chỉ trên chứng minh thư.

Cô đến Ủy ban thành phố Mitaka một mình. “Vì ông xã bận việc nên không thể cùng tôi đến đây được nhưng tôi muốn đăng ký hộ khẩu vào hôm nay”, cô nói và trình ra giấy đăng ký kết hôn. Người phụ nữ ở quầy giao dịch không tỏ thái độ nghi ngờ, chỉ mỉm cười và nói “Xin chúc mừng chị”.

Như vậy, họ tên trên hộ khẩu của cô đã chuyển từ Suzuki Yoko sang Kawase Yoko. Ngoài ra trên chứng minh thư ghi địa chỉ của cô ở Mitaka Ester, thay vì nơi cô đang thật sự sống là biệt thự Kojiro ở Shishibone.

Tiếp theo là đăng ký bảo hiểm trên danh nghĩa của Reiji với tư cách là người nhận tiền.

Bỏ công đi đăng ký kết hôn là để có thể tạo điều kiện cho việc đăng ký bảo hiểm và người đại diện nhận tiền được diễn ra trôi chảy.

Trong thời gian kết hôn, người chồng ủy quyền cho vợ đi đăng ký bảo hiểm nhân thọ là chuyện hoàn toàn tự nhiên, không có ai nghi ngờ vấn đề này cả. Hơn nữa, tiền bảo hiểm tử vong được xem là tài sản thừa kế, người thừa kế là chồng hoặc vợ sẽ nhận mà hầu như không bị đánh thuế hơn nữa Cục Thuế cũng không có nghi ngờ gì.

Thông thường, nếu thất nghiệp sẽ không thể đăng ký bảo hiểm nhân thọ nhưng nếu thanh toán từng phần và ghi ở cột nghề nghiệp là “kinh doanh độc lập” thì chắc chắn sẽ đăng ký thành công. Vì đã từng làm đến phát chán công việc bảo hiểm này nên những điểm trọng yếu của hợp đồng cô nắm rất rõ.

Hiệu quả và đơn giản nhất chính là loại bảo hiểm phân bổ, không quá cao và có thể đăng ký với số tiền khá hợp lý. Với các công ty bảo hiểm nhân thọ, trường hợp phát sinh thanh toán chỉ trong vòng hai năm sau khi đăng ký bảo hiểm nhân thọ phổ biến, một cuộc điều tra sẽ được tiến hành trước khi chi trả tiền. Lúc này, nếu khách hàng nhận một khoản tiền bảo hiểm cao ngất lên đến một trăm triệu sẽ dễ bị nghi ngờ.

Không chỉ nhắm đến khoản tiền bảo hiểm lớn từ bảo hiểm nhân thọ, bên cạnh thực tế hiển nhiên là tham gia bảo hiểm nhân thọ, khác với ngành kinh doanh bảo hiểm, người tham gia giao thông còn phải tham gia thêm một loại bảo hiểm khác nữa nhưng không cần thiết phải trao đổi thông tin bí mật với phía công ty bảo hiểm. Khi có tai nạn dẫn đến tử vong, sẽ có

thêm một khoản đền bù được chi trả từ bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, như vậy tổng cộng số tiền thu được lên đến hơn một trăm triệu.

Vì địa chỉ trên giấy tờ bây giờ là Mitaka Ester nên cô thỉnh thoảng phải ghé qua địa điểm này, nhận thư từ của Ủy ban và công ty bảo hiểm gửi đến, để thúc tiến quá trình làm thủ tục.

“Hạnh phúc trên cuộc đời này chính là được ngồi ăn chung với gia đình mình như thế này nhỉ.”

Đó là lời Kojiro thường nói. Luật gia đình của ông ta là phải ăn tối cùng nhau nếu không có việc gì cấp bách.

Và trong bữa ăn tối hôm ấy, Kojiro vẫn đứng bếp như mọi khi. Khả năng nấu ăn của ông ta phải nói là ở đẳng cấp chuyên nghiệp, bất kể món ăn Nhật, Tây, Trung gì ông ta đều nấu rất ngon, ngoài ra còn biết cách làm sushi nữa.

Như vậy mỗi khi quây quần quanh bàn ăn để dùng bữa, những thành viên trong gia đình Kojiro tuy ngoại hình không mấy gây thiện cảm nhưng thái độ lại khá dễ chịu. Cả cô lẫn Reiji đều trở nên thân thiết với nhau hơn so với khi còn sống ở nơi ở trước.

Khi mở lòng với nhau hơn, cô mới biết rằng những người sống ở biệt thự này đều được Kojiro cứu mang sau khi bị công ty đuổi việc và không có nơi nào để đi.

Kajiwara mất sanpaku có tiền sử phạm tội trộm cắp, Watanabe tóc xoắn vốn là thành viên đã bị khai trừ của một băng nhóm yakuza, còn Yamai lớn tướng thậm chí không được đi học hết cấp một do bố mẹ nghiện ngập và có một tuổi thơ bất hạnh. Ngay bản thân Kojiro, trước đây từng làm việc ở

Kansai nhưng vì một lần bất đồng với một bọn yakuza trong khu vực nên đã mất hết tất cả.

Reiji tỏ ra rất đồng cảm, kể về bản thân nào là bị bố đánh đập, một thân một mình lên Tokyo rồi đặt chân vào thế giới tiếp viên, kết cục là bị xua đuổi không thương tiếc. Anh ta không đề cập đến hành vi bạo lực với cô, vì đây là một nhóm khác, nếu làm tổn thương người nào đó nữa chắc chắn sẽ bị khai trừ.

Để hòa chung không khí, cô cũng kể về cuộc đời của mình nhưng lúc đó lại gặp chút rắc rối. Cô không thể nói rằng mình hối hận về quãng thời gian bị mắc kẹt với Reiji khi còn làm công việc tiếp viên trước mặt anh ta được. Hơn nữa, sau khi nghe chuyện của mọi người, cô không còn nghĩ mình là người có cuộc đời bất hạnh hơn ai cả. Nhưng Kojiro gộp chung cô với mọi người, và gọi tất cả là những “kẻ bỏ đi” bị xã hội vứt bỏ.

“Bản thân tôi cũng là một kẻ bị vứt bỏ. Bề ngoài thì trông có vẻ không phải vậy, nhưng ẩn sâu bên trong chính là một kẻ bị xóa bỏ sự tồn tại, một kẻ bỏ đi vô hình.”

Bị vứt bỏ... khi nghe những lời đó từ Kojiro, từ sâu trong tâm hồn mình cô đã hiểu ra được một điều. Có lẽ đúng là vậy. Cô không hiểu “xã hội” theo như Kojiro nói là gì. Nhưng cô có cảm giác rằng mình bị một thế lực to lớn nào đó vứt bỏ. Nếu vậy thì cô bị vứt bỏ từ lúc nào nhỉ? Lúc bị đuổi khỏi công ty bảo hiểm ư? Hay khi ly hôn với Yamasaki? Khi bố biến mất? Hay là khi được bà mẹ đó sinh ra?

Cô không rõ rốt cuộc mình đã bị ai vứt bỏ. Nhưng khi nhận ra thì đã thấy mình đơn độc trôi dạt một cách vô định giữa

cuộc đời.

“Nhưng con người không thể dễ dàng để bị vứt bỏ như vậy. Hết người này đến người khác, ai cũng chỉ biết chấp nhận vậy thôi sao? Dù là một kẻ bị vứt bỏ, nhưng ta rất muốn tạo ra một nơi chốn của riêng mình.”

Kojiro không nói dối. Ông ta đã cho những thành viên trong nhóm một ngôi nhà. Hay nói đúng hơn là một gia đình.

Ông ta yêu thương những đứa con được căn dặn phải gọi ông ta là “bố già”, và đối xử với cô như một đứa con gái, hoặc thỉnh thoảng là một người vợ.

Sau khi chuyển về biệt thự Kojiro, cô và Reiji không quan hệ với nhau nữa, mà đương nhiên thay vào đó cứ vài lần một tuần, ông ta lại gọi cô đến phòng ngủ. Reiji cũng nhận ra điều đó nhưng cuối cùng vẫn không lên tiếng.

Ban đầu cô rất sợ vì đã từng bị ông ta siết cổ và cưỡng hiếp, nhưng Kojiro nói: “Đừng lo Yoko cưng, giờ em đã là gia đình của ta rồi. Ta sẽ không làm những điều khiến em khó chịu đâu.” Và ông ta không siết cổ cô cũng không cưỡng hiếp, nhưng lại đòi hỏi kinh khủng.

Mỗi lần tiếp xúc thể xác với Kojiro, cô lại rơi vào cảm giác vui sướng khó tả.

Có một sự thật không thể phủ nhận là cô bắt đầu có tình cảm với Kojiro.

Phải, là tình yêu.

Kojiro không chỉ quan tâm đến cô với ham muốn tình dục, ông ta còn thương yêu tất cả các thành viên khác trong gia đình kể cả thành viên mới là Reiji, đó là thứ tình cảm không gì

khác ngoài tình thương gia đình. Bữa cơm mọi người cùng ăn chính là biểu trưng cho thứ mà cô nghĩ là “hạnh phúc”.

Nhưng nếu dừng lại một chút và nhìn kỹ xung quanh, cô thấy được một cảnh tượng hết sức kỳ lạ trải ra trước mắt. Đó là hình ảnh một đầm lầy khổng lồ với Kojiro ở vị trí trung tâm, xung quanh là những con người đang dần dần bị nuốt chửng.

“Tôi muốn tạo ra một nơi chốn cho những con người bị vứt bỏ.” Kojiro nói. Nhưng ở công ty NPO Kind Net, ông ta điều hành những con người được xem là thành phần bị xã hội vứt bỏ kiếm tiền bằng cách đóng cửa những “nơi chốn” tồi tàn hơn.

Ngoài ra, mỗi tháng khoảng một, hai lần, ông ta đều dẫn nhóm Kajiwara đi săn điếm. Dù biết cô đã từng là nạn nhân nhưng bọn họ vẫn không thể ngừng hành vi cướp tiền, dù rằng đó không phải là mục đích chính. Với mỗi cuộc săn điếm chỉ cướp được cỡ vài chục ngàn yên thì chắc chắn ông ta sẽ không chịu bỏ ra nhân lực và bất chấp rủi ro như thế.

Ông ta làm điều đó vì sở thích, cho đúng nghĩa của chữ “đi săn”. Bên cạnh việc đòi hỏi tình yêu từ một thành viên gia đình là cô, hết như đi câu cá, Kojiro tóm lấy những cô gái điếm trên đường phố vào sáng sớm và cưỡng hiếp họ.

Không, có lẽ mọi việc không chỉ dừng lại ở cưỡng hiếp. Ngày hôm ấy sự sống sót của cô chẳng qua là một trường hợp hiếm khi xảy ra. Tuy không rõ ngọn ngành vì cô chưa tham gia cuộc đi săn nào, nhưng nếu bọn chúng vẫn tiến hành y hệt lúc ấy, chắc chắn đã có một vài người bị giết. Quan trọng hơn cả, dù nạn nhân đã chết nhưng chắc chắn sẽ không ai làm lớn chuyện

chỉ vì một ả điếm bỗng dưng biến mất. Tất cả những gì họ làm là phớt lờ cho xong chuyện.

Chấp nhận bỏ công sức lòng và bắt cóc phụ nữ, nguy cơ giết người thỉnh thoảng xảy đến lẫn rắc rối có thể vướng phải, Kojiro có vẻ rất biết tận hưởng những cuộc đi săn điếm.

Thật bất lương. Nhưng chuyện đó ngay từ đầu cô đã biết. Chính vì bất lương nên người đàn ông này mới chấp nhận kế hoạch bất lương mà cô đang nung nấu.

Đến cả trong mơ cũng không thể tưởng được những thành viên gia đình cùng sống dưới một mái nhà lại đang ngầm ngầm xúc tiến kế hoạch ám sát chính mình, Reiji vẫn trải qua những ngày bình thường không có gì thay đổi ở biệt thự Kojiro. Từ góc độ bình thường của thế giới, nhìn về phương trời tốt đẹp, phương trời mà mình khao khát.

Chẳng hạn như “công việc” không có gì khác ngoài lướt mạng mà Kojiro bày ra, nó dường như đã tạo nên một nhịp sống mới không thể thay đổi của Reiji.

Kể từ khi đến biệt thự Kojiro, mỗi ngày Reiji đều ngoan ngoãn thức dậy từ sáng, ăn đủ ba bữa, và đi ngủ vào tối muộn.

Kojiro không hề phân biệt Reiji với những thành viên khác mà tất cả đều được ông ta đối xử bình đẳng như con trai mình. Thừa nhận, khen ngợi, thỉnh thoảng còn la mắng và mỗi ngày đều nấu những món ăn ngon cho Reiji, nếu Reiji vui, bản thân ông ta cũng thấy vui.

Từng ngày một trôi qua, Reiji đã trở nên hòa đồng hơn, tuy vẫn uống rượu nhưng không hề nổi nóng và say xỉn lần nào, nên lượng rượu đang giảm đi từng chút một. Ngoài ra, anh ta

cũng trở nên thân thiết với những thành viên khác hơn bên cạnh Kojiro, đặc biệt rất hợp tính với cậu em Yamai nhỏ tuổi hơn, hình như hai người đã nhiều lần đi chơi riêng với nhau.

Tình hình ban đầu là như vậy.

Trong khi chứng kiến Reiji đang dần thay đổi, trong tâm trí cô bắt đầu nảy sinh những suy nghĩ không thể tránh khỏi. Nếu ngay từ đầu, Reiji là một người đàn ông ôn hòa và không dính dáng gì đến bạo lực như thế này thì sao? Cô chắc chắn sẽ không nghĩ đến chuyện phải giết anh ta.

Một lần khi ở riêng với Yamai, cô hỏi:

“Cậu không thấy khó chịu khi phải giết Reiji ư?”

Là người gần gũi với Reiji như Yamai không chừng sẽ bị lay động. Nhưng Yamai lại thản nhiên nói với cô:

“Nói thật là có hơi khó khăn. Nhưng mà không còn cách nào khác. Phải vạch ra ranh giới rõ ràng. Bố già bây giờ cũng đã bắt đầu chi tiền rồi.”

Cậu ta có lý.

Có thể “Reiji tốt bụng” hiện tại không đáng phải chết, nhưng “Reiji xấu xa” trước đây tốt nhất nên chết đi. Người biến Reiji thành người tốt là Kojiro. Nếu không tiếp cận Reiji vì lý do giết anh ta để kiếm tiền, “Reiji tốt bụng” sẽ không xuất hiện trên thế giới này. Nếu vậy thì đúng là không còn cách nào khác.

Mặc kệ mấy vấn đề về cảm xúc, bằng mọi cách phải giết Reiji. Đã tốn tiền để chuẩn bị kế hoạch như vậy rồi, chắc chắn phải giết người thật cẩn thận để có thể thu tiền về, nếu không thành công, sẽ không có lợi nhuận. Ai ư? Tất nhiên là Kojiro.

Ban đầu kế hoạch là ý tưởng của cô và cô là người chủ động mời tham gia, nhưng Kojiro lại là người vạch ra từng đường đi nước bước cho kế hoạch ấy. Ông ta đã quyết định thực hiện kế hoạch sau bảy tháng nữa.

Bây giờ đã quá trễ để dừng lại.

Vì vậy tình cảm đối với Reiji có tăng lên cũng vô ích. Phải phân biệt rạch ròi.

Có vẻ như mọi người đều ít nhiều có chung một suy nghĩ như vậy.

Ngày ấy càng đến gần, không chỉ có cô và Yamai, cả Kajiwara lẫn Watanabe đều nảy sinh cảm giác nuối tiếc cho mạng sống của Reiji mỗi khi làm bất cứ công việc nhỏ nhất nào.

Nhưng tất nhiên, Reiji vẫn không hề hay biết, cứ một mực nghĩ rằng “Mọi người đối xử với tôi tốt quá”.

Duy chỉ có Kojiro, vẫn giữ một thái độ không đổi, đối xử với Reiji như người trong nhà, vẫn không hề tỏ vẻ lung lay hay bối rối dù chỉ một chút.

Giống hệt như yêu thương nuôi nấng một con heo để rồi cho nó lên bàn ăn vậy.

Phải rồi, là thú vật.

Cô đã hiểu.

Đối với Kojiro, con người chính là thú vật. Ông ta nghĩ rằng đó là đối tượng để chăm sóc, để săn bắt, cho phép chúng tự do di chuyển trong phạm vi tùy thuộc vào tình cảm của mình, nắm quyền sinh sát trong tay. Vì vậy, dù đã lên sẵn kế hoạch, ông ta vẫn có thể yêu thương như gia đình, còn lợi dụng đối

tượng để kiếm tiền, và đi săn không biết mệt mỏi. Ngay cả những đối tượng đã bị chà đạp một lần, ông ta cũng có thể dang rộng cánh tay và yêu thương.

Ngoài miệng thì lúc nào cũng “gia đình” nhưng chắc chắn Kojiro không hề nghĩ về sự tồn tại của bất kỳ ai khác ngang hàng với một con người như ông ta. Người đang làm thú nuôi không chỉ có Reiji.

Ngoài ra, thời điểm ấy mọi người đều hiểu rằng, có ý thức hay không ý thức đi nữa thì cũng chẳng thay đổi được điều gì. Rằng Kojiro là một con người như vậy.

Vì Kojiro đã quyết định giết người, nên không còn cách nào khác.

CHƯƠNG 22

Ngày hôm ấy, trước khi cuộc họp điều tra bắt đầu, không khí trong phòng có gì đó khác lạ.

Ngay khi Okunuki Ayano vừa bước vào căn phòng lớn được dùng làm phòng họp, cô có thể cảm nhận được sự sốt sắng tràn ngập hiếm thấy ở đây.

Nhóm cán bộ cấp cao ai cũng giữ vẻ mặt căng thẳng, nói chuyện thì thầm với nhau.

Mỗi khi căn cứ điều tra bị bao trùm bởi bầu không khí này tức là đã có thêm sự thật nào đó được làm sáng tỏ, hoặc công tác điều tra tiến thêm được một bước. Hay là đã phát hiện tung tích của Yagi rồi nhỉ?

“Đã lâu không gặp”

Cô ngoảnh đầu lại khi có ai đó chào, ra là người cô quen biết

“Kusunogi... Đã lâu không gặp.” Ayano còn hơi mơ hồ và chào đáp lại

Kusunogi Kazuma. Đội trưởng Đội 4 chuyên điều tra tội phạm giết người thuộc Ban Điều tra số 1 Trụ sở Cảnh sát Tokyo.

Tại sao người đàn ông này lại ở đây?

Là nhân viên ở Trụ sở nên không có gì khác thường khi chạm mặt anh ta ở trụ sở cả, nhưng trong Sở tổng Điều tra này chắc chắn không có sự tham gia của Đội 4 mà anh ta quản lý.

“Chúng ta gặp lại nhau ở một nơi khá tuyệt nhỉ. Đây cũng là duyên số chẳng?” Kusunogi mỉm cười nói.

Đây là nhân vật từng có quan hệ sâu đậm với Ayano. Là gã đàn ông Ayano quen đầu tiên, và là đối tượng của cô trong một mối quan hệ bất chính năm năm trước.

Anh ta già hẳn đi so với lần cuối cùng cô gặp. Tóc bắt đầu lấm tấm vài sợi bạc, những nếp nhăn ở khóe mắt hẳn lên thấy rõ, và má bắt đầu chảy xệ. Anh ta cũng đã năm mươi tuổi rồi, ngoại hình thay đổi như vậy cũng dễ hiểu.

Hừm, anh ta như thế thì bây giờ mình cũng... cô mới nghĩ đến đây thì Kusunogi nói chính xác những gì cô vừa nghĩ.

“Nhưng em cũng đã trở thành bà cô rồi đấy nhỉ.”

Khi Ayano trừng mắt thì Kusunogi liền vội vã nói thêm:

“À không, tất nhiên ý anh là theo nghĩa tốt ấy. Bây giờ em đã trở thành cảnh sát lão luyện rồi. Mà ít có phụ nữ nào được như vậy. Một nhân viên tiềm năng như em mà phải chôn chân ở nhà thì phí quá. Anh cũng rất mừng khi biết em quay lại.”

Gã là kiểu đàn ông không lúc nào quên gắn mác yếu đuối và mỗi câu chữ đều lộ rõ thái độ xem thường phụ nữ.

Khi hai người lần đầu âu yếm, Kusunogi đã rất vui khi biết cô còn trinh. Sau đó thì tiếp tục lèm bèm không ngừng, nào là “Anh là người biến em thành phụ nữ”, hay “Anh là người có kinh nghiệm”. Không, chắc chắn bây giờ anh ta vẫn đang nghĩ vậy.

Lúc này đây cô đang thấy nhục nhã nhưng Ayano lúc hai mươi tuổi lại đi áp ủ tình yêu cho gã đàn ông này. Một gã đàn ông lớn tuổi và giỏi việc. Như một chú chim non được nuông

chiều thỏa mãn, cô bắt chắt cả nhân phẩm lẫn ngoại hình để yêu anh ta. Nói gì đi nữa thì lúc ấy cô thật trẻ con. Vì vậy khi thành người lớn, cô trở nên cứng rắn hơn.

Đó là lúc cô nhận ra năng lực làm việc và bản tính con người không thể hòa hợp với nhau. Là lúc cô nhận ra một phần trong mình không thể tôn trọng anh ta, hay thậm chí thỉnh thoảng còn thấy xem thường. Lúc cô nhận ra Kusunogi lợi dụng khéo léo mối quan hệ trên dưới giữa “người đàn ông lớn tuổi hơn” và “người phụ nữ nhỏ tuổi hơn” để kiểm soát tình hình sao cho có lợi cho anh ta. Lúc cô nhận ra gã đàn ông lúc nào cũng rót vào tai cô những lời đường mật thật ra không thêm quan tâm đến sự công bằng.

Mặc dù Kusunogi là con người tài giỏi trong công việc nhưng không dấu lại sự xấu tính và dối trá. Trong quãng thời gian dài hẹn hò với anh ta, cô vẫn biết anh ta cũng lảng nhãng với một vài nữ cảnh sát trẻ khác ngoài cô.

Cô dần cảm thấy khinh thường và chán ghét hơn là tôn trọng và yêu thương, nên đã đơn phương quyết định chia tay. Kusunogi dễ dàng chấp nhận nhưng thái độ của anh ta có gì đó tức tối. Từ đó tình hình ngày một tồi tệ hơn, bản thân công việc lẫn gia đình của anh ta đều trở nên rối rắm. Cô nhận ra mình chỉ là một công cụ để anh ta trút bớt ham muốn.

Đối với Ayano, sự vỡ mộng với Kusunogi có liên quan đến sự vỡ mộng của cô đối với cảnh sát.

Vì vậy sau khi kết hôn với một kiểu đàn ông hoàn toàn trái ngược với Kusunogi và trước hết là không quan tâm gì đến nội

bộ cảnh sát, cô đã không lưỡng lự mà bỏ việc. Ít nhất đó là những gì cô nghĩ. Nhưng rốt cuộc cô lại quay trở lại nơi này.

“Sao anh lại ở đây?” Ayano hỏi.

Kusunogi nhún vai, cảm giác như đang bị xúc phạm.

“Ừ thì, anh có chút việc. Lúc cuộc họp bắt đầu em sẽ biết thôi. À đúng rồi, em là người đã phát hiện ra điểm bất thường trên sổ hộ khẩu của người phụ nữ có tên Suzuki Yoko đấy ư?”

“Vâng, cũng bình thường thôi.”

Truy tìm lai lịch thì bất kỳ ai cũng có thể làm được.

“Xin cảm ơn trước, em phần nào đã giúp đỡ anh đấy”. Kusunogi nhếch miệng.

Hình như trước đây mình đã từng rất hạnh phúc khi nhìn thấy người đàn ông này cười thì phải? Cô cũng không nhớ rõ. Bây giờ đó chỉ là điệu cười khó ưa của một gã đàn ông trung niên thôi.

Đúng như lời của Kusunogi nói, cô hiểu ngay câu nói của anh ta khi cuộc họp bắt đầu.

Mở đầu cuộc họp, từ trên bục, Đội trưởng thuộc Đội Điều tra số 1 ở Trụ sở Cảnh sát đồng thời là người điều hành Sở tổng thông báo.

“Một sự thật quan trọng đã được làm sáng tỏ. Chỉ huy Miyaki, xin giúp tôi công bố.”

Viên thanh tra thuộc Đội Điều tra số 1 sau khi tổng kết thông tin điều tra tập trung vào mối quan hệ giữa các nhân vật có liên quan đến vụ án, đứng dậy và báo cáo:

“Vâng, kết quả điều tra mối quan hệ giữa nạn nhân và thủ phạm cho thấy, nạn nhân thứ hai Aragaki Kiyohiko, nạn nhân thứ ba Numajiri Taichi, và thủ phạm đang bị truy lùng Yagi Norio, cả ba đều có điểm chung...”

Cả phòng khẽ xì xào.

Phát hiện điểm chung giữa những người chồng đã chết là một bước tiến lớn trong công tác điều tra.

“... Cả ba đều từng lâm vào hoàn cảnh vô gia cư tương tự nhau, sau đó được một doanh nghiệp NPO hỗ trợ, và giới thiệu cả bảo hiểm xã hội. Doanh nghiệp NPO đó là Kind Net. Có lẽ cũng có vài người đã nghe qua vụ án vị giám đốc điều hành bị sát hại hồi năm ngoái. Và công ty Kind Net lần này lại có mối liên quan với vụ giết người hàng loạt hòng chiếm đoạt tiền bảo hiểm vừa diễn ra.”

Tiếng xì xào bây giờ đã trở nên ồn ào hơn.

“Hả?” Ngay cả Ayano cũng thốt lên.

“Vụ án sát hại giám đốc điều hành doanh nghiệp NPO ở Edogawa”, chắc chắn là vụ đó, chẳng phải người phụ nữ được cho là thủ phạm đã mất tích sao?

Lẽ nào...

“Trật tự!”

Viên thanh tra hét to, chờ đám đông dịu xuống và tiếp tục nói:

“Trong cuộc họp lần này, người đã từng đảm nhận trách nhiệm vụ án sát hai giám đốc điều hành đó là Đội trưởng Đội 4, Kusunogi cũng có tham gia, xin mời anh Kusunogi.”

Được gọi tên, ở vị trí ngoài cùng trên bục, Kusunogi đứng dậy.

À, đó là lý do anh ta đến đây.

Kusunogi cầm trên tay một tờ giấy và phát biểu.

“Tôi là Kusunogi thuộc Đội 4. E hèm... Trước tiên, công ty Kind Net thật ra không phải là một NPO, mà là một nhà tình thương trá hình. Nhân viên tuy không phải là yakuza nhưng hầu hết là lưu manh côn đồ, đó là một tập đoàn như vậy. Công ty đã tự làm gia tăng danh tiếng, Aragaki, Numajiri và Yagi vốn dĩ là người vô gia cư, được nhân viên của Kind Net mời gọi và cung cấp chỗ ở. Khi vào sống ở chỗ mới còn phải ghi tên vào danh sách. Khi điều tra sâu hơn thì phát hiện thấy ngay sau khi họ bị cắt tiền bảo hiểm và đuổi khỏi Kind Net thì vụ tai nạn giao thông tương tự xảy ra.”

Trên tạp chí tuần san cô hay đọc có bài viết về Kind Net, một tổ chức lừa đảo kinh doanh để chiếm đoạt tiền bảo hiểm xã hội.

“Theo ý kiến của tôi...” Kusunogi chen vào một nhận định và tiếp tục. “Có khả năng Kind Net lợi dụng những người vô gia cư, rồi thực hiện hành vi giết người hàng loạt để chiếm đoạt tiền bảo hiểm.”

Điều này không nói ai cũng biết.

“Anh Kusunogi, đó là vấn đề sẽ được giải quyết sau. Hiện tại xin anh vui lòng chỉ báo cáo sự thật một cách chính xác.”

Bị người điều hành nhắc nhở, Kusunogi nhún vai.

“Xin thứ lỗi. Ông chủ của công ty Kind Net, hay giám đốc điều hành Kojiro Takeshi đã bị ám sát vào khoảng tháng Mười

năm ngoái, rất tiếc hung thủ vụ án là cấp dưới của ông ta vẫn chưa bị bắt giữ...”

Kusunogi giới thiệu qua vụ ám sát giám đốc điều hành tên là Kojiro và bắt đầu giải thích hoàn cảnh của nạn nhân.

Vụ án xảy ra vào hồi tháng Mười năm ngoái, thời điểm trùng khớp với cái chết của Suzuki Yoko.

Nếu nạn nhân Kojiro Takeshi còn sống thì năm nay ông ta năm mươi lăm tuổi. Theo sổ hộ khẩu, ông ta xuất thân từ tỉnh Hyogo, lai lịch vẫn còn nhiều phần chưa rõ, thời điểm chính xác chuyển đến Tokyo vẫn chưa được xác định. Tự xưng là một doanh nhân, hoạt động kinh doanh trái với pháp luật trong nhiều năm, ngoài ra còn có quan hệ với các băng đảng xã hội đen, chưa phát hiện bằng chứng cho thấy bản thân ông ta từng trao chén rượu Sakazuki^[32] và trở thành thành viên của một nhóm yakuza. Khoảng bảy năm trước ông ta thành lập doanh nghiệp NPO Kind Net và bắt đầu điều hành nhà tình thương.

Hiện trường diễn ra vụ ám sát là nơi cư trú của Kojiro ở Shishibone thuộc Edogawa, là khu biệt thự mà một vài người được cho là đồng nghiệp hoặc tay sai cùng sống với ông ta. Qua một số lời khai có thể xác nhận có rất nhiều người chưa rõ danh tính thường hay ra vào biệt thự.

Ông Kojiro bị sát hại vào lúc nửa đêm ngày Hai mươi một đến sáng ngày Hai mươi hai tháng Mười năm ngoái. Vào buổi sáng, có một người phụ nữ gọi điện theo đường dây 110 và thông báo “Có người chết”, các nhân viên cảnh sát nhanh chóng di chuyển đến hiện trường thì phát hiện thấy xác ông Kojiro ở phòng khách với nhiều vết chém trên người.

Sau khi công tác điều tra được đẩy mạnh thì xác minh được sự thật là vào tối hôm xảy ra án mạng, chỉ có hai người là ông Kojiro và một người phụ nữ dường như là người tình cùng sống chung trong tòa nhà ở riêng với nhau, nhưng người phụ nữ đó đột nhiên biến mất không rõ tung tích.

Văn phòng cảnh sát phụ trách đã tiến hành mở cuộc tìm kiếm người phụ nữ này sau khi cô ta gọi đến đường dây 110 với tư cách là nhân chứng quan trọng nắm rõ diễn biến vụ án... hoặc là nghi phạm hàng đầu.

Tuy nhiên, tay sai của ông Kojiro cùng sống chung ở biệt thự đó lại khai rằng không một ai biết gì về gốc gác cũng như tên tuổi của người phụ nữ đó nói gì đến tung tích hiện tại của cô ta. Ở biệt thự Kojiro có thể tìm thấy áo quần phụ nữ và một vài loại mỹ phẩm nhưng lại không tìm thấy bất kỳ giấy tờ tùy thân hay tấm hình nào.

Người dân sống ở khu vực lân cận khai báo có nhìn thấy một người phụ nữ mà hầu hết đều cho rằng đó là vợ của ông Kojiro. Theo lời khai, cô ta có dáng người trung bình, tuổi khoảng từ ba mươi lăm đến bốn mươi.

Cả căn phòng xôn xao.

Kusunogi cao giọng như không muốn thua.

“Lần này, sau khi liên kết được các vụ án với nhau, chúng tôi đã dùng ảnh của Suzuki Yoko để đến lấy lời khai một lần nữa, những người dân sống quanh đó và cả nhân viên ở cửa hàng tiện lợi trong khu dân cư đầu xác nhận rằng “Chắc chắn là người phụ nữ này”. Người phụ nữ mà chúng tôi truy tìm bấy lâu nay và Suzuki Yoko là một người.”

Một lần nữa, căn phòng lại nhộn nháo tiếng bàn tán.

* *

Lời khai của bị cáo Kajiwara Hitoshi (Nhân viên doanh nghiệp NPO Kind Net, ba mươi tám tuổi)

Vâng... Khi vụ án xảy ra, trong tòa nhà ở Shishibone ấy có sáu người sinh sống. Tôi, bố già, Hiro, Nabe, Yoko, và Yagi. Vâng. Bố già là ông Kojiro, Hiro là Yamai, Nabe là Watanabe.

Bố già gọi nhóm những người sống chung với nhau là “gia đình”. Thực tế chúng tôi đều có cảm giác giống như gia đình thật. Tôi xem bố già như là bố đẻ của mình. Vâng. Sau khi tôi rời khỏi Mushiyo và không có nơi nào để đi, bố già đã đưa tôi về nhà và chăm lo cho tôi. Bù lại tôi giúp đỡ công việc của bố già. Vâng, chính là Kind Net. Khi bố già đề xuất ý tưởng nhà tình thương, tôi là người đưa ra ý kiến thành lập NPO. NPO nghe có vẻ dễ tạo ấn tượng tốt, nên sẽ dễ dàng hành động hơn, bên cạnh đó các đơn đăng ký bảo hiểm xã hội sẽ được phê duyệt nhanh chóng hơn.

Ngày hôm ấy là sinh nhật của Yoko, vì bố già và Yoko nói muốn có không gian riêng chỉ hai người với nhau nên chúng tôi quyết định đi uống xuyên đêm. Không, hoàn toàn không, tôi thấy không có gì đáng nghi cả. Bố già rất thích Yoko, có cảm giác bố già thật sự xem cô ta như là người tình vậy.

À, nhưng tôi nghĩ có gì đó hơi kỳ lạ khi Yagi nói muốn đi chỗ khác chơi. Bởi vì con người đó tuy rất nghiện rượu nhưng đột nhiên lại gợi ý đến suối nước nóng ở Odaiba thay vì đến quán rượu ở Ginza. Lúc ấy tôi chỉ nghĩ thỉnh thoảng thay đổi không

khí cũng tốt. Hơn nữa tôi cũng không hẳn muốn uống rượu với Yagi cho lắm.

Vâng, sau đó chúng tôi cũng đi uống rượu ở Ginza đến tận sáng, rồi trở về nhà, và thấy cảnh sát nhan nhản khắp nơi.

Không, ban đầu tôi nghĩ đó là hoạt động lục soát nhà ở không chừng. Ở Kind Net, đây là chuyện bình thường vì hoạt động kinh doanh của bố già nhìn kiểu gì thì vẫn thấy rất mờ ám.

Nhưng không phải vậy, tôi nghe thấy người ta nói bố già đã bị giết...

Tất nhiên tôi rất sốc. Nhưng bình tĩnh suy nghĩ lại thì tôi cho rằng Yoko đã gây ra chuyện này. Không chừng còn có kẻ đồng lõa là Yagi. Vâng, lúc ấy tôi đã không thể liên lạc điện thoại với Yagi được nên tôi nghĩ quả nhiên hai con người ấy đã ám sát bố già rồi bỏ trốn.

Tôi thật không thể chấp nhận được, nhưng nếu hai người kia bị cảnh sát bắt thì việc “hoán tiền” sẽ bị bại lộ và chúng tôi cũng sẽ gặp rắc rối mất, nên trước mắt tôi quyết định êm chuyện.

Phía cảnh sát không hề đề cập đến một chữ “Y” trong tên của Yagi, nên tôi nghĩ có lẽ họ vẫn chưa biết đến sự tồn tại của anh ta và quyết định giữ im lặng. Thật sự thì tôi đã che giấu danh tính của Yoko, nhưng cô ta sống ở khu biệt thự đó khá lâu nên có thể đã bị người dân sống quanh đó thấy mặt, và có vẻ như phía cảnh sát cũng đã biết chuyện trong nhóm người sống chung ở tòa nhà có một phụ nữ... Đúng là có một phụ nữ

nhưng tôi quyết định giả vờ không biết tên và lai lịch của cô ta. Tôi cũng đã dặn dò trước với Hiro và Nabe.

Hả? À vâng, đúng vậy, “hoán tiền” nghĩa là thu về tiền bảo hiểm khi giết người. Vì đổi mạng người thành tiền nên gọi là “hoán tiền”. Bố già là người đặt ra cụm từ ấy. Nhưng nghĩ lại thì Yoko là người nói ra cụm từ ấy trước.

Cô ta nhỏ hơn tôi năm tuổi, làm nghề gái gọi, à, vâng. Là mùa đông năm 2009. Bố già... e hèm... trong lúc đi chơi đã quen biết.

Sau đó cô ta hứa sẽ trả tiền nếu chúng tôi đồng ý tham gia một kế hoạch giết người, vâng, ban đầu là kế hoạch giết người đàn ông từng làm tiếp viên lúc ấy đang sống chung với Yoko. Đúng vậy, chính là Kawase Mikio.

Nào là kết hôn giả, nào là đăng ký bảo hiểm. Tính toán và dàn dựng hiện trường thành một vụ tai nạn sao cho tài xế dù tông chết người vẫn không phải ngồi tù. Yoko nói rằng trước đây từng làm việc ở công ty bảo hiểm, ngoài ra đã từng có đứa em trai bị xe tông chết nên mới nảy ra kế hoạch ấy.

Bố già sau khi lắng nghe thì quyết định sẽ tiến hành ngay, nhưng đã thành công một lần rồi nếu không làm tiếp sẽ rất phí nên ông lợi dụng những người vô gia cư thu nhận vào ở Kind Net và suy nghĩ về phương pháp có thể thực hiện kế hoạch nhiều lần.

Đúng vậy. Trước tiên là chọn một gã nhìn có vẻ dễ bị lừa và có sẵn bằng lái xe, sau đó giao cho hắn ta nhiệm vụ gây án, rồi khiến hắn ta có cảm giác mình là một thành viên trong gia đình và khi lơ là sẽ biến hắn ta thành nạn nhân tiếp theo. Cách

thức là vậy. Nếu thay đổi tỉnh thành phố nơi diễn ra tai nạn, cảnh sát sẽ không thể nhận ra mối liên kết và có thể tiến hành kế hoạch bao nhiêu lần đều được.

Vâng, Yagi cũng vậy. Chúng tôi được giao nhiệm vụ giết Numajiri, sau đó anh ta cũng trở thành một thành viên trong gia đình, và mặc nhiên trở thành đối tượng “hoán tiền” tiếp theo.

Toàn bộ kế hoạch đều do bố già quyết định. Tôi... chỉ nhận lệnh và hỗ trợ thêm cho bố già thôi. Đó là sự thật. Tôi hoàn toàn không muốn tham gia kế hoạch giết người ấy. Nhưng vì mang ơn bố già nên không thể nào từ chối khi được ra lệnh. Hơn nữa...

Vâng. Hơn nữa sau khi nghe sự giải thích của bố già, tôi thấy “hoán tiền” không có gì là xấu.

Bố già gọi bằng nhóm thực hiện “hoán tiền” chúng tôi là “những kẻ bỏ đi vô hình”, vì vốn dĩ chúng tôi là những người vô gia cư bị xã hội ruồng bỏ, là những người dù sống cũng không có ý nghĩa gì, bị mọi người ghét bỏ, bị cảnh sát đuổi khỏi công viên, đến sống ở những nơi vắng bóng người và bị buộc phải biến mất. Vốn dĩ những người vô gia cư như vậy đã biến mất rồi nên có mang họ về và giết họ đi nữa thì cũng không có gì xấu xa cả. Nếu có ai gọi đó là tội ác thì đó cũng chỉ là kẻ đạo đức giả mà thôi.

Tôi nghĩ điều đó có lý. À, không, chỉ vào lúc đó thôi. Bây giờ thì quả nhiên tôi thấy hành động giết người thật xấu xa và đáng ghê tởm. Vâng, bây giờ tôi hết sức hối hận khi làm những

chuyện bắt lương như vậy. Do đó toàn bộ những gì tôi vừa nói là sự thật.

Tôi thật sự không biết tung tích của Yoko và Yagi.

Hơn nữa tuy cảm thấy tức giận vì bố già bị ám sát như vậy nhưng vì cảnh sát bắt đầu tiến hành điều tra bản chất của Kind Net và những việc bố già đã làm, nên tôi cũng không dám manh động. Tôi cũng không truy tìm ai cả. Tôi nói thật. Tôi không hề biết khu căn hộ Kokubunji ấy nằm ở đâu lần chuyện Yoko đã chết cho đến khi bị bắt.

Tất nhiên, tôi không giết Yoko.

CHƯƠNG 23

Yoko...

Ngày nhóm của cô giết Reiji đang đến gần.

Mùa hè năm 2010, mặc dù theo dự báo sẽ là một mùa hè mát mẻ, nhưng theo bảng nhiệt độ thì nó được xem là đợt nắng nóng hiếm có trong lịch sử. Cả nước sau hơn một tuần mới xuất hiện tí mưa phùn, nhiều người lần lượt đột quỵ vì say nắng, số người tử vong kể từ thời điểm bắt đầu thống kê tăng lên với tốc độ rất nhanh.

Ngày Hai mươi ba tháng Bảy, kế hoạch được tiến hành lúc nửa đêm, chính xác là sáng ngày Hai mươi tư...

Kojiro là người đã chọn ngày này. Nó nhằm vào tuần cuối cùng của kỳ nghỉ hè ở các trường học, thành phố Mitaka nơi diễn ra tai nạn lúc ấy đang tổ chức lễ hội pháo hoa, phía cảnh sát sẽ chia nhau ra để đi tuần và kiểm soát giao thông, đó là một ngày đặc biệt bận rộn.

Cô thấy khâm phục kỳ lạ sau khi được giải thích lý do, đó là cách một người có kinh nghiệm phạm tội chuẩn bị cho kế hoạch.

Khoảng ba tháng trước ngày kế hoạch được tiến hành, có bắt đầu đi làm thêm vào giờ khuya mỗi tuần một ngày tại quán cà phê internet ở Kichijijoji cách Mitaka một nhà ga. Mục đích là để tạo ra bằng chứng hoàn hảo và tự nhiên tại thời điểm

Reiji gặp tai nạn. Cô giải thích với Reiji rằng vì anh ta đã bỏ công việc làm thêm ban đêm tại nhà máy thuộc sở hữu của một người mà ông Kojiro quen biết nên cô phải đi làm để phụ thêm.

Cô vẫn định ninh người lái xe tông chết Reiji... kẻ gây án... sẽ là một thành viên nào đó trong gia đình nhưng Kojiro nói với cô rằng đã sắp xếp một người khác đảm nhận nhiệm vụ này.

“Xin lỗi vì giữ im lặng với em. Đây là một người em hoàn toàn không quen biết.”

Kẻ gây án là một người đàn ông được Kind Net cứu mang tên là Aragaki. Để sự việc diễn ra tự nhiên, trước đó không lâu Aragaki được sắp xếp nơi ở gần con đường sau này sẽ trở thành hiện trường vụ tai nạn, để đánh lừa những người sống xung quanh là anh ta đang làm công việc lái xe.

Cô thấy không thoải mái với việc này cho lắm. Đúng là điểm mấu chốt của kế hoạch là phải che giấu quan hệ giữa cô và người gây án. Trên thực tế nếu người gây án là một nhân vật xa lạ với cô thì càng tốt. Vì vậy cô hiểu ý định lựa chọn một người cô chưa từng gặp.

Nhưng điều đó đồng nghĩa với việc lôi kéo một người hoàn toàn mới can dự vào kế hoạch. Cô không biết có thể tin tưởng người đàn ông tên là Aragaki đó bao nhiêu phần, nhưng gia tăng số lượng người liên quan đến vụ án thế này thì có vẻ không phải là một kế hoạch tốt.

Nếu với mục đích che giấu mối quan hệ giữa cô và kẻ gây án thì một thành viên nào đó trong gia đình chẳng phải là quá đủ rồi sao? Cả chứng minh thư lẫn sổ hộ khẩu hiện tại có thông

tin cá nhân của cô đều không liên quan gì đến Kojiro cũng như bất kỳ thành viên nào trong gia đình. Mặc dù nhờ đến một người lạ mặt sẽ đảm bảo kế hoạch diễn ra hoàn hảo tuyệt đối, nhưng cô nghĩ thật không đáng để gia tăng số người phạm tội. Tuy nhiên cô không nói ra ý kiến của mình.

Suy cho cùng thì dường như Aragaki đã bị lôi kéo vào kế hoạch này rồi. Vì vậy kể từ lúc đó anh ta sẽ không thể rút chân ra được nữa. Trong những phi vụ phạm tội thì cô không hề nghi ngờ sự thành thạo gấp mấy lần mình của Kojiro. Tương tự như việc chọn ngày hành động, có lẽ việc chọn lựa người gây án cũng ẩn chứa một ý đồ nào đó cô chưa nhận ra.

Ngày hôm ấy, đêm Hai mươi ba tháng Bảy, mọi người cùng quây quần bên bàn ăn như thường lệ. Món ăn Kojiro chọn cho bữa tối cuối cùng của Reiji là sushi, món ưa thích của anh ta. Tất nhiên chính Kojiro tự tay làm.

Cô không biết Kojiro học nấu ăn ở đâu nhưng lúc ấy Reiji ăn trông có vẻ rất ngon, cho vào đầy miệng và đổ vương vãi khắp nơi món cơm nắm tuyệt hảo của ông ta.

Trong căn phòng khách rộng lớn của biệt thự Kojiro, mọi người vẫn tán gẫu với nhau như mọi ngày.

Kojiro mời Reiji chén rượu nào anh ta vui vẻ uống cạn chén này. Tâm trạng trở nên phấn chấn hơn, Reiji bắt đầu thao thao bất tuyệt đầy nhiệt huyết về một biệt đội cảm tử anh ta mới đọc được trên blog gần đây, câu chuyện bắt đầu bằng “Trong lịch sử Nhật Bản” hay “Người Nhật Bản”.

“Nhật Bản có ngày hôm nay là nhờ những con người ấy đã chiến đấu không màng đến tính mạng của mình! Vậy mà một

vài nước cũng có một kiểu cảm tử riêng là đánh bom tự sát cơ đấy, đừng có đùa! Ở Nhật Bản đó là những chiến sĩ chiến đấu và ngã xuống vì bảo vệ đất nước và những người họ yêu thương! Những người Nhật chúng ta phải sống với một niềm tự hào dân cao để bày tỏ lòng kính trọng và bù đắp cho linh hồn những người lính ấy!”

Cô lắng nghe Reiji nói và suy nghĩ.

Thật đơn giản làm sao. Thế giới này tồn tại những người có thể gánh trên vai trách nhiệm hy sinh để bảo vệ những người quan trọng với mình như thế.

Cô nhìn Reiji như đang được ánh hào quang chói lòa bao quanh, và cái miệng không ngừng tuôn trào những lời nịnh nọt ngọt hơn đường.

“Tôi á, nếu là vì bố già và tất cả mọi người trong gia đình, tôi có chết cũng cam lòng!”

Tuyên bố hùng hồn khi đang cao hứng ấy của Reiji oái oăm thay chỉ có thể khiến mọi người chen vào một nụ cười ái ngại. Cả Yamai, Kajiwara lẫn Watanabe đều có biểu cảm phức tạp, duy chỉ có Kojiro là nở nụ cười mãn nguyện.

“Ta rất biết ơn những lời nói đó của con. Mikio đúng là một người con chân chính của Nhật Bản.”

Mỉm cười “he he” với khuôn mặt đỏ ửng, Reiji tiếp tục:

“À phải rồi. Nếu mọi người không bận gì thì ngày Mười lăm tháng Tám năm nay hãy cùng nhau đến đền Yasukuni nhé.”

“Ồ, được đấy. Đi chứ, với người Nhật thì đó là truyền thống rồi.”

“Chính xác ạ.”

“Mọi người thấy sao?”

Kojiro kêu gọi, cô không trả lời mà quay đầu liếc nhìn chiếc đồng hồ treo trong phòng khách và đứng dậy. “Tối giờ tôi phải đi rồi.”

Lúc ấy là hơn chín giờ tối. Việc làm thêm ở quán cà phê internet bắt đầu vào lúc mười một giờ nhưng mất khá nhiều thời gian để di chuyển đến Kichijyoji nên cô thường xuất phát vào giờ này.

Khi bước ra khỏi phòng khách, cuộc bàn tán sắp xếp để viếng đền Yasukuni vào ngày Mười lăm tháng Tám tới vẫn tiếp tục sau lưng cô, cô còn nghe cả giọng nói của Reiji vắng đến: “Mong đến ngày đó quá đi.”

Cô thấy nhẹ nhõm vì chỉ có mình là người không phải giữ lời hứa đó.

Đến quán cà phê internet nơi cô làm thêm mất khoảng năm phút đi bộ từ nhà ga Kichijoji. Quán nằm trên tầng hai của một tòa văn phòng để nguyên gạch ở đường Inokashira.

Công việc làm thêm vào tối muộn khá bận rộn ngay khi mới vào ca. Phải tiếp đón khách hàng là những người sắp lên chuyến tàu cuối cùng, hoặc ngược lại, những người không kịp lên chuyến tàu cuối cùng và quyết định trọ lại một đêm ở khách sạn, cộng thêm công việc dọn dẹp nên rất vất vả.

Hôm ấy, nhân viên làm ca khuya có tổng cộng ba người. Ngoài cô ra là một sinh viên khoảng hai mươi tuổi đang học ở trường đại học gần đó, và một thanh niên khoảng hai mươi ba

tuổi sau khi tốt nghiệp không kiếm được việc làm nên trở thành freeter^[33] Xét về trường đời thì cô cũng thuộc hàng tiền bối, với lịch sử làm thêm dài hơn hẳn.

Ban đầu, phải bỏ ra khỏi thời gian để lau chùi bàn ghế, nghe những vị khách khó tính chửi bới ở quầy tiếp tân, dù gặp một vài khó khăn nhưng đây không phải là công việc đòi hỏi quá cao nếu đã thích nghi được.

Cô tập trung vào công việc dọn dẹp và tiếp khách như một cỗ máy được lập trình sẵn. Nhưng riêng ngày hôm nay, cô rất biết ơn khi công việc bận rộn đến mức không có cả thời gian xem đồng hồ.

Khi để ý thì đã gần hai giờ sáng, khách ra vào quán cũng vơi dần. Từ lúc này cho đến khi trời sáng, thời gian ở quán cà phê internet dường như ngừng lại.

Theo dự tính thì giờ này kế hoạch sắp sửa được tiến hành. Họ sẽ trói Reiji đang say bí tỉ lại, chất lên xe và chở đến con đường đó ở Mitaka. Kajiwara chắc đã đi trước một bước để gặp người gây án và cùng nhau đến hiện trường. Sau khi đặt Reiji trên mặt đường, tất cả cùng nhấn chặt cơ thể anh ta xuống đất, lái xe tải chạy qua sao cho phần lốp xe cán trúng đầu. Xung quanh bố trí thêm chai rượu đang uống dở, để lại người gây án và tất cả biến mất khỏi hiện trường. Sau đó người gây án gọi số 110...

Có thời gian rảnh nên cô bỗng nhiên suy nghĩ về tiến trình của kế hoạch.

Muốn giải thoát mình khỏi những suy nghĩ ấy nên cô ra ngoài và chỉnh lại giá sách, bỗng ở góc hành lang trước quán có

một cô bé mặc áo len hồng lao tới và tông vào cô. Là một cô bé nhỏ, có lẽ khoảng ba hoặc bốn tuổi.

“Đội đã!”

Phía sau, một người phụ nữ chắc là mẹ của đứa bé đuổi theo, ôm lấy cô bé từ sau lưng. Hình như khoảng hơn hai mươi lăm tuổi. Cô gái mặc áo len cùng kiểu với đứa con, phần tay chân lộ ra nhìn có vẻ lỏng khỏng, có cảm giác như chỉ có da bọc xương. Người phụ nữ cúi đầu chào cô. Trên khuôn mặt lấm tấm những nốt màu nâu đỏ giống Jyun trước đây, nhìn qua cô biết ngay đó là do dị ứng. Đứa con đang được mẹ ôm trong tay cũng gầy gò, trên cổ có những vết phát ban tương tự. Cả hai đều có mái tóc ướt nhẹp. Vậy là họ vừa bước ra từ phòng tắm nằm ở góc đằng kia ư?

Người phụ nữ bồng đứa bé trên tay, vội vã đi về phía khu vực cấm hút thuốc rồi biến mất.

Theo quy định, chỉ những người đủ mười tám tuổi mới có thể vào quán cà phê internet nhưng trường hợp bố mẹ dắt theo con nhỏ thường được bỏ qua.

Trong ca làm việc tuần trước, có lẽ cô đã từng thấy cặp mẹ con này. Lúc ấy hai người cũng mặc áo quần giống hệt ngày hôm nay. Khách quen của quán, nói đúng hơn là một nửa người trong số đó dường như đang sống ở quán.

Trường hợp những người mất chỗ ở và vào cà phê internet ngồi lại để cầm cự qua ngày cũng không hiếm hoi gì. Ở những khu căn hộ thông thường đòi hỏi một số tiền mặt gấp khoảng năm lần tiền nhà vì phải trả tiền cọc lúc làm hợp đồng. Những người không có tiền để dành đủ thanh toán khoản đó đều trở

thành người vô gia cư hoặc nếu không thì chỉ còn cách đến các quán cà phê internet.

Trước đây không lâu, những người có hoàn cảnh như vậy đến sống ở quán cà phê internet được gọi là “Tập dân Net Cafe”.

Hai mẹ con đó sống như thế nào nhỉ? Họ cũng bị một thế lực to lớn nào đấy vứt bỏ ư? Là “kẻ bỏ đi vô hình” mà Kojiro từng nhắc đến?

Không đâu, chắc không phải vậy. Có lẽ họ chỉ thỉnh thoảng đến nơi này vào cuối tuần, liên tiếp bị trễ chuyến tàu cuối cùng nên trọ lại qua đêm thôi. Họ không bị ai khác vứt bỏ cả, có khi hai mẹ con đang sống hạnh phúc cũng nên. Có lẽ vậy.

Cô tự tay nhào nặn hình tượng của hai người lạ mặt đó trong trí óc mình rồi quay trở lại quây tiếp tân, anh nhân viên freeter làm trưởng ca ngày hôm nay gọi cô:

“Chị Kawase, chị hãy nghỉ giải lao chút đi ạ.”

“Vâng.” Cô trả lời hơi chậm vì bị gọi bằng cái tên vẫn chưa quen được gọi.

Ở nơi chốn này cô là Kawase Yoko, là người phụ nữ đã kết hôn vào tháng Mười một năm ngoái và bắt đầu sống cùng người chồng là Kawase Mikio ở Mitaka, nhưng vì tình hình kinh tế khó khăn, dù không được bao nhiêu nhưng cô muốn đảm bảo tốt hơn cho cuộc sống nên cách đây ba tháng, cứ mỗi tuần một lần lại đi làm thêm vào tối muộn với mức lương khá ổn...

Hai người làm việc hôm nay cùng với cô cũng có lý do tương tự, người làm thêm vào ban đêm ngoài cô ra hầu như là những

nam thanh niên còn trẻ tuổi. Dường như mỗi người đều có lý do riêng nên ngoài những trao đổi liên quan đến công việc, không ai bắt chuyện với ai cả. Cô thấy biết ơn vì có thể đi làm mà không phải bịa chuyện với họ.

Cô bước vào phòng nghỉ ở phía sân sau. Trong góc phòng có một chiếc giỏ lớn bằng nhựa, trong đó có khoảng vài chục cuốn truyện tranh chất chồng. Hầu hết chúng đã cũ và hư hỏng, được nhân viên quán thu nhặt về.

Cô lấy trong giỏ một cuốn. Cách đây ba mươi năm, thời còn học tiểu học, cô lúc nào cũng dính chặt không rời những cuốn truyện tranh thiếu nữ ngọt ngào và nổi tiếng lúc ấy.

Đó là cuốn truyện tranh nói về mối tình tay ba nhăng nhit của những cô gái và chàng trai, sau một hồi rồi kết thúc với cảnh tất cả các nhân vật đều chắc chắn có được những gì cần có. Là cuốn truyện sau khi vượt qua bao nhiêu gian khó thì cuối cùng mọi người ai cũng tìm thấy hạnh phúc. Nữ chính không phải đánh mất nơi chốn mình thuộc về, không phải sống khó khăn, không bán thân, thậm chí là không phải thực hiện kế hoạch giết người vì tiền bảo hiểm, có thể kết giao với người đàn ông mình yêu nhất và tìm thấy hạnh phúc, là cuốn truyện với những nội dung quen thuộc.

Trong khi đọc, cô cảm giác mình có thêm sức mạnh. Cuốn truyện khiến cô thấy lạc quan hơn. Không sao đâu, chắc chắn “mọi chuyện rồi sẽ ổn. Cô tự thuyết phục mình.

“Một người đàn ông gặp tai nạn và đã tử vong.”

Trong ống nghe điện thoại, giọng của một người đàn ông nói như đang lẩm bẩm, báo tin không chút cảm xúc. Cuộc điện thoại diễn ra vào khoảng tám giờ mười phút sáng.

Sau khi kết thúc công việc ở Cafe Net, cô không về Shishibone mà quay về căn phòng ở Mitaka Ester. Còn phải đối phó với cảnh sát nên đến khi tất cả kết thúc bằng kết luận đó là tai nạn, cô vẫn phải diễn vai người vợ sống cùng chồng ở khu căn hộ này.

Vẫn trong tâm trạng hồi hộp, cô trở về nhà khi trời đã hửng sáng, đang ngủ quên trong căn phòng khách chật hẹp thì bỗng dừng điện thoại reo.

Đầu dây bên kia là một người đàn ông tự xưng là cảnh sát, thông báo với cô rằng người đàn ông đã tử vong vì tai nạn tối hôm qua có vẻ là chồng cô, Kawase Mikio.

Đúng như dự đoán. Kẻ gây án mà cả cô lẫn nhóm Kojiro chưa từng quen biết, người đàn ông có tên Aragaki ấy đã giết Reiji.

“Trên điện thoại di động nạn nhân mang theo bên mình có ghi tên Kawase Mikio. Nếu tối hôm qua anh ấy không về nhà thì có khả năng cao đó chính là Kawase Mikio thật. Tất nhiên cũng có trường hợp ai đó nhặt được chiếc điện thoại nên tôi nghĩ tốt nhất nên nhờ chị nhà đến xác nhận. Bây giờ chị có thể vui lòng đến bệnh viện được không ạ?”

“Vâng.” Cô đáp lại người đàn ông ở đầu dây bên kia, cố giữ giọng điệu bình tĩnh hết sức có thể.

Cô rời căn hộ, đi bộ đến trước nhà ga Mitaka rồi bắt taxi, nói với tài xế địa chỉ bệnh viện được thông báo qua điện thoại lúc

này.

Bệnh viện không ở quá xa, mất khoảng mười phút đi đường và xe đỗ cách đó chừng hai mét.

Nằm đối diện với Công viên Nhi đồng, tòa nhà bốn góc lạnh lẽo được xây bằng bê tông trắng đỏ nhìn qua cũng đoán được ngay là bệnh viện.

Khi vào trong và thông báo mục đích đến ở quầy tiếp tân, phía sau cô vang lên giọng nói: “Chị Kawase phải không ạ?” Là giọng của người trước đó đã gọi cho cô.

Ngoảnh lại, cô nhìn thấy một người đàn ông mặc chiếc áo polo, thân hình hơi gầy. Anh ta tầm bốn mươi tuổi, khuôn mặt dễ thu hút sự chú ý, với đôi mắt to nằm hơi cao, tạo ấn tượng như một loài côn trùng nào đấy, phải rồi, là bộ ngựa.

“Cảm ơn chị đã cất công đến đây. Tôi là Harashima đảm nhận nhiệm vụ giải quyết vụ tai nạn, thuộc Ban Giao thông Sở Cảnh sát Mitaka.”

Người đàn ông có chất giọng y hệt như trên điện thoại tự giới thiệu bản thân với cách nói chuyện ngắn gọn.

“Tuy hơi gấp nhưng chị có thể theo tôi đến chỗ này không ạ?”

Harashima thúc giục và dẫn cô đến một căn phòng nhỏ ở sâu trong tầng một. Hình như là nơi bác sĩ thường giải thích tình hình cho bệnh nhân và người nhà. Giữa căn phòng là một chiếc bàn dành cho sáu người ngồi, bức tường bên cạnh có gắn một tấm bảng trắng. Trên bàn có đặt những thứ quen thuộc với cô. Là chiếc áo thun và quần jeans Reiji mặc hôm qua, đôi giày thể thao, và cả điện thoại.

Harashima hỏi cô:

“Đây là điện thoại của nạn nhân và áo quần anh ấy mặc. Chị có thể nhận ra đồ của chồng mình không ạ?”

Cô nhìn kỹ lần lượt từng món đồ. Ở phần cổ và vai của áo thun có dính vết máu đã chuyển sang màu nâu.

“Vâng, điện thoại, và áo quần đều là của... chồng tôi.”

“Chị chắc chắn không ạ?” Harashima kiềm chế cảm xúc và nhẹ nhàng hỏi lại.

Cô gật đầu không nói gì. Có vẻ cô đã diễn tốt vai người vợ thần thờ trước cái chết của chồng.

Cô không rõ mình phải thể hiện thái độ như thế nào là tốt nhất, nên chỉ tập trung cảm xúc lại và nhìn chăm chăm vào những món đồ đặt trên bàn.

Cô nghe giọng của Harashima từ phía sau.

“Cảm ơn chị. Nếu đây đúng là những đồ dùng thuộc về chồng chị thì nạn nhân chắc chắn là anh ấy. Ngoài ra, chị có thể xác nhận thêm thi thể không ạ, vì đây là nguyên tắc...” Harashima dừng lại.

Cô nhìn về phía anh ta thì thấy khuôn mặt giống bộ ngựa nhìn về phía mình chăm chăm.

“Vì phần đầu của thi thể đã bị thương tổn rất nặng nên có hơi khó khăn cho người nhà khi kiểm tra. Bản thân tôi thật sự không muốn nhưng vì không còn cách nào khác, chị có phiền không ạ?”

Phải xác nhận thi thể của Reiji sao đây nhỉ? Cô hoang mang không biết phải diễn như thế nào. Cô vừa có cảm giác muốn

kiểm tra tận mắt thi thể của Reiji, vừa có cảm giác không muốn nhìn. Cô nghi ngờ không biết mình thật sự muốn gì.

Làm sao đây... Trước khi quyết định bằng lý trí thì miệng cô đã tự hoạt động.

“Tôi, sẽ xác nhận.”

“Chị thấy ổn chứ?”

“Vâng.”

“Xin vui lòng chờ trong chốc lát”, Harashima nói và nhanh chóng rời khỏi phòng, sau đó quay lại dẫn thêm một nam y tá nhỏ tuổi.

Anh ta có gương mặt tròn và đeo kính, không giới thiệu tên, chỉ chào cô và nói: “Vậy mời chị theo tôi đến chỗ này.”

Nhà xác được đặt tại một khu riêng biệt phía sau bệnh viện. Đó là một tòa nhà đơn, bên ngoài cũng giống với tòa nhà chính, sơn màu trắng, tạo cảm giác lạnh lẽo và xây bằng bê tông. Phía trước cửa ra vào dán kính mờ có rải muối. Tòa nhà dài nhưng không cao khiến người ta dễ liên tưởng đến chiếc quan tài.

Cậu y tá dẫn đầu tiến vào tòa nhà, cảm giác lạnh đến mức nổi da gà không phải do tâm lý mà do điều hòa hoạt động quá mạnh. Nếu so với bên ngoài đang giữa mùa hè thì mức chênh lệch phải lên đến mười độ.

Trên hành lang u ám không có cửa sổ, cửa và ghế chờ được sắp xếp theo khoảng cách đều đặn.

Lúc trước... đúng rồi, chuyện xảy ra cách đây phải hai mươi năm... khi Jyun chết, cô nhớ rằng mình và mẹ đã vào nhà xác của bệnh viện tỉnh.

Lúc ấy là ở dưới hầm. Mẹ đi vào căn phòng chứa thi thể một mình, còn cô chờ ngoài hành lang. Cô chỉ thấy thi thể của Jyun sau đó vài ngày, khi tổ chức tang lễ.

Cậu y tá dừng lại.

“Xin mời.” Cậu ta nói sau khi mở cánh cửa phía trước và vào trong.

Căn phòng rộng cỡ tám chiếc tatami. Một bức tường được sơn màu kem tối mờ. Bức tường đối diện ở phía bên phải có một bàn thờ nhỏ, chính diện là một cánh cửa mở hai bên rất to có vẻ được dùng để làm cửa vận chuyển.

Nằm chính giữa phòng là một cái bàn dài có trải khăn. Tấm khăn trải lên mang đường nét một cơ thể người, phần đầu xoay về hướng bàn thờ. Phía dưới có rải đá khô, bốc lên thứ hơi nước lơ lửng mờ và lơ lửng trong không khí.

“Xin mời chị xác nhận.” Harashima nhắc, lúc ấy cô đang đứng ngay bên cạnh chiếc bàn.

Nhân viên y tá nhanh chân vòng ra phía đối diện. “Tôi xin phép mở khăn.” Cậu ta nói và kéo khăn xuống chỉ để lộ phần mặt.

Khuôn mặt nằm đó rất kỳ lạ. Mặc dù đó chính là khuôn mặt của Reiji nhưng dài và gầy hơn, bị nghiền nát gần như tách đôi, khác hẳn khuôn mặt cô từng biết. Cái mũi cao bị đè bẹp, tai bên phải gần như đứt lìa. Làn da trắng như gốm sứ bây giờ bị bong tróc chỗ này chỗ kia. Kết quả thành ra như thế này ư?

Khuôn mặt tuyệt vời của Reiji đã bị phá tan. Một Reiji đã từng rất vô tư. Một Reiji hoàn toàn tin tưởng vào Kojiro và cô. Reiji tội nghiệp.

“Hức, hức.” Tiếng thốn thức phát ra từ miệng cô.

Tiếp đến là nước mắt dâng trào. Cô không diễn. Cô khóc không phải vì nghĩ rằng mình phải khóc. Phản ứng cơ thể xảy đến chậm vài giây, lồng ngực cô như bị nỗi đau xâm chiếm.

Giống hệt như cảm giác lúc nhìn thấy thi thể của Jyun ở lễ tang. Cô không nghĩ mình sẽ xúc động đến mức này, cô rơi vào đau khổ ngay khoảnh khắc nhìn thấy thi thể thật sự.

Vốn dĩ cô là người muốn giết Reiji và rủ Kojiro tham gia kế hoạch cơ mà. Dù vậy xác chết nằm đó thật sự đáng thương và đáng buồn.

“Chị có sao không?” Cậu y tá chia cho cô chiếc khăn tay màu trắng.

Cô dùng nó úp lên mặt và khóc dữ dội hơn.

“Vậy chắc chắn đây là chồng của chị ạ?”

Cô nghe tiếng Harashima hỏi. Ngẩng mặt lên, cô thấy ngay cạnh mình là khuôn mặt y hệt bộ ngựa ánh lên vẻ đồng cảm.

“Vâng.” Cô ráng hết sức để nói thành lời, và gật đầu.

”Vậy ư... Cảm ơn chị.”

Sau khi Harashima ra hiệu bằng mắt, cậu y tá lập tức kéo tấm khăn lên che mặt thi thể của Reiji lại.

“Chị Kawase, mời đi lối này.”

Nghe theo lời Harashima, cô ra khỏi phòng và tiến vào hành lang.

“Mời chị ngồi.” Harashima chỉ vào băng ghế đặt ở hành lang.

Cô vẫn đang dùng chiếc khăn tay cậu nhân viên y tá đưa cho chấm chấm vào khóe mắt, liên tục thở nặng nhọc. Cô thấy dần dần bình tĩnh trở lại và kiểm soát được cảm xúc của mình.

Harashima không ngồi mà chỉ đứng yên bên cạnh cô, cúi gầm gương mặt đầy tội lỗi.

“Chị vất vả rồi ạ. Xin chia buồn với chị. Tuy biết chị đang đau lòng nhưng tiếp sau đây chị có thể đến đồn cảnh sát gần đây để chúng tôi lấy lời khai được không ạ?”

Những lời nói đó kéo cô ra khỏi thế giới đầy đau khổ và về với thực tại. Phải rồi, đây chính là lúc tạo ấn tượng, cô phải khai trùng khớp với sự việc trước vụ án.

Theo lời Kojiro, thái độ khi đối mặt với một viên cảnh sát bình thường trong nhiều trường hợp chắc chắn là ấn tượng quan trọng nhất, nếu không đưa ra được bằng chứng có giá trị thì điều đó vẫn không thay đổi.

Nếu viên cảnh sát mặt giống bộ ngựa này không nghĩ rằng cô là một người phụ nữ đáng thương mất chồng vì tai nạn chỉ sau một năm kết hôn thì sao?

“Quan trọng hơn hết, Yoko cưng à, em quay về đi. Ta thêm muốn làn da của em quá. À phải rồi, sắp tới sinh nhật em rồi ha? Cũng vừa đúng một năm chúng ta gặp nhau. Tiện thể tổ chức tiệc ăn mừng kế hoạch thành công luôn nữa nhỉ?”

Đây là những lời Kojiro nói vào giữa tháng Mười, hai tháng rưỡi trôi qua kể từ lúc ám sát Reiji.

Kết luận, kế hoạch đã thành công mỹ mãn. Cảnh sát không hề nghi ngờ gì về vụ tai nạn, thì thể của Reiji cũng không được

tiến hành giải phẫu, ngày hôm sau, cô nhận thủ tục để mang thi thể về.

Cô bị phía cảnh sát lần công tố gọi đến không biết bao nhiêu lần để lấy lời khai, nhưng đa phần trong đó là để xác nhận cô mong muốn hình phạt như thế nào đối với người tài xế.

“Chồng tôi cũng có lỗi khi ngủ quên trên đường”, cô nói và thể hiện mong muốn không cần có những hình phạt nặng nề gì cả, chắc chắn điều này cũng khiến đối phương có đôi chút ngạc nhiên. Vậy là giai đoạn đầu tiên đã có quyết định không khởi kiện. Như dự đoán, Aragaki Kiyohiko, nghi phạm bị bắt vì nghi ngờ phạm tội giết người khi lái xe cuối cùng đã được kết luận vô tội.

Thông tin về vụ tai nạn được Trung tâm kiểm soát an toàn lái xe lưu trữ lại, giấy chứng nhận tai nạn cần thiết đã được phát hành nhằm xử lý thủ tục bảo hiểm. Tại thời điểm này ngoài ra còn có chữ ký xác nhận từ phía cảnh sát đó là một vụ tai nạn không hơn không kém.

Cô ngay lập tức có thủ tục hợp pháp để gửi yêu cầu đến bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm hỗ trợ tử vong. Theo hợp đồng thì đây chắc chắn là trường hợp “tai nạn thời kỳ sớm” trong vòng hai năm nhưng đã được thụ lý suôn sẻ, và chưa đầy một tháng sau, tiền bảo hiểm sẽ được chi trả. Cùng với hỗ trợ từ bảo hiểm nhân thọ, cô được cả hai loại tổng cộng đền bù khoảng bảy mươi triệu yên.

Ngoài ra, bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới mà Aragaki tham gia không lâu sau đã chi trả một khoản tiền đền bù cao hơn mức giới hạn là ba mươi triệu yên.

Khoản tiền đền bù do tai nạn gây tử vong đã được tính đến khoản thu nhập mà nạn nhân kiếm được nếu còn sống như là “lợi nhuận bị mất”. Trên giấy đăng ký bảo hiểm của Reiji có ghi “Tự kinh doanh” nhưng thực tế lại thất nghiệp và không có thu nhập. Nhưng phần lợi nhuận bị mất không thể để con số không. Xét đến khả năng ngay cả những người không có thu nhập hay thu nhập thấp nếu còn sống có lẽ sẽ kiếm được tiền trong tương lai, nên cũng có quy định cho rằng dù lợi nhuận bị mất của một người đang trong thời kỳ có khả năng lao động là rất thấp thì cũng phải tính toán bằng cách lấy bình quân toàn bộ những người lao động cùng lứa tuổi. Vì vậy, hầu như những trường hợp tai nạn dẫn đến tử vong trong phạm vi độ tuổi vẫn còn khả năng lao động sẽ được bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chi trả một khoản tiền đền bù cao hơn mức giới hạn.

Bảo hiểm tử vong cùng với tiền đền bù, tổng cộng gần một trăm triệu yên. Sinh mạng của một người đàn ông không kiếm được dù chỉ một yên lại có thể đổi lấy một số tiền khổng lồ như vậy.

Khi số tiền được chuyển vào tài khoản, cô ngay lập tức tìm đến các tổ chức tài chính và bịa ra lý do “Chồng tôi để lại một món nợ”, sau đó đổi số tiền trong tài khoản thành tiền mặt, chia ra nhiều phần để giao cho Kojiro.

Khi hoàn thành hết các thủ tục, cô không quay về biệt thự Kojiro ở Shishibone nữa mà sống ở Mitaka Ester suốt. Cuối năm ngoái, kể từ khi đăng ký kết hôn giả, chỉ có một mình cô ra vào căn phòng của khu căn hộ này. Mọi người xung quanh có lẽ sẽ cho rằng cô sống độc thân nhưng chỉ cần vụ án ấy đã

được xử là tai nạn thì chắc chắn phía cảnh sát sẽ không bao vây và truy tìm vợ của nạn nhân.

Mỗi tuần khoảng một đến hai lần cô sẽ ra ngoài gặp nhóm Kojiro để giao tiền hoặc trao đổi tình hình bản thân gần đây.

Cứ như vậy, khi lần lượt chạm đến mục đích của kế hoạch, đến bây giờ cô vẫn bị một câu hỏi giày vò và trở nên hoảng sợ. Từ giờ mình sẽ trở thành con người như thế nào đây?

Ban đầu là... phải rồi, là lúc suýt bị Kojiro giết chết, tái sinh và có kế hoạch giết người để chiếm đoạt tiền bảo hiểm. Lúc đó cô chỉ nghĩ nếu Reiji không còn nữa và kiếm được một số tiền thì tốt biết bao.

“Tôi sẽ trả cho ông thật nhiều tiền, hãy giúp tôi giết người.” Cô đã nói với Kojiro như thế. Nhưng sau đó thì hai bên đều không bàn bạc cụ thể phải chia phần như thế nào.

Trong thời gian cùng sống với gia đình Kojiro dưới một mái nhà, Reiji không phải là người duy nhất mở lòng, cả cô cũng thế. Hơn hẳn trường hợp của Reiji được tạo dựng niềm tin nhằm mục đích tấn công bất ngờ, cô được đối xử như thể là vợ của ông chủ Kojiro, nên có thể nói rằng mối quan hệ đã trở nên khăng khít hơn.

Đã từng là yakuza, Watanabe tuy nhìn dữ tợn nhưng tính tình hòa đồng, lúc nào cũng kể cho cô nghe những câu chuyện thú vị đã từng trải qua trong quãng đời làm yakuza ấy. Có tiền sử phạm tội đến hai lần, Kajiwara có vẻ như là người hồi tâm chuyển ý nhiều nhất, cũng như đã trở thành cánh tay đắc lực và đáng tin cậy của Kojiro. Người trẻ nhất là Yamai, nhìn qua

có vẻ rất giống trẻ con, lúc nào cũng cười rất tươi, là thành viên có khả năng truyền cảm hứng bẩm sinh.

Khi sống cùng mái nhà với những con người như thế, cô nghĩ rằng họ đã thật sự trở thành gia đình của mình. Sau khi kế hoạch thành công, cô hoàn toàn không quan tâm đến việc phải chia số tiền nhận được như thế nào, mà chỉ nghĩ đến thành quả mà tất cả mọi người cùng nhau đạt được.

Sau khi kế hoạch được tiến hành, cô tạm thời rời biệt thự Kojiro ở Shishibone một thời gian, trải qua những ngày hầu như chỉ có một mình ở Mitaka Ester, cảm giác cô đơn và khó chịu đến kỳ lạ. Nó tựa như một nỗi nhớ nhà đang khiến cô hao mòn.

Cô đã rất nhẹ nhõm khi nghe Kojiro nói câu “Về đi”. Trước đây, cô đã có thể trở thành một thành viên trong gia đình của con người này. Đồng thời cô cũng có một cảm giác tuyệt vọng hết như bị đầm lầy kéo xuống đến tận hông. Trước đây, cô không thể không trở thành một thành viên gia đình của con người này.

Khi bước vào tiền sảnh biệt thự Kojiro và hít hà thứ mùi ấy, Cô nghĩ: “Mình đã về nhà.”

Tối hôm cô trở về nhà, một “bữa tiệc mừng” đã được tổ chức với món bò Wagyu A5, sườn chũ T nướng và loại rượu vang hai mươi năm tuổi.

Đã rất lâu cả gia đình mới có một buổi quây quần bên nhau. Nhưng trong đó có sự xuất hiện của một người cô chưa từng

quen biết. Một người đàn ông khoảng hơn bốn mươi lăm tuổi, cơ thể gầy yếu, sắc mặt xanh xao và có đeo kính.

“Yoko cưng, đây là lần đầu tiên nhỉ. Đây là Sei, lần này đã hỗ trợ tích cực cho chúng ta đây, chính là Aragaki Kiyohiko.”

Là người gây án đã lái xe cán chết Reiji.

Tuy cô đã nhìn thấy tên anh ta vài lần trong quá trình xử lý vụ tai nạn của phía cảnh sát và thanh toán tiền đền bù bởi bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, nhưng nếu gặp mặt trực tiếp thì đúng như Kojiro nói, đây là lần đầu tiên.

“Cùng chúng ta thực hiện một phi vụ vĩ đại như vậy, Sei đã rất xuất sắc và bây giờ là một thành viên trong gia đình rồi.”

Kojiro giới thiệu, Aragaki đỏ mặt mỉm cười, nói “Xin chào, tôi là Aragaki”, và cúi đầu chào cô.

Theo lai lịch được nghe kể trong khi dùng bữa, Aragaki vốn là một nhân viên làm việc ở công ty mua bán, bị người sếp xấu tính đối xử tồi tệ nên đã mắc bệnh trầm cảm, không thể quay về làm việc được nữa và cuối cùng trở thành người vô gia cư. Và khi lang thang trên đường, anh ta đã được Kind Net tìm thấy và giúp đỡ. Có lẽ do tính cách phần nào bị ảnh hưởng bởi căn bệnh trầm cảm, Aragaki là một người đàn ông khá yếu đuối, nói năng lí nhí trong họng, có vẻ rất thiếu tự tin.

Người này là thành viên gia đình ư? Thật sự cô chưa thể chấp nhận được lời giải thích. Bầu không khí giữa mọi người với cô có gì đó rất khác.

So sánh với bốn người là Kojiro, Kajiwara, Yamai, Watanabe, dù sao Reiji cũng có phần ngang ngửa nhưng người đàn ông tên Aragaki này có gì đó quá lương thiện. Mặc dù cùng ăn thịt

trong cùng một bữa ăn nhưng cảm giác giống như một con thú ăn cỏ đi lẫn vào một bầy thú ăn thịt vậy, cô thấy anh ta có chút lạc loài.

Nhưng dù sao đi nữa đây là kẻ đã giết chết Reiji.

Dù vẻ ngoài nhìn rất lương thiện nhưng trên thực tế người đàn ông này đã giết người và dàn dựng như một vụ tai nạn.

Mặc dù không bằng Reiji nhưng Aragaki dường như cũng rất thích rượu, anh ta nốc vào người thứ rượu vang đỏ nhìn như máu với nhịp điệu khá nhanh.

Sau khi chuyển qua trạng thái say mềm, Aragaki nói nhiều hẳn, ngoài ra còn khóc lóc như một thói quen của người say xỉn, nước mắt và lời nói cùng nhau tuôn trào.

“Khi còn là một cậu bé, có lẽ ai cũng có chung suy nghĩ này, hồi ấy tôi rất thích những vị anh hùng biến hình, là người ủng hộ chính nghĩa trên ti vi... Khi lớn lên, tôi đã nghĩ mình rất muốn trở thành anh hùng. Vậy mà lại bị công ty đuổi việc, chẳng khác gì bị kẻ xấu đánh bại hoàn toàn... Thật quá sức thảm hại. Nhưng bố già đã đưa tôi về, là một người ủng hộ chính nghĩa, hức hức, tôi thật sự, thật sự rất biết ơn.”

“Đâu có đâu có, Sei mới là người thực thi chính nghĩa. Cậu đã dũng cảm không ngại vấy bẩn đôi tay và loại bỏ con người xấu xa ấy. Một việc như vậy biến cậu trở thành một người can trường luôn ủng hộ chính nghĩa, một người anh hùng!”

Aragaki nở nụ cười tự hào trong khi nước mắt vẫn chưa ngừng rơi, liên tục nói lời cảm ơn Kojiro.

Cho đến lúc này cô không chú tâm vào cuộc trò chuyện mấy mà chỉ giả vờ lắng nghe, cố gắng để không bắt cấn lỗ lời. Giữa

chừng cô đứng dậy đi vệ sinh, Kajiwara lãnh đạm tiến đến và giải thích ngắn gọn tình hình cho cô.

Aragaki tin rằng Reiji là kẻ giết người cướp của, đã thảm sát bố mẹ và anh trai của Kojiro cách đây ba năm. Kojiro biết chắc chắn Reiji là kẻ phạm tội nhưng vì không có bằng chứng nên cảnh sát đã không hành động, vì vậy ông ta mới quyết định trả thù riêng. Còn cô tiếp cận Reiji để thu thập thông tin, và thậm chí mọi chuyện trở nên thuận lợi hơn khi hai người trở nên thân thiết và quyết định kết hôn.

Nghe qua có vẻ là một câu chuyện phức tạp nhưng Aragaki lại tuyệt đối tin tưởng và trên thực tế đã giết chết Reiji. Chắc chắn anh ta đã tự tạo cho mình những lý do hợp lý cho những chi tiết mà ngay chính bản thân cũng thấy khó tin. Tóm lại là Aragaki đã bị lừa.

Nhưng sau khi gặp Aragaki trực tiếp như thế này, những nghi ngờ đã từng đeo bám tâm trí cô trước đây bỗng nhiên trôi dạt. Tại sao Kojiro phải cất công bịa chuyện dư thừa như thế để lôi kéo người đàn ông này vào kế hoạch?

Cô không thấy có gì đặc biệt hay sáng suốt ở đây cả. Bởi vì chẳng phải rủi ro sẽ thấp hơn nhiều nếu để Watanabe chẳng hạn, làm người gây án sao?

Nghi ngờ đó của cô được làm sáng tỏ vào nửa đêm hôm ấy.

“Yoko cưng, one more time.” Kojiro vừa nhe răng cười vừa đưa ngón trỏ lên.

Sau khi “bữa tiệc mừng” kết thúc, Kojiro gọi cô vào phòng ngủ và hai người làm tình sau thời gian dài. Kojiro vẫn như mọi khi, thèm muốn cô mãnh liệt. Tiếp xúc trực tiếp với cơ thể

phủ đầy lông và da thịt vừa cứng cáp nhưng cũng rất mềm mại ấy khiến cô dâng trào cảm giác dễ chịu lạ thường mà trước đây chưa từng một lần được nếm trải.

Sau khi giao hợp lần thứ hai, Kojiro nói khi đang dùng khăn giấy lau dịch cơ thể của hai người:

“One more time, một lần nữa. Hãy tiến hành giống như lần trước. Giống như Mikio vậy, hãy cùng “hoán tiền” Sei nào.”

Sau khi thời gian cấm tái hôn kết thúc, lần này cô vẫn dùng cách thức như cũ, kết hôn giả với Aragaki cũng như đăng ký bảo hiểm nhân thọ một lần nữa, sau đó ám sát anh ta.

Tuy nhiên, phải chọn một địa điểm gây tai nạn khác ngoài Tokyo, và phải đăng ký lại hộ khẩu ở tại địa điểm đó. Phụ nữ thay đổi họ tên sau kết hôn, thậm chí còn thay đổi cả hộ khẩu lẫn nơi cư trú thì chẳng khác gì trở thành một con người khác. Ngoài ra, Kojiro còn nói rằng vì phía cảnh sát cũng sẽ thay đổi căn cứ điều tra, nên trước tiên phải làm sao để không bị phát hiện rằng những người chồng của cùng một đối tượng đều chết vì tai nạn.

Cô thấy là lạ khi trong câu nói của Kojiro có sử dụng cụm từ “hoán tiền”. Có lẽ đây là “hoán tiền” thật. Đổi mạng người để lấy tiền.

Từ lúc nào nhỉ? Lẽ nào trước đó nữa Kojiro đã tính đến chuyện sẽ tiến hành kế hoạch ấy nhiều lần, chứ không chỉ dừng lại ở việc ám sát Reiji để kiếm tiền thôi? Tại thời điểm Kojiro lôi kéo Aragaki vào kế hoạch, chắc hẳn ông ta đã toan tính việc này từ trước đó nữa để có thể vẽ ra từng đường đi nước bước cho kế hoạch như thế.

Cô không từ chối cũng không đồng ý. Vì Kojiro đã ra quyết định, chắc chắn ông ta sẽ làm cho bằng được. Kojiro chính là một con người như vậy.

“Nhóm người được cứu mang bởi Kind Net là một nguồn dự trữ khá ổn nên chúng ta có thể tiến hành bao nhiêu lần cũng được.”

Ra vậy, giết kẻ đã giết người, ông ta có ý định duy trì cái vòng tròn “hoán tiền” ấy. Cái đầm lầy này không có đáy.

Cô vô thức thở dài. “Không phải one more time.”

“Ha ha, cũng đúng. Là many nhỉ?”

Kojiro bật cười. Không hề che giấu, đó là gương mặt biểu lộ sự sung sướng tột cùng.

Là thành viên mới của gia đình, Aragaki đi ngủ và thức dậy trong căn phòng từng thuộc về Reiji. Ngay cả trong mơ cô cũng không thể tưởng tượng ra người đàn ông với dự định trở thành bạn đồng hành của chính nghĩa lại có thể ngủ trên chiếc giường của kẻ xấu đã từng bị mình tiêu diệt. Tất nhiên trong tương lai không xa, anh ta cũng sẽ đóng vai kẻ xấu và bị ai đó giết.

Cũng giống như Reiji, Aragaki được Kojiro giao cho một “công việc”. Vì không thể sử dụng máy tính như Reiji nên Kojiro bịa ra một công việc khác. Mỗi sáng thức dậy, Aragaki theo nhóm của Kajiwarra đến nơi nào đó. Có lẽ Kojiro dự định cho Aragaki đảm nhận một công việc trong Kind Net.

Tuy nhiên, dù “công việc” đó là gì đi nữa thì ý nghĩa quan trọng nhất của nó chính là khiến Aragaki tin tưởng rằng mình là một thành viên của gia đình, và tiếp tục nuôi dưỡng anh ta cho tới khi bị xe cán chết.

Aragaki dường như tin tưởng tuyệt đối rằng mình là thành viên của gia đình Kojiro nên anh ta có thể dễ dàng cho mượn thẻ bảo hiểm và bằng lái xe.

Đã nửa năm trôi qua kể từ lúc Reiji chết, cô có thể tái hôn theo quy định của pháp luật vào tháng Hai năm 2011, những bước đã làm lúc trước với Reiji được thực hiện tuần tự để kết hôn giả với Aragaki.

Địa điểm Kojiro lựa chọn cho hiện trường ám sát Aragaki là con đường xe chạy gần sông Iruma thuộc thành phố Sayama tỉnh Saitama.

Cô thuê phòng trong một khu chung cư rẻ tiền tên là “Căn hộ Tanaka” ở gần địa điểm đó, và chuyển đổi địa chỉ trên chứng minh thư của mình và Aragaki.

Trong một quãng thời gian dài kể từ lúc đó, không có tháng nào trôi qua mà cô không bắt gặp bóng ma của Jyun.

Ngày 11 tháng 3 năm 2011...

Vào cái ngày dường như đã hằn sâu trong ký ức của rất nhiều người, cô đến Căn hộ Tanaka vì đồng giấy tờ thủ tục đăng ký bảo hiểm nhân thọ trên danh nghĩa của Aragaki.

Sau này cô mới biết thời điểm chính xác là hai giờ bốn mươi sáu phút chiều.

Lúc ấy chỉ vừa mới quá trưa một tí. Cô dọn lên chiếc bàn trong căn phòng những tài liệu mà bưu điện gửi đến theo đúng dự định, vừa gật gù buồn ngủ vừa xác nhận thông tin trên đó.

Cơn buồn ngủ của cô bị thổi bay bởi một lực tác động đột ngột. Căn nhà hứng chịu một cơn chấn động dữ dội, tưởng chừng như có một gã khổng lồ nắm chặt nó trong tay và lắc qua lắc lại không ngừng.

Cô hiểu ngay đang có động đất, chưa bao giờ cô trải qua cơn rung lắc mạnh mẽ như thế này.

Căn nhà ọp ẹp dường như không thể chống lại sức mạnh của cơn động đất, liên tục phát ra tiếng rảng rắc, cái bóng của bóng đèn neon treo trên trần nhà vẽ lên một đường vòng cung khi đứng đưa trên không hệt như xích đu. Cô bò sát trên nền chiếu, lại gần bức tường không có cửa sổ. “Chuyện gì vậy nhỉ?”, “Động đất ư?”, có giọng nói phát ra từ căn phòng bên cạnh. Cô có thể nhìn thấy rõ ràng bức tường ấy đang phồng lên, hệt như cái bụng bia của một gã đàn ông trung niên.

Cứ như vậy tòa nhà này sẽ sụp đổ mất.

Nỗi khiếp sợ theo bản năng vì bất lực để mặc một thế lực vĩ đại nào đó đùa giỡn, và nỗi khiếp sợ về mặt tinh thần vì tưởng tượng đến cảnh bản thân bị vùi lấp dưới đồng đồ nát. Cùng với hai nỗi sợ này còn có một cảm giác hưng phấn đồng thời lan tỏa trong tâm hồn cô.

Có lẽ mình sắp chết đến nơi...

Có lẽ cuộc đời mình đến đây là kết thúc...

Cùng với dự cảm đó, cô co người lại trong một góc tường, vài giây, vài chục giây. Ngay khi trong đầu cô vừa nảy lên ý nghĩ trận động đất có vẻ đã kết thúc thì căn nhà lại rung lắc dữ dội.

Sau đó cô mới biết bao gồm cả lần rung lắc thứ hai, cơn chấn động kéo dài liên tục trong khoảng ba phút hai mươi giây. Cô biết cơn chấn động đã ngừng khi nhận ra chuyển động chậm dần của bóng đèn lơ lửng trên đầu. Nhưng đồng thời cô nhận ra cơ thể mình không biết từ lúc nào vẫn đang run lẩy bẩy.

Cô vừa vỗ vỗ hai tai vừa từ tốn đứng dậy và bước ra khỏi căn phòng.

Lập tức, cô thấy một người phụ nữ dáng người nhỏ bé khoảng sáu mươi tuổi, dường như cũng giống cô, vội vã lao ra khỏi phòng A bên cạnh. Đây là lần đầu tiên cô để hàng xóm nhìn thấy mặt mình.

“Rung lắc dữ dội quá.” Người phụ nữ lên tiếng.

“Vâng.” Cô đáp lại.

“Nó xảy ra đột ngột quá. Tôi cứ nghĩ mình chết rồi.” Người phụ nữ nói, thở hổn hển.

Đúng rồi.

Khóe miệng cô hơi nhếch lên như đang cười.

“Vì đó là một hiện tượng tự nhiên nhỉ.” Cô không trả lời người phụ nữ mà chỉ lăm bắm một mình.

Do ảnh hưởng của động đất mà tàu điện buộc phải dừng hoạt động vô thời hạn, nhiều điểm giao thông trên khắp các

tuyến đường đều bị tắc nghẽn, vì vậy ngày hôm ấy cô không thể quay về Shishibone và đành phải ở lại Căn hộ Tanaka.

Vào tối hôm ấy, tại khu nhà ăn ở gần chiếc cầu bắc qua sông Iruma cách chỗ cô ở không xa, khi vừa ăn phần cơm mặn chát vừa xem bản tin đặc biệt khẩn cấp trên ti vi, cô mới thật sự biết “sức tàn phá” của trận động đất.

Trên màn hình tinh thể lỏng của chiếc ti vi to không hề tương xứng với một cửa tiệm cũ kỹ, người ta đang phát lại đoạn phim quay từ trên cao nhìn xuống những thành phố nằm dọc bờ biển bị ảnh hưởng sau cơn động đất. Phía ngoài biển đã phẳng lặng, nhưng không thể phủ nhận dòng nước đen ngòm ấy đã tràn vào và nuốt chửng thành phố nhỏ bé. Không, đó chỉ là những gì cô nhìn thấy từ góc quay trên cao. Trên thực tế thành phố đó không hề nhỏ, con sóng thần đó như một con rắn khổng lồ ngóc cao đầu, gây ra những tiếng gầm rú và gào thét vang dội khắp thành phố.

Tuy nhiên tình trạng đó nếu được cắt gọn lại vồn vện trong một hình vuông, chuyển đến những vùng đất xa xôi khác bằng sóng vô tuyến, thì cũng chỉ là một đoạn phim bình lặng nhằm lan truyền sự thật đã bị cắt xén bớt so với thực tế.

Chủ tiệm, cặp vợ chồng trung niên, những người già có vẻ là khách quen của tiệm vừa xem vừa vô tư cười nói.

Xong bữa, cô quay về phòng ở khu căn hộ, không có việc gì để làm nên cô chui vào chăn thông thả nghỉ ngơi.

Không biết có phải tâm trạng vẫn còn chộn rộn hay không mà mãi đến khuya cảm giác buồn ngủ vẫn không chịu ập đến,

cô thấy thời gian trôi qua rất chậm, và có cảm giác đêm tối chỉ chừa lại một mình cô.

Có lẽ cơ thể vẫn còn dư âm nên khi nằm xuống, cô bị rơi vào ảo tưởng sống động rằng căn nhà đang rung lắc trở lại. Cô thấy bóng đèn treo trên trần nhà bắt đầu đung đưa như xích đu, bức tường lại như căng phồng lên.

Thế giới thực không hề chấn động, là thế giới của cô đang chấn động.

Phải rồi. Đây là thế giới của mình. Là thế giới độc nhất vô nhị, không ai có thể đặt chân đến, thế giới của riêng mình...

Cô nghe thấy tiếng cười tanh tách.

Bóng chú cá vàng màu đỏ lượn lơ bên cạnh bóng đèn neon đang rung lắc.

“... Chị à, cuối cùng chị đã nhận ra rồi nhỉ.”

“Ừ.”

Có lẽ cô đã biết từ trước rồi. Nhưng đến ngày hôm nay cô mới nhận ra.

“Jyun, đúng như em nói. Tất cả mọi chuyện đều tự nó xảy ra, không liên quan gì đến chị cả.”

“... Chính xác.”

“Vậy nên chị không hề có lựa chọn nào cả. Phải sinh ra như thế nào, phải sống như thế nào, phải chết như thế nào? Con người thậm chí không thể tự chọn lựa ngay cả phần đuôi của một sợi tóc.”

“... Chính xác.”

“Vì không chọn lựa, nên chúng ta không thể biết được.”

“... Chính xác.”

“Chúng ta sẽ không thể biết được tất cả những hiện tượng tự nhiên trên thế giới là gì và xảy ra lúc nào. Hệt như trận động đất xảy đến ngày hôm nay, một ngày nào đó có lẽ cái chết sẽ bất ngờ tìm đến chúng ta. Trái tim của chúng ta thay đổi trong từng khoảnh khắc. Con người lúc nào cũng phản bội, thậm chí là phản bội chính bản thân mình. Hôm nay thì thấy đúng đắn, ngày mai lại thấy nó sai lầm. Chúng ta không thể hiểu được cả thế giới lẫn bản thân mình.”

“... Chính xác.”

“Chúng ta chưa một lần chọn lựa, và chưa một lần hiểu rõ. Toàn bộ đều vô nghĩa. Cái gì đẹp, cái gì xấu, cái gì đúng, cái gì sai, con người đều tự mình quyết định cái này cái kia nhưng không có câu trả lời.”

“... Chính xác.”

“Nói tóm lại...”

Cô đang tìm từ chính xác nhất để thể hiện quan điểm mình vừa mới nhận ra.

Nếu các vị thần thật sự tồn tại và nhìn xuống thế giới từ trên cao, có lẽ họ chỉ nhìn thấy một con đường. Vì thế giới được đúc kết từ những hiện tượng tự nhiên, như quỹ đạo có sẵn của những hành tinh, con đường của vạn vật trên trái đất đã được quyết định từ trước. Không phân nhánh, và cũng không có chọn lựa, chỉ duy nhất một đường. Con người chỉ là một hòn đá lăn đi trên con đường đó.

Từ góc nhìn của thần linh, đó là những gì họ thấy. Nhưng con người không phải thần linh. Dù mọi thứ là những hiện

tượng tự nhiên được sắp đặt sẵn, con người không thể nhìn thấu được điều đó. Vậy nên mới có cảm giác giống như mọi chuyện vẫn chưa được định sẵn.

Đó chính là thế giới của mình.

Là một con người không hay biết điều gì nên mới có thể thay đổi ý nghĩa của những hiện tượng tự nhiên mà con người không thể lựa chọn. Dù không thể chọn lựa bất kỳ điều gì nhưng chỉ cần không biết điều gì sẽ xảy ra thì khả năng sẽ trở nên vô hạn. Điều này chẳng phải đồng nghĩa với việc con người có thể chọn lựa bất cứ điều gì hay sao?

“... Đó là tự do.”

“... Chính xác. Chị có tự do.”

Tự do.

Đó là điều hiển nhiên mà cuối cùng cô đã lĩnh hội được. Con người, một hiện tượng tự nhiên, với bản chất là tự do. Làm gì cũng được, không làm gì cũng được. Tất cả những thiện ác, tốt xấu, nhân quả không gì hơn là một cái nhãn mác vô nghĩa được gắn lên sự vật sự việc.

“Jyun.”

“... Gì hả chị?”

“Vì em có tự do, nên em đã từ bỏ đúng không? Từ bỏ cuộc sống, từ bỏ đấu tranh.”

“... Chính xác. Em từ bỏ. Em có tự do để từ bỏ.”

“Chị thì không thể từ bỏ. Chị sẽ chiến đấu. Vì có tự do, nên chị sẽ chiến đấu. Vì có tự do, nên chị sẽ sống.”

“... Đúng rồi. Cả trình tự chị nói cũng chính xác. Con người không phải chiến đấu để có được tự do. Con người vì được tự do nên mới chiến đấu. Vì tự do nên mới sống sót. Chị có cả tự do để sống, tự do để chết, tự do để chiến đấu và cả tự do để từ bỏ, chị có tất cả. Mọi thứ đều ngang hàng với nhau và bày ra trước mắt chị. Không liên quan gì đến pháp luật hay luân lý, chị chỉ cần làm điều mình thích. Trong thế giới không thể có lấy một chọn lựa, nhưng chị vẫn có thể chọn bất cứ điều gì.”

“Đúng vậy nhỉ. Jyun, cảm ơn em. Chị sẽ chọn lựa.”

Hai mắt cô khép lại.

“... Tạm biệt.” Bóng ma nói.

À ra vậy, Jyun, đây là lời từ biệt phải không? Khi cô mở mắt một lần nữa, chú cá vàng đã biến mất. Kể từ đó, cô không hề gặp lại bóng ma ấy lần nào nữa.

Động đất lớn ở phía đông Nhật Bản.

Trận động đất mạnh chín Mw có tâm chấn ở Sanriku và trận sóng thần đi kèm do dư chấn diễn ra ở phía Đông bắc đã tàn phá nhiều thành phố, cướp đi sinh mệnh của rất nhiều người, hậu quả còn gây ra vụ nổ lò phản ứng do rò rỉ khí hydro tại nhà máy năng lượng điện hạt nhân được xây dựng dọc bờ biển của Fukushima.

Chính phủ và cơ quan điện lực đã nói dối nhằm kiểm soát thông tin, làm công chúng tràn ngập trong những tin đồn sai lệch, đau khổ và bất an.

Hiện tượng tự nhiên con người không thể lường trước được đã phơi bày sự yếu đuối của con người cũng như những kết quả về mặt vật lý, xã hội hay tâm lý.

Ba ngày sau trận động đất, để ứng phó với vấn đề thiếu điện do ảnh hưởng của sự cố nhà máy phát điện, ở Tokyo đã triển khai kế hoạch cắt điện luân phiên, ngoài ra những cửa hàng và các cơ sở cũng phải hạn chế thấp sáng vào ban đêm.

Vậy nên khi nhìn vào thứ bóng tối trở nên sâu thẳm thẳm lúc về đêm ấy, cô đã xác nhận được một điều. Đó là tình trạng bây giờ bản thân cô đang lâm phải.

Kojiro Takeshi, tên tội phạm đã thực hiện hành vi giết người hàng loạt để chiếm đoạt tiền bảo hiểm. Kojiro và đồng bọn không phải là người trực tiếp phạm tội, mà là nhóm có quan hệ gần bó thân thiết với gia đình Kojiro. Sống ở biệt thự Kojiro, có mối quan hệ tình cảm như vợ của Kojiro, mọi người cùng quây quần bên bữa ăn như gia đình. Cô nhớ mình đã từng rất vui sướng với cách sống này. Cô đã nghĩ biệt thự Kojiro ở Shishibone chính là nơi mình thuộc về.

Nhưng mặt khác, cô lại bị điều khiển, bởi chính Kojiro chứ không phải ai khác.

Gia đình Kojiro chính là vương quốc Kojiro. Quyết định của Kojiro được ưu tiên tối đa và phải được thực hiện bằng mọi giá. Giữa Kojiro và gia đình chính xác là mối quan hệ điều khiển - bị điều khiển. Có lẽ Kajiwara, Yamai, Watanabe, cả ba đều không ý thức được rằng mình đang bị điều khiển. Một phần vì nó không rõ ràng. Trái đất xoay vòng chắc chắn sẽ tạo thành ban ngày và ban đêm, tương tự như việc chi phối quyết định

dẫn đến hành động của một con người. Phải hành động sao cho hợp ý Kojiro, họ không nghĩ đó là điều khiển mà chỉ chấp nhận việc đó như một lẽ đương nhiên. Dù có những việc không theo đúng ý mình, họ sẽ chấp nhận từ bỏ vì đó là điều Kojiro mong muốn. Mọi người đều nghĩ Kojiro là một thế lực nào đây.

Sự tồn tại của một người ở vị trí cao hơn trong số những người sống ở thời cổ đại, có thể điều khiển được vạn vật sẽ là người thống trị, hết như Kojiro đang thống trị những thành viên khác trong gia đình.

Nhưng đó chỉ là ảo tưởng. Trong thế giới được lấp đầy bởi hiện tượng tự nhiên này, thật ra không có bất kỳ sự tồn tại ở vị trí cao hơn nào.

Nếu tiếp tục ôm ấp ảo ảnh này sẽ rất nguy hiểm. Không nên duy trì nó.

Ngoài bản thân mình ra, Kojiro nghĩ không có người nào có cùng đẳng cấp con người với mình, kể cả gia đình của ông ta. Mặc dù bây giờ có thể cảm nhận được tình yêu thương nhưng không ai biết nó sẽ kéo dài bao lâu cả. Nếu Kojiro nghĩ rằng đã đến lúc nên giết cô thì ông ta sẽ không ngần ngại để hoàn thành mục đích của mình.

Dẫu cô có nghĩ đó là nơi mình thuộc về, một nơi ấm cúng vui vẻ đi chăng nữa thì đó cũng chỉ là cái đầm lầy. Không được ngủ quên một cách bình lặng trong túi áo của ông ta. Cô chắc chắn như vậy.

Kojiro cũng giống cô và những người khác, chỉ là một con người.

Cả những lúc mọi người ngồi quây quần. Cả những lúc âu yếm với cô trong phòng ngủ. Nếu xem một trận bóng chày phát sóng trên ti vi, không phải lúc nào đội Kojiro ủng hộ cũng sẽ giành chiến thắng. Ông ta cũng có những lúc thỉnh thoảng bị đau ở đầu gối vì lớn tuổi, hay bị cảm ít nhất mỗi năm một lần. Trên cơ thể đầy lông cũng có vết tích để lại của một cuộc phẫu thuật ruột thừa. Khi quan hệ ông ta cũng mãnh liệt nhưng không hẳn có thể xuất tinh 100%. Còn đối với những kỹ năng âu yếm về mặt thể xác, cô biết những gã đàn ông giỏi hơn Kojiro nhiều.

Ông ta không toàn năng. Kojiro là con người. Không phải một thể lực nào đấy.

Tóm lại là một hiện tượng tự nhiên sẵn có, tương tự như giữ nước mưa bằng đập, dùng điện chạy bằng năng lượng mặt trời, hay nuôi gia súc để lấy thịt. Có lẽ cô nhìn nhận Kojiro với góc độ giống như bản thân ông ta hành xử với những sinh vật mà ông ta không cho rằng đó là con người. Tất nhiên, cô không để bị nhận ra. Từ giờ về sau cũng như vậy, cô sẽ giả vờ làm một con gia súc bị điều khiển. Cô sẽ lợi dụng Kojiro. Ông ta biết rất nhiều chuyện. Và nếu cô hỏi ông ta sẽ vui vẻ trả lời.

Để kế hoạch của mình không bị phơi bày, cô quyết định sẽ lấy thông tin từ Kojiro.

Khi phát sinh một vụ giết người, cảnh sát sẽ điều tra những gì nhỉ? Có cách nào để trốn khỏi quá trình điều tra đó không? Cách tốt nhất để phi tang một xác chết là gì? Số tiền mặt cô đưa ông ta giấu ở chỗ nào?

Tất nhiên, cô sẽ không hỏi thẳng tất cả chuyện cần thiết. Chủ yếu là trong những cuộc tâm sự chần gối sau khi quan hệ, cô sẽ gợi chuyện để khiến ông ta thêm tự mãn về những hành vi phạm tội trong quá khứ, rồi lợi dụng câu chuyện đó và tự nhiên hết sức trong khả năng có thể, cô sẽ thu thập những thông tin cần thiết.

Từng chút một, từng chút một. Cô bắt đầu triển khai kế hoạch của mình.

Cô không thể cứ sống như thế này mãi, tuy mơ hồ ẩn chứa nguy hiểm nhưng dần dần bằng cách nào đó, cô có thể trốn thoát khỏi sự điều khiển của Kojiro, vì vậy phải điều chỉnh sao cho có thể vạch ra một kế hoạch cụ thể hơn.

Mặt khác, cô còn phải hoàn thành nhiệm vụ với tư cách là một thành viên của gia đình Kojiro.

Tháng Mười hai năm 2011. Tuần cuối cùng có thể được xem là đỉnh điểm của mùa tổ chức tiệc tất niên, khiến phía cảnh sát trở nên đặc biệt bận rộn.

Cách thức và trình tự hành động cũng giống như với Reiji lúc trước.

Cô có công việc làm thêm (lần này là ở cửa hàng tiện lợi) của hệ thống kinh doanh suốt 24 tiếng làm bằng chứng ngoại phạm. Aragaki bị lớp xe cán qua phần đầu, tài xế sẽ khai nhận rằng: “Người bị hại nằm ngủ trên đường, do không để ý nên vô tình tông phải.” Không có nhân chứng, phát hiện thấy chất cồn từ thi thể của Aragaki, gần hiện trường là chai rượu uống dở nằm lăn lóc.

Lần này về cơ bản cô nhận ra rằng trong những hiện tượng tự nhiên chắc chắn sẽ xảy ra mà không tùy thuộc vào bất kỳ lựa chọn nào, chỉ có một thứ cô có thể tự do điều khiển nó. Đó chính là nỗi buồn.

Bất kỳ lúc nào cô cũng có thể khiến tâm trí mình ngập tràn trong buồn đau giống hệt như thao tác vặn vòi nước. Không phải do hồi tưởng về những ký ức đau buồn, mà là vì cô có thể nhìn thấy nỗi buồn hiện hữu trong mỗi một sự vật hiện tượng trên cuộc đời này. Một bông hoa tự mình khoe sắc, hay lũ trẻ con chơi đùa vui vẻ trong công viên, cô nghiêm túc nghĩ rằng về bản chất tất cả đều là những sự tồn tại đáng buồn, vậy nên cô mới có thể khóc.

Do đó, khác với người cô đã từng có quan hệ yêu đương là Reiji, lúc đối mặt với thi thể của Aragaki, con người mà đến cuối cùng cô vẫn không thể nhớ ra mình có bất kỳ mối liên kết tình cảm nào, cô vẫn mang cảm giác đau buồn và khóc rất chân thật.

Giống như vụ của Reiji, phía cảnh sát lần này cũng kết luận đó là tai nạn, cô nhận được tiền bảo hiểm tử vong, lần tiền bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự.

Kẻ gây án đã lái xe cán chết Aragaki quả nhiên không ai khác ngoài người vô gia cư được Kind Net cứu mang, một người đàn ông có tên Numajiri Taichi. Giống như Aragaki, anh ta mang ơn Kojiro, bị Kojiro lừa, lôi kéo vào hành vi phạm tội trên danh nghĩa cao cả là diệt trừ cái xấu mà pháp luật đã bỏ qua. Lần này thành viên cũ trong gia đình là Aragaki bị biến thành kẻ lừa đảo đã lừa dối bố mẹ Kojiro và đẩy họ vào con đường tự sát.

Và hiển nhiên, lần thứ ba, kế hoạch lại bắt đầu.

Sau khi trở thành một thành viên trong gia đình, Numajiri đến sống với mọi người tại biệt thự Kojiro ở Shishibone. Kojiro dành cho Numajiri căn phòng mà Reiji và Aragaki đã từng ở.

Và nửa năm sau khi Aragaki chết, cô lại kết hôn giả với người đàn ông tên là Numajiri này.

Kế hoạch tái diễn lần thứ ba. Lần này địa điểm là thành phố Toride tỉnh Ibaraki. Khi hoa anh đào nở, tại địa điểm đó, Numajiri sẽ bị một người đàn ông tên là Yagi Norio lái xe tải cán chết. Người đàn ông là kẻ gây án thứ ba, đồng thời chắc chắn là nạn nhân thứ tư khiến cô chú ý.

Ngày 21 tháng 10 năm 2013, nửa đêm và sáng sớm ngày 22... Đúng vào ngày sinh nhật đón tuổi bốn mươi, cô và Yagi hợp tác với nhau cùng ám sát Kojiro.

CHƯƠNG 24

Tháng Năm, đó là một ngày hè nhiệt độ vượt quá hai mươi lăm độ ở Sapporo, mức nhiệt tương đương với nắng nóng ở Tokyo.

Theo Đội Tuần tra Sở Cảnh sát Sapporo được huy động cho công tác hỗ trợ, kể từ khoảng mười ngày cuối cùng của tháng Tư, trời bỗng nhiên chuyển nóng, thời tiết như thế này chưa hề có trong ký ức của họ. Ở vùng Kanto hiện nay cũng thường xuất hiện những cơn mưa dông đột ngột đi kèm gió thổi mạnh, Nhật Bản đang nóng dần lên do biến đổi khí hậu, đây không phải là một lời nói dối.

Gần khu phố Susukino nhộn nhịp của Sapporo, dọc theo phía nam Sanjo có một khách sạn tên là "Altoin Minami Sanjo". Ngồi dè chừng tại một chiếc sofa ở tiền sảnh, Ayano Okunuki tập trung hướng mắt về phía thang máy nằm trong góc.

Đối diện với Ayano, ngoài Inoue đang hít hà điều thuốc ra, cả sáu người có mặt tại sảnh đều là nhân viên cảnh sát hình sự mặc thường phục được tạm thời điều đến từ Tokyo. Bên ngoài lối vào chính diện và cửa thoát hiểm đã bị bao vây bởi lực lượng cảnh sát thuộc Sở Cảnh sát Sapporo đến tiếp viện theo yêu cầu.

Trong quá trình điều tra về Suzuki Yoko, nhóm Ayano kết luận được rằng: “Vụ giết người hàng loạt bất minh ở hai tỉnh và một thành phố” và “Vụ sát hại giám đốc đại diện doanh nghiệp NPO ở Edogawa” có sự liên kết với nhau, và Sở Tổng chỉ huy đã quyết định hợp nhất hai vụ án lại. Sau đó Ayano vẫn tiếp tục tham gia công tác điều tra.

Từ những sự thật được đưa ra ánh sáng cho đến bây giờ, gần như có thể kết luận rằng doanh nghiệp NPO Kind Net đã hợp tác với Suzuki Yoko để tiến hành vụ giết người hàng loạt nhằm chiếm đoạt tiền bảo hiểm.

Kind Net là một “nhà tình thương trá hình” giả vờ hỗ trợ người nghèo và ăn tiền từ phí bảo trợ xã hội, ngoài ra bọn chúng còn liên tục tái diễn hành vi để Suzuki Yoko kết hôn giả với một thành viên trong đó và cho một thành viên khác ám sát anh ta. Nhưng có vẻ nội bộ đã bị chia rẽ, Giám đốc Kojiro bị sát hại, còn Suzuki Yoko và Yagi Norio đã bỏ trốn. Suzuki Yoko đã tử vong khi giấu mình tại khu căn hộ ở Kokubunji có tên Will Palace Kokubunji... Đó là những tình tiết của vụ án mà Sở Tổng đã xâu chuỗi lại.

Thi thể của Suzuki Yoko, sau quá trình khám nghiệm tử thi đã phát hiện thấy thành phần có trong thuốc ngủ, vì vậy có khả năng nạn nhân đã tự sát hoặc bị ám sát. Uống thuốc rồi chết hoặc là bị bắt uống thuốc rồi bị giết. Đáng tiếc là bên pháp y không thể xác định được điều gì khác từ những mảnh thi thể bị mèo ăn của nạn nhân.

Giả sử nạn nhân bị ám sát thì thủ phạm bị nghi ngờ hàng đầu chính là kẻ cùng bỏ trốn với nạn nhân, Yagi Norio. Ngoài

ra còn có thể là một nhân viên nào đó của Kind Net liên quan đến vụ giết người hàng loạt nhằm chiếm đoạt tiền bảo hiểm.

Ở Kind Net có gần hai mươi thành viên, trong đó ba thành viên là Kajiwara, Yamai và Watanabe, mỗi ngày đều ra ngoài sục sạo những thành viên khác có tiềm năng cho vụ giết người hàng loạt để chiếm đoạt tiền bảo hiểm. Lúc đầu cả ba đều khai nhận giống nhau nhưng sau đó thì lời khai bắt đầu xuất hiện mâu thuẫn.

Sau khi phát lệnh tìm kiếm một nhân tố cốt lõi của vụ án hiện đang mất tích, phía cảnh sát đã ngay lập tức xác định được vị trí của Yagi.

Có vẻ sau vài ngày Yagi lại đổi khách sạn một lần nhưng vì dùng tên thật để đăng ký nên phía cảnh sát dễ dàng lần theo dấu vết. Khoảng hai ngày trước, sau khi xác định được nghi phạm đang trọ tại Altoin Minami Sanjo này, một nhóm cảnh sát đã được điều động đến.

Theo lời của nhân viên khách sạn, Yagi không hề khóa kín cửa nhốt mình trong phòng mà thường xuyên ra ngoài. Vậy có thể kết luận anh ta vẫn chưa nhận ra vị trí của mình đã bị phát hiện.

Cảnh sát không xông vào phòng mà chờ cho đến khi anh ta ra ngoài, sau đó sẽ khống chế. Vì khách sạn được xây dựng theo hình hộp, chỉ cần vây chặt cửa ra vào, dù nghi phạm có ý định chạy trốn cũng sẽ bị dồn vào góc tường.

Bỗng nhiên cô nghe thấy giọng nói phát ra từ tai nghe đang đeo trên tai.

“Đối tượng đã ra khỏi phòng.” Là thông báo từ Machida, túc trực ở tầng lầu nơi có phòng của nghi phạm.

Ở tiền sảnh khách sạn, một sự hồi hộp vô hình lan rộng.

Inoue dụi điều thuốc vào gạt tàn, ra hiệu bằng ánh mắt với Ayano. Ayano gật đầu, cả hai cùng lúc đứng dậy khỏi ghế sofa.

“Tất cả, theo như kế hoạch”

Theo hiệu lệnh của Inoue, người đảm nhiệm cuộc vây hãm lần này, tất cả các nhân viên vào vị trí đã được sắp xếp từ trước.

Để đón đầu nghi phạm Yagi đang đi xuống bằng thang máy, hai nhân viên thủ thế ở hai bên cửa. Để ngăn chặn trường hợp xấu nghi phạm có thể trốn thoát, ở vị trí cách đó không xa có thêm hai nhân viên khác.

Ayano đang ở phía bên phải cánh cửa.

“Đối tượng vừa mới bước vào thang máy. Tôi sẽ đi cùng.”

Đèn hiển thị số tầng của thang máy đang thay đổi: 6, 5, 4, 3, 2, 1.

Con số dừng lại ở tầng nơi có tiền sảnh, cánh cửa mở ra.

Bóng dáng một người đàn ông mặc áo sơ mi vải flanen bỏ trong quần jean xuất hiện. Là Yagi, không thể nhầm được. Anh ta cao khoảng một mét tám mươi. Không hẳn là béo phì nhưng nhìn khá mập mạp. Dường như anh ta không hề tập luyện mà để mặc cơ thể phát phì. Mặc dù ở tuổi bốn mươi bảy nhưng anh ta có vẻ ngoài trông già hơn vài tuổi.

Sau lưng Yagi có thể nhìn thấy hai nhân viên cảnh sát đóng giả khách đi chung thang máy. Một người trong đó là Machida, tận dụng thân hình to béo của nghi phạm để cản bước trong trường hợp anh ta thoái lui.

Khi vừa ra khỏi thang máy, Yagi nhận ra mình bị bao vây bởi một nhóm đàn ông (và một phụ nữ) hừng hực khi thể từ hai bên trái phải, trợn tròn mắt ngạc nhiên.

Inoue đứng ở phía chính diện, mở miệng hỏi:

“Yagi Norio phải không?”

Nghi phạm theo phản xạ quay về phía bên phải, Machida bước lên và chặn đường như kế hoạch, dùng hai tay giữ chặt vai anh ta. Tiếp đến nhân viên từ hai bên chụp tay anh ta lại.

Tiến thoái lưỡng nan, Yagi quay mặt về hướng cũ, đối diện với Inoue.

“Tôi hỏi thêm một lần nữa, Yagi Norio phải không?” Inoue quát to.

Giọng nói phát ra nhỏ như tiếng muỗi kêu hoàn toàn trái ngược cơ thể. “V. .. vâng...” Anh ta thừa nhận.

* * *

Lời khai thứ sáu của bị cáo Yagi Norio (thất nghiệp, bốn mươi bảy tuổi)

Vâng, tôi bắt đầu sống trong căn nhà ở Shishibone sau khi lái xe cán chết Numajiri, vâng, kể từ sau khi được kết luận là vô tội.

Ban đầu tôi vẫn chưa thấy Yoko. Chỉ khi, vâng, tuy Numajiri có một người vợ tên là Yoko, nhưng sau này tôi mới được nghe

cô ấy là một thành viên trong gia đình Kojiro tiếp cận anh ta để thu thập thông tin, và thật ra là người phụ nữ của ông Kojiro. Kể cả sau khi Numajiri chết, cô ấy vẫn ở Toride để sắp xếp một vài thứ.

Vâng, cô ấy trao đổi về khoản tiền đền bù từ bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự với bên công ty bảo hiểm, tôi biết cô ấy vì thấy tên trên các loại giấy tờ nhưng chưa bao giờ gặp trực tiếp. Không, lúc ấy tôi vẫn chưa hề biết mục tiêu của họ là nhắm đến tiền bảo hiểm và tiền đền bù. Tôi chỉ nghĩ đơn thuần đó là kế hoạch trả thù của ông Kojiro.

Sau hơn hai tháng kể từ vụ tai nạn, Yoko mới trở về nhà. Vâng, hôm ấy mọi người cùng tổ chức tiệc mừng. Và tiện thể giới thiệu tôi luôn...

Khi nghe nhắc đến người phụ nữ của ông Kojiro, tôi tưởng đó phải là một người xuất sắc, tuyệt vời hơn nhiều. Nhưng hóa ra cô ấy lại rất bình thường. À có điều cô ấy đối xử với mọi người rất tử tế, ở cùng cô ấy luôn có cảm giác yên tâm, thật sự tôi đã nghĩ đó là một người phụ nữ tốt bụng.

Một khoảng thời gian sau mọi người sống với nhau trong căn nhà đó khá là bình thường. Và ngay khi vừa bước qua tháng Mười năm ngoái, lúc chỉ còn tôi và Yoko ở nhà, “Tôi có chuyện quan trọng muốn nói”, cô ấy nói với tôi như thế... Vâng, tôi đã lắng nghe tất cả.

Rằng “Cứ như vậy anh sẽ bị “hoán tiền” luôn đấy.”

Ban đầu tôi không tin. Nhưng cô ấy cho tôi xem tấm hình chụp mọi người cùng nhau vui vẻ dùng bữa với Numajiri, người tôi vừa cán chết. Sau đó là bản sao thẻ bảo hiểm của

Numajiri trong đó Yoko giữ vai trò là người nhận tiền, cả bản sao thẻ của một người trước đó là Aragaki, và trước đó nữa là Kawase.

Yoko nói cô ấy muốn kết thúc chuyện này. Nhưng cho dù có chạy trốn mà ông Kojiro không cho phép thì chắc chắn sẽ bị truy đuổi. Vì vậy chỉ còn cách giết chết ông ta, cô ấy vừa khóc vừa nói như vậy.

Tôi không còn biết chuyện gì đang diễn ra nữa. Khi nhìn thấy tấm hình và thẻ bảo hiểm nhân thọ, tôi không nghĩ những gì Yoko nói là dối trá. Hơn nữa nếu ngẫm lại, những lời ông Kojiro nói có nhiều điểm rất kỳ lạ.

Sau đó... Yoko nói: “Tôi sẽ là người ra tay.” Vâng, chính miệng cô ấy nói rõ ràng như thế. Có điều cô ấy muốn được giúp đỡ. Ông Kojiro là đàn ông và rất khỏe nên một mình Yoko hành động sẽ khá vất vả, nếu hai người cùng hợp tác thì mọi chuyện sẽ đơn giản hơn, cô ấy nói thế.

Vâng, đúng vậy. Cuối cùng tôi đã tin cô ấy, và quyết định thực hiện...

Thật sự tôi sợ kinh khủng, nhưng bị giết thì còn đáng sợ hơn.

Ngày Hai mươi một tháng Mười là sinh nhật Yoko, tối hôm ấy, Kojiro và cô ấy đã ở riêng với nhau. Không, không hẳn năm nào cũng như vậy. Ngày hôm ấy lúc ở bàn ăn, Yoko nói cô ấy muốn như vậy và ông Kojiro đã đáp lại rằng: “Thỉnh thoảng thay đổi cũng tốt.” Dường như cả ông Kojiro lẫn mọi người không ai tỏ vẻ nghi ngờ gì cả.

Và đúng vào ngày đó, ngoài hai người ra thì tất cả chúng tôi đều ra khỏi nhà, cùng với ba người nhóm Kajiwara, bàn nhau đến quán quen ở Ginza uống rượu nhưng tôi gợi ý tắm suối nước nóng có vẻ vui hơn uống rượu, nên kết quả là cả nhóm kéo nhau đến suối nước nóng ở Odaiba và trọ lại đó một đêm... Vâng, tôi đã nói dối. Sau khi giả vờ ra ngoài, tôi quay lại trốn trong tủ quần áo đặt ở phòng Yoko.

Vâng, toàn bộ kế hoạch và các bước tiến hành đều do cô ấy nghĩ ra.

Tôi giấu mình thật kỹ trong tủ quần áo, tôi không biết mất khoảng bao nhiêu thời gian chờ đợi nhưng tới khuya thì điện thoại rung lên. Là tin nhắn trống không từ Yoko. Tin nhắn trống để làm gì ư? Đó là tín hiệu.

E hèm, Yoko và ông Kojiro, khi có cảm giác hai người ấy sắp làm chuyện ấy... À, vâng, đúng vậy, ý tôi là quan hệ. Xin lỗi. Khi hai người đang cởi áo quần để chuẩn bị quan hệ, tôi đã nhận được tin nhắn trống từ cô ấy.

Tôi bước ra khỏi tủ, cố gắng không gây ra tiếng động. Chậm rãi bước ra khỏi phòng và tiến vào hành lang, tiếng động... vâng, không phải phòng ngủ mà là phòng khách. Việc này cũng đã được tính toán trước.

Ngay khi tôi mở hé cửa và nhìn vào trong, e hèm, ở giữa phòng... Trên ghế xô pha, vừa đúng lúc ông Kojiro xoay lưng về phía tôi vì đang ở tư thế cưỡi lên Yoko.

Tôi vừa run bần bật vì sợ vừa từ từ tiến vào phòng nhưng ông Kojiro không hề hay biết. Ông ấy hét rất to: “Đúng rồi! Yoko cứng, đúng rồi!”

Đó là lần đầu tiên tôi thấy ông Kojiro khóa thân, ở phần lưng của ông ấy phủ đầy lông đen, nhìn giống hệt động vật chứ không phải con người. Vì vậy tôi bỗng dưng lo lắng không biết thứ mình đang dùng có hiệu quả không nhưng đã đến mức này rồi thì không còn cách nào khác.

Ờ, à vâng, đó là súng điện. Yoko đã mua cho tôi tại một cửa hàng phòng chống tội phạm ở Akihabara. Cô ấy bảo tôi giữ nó...

Đã quyết định xong, tôi mặc kệ rồi gi súng điện vào lưng ông Kojiro mà không suy nghĩ.

Lập tức có một tiếng động lớn. À không, đúng hơn là giọng nói, của ông Kojiro. Có điều lúc ấy tôi chỉ nghe được âm thanh gì đó rất ồn. Gừ gừ gừ gừ, giống như sấm rền vậy. Tôi sợ chết khiếp, nhưng vẫn kiên quyết giữ chặt cây súng điện đang gi vào lưng ông ấy.

Sau khi co giật rất mạnh, ông Kojiro ngã từ ghế xô pha xuống sàn, phía dưới ông ấy là Yoko đang đứng dậy. À, vâng, tất nhiên cô ấy cũng khóa thân.

Yoko... nhìn y hệt búp bê, nếu không thì là rô bốt, hoàn toàn không có cảm xúc. Cô ấy bước nhanh đến giữa phòng khách và cầm trong tay thanh kiếm Nhật dùng làm đồ trang trí để ở đó, sau khi rút kiếm ra khỏi bao, cô ấy không nói gì mà đâm ông Kojiro tới tấp.

Tuy lúc đầu đã nghe qua cách thức thực hiện rồi nhưng tôi không khỏi sợ hãi ngã người về sau.

Từ cơ thể đầy lông của ông Kojiro, máu văng tung tóe. K... không, tôi không biết cô ấy đã đâm bao nhiêu lần. Vài lần

chém, rồi thêm vài lần đâm.

Yoko vẫn không hề nói và không chút biểu cảm gì, y hệt một cỗ máy đâm chém xoành xoạch. Ông Kojiro có cố gắng lên tiếng, nhưng thậm chí còn hơn cả tiếng thét, giọng ông ấy giống như âm thanh của sấm chớp kết hợp với gió rít, dù đó có là giọng nói thật thì tôi cũng không thể tưởng tượng được nó thuộc về một con người, giọng nói ấy phát ra từ bụng.

CHƯƠNG 25

Yoko...

Khi đâm vào người Kojiro bằng thanh kiếm và nhìn thấy máu văng tung tóe, cô đồng thời chắc chắn được hai điều.

À, quả nhiên, ông ta cũng là con người.

À, quả nhiên, sinh mạng suy cho cùng chỉ là một thứ thế này.

Âm thanh lớn cô nghe thấy là do không khí bị nhiễu loạn. Thứ làm không khí nhiễu loạn xuất phát từ cổ họng của Kojiro. Tuy não đã chết nhưng vẫn cố truyền đi tín hiệu nào đấy, khiến cơ thể còn cử động, cổ họng thì phát ra âm thanh. Tất cả những mối quan hệ giữa bộ phận này với bộ phận kia đều là những hiện tượng có thể lý giải được.

Cô không nghe rõ nên không biết liệu những âm thanh đó có phải là lời nói hay không. Nó vừa giống tiếng nổi giận, tiếng khóc, lại giống cả tiếng cười. Dù có là gì đi nữa thì nó cũng không liên quan đến cô.

Mọi việc đều được tiến hành theo đúng kế hoạch cô nghĩ ra, ngay khoảnh khắc Yagi nấp mình và gí súng điện vào lưng Kojiro, cô chờ đợi cho đến khi cơ thể đó ngừng co giật hẳn và dùng kiếm đâm vào người ông ta. Đây chỉ là một công việc. Chỉ đơn thuần là công việc hủy hoại cái thứ ấy... Cô nghĩ thế.

Âm thanh dừng hẳn, sau khi xác nhận cơ thể của Kojiro không còn động đậy, cô để nguyên thanh kiếm ở vị trí giữa háng ông ta sau lần đâm cuối cùng.

Tiếp theo cô hướng về phòng làm việc của Kojiro, mở cái tủ lớn làm bằng gỗ gụ của ông ta ra. Đây là chỗ cất tiền mà trước đó ông ta đã nói cho cô biết. Có hai chiếc hộp được đặt ở ngăn dưới cùng, trong đó là những xấp tiền lớn vẫn còn niêm phong được cất giấu. Cô lấy ra mười xấp, ném vào túi thể thao và đưa cho Yagi. Đó là phần thưởng và lệ phí tạm thời dùng để chạy trốn.

Ngay khi nhận chiếc túi, Yagi bỏ chạy ra ngoài nhanh như tia chớp với khuôn mặt tái mét.

Trong căn biệt thự rộng lớn chỉ còn lại cô và thi thể của Kojiro, cô đi tắm gội để rửa sạch vết máu dính trên người, quay về phòng của mình sấy khô tóc thật kỹ, khoác lên người chiếc áo sơ mi và quần jeans hoàn toàn mới.

Cô bắt đầu thu xếp hành lý vào một chiếc túi du lịch cỡ nhỏ và một chiếc túi xách. Trong túi du lịch, cô nhét đầy số tiền tìm thấy trong phòng làm việc. Cô cho vào chiếc túi xách ba chiếc áo cardigan mỏng, chứng minh thư và toàn bộ những giấy tờ cô thu thập được trong nhà có khả năng giúp điều tra về lai lịch của mình. Sau đó cầm hai chiếc túi, cô nhìn mình qua gương một lượt. Trông cô hoàn toàn bình thường với chỗ hành lý mang theo. Không có vấn đề gì.

Cô dọn dẹp phòng làm việc, xóa sạch dấu vết của người đột nhập, rồi đi đến chỗ điện thoại cố định và bấm số 110.

“Có người chết. Địa điểm là Shishibone quận Edogawa...”

Mặc kệ nhân viên tổng đài nghe máy ở đầu dây bên kia, cô lặp lại thông tin tối thiểu cần thông báo hai lần rồi cúp máy. Chỉ cần chừng này thôi cảnh sát sẽ tự đến xác nhận.

Trong trường hợp nhóm Kajiwara phát hiện đầu tiên, có lẽ họ sẽ truy đuổi cô sau khi kiểm tra thi thể Kojiro. Dù vậy cô nghĩ mình sẽ không dễ dàng bị phát hiện, vì tốt hơn bọn họ nên án binh bất động để không làm phía cảnh sát can thiệp vào. Bọn họ nên tập trung che giấu vụ giết người hàng loạt vì tiền bảo hiểm thay vì đuổi theo cô.

Cô rời tiền sảnh và hướng về khu dân cư trong ánh bình minh.

Đi bộ trên con phố vắng người đến nhà ga Shinkoiwa, ở đó cô sẽ bắt taxi về Shibuya. Khi một chiếc xe xuất hiện ở vòng xoay trước nhà ga, cô nghe tiếng còi xe tuần tra hú lên và bắn khoăn không biết nó có liên quan gì đến mình không.

Xuống taxi ở Shibuya, cô khoác lên mình một chiếc áo cardigan khác và một lần nữa, leo lên chiếc taxi khác rồi hướng về Shinjuku.

Trên con phố tấp nập người qua lại vào buổi sáng sớm tinh mơ, cứ mỗi lần thay áo, cô lại bắt một chiếc taxi khác. Với kiểu tóc và khuôn mặt hầu như không có gì đặc biệt, chừng đấy đã đủ để họ không thể lần theo dấu vết của cô.

Từ Shinjuku, cô lên tuyến Chuo hướng về Kokubunji, hướng về nơi có căn hộ tên là Will Palace Kokubunji cô đã chuẩn bị từ trước cho ngày hôm nay.

CHƯƠNG 26

Sau khi được giải về Tokyo, Yagi đồng ý sẽ hợp tác trong quá trình lấy lời khai và trung thực hết mức có thể.

Theo lời khai của anh ta, toàn bộ đầu đuôi vụ án giết người chiếm đoạt tiền bảo hiểm được thực hiện bởi Kind Net đã gần như sáng tỏ.

Những đối tượng đã tham gia kế hoạch bao gồm Kojiro Takeshi, Kajiwara, Yamai, Watanabe và Suzuki Yoko, tổng cộng năm người tất cả. Giống như Yagi, chúng tiến hành lôi kéo những người nghèo được Kind Net cứu mang vào kế hoạch và có ý định thực hiện nó nhiều lần.

Ngoài ra, Yagi còn thừa nhận đã hợp tác với Suzuki Yoko để ám sát Kojiro Takeshi. Tuy nhiên, Yagi chỉ là người hỗ trợ gây án, người chủ trương giết hại Kojiro bằng cách dùng kiếm Nhật đâm vào người ông ta nhiều lần. là Suzuki Yoko. Sau khi sát hại Kojiro, hai người tách nhau ra chạy trốn, anh ta khai nhận không hề biết chuyện Suzuki Yoko chuyển đến căn hộ ở Kokubunji và đã tử vong, cũng như phủ định việc mình giết hại cô.

Có lẽ do Yagi đã bị bắt giữ mà Kajiwara, Yamai và Watanabe, cả ba đều đã ý thức được tình hình nên lần lượt từng người một bắt đầu thừa nhận mình có tham gia kế hoạch giết người hàng loạt chiếm đoạt tiền bảo hiểm. Ban đầu chúng không kể

chi tiết về Yagi và Suzuki Yoko quả nhiên là do lo sợ bị phát hiện ra kế hoạch giết người ấy.

Có thể nói rằng Sở Tổng điều tra đã xác nhận diễn biến hợp lý của vụ án nhưng về cái chết của Suzuki Yoko, cả Yagi, Kajiwara, Yamai lẫn Watanabe đều phủ nhận mình là thủ phạm. Không có bằng chứng để kết luận đó là một vụ ám sát, hơn nữa tất cả đều phủ nhận nên khó có thể tiến hành khởi tố.

Với tình hình như vậy, trong nội Bộ Sở tổng điều tra, những tiếng nói ủng hộ giả thuyết nạn nhân tự sát chiếm ưu thế.

Giả thuyết cho rằng Suzuki Yoko ý thức được tội lỗi sau khi lặp lại nhiều lần kế hoạch giết người chiếm đoạt tiền bảo hiểm, vì vậy đã sát hại Kojiro để ngăn chặn những hành vi phạm tội thêm chồng chất. Cô đã chạy trốn và đến ẩn náu trong căn hộ được chuẩn bị sẵn tại Kokubunji, cuối cùng bản thân cũng quyết định tự sát bằng cách uống thuốc ngủ. Những con mèo không phải được thả vào nhằm mục đích phá hủy chứng cứ mà vốn dĩ như Ayano từng nghĩ đến, vì thiếu thốn về mặt tinh thần nên Suzuki Yoko đã đi nhặt chúng về...

Tất nhiên, giả thuyết vẫn chỉ là giả thuyết, những gì ẩn sau đó không ai có thể biết được

Nhưng sau khi tóm được Yagi, phía cảnh sát đã có thể xác nhận toàn bộ những người còn sống có liên quan đến vụ án, tất cả đều đã nhận tội về vụ giết người hàng loạt cũng như sát hại Kojiro. “Vụ án” đến đây đã được “giải quyết” một cách hợp lý. Dường như cán bộ cấp cao cũng không suy nghĩ gì nhiều và kết luận rằng nạn nhân Suzuki Yoko thuộc trường hợp cái chết bất minh.

Dựa vào lời thú tội, nhân lực hỗ trợ điều tra đã bị chia đôi hơn phân nửa, sau sáu tháng thì còn ít hơn hẳn, và cuối cùng Sở Tổng điều tra đã quyết định giải tán trên quy mô lớn.

Những nhân viên ở mỗi sở hạt tham gia chiến dịch như Ayano và Machida đều lần lượt bị buộc phải trở về.

Rốt cuộc, công cuộc điều tra về nguồn gốc cái chết của Suzuki Yoko chưa có được thông tin gì mới đã phải hạ màn.

”Mình gặp lại nhau như thế này chắc là do duyên số. Em có muốn cùng anh đi uống một lần cuối không?” Kusunogi rủ rê vào buổi tối Ayano chuẩn bị rời khỏi Sở Tổng. Cô cố kìm nén sự khó chịu vào bên trong và gật đầu, cô có vài điều muốn nói với người đàn ông này.

Khi Kusunogi đề nghị Ayano chọn bất cứ quán nào mình thích, cô nói rằng muốn đi quán bar hào. “Ồ, em thành người lớn rồi nhỉ?” Anh ta nói với một điệu cười khó chịu.

Sau khi tìm kiếm trên điện thoại, hai người cùng tiến thẳng đến một quán ở Yotsuya. Rất nhanh sau khi bước ra khỏi nhà ga tàu điện ngầm Yotsuya, hai người đã có mặt tại một quán ăn với không gian yên tĩnh ở tầng ba của một tòa nhà phức hợp nằm dọc theo đường Shinjuku, ở cửa ra vào của quán có một bể cá lớn được chiếu sáng bằng ánh sáng cực tím. Không gian bên trong quán tràn ngập một loại nhạc cổ điển thế kỷ XX với âm lượng nhỏ. Chỗ ngồi được chia theo từng gian, rất thích hợp cho những cuộc trò chuyện riêng tư.

Để kết hợp với rượu vang, theo gợi ý của quán, hai người gọi món hào sồng khác với đặc sản và món xà lách Caesar.

Người nào đó ngồi đối diện hai người gọi món có sự kết hợp tuyệt vời giữa hàu xốt kem và rượu sâm banh. Trong khi người đàn ông trung niên này đang yêu cầu nấu sao cho đúng món hàu, Ayano và Kusunogi tập trung vào ly rượu.

Khi Kusunogi không ngừng nói tới nói lui về những thân phận và tự mãn của anh ta thì Ayano canh đúng thời điểm thích hợp và chen vào:

“Kusunogi này, anh cũng nghĩ là Suzuki Yoko đã tự sát à?”

Cô muốn biết Kusunogi thật lòng nghĩ như thế nào về cái chết của Suzuki Yoko. Gã đàn ông này nếu nhìn nhận trên phương diện con người thì cực kỳ tồi tệ, nhưng nếu là một cảnh sát thì anh ta rất có năng lực.

“Ha ha, tất nhiên là không rồi.” Kusunogi cười nhả nhổ và ngay lập tức đáp lại.

“Vậy là anh nghĩ cô ta bị ám sát?”

“Đúng vậy. Anh vẫn chưa từ bỏ lập trường ấy đâu.”

Trong một thoáng, ánh mắt của Kusunogi trở nên hình sự.

Là Đội trưởng làm việc ở Trụ sở Cảnh sát, sau này anh ta vẫn còn trụ lại ở Tổng cục Điều tra để nắm giữ vai trò trung tâm.

“Động cơ là gì?”

“Tiền.”

“Tiền ư?”

“Đúng vậy. Tài khoản ngân hàng của Suzuki Yoko chỉ có một triệu yên. Ngoài ra không phát hiện thấy tiền được cất giấu tại căn hộ cô ta đang sống. Nhưng chắc chắn Suzuki Yoko đã lấy

một số tiền rất lớn từ biệt thự Kojiro và bỏ trốn. Nhưng phía cảnh sát lại không thể tìm thấy số tiền đó.”

Lúc chạy trốn, Yagi đã khai rằng anh ta đã nhận một túi xách có chứa khoảng mười triệu yên từ Suzuki Yoko, trên thực tế khi bị bắt ở Hokkaido, anh ta vẫn còn nắm giữ khoảng hơn tám triệu yên tiền mặt. Số tiền này được Kojiro cất giấu trong khu biệt thự. Bản thân Suzuki Yoko có lẽ đã bỏ trốn với số tiền tương tự hoặc lớn hơn. Tuy nhiên không ai biết được sự thật đằng sau chuyện này.

Vì Kojiro dường như đã cất giữ một lượng lớn tiền mặt mình kiếm được nên khi khám xét khu biệt thự thì phát hiện thấy gần hai trăm triệu yên tiền mặt nằm trong phòng làm việc của ông ta. Không hề có cuốn sổ ghi chép nào, tuy biết nhóm Kajiwara cũng có một số tiền nhưng không thể nắm được con số cụ thể. Có vẻ tiền bạc do một mình Kojiro quản lý. Vốn dĩ lúc đầu không biết ông ta có bao nhiêu nên không thể xác định được Suzuki Yoko đã lấy đi bao nhiêu khi bỏ trốn.

Ayano cũng giống như Kusunogi, có chung suy nghĩ là Suzuki Yoko đã bị ám sát, vậy nên cô thử mạnh dạn hỏi:

“Nhưng với giả thuyết tự sát, vì động cơ là cảm thấy tội lỗi nên đã không mang theo tiền khi bỏ trốn, chẳng phải như vậy cũng khá hợp lý sao?”

Kusunogi hừ mũi cười.

“Anh làm việc đến tận bây giờ, đã chứng kiến số người giết người vì tiền chất cao như núi, nhưng chưa từng biết một người nào lại đi giết người vì thấy tội lỗi.”

“Nói cách khác, Suzuki Yoko đã sát hại Kojiro để mang tiền bỏ trốn. Sau đó cô ta đã bị ai đó giết, và bị cướp mất số tiền ấy ư?”

“Đúng vậy! Anh chỉ có thể nghĩ theo hướng đó.”

“... Ai đó, là ai mới được chứ?”

“Là Yagi.” Kusunogi nói ngay.

Sau khi hợp tác để ám sát Kojiro, Yagi giết luôn cả Suzuki Yoko. Sau đó hắn ta chiếm được một số tiền lớn, hầu hết số đó hắn ta mang đi cất giấu, và chỉ bỏ trốn với mười triệu yên làm lệ phí đi đường... Đó là giả thuyết của Kusunogi về diễn biến vụ án.

Nếu bị ám sát thì đó có lẽ là diễn biến có khả năng xảy ra nhất.

“Hắn ta đã tính toán sao cho mình không bị tử hình. Cả sau khi giết người vì tiền bảo hiểm, sát hại Kojiro, từ những tình huống liên quan đến hình sự có thể suy ra rằng hắn không đặt chân quá sâu vào hành vi phạm tội mang tính hình sự này. Có thể sẽ mất vài năm ngồi tù nhưng sau khi mãn hạn tù, hắn lại sung sướng với số tiền mình đã cất giấu lúc trước. Như vậy cũng đáng. Bằng cách nào đó anh sẽ buộc hắn khai ra.”

Vì không có bằng chứng, đứng từ góc độ đã ám sát Suzuki Yoko thì hắn ta chắc chắn sẽ không nhận tội. Vậy là Kusunogi dự định sau này sẽ tiếp tục tra hỏi Yagi một cách nghiêm khắc sao?

Nhưng...

Ayano quyết định thử nêu ra ý kiến của mình.

“Vậy không còn ai khác ngoài Yagi ư?”

Kusunogi nhíu mày hỏi lại.

“Người khác ư?”

“Vâng, có thể là người nào đó ngoài phạm vi điều tra chẳng hạn... Anh có nghĩ đến trường hợp một người khác đã dụ dỗ Suzuki Yoko, buộc cô ta phải giết Kojiro và cướp tiền không?”

“Cũng có khả năng. Sau đó thì hẳn ta sẽ giết Suzuki để chiếm toàn bộ số tiền, phải không?”

Ayano gật đầu.

Tuy không có cơ sở chắc chắn lắm cho giả thuyết này nhưng có một chi tiết đáng lưu ý là Suzuki Yoko đã thuê phòng ở Will Palace Kokubunji hơn một năm trước khi sát hại Kojiro. Nếu Suzuki Yoko dự định dùng đó làm nơi ẩn trốn sau khi giết hại Kojiro vậy thì chắc chắn cô đã xúc tiến kế hoạch trước đó nữa. Ngoài ra, cô đã chết ở căn phòng đó nên quả nhiên đã bị một người nào khác thao túng ư?

Nét mặt của Kusunogi tự dưng dần ra.

“Nói như vậy thì có thể thoải mái tưởng tượng bất cứ thứ gì đằng sau tấm màn bí ẩn ấy nhỉ.”

Cô nhận ra ngay trong giọng nói đó của anh ta sự khinh miệt.

“Không, em đang suy nghĩ nghiêm túc...”

“Ồ, anh hiểu rồi. Em suy nghĩ tốt lắm.”

Kusunogi duỗi tay ra nắm lấy bàn tay Ayano.

Lập tức có một nỗi kinh hãi chạy dọc sống lưng cô.

“Đã đến lúc chúng ta thay đổi địa điểm rồi nhỉ? Em cũng đang cô đơn lắm phải không?”

Cô biết ngay từ đầu Kusunogi rủ cô đi uống là có ý đồ này. Tuy anh ta có thái độ quy lụy đúng như cô dự đoán nhưng không hiểu sao cô lại thấy tổn thương và quay ra chán ghét bản thân.

“Đủ rồi.” Ayano ngay lập tức rút tay lại.

Kusunogi thể hiện thái độ khó chịu ra mặt.

“Này này, cô sao vậy? Đừng làm tôi mất mặt chứ?”

Cô nhớ lại lời bố nói với mình sau khi ly hôn: “... Thật là một đứa con gái đáng xấu hổ!”

Xấu hổ? Xấu hổ với sự việc xảy ra không như cô nghĩ ư? Có điều... Đó là những gì ông nghĩ về chính đứa con gái của mình.

Ayano rút ví từ túi xách ra, đặt tờ mười nghìn yên lên bàn.

“Như vậy là ý gì?”

Không có gì cả. Chỉ là đi uống với người quen cũ rồi chia nhau thanh toán hóa đơn thôi. Tôi muốn nghe anh nói ý kiến của mình dưới góc độ một vụ án hình sự. Vì vậy nên mới đồng ý lời mời. Kể từ ngày hôm nay, tôi sẽ phải rời khỏi Tổng cục Điều tra nên đã muốn hỏi người được ở lại như anh vài điều.

Nếu anh không từ bỏ lập trường thì sẽ làm gì? Nếu anh muốn đến gần hơn với sự thật về cái chết của Suzuki Yoko thì phải làm sao? Tôi đã muốn hỏi những câu như thế. Nhưng anh thì không hề lắng nghe nghiêm túc. Nhìn thái độ là tôi hiểu ngay, anh đã cười nhạo khi tôi tập trung điều tra cẩn thận. Vậy

thì tôi ở đây cũng không có nghĩa lý gì, tôi về đây. Từ đầu tôi đã không có ý định sẽ quan hệ với anh.

Khi Ayano định nói những lời đó thì đồng thời nước mắt cũng rơi lã chã, cô cực kỳ ghét điều này nên đã không nói gì và đứng dậy khỏi chỗ ngồi.

“Đợi đã.”

Ayano gạt phăng cánh tay Kusunogi đang vươn tới và bước nhanh về phía cửa ra vào.

“Cô đang nghĩ cái gì vậy? Ayano!”

Có thể nghe được giọng nói vang lên sau lưng. Cô thấy khó chịu khi bị anh ta gọi tên.

Ayano rời khỏi quán. Kusunogi chỉ gọi với chứ không đuổi theo. Anh ta là kiểu đàn ông như vậy.

Ayano bước ra khỏi lối vào của tòa nhà phức hợp. Cô được chào đón bởi tiếng gầm gừ không ngừng nghỉ, một tầm nhìn mờ ẩm ướt, và mưa đang rơi từ bầu trời tối đen như mực, con đường Shinjuku trước mắt hệt như dòng nước đang cuộn cuộn chảy. Người này người kia cầm ô trên tay với gương mặt cau kỉnh, sải những bước nhanh đi qua đi lại.

Bầu trời đầy mây từ trưa không biết từ lúc nào đã làm mưa rơi như trút nước chẳng khác gì vỡ đập.

CHƯƠNG 27

Gần đến lúc rồi. Gần đến lúc kết thúc rồi.

Tất cả những gì bắt đầu đều sẽ kết thúc.

Câu chuyện bắt đầu cách đây bốn mươi năm khi cô được sinh ra, bây giờ đã sắp khép lại khi cô chết.

Lúc ấy giọng nói vẫn luôn gọi tên cô có lẽ cũng sẽ dừng lại.

Yoko...

Liệu Kojiro có nhận ra kế hoạch của cô không? Đến tận bây giờ thật sự cô vẫn không rõ. Nhớ lại phản ứng lúc đó thì có lẽ ông ta vẫn chưa nhận ra. Vì Kojiro đã bị giết đúng theo như những gì cô mong đợi.

Cô bắt đầu lên kế hoạch chuẩn bị chi tiết để giết Kojiro vào khoảng đầu năm 2012. Cụ thể là ngay sau khi sát hại Aragaki Kiyohiko ở thành phố Sayama.

Cô đã liên lạc với một người phụ nữ, không phải bạn bè thân thiết gì mà chỉ là người cô từng quen biết.

Nghĩ lại thì hai người đã trao đổi số điện thoại với nhau và còn hứa hẹn “Lần tới mình đi chơi đi”, nhưng lại không hề liên lạc một lần nào cả. Vì vậy khi cô gọi điện, cô ta đã tỏ ra rất háo hức và từ đó, hai người thường xuyên trao đổi qua lại, cuối cùng còn hẹn gặp nhau.

Người phụ nữ này là hy vọng của cô. Nói chính xác hơn thứ mà cô ta sở hữu là hy vọng của cô. Chính vì có người phụ nữ này, cô mới nghĩ đến việc mình có thể giết Kojiro và bỏ trốn.

Cô lén lút thuê một căn hộ. Đó chính là “Will Palace Kokubunji” nằm cách cửa Nam của nhà ga Kokubunji khoảng năm phút đi bộ. Người quản lý thường không túc trực ở đó, có thể chơi piano với âm lượng lớn và được cho phép nuôi thú cưng. Khi ký hợp đồng, cô được hai vợ chồng già đồng thời là chủ nhà hỏi lý do chuyển đến. “Tôi vừa ly hôn...” Cô trả lời. Tuy không phải là sự thật nhưng cũng không hẳn là lời nói dối trắng trợn.

Cô không thay đổi chứng minh thư để không bị nhóm Kojiro nghi ngờ, và sử dụng dịch vụ người bảo lãnh ở công ty bảo lãnh. Cô tạo tài khoản ngân hàng mới, tiền nhà lẫn chi phí công cộng đều được thanh toán tự động. Kojiro cho cô một số tiền mặt rất lớn mà ông ta vẫn hay gọi là “tiền bỏ túi”, để cô tự do sử dụng và không tra hỏi về mục đích, vì vậy nó giúp cô trang trải vừa đủ tất cả các chi phí. Xét thấy có khả năng cảnh sát sẽ điều tra trong tương lai, cô tự tạo bằng chứng về một cuộc sống bình thường, mỗi tháng nạp vào tài khoản hai trăm nghìn yên và rút tiền ở mức độ phù hợp.

Ngoài ra, cô còn thi lấy bằng lái và mua cho mình một chiếc xe. Quả nhiên nhìn qua có vẻ rất khó khi làm tất cả chuyện này mà không bị phát hiện, nên cô đã nài nỉ Kojiro: “Em muốn có bằng lái. Và muốn có một chiếc xe nữa.” Lập tức ông ta không hề nghi ngờ và nói rằng: “Ồ được đấy. Em học lấy bằng đi. Có bằng rồi thì đi mua xe luôn.” Hơn nữa còn dẫn cô đến học lái ở trung tâm đào tạo.

Quả thật cô rất được yêu thương chiều chuộng. Tuy cô không nghĩ Kojiro đối xử công bằng với mình nhưng ông ta lại không ngần ngại cho cô rất nhiều tình cảm.

Thành ngữ có câu “Nuôi ong tay áo, nuôi cáo trong nhà”, cũng giống như niềm tin đối với con vật mà người ta đã nuôi nấng, Kojiro hoàn toàn tin tưởng cô. Vì vậy, kế hoạch cô chuẩn bị để cắn vào bàn tay Kojiro những lúc ông ta không ngờ đến, chắc chắn rằng... ngay cả trong mơ cô cũng không tưởng tượng ra được điều mình sắp làm.

Tuy mọi chuyện xảy ra theo đúng kế hoạch nhưng cô vẫn không tin là mình đã thật sự đánh lừa được Kojiro.

Tuy cô đã cẩn thận hết sức có thể để không ai phát giác ra kế hoạch, nhưng cô không thể khẳng định là mình hoàn toàn tỏ ra tự nhiên. Hơn nữa, liên quan đến Yagi Norio, vài ngày sau khi được cô cho biết toàn bộ sự thật, hành động của anh ta trở nên đáng ngờ, đủ để khiến cô thấy thấp thỏm, lo lắng. Dù nhỏ nhưng đã có vô số những dấu hiệu nảy sinh.

Kojiro thuộc kiểu đàn ông đã nếm trải đủ vị cay đắng ngọt bùi trên đời, nên nếu nói về việc khiến người khác tin tưởng sau đó đánh lừa họ thì không ai có thể sánh bằng ông ta. Do đó có thể ông ta đã phát giác ra toàn bộ những dấu hiệu đó, và có khả năng là ông ta đã không bị cô lừa?

Rốt cuộc sau khi đã biết tất cả, Kojiro vẫn để cho cô tiếp tục chuẩn bị kế hoạch.

Không thể như thế được. Vì điều đó chẳng khác gì ông ta tự chọn cho mình con đường tự sát cả. Kojiro là một con quái vật

còn lâu mới chạm đến thứ cảm xúc yếu đuối như là mong muốn tự sát hay sụp đổ.

Dù Kojiro nhận ra hay không nhận ra đi nữa thì cô cũng không hoàn toàn hài lòng với sự lý giải nào cả. Đơn giản nhưng người ta vẫn thường nói: “Người chết đã mang theo sự thật xuống mồ nên có nghĩ ngợi gì cũng vô ích thôi.”

Nhưng dù gì cô cũng đã sát hại Kojiro và bỏ trốn thành công. Có điều đó chỉ là tức thời, không thể nói rằng cô đã “hoàn toàn trốn thoát”.

Nhóm Kajiwara có thể sẽ bùng phát vụ giết người chiếm đoạt tiền bảo hiểm và cả sự tồn tại của cô nhưng cũng có khả năng bọn họ sẽ vô tình tiết lộ với cảnh sát. Yagi thì không chừng sẽ đi đầu thú vì bị nổi bất an giày vò. Lỡ có ai đó lần theo toàn bộ sổ hộ khẩu, và phát hiện ra những hành vi phạm tội từ lịch sử kết hôn bất thường của cô thì sao?

Để có thể hoàn toàn trốn thoát, cô chỉ còn cách cắt đứt toàn bộ, tất cả những gì có dính líu đến sự tồn tại của cô. Vì vậy cô đã gọi người phụ nữ đó đến.

”Này, hôm nay hoặc ngày mai gì đó, em có thể đến chỗ chị chơi được không? À, ừ, ở Kokubunji ấy. Gặp ở ngoài không ổn lắm, chị có chuyện riêng cần nói. Đúng rồi, là chuyện kiếm tiền. Ừ, không sao, không có gì nguy hiểm đâu. Trước mắt em cứ nghe chị giải thích đã. Cảm ơn nhé. À đúng rồi, có một thứ mà chị muốn nhờ em mang đến...”

Khoảng một năm rưỡi trở lại đây hai người thì thoải mái hẹn gặp nhau và cô luôn là người chiêu đãi các bữa ăn nên phần nào đã gây được thiện cảm với cô ta.

Nơi cô đặt niềm hy vọng,

Người phụ nữ đó đã từng là nhân viên ở cùng nhà chứa với cô lúc trước, có biệt danh là Jyuri... Đúng vậy, đó chính là tôi.

CHƯƠNG 28

Lời khai thứ bảy của bị cáo Yagi Norio (thất nghiệp, bốn mươi bảy tuổi)

Tôi không rõ Yoko đâm như thế nào.

Tuy lúc ấy tôi sợ chết khiếp nhưng không tài nào chạy trốn được, chỉ biết trơ mắt đứng nhìn.

Không biết từ lúc nào, âm thanh, ý là giọng nói của ông Kojiro tắt hẳn, Yoko mới buông tay, không rút kiếm ra mà vẫn để nguyên ở vị trí đã đâm vào ở giữa háng của ông ấy.

Sau đó Yoko nói “Tôi đi lấy tiền”. Cô ấy bước đến phòng làm việc của ông Kojiro trong khi vẫn đang khóa thân, vâng, dường như cô ấy đã biết trước rằng ông Kojiro cất giữ tiền mặt trong đó.

Rồi cô ấy trở lại mang theo chiếc túi đầy tiền đưa cho tôi. Trong đó có khoảng mười triệu yên, quá đủ để có thể bỏ trốn trong một thời gian.

Vâng. Tôi nhận lấy túi tiền đó và một mình bỏ trốn trước. Không, tôi không biết. Yoko nói rằng cô ấy sẽ bỏ trốn sau khi đi tắm để rửa sạch vết máu trên người...

Sau đó, trong đầu tôi chỉ có một suy nghĩ duy nhất là phải chạy thật xa, tiến về phía bắc, tiến về phía bắc, và từ lúc nào không hay tôi đã đến Hokkaido. Vì có sẵn tiền nên tôi trọ lại hết khách sạn này đến khách sạn khác.

Nhưng quả nhiên tôi ngày một chìm trong nỗi sợ hãi. Sau khi giết Numajiri, tôi được mời về ở cùng nhà và trở thành gia đình với mọi người, phần nào đó tôi có cảm giác an tâm vì được họ bảo vệ và tin rằng khi có biến ông Kojiro chắc chắn sẽ cứu tôi, nhưng khi chạy trốn một mình, tôi luôn nghĩ dù có ở đâu đi nữa thì một ngày nào đó tôi sẽ bị tóm.

Như Yoko từng nói, nhóm Kajiwara sẽ giấu chuyện và không tiết lộ thông tin về tôi cho phía cảnh sát. Nhưng tất nhiên tôi không tài nào an tâm được... Và khi nỗi lo cứ ngày một tăng thêm, những ký ức của tôi về Numajiri và ông Kojiro lại trỗi dậy. Thật lòng mà nói lúc chạy trốn tôi căng thẳng hơn bây giờ nhiều.

Vâng, tất nhiên tôi có nghĩ đến việc dùng một cái tên khác khi làm thủ tục nhận phòng khách sạn. Nhưng... không hiểu vì sao mỗi lần như vậy tôi đều viết tên thật. Tôi cũng không hiểu rõ bản thân mình nữa, có lẽ tôi làm như vậy vì muốn bị bắt.

Ờ? Vâng, tôi không biết. Trong khi lấy lời khai tôi đã được hỏi câu này nhiều lần rồi, tôi không biết đích đến của Yoko. Tất nhiên cả căn hộ ở Kokubunji mà cô ấy thuê.

Vì vậy, tôi không phải là người đã giết hại Suzuki Yoko.

* * *

“Vì vậy, tôi không phải là người đã giết hại Suzuki Yoko...”

Giọng nói đó tuy nhỏ nhưng rất rõ ràng, vang lên khắp căn phòng xử án nhỏ hẹp và tĩnh lặng.

Yagi Norio phủ định hành vi giết hại Suzuki Yoko.

Từ chỗ ngồi thuộc hàng ghế công chúng của Okunuki Ayano, cô chỉ nhìn thấy phía sau lưng anh ta. Không biết do lời nói của

luật sư hay lập trường vốn dĩ kiên định của bản thân mà anh ta bỗng thẳng lưng lên. Nhìn qua vai Yagi, cô chỉ thấy bóng của ba vị quan tòa mặc đồ đen, và sáu vị mặc đồ thường phục nhiều màu.

Rốt cuộc, Kusunogi đã không thể buộc Yagi nhận tội. Trong vụ án có nhiều mắt xích này, cái chết của Suzuki Yoko đã không thể tiến hành truy tố.

Như thế cũng tốt, Ayano nghĩ. Tất nhiên, nếu Yagi tố cáo ai đó là nghi phạm thì cũng chỉ trở thành một lời vu khống.

Yagi Norio đã bị khởi tố tham gia hai vụ giết người, vụ sát hại Kojiro và vụ sát hại Numajiri Taichi, do bị lôi kéo trở thành kẻ gây án. Mặt khác, Kajiwara, Yamai, Watanabe, cả ba đều bị khởi tố tham gia vào ba vụ giết người, vụ sát hại Kawase Mikio, vụ sát hại Aragaki Kiyohiko và vụ sát hại Numajiri Taichi. Tất cả đều đã nhận tội trong các vụ án nói trên nhưng vì không có chủ mưu nên xem như bị lôi kéo.

Ayano đã điều chỉnh ngày phép và đến tận đây để ít nhất được nghe những lời phán quyết cuối cùng của vụ án. Cũng là lẽ bình thường khi quan tâm đến kết quả của vụ án mà bản thân đã dốc sức điều tra.

Nhưng cô muốn biết nhiều hơn thế. Suzuki Yoko là một người phụ nữ như thế nào? Cô ấy đã làm gì? Cô muốn lắng nghe tiếng nói của những người đã gặp và cùng hợp tác với cô ấy để thực hiện những hành vi phạm tội.

Luật sư của Yagi tiếp tục đặt câu hỏi cho bị cáo. Trong hai vụ án mà Yagi đã bị buộc tội, anh ta xác nhận nhiều lần và nhấn mạnh rằng Yagi đã nhận phán quyết vô tội khi vụ sát hại

Numajiri được kết luận là tai nạn. Trong luật pháp hiện đại có nguyên tắc “ne bis in idem”, nếu một vụ án đã một lần được đưa ra phán quyết xác định, dù sau này có phát hiện được sự thật mới thì sẽ không thể được xét xử trong cùng một vụ án đó. Lời khởi tố trong vụ sát hại Numajiri như vậy chẳng phải sẽ bị mâu thuẫn sao, người luật sư có vẻ đang cố ý muốn nhấn mạnh điều đó.

Câu hỏi cho bị cáo mất nhiều thời gian hơn dự định, luận cáo - hình phạt theo dự định phải được đưa ra trong phiên xét xử ngày hôm nay đã chuyển sang phiên xét xử tiếp theo. Nếu tiến triển tốt đẹp thì lần tới phán quyết sẽ được công bố. Theo nguyên tắc “ne bis in idem” và án phạt thì phía quan tòa sẽ kết luận thế nào đây? Ayano không cách gì đoán được.

Khi cô ra khỏi tòa án thì mặt trời đang dần khuất dạng, màn sương khiến con phố như bị phủ lên một gam màu đỏ sẫm. Sở Cảnh sát nằm ở hướng chéo, nhận ánh sáng từ mặt trời ở hướng tây tạo thành một cái bóng dài. Ayano băng ngang qua đó, đi bộ dọc theo rãnh nước trên khu phố náo nhiệt.

Không hẳn là có mục đích gì đặc biệt, cô ghé qua cửa hàng điện máy và khu thương mại. Khi đi ngang qua cửa hàng thời trang tổng hợp, cô nhìn thấy hai mẹ con, một người phụ nữ cùng tuổi với cô và đứa con gái, họ đang chọn một cái mũ rơm cho trẻ con, bỗng nhiên cô sức nhớ ra. Gần tới sinh nhật của con bé rồi. Đứa con gái cô đã rời xa. Là đứa con gái tuy cùng dòng máu nhưng đã không còn là gia đình.

“Dù có rời xa thì em vẫn luôn là mẹ của đứa trẻ này”, chồng cô đã nói vậy và đề nghị những cuộc gặp mặt định kỳ, nhưng cô không thể đáp ứng được. Cô không có ý định sẽ gặp lại.

Sau khi ly hôn, con bé ở nhà bố mẹ chồng, cô có nghe tin nó đã đi nhà trẻ. Cũng giống như chồng cô, là con người cao quý và tốt bụng. Nếu có anh ấy, cô không có gì phải lo lắng. Chắc chắn con gái cô sẽ được nuôi lớn khỏe mạnh và hạnh phúc. Đó là lý do. Chính vì lý do đó, họ không cần thiết phải gặp mình dù chỉ một lần. Có lẽ con bé sẽ cảm hận. Người phụ nữ đã không thể làm tròn trọng trách của một người mẹ, cho đến cuối vẫn la mắng, đánh đập, làm con bé tổn thương.

Ayano luôn nghĩ rằng, lý do cô chọn con đường ly hôn là để không làm tổn thương con gái mình nữa.

Mình hoàn toàn không thích hợp để có một gia đình, và không thể yêu thương con gái đến nơi đến chốn. Nếu sống cùng nhau sẽ chỉ khiến mọi người tổn thương thôi. Vì vậy mình sẽ sống một mình. Thay vì ở cạnh nhau rồi gây ra những hậu quả tồi tệ, sống một mình ở nơi nào đó thật xa rồi cầu mong cho họ được hạnh phúc thì tốt hơn, cô nghĩ.

Nhưng không phải vậy. Thật ra cô rất ghét. Ghét phải đối mặt với sự tồn tại mang giọt máu của bản thân.

Sau khi nhìn xuyên qua đứa con gái không trở thành người như mình kỳ vọng, cô không thể chịu đựng nổi hình ảnh của mình phản chiếu trong ấy.

Người cô không thể hết lòng yêu thương không phải là con gái...

À Tại sao nhỉ? Trong khi điều tra về Suzuki Yoko, bỗng dưng cô nhận ra một điều. Và dù có nhận ra thì cô cũng không thể làm gì khác. Cho dù cô chọn lựa cuộc sống độc thân đi nữa thì nó vẫn luôn ở đó. Cô không thể chạy trốn.

Ayano để ý thấy một quán ăn và quyết định ăn tối sớm. Bữa tối gồm sandwich BLT và trà nụ tầm xuân. Kể từ lúc ghé quán của Miss Violet ở tỉnh Q, cô trở nên thích uống trà thảo mộc hơn.

Lúc trở về, cô đi thẳng một mạch đến ga Tokyo, và lên chuyến tàu đầu tiên chạy tuyến Chuo. Trong khi tàu đang hướng về phía tây, bầu trời bên ngoài cửa sổ chỉ toàn một màu đen kịt.

Thời gian đang chuyển động, từ lúc chạng vạng không thể thấy rõ ai là ai, đến ban đêm tối mịt không thể thấy bóng dáng ai được nữa dù cho người ta vẫn ở đó.

CHƯƠNG 29

Giọng nói ngày một khiến cô phát điên. Nó vang vọng, kiên định và len lỏi vào toàn bộ cuộc sống.

Giọng nói cô không thể nào quên, giọng nói của người phụ nữ đã sinh ra cô cách đây bốn mươi năm.

Yoko, Yoko, Yoko...

“Ồ, căn hộ tuyệt quá!” Tôi đi một vòng quanh căn phòng và nói.

“Tiền nhà cỡ bao nhiêu?”

“Tám mươi nghìn yên.” Cô trả lời chính xác.

“Ở trung tâm mà được như thế này là nhất rồi.”

“Ừ. Nhưng chỗ này cho phép mở âm thanh lớn và nuôi thú cưng.”

“Ồ. Ờ, nhưng mà chị không nuôi con nào nhỉ?”

“Chị đang có ý định nuôi đây. Ở một mình quả thật rất cô đơn.”

Ngay sau khi cô bỏ việc ở Hitozuma Ouse, tôi cũng đã từ bỏ và đi tìm việc ở cửa tiệm khác.

Khi trao đổi tình hình gần đây, tôi đã kể cho cô nghe về công việc ở cửa tiệm gái gọi cao cấp chuyên nhắm đến khách hàng là người nước ngoài mới làm vào tháng trước.

“Khách hàng chủ yếu là người Trung Quốc. Biệt danh ở tiệm của em viết Hán tự là chữ “Hoa” nhưng đọc là “Fa”.”

Thời điểm đó, những người giàu có đặc biệt là người Trung Quốc có xu hướng tìm kiếm niềm vui ở các nhà chứa của Nhật Bản, những cửa tiệm đón tiếp người nước ngoài đua nhau mọc lên. Những khách hàng ngoại quốc đều dịu dàng hơn hẳn người Nhật, còn boia rất hậu hĩnh, tất cả đều rất tuyệt... Khi tôi kể, cô đã lắng nghe hết sức hứng thú.

“Vậy chuyện kiếm tiền chị nói đến lúc trước là sao?”

Dường như đang muốn dỗ dành tôi, cô nói “Trước tiên mình cùng uống rượu đã. Chị đã chuẩn bị sẵn loại rượu em yêu thích rồi đây”, và bật nắp chai rượu. Đó là loại rượu nho đen tôi thích. Đồ nhắm quả nhiên cũng là món tôi thích, phô mai hun khói.

“Hura, cảm ơn chị!”

Tôi không hề có chút nghi ngờ cô... tôi nghĩ vậy.

Vị của rượu hơi kỳ lạ vì có chứa thuốc ngủ đã được cho vào trước đó, nhưng tôi vẫn không để ý gì và uống ừng ực.

Sau đó, cả thuốc lẫn rượu đều bắt đầu tác động lên thần kinh của tôi.

“Này, cái bùa đó, hôm nay em có mang theo không?”

Bùa ư? À, lá bùa ấy.

Đó là món đồ bố mẹ để lại sau khi tự sát lúc tôi mới bảy tuổi. Trước đây tôi đã cho cô xem bên trong một lần. Trước khi hẹn gặp cô đã liên tục nhắc tôi phải mang lá bùa này theo.

“Tất, nhiên, là em có mang theo rồi.” Tôi đáp lại ngay bằng cách phát âm ngắt quãng từng chữ.

Ngay sau đó, tôi chìm vào giấc ngủ. Vẫn còn nghe tiếng của cô nói “Chuyện kiếm tiền” và dùng nước để đánh thức tôi dậy. Tất nhiên là chuyện đó không thể xảy ra.

Cô chọc chọc vào má để xác nhận tôi không mở mắt, rồi sau đó lục lợi trong túi xách của tôi. Vì tin tưởng cô, tôi đã mang theo cả thẻ bảo hiểm khi cô nói “Có việc cần”. Và cả lá bùa cỡ lớn nằm trong túi áo.

Cô lấy lá bùa và xác nhận món đồ bên trong. Bên trong lá bùa cô tìm được một mảnh giấy được gấp gọn gàng to bằng lòng bàn tay.

Cô mở mảnh giấy ra. Đó là một thứ gì đó đã khô quắt, màu nâu nhưng gần như chuyển sang màu đen đậm. Là mẫu ADN để chứng minh tôi là tôi.

Trước đây tôi đã nói với cô đó là cuống rốn mà bố mẹ tôi đã cho vào lá bùa, là liên kết duy nhất còn lại giữa tôi và bố mẹ.

Cô tình cờ thấy những dòng chữ viết trên mảnh giấy gói ấy.

“Sumire

Sinh ngày 08 tháng 12 năm Showa thứ 50

Mẹ rất biết ơn khi con được sinh ra đời

Cầu chúc cho con luôn ngập tràn hạnh phúc.”

Tôi... Tachibana Sumire, đó là tên thật và ngày tháng năm sinh của tôi. Vậy đó là lời chúc phúc mẹ viết cho tôi trên mảnh giấy ấy?

Trong một thoáng, cô bị một cảm giác tức giận dữ dội tấn công.

Lời nhắn gửi đến tôi.

Người phụ nữ đang nằm yên bất động trước mắt cô.

Người phụ nữ một thân một mình không có bố mẹ hay họ hàng thân thích để nương tựa, lớn lên trong trại trẻ mồ côi, sau đó thì bán thân để kiếm sống trong thế giới bóng đêm tránh xa con mắt của mọi người. Người phụ nữ cô độc không thể lưu lại nơi nào mà phải thường xuyên chuyển từ tiệm này sang tiệm khác. Và hiện tại, là người phụ nữ đột nhiên biến mất mà không một ai chú ý. Vậy nên trên sổ hộ khẩu sẽ là một người phụ nữ sạch sẽ.

Kẻ bỏ đi vô hình. Người phụ nữ bị vứt bỏ. Vậy mà...

Người phụ nữ đó, ngay khoảnh khắc chào đời đã được yêu thương và cầu mong hạnh phúc.

Cô dùng sợi dây thừng đã chuẩn bị sẵn vòng qua cổ tôi.

Viết lại cuộc đời.

Cô và tôi.

Ở nơi tận cùng của bóng tối mà ánh sáng không thể chạm tới được, tại tiếp điểm chỉ trong một khoảnh khắc duy nhất, hai con người bị ruồng bỏ. Cuộc đời ấy. Lịch sử ấy.

Cô trở thành tôi.

Tôi trở thành cô.

Viết lại cuộc đời.

Cô, không, tôi, dùng hết sức kéo mạnh dây thừng.

Tôi là kẻ giết người, còn cô là kẻ bị giết.

Người chết trong căn phòng 505 ở Will Palace Kokubunji này là Suzuki Yoko, là cô.

Cái cuống rốn này và những lời chúc phúc đi kèm ấy, là của cô.

Viết lại cuộc đời.

Cô là Suzuki Yoko, không phải tôi.

Tôi là Tachibana Sumire, không phải cô.

Chúng ta đều bị vứt bỏ, bị cuộc đời này lừa dối...

Tôi mua mèo, để lại cô và bọn mèo trong căn phòng, rồi đóng toàn bộ cửa sổ và cửa lớn, khóa cửa và rời đi.

Trong căn phòng bí mật đó, bọn mèo sẽ ăn sạch bằng chứng là cô, chính cô tự chọn cho mình cái chết như vậy.

Sau đó, tôi hướng về thành phố Q trên chiếc xe đã chuẩn bị trước. Đến Biệt thự Thường Xuân nơi mẹ của cô... Suzuki Taeko sinh sống.

Đã xóa sổ cô rồi, nếu ngoài cuống rốn ra còn có thêm mẫu ADN nào để tiến hành giám định nữa thì tôi sẽ gặp rắc rối mất. Vì vậy cần thiết phải xóa bỏ sự tồn tại của Suzuki Taeko.

Tôi đã nghĩ nếu dẫn bà ta ra ngoài, ít nhiều sẽ gặp khó khăn. Bây giờ tôi đang mang khuôn mặt giống cô. Do đó, Suzuki Taeko sẽ nghĩ tôi chính là con gái của bà ta, tôi dự định sẽ đóng

giả làm cô lúc tiếp xúc và bằng lý do hợp lý nào đó đưa bà ta lên xe. Nhưng mối quan hệ giữa mẹ con cô lại không mấy tốt đẹp.

Tuy cô đã chu cấp tiền cho Suzuki Taeko suốt một thời gian, bà ta không những cảm thấy nhục nhã với số tiền đó mà còn không hề nói lời cảm ơn. Khi cô nói “Mẹ à, lên xe dạo chơi một vòng với con đi”, dường như người mẹ không có ý muốn đáp lại.

Nhìn bà ta rất ốm yếu, có thể dùng sức để kéo bà ta ra ngoài, nhưng có khả năng sẽ bị ai đó bắt gặp và khai nhận rằng “Một người phụ nữ hình như là con gái đã cưỡng ép và dẫn bà Suzuki ra ngoài”, vậy thì không ổn cho lắm.

Mặt khác, giống như lúc sát hại Kojiro, cô đã phải cần đến một người hỗ trợ. Việc cô sát hại Kojiro sẽ bị ai đó phát hiện một ngày không xa, nhưng việc tôi giết cô sẽ không bao giờ có ai biết được. Chắc chắn.

Lời hứa sẽ bị phá vỡ, và điều bí mật sẽ dần được bật mí. Tóm lại, để chắc ăn tuyệt đối, tôi sẽ tự mình làm tất cả.

Trước mắt tôi không có cách nào khác ngoài việc đến dẫn bà ta đi. Trường hợp tệ nhất nếu bị ai đó nhìn thấy tôi có hành vi cưỡng ép, mối liên hệ giữa cô và tôi vẫn sẽ không bị phát hiện ngay. Nhưng để Suzuki Taeko sống quả là rất nguy hiểm.

...Cứ mãi lo lắng này nọ nhưng cuối cùng lại nảy sinh một tình huống thuận lợi hơn so với dự tính, Suzuki Taeko đi theo tôi mà không hề phản kháng. Khi Suzuki Taeko nhìn thấy tôi, bà ta không nghĩ đó là cô.

Vừa lúc xế chiều, hay vào khoảng thời gian chập tối. Giờ chạng vạng. Khi tôi ghé vào căn phòng của Suzuki Taeko,

người phụ nữ ngồi ngay ngắn trên tấm nệm cố định trải trong phòng ngủ hướng ra bếp nói rằng:

“Cô là ai?”

Suzuki Taeko trông còn gầy yếu hơn trước. Hình như do chứng suy giảm trí nhớ nên đã mất khả năng nhận thức.

“Chúng ta ra ngoài thôi.” Tôi không xưng tên mà chỉ thử mới mọc.

“Để về nhà ư?” Suzuki Taeko hỏi, khuôn mặt dần tươi tỉnh lên.

“Đúng rồi.” Tôi mỉm cười trả lời. “Chúng ta cùng về nhà thôi.”

Chúng ta cùng về nhà thôi.

Tôi dẫn Suzuki Taeko đến bãi đậu xe hoạt động bằng tiền xu ở gần khu căn hộ, rồi cho bà ta lên ngồi ghế phụ trong chiếc xe màu vàng nhỏ gọn đậu ở đó. Cô đã mua nó sau khi nhận bằng lái xe.

“Chiếc xe dễ thương quá.” Suzuki Taeko vui sướng nói khi nhìn thấy nó. Thái độ và cách nói ấy không hiểu sao lại khiến tôi có cảm giác bà ta như đang quay trở về thời trẻ con.

Tôi ngồi vào ghế lái và khởi động máy.

Đích đến đã được quyết định từ trước. Đó là ngọn núi ở biên giới của tỉnh Q và tỉnh lân cận, vào mùa này rất ít người lui tới.

“Phải thắt dây an toàn vào chứ.”

Tôi với tay và thắt dây an toàn cho Suzuki Taeko. Để cố định thân hình nhỏ bé đó, phải kéo miếng sắt trên dây về mức nhỏ

nhất mới vừa khít người bà ta.

“Chật quá.”

“Cố chịu đi. Nếu không thật cẩn thận sẽ nguy hiểm lắm.”

“Trời ạ”

Suzuki Taeko bấu môi có vẻ bất mãn, tôi ngó lơ và nhún chân ga.

Tôi chỉ mới lấy bằng lái chưa được một năm nên không mấy tự tin khi lái xe như thế này. Nếu không may gây ra tai nạn sẽ gặp rắc rối to. Vì vậy tôi đã chọn con đường rộng rãi không có vật cản, luôn nhắc mình phải lái xe an toàn và cho xe chạy.

Suzuki Taeko sau một hồi thông thả ngắm khung cảnh ban đêm trải dài bên cửa sổ, cuối cùng đã gà gật rồi chìm vào giấc ngủ.

Khoảng hai tiếng đồng hồ trôi qua, xe đã đến đích.

Giữa triền núi. Đó là phần góc nhọn của một con đường hẹp và khúc khuỷu. Trên một khu đất trống nhỏ, nếu bị đẩy từ đó sẽ rớt xuống vực. Dựa vào bản đồ, từ vách núi này sẽ rớt xuống cánh rừng nguyên sinh trải rộng.

Ở nơi này, tôi sẽ vứt bỏ Suzuki Taeko.

Khi dừng xe ở khoảng đất trống, tôi tự tháo dây an toàn của mình. Sau đó kéo ghế phụ về sau một cách cẩn thận để tạo ra khoảng trống, tôi lách người vào phía trước chỗ Suzuki Taeko đang ngồi...

Mặt của tôi và gương mặt đang ngủ của Suzuki Taeko đang hướng về nhau ở một cự li rất gần.

Khuôn mặt gầy gò, hốc hác, da mềm nhũn, phủ đầy nếp nhăn. Vẻ bề ngoài được khen ngợi là người đẹp lúc xưa giờ đã biến mất hoàn toàn.

Hai mắt của Suzuki Taeko đang mở hé hé. Dường như bà ta đã tỉnh dậy. Đôi mắt vẫn trong trạng thái lơ đãng, sau khi di chuyển ánh mắt trong vô định một hồi thì bà ta ngỡ ngàng hỏi:

“Ơ?”

Khi đã có thể nhìn rõ toàn bộ khung cảnh trước mắt, bà ta nhận ra tôi và ngạc nhiên lên tiếng:

“Gì vậy?”

Tôi không trả lời, nhìn lại chăm chăm vào đôi mắt ấy. Vì trời tối nên tôi không rõ thứ phản chiếu bên trong con ngươi màu xám ấy có phải là hình ảnh của tôi không.

“Hơ? Ủa? Cô là ai?” Suzuki Taeko dường như đang hoảng loạn. Bà ta đã quên mất bản thân mình đã bị dẫn đi bằng xe ô tô.

Tôi vẫn không đáp lại, miệng hơi nhếch lên cười.

Dường như cảm thấy có gì đó bất ổn, gương mặt Suzuki Taeko nhăn nhó lộ rõ vẻ bất an, và có ý định xoay người. Nhưng sợi dây an toàn siết chặt đã ngăn bà ta lại.

Tôi vẫn không nói gì, từ từ đưa hai tay về phía cổ bà ta.

Suzuki Taeko tuyệt vọng vùng vẫy, định phản kháng. Người phụ nữ ốm yếu này bỗng có sức mạnh tưởng như đã ngủ quên ở nơi nào đó. Bà ta vươn cánh tay qua khe hở của dây an toàn, nắm lấy vai tôi và đẩy ra. Cơn đau lan đi khi bị móng tay ấn sâu vào da.

Tôi tuyệt vọng và cả Suzuki Taeko cũng tuyệt vọng. Bộ não đó giờ đã không thể nắm bắt được chính xác tình hình nữa. Chẳng qua là do bản năng sinh tồn mà cố gắng phản kháng bằng cả tính mạng của mình như thế.

Tôi không chấp nhận dừng lại. Lúc ấy tôi cảm giác mình có thể vắt kiệt sức lực của bản thân và chết luôn cũng được. “Yoko, Yoko, Yoko.” Giọng nói đó, tính mạng đó, điên cuồng và sống động vang vọng. Tôi hồi tưởng khi vẫn đang siết chặt cổ bà ta. Về bốn mươi năm cô sống trên đời. Về câu chuyện từ lúc sinh ra đến lúc chết của người phụ nữ mang tên Suzuki Yoko.

Có một giọng nói.

Giọng nói đang gọi tên của cô... Yoko...

CHƯƠNG 30

Chuyến tàu chạy tuyến Chuo xuất phát từ Tokyo đến nhà ga Kokubunji khi trời đã tối mịt. Giữa đường đi, tuy có gặp tàu Tokkai nhưng Okunuki Ayano không lên mà quyết định bắt tàu Kaisoku.

Khi bước ra cửa Nam của nhà ga Kokubunji, cô không bắt taxi hay xe buýt mà đi bộ qua những con đường.

Tránh những con đường nhộn nhịp, băng qua những con đường lớn, cô hướng về khu dân cư.

Chỉ trong chưa đầy mười phút, tòa nhà đó đã hiện ra trước mắt. Khu căn hộ bên ngoài được tô điểm bởi những thanh gỗ màu nâu đậm trên nền tường trắng.

Will Palace Kokubunji.

Khi đi đến trước tòa nhà, Ayano nhìn lên... căn phòng ở góc cuối của tầng năm... căn phòng số 505 Suzuki Yoko đã thuê.

Đèn đã tắt ngóm. Chắc hẳn bây giờ nó đã được dọn dẹp sạch sẽ, nhưng vì chủ căn phòng trước đó đã chết như thế nên có lẽ khó mà tìm được người thuê tiếp theo.

Là một người khác.

Tuần trước khi nghe được tin này từ Noma thuộc phòng giám định pháp y, Ayano đang trong ca trực. Một vụ án hình sự đã phát sinh ở bờ sông Arakawa, bốn đứa trẻ tuổi vị thành niên đã tấn công và sát hại một người vô gia cư. Cả bốn đứa trẻ này

đều bị bố mẹ và anh trai hành hạ, kẻ yếu bắt nạt kẻ yếu hơn, đây là những vụ án quá quen thuộc hết như lời bài hát của những bài ca muôn thuở.

Trong xấp giấy tờ tùy thân thuộc về người vô gia cư bị sát hại này có bằng lái xe, trên đó có thông tin địa chỉ là ở thành phố Mitsumi tỉnh Q và họ tên “Suzuki Yasuaki”. Là bố của Suzuki Yoko, người đã mất tích và được phát lệnh tìm kiếm vào tháng Mười năm 2000.

Tuy nhiên, khuôn mặt của người vô gia cư đó khác với khuôn mặt trên tấm hình ở bằng lái. Cuộc sống lang bạt trên đường phố có thể thay đổi diện mạo của con người đến mức ấy, hay đó là một con người hoàn toàn khác, không thể kết luận được gì nếu chỉ dựa vào một tấm hình nhỏ xíu trên bằng lái và gương mặt của thi thể. Vì vậy, công tác giám định ADN đã được tiến hành. Ở Viện Nghiên cứu Pháp y vẫn còn mẫu ADN của con gái nạn nhân là Suzuki Yoko.

“Chuyện là, sau khi tiến hành giám định...” Ở phòng hình sự vào giữa khuya, khi những nhân viên trong ca trực vừa trò chuyện vừa dọn dẹp một vài bàn làm việc còn sót lại, Noma thông báo một tin mới nghe được từ người quen ở trụ sở chính.

“... Là một người khác. Xác suất có quan hệ huyết thống là con số không. Người đàn ông vô gia cư ấy không phải là bố của Suzuki Yoko. Có lẽ ông ta đã nhặt được bằng lái xe ấy ở đâu đó. Hơn nữa biết đâu chừng bố Suzuki Yoko đã trở thành người vô gia cư và chết dọc đường.”

Kết quả giám định ADN đã phủ định kết luận người vô gia cư là bố của Suzuki Yoko.

Nhưng, nếu là trường hợp ngược lại thì sao? Nếu người vô gia cư đó chính là bố của Suzuki Yoko thì sao? Và thì thể được tìm thấy trong căn phòng đó là của một người khác? Nếu “ai đó” đã giết Suzuki Yoko chính là bản thân Suzuki Yoko thì sao?

Cái chết định sẵn theo kế hoạch, lũ mèo được lợi dụng để tiêu hủy bằng chứng, tuy có hai chị em nhưng chỉ cuống rốn của người chị được giữ lại, người mẹ bỗng dưng mất tích... có cảm giác tất cả các sự việc đều liên kết với nhau.

Nếu bây giờ cô nói suy đoán này cho ai đó, liệu có được chấp nhận không?

Tất nhiên là không.

Vụ giết người hàng loạt này đã được “giải quyết”, phiên tòa đã bắt đầu và gần đạt đến kết luận cuối cùng. Tốt nhất là nên có bằng chứng gì đó xác đáng chứ không thể kết luận chỉ dựa vào suy đoán, rồi đến tận bây giờ mới dừng dừng trình báo.

Một cơn gió thổi qua. Như để báo hiệu thời điểm chuyển mùa, cơn gió vừa mát nhưng lại vừa khô, bay đi khắp khu dân cư đang chìm trong màn đêm.

Thật đáng sợ, cô nghĩ. Suzuki Yoko ấy. Cô thấy sợ người phụ nữ có thể cắt đứt tất cả và chạy trốn trong một tình huống chắc chắn không thể trốn thoát được. Cô nhìn thấy mặt trăng trên bầu trời đêm phía sau tòa nhà. Có lẽ gần đến ngày rằm nên mặt trăng tròn vành vạnh. Cô đang ở trên đó ư? Ayano thử với tay ra nhưng tất nhiên cô không thể chạm tới được. Đó là một khoảng cách rất lớn. Giống hệt như trên bầu trời đang

xuất hiện một lỗ hồng lớn, cực kỳ trắng và tròn một cách hoàn hảo. Nhưng cô độc quá. Nó mang vẻ lạnh lùng không muốn ai đến gần, một mình ngự trị ở trên cao, nơi không ai có thể chạm đến được

PHẦN KẾT

Giọng nói đó thật khó chịu... Yoko, cô sẽ không phải nghe thấy giọng nói gọi tên mình nữa.

Vì tôi đã chọn cách đấu tranh nên sẽ không khoan nhượng.

Trước mắt tôi, khuôn mặt của Suzuki Taeko đang gần sát đến mức có thể chạm môi.

Gần đến rồi. Thời điểm của sự tuyệt mệnh. Mẹ của cô, Suzuki Taeko đã chết.

Một luồng hơi ấm kỳ lạ lan đến lồng ngực tôi. Nó chạy từ ngực lên đến tận cổ họng và từ miệng thoát ra ngoài.

“Cảm ơn!” Là lời cảm ơn. “Cảm ơn! Cảm ơn! Cảm ơn!”

Tại sao? Tôi đang nói gì vậy?

”Cảm ơn mẹ! Cảm ơn mẹ đã sinh ra con!”

À, đây không phải là lời nói của tôi.

Chúng là của cô.

Của Suzuki Yoko.

“Con không muốn được sinh ra! Nếu có quyền chọn lựa, con sẽ sinh ra làm một đứa trẻ ở một gia đình khác! Chí ít cũng phải được sinh ra làm con trai! Được mẹ yêu quý! Nhưng dấu vậy...” Là lời của đứa con gái được sinh ra từ bụng của người đàn bà này.

Là lời của đứa con gái kể từ lúc chào đời đã bị mẹ ruồng rẫy, “Nếu là con trai thì tốt biết mấy”.

Là lời của một con người không có bất kỳ ai để nương tựa, vậy mà lại buộc phải sinh ra trên cuộc đời đầy rẫy bất công này.

“... Dẫu vậy, cảm ơn mẹ đã sinh ra con! Nhờ mẹ mà con có được sinh mệnh này! Con được có mặt trên đời này!”

Là lời của con người không ai cần đến, dẫu đó có là một hiện tượng tự nhiên, tất cả đều tự nó xảy đến, không được chọn lựa, cũng không hề hay biết.

Là ngọn lửa ấy.

Là những lời của tự do.

Hai hàng nước mắt tuôn rơi từ mắt của tôi. Mọi thứ trước mắt nhòa đi, tôi không thể nhìn thấy gì nữa.

Không nói một lời từ biệt, tôi ném thi thể xuống vách núi.

Tôi quay về xe, dùng hết sức đẩy ghế lái về sau và ngã người xuống. Trong cơ thể, một cảm giác mệt mỏi dễ chịu đang lan truyền. Đặc biệt hai cánh tay trở nên yếu ớt sau một hồi gồng lên liên tục, hầu như không còn chút sức lực nào.

Cơ buồn ngủ lặng lẽ tìm đến. Tôi không cố kháng cự mà để mình chợp mắt trong chốc lát.

Khi mở mắt thì trời đã hơi hửng sáng. Tôi có thể nghe rõ mồn một tiếng chim hót bên tai. Sau khi đuổi người qua loa, tôi trả ghế về vị trí cũ và khởi động máy. Tiếng động vang lên lập tức át đi tiếng chim. Tôi đạp chân ga và xe bắt đầu di chuyển. Tôi vẫn còn việc phải làm.

Trước tiên là thủ tiêu áo quần của Suzuki Taeko. Vì không có vết máu nào và bản thân nó cũng không có điểm gì đặc biệt nên chỉ cần cho vào túi nilon và ném vào bãi rác là đủ.

Tiếp theo là xử lý chiếc xe này. Việc này cũng khá đơn giản. Có đầy rẫy những người kinh doanh chấp nhận lấy xe mà không cần xác nhận lại lịch xe hay người sở hữu.

Và sau đó là thay đổi khuôn mặt giống hệt cô này. Phẫu thuật thẩm mỹ thời nay chỉ cần có tiền, tôi có thể thay đổi khuôn mặt mình đến mức bạn bè cũ của cô có gặp lại cũng sẽ không nhận ra.

Tôi không có gì giống cô cả, tôi trở thành một bản thể hoàn toàn mới.

Một phụ nữ có tên Tachibema Sumire hoàn toàn mới.

Tôi nhấn mạnh chân ga. Tôi đang chạy. Khung cảnh ngoài cửa sổ đang trôi về phía sau. Đi thật xa khỏi thế giới không bao giờ được quyền chọn lựa này.

Tôi đang chạy. Về đâu ư? Về nơi chốn của riêng tôi. Nếu không có thì tôi chỉ việc tạo ra nó. Đúng vậy, tôi sẽ làm những điều mới mẻ. Tạo nên nơi chốn của riêng mình. Nơi chốn của tôi, và của ai đó nữa. Nơi chốn mà mọi người có thể trải qua khoảng thời gian thoải mái và an lòng. Một nơi dịu dàng mà bất kỳ ai cũng được, dù chỉ trong khoảnh khắc thôi, có thể nghĩ rằng đó là nơi mình thuộc về.

Tôi có số tiền cần thiết để làm được điều đó.

Chạy mãi, chạy mãi, chạy mãi.

Nhìn về phía cửa kính trước mặt, bầu trời bình minh nơi mặt trăng vẫn còn hiện hữu nhuộm trong ánh tím^[34] của ánh

sáng mặt trời đang ló dạng.

Thật là một khung cảnh tự nhiên tuyệt đẹp.

Đó là bầu trời mới của tôi.

Bỏ lại tất cả ở phía sau, cuối cùng tôi đã có thể tiến bước về phương trời ấy.

Hết

CHÚ THÍCH

[1] Non Profit Organization, có nghĩa là Tổ chức phi lợi nhuận. Doanh nghiệp NPO là doanh nghiệp phi lợi nhuận.

[2] Khu vực những người lao động sinh sống và phải di chuyển một quãng đường dài bằng loại phương tiện nào đó để đến chỗ làm.

[3] Người Nhật thường tính diện tích phòng một cách truyền thống bằng chiếu tatami, mỗi tấm có kích thước 91x182cm.

[4] Niên hiệu của Nhật Bản trong thời kỳ Nhật hoàng Hirohito trị vì, từ 1901 đến 1989.

[5] Hán tự Viết bằng chữ “dương” (mặt trời) và “tử” (đứa trẻ).

[6] Hán tự là chữ “thuần”, nghĩa là thuần khiết, trong sáng.

[7] Một lãnh chúa của thời kỳ Sengoku, được coi là người thứ hai thống nhất Nhật Bản, ông có sáu ngón tay, với hai ngón cái trên bàn tay phải.

[8] Cười lạnh lùng, cười khinh bỉ, cười chế nhạo.

[9] Loại quần lao động dành riêng cho phụ nữ ở Nhật, là một dạng của Hakama, còn gọi là moppe.

[10] Tương đương với lớp 7.

[11] Tương đương với lớp 8.

[12] Tương đương với lớp 9.

[13] Hội chứng Asperger (tiếng Anh: AS, Asperger disorder hay Asperger's) là một dạng hội chứng bệnh rối loạn phát

triển. Những người có hội chứng Asperger này sẽ gặp bất lợi trong cuộc sống chủ yếu do kỹ năng giao tiếp kém đặc biệt là ngôn ngữ cơ thể. Những người bị hội chứng Asperger không chỉ có khuyết điểm, họ cũng có thể có ưu điểm trong những lĩnh vực như nhận thức, tự quan sát, trong sự chú ý hoặc trí nhớ.

[14] Có thể hiểu là những học sinh cá biệt, không chuyên tâm học hành mà chỉ thích chơi bời, đánh nhau, quậy phá.

[15] Showa (Hán tự: 昭和, Hán Việt: Chiêu Hòa) là niên hiệu trong thời kỳ Nhật hoàng Hirohito trị vì.

[16] Heisei (Hán tự: 平成, Hán Việt: Bình Thành) là niên hiệu trong thời kỳ trị vì của Nhật hoàng Akihito, tính từ năm 1989 đến nay.

[17] Tương đương với lớp 7.

[18] Tương đương lớp 12.

[19] Phụ nữ sau khi ly hôn, từ bỏ họ của chồng và đổi lại họ cũ của mình.

[20] Kiểu tiếp xúc thể xác giữa mẹ và con gái, ngoài nữ ra còn quan hệ giữa bố và con trai.

[21] Món cơm rang thập cẩm.

[22] Một ký hiệu nhà ở của Nhật. Số đếm: số phòng ngủ, L: phòng khách, D: phòng ăn, K: bếp.

[23] Viết tắt của “Office Lady”, chỉ những nhân viên văn phòng là nữ.

[24] Hán tự viết chữ “thất” và “luân”, nghĩa là bảy vòng tròn.

[25] Một đơn vị tính diện tích, 1 tsubo == 3.31m².

[26] Điểm hẹn với gái có chồng

[27] Nghĩa là vũ trụ, Hán tự viết chữ “vũ” và chữ “trụ”.

[28] Giữa phần tròng mắt và mi mắt có thể nhìn thấy phần trắng.

[29] Nghĩa là chân thật.

[30] Là kiểu nhà bao gồm nhiều hộ dân sinh sống bên trong các căn hộ khép kín, có hệ thống công trình hạ tầng sử dụng chung.

[31] Kojiro viết bằng Hán tự là “thần” và “đại”, nghĩa là thay thế các vị thần, Có cách đọc khác là Jindai hoặc là Kamishiro.

[32] Là nghi thức trao đổi chén rượu sake để thể hiện lòng trung thành. Có thể là mối quan hệ kết nghĩa giữa anh em hoặc chủ tớ.

[33] Từ để chỉ những thanh niên thay đổi việc làm bán thời gian liên tục sau khi ra trường vì không kiếm được công việc ổn định.

[34] Sumire nghĩa là “màu tím”, đồng nghĩa với “Violet”.